

HỒNG TRẦN

# Tram long 3

THÁI BÌNH LOAN THỂ

hệ thống

thể hệ thống thể hệ thống thể

# Thái Bình Loạn Thế

Tác giả: **Hồng Trần**

Thể loại: **Kỳ ảo, Ma quái, Phong thủy, Tiểu thuyết, Văn học phương Đông**

Bộ sách: **Trảm Long (tập 3)**

Công ty phát hành: **Nhã Nam**

Nhà xuất bản: **NXB Văn Học**

Trọng lượng vận chuyển (gram): **500**

Kích thước: **15 x 24 cm**

Số trang: **440**

Ngày xuất bản: **01-2015**

Hình thức: **Bìa Mềm**

Giá bìa: **108.000 đ**

Đánh máy: **Một Sách**

Nguồn: **[vnthuquan.net](http://vnthuquan.net)**

**Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook - [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)**

*Ebook được website **Đào Tiểu Vũ** hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.*

*Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.*

Giới thiệu:

CHƯƠNG 1 - Quái tướng pháp

CHƯƠNG 2 - Sát cơ thoát hiểm

CHƯƠNG 3 - Chém cả hai rồng

CHƯƠNG 4 - Đem đoạt long đồ

CHƯƠNG 5 - Giang hồ gặp lại

CHƯƠNG 6 - Lãnh huyết Tầm Giang

CHƯƠNG 7 - Thần Tiêu hiệp đạo

CHƯƠNG 8 - Quốc sư dụ đánh

CHƯƠNG 9 - Âm mưu thanh tẩy

CHƯƠNG 10 - Vận chuyển quân hỏa

CHƯƠNG 11 - Binh pháp phong thủy

CHƯƠNG 12 - Bím tóc

CHƯƠNG 13 - Mộng Thái Bình

CHƯƠNG 14 - Hỏa phượng hoàng

## Giới thiệu:

Ba năm sau khi chia tay với Lục Kiều Kiều, An Long Nhi đã là một thiếu niên chững chạc, kiên định với con đường mình chọn. Trở về Quảng Đông, cậu gặp lại những người bạn từ gánh mãi võ khi xưa, cũng từ đó, phát hiện ra âm mưu tàn độc của triều đình...

Giữa thời loạn, mỗi phong thủy đại sư đều ôm trong lòng một giấc mộng thái bình, và ra sức hiện thực hóa nó. Với An Thanh Nguyên, bằng cách trảm hết long mạch Quảng Đông, dập tắt các cuộc khởi nghĩa. Với Phùng Vân Sơn, bằng cách xây nên một thiên quốc bình đẳng bác ái. Với An Long Nhi, bằng cách bảo vệ con người, trừng trị kẻ ác. Nhưng, có những việc, không thể chỉ dựa vào phong thủy, mà phải căn cứ vào lòng người.

Và giữa những loạn lạc liên miên ấy, lòng ai có thể thái bình, lòng ai lại đang dậy sóng?

Mời các bạn đón đọc.

# CHƯƠNG 1 -Quái tượng pháp

Khu ngõ liễu tường hoa xung quanh ngõ Hình Lan ở Trần Đường thuộc thành Quảng Châu vẫn tấp nập nhộn nháo, kỹ viện Vạn Hoa quán ở đầu ngõ đêm đêm vẫn đèn đuốc sáng trưng, trời còn chưa sáng thì còn chưa yên tĩnh.

Từ khi theo Lục Kiều Kiều luyện tập công phu nữ đan, An Long Nhi đã mất hẳn thói quen ngủ, đêm dài đằng đẵng chỉ là một trong những khóa hành công tu luyện của cậu. Giờ đã là canh tư, An Long Nhi đang ngồi trước bàn sách trong gian nhà phía Đông, hai mắt khép hờ, để mặc cho nội khí di chuyển trong kỳ kinh bát mạch khắp cơ thể, cũng để mặc cho dòng suy nghĩ của mình lần tìm về quá khứ.# Ba năm trước, Lục Kiều Kiều sống trong gian nhà lớn kiểu Tây Quan này, còn An Long Nhi thì được cô sắp cho ở trong phòng giữa phía sau khoảng sân. Xét về mặt phong thủy, chỉ có chủ nhà mới được ở phòng giữa, nhưng An Long Nhi vừa đến đây với thân phận nô bộc, đã lập tức được hưởng ưu đãi này.# Lúc bấy giờ, An Long Nhi chỉ là một thằng bé mãi nghệ nuôi thân, sự cật đặt kín kẽ như vậy, người lớn còn chưa chắc có tâm tư đoán ra, cậu làm sao mà chú ý đến được? Nhưng hôm nay ngồi ở đây, cậu đã hoàn toàn hiểu được tâm tư của Lục Kiều Kiều khi đó.# Một nhà huyền học khi đã tự đặt tên cho mình thì tuyệt không có chuyện chỉ muốn tên hay dễ gọi. Cô đặt cho mình cái tên Lục Kiều Kiều, một là lấy tên kỹ nữ biểu đạt niềm bi phẫn trong lòng, lý do thứ hai hẳn là vì mệnh của cô khuyết mộc; phương Đông thuộc hành mộc trong ngũ hành, phòng phía Đông có tính mộc rất mạnh, Lục Kiều Kiều có mệnh khuyết mộc chủ động ở phòng này, chính là muốn bổ sung cho sự thiếu khuyết trong mệnh cục của mình. Thêm nữa, cô là con gái, một thân một mình ẩn cư giữa chốn Trần Đường phong nguyệt, ở phòng giữa chẳng khác nào thông báo cho kẻ xấu biết nhà này không có đàn ông, nếu chủ động tránh phòng giữa, lánh sang một bên, thì dầu khi một mình ở nhà mà gặp phải

phiền phức, cũng có phòng giữa để bọn trộm cướp vô huyệt, kéo dài thêm chút thời gian, mức độ an toàn cũng cao lên.

An Long Nhi chỉ thấy hơi đáng tiếc, năm đó tại sao Lục Kiều Kiều không nuôi một con chó nhỉ? Bỏ bao nhiêu tâm cơ bày bố phòng giặc cướp cũng chẳng thực tế bằng nuôi một con chó. Giờ Đại Hoa Bối đang nằm rạp cạnh chân cậu, chỉ cần có người bất cẩn chạm vào cánh cổng, Đại Hoa Bối sẽ sủa nhặng lên một tràng; nếu có người trèo vào trộm đồ, Đại Hoa Bối nhất định sẽ đớp cho hẵn một phát. Nghĩ tới đây, An Long Nhi không khỏi nhoén miệng cười, Lục Kiều Kiều thông minh lanh lợi như thế, không ngờ cũng có chỗ không nghĩ tới.

An Long Nhi đã ở đây được mấy ngày, căn nhà lớn được cậu thu dọn lại sạch sẽ gọn gàng, bài trí giống hệt như trước khi Lục Kiều Kiều rời đi. Bàn ghế, giường tủ, đến cả vị trí của ấm trà chén trà ngoài tiền sảnh, rồi chiếc giường trúc mới mua rất thích hợp để nằm hút thuốc phiện ngoài giếng trời, tất cả đều tái hiện lại không sai một li ký ức của An Long Nhi lúc mới đến căn nhà này ba năm về trước. Bất kể căn nhà này có được sắp đặt theo bố cục phong thủy tốt nhất hay không, kể cả đây có là Thiên sát tử cục đi chăng nữa, An Long Nhi vẫn muốn ở lại, để tự mình cảm nhận niềm hạnh phúc thời gian chưa từng trôi đi.

Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Từ sau trận đại chiến ở phủ Thiên Sư, An Long Nhi một mình ở lại nơi đó tu luyện ba năm, đồng thời cũng chờ đợi chẵn ba năm. Cậu và Thiên sư Trương Bồi Nguyên đều hiểu rất rõ, Quốc sư Đại Thanh An Thanh Nguyên chỉ có được một bản không đầy đủ của Trảm long quyết, không có tâm pháp Trảm long phối hợp, cũng không có Lôi thích trong tay, tuyệt đối không thể trảm sát thành công long mạch, vì vậy y nhất định sẽ quay lại tìm tâm pháp và Lôi thích.

Lòng biết rõ ngày này sớm muộn cũng sẽ tới, nhưng điều khiến cả Thiên sư Trương Bồi Nguyên và An Long Nhi đều lấy làm khó hiểu là, trong ba năm liền An Thanh Nguyên không hề có động tĩnh gì. Mỗi năm bọn họ đều gieo một quả tính toán hướng đi và vận hội của An Thanh Nguyên, chỉ tính ra

được quan vận của y không hanh thông, chắc đã bị bãi quan mất chức, chẳng những vậy, quẻ tượng trong mấy năm đều thể hiện ra tượng lục xung hất định, chứng tỏ người đang lang bạt tứ phương, không có nơi ở cố định. Lễ nào An Thanh Nguyên đã từ bỏ việc tìm kiếm Trảm long quyết?

Đến Quảng Châu lần này là quyết định của cá nhân An Long Nhi. Mặc dù cậu không biết Bát tự của mình, nhưng dựa theo năm hạn để gieo quẻ thì tính ra được, năm nay sẽ có chuyện lớn không tầm thường xảy ra với mình. Thời điểm này mà cậu còn ở lại phủ Thiên Sư, cũng bằng như đẩy phiền phức sang cho Trương thiên sư. Lôi thích ở trong tay cậu, vậy thì mục tiêu cuối cùng của cuộc tranh đoạt Trảm long quyết cũng nhất định tập trung chỗ cậu, cứ né tránh lẩn trốn, chi bằng công khai luôn thân phận và địa điểm, bản thân xuất hiện ngoài ánh sáng trước, đến ở nơi An Thanh Nguyên dễ tìm ra nhất mà chủ động cầu chiến, đánh nhanh quyết gọn, ngược lại còn gọn gàng dứt khoát hơn.

Trước khi chia tay với An Long Nhi ở phủ Thiên Sư, Lục Kiều Kiều từng nói, muốn tìm cô thì đi Côn Minh ở Vân Nam. Nhưng An Long Nhi không muốn liên lụy đến phủ Thiên Sư, lại càng không muốn liên lụy Lục Kiều Kiều. Cậu đã hiểu mục tiêu của cuộc đời mà An Thanh Nguyên từng nhắc đến, trong khoảnh khắc Lôi thích vào tay mình, cậu đã biết số mệnh mình gán chặt với Trảm long quyết, vậy thì cứ để mình và Trảm long quyết quấn lấy nhau đến tận cùng đi thôi.

Trước mắt, người cậu cần gặp nhất chính là An Thanh Nguyên, vì mục đích sử dụng Trảm long quyết của y chính là trảm sát long mạch thiên tử ở Quảng Đông, y sẽ không rời khỏi nơi này. An Long Nhi ở Quảng Đông thì cơ hội gặp được An Thanh Nguyên mới lớn nhất. Việc quan trọng hàng đầu lúc này chính là ngăn cản An Thanh Nguyên ra tay, đoạt lại Trảm long quyết.

Theo sắp đặt của Lục Kiều Kiều, cuộc sống của An Long Nhi hoàn toàn không có vấn đề gì, vì trước khi chia tay, cô đã để lại cho cậu hơn trăm lượng ngân phiếu, cộng với số tiền thưởng ngày An Long Nhi tự mình dành dụm, cậu đã có thể mua một căn nhà lớn ở quê. An Long Nhi không ngại

thuốc nghiện rượu, ngày ngày chỉ ra chợ mua ít rau ít thịt, tính ra thịt Đại Hoa Bối ăn còn nhiều hơn cả cậu, ngoài ra, cậu còn được ở miễn phí trong nhà cũ của Lục Kiều Kiều, phí tổn hằng ngày rất ít, chỉ cần duy trì cuộc sống kiểu này, có khi cả đời cậu cũng chẳng tiêu hết tiền có trong tay.

Không cần lo kế sinh nhai không có nghĩa là người ta được phép chây lười, An Long Nhi muốn tìm một công việc thích hợp để làm. Buổi tối cậu ở nhà đánh quyền luyện kiếm, ban ngày thì lang thang khắp chốn trong thành, sau cùng, cậu cho rằng trước mắt làm thầy xem bói là một lựa chọn rất tốt. Thứ nhất là nhiều cơ hội lộ mặt ngoài đường ngoài phố, An Thanh Nguyên có thể dễ dàng tìm thấy cậu. Nếu phủ Quốc sư vẫn đang tiếp tục ám sát các nhà huyền học dân gian, tin tức cậu xuất hiện rõ ràng có thể truyền tới phủ Quốc sư một cách nhanh nhất; thứ hai là cậu vất vả học tập đạo pháp mấy năm nay vẫn chưa có cơ hội nào ẩn chứng, ra phố bày sạp có thể thực hành được một số công phu huyền học của bản thân; thứ ba là nếu chẳng buồn may bán đắt thì ngồi ngoài sạp cũng có thể đọc sách.

Chủ ý đã định, cậu bắt đầu đi loanh quanh trong thành theo trình tự, tìm kiếm chốn phố thị tập trung đông người nhất, nơi có nhiều thầy bói nhất. Cậu muốn dùng con mắt của một nhà phong thủy để đánh giá lại xem thành Quảng Châu mà mình lớn lên rồi cuộc có bố cục phong thủy như thế nào; đồng thời, cậu cũng muốn thăm dò tình hình làm ăn của giới bói toán trong thành, từ mức độ nhiều ít của cao thủ trên phố có thể đoán được mấy năm nay phủ Quốc sư có còn sẵn giết các nhà huyền học nữa hay không, tìm hiểu xem bói một lần phải thu bao nhiêu tiền, cũng là thử xem mình có thể vừa ra tay đã kiếm được bộn tiền như Lục Kiều Kiều thuở trước hay không. Xưa nay An Long Nhi vẫn luôn vô cùng khâm phục năng lực kiếm tiền của Lục Kiều Kiều, khi một thân một mình đến Quảng Châu, cô cũng mới mười sáu tuổi, hai năm sau đã kiếm đủ ngân lượng mua được căn nhà lớn trong ngõ Hinh Lan. Nếu thiên hạ thái bình, cậu làm hai năm liệu có thể được như thế?

Mang theo sự tò mò đó, cậu lang thang ở Đông Sơn và Tây Quan suốt mấy ngày. Đông Sơn là khu vực quân sự và chính trị quan trọng trong thành

Quảng Châu, nhân sĩ tam giáo cửu lưu tương đối ít; còn chín con đường ở khu Tây Quan lại cực kỳ hỗn tạp, rong rã lẫn lộn, các sạp xem bói xem tướng khá nhiều, vậy nên cậu chủ yếu quanh quẩn ở khu Tây Quan.

Hôm nay sắc trời hơi âm u, mới lúc trước còn có mưa nhỏ, An Long Nhi đeo cây Lôi thích được bọc kín bằng vải, tay cầm ô giấy dầu, mua một cái bánh hấp ở ven đường, vừa ăn vừa đứng trước mấy sạp bói toán xem náo nhiệt. Cậu phát hiện những tay thầy bói nói nhảm quả thật không hề ít, có thể thấy phủ Quốc sư mấy năm nay không hề lười nhác, những người có chút công phu thực học e là đã bị xử lý hết cả rồi.

Cách chỗ cậu đứng không xa có một đám người đang túm tụm, mười bảy mười tám chiếc ô trên đầu nối liền thành một mảng, che kín mít, không nhìn được bọn họ đang vây quanh cái gì, chỉ thấy một cây trường thương treo một lá cờ buông rủ, bên trên đề ba chữ lớn “Tiểu Thần Tiên”, xem chừng không phải bốc quẻ thì cũng là coi mệnh.

Thời tiết xấu, ngoài hàng bán ô ra thì chẳng có mấy hàng làm ăn tốt, nhưng bên dưới lá cờ Tiểu Thần Tiên này còn đông vui hơn cả gánh mải võ, An Long Nhi thực tình không thể tưởng tượng xem bói bốc quẻ kiểu gì mà có thể náo nhiệt đến mức này. Cậu liền rảo bước qua đó, thầm nghĩ không nên bỏ qua cao nhân. Hơn hai chục người ken kín mít đến giọt nước cũng chẳng lọt, An Long Nhi cố sức chen vào, song chỉ qua một lớp rồi không sao nhích thêm được nữa, có điều, vẫn có thể nhìn qua đám đầu người xem cả bọn đang vây quanh thứ gì.

Đám người bị ngăn lại bởi năm chiếc ghế dài được vây thành hình bán nguyệt, trong vòng bán nguyệt có một chiếc bàn nhỏ, giữa bàn có một lỗ thủng, lá cờ Tiểu Thần Tiên chính là được cắm ở đó. Bên cạnh chiếc bàn là một người đàn ông cao hơn An Long Nhi chừng nửa cái đầu, y mặc áo dài bằng lụa đen, đầu đội mũ quả dưa gán một viên ngọc bích, đuôi sam vừa dài vừa to, trông đen bóng mà mềm mại; mát đeo kính đen, sắc mặt trắng hồng, sống mũi cao, gương mặt gầy gò, thoạt nhìn qua làm An Long Nhi nhớ đến gương mặt của Jack; trên mặt y còn để ba chòm râu đen nhánh, khiến người khác không thể đoán ra tuổi tác.

Giọng y rất dễ nghe, giọng nam trung sang sảng mềm mại, vang mà không chói tai. Y cầm ô trên tay, đảo mắt nhìn quanh đám người, miệng liền thoảng:

“Đừng thấy ở đây ít người, nhưng việc thì chẳng ít đâu, ta đưa mắt nhìn một cái, là có thể nhận ra ai có việc gì... ở đây có hai người đang tìm việc làm, có điều vẫn chưa tìm được...”

Cặp mắt Tiểu Thần Tiên đảo một vòng phía sau cặp kính đen, sau đó y lại cất lời:

“Có một người rất xúi quẩy, đang đi kiện cáo, giờ vẫn chưa biết là thắng hay thua... có một người đang rất phiền lòng, trong nhà anh ta có người mắc bệnh...”

Y dừng lại một thoáng, rồi nói với giọng nghe còn có vẻ thần bí hơn:

“Có một người khí sắc rất kém, đang phạm vào kẻ tiểu nhân, ngày nào cũng cãi nhau với người ta... còn có một người đã mất đi thứ rất quan trọng, mãi vẫn chưa tìm thấy...”

Nói tới đây, cặp kính của Tiểu Thần Tiên hất về phía An Long Nhi một cái. An Long Nhi lập tức trợn tròn mắt lên, cậu đưa mắt nhìn sang trái rồi sang phải, dưới tán ô trong ngày trời đất sầm sì thế này, nhìn cái gì cũng mờ mịt, tay Tiểu Thần Tiên ấy lại còn đeo kính râm, tối mịt như vậy còn có thể xem tướng, quả là không đơn giản. Thêm nữa, trình độ xem tướng cao như Lục Kiêu Kiêu, cũng chỉ một lần xem tướng cho một người, Tiểu Thần Tiên này không ngờ lại có thể đứng giữa đường, vừa liếc mắt nhìn đã ra được năm sáu người, thậm chí cả việc mình đang tìm Trảm long quyết y cũng nhìn thấu, công lực bậc này quả không hề đơn giản.

Tiểu Thần Tiên làm An Long Nhi hết sức hứng thú, cậu vừa nghe y nói, vừa ngấm ngấm sử dụng ám kinh chen lên phía trước.

“Hôm nay xem tướng không thu tiền, tặng miễn phí!” Tiểu Thần Tiên nói ra điều mọi người muốn nghe nhất, cả đám người kích động lớn tiếng khen hay.

“Có điều...”

Quả tim của đám đông lại treo ngược lên.

“Không thể nào miễn phí hết được, chỉ tặng cho năm người thôi.”

Trong đám người liền vang lên tiếng trao đổi rầm rì, tiếng nói của Tiểu Thần Tiên này giờ vẫn át hết cả tiếng mọi người, y lại cất giọng hùng hồn mà tròn vành rõ chữ nói tiếp: “Phép xem tướng này của ta không miễn phí cho người điếc, ta nói gì hăn cũng không nghe thấy; người câm cũng không miễn phí, ta nói xong hăn chẳng thể truyền thanh danh của ta đi được; không miễn phí cho trẻ con, ta nói gì nó cũng không hiểu... ta có ý thế này, ở đây ta có năm tờ giấy, người nào muốn được xem tướng miễn phí thì giờ tay ra lấy một tờ, lấy được cũng đừng lấy làm mừng, mà không lấy được cũng chớ nên tức giận, tất cả đều là duyên phận do ông trời sắp đặt... nào đến đây, vị đại ca này giờ tay nhanh nhất, cho anh một tờ.”

Anh chàng kia vừa nhận được mảnh giấy liền ngoác miệng ra cười, nhưng Tiểu Thần Tiên lại không buông tay, y vẫn giữ mảnh giấy, đoạn hỏi: “Vị đại ca này là người ở đâu vậy?”

“Người Thạch Loan, ở Nam Hải.”

“Tôi thấy Quan tinh trên mũi anh có sắc xanh, có phải đến tỉnh thành để kiện cáo gì không?”

“Đúng rồi, Tiểu Thần Tiên tài thật đấy, thế tôi đi kiện liệu có thắng được không?”

“Đừng gấp đừng gấp, ngồi xuống ghế cái đã... người tiếp theo!” Tiểu Thần Tiên chém đinh chặt sắt một câu rồi lại tiếp tục phát giấy.

Tải eBook tại:  
[www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

An Long Nhi vừa thấy y thể hiện ra chiêu này, quả cũng có chút trình độ, lập tức từ xa vươn tay qua đám đầu người nhấp nhô chen chúc, Tiểu Thần Tiên đã phát bốn tờ giấy, không ngờ lại đưa tờ thứ năm qua đầu đám người, đặt vào tay An Long Nhi đang ở vòng ngoài không làm sao chen vào trong được.

Theo sự sắp xếp của Tiểu Thần Tiên, An Long Nhi và bốn người lạ mặt đều ngồi xuống ghế băng bằng gỗ bên trong vòng tròn. Tiểu Thần Tiên tay cầm

ô, nhìn một người trẻ tuổi phán rõ ràng rành mạch, không chút hàm hồ:

“Hôm nay anh ra khỏi nhà là để tìm việc làm, đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Từ hướng Bắc đi tới hướng Nam, đến giờ vẫn trắng tay không được chút lộc lá gì.”

“Đúng thế, tiên sinh, tôi ở mạn Trần gia từ, từ sáng sớm đến giờ chưa tìm được việc gì làm, ngài xem tôi liệu có tìm được không?”

“Năm nay anh gặp phải năm hạn, không có lợi, lại phạm phải sao Tang môn Điều khách, chẳng những tìm việc khó, mà trong nhà còn có chuyện khác nữa...”

“Hả?”

Anh chàng thất nghiệp kia vẫn còn đang kinh ngạc, Tiểu Thần Tiên đã quay sang nói với một người đàn ông trung niên:

“Vợ ông đang mắc bệnh có phải không?”

“Ôi trời ơi! Chuyện này mà tiên sinh cũng biết à?”

“Tiểu Thần Tiên ta đây biết được cả chuyện năm trăm năm trước năm trăm năm sau, hôm nay đến đây chính là để thanh danh đồn khắp, chuyện của ông có gì ta đều biết hết.”

“Bệnh của bà nhà tôi liệu có khỏi được không?”

“Đi về phía Tây sẽ được cứu.”

“Đúng quá rồi, đại phu mà tôi tìm chính là ở phía Tây.”

Tiểu Thần Tiên không lảng nhảng thêm với ông ta nữa, lại nói với một bà thím:

“Bà thím này, có phải muốn hỏi chuyện sau này, phải vậy không?”

“Đúng đúng đúng, tôi chính là...”

“Bà không cần phải nói, Tiểu Thần Tiên nhìn qua là biết ngay, con cái bà đối xử không tốt với bà có phải không?”

“Đúng đúng đúng, tôi...”

“Không cần phải nói nữa. Giờ bà đang có người trong lòng rồi, có điều vẫn chưa chắc chắn...”

An Long Nhi nghe mà trợn mắt há hốc miệng, đây gọi là phép xem tướng gì vậy chứ, thật đúng là chẳng khác nào thần tiên. Phép xem tướng học được từ Lục Kiêu Kiêu và Thiên Sư phủ hình như cũng không được đến mức ấy? Cậu quay đầu lại nhìn bà thím đó, tuổi tác tuy hơi lớn một chút, gương mặt vát nhọn, cằm dưới mỏng, thoạt nhìn cũng có vài phần nhan sắc, có điều tướng mặt kiểu này thì đường con cái đích thực là không được tốt cho lắm; người tuổi tác đã cao mà con người không vàng, khoe mắt ánh lên sắc đào hoa, quả nhiên là tình huống mai nở hai lần. Nhưng điều khiến An Long Nhi lấy làm thắc mắc là, dù xem tướng mặt có thể nhìn ra những điều này, song bây giờ người nào người nấy đều che ô, Tiểu Thần Tiên lại đeo kính râm đứng tít ngoài xa, y làm sao nhìn được chứ?

Quả nhiên núi cao còn có núi khác cao hơn, An Long Nhi ngồi ngay ngắn với thái độ hết sức khiêm cung, đợi Tiểu Thần Tiên xem tướng mặt cho mình.

Bà thím vội vàng truy hỏi tình hình cuộc sống sau này của mình và người đàn ông trong lòng kia, Tiểu Thần Tiên cũng lại bảo bà ta ngồi yên đó, không cho biết đáp án ngay. Y quay đầu, cặp kính râm hướng về phía An Long Nhi nói: “Anh bạn trẻ, cậu mất cả cha lẫn mẹ từ lâu, tuổi còn nhỏ đã phải lang bạt giang hồ, có đúng không?”

An Long Nhi thành kính gật đầu. Bởi lẽ, việc cha mẹ mất sớm có thể tính ra nhờ vào mệnh cục, song xem tướng mặt thì chỉ có thể biết rằng duyên phận với cha mẹ của người này dày mỏng ra sao mà thôi. Lời phán chuẩn xác của Tiểu Thần Tiên đã khiến cậu phục sát đất.

“Cậu đánh mất một thứ rất quý giá, tìm kiếm đã lâu mà vẫn không thấy?”

An Long Nhi lần này đã có thể thật tâm khẳng định, từ lúc cậu đứng bên ngoài vòng người, Tiểu Thần Tiên này đã biết cậu đang tìm kiếm Trảm long quyết bị đoạt mất, cậu cũng buột miệng hỏi giống những người khác:

“Tiên sinh, ngài xem liệu tôi có tìm lại được không?”

Tiểu Thần Tiên nghe thấy cậu hỏi vậy, liền ngửa mặt cười dài, từ tiếng cười có thể nhận ra niềm khoái lạc đầy đặc ý giống như thể vừa hoàn thành một việc lớn.

Y cười chán chê rồi mới bảo An Long Nhi: “Anh bạn trẻ, khó đấy, cậu ngồi xuống trước đi đã.”

Sau đó, y ngẩng đầu lên nói với đám người vây quanh:

“Mọi người đều thấy cả rồi đấy, vàng thật không sợ lửa, ta tặng mấy câu tướng pháp, chính là để mọi người nghe mà biết được trình độ xem tướng của ta thế nào, tặng thì chỉ có mấy câu đó thôi, nếu thực sự muốn nói về tướng mạo thì nhiều quá. cả đời ăn mặc đi lại tài vận quan lộc thế nào, cha mẹ sống được bao lâu, anh em liệu có đặc lực không, vợ chồng liệu có hòa hợp không, con cái thế nào, có con nối dõi hay không, cuối đời có mấy người chăm sóc, nghèo hèn hay giàu sang, sống được bao nhiêu tuổi, tính tình thế nào, vận số trọn đời ra sao, bao giờ gặp vận bao giờ đen đui, cả một đời người phải nói từng ly từng tí như vậy mới gọi là xem tướng, có đúng không hả? Vậy thì muốn Tiểu Thần Tiên ta xem tướng phải dâng tặng bao nhiêu lễ vật đây? Hoàng kim còn có giá, tài nghệ thì không, ta đây xem tướng mỗi lần thu hai lạng bạc trắng!”

“Chà...” Trong đám người đang kinh ngạc và chấn động trước tiên xem tướng cắt cổ vọng lên tiếng xôn xao.

Nhưng An Long Nhi thì cảm thấy cái giá này không thể xem là cao, cậu đã quen thấy Lục Kiêu Kiêu xem bói cho người ta một lần thu vài lượng bạc, đến nỗi cơ hồ quên mất thời buổi bây giờ, hai lạng bạc tương đương với tiền sinh hoạt phí của một nhà tám người trong cả tháng.

“Có điều!” Tiểu Thần Tiên lại dùng giọng nói lớn hơn át đi tiếng xôn xao.

“Hôm nay mục đích của ta không phải vì kiếm tiền, mà chỉ muốn lưu truyền danh tiếng, cũng như câu người qua lưu danh, nhận qua để tiếng, người đi qua mà không lưu lại danh tiếng thì đâu biết là Trương Tam hay Lý Tứ, nhận bay qua mà không để tiếng thì sao biết được xuân hạ thu đông. Hôm nay vì muốn lưu truyền thanh danh, ta xem tướng không cần hai lạng bạc, mỗi vị chỉ thu hai xâu tiền là đủ!”

Lời này vừa thốt ra, đám đông liền “ồ” lên như được an ủi. Tiểu Thần Tiên lớn tiếng tuyên bố giảm giá làm mọi người lại có hy vọng mới, hai xâu tiền tức là hai trăm đồng tiền, thông thường, những người đang có việc canh cánh trong lòng cũng sẵn lòng nghiêng rằng trả giá để hỏi xem tiền đồ thế nào.

An Long Nhi cũng kích động vì hành vi giảm giá, cậu ngẩng đầu lên nhìn Tiểu Thần Tiên thao thao bất tuyệt giảng giải:

“Nếu ai cũng muốn xem tướng thì ta thiệt to rồi, hôm nay là ưu đãi đặc biệt để danh tiếng lan xa, từ hôm sau không còn cái giá này nữa đâu, hôm nay cũng không thể xem cho nhiều người, mà chỉ ba vị thôi, ưu tiên mấy vị ngồi hàng đầu. ở đây ta có ba tờ giấy, vị nào sẵn sàng xem tướng thì giơ tay ra, ai lấy được tờ giấy thì có một cơ hội, lấy được rồi đừng vội mừng rỡ, không lấy được cũng đừng tức giận...”

Tiểu Thần Tiên vừa phát giấy vừa nói liên miên, những người ngồi dãy trước toàn bộ đều giơ tay lên, An Long Nhi cũng nhận được một tờ.

“Sau ba vị này, có ai muốn xem tướng thì ta vẫn thu tiền là hai lạng bạc, các vị có thể không xem, ta cũng có thể không nhận. Vị nào muốn biết chung thân đại sự phú quý bần hàn thế nào, việc cát hung trước mắt, đại kế tiến thoái ra làm sao, thì cứ đến tìm Tiểu Thần Tiên ta đây.”

Sau một phen sàng lọc, trong đám người chỉ có ba người khách tha thiết muốn xem tướng, An Long Nhi là một trong số đó. Bốn người kê ghế ngồi quây lại phía trước chiếc bàn nhỏ, đám người phía sau đã tản đi một nửa, còn lại mười mấy kẻ rồi việc, tuy bản thân không xem tướng nhưng cũng không đi, cứ đứng quây xung quanh dòm Tiểu Thần Tiên xem tướng cho kẻ khác.

Tiểu Thần Tiên nói với cả bọn:

“Xem tướng thì phải đặt lễ trước, mọi người hãy chuẩn bị sẵn tiền, đặt lên mặt bàn, nếu xem đúng thì đây là của ta, còn nếu không đúng, ta không lấy một xu, trả lại toàn bộ.”

Mọi người thấy vậy cũng công bằng, liền lần lượt lấy ra hai xâu tiền trong túi đặt lên bàn, Tiểu Thần Tiên vơ lại thành đồng đống đẩy sang mé bên chiếc

bàn, sau đó nói với bà thím:

“Bà thím này, trong mệnh có Dịch mã tinh, cả đời lao khổ vất vả mà không được hưởng phúc; vừa làm mẹ chồng lại vừa làm con dâu, miệng bảo không làm nhưng tay chân lại vờ việc vào mình, miệng bảo không lo, nhưng tay chân lại đi nấu ăn rửa bát. Từ sáng sớm đến tối khuya không nghe được một lời cảm tạ. Làm từ sáng đến tối, mà vẫn có người nói bà lười. Trong mệnh lại có Chỉ bối sát, tuy được ý thần song lại không được lòng người. Làm cơm chưa chín đã giữ khách lại ăn, ngâm rượu chưa nồng đã mời người ta thử, khiến cho người ta trước mặt thì gọi bà là đại nương, sau lưng lại bảo bà chẳng hiền lương. Họ hàng lãnh đạm, chị em xa lánh, từ đầu năm đến cuối năm cũng chẳng gặp mặt thân nhân lấy một lần... Thảm nhất là con cái có cũng như không, dầu không trách con cái bất hiếu thì cũng phải trách thế đạo khó khăn, nhìn người ta sinh con đẻ cái được hưởng lạc thú thiên luân, còn mình thì lại như kẻ cô quạnh cả đời, cũng may ông trời có mắt, giờ bà vẫn có thể như cây khô gặp mùa xuân nở hoa thêm lần nữa, chỉ e gặp phải người bất thiện, tiền đồ mờ mịt...”

Một tràng bình giải như nước chảy mây trôi của Tiểu Thần Tiên khiến cho bà thím kia luôn miệng khen phải, An Long Nhi lại càng coi Tiểu Thần Tiên này như người trời. Mỗi khi Lục Kiều Kiều tính toán Bát tự cho người ta, vẫn phải bày ra mệnh cục, lần lượt bình giải từng điểm một, vị Tiểu Thần Tiên này mở miệng ra là nói liền một tràng, mà lại không sai câu nào, nếu y không chịu dừng lại, sợ rằng còn có thể nói ba ngày ba đêm cũng không hết. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Trong lúc bà thím gật đầu lia lịa, Tiểu Thần Tiên đã cầm hai xâu tiền lên tay, nói với bà ta: “Tôi nói có đúng không? Có đáng nhận hai xâu tiền này của bà không?”

“Đúng, vâng vâng vâng...” Bà thím dờ khóc dờ cười nói: “Đáng lắm, đúng là thần tiên, nhưng còn cuộc sống về sau của tôi thì sao?”

“Bà năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

“Tôi được năm mươi tư.”

“Vận bà mấy năm nay kém lắm, cũng may tâm địa bà tử tế, ăn nói hiền lành lòng dạ thẳng thán nên mới giữ được tuổi thọ. Trước năm năm mươi ba tuổi thì cuộc sống đồng sàng dị mộng cứ bình đạm trôi qua, năm năm mươi chín tuổi thì có tai nạn sinh ly tử biệt. Giờ mệnh lại phạm phải sao Kế La, gốc rễ lìa rồi có trồng lại cũng không thể ổn, bất định như ngọn cỏ vô danh trên tường, tường nhà người ta chân móng không vững thì bà cũng chỉ có thể chịu được hai cơn gió là đổ gục. Cái đó gọi là La cùng Kế, phải nhẫn nhịn người ta, Kế cùng La, bị giày vò hành hạ. Theo ta thấy, sau năm sáu mươi ba tuổi thì bà dễ sống, sau năm bảy mươi một thì phải cân nhắc. Hai râu tiền này của bà là tiền xem tướng, xem tướng xong cũng phải xem ông trời có ban phúc cho bà hay không, xem ông trời có cho ta làm phúc cho bà hay không nữa. Bà cứ ngồi đó, đừng nóng vội, lát nữa để ta giúp bà cầu xin ông trời.”

Tiểu Thần Tiên nói một tràng dài rồi thu tiền về, quay sang hỏi một người đàn ông trung niên:

“Vị đại ca này tuổi gì? Vợ anh ở nhà bao nhiêu tuổi rồi?”

“Tôi ba mươi hai, vợ tôi ba mươi lăm.”

“Mệnh của anh phạm tiểu nhân rất nặng, trời sinh đã bị người ta tị hiềm ghen ghét, nhưng không phải vì con người anh không tốt, mà là do tổ tiên anh tích phúc khiến anh từ nhỏ đã được ăn no mặc ấm, học hành hiếu lễ, thông minh lanh lợi, mệnh số như vậy trên thế gian này hiếm đến chừng nào chứ? Đừng nói là những người quen biết anh ghen tức với anh, ta vừa nói ra thế này, những người vây quanh đứng xem đây cũng đều ghen tức với anh...”

Tiểu Thần Tiên lại nói một mạch khiến người đàn ông gật đầu lia lịa như gà mổ thóc, làm cả đám người đứng xem đều cười ồ lên.

Người trung niên ấy lại hỏi tiếp: “Tiên sinh, ngài có thể nhìn ra vụ kiện cáo này của tôi là vì sao không?”

“Anh tuổi Thìn, năm nay là năm hạn phạm phải Bạch hổ tinh, long hổ tương tranh, người hợp tác tranh giành tài sản, lẽ đâu lại không đâm đơn kiện cáo chứ?”

“Đúng quá đi mất, thần tiên đúng là thần tiên.” Người đàn ông kích động thốt lên: “Hai râu tiên sinh cứ lấy, ngài xem vụ kiện này của tôi có thắng được không?”

An Long Nhi lại quay sang nhìn gương mặt người trung niên ấy, chỉ thấy trên đầu anh ta đội mũ quả dưa, mặc dù nửa trán phía dưới rộng rãi bằng phẳng, nhưng sự thật là chiếc mũ đã che đi cả nửa trán bên trên, trong tình huống không nhìn thấy toàn bộ vầng trán và đường tóc, cậu thực tình không hiểu Tiểu Thần Tiên làm sao có thể đoán ngay ra chuyện thời thiếu niên của người này.

Chắc là xem tai? An Long Nhi thầm nhủ, bèn lại nhìn sang tai của đối tượng, chỉ thấy vành tai tròn đầy đặn, thịt tai dày và hồng nhuận, hai dải tai không chỉ buông xuống mà còn hơi vòng ra phía trước, kiểu tai này gọi là “Minh châu triều hải”, là tướng cả đời có phúc, bản thân cậu cũng có thể nhìn ra được.

Có điều, chuyện kiện tụng không thể chỉ nhìn khí sắc của Quan tỉnh trên mũi mà đoán ra, khi chưa biết chi tiết Bát tự mệnh cục, lại càng không thể trực tiếp phán đoán nguyên nhân kiện tụng là do tranh chấp tài sản; thêm nữa, kể cả có dùng Bát tự tính ra được việc kiện tụng tranh chấp tài sản, thì cũng vì tài kiếp trong mệnh cục quá vượng thành ra khắc ngược lại Quan tỉnh; đối với người tuổi Thìn, năm nay là năm Dậu, chẳng những không phạm phải Bạch hổ sát, ngược lại còn được năm trong Lục hợp, vậy mà Tiểu Thần Tiên này lại nói tuổi Thìn xung khắc với Bạch hổ tinh, nên mới có kiện tụng tranh giành tài sản, đây là lý luận vô vớ vẩn kiểu gì vậy chứ, rõ ràng là nói bừa để che mắt người ta... An Long Nhi thầm nhủ, Tiểu Thần Tiên này chắc chắn có một số kỳ thuật quái dị nào đó mà mình không hiểu. Tiểu Thần Tiên nói với người đàn ông kia: “Vụ kiện này của anh không dễ dàng, nhẹ thì phá sản, nặng thì bản thân và gia đình cũng khó mà giữ nổi.” An Long Nhi và người đàn ông cùng lúc kinh ngạc thốt lên thành tiếng: “Hả?”

“Vậy có cứu được không?” sắc mặt người đàn ông đã trở nên rất khó coi, ngữ điệu hết sức căng thẳng.

Tiểu Thần Tiên cũng rất nghiêm túc nói với anh ta: “Anh đừng hỏi ta, hãy hỏi ông trời ấy.

Nói đoạn, một tay y thu hai xâu tiền vào túi mình, tay kia đẩy về phía người đàn ông một bộ chén thánh.

Chén thánh là một loại công cụ chiêm bosc thời cổ đại, làm bằng xương hoặc gỗ, hình dạng giống như hai cái sừng trâu to bằng lòng bàn tay, mặt dương gỗ lên, mặt âm bằng phẳng, mặt âm của hai miếng có thể ghép vào nhau, rồi dùng một sợi dây ngán xâu lại. Khi xem bói, người ta quăng chén thánh xuống đất, nếu cả hai mặt âm cùng hướng lên trên là tượng hung, cả hai mặt âm cùng hướng xuống đất cũng là hung; chỉ có một hướng lên trên, một úp xuống dưới mới là tượng cát; điều này có nghĩa rằng ông trời đồng tình với việc muốn chiêm bosc.

Người đàn ông trung niên kia định vươn tay ra lấy bộ chén thánh, nhưng bàn tay Tiểu Thần Tiên lại vẫn đề lên hai chiếc chén trên bàn, nói với anh ta:

“Bạch hổ tinh mà mệnh của anh năm nay phạm phải là đại sát tinh, nếu không ai giúp, anh giữ được cái mạng thì cũng chẳng giữ nổi gia đình nhà cửa; có điều, muốn giải được sát khí này chẳng khác nào đi ngược lại ý trời, anh muốn ta giúp giải hạn, thì cũng bằng như đem cái hạn của anh đổ lên đầu ta, đến lúc ấy có chết hay thương tổn gì cũng là ta gánh hết, chuyện như vậy thì có cho bao nhiêu tiền ta cũng chẳng muốn làm; chỉ là hôm nay anh đã đến đây gặp được Tiểu Thần Tiên này rồi, bên trong nhất định là có huyền cơ, chúng ta hãy xem ý trời thế nào, liệu ta có thể giúp được anh không. Nếu ông trời không cho ta giúp, thì anh tự mà về làm việc thiện tích đức, tán tài cầu phúc thế nào cũng được, ta không dám quản, còn nếu ông trời thấy không thuận mắt, muốn Tiểu Thần Tiên ta đây ra tay, thì ta đành nhận lấy số mệnh ấy, mà anh cũng phải nhận mệnh của mình, coi như là nhân duyên của ngày hôm nay. Giờ anh hãy bỏ hết vàng bạc ngân phiếu mang theo người đặt lên bàn, để ông trời thấy được thành ý của anh đi. Nếu ông trời cho ta giúp anh, ta mới dám tế Bạch hổ phá tà khí cho anh, rồi anh hãy để hết những vật phạm tục trên người ấy lại đây trấn áp Bạch hổ, sau đó

yên tâm mà đi kiện cáo; còn nhược bằng ông trời không cho phép, xin lỗi, những vật phạm tục này anh cứ mang đi, đợi đến khi tán gia bại sản thì lấy ra mà mua thuốc mua cơm, anh thấy thế có được không?”

“Chuyện này...” Người đàn ông trung niên lộ vẻ do dự, có lẽ là tiền bạc trên người nhiều quá, anh ta không nỡ dứt bỏ, cũng có lẽ là những lời của Tiểu Thần Tiên khiến anh ta nửa tin nửa ngờ.

Tiểu Thần Tiên thấy anh ta không móc tiền ra ngay, liền đẩy chén thánh trên tay tới trước mặt bà thím kia, nói với bà ta:

“Bà thím, bà quăng chén thánh này trước đi, quăng xong rồi ta thu một xâu tiền, làm phúc cho bà vậy.”

Bà thím vừa nghe nói chỉ lấy một xâu tiền, vui sướng cười toét miệng, luôn miệng dạ vâng, một mặt lại nói:

“Tiên sinh đúng là chiếu cố cho bà già này thật, biết bà già không có ngân lượng nên chỉ lấy có một xâu tiền, nếu ngài bảo bà già này lấy hết tiền trên người ra, chắc tối nay tôi sẽ bị mạng chết mất thôi, khụ khụ khụ...”

“Bà thím, không phải ta tính rẻ cho bà đâu, mà là việc của đại ca đây là chuyện lớn, nếu anh ta không tế Bạch hổ, chẳng những phá sản, thua kiện mà ngoảnh lại còn bị kẻ thù đâm thọc sau lưng, nói không chừng còn phải ngồi đại lao cũng nên, lúc ấy đừng nói là tiền bạc mang theo người, kể cả của cải trong nhà cũng bị sung công hết ấy chứ, bà nói xem, ta có dám chỉ lấy anh ta một xâu tiền hay không?”

Bà thím quăng chén thánh lên bàn được hai mặt một âm một dương, lập tức lấy trong người ra hai chồng năm mươi văn tiền đặt lên bàn. Tiểu Thần Tiên rút trên bàn ra một tờ giấy trắng, dùng bút lông viết nguệch ngoạc một hồi, mọi người nhìn vào, chỉ thấy y viết xong xuôi rồi mà giấy trắng vẫn hoàn giấy trắng. Sau đó, Tiểu Thần Tiên dùng hai ngón bàn tay trái kẹp tờ giấy, tay phải đập lại thành kiếm chỉ vung vẩy vẽ bùa lên mặt giấy, miệng lẩm nhẩm niệm một tràng chú ngữ không ai hiểu gì, không lâu sau, trên bề mặt tờ giấy đã hiện ra mấy hàng chữ trắng. Tiểu Thần Tiên nhanh nhẹn gấp tờ giấy lại nhét vào tay bà thím, rồi nói:

“Phép tạo phúc được trời cao ban xuống đều viết trong giấy này, bà mau cất vào mang về nhà, trên đường không được xem, sau khi về nhà phải thắp hương cúng thần, đặt mảnh giấy này thờ trước bát hương, ba ngày sau mới được xem, rồi làm theo những gì viết trong đó là được, nhớ là không được có sai sót gì đấy, đi mau đi!”

Bà thím vừa nghe vậy vội vàng gói ghém mảnh giấy chạy về nhà, Tiểu Thần Tiên và An Long Nhi quay đầu lại nhìn trên bàn, thấy đã đặt mấy tấm ngân phiếu, bên trên ngân phiếu chặn một đồng tiền, người đàn ông trung niên kia nói với Tiểu Thần Tiên:

“Tiên sinh, trên người tôi chỉ có ngàn này thôi.”

Tiểu Thần Tiên nghiêm túc nói: “Ta không quan tâm của anh nhiều hay ít, anh có thành ý hay không đã có ông trời biết rồi, nếu có chuyện gì che trời giấu đất, tể Bạch hổ không linh thì người chịu khổ vẫn là anh thôi. Anh quăng chén thánh ba lần đi, nếu cả ba lần đều không quăng ra được một âm một dương, thì anh có thể mang số tiền này về nhà được rồi đấy.”

Người đàn ông trung niên căng thẳng cầm chén thánh lên, Tiểu Thần Tiên lại nói với anh ta: “Trước tiên hướng về phía Nam bái lạy ba lần đã, sau đó mới quăng, thành tâm một chút...”

Nói xong, y quay sang nhìn An Long Nhi, khóe miệng nhếch một nụ cười. An Long Nhi có cảm giác Tiểu Thần Tiên này chắc cũng chuẩn bị lột sạch bạc trên người cậu trước mặt mọi người, nên chỉ chớp chớp mắt, nhìn vào mắt kính râm thâm xít của đối phương, thầm nuốt một ngụm nước bọt.

Cậu nhớ Lục Kiêu Kiêu từng nói, trên giang hồ khắp nơi đều là bọn lừa đảo, muốn nhìn thấu được tất cả các thứ trò vè lường gạt là điều không thể, nhưng tên bịp nào cũng chỉ có một mục đích là cầu tài, chỉ cần mình nhất quyết không chịu móc tiền ra, thì dầu ngây ngô đến mức tín nhiệm người trong toàn thiên hạ cũng không bao giờ thực sự bị bịp.

Tiểu Thần Tiên quả nhiên đã cất tiếng nói:

“Anh bạn trẻ này là người ở đâu nhỉ?”

“Nhân sĩ Quảng phủ.”

“Năm nay bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy.”

“Đã lấy vợ chưa?”

“Chưa.”

“Cậu vừa trở về Quảng Châu đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Cậu rời Quảng Châu được ba năm rồi?”

“Đúng vậy?!” An Long Nhi hơi bất ngờ, chuyện này không phải xem tướng mà nhìn ra được.

“Cậu từ phương Bắc tới?”

“Đúng vậy! Làm sao tiên sinh biết được? Có phải đang tính quẻ không?”

An Long Nhi thực sự không kìm nổi tò mò, cậu rất muốn biết trong thiên hạ này còn có tuyệt kỹ thần kỳ gì có thể liếc qua một cái là nhìn ra được những chuyện cá nhân riêng tư chi tiết tới vậy.

“Phì...” Tiểu Thần Tiên cười khẩy đầy khinh miệt: “Tiểu Thần Tiên cần gì phải tính quẻ chứ, không phải đã nói rồi đấy thôi, nhìn qua là biết, ta còn biết cậu ở trên núi tu đạo ba năm, giờ chắc cũng là đại pháp sư rồi đúng không?”

An Long Nhi há hốc miệng, năng lực lý giải huyền học mà cậu tạo lập mấy năm nay cơ hồ không theo kịp cảnh giới của Tiểu Thần Tiên, người này thực sự quá đáng sợ.

Lúc này, người đàn ông trung niên kia đã gieo chén thánh xong, nãy giờ vẫn quan sát hai người đối thoại, đồng thời cũng kinh ngạc đến bần thần cả người, anh ta vừa thấy An Long Nhi ngây ra như phỗng dừng câu chuyện lại, lập tức tranh thủ thời gian chen miệng vào, chỉ tay lên mặt bàn nói:

“Thần tiên, thần tiên, tôi quăng ra được hai mặt âm dương rồi, ngài xem có được không?”

Tiểu Thần Tiên lộ vẻ yên tâm, nói: “ông trời đối đãi anh không bạc, mà đối với ta lại chẳng ra sao cả, thế này tức là ta phải chịu tội thể cho anh rồi đó, đúng là ý trời, ý trời.” Nói đoạn, y lại lấy giấy trắng vẽ một lá bùa trắng

trơn, ngược nhìn lên không trung vạch bùa niệm chú, mọi người liền thấy mặt tờ giấy Tuyên dần dần tối lại, hiện ra mấy hàng chữ trắng. Tiểu Thần Tiên nhanh nhẹn gấp giấy vào, bảo người đàn ông kia nhắm mắt, vạch mấy đạo bùa trước mặt anh ta rồi điểm lên trán một cái, đồng thời nhét lá bùa giấy vào tay áo đối phương, miệng nói:

“Hiện giờ Bạch hổ sát đã rời khỏi thân thể anh rồi, anh phải lập tức trở về khách điểm dừng đi đâu, bằng không Bạch hổ sát lại đuổi theo anh nữa... gượng đã nào, ta đã nói hết đâu, trước khi vào cửa phòng hãy nhảy qua chậu lửa trước, sau khi qua cửa thì ngâm nước lá bưởi mà tắm, trong vòng bảy bảy bốn mươi chín ngày không được chạm đến rượu, thuốc phiện và nữ sắc, bằng không Bạch hổ sát lại ám vào người, anh vẫn cứ thua kiện vẫn cứ phải vào đại lao đấy, đi mau đi!”

Người đàn ông nghe thấy có nhiều quy tắc như vậy thì thoáng thần người ra, đang định nói gì đó lại nghe Tiểu Thần Tiên xua đuổi: “Đi mau đi!” Anh ta đành không nghĩ ngợi gì thêm nữa, cũng lập tức chạy về giống như bà thím lúc nãy.

Đám người vây xung quanh thấy Tiểu Thần Tiên đã giải quyết được hai người, cuối cùng chỉ chờ xem y giải quyết trường hợp của An Long Nhi thế nào nữa thôi.

Tiểu Thần Tiên thu sổ ngân phiếu trên bàn lên đếm qua, ánh chừng có khoảng năm sáu chục lượng bạc, y nhét hết cả vào ngực áo, rồi nói với An Long Nhi:

“Anh bạn trẻ, ta đã nhìn ra hết rồi, vấn đề của cậu là nghiêm trọng nhất, nếu cậu có thời gian thì có thể theo ta về nhà một chuyến, để ta xem tướng toàn diện cho cậu.”

An Long Nhi đã nảy sinh hứng thú rất lớn đối với người tự xưng là Tiểu Thần Tiên này, nghe y nói vậy đương nhiên là cậu còn chẳng được, lập tức nhận lời. Tiểu Thần Tiên liền xua đám người rồi việc đang vây quanh đi rồi nhổ lá cờ lớn lên bảo An Long Nhi vác, còn y thì dùng cả chân lẫn tay, vừa móc vừa đá, thoắt cái đã hất năm cái ghế úp chồng lên mặt bàn, cuối cùng giơ chân đạp cái bàn trượt ngang ra chỗ chân tường, rành rành một thân thủ

giỏi đã tập luyện cả trăm nghìn lần, khiến An Long Nhi cũng phải khen thầm.

Tiểu Thần Tiên thu dọn bàn ghế xong, cũng không nhận lại cả thương lẫn cờ, để mặc cho An Long Nhi vác giúp, còn mình thì đi đằng trước. Y nói với An Long Nhi:

“Nhà ta ở bên kia sông, phải ngồi thuyền qua Châu Giang ở chỗ đầm Bạch Nga, cậu có vấn đề gì không?”

“Không muộn quá thì vẫn được, buổi đêm tôi phải về nhà.”

“Nhà cậu ở đâu?”

“Trần Đường, đê phía Tây.”

“Sao lại ở cái khu đó? Nhà cậu mở kỹ viện à?”

“Không, chỉ là ở đó thôi.”

“Trong nhà có người khác không?”

“Không, nhưng có một con chó lớn, tôi không về thì nó không có cơm ăn.”

Tiểu Thần Tiên nghe An Long Nhi nói vậy thì phá lên cười ha hả.

Họ đi qua hai góc phố, vẫn còn chưa tới bờ đầm Bạch Nga, đột nhiên nghe thấy phía sau có một giọng nữ hét lớn:

“Tiểu Thần Tiên, người đứng lại cho ta!”

Tiểu Thần Tiên và An Long Nhi ngoảnh lại, chỉ thấy một cô gái xinh đẹp đang trợn mắt cau mày đi về phía bọn họ. Cô gái này ước chừng mười sáu mười bảy, đầu chít khăn lụa xanh, trông bồng bồng anh khí, người mặc một bộ kỳ bào trắng viền hoa nhỏ màu xanh, kiểu dáng đơn giản nhưng có thể nhận ra vẻ hoa lệ đắt đỏ; trên tay cô cầm một cây gậy mà đám quan sai vẫn hay dùng, cây gậy cao bằng người cô, nhưng so với thân hình yếu đuối mảnh mai ấy, cây nha trượng trông chẳng khác nào cái mái chèo.

Bên cạnh cô gái còn có bốn người đàn ông ăn mặc theo lối người hầu, trên tay đều cầm gậy gỗ cái dài cái ngắn, khí thế hùng hùng hổ hổ đi tới.

Tiểu Thần Tiên vừa trông thấy cô gái, lập tức kéo An Long Nhi hô lớn:

“Chạy mau! sắp đánh nhau rồi!” Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Y vừa dứt lời, đã guồng chân chạy cật lực về phía bờ sông Châu Giang. An Long Nhi không biết xảy ra chuyện gì, cũng đành vác lá cờ của Tiểu Thần Tiên chạy thực mạng theo An Long Nhi biết chính lá cờ trên tay mình gây ra chuyện, vì cậu vác lá cờ của Tiểu Thần Tiên, nên ân oán của y giờ cũng đã chuốc lên người cậu, vừa chạy cậu vừa gọi lớn: “Tiểu Thần Tiên! Ngài mau tự mình cầm lấy lá cờ này đi!”

Tiểu Thần Tiên ngoảnh đầu liếc nhìn, thấy cô gái kia hình như đã đuổi đến gần hơn, y xoay người lại kéo An Long Nhi chui tọt vào một con ngõ nhỏ. An Long Nhi bị y kéo chạy như bay, cũng không hiểu đối phương có ý tứ gì, cậu nói với Tiểu Thần Tiên:

“Tiên sinh, chuyện này không liên quan đến tôi, tôi về nhà đây, ngài tự đi mà chạy cho nhanh!”

Dứt lời, cậu đưa trả lá cờ cho Tiểu Thần Tiên rồi vung tay định trèo tường bỏ chạy, nhưng Tiểu Thần Tiên nhận lấy lá cờ xong vẫn níu chặt ống tay áo của An Long Nhi nói:

“Thằng nhãi Lông Vàng nhà cậu đúng là không có nghĩa khí gì cả, vừa nãy ta còn định tối nay mời cậu ăn cơm nữa cơ đấy, giờ ta bị người khác đuổi đánh thì cậu lại muốn tự chạy một mình! Đừng hất nữa! Đi theo ta...”

Tiểu Thần Tiên luồn lách vòng vèo trong các ngõ hẻm, như thể bơi dẫu dưới chân, An Long Nhi không phải không theo kịp bước chân y, cũng không phải không hất tay Tiểu Thần Tiên ra được, chỉ có điều một tiếng “thằng nhãi Lông Vàng” mà Tiểu Thần Tiên gọi cậu khiến An Long Nhi hết sức bất ngờ. Cha mẹ An Long Nhi đã chết trong chiến loạn khi quân Anh tấn công vào thành năm cậu lên tám tuổi, sư phụ mãi võ giang hồ Sái Tiêu thu nhận cậu, chỉ có Sái sư phụ và đám trẻ con trong đoàn mãi võ ấy mới gọi cậu là “thằng nhãi Lông Vàng” mà thôi. Khi Sái Tiêu bán cậu qua tay Lục Kiều Kiều, ngay hôm đầu tiên Lục Kiều Kiều đã đặt tên mới cho cậu là An Long Nhi, vì vậy người có thể gọi ra cái tên “thằng nhãi Lông Vàng” này nhất định có liên quan đến gánh mãi võ. Đầu óc cậu xoay chuyển cực nhanh, lập tức nhớ ra Tiểu Thần Tiên này rốt cuộc là ai.

“Người là Cố Tư Văn! Râu đã mọc dài ra thế này rồi cơ à?” An Long Nhi vừa chạy vừa hỏi Tiểu Thần Tiên.

“Phì, râu giả đấy... chạy mau lên, đến nhà ta rồi nói sau...” Thì ra Tiểu Thần Tiên chính là thằng bé Cố Tư Văn bốn năm trước đã cùng An Long Nhi đi theo Sái Tiêu mãi nghệ, năm đó vì trả nợ cờ bạc, cha Cố Tư Văn đã bán cậu ta cho gánh mãi võ. Cố Tư Văn hơn An Long Nhi hai tuổi, là đứa trẻ lớn nhất trong gánh, đồng thời cũng là đứa nghịch ngợm nhiều mưu ma chước quỷ nhất. Cậu ta và An Long Nhi từng hợp diễn khá nhiều tiết mục võ thuật được bà con láng giềng hết sức hoan nghênh, tự nhiên cũng khá ăn ý với nhau, bản thân cậu ta cũng rất thích chơi đùa với An Long Nhi.

An Long Nhi vừa làm rõ Tiểu Thần Tiên là người phe mình, cô gái xinh đẹp kia đã đuổi tới sau lưng, quát thét ầm ỹ giơ cây nha trượng lên đập thẳng xuống đầu cậu, lúc này đang chạy phía sau Cố Tư Văn.

Thế gậy như sấm sét, An Long Nhi sớm đã có phòng bị, cậu vội đẩy Cố Tư Văn ra phía trước, còn mình thì nhảy chéo một bước, đập lên tường con ngõ chật hẹp né tránh, bước thứ hai lại đập tiếp lên tường, đang xoay người chuẩn bị chặn cô gái và mấy người hầu lại thì đã thấy cây nha trượng trong tay cô gái trẻ kia xoay vòng qua mé phải người mình, phong tỏa hướng phản kích, đồng thời tăng tốc đánh vào gáy Cố Tư Văn.

An Long Nhi ở trên bờ tường quan sát rất rõ ràng, côn pháp của cô gái này không giống chiêu thức của môn phái nào trong võ lâm cả, lối đánh của cô đơn giản mà trực tiếp, đầy vẻ thực chiến, làm cậu nhớ đến những binh lính Đại Thanh mình từng giáp mặt. Trực giác nói cho An Long Nhi biết, cô gái này đang sử dụng chiến pháp binh khí trong quân đội, thêm vào đó, trên tay cô lại không phải gậy gộc bình thường, mà là nha trượng của quan sai, xem chừng hẳn cũng có chút lai lịch. Không biết Cố Tư Văn lấy đâu ra bản lĩnh lớn như vậy, có thể đắc tội đến cả loại tiểu thư này nữa.

Có điều, thời điểm này không thích hợp để phân tích tình hình vụ án, mà chỉ hợp chạy tháo thân. An Long Nhi mắt thấy cây nha trượng đã đánh tới gáy Cố Tư Văn, liền lấy ra một đồng tiền trong miếng bọc cổ tay, cổ tay vung ra, bắn đồng tiền về phía nha trượng. Đồng tiền buộc với một sợi chỉ

đỏ bắn trúng đoạn giữa cây gậy, chỉ nghe “rắc rắc” một tiếng, nha trượng đã gãy đôi, đồng tiền lập tức theo sợi chỉ đỏ trở về tay An Long Nhi.

Cô gái kia còn chưa kịp nhìn rõ là chuyện gì, chỉ thấy tay chấn động, kế đó phát hiện ra cây gậy mình đang vung vẩy gãy lìa, lại càng tức đến xẹt khói ra đằng tai, liền vung tay ném nửa cây gậy trên tay về phía Cổ Tư Văn. An Long Nhi lại bắn đồng tiền buộc dây đỏ ra lần nữa, hất văng đoạn gậy gãy trên không trung lên mái nhà ở mé bên con ngõ nhỏ.

Lần này cô gái đã nhìn rõ miệng ra máng chửi:

“Là sợi dây đỏ kia tác quái, lại càng tức tối, lập tức ngoác “Bọn người Hán các người toàn là lũ bịp bợm lưu manh! Lừa tiền của ta rồi còn muốn đánh ta hả! Các người không muốn sống nữa rồi!”

Cả đời An Long Nhi chưa làm chuyện gì hổ thẹn với lòng, bị cô gái máng cho như vậy, lại còn ngoảnh đầu nhìn, vừa nghe dứt câu lập tức cảm thấy không ổn, đồng thời cũng có chút ngại ngùng, cậu chạy mấy bước trên mái nhà đuổi theo Cổ Tư Văn hỏi:

“Người gạt tiền của người ta hả?”

Cổ Tư Văn vác lá cờ Tiểu Thần Tiên, đang thành thực len lỏi trong con ngõ nhỏ, cậu ta tung người nhảy tránh một đàn gà mái dưới chân, nói: “Lừa cái gì mà lừa, cô nàng trả tiền ta làm việc, đều là song phương tình nguyện mà... chạy mau lên, còn nói gì nữa!”

Cô gái và đám người hầu ở phía sau đuổi theo hất đổ những làn những sọt và đồ tạp nham đầy đường, khiến bà con làng xóm kêu la mắng chửi ầm ĩ, con ngõ nhỏ bỗng náo nhiệt phi thường. Cô gái giờ chỉ còn hai tay không, vẫn bám sát lấy Cổ Tư Văn, nhưng cô đã nghe ra người có sức chiến đấu rất mạnh là An Long Nhi có vẻ không hiểu rõ tình huống cho lắm, để chia rẽ kẻ địch, cô ngẩng đầu lên chỉ vào An Long Nhi nói lớn:

“Tiểu tử, người đừng giúp hắn nữa, tên bịp đó lừa của ta hai mươi lạng bạc, lại còn hại chết chồng ta, hôm nay ta không tính sổ với hắn không được.”

An Long Nhi này giờ vẫn luôn ở trên nóc nhà bọc lót cho Cổ Tư Văn chạy trốn, vừa nghe nói chuyện có liên quan đến mạng người, thì kinh hãi giật thót mình, lập tức quát hỏi Cổ Tư Văn: “Người giết người rồi à?”

“Làm... làm sao có thể chứ! Ta cũng không biết xảy ra chuyện gì, đừng hỏi nữa... bác ời cẩn thận!”

Cố Tư Văn hai tay giơ cao lá cờ nhanh chóng xoay người, lách qua một ông bác suýt chút nữa thì đâm sầm vào mình, An Long Nhi ở trên nóc nhà vừa khéo đón lấy lá cờ.

Chính vì một nhịp chậm lại ấy, cô gái đã đuổi tới sát sau lưng Cố Tư Văn, phi thân nhảy lên chộp vào gáy cậu ta.

Bàn tay thanh mảnh vươn cực nhanh về phía Cố Tư Văn đang xoay người, nhưng không tóm được cổ áo cậu ta mà lại chụp vào ba chòm râu dài hất tung lên; Cố Tư Văn chưa kịp đề phòng thì râu đã bị tóm lấy, vẫn đang tận lực xoay vòng, hết một vòng lớn cậu ta mới nhận ra mình xoay hơi quá đà, dừng lại nhìn mới biết thì ra mình đã quay mặt về phía sau, chòm râu gán trên mặt rơi vào tay cô gái, để lộ ra gương mặt trẻ trung trắng trẻo anh tuấn. Trước mặt Cố Tư Văn là một thiếu nữ xinh đẹp đang sửng sốt, cậu ta phát hiện cô gái đang ngậy người ra nhìn mình, dường như sát khí vừa nãy đã bay biến đi đâu mất, đang định nhe răng cười với cô, thì cái mũi đã ăn ngay một đấm, chiếc kính râm lập tức bay đi đâu không rõ. Thì ra đám người hầu sau lưng cô gái kia cũng đã đuổi tới nơi, thấy tên bip đang đứng trước mặt tiểu thư nhà mình, lý nào lại không đánh, một là để bảo vệ chủ nhân, hai là để giành lấy công lao, đương nhiên cú đấm này được đánh ra với cả mười thành công lực.

Cố Tư Văn “ối cha” một tiếng ngã lăn xuống đất, trước mắt tối sầm lại, chỉ thấy sao bay đầy trời, cậu ta cảm thấy thiếu nữ kia đang cười lên người mình, vội giơ hai tay lên che mặt, quả nhiên lập tức cảm thấy có năm đấm từ hai bên giội xuống mặt mình.

Cố Tư Văn nghe thấy An Long Nhi quát lên một tiếng, biết rằng bạn mình sắp ra tay. Trong ký ức của Cố Tư Văn, từ nhỏ An Long Nhi đã có võ nghệ hơn người, và lại đây còn là chuyện của bốn năm về trước, hôm nay nhất định An Long Nhi đã có công phu ra tay là đánh chết người, nghĩ đoạn, cậu ta vội vàng hét lớn: “Lông Vàng đừng ra tay! Đừng đánh người! A... tiểu thư, đừng đánh vào mặt chứ...”

An Long Nhi ở trên nóc nhà đúng là đang chuẩn bị ra tay cứu viện, nhưng lúc đó vừa đón lấy lá cờ không rảnh tay giúp đỡ, đến khi nhìn rõ tình thế thì lại thấy đối phương là con gái, thực tình không thể ra tay được, cuối cùng Cố Tư Văn bị đánh ngã xuống đất, khổ chủ lại còn chủ động yêu cầu cậu không ra tay, cậu đành nhảy từ trên mái nhà xuống, ra sức ngăn cản bốn gã người hầu vây đánh Cố Tư Văn, nhưng còn cô gái đang cười trên người họ Cố thì cậu không dám đụng tới, đành cất lời khuyên giải trong tiếng kêu gào thảm thiết của Cố Tư Văn: “Có gì từ từ nói, tiểu thư đừng đánh nữa. Đánh đủ rồi, đánh đủ rồi...”

Thiếu nữ ấy bữu môi đánh thêm một đấm nữa rồi mới đứng dậy: “Đền tiền, bốn mươi lạng bạc!”

Cố Tư Văn vẫn hai tay che mặt, lấp bấp nói: “Tôi chỉ thu của cô có hai chục lạng bạc, giờ sao lại thành ra nhiều thế...”

Thiếu nữ trợn trừng mắt, lại giơ nắm đấm lên, Cố Tư Văn sợ hãi kêu ầm ĩ: “Đền! Đền! Bốn mươi lạng thì bốn mươi lạng!”

An Long Nhi từ nãy đến giờ vẫn chưa biết là chuyện gì, cậu nói: “Tiểu thư, cô nói hăn lừa của cô hai chục lạng bạc, giờ người cô cũng đã đánh rồi, tiền thuốc men không tính, hăn đền cô hai chục lạng bạc cũng là chuyện thiên kinh địa nghĩa, có gì mà phải đền tới những bốn mươi lạng bạc chứ?”

Thiếu nữ nhắc đến chuyện này lại tức điên lên, cô khuyu một chân xuống trước ngực Cố Tư Văn, tát cho cậu ta một tát, miệng hăn học nói: “Năm trước, cha ta đã tìm cho ta một người chồng trong kinh thành, ta mới tìm hán bói một quẻ...”

Vừa nói, cô gái lại vung bàn tay kia tát vào mặt Cố Tư Văn: “Hăn nói ta có mệnh khắc chồng, là Sát trư đẳng, gả cho người nào là chết người ấy, mới nhận của ta hai chục lạng bạc làm phúc cho ta...”

“Bốp bốp”, lại thêm hai cái tát nữa, Cố Tư Văn có lẽ bị đánh đã quen rồi, thuận miệng kêu thảm hai tiếng lấy lệ, nghe không có vẻ đau đớn cho lắm. Cô gái tiếp lời: “Giờ thì hay rồi, ta còn chưa lên kinh, đầu tháng người ở Bắc Kinh đã gửi thư về bảo chồng ta chết rồi... nhìn cái gì mà nhìn, đánh chết người bây giờ...”

Hai tay thiếu nữ không ngừng vả vào miệng Cố Tư Văn: “Người thì làm phúc cái quái gì chứ? Bây giờ lẽ lạt gì ta cũng định hết cả rồi, người cũng coi như đã có danh có phận, nhưng lại không cần lên kinh nữa... mà phải ở lại Quảng Châu này làm bà quả phụ...”

Cô đứng dậy giơ chân đạp lên người Cố Tư Văn mấy phát: “Tên gì? ở đâu?”

Cố Tư Văn lồm cồm ngồi dậy, xoa xoa mặt nói: “Tiểu thư, có câu sống chết do mạng, phú quý tại trời, chúng ta cũng coi như đã tận hết sức mình rồi, hỏi lòng cũng không hổ thẹn với lương tâm, chồng cô chết từ bây giờ, dầu sao thì cũng tốt hơn là sau khi cô lên kinh mới chết, có phải không nào? Kỳ thực đây cũng là công lực của tôi làm phúc cho cô đấy...”

Cô gái một tay chống nạnh, xòe bàn tay kia ra, một tên người hầu lập tức đưa cho cô cây gậy to tướng đang cầm trên tay, Cố Tư Văn tức thì lớn tiếng nói:

“Tôi tên Phương Thế Ngọc, ở Phương Thôn Hoa Địa.”

Thiếu nữ trợn trừng mắt, hai tay giơ gậy, xuống tấn chuẩn bị đánh xuống, cô quát lên: “Cha ta là Thiên tống của quân Bát kỳ, ta đánh chết người không cần phải đền mạng đâu.”

Cô vừa nói dứt lời, Cố Tư Văn ngay tắp lự báo cáo lại: “Tôi tên là Cố Tư Văn, ở Đại Cơ Đầu tỉnh Hà Nam.”

“Bạc đâu!”

Cố Tư Văn lập tức lấy trong áo ra một xấp ngân phiếu, cô gái trẻ cầm lấy đếm một lượt rồi hỏi: “Còn năm lượng nữa đâu?”

Cố Tư Văn lại lôi ra một nắm bạc vụn ở thắt lưng quần, cô gái vươn tay giật lấy, bỏ vào tay tên người hầu đứng cạnh, nói: “Mọi người chia nhau đi!”

Lúc này, một tên người hầu nói với cô gái: “A Đồ cách cách sắc trời không còn sớm nữa, chúng ta cũng về thôi.”

A Đồ cách cách tay cầm ngân phiếu, “hừ” một tiếng, lừ mắt liếc Cố Tư Văn, nhần nhần mũi vẩy tay dẫn theo mấy tên người hầu xoay người bỏ đi.

Cố Tư Văn ngồi dưới đất nhìn bóng lưng A Đồ cách cách đi xa dần, không ngờ lại bật cười hì hì: “A Đồ cách cách, hí hí, con thỏ con này thật là đáng yêu...”

An Long Nhi giờ mới nhìn rõ bộ dạng của họ Cố, mặt mũi cậu ta so với bốn năm trước đã thêm mấy phần khí khái đàn ông, ánh mắt thâm trầm, khuôn mặt đường nét rõ ràng, nếu không phải mũi đang chảy máu và xương gò má hơi sưng lên, tuyệt đối có thể coi là một mỹ nam tử.

An Long Nhi đỡ Cố Tư Văn đi tới bờ đầm Bạch Nga đậu đầy thuyền lớn thuyền nhỏ, Cố Tư Văn dẫn cậu đi về phía một con thuyền ba lá, bên trên có một thiếu nữ áo vải thân hình yếu điệu đang đứng. Thiếu nữ ấy cũng quan sát họ từ phía xa, đến khi lại gần, mọi người có thể nhìn rõ bộ dạng của nhau, cô gái liền nhảy lên bờ, lớn tiếng gọi An Long Nhi: “Nhãi Long Vàng!” Vừa gọi, vừa rảo chân chạy tới.

An Long Nhi trông thấy gương mặt xinh xắn của cô gái, liền nhận ra cô là con gái duy nhất của Sái Tiêu, cũng là vị sư tỷ năm xưa đã cùng mình mãi võ, tên là Sái Nguyệt. Sái Nguyệt tuy ngang tuổi với An Long Nhi, nhưng trong gánh mãi võ phải sắp theo vai vế, cô là con gái của chủ gánh, vì vậy dù là ai cũng phải gọi cô một tiếng sư tỷ. Sái Nguyệt từ nhỏ đã giống như một người chị lớn, luôn quan tâm chu đáo đến mọi người, có tranh chấp liền đứng ra chủ trì công đạo, riêng với An Long Nhi tính trầm mặc ít nói, thỉnh thoảng lại phải chịu thiệt thòi cô càng thêm chiều cố. An Long Nhi nhớ nhất ở cô là cặp mắt to và hàng lông mày dài mảnh, chiếc mũi cao cùng đôi môi mỏng cong cong trên gương mặt tròn trịa, trông xinh đẹp như một con búp bê Tây vậy.

Giờ đây nhìn lại, khuôn mặt Sái Nguyệt đã không còn giống quả táo lớn như An Long Nhi nhớ hồi nhỏ nữa, cằm cô thon thon xinh xắn, kết hợp cùng ngũ quan đẹp đẽ hơn, đượm vẻ nữ tính hơn.

Sái Nguyệt kêu ré lên, vừa tới trước mặt An Long Nhi liền ôm chầm lấy cậu, vùi mặt vào vai cậu, mừng rỡ một hồi, đoạn ngẩng đầu lên nói với An Long Nhi: “Nhãi Long Vàng, đúng là người rồi! Vui quá đi mất... cao thế này rồi kia à!”

Cố Tư Văn cũng cười cười cất tiếng: “Vừa nãy ta đang làm ăn, hán đứng bên ngoài xem náo nhiệt, từ đằng xa ta đã nhận ra bộ tóc vàng khè của hán rồi... đừng nói nữa, lên thuyền sang Phương Thôn ăn cơm đi, tối nay ta mời...”

Sái Nguyệt quay đầu lại nhìn Cố Tư Văn hỏi luôn: “Người lại bị người ta đánh nữa à?”

“Cái gì mà lại bị đánh chứ... cũng có mấy lần thôi mà, làn trước đã tụt nửa năm rồi...” Cố Tư Văn hậm hực giải thích.

An Long Nhi lấy làm kỳ quái nói: “Văn thiếu gia, công phu của người cũng không tệ, sao lại để cho người ta đánh thế, còn không cho ta giúp nữa?”

Cố Tư Văn khoác vai An Long Nhi, vừa đi về phía con thuyền ba lá vừa nói: “Nghề này của chúng ta có rất nhiều quy củ, không được đánh khách hàng, lại càng không được làm tử nhất ca, nghe có hiểu không? Tức là không được vì kiếm tiền mà bức tử khách hàng... nếu ta cậy giỏi công phu mà đi choảng nhau với khách hàng, thì còn làm ăn cái gì nữa, thà đi mở võ quán luôn cho xong.”

## CHƯƠNG 2 - Sát cơ thoáng hiện

Ba người vừa đi vừa nói chuyện, lên trên con thuyền ba lá, Cố Tư Văn cuộn lá cờ Tiểu Thần Tiên lại giao cho Sái Nguyệt, còn mình thì đứng ở đuôi thuyền gỡ mái chèo ra khua xuống mặt sông.

An Long Nhi giúp Sái Nguyệt gấp lá cờ lớn lại gọn gàng, thuận miệng bắt chuyện: “Vừa nãy nếu không phải vì lá cờ này, Văn thiếu gia cũng không bị đánh ra nông nổi ấy...”

Sái Nguyệt hỏi: “Liên quan gì đến lá cờ chứ?”

“Lúc Văn thiếu gia bị người ta đuổi đánh, hán cứ ôm lá cờ luôn lách trong ngõ ngách, nếu không thì đã chạy thoát từ đời nào rồi.”

Sái Nguyệt cười khúc khích nói: “Đáng đời, loại người nhỏ mọn này định kỳ bị người ta đánh cho một trận cũng là một sự giáo dục.”

Cố Tư Văn chống thuyền rời khỏi bến đỗ, nhìn ngó hai bên không thấy có thuyền bè nào khác mới lớn tiếng thanh minh: “VẬY nên ta mới nói người to đầu mà không nảo, trong đầu chứa toàn cỏ. Ta đây phải phấn đấu gian khổ bao nhiêu mới dựng được lá cờ Tiểu Thần Tiên này lên, nếu để người ta nhặt được mạo xưng danh hiệu của ta, hoặc giả đồn đi khắp nơi rằng Tiểu Thần Tiên bị đánh đến mức lá cờ cũng mất tiêu luôn, sau này ta còn lặn lội trên giang hồ làm sao được nữa?”

Sái Nguyệt lập tức đáp trả: “Người nghĩ rằng lá cờ này là do người xông pha giang hồ giành về thực đấy à? Chẳng phải là do ta viết cho người sao, cái loại người làm sao viết được kiểu chữ to như thế chứ. Lần sau còn bị người ta choảng cho thì trước khi chết nhớ vứt cờ đi, về đây cầu xin ta, ta viết cho cái khác to hơn. Cố Tư Văn cái gì chứ, thực ra chữ còn chẳng biết viết, chỉ là một tên vô văn hóa mà thôi...”

Cố Tư Văn ngẩng đầu nhìn trời nói: “Tối nay không trăng, bằng không nhãi Lông Vàng có thể xem xem đầu cô ả này tròn hay mặt trăng tròn hơn, người biết cái gì gọi là mặt như trăng rằm không? Tức là cái đầu cô ả này soi xuống dòng Châu Giang, có thể xếp chồng lên trăng ngày rằm, thành một cái bánh xộp nhân đậu đấy, ha ha ha, ha ha ha!”

An Long Nhi nhìn lá cờ lớn trên tay, ba chữ Tiểu Thần Tiên trên lá cờ thì ra không chỉ dùng mực đen viết lên, ở viền rìa mép chữ và bề mặt lá cờ đều có đường khâu dày đặc. Cậu thuận miệng hỏi: “Bánh xộp có nhân đậu à?”

“Không phải trong bánh, mà là bên trong cái đầu của bộ mặt như trăng rằm ấy toàn là đậu, ha ha ha!”

Sái Nguyệt ngồi ở đầu thuyền ba lá dùng sức lắc thuyền hết sang trái rồi sang phải, miệng lầu bầu chửi: “Lắc cho người ngã chết đuối, vì dân trừ hại...”

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt nổi giận, lại càng cọt nhả nường theo hướng lắc thuyền của Sái Nguyệt, hết bên trái lại bên phải, làm con thuyền lay động dữ dội hơn, ba người vừa đùa cợt vui vẻ trên đầm Bạch Nga vừa chèo thuyền sang phía bờ đối diện.

Đầm Bạch Nga nằm ở phía Tây Nam thành Quảng Châu vốn không phải đầm, mà là một ngã ba sông rộng rãi trên dòng Châu Giang, ở đây, dòng sông chia đất liền ra làm ba mảnh Tây Đê, Hà Nam và Phương Thôn, trong đó Tây Đê là khu vực thương nghiệp quan trọng với dãy phố Thập Tam Hàng, Hà Nam bên kia sông là khu dân cư và khu mới khai phá, Phương Thôn là mảnh đất hợp với hai khu kia thành thế chân vạc. Bờ đối diện mà họ đến có một cái bến nhỏ, phía sau bến nước là ruộng đồng mênh mông. Bến Phương Thôn ban ngày là nơi thuyền buôn của người Tây đậu ở đầm Bạch Nga vận chuyển hàng hóa lên xuống, ban đêm lại trở thành điểm neo đậu của các thuyền hoa, thuyền dạ yến, thuyền nhỏ bán cháo. Bọn họ chèo thuyền đến bến Phương Thôn, buộc thuyền ba lá vào một con thuyền lớn có thể bày biện bàn ăn, rồi lên thuyền kia chọn bàn ngồi. Sái Nguyệt ra mép thuyền gọi một con thuyền nhỏ bán cháo đến, mua ba bát cháo nhà thuyền<sup>2</sup> sau đó Cố Tư Văn gọi mấy món ăn vặt, rốt cuộc ba người cũng có thể yên ổn ngồi xuống trò chuyện.

An Long Nhi nói với hai người bạn rằng mình đã có tên mới, cả bọn đều rất vui vẻ, Sái Nguyệt lập tức bảo cậu: “Sau này ta có thể gọi ngươi là Long ca rồi!”

“Hi hi, sư tỷ, cứ gọi ta là Long Nhi được rồi, mọi người đều gọi ta như vậy cả.”

“Ta cũng không lớn tuổi hơn ngươi, ngươi gọi ta là Tiểu Nguyệt, ta gọi ngươi là Long ca, chắc, cứ vậy đi nhé.”

Bên kia Cố Tư Văn nghe thấy Sái Nguyệt nói thế liền ôm bụng cười nghiêng ngả: “Tiểu Nguyệt? Ha ha ha... cái đầu phình ra to tướng như thế còn bảo người ta gọi cô ả là Tiểu Nguyệt cơ đấy! Long thiếu gia, sau này chúng ta cứ gọi cô ả là Mãn Nguyệt đi, Mãn Nguyệt đại tỷ...”

Sái Nguyệt tựa như hổ đói vồ dê, đưa tay véo mạnh một cái lên mặt Cố Tư Văn, sau đó nói với An Long Nhi:

“Long ca, ta nghe cha nói ngươi được một vị tiên nữ đưa lên núi Long Hồ tu luyện, có phải không?”

“Đúng rồi, ta cũng còn nhớ, tiên nữ ấy đúng là xinh đẹp thật, thân hình cũng rất chuẩn...” Cố Tư Văn làm bộ nghiêm túc ghé mặt lại gần: “Các người thành thân chưa vậy?”

Nghe Cố Tư Văn nói, mạch suy nghĩ của An Long Nhi đột nhiên bay vút đi rất xa, rất xa, ánh mắt thoáng lộ vẻ bi thương. Có điều, cậu tức khắc nhún miệng cười, nói:

“Phải rồi, ta vừa mới từ núi Long Hồ trở về.”

“Các người thành thân chưa vậy?”

An Long Nhi quay đầu nhìn chăm chăm vào ánh mắt nghiêm túc của Cố Tư Văn, phì cười thành tiếng: “Sao có thể được, cô ấy là tiên nữ.”

“Cái này là cái gì?” Cố Tư Văn thò tay sờ lên cây Lô thích dùng vải bố bọc kín mít trên lưng An Long Nhi.

An Long Nhi gỡ cây Lô thích trên lưng xuống, cầm bằng cả hai tay, đoạn nói: “Đây là báu vật phong thủy của Trương thiên sư trên núi Long Hồ cho ta mượn, ta có thể cho các người xem, nhưng các người không được cầm vào.”

An Long Nhi đợi hai người kia nghiêm túc gật đầu, mới mở lớp vải bọc, để lộ ra Lô thích.

Cây Lô thích đen như mực chẳng hề có gì bắt mắt dưới bầu trời đêm, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đương nhiên nhìn ra được Lô thích có khắc chi chút những bùa chú hết sức tinh xảo, nhưng không cảm thấy cây gậy gỗ này có gì đặc biệt, mà cũng chẳng có hứng thú cầm nghịch ngợm cho lắm, xem xét kỹ càng một phen coi như là mở rộng tầm mắt, rồi để An Long Nhi gói lại như cũ.

Cố Tư Văn hỏi: “Cây gậy này có thể dùng để xem phong thủy à?”

An Long Nhi gật đầu nói: “Phải rồi, trong phong thủy có mười hai phép đảo trượng, dùng gậy gỗ để đo lường, đồng thời cũng dùng gậy gỗ để khám đất.”

“Dùng gậy gỗ gì cũng được à?”

“Gậy gỗ thông thường là được rồi...” An Long Nhi không muốn nói quá sâu về quá khứ của mình, lại càng không thể nói đến nguy cơ trước mắt cũng như sứ mệnh Long quyết, bèn chuyển chủ đề, hỏi về đám bạn nhỏ trong gánh mãi võ ngày xưa.

Từ hai người họ, An Long Nhi biết được năm ngoái ngôi làng nơi Sái sư phụ sinh sống bị ôn dịch hoành hành, người trong làng chết mất một nửa, Sái Tiêu cũng mắc bệnh qua đời, gánh mãi võ lập tức giải tán, những đứa trẻ khác đều trở về nhà mình. Trong bọn, Cố Tư Văn là đứa lớn tuổi, biết xử lý một số công chuyện, cậu ta ở lại giúp Sái Nguyệt lo liệu tang lễ cho Sái Tiêu. Vì trong làng có ôn dịch, không thể ở được nữa, dân làng lần lượt bỏ đi tứ xứ, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt chuyển đến khu vực thuê nhà tương đối rẻ ven sông Châu Giang bên mạn Hà Nam, thuê một căn nhà nhỏ cùng sống chung.

Sái Nguyệt mua một con thuyền nhỏ, ngày ngày chở người qua sông kiếm tiền ăn qua bữa, còn Cố Tư Văn thì đi đến các cửa hàng, bến nước làm việc vặt để trả tiền thuê nhà và các thứ sinh kế khác. Sau này, Cố Tư Văn quen được một ông thầy xem tướng, thấy làm nghề này kiếm tiền nhẹ nhàng mà lại rất có tương lai, bèn một mực bám lấy ông ta xin làm đồ đệ, sau khi làm không công cho thầy xem tướng ấy một năm, Cố Tư Văn rốt cuộc cũng coi như mãn khóa.

Hiện giờ Cố Tư Văn đã làm riêng được hơn nửa năm, thu nhập rất khá. Sái Nguyệt không cần phải đưa người ta qua sông nữa, chỉ những lúc Cố Tư Văn mở hàng thì đón đưa cậu ta qua lại hai bờ Châu Giang là đủ.

An Long Nhi cười cười hỏi Cố Tư Văn: “Văn thiếu gia, hai người cũng sắp thành hôn rồi chứ hả?”

Sái Nguyệt cướp lời ngay: “Ta còn lâu mới gả cho hã, cái tên này không đọc sách không biết chữ, lại còn đi điếm cờ bạc lêu lổng hư hỏng, cũng không biết bao giờ bị quan phủ bắt đi ngồi nhà khách, đi với hã thì đừng nói đến chuyện tương lai, chỉ sợ sau này cháo cũng chẳng có mà húp ấy chứ...”

“Mãn Nguyệt sư tử yên tâm đi, chỉ cần thiên hạ này còn gà biết gáy thì ta đây chẳng lấy người đâu.” Cổ Tư Văn nói: “Người nên nhân lúc trẻ tuổi, hăng còn vài phần nhan sắc nhanh chóng tìm bà mối liên hệ với lão già nào đấy gả phắt đi cho rồi, bằng không qua hai mươi phát tướng lên thì chẳng phải mặt như trăng rằm nữa đâu mà là bụng như trăng rằm đấy, lúc ấy thì cả đời này cũng đừng hy vọng gì nữa...”

“Giờ người vẫn đang ở trong nhà ta đấy.”

“Ta trả tiền thuê phòng cơ mà.”

“Mới trả được có vài tháng.”

An Long Nhi thực tình không thể chịu được nữa, bèn nói với hai người bọn họ: “Nhưng ta thấy cả hai người đều đang có vận đào hoa mà?”

“Thật không?” Cổ Tư Văn và Sái Nguyệt đều lấy làm mừng rỡ, gí mặt lại phía An Long Nhi. Cổ Tư Văn hỏi: “Xem vận đào hoa ấy thế nào hả?”

An Long Nhi chau mày, dờ khóc dờ cười nói: “Không phải đấy chứ Văn thiếu gia, người mới là Tiểu Thần Tiên cơ mà, ta còn muốn người dạy ta làm sao có thể xem tướng hay như vậy cơ đấy... Làm sao người biết ta bị mất đồ? Dạy ta với?”

Cổ Tư Văn nghe câu hỏi của An Long Nhi cũng nhú mày lại, chỉ có Sái Nguyệt bên cạnh cười hích hích, nói với Cổ Tư Văn:

“Long ca muốn học tuyệt học của người kìa, người có dạy cho người ta không?”

Cổ Tư Văn thở dài một tiếng, nói: “Không phải ta không muốn dạy, nhưng đây là pháp môn để kiếm cơm, chỉ sợ truyền ra ngoài sẽ đập vỡ bát cơm của các sư huynh đệ đồng môn...”

Cậu ta nói vậy chỉ càng khiến An Long Nhi thêm tò mò, cậu kéo ghế ngồi lại gần Cổ Tư Văn nhỏ giọng nói:

“Con người ta đây rất đáng tin cậy, người dạy ta một chiêu là được rồi, chỉ cần dạy xem làm sao biết được người ta mất đồ, nể tình chúng ta mấy năm không gặp, tặng cho ta một phần quà gặp lại đi... nhé?”

An Long Nhi nhìn Cố Tư Văn đầy thành khẩn và chờ đợi, họ Cố ôm đầu nghĩ ngợi giây lát, rồi nói với cậu: “Không được truyền ra ngoài đâu đấy nhé... ông chủ, cho nửa cân rượu Song Chưng!”

Cố Tư Văn rót cho mỗi người một ly rượu gạo Song Chưng, tự mình nhấp một ngụm như để tăng thêm can đảm, bấy giờ mới thì thào nói:

“Phái này của chúng ta không phải thực sự đoán mệnh xem tướng đâu...”

“Hả?!” An Long Nhi trợn mắt há hốc miệng nhìn Cố Tư Văn.

Cố Tư Văn giơ ngón tay chỉ vào miệng An Long Nhi: “Suýt...”

An Long Nhi ngậm miệng lại, Cố Tư Văn mới nói tiếp: “Phái của ta lưu truyền rất nhiều bí quyết, đều không cần tính quẻ, không cần toán mệnh cũng biết được việc nhà người ta, chỉ cần là chuyện từng xảy ra thì đều biết được hết, chuyện chưa xảy ra có thể đoán được vài phần, tất nhiên cũng có sai sót, giống như chuyện cô ả cách cách thỏ con lúc nãy bị chết chồng đó, thì đoán không được...”

An Long Nhi ngạc nhiên hỏi: “Nhưng xem bói đoán mệnh là để tính toán chuyện tương lai cơ mà?”

“Sự việc chưa xảy ra thì chẳng ai chứng thực được, nhưng có thể nói ra chuyện từng xảy đến với người ta, vậy thì tức là thân tiên rồi...” Cố Tư Văn lại cầm chén lên nhấp một ngụm rượu, ra vẻ giang hồ lão luyện tiếp lời:

“Chiêu mà lúc nãy người thấy ở ngoài bãi, gọi là Gia Cát loạn điểm binh.”

An Long Nhi chăm chú lắng nghe, Sái Nguyệt thì chỉ chăm chăm dùng tăm xỉa răng khều ốc xào ăn, Cố Tư Văn nói tiếp:

“Thông thường trong đời người ta, cũng chỉ có mấy chuyện tiền tài, tiền đồ, vợ con đó thôi, người già thì hỏi chuyện sống chết, phiên hơn chút nữa thì hỏi về người bệnh trong nhà, chỉ cần xung quanh người có một đám đông quây lại, những chuyện ấy về cơ bản đều ở trong đám người đó hết rồi, vấn đề là làm cách nào phân biệt được bọn họ ra thôi...”

“Phân biệt thế nào?”

“Không phải người đã nghe thấy ta nói rồi đó sao? Ta nói chỉ cần liếc nhìn một cái, là biết trong đám người này có kẻ thế nọ có kẻ thế kia. Người biết

đấy, con người ta thường rất căng thẳng với những chuyện trong lòng, hễ nghe có người nói trúng là lập tức phản ứng ngay. Chẳng hạn, ta nói ở đây có người trong nhà đang có người bệnh, kẻ nào trong nhà có bệnh nhân sẽ hơi ghêch cầm lên, hoặc là gật gật đầu; khi ấy, mắt thầy xem tướng phải nhanh, nói xong một chuyện là mắt phải quét qua đám người, xem có ai phản ứng không, sau đó ghi nhớ lấy...”

An Long Nhi nghe tới đây thì bật cười: “Ta hiểu rồi, vì vậy người đeo kính đen, bằng không người ta sẽ thấy tròng mắt người đang đảo loạn cả lên...”

“Ha ha...” Cố Tư Văn cũng cười, đẩy An Long Nhi một cái rồi ngoảnh đầu lại xem có ai để ý mình nói chuyện hay không, sau đó tiếp tục nói:

“Người rất cao, từ đầu ta đã trông thấy người đi tới rồi, thoáng nhìn là nhận ra ngay, nhưng ta đang làm ăn, không thể để người phá thói được, vì vậy lúc ta đang ‘điểm binh’ đã quan sát ánh mắt người, xem có thể thông được chuyện gì hay không, thông vào một đồng việc mà chẳng trúng chuyện gì, ta bèn thử hỏi xem chuyện mất đồ, lúc ấy người vừa nghe đã gật đầu luôn.”

“Ta có gật đầu đâu.”

“Người có gật, bản thân người không cảm giác được đấy thôi, bằng không ta làm sao biết được người bị mất đồ chứ?”

“Vậy cũng phải, sau đó thì sao?”

Cố Tư Văn cười cười nói: “Hết rồi, người nói chỉ cần ta dạy người làm sao nhìn ra được người ta mất đồ thôi mà...”

“Chắc chắc, lại trúng kế rồi...” An Long Nhi vỗ đùi nói: “Môn phái này của người cũng được lắm, ta vẫn muốn học nữa, người nhận ta làm đồ đệ nhé?”

“Cút, ta đây hẵng còn là đồ đệ... Người có một thân công phu chân truyền của núi Long Hồ mà cũng chưa thấy dạy gì ta cả, người học mấy cái thứ này làm gì.”

An Long Nhi không hề tự đắc vì mình là danh môn chính phái, vẫn hết sức thành khẩn nói: “Bảo là đồ giả, nhưng cũng có chiêu này chiêu kia, hẳn phải có lịch sử lâu đời lắm nhỉ?”

Cố Tư Văn gật đầu, nét mặt cũng trầm xuống: “Phải đấy, mấy trăm năm rồi...”

“Phái này tên là gì?”

“Giang Tướng.”

“À, ta biết rồi, là giang hồ tướng thuật” Cố Tư Văn nghiêm mặt thấp giọng nói: “Không, là tể tướng trong giang hồ.”

“Tể tướng? Thế là ý gì? Tể tướng có thể tự phong sao?” Nghe An Long Nhi đưa ra một câu hỏi hợp tình hợp lý, nét mặt Cố Tư Văn lộ vẻ nặng nề chưa từng thấy, tựa hồ muốn nói lại thôi. Cậu ta chỉ trả lời đơn giản một câu:

“Không phải tự mình phong.” Sau đó, Cố Tư Văn nói với An Long Nhi:

“Đến nhà ta chơi nhé? Tiện thể xem phong thủy cho ta luôn...”

“Nhà ta chứ!” Sái Nguyệt lớn tiếng đính chính: “Đồ đạc trong nhà toàn là do ta mua sắm, cái tên này chưa bao giờ mua thứ gì về đấy cả.”

“Đừng nói chuyện với mục đích này, Long thiếu gia chỉ cần đến xem cái phòng của ta là được rồi...” Cố Tư Văn vừa cười hì hì với An Long Nhi, Sái Nguyệt đã vung đũa phi vào mặt cậu ta.

An Long Nhi lặng lẽ ngồi, cùng Cố Tư Văn né tránh chiếc đũa bay đến, đoạn nói với hai người: “Văn thiếu gia, Tiểu Nguyệt, hôm nay ta không thể đến nhà các người được rồi...”

“Hả?” Hai người đều dừng lại, ngạc nhiên nhìn An Long Nhi.

“Có cơ hội ta sẽ đến thăm các người, giờ ta phải về nhà cho chó ăn.” An Long Nhi vừa dứt lời, Cố Tư Văn đã cười hì hì nói: “Thế ta đến nhà người chơi nhé, ta giúp người cho chó ăn, ta mời nó ăn bánh bao nhân thịt... ông chủ, thêm nửa tá bánh bao nhân thịt!” Sái Nguyệt cũng ra sức gật đầu lia lịa, nhìn An Long Nhi với ánh mắt đầy mong đợi.

An Long Nhi chau mày, cười khổ nói: “Các người không phải muốn đi luôn bây giờ đấy chứ, ngày mai không phải mở hàng à?”

Cố Tư Văn ngửa mặt cười một tràng dài, sau đó lập tức ra vẻ nghiêm túc nói với An Long Nhi: “Người nhìn cái mặt ta đây này, sừng vù lên như vậy ngày mai còn có thể mở hàng được nữa không hả?”

“Long ca, người đừng tưởng hăn ta bị sưng mặt nên không mở hàng, kỳ thực cả tháng hăn chỉ mở hàng có hai lần, còn đâu ngày ngày đều rảnh rỗi lêu lổng khắp nơi.” Nghe Sái Nguyệt giải thích như vậy, An Long Nhi lại càng thêm khó hiểu, cậu hỏi: “Làm ăn như vậy cũng được à?”

Trong ấn tượng của An Long Nhi, kiếm ăn trong phố thị thì ngày ngày đều phải mở hàng, tỷ như gánh mãi võ của bọn họ hồi nhỏ, trừ ngày mưa ra, còn lại không có hôm nào ngơi nghỉ.

Cố Tư Văn quay người nhận bánh bao nhân thịt của tên phục vụ bưng tới, tiện thể trả tiền rồi nói: “Có câu nghề y phải giữ, xem tướng phải đi; làm đại phu mở y quán thì phải giữ cho dăm ba năm không xảy ra chuyện, phố phường mới chịu tin tưởng người; còn xem tướng mà cứ cầm ở một chỗ thì sẽ xảy ra chuyện, vì vậy ta phải làm ở đây một ngày, làm ở kia một ngày, không thể ngày ngày ở cùng một chỗ xem tướng cho người ta được.”

“Người sợ xem không chuẩn, người ta tìm đến tính số có phải không?”

“Đây là một nguyên nhân, có điều chủ yếu là vì bụi chùa nhà không thiêng, nếu người nói mình là người bản địa, ngày ngày ở đó bày sạp xem tướng, thì người ta sẽ cảm thấy người là loại tầm thường, chẳng những không hét giá được, mà về lâu dài còn chẳng làm ăn được gì nữa. Người nghĩ thử mà xem, một ông chú ở ngay đầu phố, ngày ngày người đi mua rau mua thịt đều gặp ông ta; người kia lại từ núi Long Hồ ở Giang Tây, mấy tháng mới đến một lần, người tin người nào hơn?”

An Long Nhi nghe Cố Tư Văn nói vậy bèn gật gật đầu: “Người bình thường đều sẽ tin ông chú đến từ núi Long Hồ kia.” Ngay sau đó, cậu lại hỏi: “Vậy thì người có thể đến nơi khác làm ăn, tại sao mỗi tháng chỉ mở hàng có hai ngày thôi?”

“Chậc... khi khi...” Cố Tư Văn thoáng nghĩ ngợi: “Ta lười, vẫn còn phải dành thời gian chơi chứ...”

“Lưu manh.” Sái Nguyệt nhìn cậu ta với ánh mắt khinh bỉ, máng cho một câu, Cố Tư Văn lập tức nói: “Đi, đến nhà người, ta dạy người cách nhận ra người ta đang có việc kiện cáo, sau đó đi Tây Đê ăn đêm.”

An Long Nhi nghe vậy, mắt lóe lên tia vui sướng, nhưng rồi lập tức âm thầm ngay: “Hôm nay vẫn không được rồi, ngày mai ta sẽ qua Hà Nam mời các người ăn cơm nhé.”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt phát hiện An Long Nhi sống chết cũng không chịu tiếp tục buổi hội họp ngày hôm nay, mặc dù lấy làm kỳ lạ, nhưng An Long Nhi đã nói ngày mai sẽ đến nữa nên hai người cũng đành thôi không nhì nhằng thêm.

Cố Tư Văn chèo thuyền qua những con thuyền hoa ồn ào huyên náo trên đầm Bạch Nga, đưa An Long Nhi về Trần Đường trước, sau đó cùng với Sái Nguyệt trở về Hà Nam.

Sái Nguyệt đứng trên con thuyền ba lá đang xa dần bến nước, ngắm nhìn An Long Nhi nay đã trưởng thành từ đấng xa. An Long Nhi giờ đã cao hơn cô nửa cái đầu, trong mắt cô, mái tóc vàng cùng vết sẹo đao không rõ nguyên nhân trên gương mặt cậu đều tràn đầy sức hấp dẫn của bậc nam tử. Cậu hoàn toàn khác với Cố Tư Văn, toàn thân từ trên xuống dưới đều toát lên một sự thành khẩn và tin cậy, lại thêm chút cảm giác thần bí khó tả khiến các cô gái mê mẩn nhất.

Cố Tư Văn nghĩ mãi cũng không sao hiểu nổi, sau ba năm không gặp, An Long Nhi dường như mang theo bên mình một bí mật cực kỳ to lớn, rốt cuộc người bạn thuở nhỏ này đang tìm kiếm thứ gì vậy? Hay chỉ cố làm ra vẻ thần bí? Cậu ta cho rằng không phải, bọn lừa bịp trên giang hồ chỉ khi muốn lừa tiền gạt bạc mới cố làm ra vẻ thần bí, An Long Nhi và cậu ta là bạn tốt chơi với nhau từ nhỏ tới lớn, hoàn toàn không cần thiết phải làm vậy. Cố Tư Văn không thể biết trong lòng An Long Nhi đang có mối lo rất lớn. An Long Nhi biết bất cứ lúc nào cũng có thể có chuyện nguy hiểm xảy đến với mình, cậu vẫn còn nhớ khi phủ Quốc sư theo dõi Lục Kiều Kiều như thế nào, đã phái Đặng Nghiêu tiềm phục làm hàng xóm nhà cô, lại còn phái thêm Tôn Tồn Chân bám đuôi từ xa, ai mà biết được, hôm nay liệu cậu đã bị người khác theo dõi như thế hay chưa?

Nếu cậu và bọn Cố Tư Văn, Sái Nguyệt qua lại quá thân thiết, thực ra chỉ tăng thêm nguy hiểm cho bọn họ mà thôi. Cho dù cậu có muốn cùng bạn bè

tụ tập nói chuyện thâu đêm một phen đến mấy, thì cũng phải đợi khi sự việc Long quyết giải quyết xong xuôi mới yên tâm qua lại được.

Trước mắt, An Long Nhi chỉ có thể gặp mặt bọn họ trên phố. Ngày hôm sau, ngủ dậy dọn dẹp nhà cửa đầu vào đây, cậu liền dẫn Đại Hoa Bối ra ngoài, đến bến đò ngồi thuyền qua Hà Nam.

An Long Nhi xuống thuyền lên bến, đi tới cửa quán trà đã hẹn trước, chợt trông thấy Sái Nguyệt nét mặt lo lắng chạy lại nói: “Long ca, mau đến đây giúp một tay, Cố Tư Văn xảy ra chuyện rồi!” Vừa dứt lời, cô liền kéo tay An Long Nhi chạy.

Hai người men theo bờ sông từ bến đò chạy tới một khu đất hoang mọc đầy cỏ dại, thấy Cố Tư Văn đang đứng ưỡn ngực chống nạnh, tay cầm trường thương, đối mặt với A Đồ cách cách hôm qua vừa tấn cho cậu chàng một trận. A Đồ cách cách mặc kỳ bào lụa trắng bó sát người, đây là loại trang phục chỉ có người Mãn mới có thể mặc, trên đầu chít khăn cũng bằng lụa trắng, tay cầm gậy gỗ như mọi lần. Sau lưng cô vẫn là bốn tên người hầu, lần lượt cầm cung tên và gậy gộc.

Năm người đứng sóng đôi giữa đám cỏ mọc cao bay phất phơ trước gió, An Long Nhi nhìn Cố Tư Văn vận bộ áo chên gọn gàng, mắt hổ trợn trừng toát ra vẻ anh hùng khí khái, A Đồ cách cách đứng phía đối diện còn nở một nụ cười kỳ lạ, cậu quay sang hỏi Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt, bọn họ đang làm gì vậy?”

Sái Nguyệt nói: “Bọn ta vốn định ra bến đò đợi người, cô ả này vừa đến liền muốn đánh A Văn, A Văn và cô ả cãi nhau một hồi, sau đó hẹn cô ả ra đây đơn đấu, cô ta còn cho A Văn về nhà thay y phục lấy binh khí, thế nên ta mới có thời gian ra quán trà tìm người...”

An Long Nhi bĩu môi quan sát tình thế song phương, tay chấp sau lưng bấm ngón tính toán rồi nói với Sái Nguyệt: “Phen này Văn thiếu gia có phúc rồi, chúng ta ngồi mà xem kịch thôi.”

Bên kia Cố Tư Văn lại lớn tiếng bảo An Long Nhi: “Long ca, người tạm thời chớ xuất thủ, mấy tên nhãi con này một mình ta giải quyết được rồi... Thỏ con kia, cô muốn đánh nhau như vậy thì lên đây đi!”

Vừa dứt lời, cậu ta liền múa tít trường thương, chỉ thấy tiếng gió vù vù, ánh bạc lấp loáng, đầu mũi thương tựa như rồng bay uốn lượn quanh cơ thể, đâm chĩa loạn xạ, có điều không xông lên bước nào. A Đồ cách cách ở bên kia đã ôm bụng cười gập cả người xuống.

Cô đợi Cố Tư Văn múa may một lúc, mới cầm cây gậy trên tay xuống đất, đón lấy cung tên từ tay gã người hầu đứng sau, giương cung lấp tên bắn về phía Cố Tư Văn. Cố Tư Văn hét lớn “ta né”, tung mình nhảy vọt sang lùm cỏ bên cạnh lăn đi, có điều người cậu ta còn chưa nhảy lên được thì trước ngực đã trúng phải một mũi tên. Cùng với tiếng “ôi chao”, họ Cố ngã huych xuống đất.

A Đồ cách cách phá lên cười vui sướng khi thấy kẻ khác gặp họa, còn Sái Nguyệt thì kinh hoàng kêu to, toan chạy đến xem tình hình, nhưng An Long Nhi đã kéo cô lại nói: “Không sao đâu, cứ xem đi đã.”

Cố Tư Văn nét mặt bi tráng lồm cồm bò từ dưới đất dậy, tay cầm một mũi tên gỗ không có đầu tên, ánh mắt oán độc nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Hôm qua nể mặt cô là khách, bản thiếu gia không tính toán với cô, hôm nay cô lại đến thì ta đây không khách khí nữa đâu! Giờ cô lại dùng tên không mũi đầu cột bản thiếu gia nữa, đúng như câu kẻ sĩ có thể bị giết chứ không thể để làm nhục, ân ân oán oán của chúng ta, hôm nay hãy kết thúc theo quy tắc giang hồ đi!” Cậu ta vừa dứt lời, liền múa may trường thương xông về phía A Đồ cách cách.

Đám người hầu sau lưng A Đồ cách cách đang định lên chán trước mặt bảo vệ chủ nhân thì hai tay cô nàng đã dang ra, ý bảo cả bọn hãy lùi lại, cô rút cây gậy cầm dưới đất lên, xuống tấn vững vàng, giơ ngang gậy chỉ về phía Cố Tư Văn, đón lấy trường thương của cậu ta, rồi lật tay đè xuống.

Sau một loạt tiếng va chạm, trường thương trên tay Cố Tư Văn tuy tựa như rán bạc múa lượn, song lại không thể nào nhích lên trước nửa bước. Thì ra mỗi gậy của A Đồ cách cách đều đánh lên cán thương của Cố Tư Văn một cách chuẩn xác, thương từ trên đánh xuống thì cô hất gậy, thương từ mé bên đâm vào thì cô gạt đỡ, thương từ dưới đâm lên thì cô nhẹ nhàng đè gậy xuống, còn nhân lúc thế công của Cố Tư Văn sơ hở là lập tức phản kích.

Sái Nguyệt xem mà lòng bàn tay ướm đầm mồ hôi, còn An Long Nhi quan sát trận đấu với dáng vẻ say sưa.

An Long Nhi nhìn thấu được chiêu thức của A Đồ cách cách, mỗi chiêu mỗi thức của cô tuy rằng không có gì đặc biệt, nhưng lại có thể dùng một chiêu ấy đối phó với thể công xảo diệu biến hóa trăm lần ngàn làn của Cố Tư Văn; phép đánh gậy của cô xem chừng có vẻ không nhiều biến hóa, nhưng về phương hướng và lực đạo thì lại khống chế một cách tùy tâm tùy ý, hoàn toàn dựa theo trường thương của Cố Tư Văn mà vận động. Cô dồn toàn bộ chú ý vào việc phòng thủ, như vậy có thể đảm bảo cho mình ở thế bất bại, một khi chiêu thức của họ Cố xuất hiện sơ hở, cô sẽ nhắm thẳng vào chỗ yếu hại của đối phương mà đánh, tựa như một thợ săn tiềm phục chờ con mồi đã lâu.

Lối đánh này là phép đánh thực chiến được huấn luyện cho binh sĩ trong quân đội khi tiến hành tác chiến trận địa, có thể biến một người không biết võ công trở thành một tay hảo thủ ứng phó với trận đại chiến cả vạn người tham gia trong thời gian rất ngắn. Kiểu tư duy tác chiến này, những cao thủ võ lâm thông thường chỉ nghiên cứu lối đánh một chọi một thuần túy khó mà lý giải được, nhưng An Long Nhi đã có kinh nghiệm nhiều lần xáp lá cà với quân Thanh thì chẳng hề xa lạ chút nào.

Sau mấy chục chiêu, Cố Tư Văn mệt đến nổi thở phì phò, hai má A Đồ cách cách cũng đỏ ửng lên, lồng ngực khe khẽ nhấp nhô, hơi thở hỗn hển, nhưng trên gương mặt lại sáng bừng niềm vui thích.

Cố Tư Văn “bịch bịch bịch” lùi lại ba bước, hai tay giữ trường thương, khom người thở hắt ra mấy hơi. A Đồ cách cách hếch cằm lên, giơ gậy chỉ vào Cố Tư Văn nói: “Ân oán của người đã kết thúc chưa?”

Cố Tư Văn tấn công hồi lâu mà không hiệu quả, thấy đối phương cũng không có ý muốn giết chết mình, lẽ ra nên đầu hàng rồi, nhưng Sái Nguyệt và An Long Nhi đang ngồi một bên xem náo nhiệt, đặc biệt là trước mặt Sái Nguyệt, cậu ta quyết không thể để mất hết mặt mũi được. Cậu ta rung trường thương, hóa ra bốn năm đóa hoa xoay tròn, đâm về phía A Đồ cách cách, lại khiến cô nàng kia cười rộ lên một trận.

Hai người tiếp tục đánh, nghiêm nhiên lại diễn lại màn tấn công phòng thủ khi này một lần nữa. A Đồ cách cách dường như đã hoàn toàn nắm bắt được đường thương và tiết tấu tốc độ của Cố Tư Văn, lần này cô đánh còn thoải mái hơn. Sau hơn chục chiêu, cô tranh thủ sơ hở vung gậy gỗ đập xuống đỉnh đầu Cố Tư Văn, cả bọn nghe thấy một tiếng “bốp” rất vang... Lập tức Cố Tư Văn cảm thấy một cảm giác đau đớn không thể khống chế được từ đỉnh đầu truyền xuống mắt mũi, nước mắt nước mũi đều chảy giàn giụa. Cậu ta đành vứt trường thương, hai tay ôm lấy đầu gối sụp xuống đất, đầu vùi sâu vào giữa hai đầu gối, hai tay không ngừng xoa xoa phần đỉnh đầu phía trước đã cạo láng bóng, xuýt xoa rên rỉ không ngớt.

A Đồ cách cách vui vẻ nhảy cẫng lên không trung, xoay người liên tiếp đập xuống mấy gậy, lấy làm hài lòng nói: “A ha! Không đánh với người ta cũng không biết mình lại đánh nhau giỏi thế đấy, ha ha ha ha!”

Dứt lời, cô quay sang nhìn An Long Nhi và Sái Nguyệt, ngạo mạn đi tới hỏi Sái Nguyệt: “Cô là vợ hã à?”

Sái Nguyệt không nói chuyện với cô nàng, vội chạy ra xem xét thương thế của Cố Tư Văn, A Đồ cách cách nhìn Sái Nguyệt chạy đi, cười khẩy một tiếng, sau đó vẫy tay dẫn theo bốn tên người hầu rời khỏi.

Cố Tư Văn đột nhiên đứng bật dậy, nước mắt lưng tròng hét lớn: “Bà tám, có giỏi thì ba ngày sau đến đây tái chiến, ta không đánh thắng người thì không phải người họ Cố nữa!”

A Đồ cách cách nghe cậu ta nói vậy, lập tức xoay ngoắt người chạy lại, làm Cố Tư Văn hoảng sợ giật mình lùi ra sau mấy bước. A Đồ cách cách dừng phắt lại, nói: “Được thôi, ba ngày sau ta trở lại, người thua rồi thì phải theo họ ta. Ta tên là Hách Xá Lý A Đồ, người có thể gọi là Hách Xá Lý Tư Văn...”

Nói xong, cô nàng liền bỏ đi trong tiếng cười dài, Cố Tư Văn tức tối đảo tròn hai mắt, An Long Nhi thì chỉ ngồi dưới đất cười thầm.

Cố Tư Văn nhìn bóng lưng xa dần của A Đồ cách cách, phun ra một bãi nước bọt rống tướng lên: “Khắc chết nhà người, thò con!”

Sái Nguyệt vỗ vỗ lên người Cố Tư Văn một lượt từ trên xuống dưới, hỏi: “Ngoài cục u trên đầu ra, còn chỗ nào khác bị thương không?”

“Chẳng phải chỉ trúng có một gậy ấy thôi sao, nếu không phải ta phân tâm lo lắng cho sự an nguy của các người, làm sao mà thất thủ được chứ?”

An Long Nhi nhặt cây thương dưới đất lên, khoe miệng vẫn mუმ mუმ cười trộm, Cố Tư Văn phát hiện ra người bạn tốt này không ngờ vẫn còn cười được, liền bưng bưng nổi giận quát:

“Lông Vàng! Giờ dân tộc đang buổi nguy nan, khí tiết người Hán chúng ta lại bị bọn đàn bà ngoại tộc khinh nhờn, người không giúp đỡ thì thôi, lại còn cười nữa? Người có lòng tự tôn dân tộc không vậy?”

An Long Nhi đứng dậy vỗ vỗ vai cậu ta nói: “Nghiêm khắc mà nói, đấy là người bị đàn bà ngoại tộc khinh nhờn, chủ yếu là lòng tự tôn của người bị đả kích, chẳng liên quan gì đến người Hán chúng ta cả. Mà thực tế là vì lúc này người nói mấy tên khố rách áo ôm ấy, một mình người giải quyết được, chúng ta mới đứng bên cạnh trợ chiến, phải không Tiểu Nguyệt... Và lại ân oán giang hồ này của người có được coi là khinh nhờn hay không cũng rất khó nói, vừa này ta bốc được một quẻ Điệp luyện hoa, xem chừng không giống như chuyện thù hận giang hồ, mà giống như người có vận đào hoa vậy...”

Cố Tư Văn hần học ngát lời An Long Nhi: “Cái gì mà vận đào hoa, làm sao tính ra được? Người dạy ta, để ta tự tính xem...”

“Đi thôi, ta mời uống trà, người dạy ta phép xem tướng hôm qua, ta sẽ dạy người một phép bói bấm đốt ngón tay học nhanh dùng luôn...”

Sái Nguyệt tò mò nhìn An Long Nhi, nói: “Bấm đốt ngón tay thực sự có thể xem bói được à?”

Cố Tư Văn vừa đi vừa nói: “Ai mà không biết chứ, ta mở hàng xem tướng cũng bấm đốt ngón tay vậy...”

“Đấy là người chỉ nghịch ngón tay thôi...”

Ba người đến quán trà bên sông, ngồi xuống uống hai tuần trà, gọi một ít điểm tâm xiu mại để trên bàn, An Long Nhi hỏi: “Văn thiếu gia, hôm qua

lúc người mở hàng làm ăn, làm sao nhìn ra được vợ của người đàn ông đó bị bệnh, mà không phải cha mẹ anh ta thế?”

Cố Tư Văn tay trái cầm thìa xúc cháo, tay phải dùng đũa gấp sườn, quay đầu lại ngó nghiêng hai bên, đợi cho người xung quanh vãn đi một chút, đám bưng bê đều đã đi xa, mới nuốt nốt miếng bánh bao trong miệng, đáp: “Ta vừa chỉ ra trong nhà hăn có người bệnh, liền biết ngay người bệnh đó là vợ hoặc con hăn; người nghĩ thử xem, sáng hôm qua trời đổ mưa suốt nửa ngày, nếu cha mẹ bị bệnh, có kẻ nào lại chạy ra đường lúc mưa to gió lớn như thế chứ, chỉ có vợ con đổ bệnh thì mới căng thẳng vậy, kể cả có phải cầm ô cũng chạy ra ngoài.”

“Chắc gì đã vậy, cũng có không ít người hiếu thuận với cha mẹ, chiêu này chẳng qua là gặp may thôi, nhưng mà người lại tính ra được, anh ta đi về phía Tây thì sẽ tìm được thầy thuốc trị bệnh, tại sao lại thế?”

“Chuyện này lại càng đơn giản, hôm qua có gió Nam, nước mưa thổi tạt từ hướng Nam sang hướng Bắc, tên đó cả nửa người bên trái đều ướt rườn rướt, vừa nhìn là biết đi từ phía Đông sang phía Tây rồi...”

An Long Nhi vừa uống được nửa ngụm trà, “phì” một tiếng phun lên áo quần Cố Tư Văn, Cố Tư Văn nói: “Hi hi, lợi hại không?”

An Long Nhi lau miệng, vội vàng phẩy phẩy nước trà trên người cho Cố Tư Văn: “Còn bà thím kia, người làm sao biết được bà ta là cây khô nở hoa chứ?”

“Nếu đã làm vợ chồng mấy chục năm, đàn bà sẽ không ăn diện trang điểm nữa, nhưng bà thím tuổi đã ngũ tuần ấy lại tô son trát phấn, cắm hoa trên đầu, không phải là mai nở lần hai thì còn là gì nữa?”

“Cũng có lý... nhưng tại sao người lại nói con cái bà ta đối xử với bà ta không tốt?”

“Long thiếu gia à, người hãy còn trẻ, nhìn đời chưa thấu... trong Huyền Môn quyết của phái ta có câu: lão phụ tái giá, át do nhà nghèo con bất hiếu. Nếu trong nhà có tiền con cái lại hiếu thuận, làm gì có người đàn bà nào muốn làm chuyện mất mặt đấy chứ, cho dù chồng chết, ở nhà chăm con

trông cháu cũng là hưởng phúc thanh nhàn, chết rồi lại còn được lập biển trình tiết, tốt biết bao nhiêu...”

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều không tìm được gật gật đầu, thấy Cố Tư Văn đang hứng chí, An Long Nhi liền vặn hỏi một mạch:

“Người ở nơi khác đến kiện tụng kia đầu đội mũ che mất trán, ta còn không nhìn ra được gia thế hồi nhỏ của y thế nào, làm sao người có thể khẳng định y từ bé đã sống trong cảnh giàu sang? Có phải nhìn quần áo của y hoa lệ đắt tiền không?”

“Ha ha, chiêu này lại càng tuyệt hơn, ta coi người như anh em ruột thịt nên mới dạy người đấy nhé, nhưng bữa trà sớm này người phải trả tiền mới được.” Cố Tư Văn dương dương đắc ý nói: “Kẻ nghèo rớt mùng tơi cũng có lúc mặc quần áo đẹp, bọn lắm tiền cũng có tên kiệt sĩ mặc áo vải thô, càng không cần phải nói đến loại súc sinh mặt người dạ thú chuyên dặt vàng lên người để lẫn lộn giang hồ kiếm miếng cơm ăn, nếu người chỉ nhìn y phục mà phán đoán người ta giàu hay nghèo, ta đảm bảo người đến cái quán cũng bị lừa đi mất...”

An Long Nhi và Sái Nguyệt nhìn Cố Tư Văn bằng ánh mắt khâm phục, thấy cậu ta thông dong bưng chén trà lên làm một ngụm cho ngọt giọng, Sái Nguyệt bèn hỏi tiếp, giọng nịnh nọt: “Sau đó thì sao?”

Cố Tư Văn bị đánh cho sưng đầu sưng mặt đến giờ cũng coi như lấy lại được chút thể diện, cậu chàng nở một nụ cười khoa trương, ghé đầu tới trước mặt hai người bạn, nói:

“Chẳng phải ta có hỏi y bao nhiêu tuổi, vợ y bao nhiêu tuổi sao? Y nói mình ba mươi hai, vợ ba mươi lăm, tại sao tuổi vợ lại hơn tuổi chồng chứ? Vì người vợ này là con dâu nuôi từ nhỏ mà cha mẹ y rước về lúc y còn bé tí! Loại người này nhất định là giàu từ trong trứng rồi. Người có vợ chưa? Ta có vợ chưa? Chưa đúng không. Tại sao lại chưa? Nhà nghèo chứ còn gì. Cha mẹ chúng ta mà có tiền thì mười bốn tuổi ta với người đã có vợ rồi. Con dâu nuôi từ nhỏ đều phải lớn tuổi hơn chồng, vì cô gái được cưới về ấy thường bị coi như người hầu kẻ hạ, phải làm việc nhà, lại còn phải sinh con đẻ cái, bé quá thì không sinh được; con gái mười bảy mười tám vừa về nhà

chồng là để được ngay, tiện quá còn gì, thế nên y mới có một bà vợ lớn tuổi hơn mình như thế.“

Sái Nguyệt nói: “Con dâu nuôi từ nhỏ thì lớn tuổi hơn chồng thật, nhưng người không cho người ta tay trắng làm nên, sau đó yêu một người con gái lớn hơn mình một hai tuổi được à...”

“Vì thế ta mới nói người là cái loại đầu to óc bằng quả nho, trong đầu toàn bã đậu, nếu một người đàn ông phấn đấu mười mấy năm giành được một chút thành tựu, hơn ba chục tuổi đầu mới đủ lực lấy vợ, một là vì sinh con để cái, hai là để hưởng thụ, ai lại đi lấy một bà cô già chứ? Tất nhiên phải lấy một cô nương mười bảy mười tám rồi. Giống như người bây giờ vậy, không đi làm con dâu nuôi từ nhỏ cho nhà giàu, lại không có tay mới phát nào cầu hôn rước về, sau này làm sao gả đi đâu được? Chi bằng để lần sau ta mở hàng giúp người kiếm một gã vừa phát lên, lại chưa gặp quá nhiều mỹ nữ mà gả phắt đi cho rồi...”

Cố Tư Văn còn chưa nói dứt câu, Sái Nguyệt đã lại chìa hai ngón tay chọc vào mắt cậu ta, ngoác miệng mắng: “Đàn ông chẳng tên nào có lương tâm cả...”

An Long Nhi nhìn hai người đấu khẩu mà bật cười, trêu đùa một lúc cậu lại hỏi:

“Người đi kiện ấy bỏ hết bạc trên người ra rồi, xem ra cũng phải mấy chục lạng bạc trắng, đây không phải số nhỏ, nếu y thua kiện quay lại tìm người tính sổ, há chẳng phải lại bị dẫn cho một trận nữa hay sao?”

Cố Tư Văn nói: “Không phải ta đã nói rồi à, làm nghề y phải giữ, xem tướng phải đi. Mấy tháng ta mới đến đó mở sạp một lần, y là người nơi khác đến cũng khó mà tìm thấy ta; kể cả y có đến thì cũng không thể hoàn toàn trách ta được, vì cuối cùng ta đã nói với y rồi còn gì, trong bảy bảy bốn mươi chín ngày không thể hút thuốc uống rượu chơi gái, nhưng cái loại ông chủ ấy chác chán ngày ngày đều rượu chè trai gái rồi, nếu bắt y không được chạm vào những thứ ấy trong hơn một tháng, ta nghĩ y thà chịu thua kiện còn hơn, nhất định y sẽ phá giới, ha ha ha...”

“Phải rồi, người viết vô tự thiên thư lên giấy trắng, sau đó chữ lại hiện ra, đấy là pháp thuật gì vậy? Ta thấy người còn biết niệm chú nữa.”

Cố Tư Văn lắc đầu nói: “Nếu cái gì cũng dạy người thì bữa trà sáng này coi như ta lỗ vốn to rồi. Yếu quyết giang hồ mà bị bóc trần thì chẳng đáng đồng xu nữa, ta mà nói hết cho người, sau này sẽ có rất nhiều người chẳng kiếm được cơm ăn đâu. Thế này đi, người dạy ta phép xem bói bằng cách bấm đốt ngón tay trước, ta sẽ nghĩ xem có nên truyền bí quyết viết vô tự thiên thư cho người hay không.”

An Long Nhi rất cuộc cũng tìm được lời giải cho một số thắc mắc của mình, nhưng điều này chỉ khiến cậu thêm tò mò về phái Giang Tướng. Cậu thoải mái ngồi thẳng người dậy, nói: “Học tập huyền học yêu cầu công phu cơ bản rất vững chắc, nguyên lý rất nhiều, nội dung phải học thuộc lòng cũng rất nhiều, vì vậy ta chỉ có thể lựa ra những thứ đơn giản nhất để dạy cho người thôi.”

Cố Tư Văn nói: “Võ công thượng thừa gì cũng không bằng võ công nhanh chóng học thành, có phương pháp gì học được dùng ngay lại vừa ra bộ ra dáng thì người cứ dạy, nào!” Nói đoạn, cậu ta rót cho An Long Nhi một chén trà.

An Long Nhi nói: “Ta dạy người một môn gọi là Lục Nhâm thời khóa, tương truyền do Lý Thuần Phong thời Đường sáng tạo ra.”

“Ờm, Lý Thuần Phong thời Đường à.” Cố Tư Văn nhấm lại cái tên này một lượt, cố gắng nhớ kỹ để sau này còn biết đường khoe khoang học vấn.

An Long Nhi nói: “Người giơ tay trái ra...” Sái Nguyệt và Cố Tư Văn cùng giơ bàn tay trái ra.

“Một ngón tay có ba đốt, đốt dưới của ngón trỏ gọi là Đại An, có nghĩa điềm cát lợi lớn nhất; đốt trên của ngón trỏ gọi là Lim Liên, có nghĩa vận khí trung bình, chuyện gì cũng lần lữa kéo dài; đốt trên ngón giữa gọi là Tắc Hi, có nghĩa chuyện mừng ở ngay trước mắt rồi, bói chuyện gì cũng đều là quẻ đại cát cực tốt; đốt trên cùng của ngón đeo nhẫn gọi là Xích Khẩu, nghĩa xảy ra có nhiều tranh chấp, có việc kiện cáo ở cửa quan, tình thế không ổn; đốt dưới của ngón đeo nhẫn gọi là Tiểu Cát, tức có kết quả tốt, việc đang

cần bói là đáng chờ đợi và đáng để kiên trì, phải rồi, lúc này ta thấy người và A Đồ cách cách đánh nhau, đã bấm ra được quẻ Tiểu Cát này đây...”

Cố Tư Văn vừa đảo mắt, An Long Nhi lập tức nói luôn: “Người tự hiểu lấy nhé, ha ha ha...”

Nhưng Cố Tư Văn lại nói: “Giờ không nói chuyện này, còn ngón nào nữa?”

“Ừm, đốt dưới ngón giữa gọi là Không Vong, đây là quẻ hung nhất, tính cái gì là chết cái đó. Sáu đốt ngón tay này vừa khéo tạo thành một vòng tròn trên các ngón tay, lúc xem bói, chúng ta cứ dựa theo vòng tròn này mà đếm. Ta nhắc lại lần nữa, thứ tự lần lượt là Đại An, Lưu Liên, Tốc Hỉ, Xích Khẩu, Tiểu Cát, Không Vong.”

Sái Nguyệt dùng ngón cái bấm bấm lên những đốt ngón tay ấy mấy lượt, rồi hỏi: “Vậy tính quẻ thế nào?”

An Long Nhi giải thích:

“Cách này gọi là Lục Nhâm thời khóa, đương nhiên là dùng thời gian để tính toán rồi. Tiện thể ta nói luôn, trong thiên hạ có rất nhiều phép bói bằng cách bấm đốt ngón tay, có điều, về cơ bản đều dùng thời gian để tính quẻ cả. Cách tính của Lục Nhâm thời khóa là lấy tháng cộng với ngày, ngày cộng với giờ. Chẳng hạn, hôm nay là mừng hai tháng Sáu, lần lượt là Đại An tháng Một, Lưu Liên tháng Hai, Tốc Hỉ tháng Ba, Xích Khẩu tháng Tư, Tiểu Cát tháng Năm, đến Không Vong tháng Sáu thì dừng lại, sau đó bắt đầu từ Không Vong là mừng một mà đếm tiếp; mừng một Không Vong, mừng hai Đại An; giờ thì số ngày đã đến Đại An, thì lại từ Đại An bắt đầu đếm số giờ, Đại An giờ Tý, Lưu Liên giờ Sửu... đến giờ Thìn, vừa khéo là lúc các người đang đánh nhau, thì được quẻ Tiểu Cát...”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn đều chăm chú lắng nghe, ngón cái không hện mà cùng điểm lên vị trí quẻ Tiểu Cát ở đốt dưới ngón đeo nhẫn. Cố Tư Văn hỏi: “Nhưng mỗi canh giờ chỉ bấm được có một quẻ thôi à, nếu ta có rất nhiều việc cần bói thì tính làm sao?”

An Long Nhi giải thích: “Phương pháp có thể bói toán nhiều việc cùng lúc rất nhiều, người có thể dùng Văn Vương quẻ, Mai Hoa dịch, Lục Nhâm Thái Ất và Kỳ Môn độn giáp, có điều thứ nào cũng phải học mất mấy năm,

nếu muốn nhanh chóng học thành thì chỉ có chiêu này là thực dụng nhất, ta cũng rất hay dùng...”

“Được rồi, học nhanh thì học nhanh, mấy năm lâu quá, nói không chừng đến khi chết ta vẫn chưa học được cũng nên...”

An Long Nhi ngắt lời Cố Tư Văn nói: “Bất cứ thuật chiêm bốc bói toán nào muốn chuẩn xác đều phải thỏa mãn mấy điều kiện, một là gặp chuyện phải lập tức xỏ quẻ ngay, hai là không có chuyện gì không được xỏ quẻ, ba là chỉ được xỏ một quẻ, nhiều hơn sẽ không linh nghiệm.”

Cố Tư Văn chau mày nói: “Như vậy thì rất khó dùng thứ này kiếm tiền đấy.”

Sái Nguyệt chen vào nói: “Giờ người kiếm được ít tiền chác? Long ca cũng có bảo dạy người kiếm tiền đâu, băm đốt tính quẻ là để làm việc đường hoàng ấy chứ... Ba ngày sau người còn phải quyết đấu với cách cách nhà người ta kia kìa, có cần bói một quẻ xem sống hay chết không? Nếu là chết chắc thì ta nhất định sẽ đi đặt một cỗ quan tài tiễn người lên đường...”

“Hừ hừ, quẻ này không cần phải bói...” Cố Tư Văn sa sàm mặt cười khẩy hai tiếng: “Người đi đặt quan tài đi, để đấy ba ngày sau ta đi thu xác của con thỏ con kia, hừm hừm.”

Ngày hôm ấy, khi An Long Nhi dẫn Đại Hoa Bối qua sông đến bãi đất hoang bên bờ đầm Bạch Nga, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đã đợi sẵn ở đó rồi. Cậu thấy Cố Tư Văn tay cầm cây trường thương dùng để treo lá cờ Tiểu Thần Tiên, đầu đội một chiếc mũ sát cũ của tướng quân triều Minh chẳng biết bới đâu ra được, chóp mũ vừa cao vừa nhọn, hai bên má che bằng da thuộc tán đinh, chỉ để lộ ra khoang mát mũi hình quả hồ lô. Xem ra, cậu ta đội chiếc mũ này để đề phòng cây gậy lớn của A Đồ cách cách đập trúng đầu mình lần nữa; trên cổ và thắt lưng đều có mấy sợi dây thừng mảnh, buộc một tấm sắt nhỏ ép sát trước ngực, chắc là định dùng làm kính hộ tâm, chặn tên của A Đồ cách cách.

Sái Nguyệt vừa thấy An Long Nhi và Đại Hoa Bối liền chạy tới chuyện trò riu rít, rồi lại chơi trò rượt đuổi với con chó đang không ngừng sủa hoăng lên. Cố Tư Văn thì đứng yên tại chỗ, hệt như người lính Đại Minh năm xưa

tử thủ thành Giang Nam, chỉ vẫy vẫy tay chào An Long Nhi. Lúc An Long Nhi bước đến gần, cậu ta liền vung tay chỉ huy cả bọn ngồi xuống bên cạnh. Sái Nguyệt nói với An Long Nhi:

“Lúc ta với hân đến đây thì hân đã thế rồi, bảo ta ngồi ở đây đợi. Phải rồi, trên đường ta có mua đậu nành với quẩy, còn cả xiu mại hấp nữa, có muốn uống trà không?”

“Có cả trà nữa cơ à?” An Long Nhi kinh ngạc cười phá lên.

Sái Nguyệt lấy trong lùm cỏ ra một chiếc giỏ tre, nhắc bình trà trong đó ra, trong giỏ còn có cả mấy món điểm tâm, An Long Nhi nói: “Người cứ như là mang đồ đi xem thi thuyền rồng ấy nhỉ?”

Sái Nguyệt thông dong nói: “Hiếm khi được dịp xem hai đứa ngọc đánh nhau, không chuẩn bị chút đồ ăn thì thật là đáng tiếc...”

An Long Nhi bật cười, cậu cầm điểm tâm lên chia cho Đại Hoa Bối cùng ăn, ngẩng đầu nhìn Cổ Tư Văn, chỉ thấy cậu ta đang đứng giữa bãi cỏ phất phơ bay loạn trước gió Nam, dáng vẻ thê lương nhìn về phía Đông, nơi A Đồ cách cách sắp xuất hiện.

Đến giờ Thìn, từ bên bờ sông có hai con ngựa nhỏ chạy đến, trên lưng một con là A Đồ cách cách. Cô mặc áo giáp bó sát người của lính Bát Kỳ, vì thời tiết nóng bức nên bên trong áo giáp, cô chỉ mặc áo ngắn, để lộ ra cánh tay và cổ trắng nõn; trên tay cầm một thanh đao dài, bên dưới yên cương đeo cung và túi tên, con ngựa còn lại không có người cưỡi, trên lưng chỉ chở hai cái hòm.

Trông thấy cảnh tượng ấy, Cổ Tư Văn nuốt nước bọt, quay đầu hỏi An Long Nhi: “Ta với cô ả có thù hận gì lớn lắm à? Hình như cô ả muốn giết ta thì phải?”

Sái Nguyệt và An Long Nhi cũng đứng dậy, Đại Hoa Bối hướng về phía A Đồ cách cách sửa nhặng lên một hồi, An Long Nhi vỗ vỗ đầu con chó, bảo nó giữ yên lặng. Sái Nguyệt đã bấm đốt ngón tay tính quẻ. Cô vừa tính xong lập tức nói với Cổ Tư Văn: “Là quẻ Lưu Liên! Không phải quẻ Không Vong đại hung, người không chết đâu!”

Cố Tư Văn quay đầu lại nhìn hai người họ, nét mặt thoáng kinh hoảng, hỏi: “Lưu Liên là ý gì? Có phải ngồi tù không?”

An Long Nhi bình tĩnh giải thích: “Quẻ từ của quẻ Lưu Liên có nói Việc quan phạm chậm trễ, người đi chưa trở về, vì vậy người không phải ngồi tù đâu, có điều giờ vẫn chưa nhìn ra được ‘người đi chưa trở về’ là thế nào, trong hai người có ai không về nhà nhỉ?”

Cố Tư Văn vừa nghe nói vậy liền nổi đóa lên: “Mấy hôm trước người đâu có nói phép bấm đốt ngón tay này còn có quẻ từ nữa?!”

An Long Nhi điềm đạm đáp lời: “Người cũng chưa nói cho ta biết cách viết chữ trên giấy trắng...”

“Đồ không có nghĩa khí!” Tiếng kêu gào thảm thiết của Cố Tư Văn còn chưa dứt hẳn, A Đồ cách cách đã thúc ngựa xông tới trước mặt cậu ta. Cố Tư Văn đang nghĩ xem liệu cô nàng có cùng mình xướng lên mấy câu thơ giang hồ sau đó máng nhau một trận lập uy hay không thì A Đồ cách cách đã chẳng nói chẳng rằng, ngồi trên ngựa vung đao chém xuống mũ giáp của cậu ta.

Cố Tư Văn không ngờ đối phương vừa xuất hiện đã hạ ngay độc thủ như vậy, lùi lại thì không kịp, đành rút cổ vào trong vai, chỉ thấy đỉnh đầu mát lạnh, mũ giáp đã bị thanh đao chém mất nửa cái chỏm nhọn. Cậu ta cả kinh thất sắc “oa” lên một tiếng, quay đầu nhảy mấy bước dài về phía sau như con thỏ, rồi lăn tròn dưới đất, vút luôn trường thương, nhặt một que diêm lên.

A Đồ cách cách chém một đao không trúng, lập tức thúc ngựa đuổi theo Cố Tư Văn, không ngờ con ngựa nhỏ cô đang cưỡi phóng được vài bước thì hụt chân, hai chân trước bất thành linh thụt xuống một cái hố, làm cô nàng ngã lăn từ trên ngựa xuống đất. A Đồ cách cách biết đã trúng phải cạm bẫy, liền lăn tròn một vòng rồi đứng bật dậy, trông thấy Cố Tư Văn ngồi chồm hổm trong lùm cỏ phía xa xa, không biết đang giở trò quỷ gì. Cô tức tối nghiến răng kèn kẹt, miệng phát ra những tiếng hừ hừ giận dữ, vung vẩy hai nắm tay, rồi nhặt thanh trường đao lên bổ nhào về phía họ Cố.

Thanh đao của cô còn chưa chém xuống đầu Cố Tư Văn, cả người đã giống như con ngựa nhỏ lúc này, đột ngột thụt xuống một cái hố lớn sâu hơn ba thước ở trước mặt, trong hố bốc lên một đám bụi trắng. A Đồ cách cách tức giận quát lên: “Cố Tư Văn, đồ tạp chủng, người đào bẫy hãm hại ta!”

Cố Tư Văn đợi thời khắc này đã lâu, cậu ta lập tức quẹt que diêm trên tay xuống đất, một lưỡi lửa lóe lên cháy về phía A Đồ cách cách. Cô nàng còn chưa dứt lời, thì đã bị tiếng pháo nổ liên miên át hết tiếng nói, cả A Đồ cách cách lẫn tiếng kêu ré lên của cô đều bị nhấn chìm trong tràng pháo nổ hoài không dứt.

Cố Tư Văn cười như điên cầm trường thương chạy tốt đi, An Long Nhi bèn kéo hai con ngựa nhỏ bị kinh hãi về, buộc vào gốc cây. Cố Tư Văn nói với An Long Nhi và Sái Nguyệt: “Đi thôi, đi thôi!” Sau đó chạy khỏi bãi đất hoang trước tiên. Sái Nguyệt xách cái giỏ tre chạy theo cậu ta, dọc đường còn nói với Cố Tư Văn: “Thì ra ba ngày nay người ngày nấp đêm ra, chính là để đào mấy cái hố này đấy hả, thật đúng là chỉ có người mới nghĩ ra được.”

Cố Tư Văn phá lên cười sang sảng: “Ha ha ha ha, ra ngoài hành tẩu giang hồ phải dùng đầu óc chứ, cô ả còn dám đến nữa thì sẽ chết càng thảm hơn thôi.”

An Long Nhi vừa đi vừa ngoái đầu lại quan sát, cậu rất lo lắng không biết lượng pháo lớn như thế liệu có nổ chết một cô gái hay không.

Bọn họ chạy được một quãng xa tiếng pháo mới ngừng lại. Ba người cũng dừng bước ngoảnh đầu nhìn, không thấy trong bãi cỏ dại ấy có động tĩnh gì, chỉ thấy một luồng khói pháo nồng nặc bốc lên đang thổi tạt về phía mình.

An Long Nhi nói: “Kỳ lạ thật, tháng Sáu sao lại có gió Tây nhỉ?”

“Các người nghe đi, cô ta đang khóc kìa...” Được Sái Nguyệt nhắc nhở, An Long Nhi và Cố Tư Văn liền để ý lắng nghe, quả nhiên nghe thấy tiếng khóc thút thít của A Đồ cách cách.

Cố Tư Văn nói: “Biết khóc là được rồi, chứng tỏ cô ả vẫn chưa chết, chúng ta chạy mau thôi.”

Nhưng Sái Nguyệt và An Long Nhi đều đứng lại, nét mặt Sái Nguyệt lộ vẻ khó xử, còn An Long Nhi thì nói: “Làm người ta khóc rồi cứ thế bỏ đi mất, không ổn lắm thì phải?”

Sái Nguyệt cũng phụ họa theo: “Thì đó, chẳng có tí lòng thương hại nào cả, người máu lạnh quá đấy.”

Cố Tư Văn trợn trừng mắt lên: “Ta khiến cô ta khóc? Là cô ả khiến ta phải khóc trước đấy, cô ta đánh ta hai lần, cục u trên đầu vẫn còn chưa xẹp xuống đây này, giờ ta mới chinh cô ả có một lần...”

“Quay lại xem sao đi.” An Long Nhi kéo tay Cố Tư Văn, Sái Nguyệt cũng đẩy cậu ta trở lại cái hố mù mịt khói thuốc pháo kia. cả bọn trông thấy A Đồ cách cách đang ngồi thụp trong cái hố đầy xác pháo đỏ tươi, trên người cũng toàn mảnh vụn giấy điều quần pháo, hai tay ôm đầu, toàn thân run lên bần bật, cánh tay để trần bị nổ cho sưng vù tím bầm cả lên. Sái Nguyệt hỏi cô nàng: “Người có sao không?”

A Đồ cách cách không trả lời Sái Nguyệt, chỉ thút thít khóc một mình, Cố Tư Văn nhặt một viên đá nhỏ ném vào người cô nàng. Viên đá vừa chạm vào, A Đồ cách cách liền run bắn cả người, kinh hoảng thét lên một tiếng, co rúm vào một góc hố.

An Long Nhi ngồi xổm xuống mép hố nhìn A Đồ cách cách nói: “Sợ quá đấy mà, Tiểu Nguyệt xuống đỡ cô ấy lên đi.”

Sái Nguyệt dịu dàng nói với A Đồ cách cách: “Cách cách, ta xuống kéo người lên nhé, người đừng sợ.”

Cô nhảy vào trong hố, vừa chạm tay vào A Đồ cách cách, đối phương đã vùng tay loạn lên để tự vệ. May mà Sái Nguyệt cũng xuất thân con nhà võ, cô bắt lấy năm đấm của A Đồ, vặn ra sau lưng, sau đó ôm chặt lấy cô nàng, giữ yên một lúc, đến khi A Đồ cách cách không vùng vẫy nữa, Sái Nguyệt mới đỡ cô nàng đứng lên. Cố Tư Văn và An Long Nhi vươn tay xuống kéo cô nàng lên mặt đất.

A Đồ cách cách ngồi dưới đất, đảo mắt nhìn xung quanh, vừa trông thấy Cố Tư Văn liền ngoác miệng ra khóc rống lên, rồi lại nhặt lấy đất cát đá vụn bên cạnh ném về phía cậu ta. Cố Tư Văn trừng ra bộ mặt chán nản ngồi

chồm hồm dưới đất mặc cho A Đồ cách cách trút giận lên mình, miệng lẩm bẩm nói: “Đánh nhau với đàn bà thật chẳng sướng tay gì cả.”

Ba người bạn An Long Nhi đợi cho A Đồ cách cách náo loạn một lúc, từ từ bình tĩnh lại, Sái Nguyệt bấy giờ mới hỏi cô nàng: “Nhà cách cách ở đâu? Có cần chúng ta đưa về không?”

A Đồ cách cách nghe cô nói thế, miệng lại méo xệch, khóc òa lên, vừa khóc cô nàng vừa thút thít: “Cha ta không cần ta nữa rồi, hu hu hu...”

Sái Nguyệt nhìn bọn họ nói: “Chẳng trách Long ca nói quẻ Lưu Liên có người không về được nhà.” Cố Tư Văn và An Long Nhi càng thêm ủ rũ, hai tay ôm đầu ngồi xõm dưới đất.

Sau một hồi kiên nhẫn lắng nghe tìm hiểu, lại rót trà mang điểm tâm cho A Đồ cách cách ăn uống, rốt cuộc bọn họ cũng biết, thì ra nhà A Đồ cách cách này ở trong doanh trại Bát Kỳ phía Đông thành...

Bấy giờ, quân Bát Kỳ và con cái đều nhận lệnh cấm của triều đình, bình thường không có việc gì thì không được phép rời doanh trại, lại càng không được qua lại thông hôn với người Hán. Nhưng núi cao hoàng đế ở xa, rất nhiều người Mãn vẫn thừa cơ lén lút vào thành chơi bời. Chỉ có điều, cha của A Đồ cách cách lại giữ chức thiên tổng quan trọng trong doanh trại, con cái của ông ta đương nhiên không thể tùy tiện làm bừa, vì vậy đối với cô con gái lớn lên trong doanh trại này, ông ta quản lý cực kỳ nghiêm khắc; khổ nỗi A Đồ cách cách tính tình lại hoạt bát hiếu động, thích theo các anh luyện binh, cưỡi ngựa bán tên, khoái nhất là tới những chỗ đông người dạo chơi, nên suốt ngày bị cha trách mắng. Cha của A Đồ muốn gia tộc mình có thể trở lại kinh thành, nên bao lâu nay vẫn luôn tìm cách điều con cái vào kinh hoặc gả cho nhà nào trong kinh thành, mượn thế đề cao địa vị của gia tộc mình. Đáng tiếc, A Đồ cách cách lại không có phúc, vị hôn phu làm quan trong kinh thành mà cô chưa từng gặp mặt kia đột nhiên lăn đùng ra chết, giấc mộng lên Bắc Kinh chơi bời một phen rồi làm mợ chủ nhỏ lập tức tan thành bọt nước. Tâm trạng vốn đã hết sức bức bối, cô nàng lại càng ngày ngày trốn khỏi doanh trại ra ngoài chơi, sau khi bị cha phát hiện chửi cho một trận thậm tệ, còn nhốt cô vào phòng cho tự kiểm điểm, A Đồ cách

cách tức không chịu nổi, ngay đêm hôm đó đã leo cửa sổ trốn ra, trộm lấy một con ngựa chở hành lý, đoạn cầm binh khí bỏ nhà ra đi. Không biết cô nàng vẫn nhớ mình có một trận chiến chưa đánh hay là vừa khéo bỏ trốn đúng ngày hẹn, tóm lại cuối cùng đã kéo theo hành lý đến bên bờ đầm Bạch Nga quyết đấu với Cổ Tư Văn.

Nghe xong câu chuyện của A Đồ cách cách, Sái Nguyệt hỏi cô nàng:

“Người là thân con gái, dầu sao cũng không thể một mình đi lang thang trên phố được, để chúng ta đưa người về nhà nhé.”

A Đồ cách cách dẫu môi lên khóc lóc: “Ta không trở về, ta về đó nhất định sẽ bị đánh cho một trận, sau này lại càng không thể ra ngoài được nữa, thà ở bên ngoài luôn còn hơn.”

Lúc này, mặt đất truyền tới một đợt chấn động khe khẽ, sau mấy lần như thế, cả bọn nghe thấy bên tai có tiếng gió thổi thấp trầm tựa như nghìn vạn con ngựa cùng sầm sập lao tới. Bốn người ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy sắc trời xám xịt, nhưng lại có quầng mây ngũ sắc cuộn cuộn trôi nhanh từ Tây sang Đông trên nền trời bát ngát.

An Long Nhi ngấm ngấm cảm thấy một mối nguy to lớn ẩn giấu phía sau quầng mây dày đặc ấy, còn Cổ Tư Văn lại kêu toáng lên: “Sắp có mưa dông rồi, mau về nhà nhặt quần áo!” Dứt lời, liền nhảy dựng lên toan guồng chân chạy.

Sái Nguyệt đỡ A Đồ cách cách nói: “Đúng đấy, sắp mưa rồi, về nhà ta ngồi nghỉ đã.”

Cổ Tư Văn vừa nghe Sái Nguyệt nói thế, hai mắt liền trợn tròn lên kinh ngạc: “Không được!”

“Về nhà ta liên quan quái gì đến người chứ, người nhặt mấy thứ đồ kia lên, rồi dắt con ngựa chở hành lý kia về!” Sái Nguyệt nói dứt lời liền đỡ A Đồ cách cách đi về phía con ngựa nhỏ còn lại.

An Long Nhi không để tâm tới bọn họ, chỉ chăm chú nhìn về phía trời Tây, buổi sáng mặt trời vẫn còn đang ở đằng Đông, nhưng lúc này bầu không bên đằng Tây lại như có một vầng dương khác đang ẩn náu phía sau tầng mây, thấp thoáng lộ ra ánh sáng trắng trắng. Mặt nước Châu Giang cuộn lên

những gợn sóng lăn tăn, hơn nữa những gợn sóng không tự nhiên ấy lại không hề dập dềnh theo dòng nước chảy; càng lúc càng nhiều cá nhảy lên khỏi mặt sông, làm ánh lên vô số điểm sáng bạc lấp lóa trên mặt sông u ám. Gió Tây càng lúc càng mạnh, trong gió đã có thể ngửi thấy hơi mưa, cơn mưa lớn sẽ nhanh chóng kéo đến trước mặt bọn họ, trong lòng An Long Nhi đã có tính toán riêng, cậu xoay người đi theo ba người kia trở về nhà.

Từ bãi đất hoang nơi xảy ra trận quyết đấu, men theo bờ sông Châu Giang, chỉ mất chừng nửa khắc là đến nhà của Cố Tư Văn và Sái Nguyệt. Trong cơn mưa như trút nước, họ chạy vào một làng chài nhỏ chỉ có vài nhà dân nằm rải rác, rẽ vào một ngôi nhà nhỏ ven sông phía sau một rừng tùng. Cố Tư Văn kéo hai con ngựa vào cổng, buộc bên dưới hàng hiên trong sân, sau đó vừa giữ nước mưa trên người, vừa hỏi An Long Nhi:

“Long thiếu gia, phong thủy chỗ ta thế nào? Chỉ điểm một chút coi...”

An Long Nhi đi vào phòng của Cố Tư Văn, mở cửa sổ nhìn ra ngoài quan sát một hồi:

“Nhà xây bên sông, khúc sông này mặt sông rộng lòng sông sâu, nước chảy khá nhanh, người nhìn xem, có thể trông thấy cả tàu lớn của người Hà Lan rồi kìa... đất thế này gọi là Cát cước thủy, hao tài nhiều hơn là phát tài, tiền tài đến nhanh nhưng mất đi còn nhanh hơn, người phát tài xong thì phải nhanh chóng dọn đi, chỗ này không thể ở lâu, người mà ở lâu, một khi đến vận hao tài thì phải nói là binh bại như núi đổ đấy.”

Cố Tư Văn liếc thấy Sái Nguyệt đang dẫn A Đồ cách cách vào phòng mình thay bộ áo giáp của quân Thanh ra, bèn nói với An Long Nhi: “Giờ tiền ta kiếm được quả không ít, chỉ là người nói phải dọn đi trước khi hao tài tổn của, nghe không được rõ ràng lắm. Như thế nào mới coi là hao tài được? Máy hôm trước ta bị con thỏ con kia cướp bốn mươi lượng bạc, thế có tính là hao tài không?”

An Long Nhi nói: “Tất nhiên là có rồi, bốn mươi lượng bạc ấy đủ cho một nhà thuyền chài dùng trong hai năm đấy, nếu mất bốn mươi lượng mà người không biết có nên coi là hao tài hay không, thì người cũng lắm tiền quá đấy, chắc không cần phải ở chỗ thế này nữa rồi nhỉ?”

“Nghề này của chúng ta phải ở chỗ hẻo lánh, bằng không ai ai cũng tìm đến tận cửa như con thỏ con kia, ta đây đã chết đến cả chục lần rồi ấy chứ... Có điều, ta cũng muốn dọn đi, mua một căn nhà nhỏ trong thành để làm ăn buôn bán nhỏ, khỏi phải tránh chỗ này trốn chỗ kia như bây giờ nữa, dầu sao cũng không thể ăn cơm giang hồ cả đời được.”

Cố Tư Văn thay xong quần áo khô, cũng đưa cho An Long Nhi một bộ, nhưng cậu ta chợt nhận ra quần áo mặc trên người An Long Nhi đã gần như khô hẳn, nãy giờ cậu chỉ chăm chú lau nước bám trên bộ lông con Đại Hoa Bối.

An Long Nhi hỏi: “Người đã vào vận hao tài, vận khí ở đây chắc cũng bắt đầu xoay chuyển theo chiều hướng xấu, nếu tiếp tục ở đây chưa chắc sẽ có tài vận tốt như trước, người dọn đi hay mua nhà trong thành để buôn bán nhỏ đều được. À phải rồi, người mua nhà thì Tiểu Nguyệt tính sao?”

“Tất nhiên là ta dẫn theo cô ả rồi...”

“Ta thấy các người ngày nào cũng cãi vã, hình như rất không hợp nhau, người ta không thích người suốt ngày đánh bạc chơi gái, người cũng chê người ta là cô ả đầu to...” An Long Nhi chải lông cho Đại Hoa Bối xong, bắt đầu ngó nghiêng trong phòng Cố Tư Văn xem có cái ô nào không, cậu sốt ruột muốn về nhà để làm việc riêng của mình.

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói thế, lộ vẻ bất đắc dĩ: “Ta có hút thuốc phiện đâu, nếu không dĩ bợm cờ bạc nữa thì đâu có giống đàn ông, sẽ bị người ta chê cười cho đấy...”

An Long Nhi cũng phải bật cười nói: “Suy nghĩ kiểu gì vậy, thật kỳ quái... Người cho ta mượn cái ô được không? Ta phải đi trước đây.”

Đúng lúc ấy, Sái Nguyệt xuất hiện ngoài cửa phòng Cố Tư Văn, nghe An Long Nhi nói thế lập tức lên tiếng: “Giờ trời đang mưa lớn thế kia, đợi tạnh mưa rồi ta tiễn người qua sông nhé...”

“Không cần đâu, ta có việc gấp, mà cũng chẳng biết cơn mưa này bao giờ mới tạnh, để hôm khác ta sẽ đến thăm các người.”

“Hôm khác là hôm nào?”

“Chưa nói chắc được, ta phải rời Quảng Châu đi làm chút chuyện, cũng chưa biết bao giờ thì về.”

Sái Nguyệt vừa nghe thế liền lấy làm cao hứng, nói: “Ta cũng muốn đi, có thể dẫn ta đi cùng được không, Long ca?”

An Long Nhi nhận lấy chiếc ô đi mưa trên tay cô, nói: “Tiểu Nguyệt, ta có việc rất quan trọng, không thể dẫn người đi cùng được, đợi ta trở về, chúng ta sẽ bàn xem đi đâu chơi, thế được không?”

Sái Nguyệt thở dài thườn thượt, cúi đầu ủ rũ nói: “Người đi rồi lại không biết bao giờ mới có thể gặp lại nữa, ta ở đây cũng buồn, ta muốn đi cùng người cơ, ta có thể làm việc vặt, việc gì ta cũng biết làm hết, không ảnh hưởng người làm ăn đâu... được không hả?”

An Long Nhi không nhùng nhằng chuyện này với cô nữa, cậu nhớn miệng cười với hai người: “Ta trở về sẽ đi tìm các người, nếu các người chuyển nhà, để lại đây một bức thư, ta cũng sẽ tìm được các người, yên tâm đi. Ta đi trước nhé, các người bảo trọng.”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt ngạc nhiên nhìn An Long Nhi dẫn theo Đại Hoa Bối một mình đi ra cổng, Cố Tư Văn lăm băm nói: “Thật bất lịch sự...”

Sái Nguyệt tiễn cậu ra ngoài, nhìn theo mãi tới khi An Long Nhi đi vào rừng tùng nhỏ trong mưa to gió lớn.

Mưa to như thế trên trời mở đập nước, đi vào rừng tùng, chỉ nghe thấy tiếng sóng dữ âm âm kéo dài vô biên vô tận, xung quanh chỉ có vài nhà dân rải rác, An Long Nhi cầm ô rảo nhanh bước chân về phía bên bờ ven sông.

Đại Hoa Bối đột nhiên dừng lại, hướng về phía trước sửa nhặng lên, An Long Nhi vốn rất quen thuộc với hành vi của con chó, mỗi lần nó phát ra tiếng sửa kiểu này đều có nguy hiểm đang rình rập phía trước.

Cậu dừng bước, giương ô đứng dưới gốc cây tùng, tay phải rút trong miếng bọc cổ tay ra một đồng tiền; chiếc ô hơi dịch về phía sau, để lộ một khoảng chừng mấy lóng tay trên đầu cậu, trong tiếng mưa sầm sập, đồng tiền ấy kéo theo một sợi dây đỏ lạng lẽ bắn về phía cành tùng chìa ra buông rủ xuống đầu.

Sợi dây đỏ căng ra trên tay An Long Nhi, ngăn nước trên mép ô biển thành màu đỏ thắm. Cậu lùi lại một bước, một người đàn ông ngực đầm máu, tay cầm dao ngã từ trên cây xuống trước mặt. An Long Nhi xoay cổ tay một cái, kéo đồng tiền vàng ghim sâu trong cổ họng đối phương bắn vọt ra như tia chớp, nhẹ nhàng xòe tay phải treo sợi dây đỏ bên ngoài tán ô, để nước mưa rửa sạch đồng tiền và dây buộc; ánh mắt cậu từ đầu chí cuối vẫn nhìn sâu vào rừng tùng, không hề cúi đầu nhìn gã sát thủ dưới đất.

Chân phải An Long Nhi đột nhiên hất người nằm gục trước mặt mình lên, thân thể hắn ta nhẹ nhàng bay về phía trước như cái gỏi bông. An Long Nhi cũng như một cái bóng, bám vào cái xác ấy nhanh nhẹn bước lên theo.

Trong rừng tùng có mấy mũi tên bắn ra cắm phập vào người gã kia, hắn đã không còn tri giác hay biết đau đớn gì nữa, lặng lẽ trúng tên, rồi mềm nhũn đổ vật ra mặt đất. An Long Nhi lách ra từ phía sau thân hình hắn, đồng tiền buộc dây đỏ vọt khỏi tay, vòng qua cây tùng ở trước mặt.

Đồng tiền vàng bay qua thân cây lượn một vòng, tay phải An Long Nhi giật về phía sau, sợi dây đỏ tựa như một lưỡi dao quám sắc bén mà mềm mại cắt ngược vào mé sau thân cây tùng. Phía sau thân cây tóe lên một mảng máu tươi, đồng tiền vàng đã mượn lực bắn ngược về tay An Long Nhi. Một gã đàn ông ném bỏ cung tên, hai tay ôm vết thương vẫn đang phun máu trên cổ, loạng choạng chạy ra khỏi rừng cây, chưa chạy được bao xa đã ngã lăn ra đất.

An Long Nhi thu hồi đồng tiền vàng, nhìn theo hướng Đại Hoa Bối đang nhao tới, cậu hét gọi con chó: “Đại Hoa Bối! Come!” Đại Hoa Bối lập tức quay đầu chạy lại bên cạnh chủ nhân.

Bốn bề lại lắng xuống, bên tai chỉ còn nghe thấy tiếng mưa và tiếng sủa của Đại Hoa Bối.

An Long Nhi biết nơi này còn chừng bảy tám người nữa, chỉ có điều, cậu không thể nhanh chóng tấn công được. Sau hai chiêu vừa nãy, cậu phát hiện đối thủ yếu hơn tưởng tượng của mình rất nhiều, nếu tiếp tục tấn công, đối phương sẽ chỉ mất mạng hoặc bỏ chạy, vậy thì trận này coi như toi công.

An Long Nhi muốn biết đối phương là ai, đối phương muốn làm gì, nên chỉ

còn cách đứng yên tại chỗ cho bọn chúng tấn công trước, mới có khả năng dẫn dụ bọn chúng, đợi thời cơ bắt sống lấy một tên.

Cậu chậm chậm bước về phía trước, tay trái cầm ô, tay phải dùng đưa sợi dây đỏ buộc đồng tiền vàng. An Long Nhi biết, phía trước chính là vòng vây của kẻ địch, Đại Hoa Bối nghe rằng hướng về cả bốn phía sửa hoẵng, từng bước từng bước bám sát chủ nhân chậm rãi tiến lên.

Sau một tiếng huýt, năm bóng người từ bốn phía xung quanh An Long Nhi lao ra, bọn chúng không hề dừng lại nhịp nào đã vung đao chém xuống. An Long Nhi dùng mu bàn chân hất Đại Hoa Bối bay tới một khoảng trống phía trước, ở đó không có kẻ địch nào, Đại Hoa Bối rơi xuống sẽ rất an toàn. Đồng thời, bản thân cậu cũng xông về phía tên địch gần mình nhất ở trước mặt. An Long Nhi đã học được từ thầy Miyabe Ryoruka, khi bị vây công từ cả bốn phương tám hướng thì phải tấn công vào một hướng, vừa có thể đẩy nhanh thời gian tiếp chiến và lực đạo tấn công, ngoài ra còn có thể tránh được và trì hoãn những đòn đánh trộm mà ta không thể đoán biết từ phía sau. Trong màn mưa dày đặc, cậu đã nhìn rõ đối thủ, đây là một gã nam nhân tướng mạo hung ác. An Long Nhi chưa ra tay vội, cậu muốn quan sát rõ xem đao của đối phương chém vào vị trí nào trên người mình, đồng thời cũng muốn cảm nhận đao của hắn nặng chừng nào. Một đao này có thể xác định kẻ địch có muốn lấy mạng cậu hay không, và cũng quyết định bước tiếp theo cậu sẽ phản kích như thế nào.

Đao chém vào cổ họng An Long Nhi, đây là vị trí chí mạng... An Long Nhi gấp chiếc ô trên tay lại, đập vào cổ tay cầm đao của đối thủ, thân ô rung lên, kinh lực mạnh mẽ truyền tới tay An Long Nhi, cậu cảm nhận được toàn bộ sức lực của gã đàn ông kia.

An Long Nhi đã hiểu: hắn muốn giết mình.

An Long Nhi nhanh nhẹn tránh khỏi lưỡi đao, lách ra sau lưng tên sát thủ, xoay người vung sợi dây đỏ buộc đồng tiền để nó quấn vào cổ kẻ địch, kéo giật thân thể hắn về phía sau, tay trái dùng mũi nhọn của chiếc ô nhanh chóng đánh rơi thanh đao trên tay đối phương, đoạn rút về giơ cán ô đập mạnh vào huyệt Thái Dương của hắn, tên sát thủ tức thời hôn mê bất tỉnh.

Sau một loạt chiêu thức đơn giản mà mạnh mẽ, An Long Nhi ngược đầu lên, đang định đối phó những tên sát thủ khác, thì chợt trông thấy một cảnh tượng hoàn toàn nằm ngoài dự liệu. Đứng trước mặt cậu là Cố Tư Văn đang cầm ngược cây trường thương nhỏ máu, Sái Nguyệt đang thu cây roi chín đốt về và A Đồ cách cách đang giương cung lấp tên.

Thì ra Sái Nguyệt vẫn luôn đứng trước cổng đưa mắt nhìn theo An Long Nhi, khi nghe thấy tiếng sủa hoảng khác lạ của Đại Hoa Bối, lại nhớ đến hành vi kỳ quặc của An Long Nhi trước đó, trực giác cho cô biết có sự nguy hiểm đang xảy đến. Sái Nguyệt lập tức quay vào nhà gọi người mang theo binh khí đuổi tới rừng tùng bên bờ sông, vừa khéo kịp thời đánh lén bọn sát thủ từ phía sau.

Lúc này, dưới chân mỗi người bọn họ đều có một cái xác, A Đồ cách cách giẫm lên một thi thể trúng tên, mũi tên dài nhắm về phía một tên sát thủ đang xông tới An Long Nhi.

An Long Nhi lớn tiếng kêu lên: “Đừng giết!”

Nhưng tên của A Đồ cách cách đã bán ra, tay phải An Long Nhi rung mạnh, đồng tiền vàng buộc dây đỏ trên tay bắn về phía mũi tên đang lao tới, đầu mũi tên và đồng tiền va chạm trên không trung tóe hoa lửa, đồng thời, đao của tên sát thủ cũng chém tới phía trên đầu An Long Nhi.

Tay trái An Long Nhi cầm ô vung xuống dưới, xòe ô ra, coi mặt ô như khiên, khéo léo xoay chuyển vòng lên phía trên đỉnh đầu, vừa hay hất chệch lưỡi đao chém tới, đồng thời cũng che khuất tầm nhìn của đối phương, cùng lúc tung nhanh một cước hiểm hóc bên dưới tán ô, đá vào huyệt Trung Quản trên bụng hán ta; tên kia toàn thân chấn động, cảm giác co giật và đau đớn dữ dội khiến hán đánh rơi thanh đao, hai tay ôm bụng quỳ gục xuống trước mặt An Long Nhi, cùng lúc ấy, đồng tiền vàng đã mang theo sợi dây đỏ quần lên cổ hán, kéo căng như thế lôi một con chó.

Cơn mưa quá lớn, kích thích dữ dội vào mỗi người đang sống, gã đàn ông mặt mũi hung ác bị cán ô đánh ngất vừa nãy đã nhanh chóng tỉnh lại, nhặt thanh đao dưới đất chém xả xuống lưng An Long Nhi. Sái Nguyệt kêu lên kinh hoàng, Đại Hoa Bối cũng sủa vánh xông ngược trở lại, chiếc ô trên tay

An Long Nhi trượt xuống mặt đất. Tay phải cậu vẫn kéo sợi dây đỏ, tay trái từ phía trước vươn ra phía sau vai phải, nắm lấy Lôi thích.

“Hây!” An Long Nhi phát ra một tiếng gầm khiến người ta kinh tâm động phách, mặt đất cũng rung lên nhẹ nhẹ. Một luồng khí đen khủng khiếp từ trước mặt cậu vòng ra sau lưng, hai mắt An Long Nhi đỏ vằn máu, nhìn thẳng vào gã đàn ông mặt mày hung ác xuất đao từ phía sau mình. Hắn ta đang giơ đao quá đỉnh đầu, đứng ngậy ra trước mặt cậu, trước ngực toác một vết rạch, mấy luồng máu tươi đột nhiên bắn tóe ra từ vết rạch ấy, nhuộm đỏ cả người An Long Nhi, rồi ngay lập tức bị nước mưa rửa trôi. A Đồ cách cách lại kéo cung lấp tên, chĩa về phía gã sát thủ đang quỳ dưới đất, cô cũng để ý thấy trong khoảnh khắc xoay người lại đó, trên tay An Long Nhi đã có thêm một thanh đao lưỡi hẹp màu đen dài chừng ba thước. A Đồ cách cách từ nhỏ lớn lên trong doanh trại quân đội, không hề lạ lẫm với các loại binh khí, cô nhận ra đây là đao của ninja Đông Doanh, và An Long Nhi vừa sử dụng đao pháp Đông Doanh giết địch; nhìn quầng tối hút vào bên trong lưỡi đao ấy, cô nhận ra đây ắt phải là một thanh đao có tiếng. Gã thanh niên tóc vàng này, nhất định lai lịch không hề đơn giản chút nào. Thấy sợi dây trên tay chột căng ra, An Long Nhi biết tên sát thủ phía trước muốn bỏ chạy, A Đồ cách cách vừa thấy sát thủ có động tĩnh lập tức buông tên; khi An Long Nhi vận sức kéo hẳn tới trước mặt mình, tên này đã co quắp dưới đất, cổ họng xiên ngang một mũi tên dài. An Long Nhi vội thu đao ngồi xuống nâng đầu hẳn lên, gấp gáp gặng hỏi: “Các người là ai, tại sao muốn giết ta?”

Lẫn với tiếng máu òng ọc trong cổ họng, An Long Nhi lảng máng nghe thấy: “Nhận tiền của người... bán mạng... cho người...”

“Chủ thuê là ai? Nói mau!” An Long Nhi lắc mạnh đầu hẳn ta, nhưng tên sát thủ đã không thể nói năng gì được nữa.

An Long Nhi chậm chậm đứng dậy, bốn người trẻ tuổi đứng giữa màn mưa như trút trầm mặc nhìn nhau. Trong một thoáng, bọn họ đều phải đưa ra lựa chọn mới cho số mệnh của mình.

## CHƯƠNG 3 - Chém cả hai rồng

Sái Nguyệt đưa A Đồ cách cách về nhà trước, An Long Nhi và Cố Tư Văn khiêng bảy tám cái xác ném xuống dòng Châu Giang, rồi cũng quay về gian nhà ở ven sông. An Long Nhi trầm mặc đứng dưới hàng hiên gian nhà chính, chăm chú nhìn nước mưa đổ xuống qua giếng trời, không vào nhà, cũng không thay quần áo. Cố Tư Văn đóng chặt cổng ngoài, chạy tới trước mặt An Long Nhi, cởi áo ra vắt khô.

Cậu ta thấy An Long Nhi gỡ cây Lôi thích trên người xuống, từ trong Lôi thích rút ra thanh đao dài lưỡi đen tuyền ngậm ngang miệng, bấy giờ mới phát hiện ra thanh đao đầy sát khí này hóa ra được giấu bên trong cây gậy gỗ Lôi thích mà mấy hôm trước mình từng sờ tay vào. An Long Nhi dốc máu bên trong Lôi thích ra xúc rửa, rồi lại chìa lưỡi đao Vô Minh ra ngoài mưa rửa sạch, sau đó cầm chúc mũi đao xuống đất, rung nhẹ một cái như thể giữ nước mưa bám trên chiếc ô, những hạt nước bám trên lưỡi đao liền rơi cả xuống đất, không sót giọt nào.

“Chấn huyết thể phóng khoáng quá, người không phải Nhật được công phu dùng đao của người Nhật, mà là được chân truyền, và lại còn đạt đến trình độ người đao hợp nhất rồi, nhìn bộ dạng người kỳ quái như vậy, có phải cướp biển Nhật không đấy?”

An Long Nhi nhận ra đây là giọng của A Đồ cách cách, đồng thời cũng nghe thấy Sái Nguyệt đứng bên cạnh cô nàng.

A Đồ cách cách đã tiếp xúc nhiều với quân sự và võ học, cô biết động tác rung đao tưởng như nhỏ nhặt ấy của An Long Nhi gọi là chấn huyết, đây không phải cử động tùy tiện, mà là nghi thức rửa đao sau khi tiếp chiến trong kiếm đạo chính thống.

An Long Nhi lau sạch Lôi thích và Vô Minh, nhẹ nhàng cho lưỡi đao vào vỏ, buộc ra sau lưng mình, xoay người lại nói với A Đồ cách cách: “Võ thuật và vũ khí không có thiện ác, nhưng người gì thì cũng có kẻ xấu người tốt.”

A Đồ cách cách cũng rút trong bao ra một mũi tên, giơ đầu mũi tên lên trước miệng hà hơi, rồi dùng tay chà cho bóng lên, sau đó chớp chớp mắt, tinh nghịch nhìn An Long Nhi nói: “Đúng vậy, mũi tên này ở trong tay ta cũng là đồ tốt, giúp người bán chết hai tên cường đạo đấy nhé.”

An Long Nhi thầm chấn động trong lòng, ánh mắt tinh nghịch này, rõ ràng khiến cậu nhớ đến Lục Kiều Kiều.

Sái Nguyệt cau mày, hai hàng lông mày thanh mảnh như chập lại một chỗ, cô lo lắng hỏi: “Đám người ấy là cướp hả? Chúng ta có nên báo quan không?”

An Long Nhi chau mày không trả lời, chỉ có Cố Tư Văn cười trần đứng bên cạnh kích động thốt lên:

“Vừa nhìn đã biết bọn chúng không phải cường đạo rồi, làm gì có cướp nào phục trong rừng tùng đợi người ta để cướp tiền giữa lúc mưa to gió lớn thế này chứ? Bọn người ấy là sát thủ, chính là muốn giết Long thiếu gia! Long thiếu gia, người thành thực khai báo cho chúng ta biết, người đã gây ra chuyện gì, ba năm không gặp người đã đi đâu? Người nhìn võ công của người mà xem, cả mấy thứ binh khí này nữa, hả? Có phải người ta đến cướp thanh đao của người không? Trên người người có gì đáng tiền? Phải rồi, thằng tiểu tử nhà người bị mất thứ gì, người đang tìm cái gì?”

A Đồ cách cách đưa mắt đánh giá thân trên của Cố Tư Văn, ra vẻ nũng nịu nói: “Chà... thân hình người cũng được lắm đó, ha ha ha.”

Cố Tư Văn lập tức dùng tấm áo ướm che trước ngực.

An Long Nhi lấy trên người ra một bọc giấy dầu, rút trong đó năm tờ ngân phiếu đưa cho Sái Nguyệt, rồi nói với ba người họ:

“Sự việc phức tạp lắm, ta chỉ có thể nói cho các người chuyện này, các người không thể tiếp tục ở đây được nữa; một là ta đã mang phiền phức đến liên lụy các người, hai là Châu Giang có thể sẽ có lũ lớn, nhà các người ở bên bờ sông, sẽ nhanh chóng bị nhấn chìm hoặc cuốn trôi, các người phải lập tức dọn đi, đây là một thỉnh cầu của người làm huynh đệ như ta.”

“Người còn coi bọn ta là huynh đệ nữa sao? Ta thấy người càng lúc càng không có nghĩa khí rồi đó!” Cố Tư Văn vung tay ném chiếc áo ướm lên cây sào tre phơi đồ, chống nạnh tức tối nói: “Bọn chúng ta ở đây toàn là trẻ mồ côi, từ nhỏ đã ăn chung một bát ngủ chung một giường, có phúc cùng hưởng có nạn cùng gánh, à... con thỏ kia thì không tính...”

“Không tính cái gì, giờ ta cũng là trẻ mồ côi rồi!” Đường như A Đồ cách cách coi chuyện làm trẻ mồ côi là một việc rất hấp dẫn, hấp tấp chứng tỏ thân thế mới của mình, cũng hai tay chống nạnh lớn tiếng chen miệng vào.

“Câm miệng!” Cố Tư Văn nhắm mắt gầm lên như phát cuồng: “Kẻ mới đến cấm không được chõ miệng!”

Nhân lúc Cố Tư Văn nhắm mắt, A Đồ cách cách vung tay giáng cho cậu ta một cái tát như trời giáng khiến họ Cố chỉ biết ôm nửa bên mặt bị đánh, há hốc miệng sững sờ nhìn cô nàng.

Trong lúc hai thế hệ trẻ mồ côi cũ và mới đang ẩu đả, Sái Nguyệt đi tới bên cạnh An Long Nhi nói: “Long ca, ta tin người không bao giờ làm chuyện xấu, người không nói cho chúng ta thì thôi, chẳng nào nơi này cũng không thể ở được nữa. vả lại, người xem chuyện vừa rồi đấy, ta cũng có thể giúp người phân nào, người đi đâu, làm gì, ta đều sẵn lòng đi cùng người...”

“Ta cũng đi!” Cố Tư Văn lớn tiếng nói xong, giơ tay ra rút luôn năm lượng ngân phiếu trên tay An Long Nhi.

“Ta cũng muốn đi!” A Đồ cách cách vừa nghe Cố Tư Văn nói muốn đi, cũng không chịu tụt hậu.

An Long Nhi cố nén nổi xúc động trong lòng, cười khổ lắc lắc đầu: “Đừng đi cùng ta, chết người đấy. Ta đi đây, mọi người bảo trọng.”

An Long Nhi đang định cất bước rời đi thì Cố Tư Văn thành linh nhảy phốc lên lưng, hai tay ôm rịt lấy tay cậu, đoạn quay đầu nói với Sái Nguyệt:

“Mau thu dọn đồ đạc lên đường!”

An Long Nhi công Cố Tư Văn ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đã lao vào trong nhà thu dọn hành lý, cậu thoáng nghĩ ngợi,

rồi cất tiếng gọi hai người: “Mang thêm mấy tấm vải dầu, trận mưa này có thể sẽ kéo dài nhiều ngày đấy.”

Sái Nguyệt và A Đồ cách cách vừa nghe thấy An Long Nhi dặn dò, đều mừng rỡ lớn tiếng trả lời “được” rõ to. Cỗ Tư Văn cũng lập tức nhảy xuống, lao về phòng mình thu dọn đồ đạc.

An Long Nhi đứng ngoài hành lang tiếp tục lớn tiếng cắt đặt: “Trên đường tất cả mọi việc đều do một mình ta sắp xếp, có kẻ nào không nghe lời là ta sẽ lén bỏ đi! Lát nữa ta về nhà trước thu dọn chút đồ đạc, sau đó sẽ cùng các người từ đây ngồi thuyền qua sông đi Phật Sơn. Chúng ta sẽ đi một mạch về hướng Tây, có điều cũng không biết phải đi bao xa, có thể cứ đi như vậy mãi cũng không chừng. Cách cách đã có hai con ngựa rồi, nhưng sau khi qua sông, chúng ta còn phải mua thêm hai con nữa...”

Cỗ Tư Văn nói: “Ta bảo vệ người về nhà, Mặt như trăng rằm và Thỏ con ở đây đợi chúng ta quay về.”

Ngay hôm ấy, bốn người đi về phía Tây qua sông, nghỉ một đêm ở Phương Thôn, sáng sớm hôm sau vừa thức dậy đã xuất phát đến thành Phật Sơn mua ngựa. An Long Nhi nói mua ở đây rẻ hơn ở Quảng Châu, sau một ngày bốn ba vất vả, rốt cuộc họ cũng đã sắm sanh đủ các loại vật dụng cần thiết.

Mưa lớn không hề ngớt đi chút nào, bọn họ đội nón tre, khoác áo tơi vải dầu, thoạt nhìn qua không thể phân biệt được ai với ai, muốn nói chuyện cũng phải gào to lên mới được.

Đôi chân dài của Cỗ Tư Văn lắc la lắc lư, cơ hồ quét đất, cậu ta căn nhắc với An Long Nhi: “Không phải nói là ngựa sao? Sao bây giờ lại biến thành lừa thế này...”

“Quan phủ treo bảng vàng cấm chỉ bán ngựa, ở đây lại không có chợ đen, có lừa cưỡi đã là khá lắm rồi, lừa ăn ít mà lại khỏe, dễ nuôi.” An Long Nhi cười trên lưng lừa, lắc lư trả lời Cỗ Tư Văn.

Cỗ Tư Văn nghi ngờ nhìn vẻ mặt thản nhiên của An Long Nhi: “Người ham rẻ chứ gì?”

An Long Nhi nói: “Rẻ hơn được sáu phần.”

A Đồ cách cách cười trên lưng con ngựa nhỏ, nói với Cổ Tư Văn: “Người còn đòi cười ngựa nữa, sắp ngã khỏi lưng lừa đến nơi rồi kia kìa, nếu mà cười ngựa, chắc người ngã chết từ đời nào rồi ấy chứ.”

Cổ Tư Văn ngẩng lên chửi: “Người mới là cái đồ chẳng ra sao! Bỏ nhà ra đi mà lại chỉ dẫn theo có hai con ngựa lùn hời nhỏ mắc bệnh nên giờ chẳng lớn nổi, lúc ta mới trông thấy còn tưởng là hai con la cơ đấy! Phì!”

“Người thì hiểu cái rắm gì, đây là ngựa Mông cổ thuần chủng tốt nhất thế gian này đấy, chạy giỏi mà lại khỏe, ăn rất ít mà cũng không hề kén chọn, có thể chạy nhanh lại có thể kéo xe lớn, chỉ có doanh trại Bát Kỳ mới có loại ngựa này thôi nhé, Lục doanh của người Hán có muốn chúng ta cũng chẳng cho.”

Câu trả lời chuyên nghiệp của A Đồ cách cách khiến Cổ Tư Văn tức tối hậm hực ngoảnh đầu nhìn ra phía khác. Sái Nguyệt nghe cô nàng nói thế, cũng không kìm được bám vào cổ ngựa, nghiêng đầu nhìn xem mặt ngựa Mông cổ trông thế nào. Phía trên đôi mắt to long lanh của nó có cả hàng lông mi dài, trông có vẻ hiền lành và khôn ngoan, Sái Nguyệt cười cười, vươn tay ra vuốt ve mặt ngựa, đoạn nói với A Đồ cách cách:

“Cách cách, sao cô lại dẫn theo hai con ngựa đi vậy? Có phải sớm đã chuẩn bị cùng chúng ta xông pha giang hồ không?”

A Đồ cách cách đầy tự hào nói: “Người Mãn chúng ta sở trường nhất là cưỡi ngựa tác chiến, tập kích đường xa, khi chiến đấu thực sự, mỗi binh sĩ đều mang theo ít nhất hai con ngựa, như vậy có thể cưỡi luân phiên, ngựa không mệt thì chạy mới xa được.”

An Long Nhi bật cười nói: “Ha ha, xem chừng cô đúng là định tập kích đường dài chứ không có ý quay về nhà rồi.”

Vừa đi vừa nói chuyện, họ tới bên bờ một con sông lớn, bốn người trông thấy dòng nước lũ vàng đục đang cuộn cuộn dâng trào, cuốn theo rất nhiều đồ lặt vặt và xác các loài động vật, xem chừng trên thượng du đang có lũ lớn.

Sái Nguyệt hỏi An Long Nhi: “Thượng du xem ra rất nguy hiểm, người định đi hướng đó à?”

An Long Nhi quan sát nước lũ dưới sông, rồi lại ngẩng đầu nhìn về phía Tây, bầu không phương ấy vẫn sáng bừng lên kỳ dị, cậu nói: “Ta vẫn chưa biết, ta muốn tìm đến ngọn nguồn của mưa lớn và nước lũ. Chúng ta cần phải đi trên chỗ mặt đất có đá ấy, từ giờ trở đi bắt đầu xếp hàng một, ta đi trước dẫn đường.”

Đường đi tiếp về phía Tây quả nhiên càng lúc càng thêm khó đi, mỗi lúc một nhiều những khe rãnh và hầm hố do nước lũ xối qua tạo thành, cả bọn thường xuyên phải xuống ngựa xắn quần, người ngựa đỡ lẫn nhau mới có thể tiếp tục đi về phía trước.

Quãng đường có mấy chục dặm mà họ đi mất trọn một ngày, buổi tối đến được một thị trấn nhỏ nghỉ ngơi, người nào người nấy đều mệt đến nỗi chỉ biết lăn quay ra ngủ, sau khi thức giấc lại vội vã lên đường. Trên đường, mấy người đã chẳng còn sức đâu mà nói chuyện nữa, chỉ có A Đồ cách cách là làu bàu oán trách, nhưng những lời cô nàng nói đều là suy nghĩ trong lòng cả bọn, dầu có khó nghe nhưng cũng không ai ngăn lại.

Đi đến hết đường, trước mặt họ là một vùng nước trải dài vô tận, một nửa của vùng nước gần với bọn họ có màu xanh, nửa phía xa lại là màu vàng, A Đồ cách cách cười trên lưng ngựa ghé cổ nhìn sang bờ bên mờ mịt phía bên kia: “Đây là biển hả?”

“Không phải biển, nơi này là ngã ba sông.” Cố Tư Văn ngậy người nhìn cảnh tượng trước mắt, nhưng vẫn trả lời: “Hồi không có nước lớn ta từng đi qua, Tây Giang và Bắc Giang hội hợp ở đây, ở giữa vùng nước mênh mông này vốn có đảo nhỏ và ruộng đồng, bên trên còn có cả thôn làng, giờ thì tất cả đều bị nhấn chìm rồi...”

An Long Nhi lấy la kinh trong hành lý ra đo đạc, ba người bạn đồng hành tò mò xúm lại xem, nhưng trên mặt la kinh chỉ chút toàn chữ là chữ, rõ ràng không phải thứ cắm mắt vào nhìn mà hiểu được. Sái Nguyệt nói với vẻ sùng bái: “Long ca, người hiểu được loại la kinh phong thủy phức tạp thế này kia à, thật là lợi hại quá!”

“Ha ha, ta chỉ xác định phương hướng một chút thôi.” Ngay sau đó, An Long Nhi lại nghiêm sắc mặt nói: “Vùng nước lớn này không nhìn thấy bến

bờ đâu cả, nhưng vẫn có thể phân rõ nước của hai dòng sông; nước chảy từ thượng du Bắc Giang xuống là màu xanh bình thường, dòng nước cũng bình thường; nhưng các người hãy nhìn chỗ xa nhất phía Tây kia xem, nước ở đó toàn là màu vàng, và lại còn chảy xiết, sóng to cuồn cuộn, ngọn nguồn của cơn lũ hẳn là Tây Giang. Giờ thế nước lớn như vậy, ngôi làng giữa sông đã bị lũ nhấn chìm cả rồi, mấy chục dặm quanh đây chắc chắn chẳng có ai dám đưa chúng ta qua sông. Chúng ta cần qua sông trên thượng du sông Bắc Giang, ở đó thế nước bình lặng hơn, sau đó đi tiếp xuống phía Nam để quay về lưu vực Tây Giang, xuất phát!“

Bọn họ theo kế hoạch của An Long Nhi, đi vòng một ngày, men theo bờ đối diện của Bắc Giang nhanh chóng đi xuống phía Nam trong cơn mưa tầm tã, An Long Nhi cũng bắt đầu quan sát tỉ mỉ từng gò núi, từng ngọn đồi.

Lúc ở bên bờ đầm Bạch Nga ở Quảng Châu, An Long Nhi đã ý thức được cơn gió Tây giữa tháng Sáu này không chỉ là một cơn bão tầm thường, bởi lẽ bão ở Quảng Đông chỉ đến từ vùng duyên hải phía Đông và phía Nam. Cơn gió quái lạ này lại kèm theo địa chấn nhỏ, điều này khiến An Long Nhi lập tức liên tưởng đến cuộc đại chiến phong thủy ở đỉnh núi Phù Dung mấy năm trước. Ngày hôm ấy, gió nổi mây cồn, đất động núi lay, chẳng phải cũng giống như hôm nay sao? Cơn gió Tây không hợp thời tiết này không phải do khí hậu thay đổi, mà rất có khả năng là do long mạch đang động.

Trong kỳ vọng của An Long Nhi, An Thanh Nguyên chỉ có được bí kíp Trảm long quyết, muốn trảm sát được long mạch cần phải có Lôi thích trên tay cậu, cùng với đạo pháp Long quyết truyền miệng, chỉ cần Lôi thích còn trên tay, cậu sẽ được an toàn, đồng thời An Thanh Nguyên cũng sẽ dốc hết toàn lực tìm kiếm cậu. Thế nhưng, mấy năm nay, An Thanh Nguyên lại biến mất không thấy tăm tích.

Khi An Long Nhi ở phủ Thiên Sư, bảo rằng An Thanh Nguyên kiêng dè thực lực của Thiên Sư, không dám làm xằng thì cũng miễn cưỡng chấp nhận được, nhưng giờ An Long Nhi đã đến Quảng Châu, chủ động để lộ mình trước mắt tất cả mọi người, sau khi dị tượng động đất và mưa lớn xuất hiện, thứ chờ đón cậu lại không phải là bát bửu, uy hiếp, dụ dỗ, mà là một

trận chém giết, trực tiếp muốn lấy mạng mình, chính điều này đã khiến An Long Nhi thay đổi suy nghĩ.

Hai sự kiện này chứng tỏ có người đang phá hoại long mạch trên quy mô lớn xưa nay chưa từng có, đồng thời, đối phương không thể chấp nhận người có năng lực trầm sát long mạch như An Long Nhi tồn tại trên đời này, có kẻ muốn cậu chết.

An Long Nhi học đạo ở phủ Thiên Sư ba năm, mặc dù huyền học, đạo học và võ công đều tăng tiến nhanh chóng, nhưng dẫu sao, bí kíp Trảm long quyết ghi chép lại tử huyệt của các loại long mạch đã bị An Thanh Nguyên cướp đi. Bản thân cậu có năng lực trầm sát long mạch, nhưng lại không thể dựa theo bản đồ mà tìm được chuẩn xác địa điểm để ra tay.

Cậu ngay lập tức tìm đến long mạch bị phá hoại, một là dốc sức cứu viện kịp thời, hai là cũng thực lòng hy vọng có thể gặp được An Thanh Nguyên, chỉ gặp được y, chuyện này mới có thể rõ ràng chân tướng.

Khi họ đến ven bờ Tây Giang, chỉ thấy cảnh tượng còn thê thảm hơn lúc ban đầu trông thấy bội phần. Dọc đường, dân chạy nạn bỏ chạy gào khóc trong mưa, dưới sông nước đục cuồn cuộn, trên đường toàn những cảnh tiêu điều tan hoang, lăm nhà dân chỉ còn lộ ra mỗi cái nóc trên mặt nước, thi thoảng lại có xác chết trôi nổi giữa cơn sóng.

Phía trước đã không còn đất bằng để đi nữa, toàn bộ đều ngập trong nước, bọn họ chỉ có thể đi trên những con dốc dưới chân ngọn núi lớn. Giữa lòng sông xuất hiện một ngọn núi nhỏ, bên bờ đối diện là một dải núi lớn, An Long Nhi hơi nheo mắt quan sát cẩn thận, nơi này là huyệt kết long mạch đầu tiên họ gặp từ khi sang phía Tây Giang này, đi lên ngọn núi phía sau lưng bọn họ là sẽ đến nơi long mạch ngãng đầu, ở vùng phụ cận ắt hẳn phải có ấp lớn đông xưởng nghề và cửa hàng buôn bán. Có điều, thành thị nằm bên bờ sông Tây Giang này, khi gặp họa chỉ càng thêm thê thảm.

An Long Nhi nói với cả bọn: “Nơi này có thể chính là nơi ta muốn tìm, địa hình này gọi là băng hồng quá hiệp, vốn dĩ là một nơi phong thủy rất đẹp. Chúng ta cần phải lên trên cao xem xét tình hình xung quanh, chốc nữa Tiểu Nguyệt hãy hỏi người trong vùng xem đất này tên là gì, mọi người đi

trên đường núi phải đi chậm chậm thôi, người này bám người kia, không được tùy tiện kêu la ầm ĩ, khiến lũ ngựa hoảng lên là nguy hiểm lắm đấy.“ Cả bọn do An Long Nhi dẫn đầu, dò dẫm từng bước đi lên núi. Trên sườn núi cao hơn một chút, bốn người gặp một đám đông dân chạy nạn đang dừng lều hạ trại, Tiểu Nguyệt bước tới tìm hiểu tình hình rồi quay trở lại nói, nơi này thuộc địa phận phủ Triệu Khánh, ngọn núi cao này tên là núi Đỉnh Hồ, từ đây nhìn xuống dưới, ngọn núi nhỏ ngập trong dòng nước Tây Giang tên là núi Linh Dương, giữa chân núi này và núi Linh Dương vốn là vạt mẫu ruộng tốt, giờ tất cả đều đã bị lũ lớn nhấn chìm rồi. Dòng sông phía ngoài núi Linh Dương mới là Tây Giang thực sự, phía ngoài sông Tây Giang là núi Bút Giá, đoạn sông Tây Giang này bị núi Linh Dương và núi Bút Giá kẹp vào giữa, gọi là hẻm Linh Dương.

A Đồ cách cách mấy ngày nay phải dầm mình trong cơn mưa lớn, vốn đã oán than rầm rĩ, giờ lại phải đi đường nhỏ lên núi cao, cô nàng càng không cam lòng, bèn nói với An Long Nhi: “Người lên trên đó làm gì vậy? Lên lâu không? Hay là ta ở dưới này đợi các người xuống nhé... cứu mạng với, ta mệt quá rồi...”

An Long Nhi nói: “Lẽ ra trời mưa thì không nên lên núi, ngộ nhờ núi lở hoặc ngựa trượt chân xuống đều rất nguy hiểm; nhưng dưới núi đang có lũ lớn, vừa nãy cô cũng thấy rồi đó, dưới kia còn có dân chạy nạn, trong đám nạn dân ấy không biết có kẻ xấu nào trà trộn hay không, nếu để lại cô một mình ta càng không yên tâm được. Hay là thế này, lát nữa ta sẽ tìm chỗ đất bằng, ba người dựng một căn lều đợi ta trở lại, một mình ta lên núi là được rồi.”

“Không, ta và người cùng đi, vô văn hóa và cách cách ở đây dựng lều đi.” Sái Nguyệt lập tức nói rõ lập trường của mình.

Cố Tư Văn làm ra vẻ khinh khỉnh bất cần đời nói: “Một chút mưa này thì có đáng gì chứ, người anh em này hai mạng sườn cầm hai thanh đao cũng sẽ theo người lên núi, để con thỏ con kia tự đi mà dựng lều.”

“Hu hu... các người kết bè lại ăn hiếp ta!” A Đồ cách cách khóc lóc xịu mặt thúc ngựa bám theo cả bọn.

Cố Tư Văn giục lửa tiến lại gần An Long Nhi hỏi: “Long thiếu gia, lên núi xem xong rồi đi hả?”

“Cũng chưa chắc, có thể xem xong rồi mới bắt đầu có chuyện để làm.”

“Chuyện gì mà thần bí thế?”

“Bình thường thì ta sẽ không nói cho người.”

Cố Tư Văn lại hỏi: “Chúng ta đi lên như vậy liệu có chuyện gì nguy hiểm không?”

“Có thể là có, ở Quảng Châu đã gặp sát thủ, nơi này cũng có khả năng đựng độ thích khách, vì vậy ta đã nghĩ kỹ rồi, lát nữa có chỗ nào thích hợp dựng lều cắm trại, các người hãy dựng một căn lều mà nghỉ lại, một mình ta lên núi thôi.”

“Không được!”

“Các người không nghe ta sắp xếp, ta sẽ bỏ trốn.” An Long Nhi nói như chém đinh chặt sắt.

Đi qua một chỗ ngoặt, cả bọn trông thấy một khoảnh đất trống tương đối bằng phẳng, từ đây có thể nhìn thấy không gian dưới chân núi trải rộng hơn nữa. An Long Nhi dẫn theo ba người còn lại nhanh chóng trải vải dầu dựng lều nhóm lửa. Cố Tư Văn bận tít tít, An Long Nhi thấy cậu ta thường ngày hay ăn to nói lớn, không ngờ làm những việc lặt vặt này cũng rất nhanh nhẹn. A Đồ cách cách cứ lảng nhảng theo sau Cố Tư Văn, hệt như cái đuôi của họ Cỗ vậy. Sái Nguyệt nói với An Long Nhi, thường ngày Cố Tư Văn cũng hay làm việc nhà, chặt củi gánh nước đều rất thành thạo, cứ để cậu ta làm một mình là được rồi.

Sái Nguyệt đứng ở rìa ngoài khu đất bằng, từ đây nhìn xuống, có thể trông rõ hẻm Linh Dương trên dòng Tây Giang, cũng có thể nhìn thấy núi Bút Giá ở phía xa, đúng là dáng núi vừa thẳng vừa dài, tựa hồ một chiếc bút lông khổng lồ dài mấy chục dặm gác trên mặt đất, cô hỏi: “Long ca, vừa nãy người nói nơi này phong thủy đẹp, sao ta nhìn mãi cũng chẳng thấy có gì đẹp vậy? Toàn là núi non sông nước, có gì khác biệt đâu chứ?”

An Long Nhi cũng đi tới chỗ mép núi quan sát, cậu chỉ tay xuống dưới nói: “Chúng ta đang đứng trên núi Đỉnh Hồ, giữa chỗ này và núi Linh Dương mặc dù có ruộng đồng ngăn cách không nối liền với nhau, nhưng khoảng cách và tính chất của đất đá thổ nhưỡng, độ cao và dáng núi lại vẫn liền kề tiếp nối, thế núi hình đoạn mà khí không đoạn này gọi là quá hiệp tức là qua khe; mà núi Linh Dương cùng núi Bút Giá tuy cách nhau một dòng Tây Giang, hình thành nên hẻm Linh Dương, nhưng người nhìn kỹ mà xem, núi Linh Dương và núi Bút Giá kỳ thực có chiều cao và chiều rộng tương đương, vốn dĩ là một, chỉ là thế núi chìm xuống sông Tây Giang mà thôi, đây gọi là băng hồng quá hiệp. Trước khi long mạch kết huyết nếu không đi qua chỗ quá hiệp thắt hòng lại, thì phong cảnh nơi kết long huyết có đẹp mấy cũng không thể thành chân long được, chỗ thắt càng nhỏ càng chật hẹp, càng không nhìn rõ được hình tích, thì long huyết kết ra lại càng mạnh.”

“Ừm, chẳng trách vừa nãy người lại nói chỗ này có phong thủy đẹp.” Sái Nguyệt nói.

“Vùng đất được gọi là phong thủy đẹp phải thỏa mãn rất nhiều điều kiện, nhưng long mạch qua khe có thể coi là một trong những yếu tố chủ yếu, chỉ có chân long mạch thì mới qua khe, mà chỉ có sau khi qua khe, long mạch mới có thể sinh ra long huyết thực sự được.”

Cố Tư Văn ở đằng sau lên tiếng hỏi: “Ta ở dưới quê cũng gặp một số ông thầy phong thủy, đến một khu đất xem xong liền bảo là chỗ tốt, rồi nhanh chóng chỉ ra huyết vị, nhận lấy tiền công, mà không hề chạy đến chỗ quá hiệp để chứng minh cái huyết ấy là thật hay giả. Loại ấy là quân lương gạt đúng không?”

An Long Nhi bật cười nói: “Người là Tiểu Thần Tiên cơ mà, người ta có phải quân bịp bợm hay không, người không phân biệt được chắc?”

“Đừng thế nữa mà, mau nói cho ta biết đi.”

“Những thầy phong thủy không lên núi nhìn long mạch ấy, có một số kẻ không hiểu biết gì cả, hoàn toàn là bịp bợm; nhưng cũng có một số là thầy phong thủy già ở địa phương, bọn họ sớm đã quan sát thế cục phong thủy từ

lâu, nắm rất rõ địa lý và hình thế núi sông ở khu vực phụ cận, những người như thế thì không cần phải lên núi xem lại lần nữa làm gì. Vậy nên ta cũng không thể nói là thật hay giả được, nếu người không hiểu phong thủy thì cũng chỉ có cách tin người ta thôi.”

An Long Nhi nói đến chuyện phong thủy, làm A Đồ cách cách cũng bị thu hút tới, cô nàng nghe xong bèn ra bộ am hiểu, nói: “Chắc, thì ra là thế đấy.”

An Long Nhi thấy chiếc lều đơn giản đã dựng xong, bèn nói với mọi người: “Chuẩn bị tốt binh khí để đề phòng vạn nhất, nếu mãi không thấy ta trở về, các người hãy ở đây một đêm, khi trời sáng thì theo đường cũ trở về Quảng Châu. Đừng đợi ta, cũng đừng tới phủ Triệu Khánh, nhìn thế nước ở đây, phủ Triệu Khánh có thể cũng đang có lũ lớn, có đến đấy cũng chẳng có chỗ nào đặt chân đâu.”

“Có thể thôi à?” Cổ Tư Văn hoang mang hỏi: “Hay là qua hai canh giờ mà người không quay lại, chúng ta sẽ đi tìm người nhé?”

“Không cần, cứ quyết định như vậy đi.” An Long Nhi nói đoạn liền tung mình nhảy lên lưng lừa, chạy lên núi.

Sái Nguyệt rút thanh trường đao của A Đồ cách cách để bên trong lều ra, nói với Cổ Tư Văn: “Ta lên núi với Long ca, có chuyện gì ta có thể chạy xuống gọi các người, người ở đây để ý cách cách nhé.”

Cổ Tư Văn lập tức đứng bật dậy: “Ta cũng đi...”

“Không được, A Đồ cách cách là con gái, một thân một mình ở đây rất nguy hiểm, vả lại, nếu chúng ta có gặp nguy thì cũng cần có tiếp viện nữa, các người cứ trông chừng ở đây... nếu ta không quay về...”

Cổ Tư Văn nghe Sái Nguyệt nói tới đây, mất hết kiên nhẫn ngắt lời: “Được rồi, được rồi, các người không quay lại thì chúng ta về Quảng Châu lấy nhau rồi đẻ mấy đứa con, đi nhanh đi.”

Chỉ có một con đường duy nhất dẫn lên núi, Sái Nguyệt cưỡi ngựa Mông cổ nhanh chóng đuổi theo, thoáng sau đã có thể nhìn thấy bóng lưng An Long Nhi trên con đường núi ngoằn ngoèo.

Sắc trời đột nhiên sáng bừng, trên bầu không ngoài tiếng mưa còn lẫn cả tiếng sấm ì ùng, chốc chốc lại văng lên tiếng sét đùng đoàng, Sái Nguyệt phát hiện xung quanh không có rừng cây gì, bản thân đang cưỡi ngựa chạy trên đỉnh núi trọc. Cô tăng tốc chạy về phía trước, liền trông thấy An Long Nhi đang đứng đỉnh đồi cười lừa đi chẳng nhanh cũng chẳng chậm, bốn năm gã đàn ông ngã lăn lộn hai bên đường đang ôm vết thương rên rỉ, dưới đất rải rác binh khí của bọn chúng, có thể thấy bọn này vừa mới tập kích An Long Nhi và bị cậu phản kích mạnh mẽ.

Nhìn thấy cảnh tượng ấy, trong lòng Sái Nguyệt không hề sợ hãi, ngược lại còn có chút cao hứng. Đối thủ của An Long Nhi càng sớm xuất hiện, bọn họ càng nhanh chóng có được kết quả. Cô không lớn tiếng gọi, chỉ lẳng lặng thúc ngựa đuổi theo An Long Nhi rồi đi song song bên cạnh cậu, An Long Nhi ngoảnh đầu nhìn cô, cũng không nói không rằng, chỉ kẹp chặt bụng lừa, tăng tốc tiến lên, thái độ này của cậu khiến Sái Nguyệt hết sức hoan hỉ trong lòng.

Họ đi được chừng nửa dặm đường, tiếng sấm sét càng lúc càng gần hơn. Hai người kinh ngạc phát hiện ra một cảnh tượng kỳ lạ, trên đỉnh núi không ngờ lại có một cái hồ, nước hồ đã đầy tràn, tụ thành mấy con lũ quét từ ven hồ xối thẳng xuống chân núi; trên mặt hồ có một tầng mây xám đen dày đặc hạ xuống rất thấp, cuộn lên như nồi cháo đang đun sôi ùng ục, giữa tầng mây và nước hồ có mấy cơn lốc nhỏ đang cần quét xung quanh một cách dữ dội và không theo phương hướng gì, tựa hồ không ngừng hút nước hồ vào trong quầng mây.

An Long Nhi dang tay ngăn Sái Nguyệt lại, cẩn trọng quan sát cảnh vật bốn phía xung quanh.

Nước ở giữa hồ đột nhiên sôi trào mãnh liệt, trong nước hiện ra một bình đài bằng gỗ nổi trên mặt hồ, trên bình đài có vẽ Bát quái đồ, xung quanh có tám đứa trẻ chưa đầy mười tuổi đang đứng yên bất động, lần lượt chiếm tám cung vị của Bát quái. Bọn chúng đứa nào đứa nấy sắc mặt tái nhợt, không nhúc nhích gì, đứng dưới làn sấm chớp âm âm cũng không hề có dấu

hiệu kinh hoàng né tránh, khiến người ta có cảm giác bọn trẻ con ấy chỉ là hình nhân bằng gỗ.

Bên hồ chợt xuất hiện một con thuyền nhỏ, trên con thuyền ấy có một người đàn ông cầm ô đang đứng, người này thân hình cao lớn, mặc áo dài màu xanh sẫm, đầu đội mũ lụa đen, tuy không nhìn rõ mặt mũi, nhưng thoáng lướt qua vóc hình khí chất cũng có thể nhận ra phong thái nho nhã. Phía sau, người lái thuyền đang ngồi dùng một chiếc mái chèo ngắn chuyên dụng cho thuyền rồng, chầm chậm khua nước, nhưng con thuyền lại lướt về phía tâm hồ với vận tốc rất nhanh.

Khi người đàn ông kia đặt chân lên bình đài, An Long Nhi lập tức khẳng định y chính là An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên vẫy tay với An Long Nhi, cậu liền bảo Sái Nguyệt: “Người quay về hội hợp với bọn họ, đừng để hai người ấy phải lo lắng, lát nữa ta sẽ quay lại.”

Nói dứt lời, cậu tung mình nhảy xuống khỏi lưng lừa, cả người như một viên đạn pháo tách đôi mặt nước, xông qua sấm sét và lốc xoáy, chạy thẳng lên bình đài ở giữa hồ. Mấy năm trước, khi thấy Tôn Tồn Chân giờ ra chiêu Thủy thượng phiêu này, cậu và Jack từng trợn mắt há hốc miệng ngạc nhiên, còn giờ đây, sau khi tu luyện ở phủ Thiên Sư, An Long Nhi cũng đã có thể đạp nước như trên đất bằng. Một chiêu này, cùng lúc nhận được tràng vỗ tay từ phía Sái Nguyệt và An Thanh Nguyên.

An Long Nhi nhẹ nhàng bước lên bình đài ở giữa hồ, quay đầu nhìn Sái Nguyệt đứng ven bờ. Sái Nguyệt vẫy tay chào cậu, rồi quất ngựa xuống núi. An Thanh Nguyên tay cầm ô, miệng mỉm cười nhìn An Long Nhi đang khoác áo tơ, hỏi: “Long Nhi đã cao như vậy rồi, kia là tiểu tình nhân của cậu à?”

An Long Nhi chớp tay chào An Thanh Nguyên: “An đại thúc, lâu nay vẫn khỏe chứ?”

An Thanh Nguyên ngửa mặt cười dài nói: “Ha ha ha, càng lúc cậu lại càng ra bộ nho nhã rồi đấy.”

An Long Nhi chấp tay với người lái thuyền, nói một tiếng: “Xin chào,” đoạn đưa mắt nhìn tám đứa trẻ ở xung quanh. Cậu ngạc nhiên phát hiện ra trong tám đứa trẻ này có bốn nam bốn nữ, đứa nào cũng ăn mặc hoa lệ, hai mắt nhắm nghiền, nơi gáy có một vết thương rất sâu. Đây là tám đứa trẻ đã chết bị người ta cắm vào cọc gỗ, máu bị rút hết sạch, thi thể bắt đầu trương lên.

An Long Nhi lộ vẻ kinh hãi hỏi An Thanh Nguyên: “Lũ trẻ này là thế nào? Nơi này đang xảy ra chuyện gì?”

“Cậu thực sự không biết nơi này đang xảy ra chuyện gì sao?” An Thanh Nguyên nở một nụ cười như xưa nay vẫn thế, nói: “À, phải rồi, cậu vẫn chưa có thời gian xem Trảm long quyết, với kiến thức phong thủy Dương Công của cậu, không thể hiểu nổi Thiên trì này là nơi nào cũng phải thôi.”

“Ông đang dùng Trảm long quyết trảm long?” An Long Nhi sớm đã đoán ra khả năng này, nhưng cậu vẫn không thể tưởng tượng nổi An Thanh Nguyên làm sao có thể sử dụng được Trảm long quyết, sau khi dùng xong, sẽ có kết quả như thế nào.

“Cậu không ngờ ta có thể trảm long đúng không? Hà hà...” An Thanh Nguyên khẽ bật cười, trong tiếng cười của y, có thể nhận thấy cảm giác thành công, đồng thời cũng nghe ra được nỗi bi thương u uất, y nghiêng đầu nhìn túi vải bố dài đeo sau lưng An Long Nhi: “Kia là cây gậy cậu lấy được ở phủ Thiên Sư chứ gì?”

An Long Nhi lùi lại nửa bước, nhìn An Thanh Nguyên với ánh mắt cảnh giác, cũng không trả lời câu hỏi của y. Trong lời nói của An Thanh Nguyên, cậu cảm nhận được tà khí mạnh mẽ, trực giác mách bảo cậu, An Thanh Nguyên đã không còn là vị quốc sư vì hoài bão của mình mà phải đau khổ dằn vặt với các lựa chọn ba năm trước nữa rồi.

An Thanh Nguyên trông thấy phản ứng của An Long Nhi, chỉ lắc đầu thờ dãi nói: “Chắc, Long Nhi à, cậu đến đây làm gì? Muốn lấy lại Trảm long quyết sao?”

“Đúng, tôi muốn lấy lại Trảm long quyết.”

An Thanh Nguyên lấy tay gõ gõ lên đầu mình, nói: “Đều ở đây cả, cậu không lấy lại được nữa đâu.”

“Sách đâu rồi?”

An Thanh Nguyên bình tĩnh nói: “Đốt rồi, dưới gầm trời này từ nay không còn quyển sách nào tên là Trảm long quyết nữa, cũng không còn người nào khác biết trảm long.”

Quả tim An Long Nhi trầm xuống, mặc dù có thể An Thanh Nguyên đang nói dối, nhưng cũng hoàn toàn có khả năng y nói thật, với học thức và trí tuệ của An Thanh Nguyên, muốn học thuộc lòng một quyển sách, để rồi sau khi hoàn toàn lý giải được, viết ra một quyển sách còn hay hơn cũng không có gì là lạ.

An Thanh Nguyên không phải hạng người chịu đầu hàng khi bị đánh bại hoặc bị đem cái chết ra uy hiếp, y đã nói không giao ra Trảm long quyết, dù có dùng phương pháp gì cũng không thể khiến y thay đổi được. Trảm long quyết sẽ không xuất hiện nữa, An Long Nhi có một thân đạo pháp có thể trảm long, nhưng lại không thể tìm được tử huyết của long mạch, sự việc cậu chờ đợi ba năm đã không xảy ra, vậy thì cậu đứng ở đây còn có thể làm được gì nữa? Cậu hỏi An Thanh Nguyên:

“Cái đài bằng gỗ này dùng để làm gì?”

“Trảm long.”

“Ông đã trảm sát long mạch ở đây rồi ư?”

“ăm dặm sẽ không có khí thiên ti .h để đô.”

“Lũ trẻ này đều do ông sát hại?”

“Đúng, long huyết ở núi Bút Giá phía saubăng hòng quá hiệp sẽ không thể xuất hiện hậu nhân làm hoàng đế được nữa; một trăm dặm quanh đây, sẽ không có kẻ nào mưu đồ phản nghịch; chỉ cần trảm hết cửu long, Quảng Châu và các đại minh đường trong vòng ba trăm dặm sẽ không có khí thiên tử nữa, Quảng Châu cũng vĩnh viễn không bao giờ trở thành đế đô.

“Đúng vậy... ba năm nay ta vùi đầu nghiên cứu vô số phương thuật khác nhau, tóc trên đầu bạc đi không ít mới tìm ra được phương pháp trảm long,

hiện giờ rốt cuộc đã thành công rồi. Thực ra, cậu đến được đây ta cũng rất lấy làm cao hứng, nhà họ An chúng ta đã phải trả giá quá nhiều vì Long quyết, hôm nay cuối cùng cũng có chút thành tựu rồi. Ta rất muốn để cậu chứng kiến uy lực của Trảm long quyết, nếu cha ta và Tiểu Như cũng có thể đến xem thì tốt quá rồi...”

An Thanh Nguyên nói xong liền đi tới trước mặt thi thể một đứa bé gái, đưa tay nhẹ nhàng vuốt tóc nó, cái xác dưới sự thao túng của y yếu ớt lắc lư cần cổ và đầu lâu, vết thương không có máu trên gáy bị lay lắc làm lộ cả da thịt, nhìn y làm vậy, An Long Nhi thấy tõm lợm chỉ muốn nôn mửa, cậu hét lên trong mưa gió: “Cho dù ông muốn trảm long, cũng không thể giết lũ trẻ con được!”

“Chết một người, sống mười người, chết mười người, sống vạn người... bọn chúng không chết, thiên hạ làm sao thái bình được.” An Thanh Nguyên vừa nói, vừa cảm thán vỗ vỗ vai đứa bé gái.

“Thả nó ra! Giờ tôi đã hiểu tại sao cô Kiều căm ghét ông như thế, ông là kẻ để đạt được mục đích có thể bất chấp thủ đoạn. Dọc đường tôi tới đây, dưới sông nổi đầy xác người chết, khắp núi non rặt những dân chạy nạn không có nhà mà về, ông làm vậy căn bản không phải đang cứu vớt thiên hạ, mà là đang tàn sát!”

“Đến giờ cậu vẫn chưa hiểu ta sao?” An Thanh Nguyên chau mày nhìn An Long Nhi nói:

“Gần nghìn năm nay mỗi lần thay triều đổi đại, người chết đều phải tính bằng con số nghìn vạn, đám người này chết rồi thì sao? Ngoài thay một hoàng đế khác ra thì có gì thay đổi đâu? Trời không đổi đất không đổi, quan chế không đổi, dân phong cũng không đổi, ngay cả luật Đại Thanh hiện nay cũng là sao chép từ luật Đại Minh triều trước, cậu nói xem, có tạo phản nữa thì có thể phản ra cái gì? Pháp chế của triều đình Đại Thanh đã chín muồi, cơ cấu vận hành đã hoàn chỉnh, chỉ cần nội bộ cải cách một chút, mạnh dạn thúc đẩy giao thiệp với nước ngoài là có thể trở thành một triều đình mạnh mẽ. Để một triều đình đã có cơ sở thay đổi cho tốt, hay dùng một triều đình còn non yếu thay thế Đại Thanh, lại phải mài giũa thêm mấy trăm năm,

phương pháp nào tốt hơn đây? Để một hoàng triều bình yên quá độ theo trào lưu của thế giới, dân chúng mới có thể trả cái giá thấp nhất mà được an cư lạc nghiệp, nhìn thấy quốc gia này lớn mạnh.

Lũ lụt dưới núi là do ta gây nên sao? Long mạch bị trảm long khí, tự nhiên phải vùng vẫy quẩn quại, dẫn đến lũ lụt bạo phát, mà lượng nước khổng lồ chính là bản chất của hai long mạch hai bên bờ Tây Giang. Thuộc tính ngũ hành của mỗi long mạch mỗi khác, sức mạnh ngũ hành mỗi mùa cũng khác nhau, nếu ta trảm long vào mùa đông, sẽ dẫn đến giá lạnh kéo dài, tuyết phủ đầy trời, cậu nói xem sẽ chết nhiều người hơn hay ít người hơn? Khí số Đại Thanh đã tận, trảm nghịch long thành ra việc làm trái ý trời, nhưng trái với ý trời mà lại thuận lòng dân, Long Nhi, cậu không muốn thử dùng sức mạnh của chúng ta để cứu vớt thiên hạ thương sinh sao?”

An Long Nhi đã đến tuổi có thể hiểu được những lời An Thanh Nguyên nói, nhưng cậu không hề đồng tình với y, cậu lại lùi thêm một bước, ngẩng đầu nhìn An Thanh Nguyên đáp:

“Tôi không biết nói những lý lẽ lớn lao, nhưng giờ thiên hạ vẫn còn chưa đại loạn, tôi chỉ thấy ông đang vô duyên vô cớ trảm sát long mạch, lại cũng giết vô số người vô tội, chỉ xét riêng tám đứa trẻ chết ở nơi này thôi, tôi cũng không bao giờ giúp ông rồi.”

An Thanh Nguyên vẫn thành khẩn nói: “Long Nhi à, người mà cậu giết còn ít chăng? Ta phái tám người đến Quảng Châu, bị cậu giết mất bảy, vừa nảy lên núi, chắc cậu cũng giết mấy tên canh chừng đỉnh núi rồi đúng không? Bọn họ không có cha mẹ sao? Cậu mười mấy tuổi đầu đã giết người như ngóe, là một tên cường đạo phạm vào tội chết, nhưng cậu lại không cảm thấy mình có tội, là vì tất cả mọi chuyện đều có nguyên nhân, cậu có nỗi khổ trong lòng mà, ta đây há chẳng có nỗi khổ trong lòng hay sao? Thế giới này chính là như thế đấy, có một số chuyện buộc người ta phải trả giá.”

“Tại sao ông phái người đi giết tôi?” An Long Nhi rất muốn biết liệu mình có đoán được tâm tư của An Thanh Nguyên hay không.

An Thanh Nguyên nói:

“Sau khi giành được Trảm long quyết, ta phát hiện dựa theo sách chỉ có thể tìm được tử huyết của long mạch mà không thể trảm long, ta liền hiểu ra mình đã phạm phải một sai lầm rất lớn. Vì lúc ở phủ Thiên Sư, Trương thiên sư thà để ta lấy đi Trảm long quyết cũng phải giữ cậu lại, điều này chứng tỏ cậu còn quan trọng hơn cả quyển sách đó, cậu mới là mấu chốt để trảm long. Khi ta ngộ ra điểm này, lẽ ra nên lập tức phát binh phong tỏa phủ Thiên Sư bắt cậu trở về, nhưng vì trảm long thất bại mà triều đình đã biếm ta làm thứ dân. Trong tay không còn binh quyền, ta không thể bày kế vây bắt được nữa, với sức một mình ta, cũng không thể nào đến phủ Thiên Sư đòi người, vì vậy ta chỉ còn cách đợi cậu xuất hiên.

Bị động chờ đợi đương nhiên không phải là phong cách hành sự của An Thanh Nguyên ta, ta đã đi khắp thiên hạ bá kiến danh sư, mỗi ngày đều phân tích các điều kiện để trảm long, hồi tưởng lại lần cuối cùng gặp cậu, quần áo nét mặt như thế nào, từng chi tiết và từng câu nói. Đầu năm nay, ta có được gợi ý từ phương pháp giết hại cả thôn làng bộ tộc của một thầy mo vùng núi Xuyên Nam, chỉ cần dùng máu thuần dương và thuần âm, đổ vào tử huyết ghi chép trong Trảm long quyết, là có thể khiến long khí mất đi sự cân bằng âm dương mà trở thành sát khí, vấn đề nằm ở chỗ, thuần âm và thuần dương là gì, phải dùng bao nhiêu phân lượng, dùng như thế nào?”

An Long Nhi chỉ vào lũ trẻ ở mép bình đài, hỏi: “ông đã nghiên cứu ra thứ phương pháp này? Dùng máu trẻ con để trảm long?”

An Thanh Nguyên cười cười với An Long Nhi, đoạn nói: “Chuyện này còn phải cảm ơn cậu nữa, không có cậu thì ta cũng không nghĩ ra là phải dùng trẻ con. Cậu vẫn còn là thân đồng tử âm dương chưa thông, trước khi hình thành dương khí đã theo Tiểu Như học tập công phu nữ đan, trên người cậu nhất định có hai khí âm dương thuần chính nhất, nhưng hai khí này ở bên trong cơ thể cậu lại không hề quán thông với nhau, vì vậy muốn tìm người thay thế cậu, ta chỉ còn cách tìm những đứa trẻ chưa trưởng thành thôi.

Chẳng ngờ lượng máu dùng để trảm long thật không ít, nếu dùng máu của người đã tu luyện như cậu, ta nghĩ chỉ cần một hai đứa là đủ rồi... Có điều, Long Nhi đã trưởng thành, thành tựu về mặt võ thuật của cậu vượt xa dự

liệu của ta, nếu là ba năm trước, tám người ta phải đi Quảng Châu ấy hẳn đã đưa được cậu vào chỗ chết rồi. Còn giờ đây, muốn lấy máu của cậu thật không dễ dàng, phải vậy không?”

“Để lấy máu của tôi mà ông muốn giết tôi?”

“Không, động cơ của ta không thấp kém như vậy, nếu giết cậu lấy máu, dùng được một lần cũng không có lần thứ hai.” An Thanh Nguyên lắc đầu nói: “Ta đã có cách thay thế máu của cậu, ta giết cậu là vì không thể để trên đời này có thêm một người trăm long nữa. Ta trăm long là vì thiên hạ thái bình, nhưng ta không thể đảm bảo cậu cũng có chí hướng như thế, cậu quá mức nguy hiểm.”

An Long Nhi biết tình thế trước mắt hết sức hung hiểm, cậu gắng nén nổi phần nộ trong lòng, cố hết sức giữ bình tĩnh, chậm rãi nói:

“An Thanh Nguyên, ông đã là thứ dân, tại sao không thể đứng ở lập trường của dân chúng mà nghĩ thử, nghĩ xem thiên hạ thái bình nhất thiết phải trả giá bằng mạng người hay sao?”

“Đúng vậy, các triều đại xưa nay đều phải trả giá bằng mạng người, chỉ khác nhau ở chỗ nhiều hay ít mà thôi...” An Thanh Nguyên chậm chậm ngẩng đầu lên nhìn tầng mây thấp kỳ dị trên bầu không: “Vả lại, lần này trăm cả song long, trước khi hành sự ta đã gửi mật thư thông cáo cho Vương gia, một khi thành công, ta sẽ giành lại được những thứ đã mất.”

“Cái gì là trăm cả song long?!”

“Cậu không biết sao? Đây là huyết song long do hai long mạch lớn núi Thiên Vụ và Vân Vụ giao hội tạo thành, từ nay trở đi, chín long mạch của Quảng Đông chỉ còn lại bảy, đợi ta phục hồi quan chức liền có thể đẩy nhanh tốc độ hoàn thành đại kế...”

An Thanh Nguyên xoay người lại nhìn An Long Nhi nói: “Long Nhi, ta là kẻ dễ mềm lòng, nhược điểm lớn nhất chính là khi mặt đối mặt với người rất khó xuống tay. Mấy năm trước, cậu từng giúp Tiểu Như làm không ít chuyện sai lầm, ta đã nhiều lần hạ lệnh truy giết cậu, nhưng mỗi lần cậu đứng trước mặt, ta lại thấy bất nhẫn, hai chúng ta xét cho cùng cũng có duyên làm bạn, ta hy vọng cậu có thể giúp ta, gọi ta một tiếng An Đại thúc.

Nếu cả cậu và Tiểu Như đều có thể giúp ta một tay, nhà họ An chúng ta lo gì không lưu danh muôn đời.”

“Đây chính là tử huyết song long được ghi chép trong sách ư?”

An Thanh Nguyên nghe An Long Nhi hỏi như vậy, trong lòng không khỏi có chút cao hứng và đắc ý, có lẽ An Long Nhi thực sự có hứng thú với công việc trăm long, có thể trở thành trợ thủ của y cũng không chừng. Y giảng giải với An Long Nhi như thầy giảng cho trò:

“Phong thủy Dương Công là thuật phong thủy của người sống, coi trọng nhất là sự cân bằng âm dương, nhưng Long quyết của An Công là thuật phong thủy thiên tử, phạm chuyện gì cũng chỉ cầu đạt được trình độ tối cao trong thiên hạ. Cậu nhìn đỉnh núi cao này xem, nghìn vạn năm nay nó chịu sát phong từ tám hướng thổi tới, long khí từ long mạch khai huyết hình thành hồ ở trên cao. Long khí từ đây xông ra, giao hòa với sát khí, mới thành ra khí thiên tử mà người thường không thể tiếp nhận, nơi này chính là khởi nguyên của khí thiên tử. Khí thiên tử sinh ra ở đây, nhưng lại không thể phát sinh linh lực ở đây được, những điều này đều có đề cập đến trong Trảm long quyết, nếu Tiểu Như ở đây, nó có thể lập tức chỉ ra huyết thiên tử ở đâu. Cậu cũng là người nhà họ An, sau này ta có thể từ từ dạy cho cậu biết.

Tuy ở đây không phải chính huyết đế hạ táng, nhưng chúng ta muốn trảm long mạch, thì phải ra tay ở chỗ sinh ra long khí, đây chính là phép Phong trảm trong chín phép Trảm long được ghi trong Trảm long quyết.”

An Long Nhi đã học tập phong thủy Dương Công đến mức thấu triệt, nhưng những lý luận mà An Thanh Nguyên vừa nói, cậu lại chưa từng nghe nói bao giờ, trong lòng cậu lúc này đã vạch ra một kế hoạch, nhưng vẫn muốn hỏi thêm một vấn đề:

“Ông có thể cho tôi biết sử dụng bình đài và lũ trẻ này như thế nào hay không?”

“Cậu có thể nói cho ta cậu ở phủ Thiên Sư đã học được bí pháp gì phối hợp với Trảm long quyết trước không?” Câu hỏi ngược lại của An Thanh Nguyên khiến An Long Nhi nghẹn họng.

An Long Nhi đã không còn bất cứ ảo tưởng nào về sự tồn tại của độc bản cuốn kỳ thư Trảm long quyết kia nữa, nhưng qua những gì An Thanh Nguyên vừa nói, cậu đã có được một sự gợi ý. An Thanh Nguyên có thể dựa vào độc bản của Trảm long quyết và sự kiện cuối cùng ở phủ Thiên Sư mà suy luận ra phương pháp trảm long; nếu cậu có thể hiểu thêm về y, từ miệng y biết được dăm câu ba điều về Trảm long quyết, biết đâu có thể thông qua Tầm long quyết và Ngự long quyết mà suy luận ra vị trí trảm long ghi chép trong Trảm long quyết cũng không chừng.

Chín long mạch ở Quảng Đông vẫn còn bảy có thể bảo tồn, cậu cũng không vội trở mặt với An Thanh Nguyên làm gì, ngược lại còn tính toán từ từ khiến An Thanh Nguyên thể hiện ra thành quả nghiên cứu của y. Nhưng An Long Nhi xưa nay không biết nói dối làm sao có thể qua mặt được An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên chỉ hỏi ngược lại một câu đã khiến An Long Nhi nhất thời cứng họng. Cậu biết rõ An Thanh Nguyên đang cố ý gợi chuyện để mình nói, nhưng nếu cậu không trả lời, tình thế ắt hẳn sẽ biến chuyển theo chiều hướng xấu. Đầu óc An Long Nhi thoáng mơ hồ, nhưng rồi nhanh chóng tỉnh táo trở lại, những việc cậu không nghĩ ra cách, Lục Kiều Kiều nhất định sẽ có biện pháp giải quyết. Nếu Lục Kiều Kiều ở đây, cô hẳn sẽ nói:

“Bí pháp thì có đấy, nhưng phải tu luyện mất mấy năm, có thể còn không nhanh chóng hiệu quả bằng phương pháp của anh bây giờ. Trước khi trảm long cần phải vận công, rồi để máu mình chảy vào tử huyết của long mạch, giống như kết quả nghiên cứu của anh vậy, lượng máu cần thiết rất lớn, người tiến hành trảm long cũng sẽ gặp nguy hiểm tính mạng.”

An Long Nhi chỉ đề cập đến chỗ hại của trảm long đối với người thi triển thuật pháp, mà tuyệt không hề nhắc tới Lôi thích và tâm pháp Trảm long quyết, nhưng An Thanh Nguyên đã nghe ra được đầu mối từ những gì cậu nói. Y bảo An Long Nhi:

“Long mạch chia ra làm chín loại, tử huyết của mỗi loại đều có độ sâu khác nhau. Nhanh chóng đào tới độ sâu thích hợp trên nền đất cứng rắn, dùng sát khí thuần dương phá huyết, đổ máu tươi vào là một vấn đề rất khó. Nếu

muốn thuận lợi làm được đến điểm này, chỉ có cách dùng gỗ thích bị sét đánh có khí thuần dương hung mãnh nhất thiên hạ, dùng công phu nội đơn thuần dương mở ra tử huyết trong nháy mắt... sau lưng cậu đang đeo một cây gỗ thích bị sét đánh phải không?”

An Long Nhi không khỏi kinh ngạc và khâm phục trước kiến thức phong phú lẫn suy luận tinh tế cẩn mật của An Thanh Nguyên, cậu nhận ra những bí mật trên người mình đang bị An Thanh Nguyên lần lượt nhìn thấu, còn mình thì lại chẳng có cách nào cạy miệng đối phương nữa lời. Cậu biết nói càng nhiều thì vấp càng nhiều, chi bằng cứ để mặc An Thanh Nguyên phát triển suy luận, bản thân mình sẽ tùy cơ mà hành sự. Cậu lùi lại hai bước đến chỗ rìa mép bình đài, tay phải rút thanh Vô Minh đao, chém một cái ra phía sau, trong không khí liền vang lên âm thanh như xé vải. Liền sau đó, phía sau An Long Nhi lập tức vang lên tiếng đứt gãy, một góc bình đài bằng gỗ đã bị đao khí chém lìa rơi xuống nước. An Long Nhi nói: “Đây chỉ là một thanh đao.” Lời vừa dứt, đã tra đao vào vỏ.

An Thanh Nguyên lẳng lặng nhìn cảnh tượng ấy, trong lòng cũng hiểu uy lực của nhát đao này, thậm chí với năng lực của mình, muốn giết chết An Long Nhi trên bình đài này là điều không thể, bèn mỉm cười nói: “Long Nhi giờ đã rất lợi hại rồi, thực sự không thể coi thường cậu được nữa... Giờ song long huyết của Đinh Hồ đã bị trăm sát, ta chỉ cần đợi triều đình phục hồi chức quan, có quyền điều phối các loại tài nguyên là có thể phóng tay làm nên một phen sự nghiệp; nếu thuận lợi, trong một năm ta có thể dẹp yên chín mạch nghịch long ở Quảng Đông này, sau đó chúng ta về kinh phát triển Tây học, thúc đẩy giao thiệp với người nước ngoài, Đại Thanh lo gì không thể cùng phân cao thấp với người Tây, dương uy bốn biển. Long Nhi, theo ta trở về đi, nước nhà đang cần những người trẻ tuổi ưu tú mở mang phong hóa để chữa trị căn bệnh trầm kha.”

An Long Nhi không hề tỏ thái độ gì trước đề nghị của An Thanh Nguyên, chỉ nói:

“Ông vẫn chưa nói với tôi, ông trăm long như thế nào?”

“Chắc chắc, cậu đúng là hiếu học đấy, sau khi ta nói cho cậu biết, cậu phải dạy ta phương pháp mà Trương thiên sư truyền thụ, Trảm long quyết do người nhà họ An chúng ta bảo vệ, dùng Trảm long quyết chân chính, mới giảm được nạn tai xuống mức thấp nhất.”

An Thanh Nguyên chỉ vào nền bình đài gỗ nói: “Cậu hãy nhìn tám tên tiểu đồng này, bọn chúng được sắp đặt theo âm dương của tám cung mà chọn nam hay nữ, vốn dĩ đây là cách phối hợp tề nhất trong huyền học, theo Dịch lý, âm dương giao thoa phối hợp với nhau mới có sinh khí, âm phối âm, dương phối dương sẽ chỉ sản sinh ra sát khí, có điều, trảm long cần chính là sát khí... ta dựa theo trình tự của Vũ hoàng canh bộ, lần lượt đổ máu của bọn chúng vào lỗ nhỏ ở chính giữa bình đài...”

Trên bình đài có tám rãnh máu hình rẽ quạt tập trung về phía chính giữa, nghe An Thanh Nguyên tỉ mỉ giải thích cách sử dụng bình đài gỗ, An Long Nhi tựa như nhìn thấy y bước theo Vũ hoàng canh bộ, dùng trường kiếm lần lượt đâm thủng cổ họng của lũ trẻ con bị trói trên cọc gỗ để lấy máu tươi.

An Long Nhi thực không thể tưởng tượng ra cảnh tượng tàn nhẫn tựa như dưới chốn A Tỳ địa ngục lúc đó, cũng không thể tính toán nổi, y đã giết bao nhiêu người để thử nghiệm ra được loại canh bộ, số lượng người, và loại người cần thiết. Bên tai cậu, An Thanh Nguyên vẫn đang tiếp tục nói:

“Ta vẫn luôn suy đoán rằng chất gỗ thích bị sét đánh và độ sâu của tử huyết có liên hệ với nhau, thiết tưởng, cách làm chính thống là dùng Lôi thích đâm vào tử huyết, vì vậy ta định sử dụng bộc phá, cũng là thứ thuần dương chí liệt để thay thế... vấn đề lớn nhất ở đây là tử huyết nằm dưới đáy hồ trên đỉnh núi. Khi trước, nước ở đây chỉ sâu hơn hai chục thước, người ở trong hồ như ở dưới đáy nồi vậy. Trước tiên, ta dựng bình đài nổi này, sau đó dùng ống tre cắm vào lỗ máu ở chính giữa bình đài, thông xuống đáy hồ, lại thả thủy lôi mua được của Hải quân Tây Dương xuống đáy hồ; khi máu của tám đứa trẻ toàn bộ chảy xuống đáy hồ, ta liền dịch chuyển bình đài, cho nổ thủy lôi, ép máu chảy vào tử huyết vừa bị nổ toang ra ấy. Lúc bấy giờ, phong vân biến sắc, đất trời chấn động, cảnh tượng ấy thực sự rất tráng lệ, ta đã thấy được sự nhỏ bé của con người, đồng thời cũng thấy được sức

mạnh lớn lao của phong thủy... Có phải chấn động lan đến tận Quảng Châu không?”

Trong mắt An Thanh Nguyên ánh lên một thứ ánh sáng kỳ dị khiến An Long Nhi không rét mà run, cậu trả lời đối phương:

“Đúng vậy, trong phương viên mấy trăm dặm, mưa lớn thành lụt, nước lũ dâng tràn, dân chạy nạn không có chốn về nhiều không kể xiết, đây chính là tân thế giới mà ông sáng tạo ra đấy!”

An Thanh Nguyên thu lại vẻ hưng phấn trên nét mặt: “Long Nhi, đạo lý ta đã nói nhiều rồi, cậu có nguyện ý cùng ta làm nên một phen sự nghiệp không?”

An Long Nhi lắc lắc đầu, đồng thời cậu nghe thấy sau lưng có tiếng chó sủa, quay đầu lại nhìn về phía bờ hồ, liền trông thấy Sái Nguyệt, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách đều đứng bên đó, Đại Hoa Bối nhảy ra khỏi cái sọt trên lưng lừa, hướng về phía tâm hồ sủa nhặng xị.

An Thanh Nguyên gật đầu tỏ vẻ đã hiểu, y lấy trong tay một lá bùa màu vàng, miệng lẩm nhẩm Kỳ tinh chú, sau đó châm lửa đốt bùa ném xuống hồ, rồi lập tức xoay người bước lên con thuyền nhỏ, người lái thuyền nhẹ nhàng khua mái chèo, con thuyền nhỏ lao vút đi như một mũi tên, chỉ để lại An Long Nhi đứng ngây ra trên bình đài ở giữa hồ, không biết làm sao.

Khi An Thanh Nguyên đi đến bờ hồ, tiếng sấm đột nhiên ngớt hẳn, lốc xoáy cần quét trên mặt hồ cũng biến mất, mây tan mưa tạnh, sắc trời sáng dần.

An Long Nhi vẫy vẫy tay với Sái Nguyệt, đang định lặn xuống đáy hồ xem xét tình hình, chợt nghe thấy một giọng nữ quen thuộc và thân thiết gọi tên mình:

“Long Nhi chạy mau! cẩn thận súng!”

An Long Nhi mừng rỡ trong lòng, cậu ngẩng đầu nhìn về phía tiếng gọi, liền trông thấy Lục Kiều Kiều đang khoác một chiếc áo choàng màu xanh lục mỏng mảnh, cưỡi trên lưng con ngựa lớn gấp gáp chạy dọc theo bờ hồ từ hướng Tây sang Đông, sau lưng cô có hai con ngựa, trên ngựa lần lượt là Jack và An Thanh Viễn.

## CHƯƠNG 4 - Đêm đoạt long đồ

An Long Nhi nghe thấy tiếng Lục Kiều Kiều, cảm giác tín nhiệm tuyệt đối khiến cậu không nghĩ ngợi gì đã rời khỏi bình đài nổi giữa mặt hồ. Vừa đáp nước rời xa chỗ đó chừng mấy trượng, bình đài gỗ đột nhiên liên tiếp nổ vang, cơn sóng lớn cao chót vót quật mạnh vào lưng cậu. An Long Nhi vận khí bảo vệ thân mình nhảy vọt lên không trung, rồi bị sóng nước hất về phía bờ hồ.

Người vừa đáp đất, liền nghe thấy tiếng súng nổ loạn xạ khắp xung quanh, cậu lập tức nương theo địa hình tìm chỗ nấp. Đến giờ cậu mới hiểu tại sao An Thanh Nguyên lại khiến mưa tạnh gió ngừng, thì ra y sớm đã sắp đặt phục binh xung quanh hồ nước để dồn An Long Nhi vào chỗ chết. Khi phát hiện ra võ công của An Long Nhi hiện giờ không phải hạng hai ba tên cao thủ võ lâm có thể giải quyết được, An Thanh Nguyên liền bố trí các tay súng xong xuôi mới xuất hiện gặp cậu, một khi không thể thuyết phục cậu hợp tác, tức là An Long Nhi đã không còn giá trị gì để tồn tại nữa, có thể ra lệnh nổ súng hạ sát.

Nhưng loại súng không có rãnh xoắn trong nòng thời bấy giờ phải dùng dây dẫn lửa để kích phát, gặp lúc trời mưa không thể sử dụng được, vì vậy An Thanh Nguyên phải làm mưa gió ngừng lại, rồi mới hạ lệnh nổ súng.

Ba thớt khoái mã của bọn Lục Kiều Kiều không dừng lại, bọn họ men theo bờ hồ lao đi vun vút, ba người trên lưng ngựa đều giương súng trường lên, lần lượt nhắm về phía những tay súng đã bị phát hiện. Cố Tư Văn kéo Sái Nguyệt và A Đồ cách cách lặn xuống ngựa, nấp trong lùm cỏ, trông thấy Lục Kiều Kiều thúc ngựa tung hoành giữa làn đạn bay vèo vèo, cậu ta vội kéo giật Sái Nguyệt lại nói: “Có nhìn thấy không! Có nhìn thấy không! Xinh đẹp chưa kìa, lợi hại chưa kìa! Đó chẳng phải là tiên nữ đã đón Long thiếu gia đi mấy năm trước hay sao?”

Sái Nguyệt chưa bao giờ chứng kiến cảnh tượng thế này, thấy ba con ngựa chạy qua chạy lại như con thoi trước mắt mình, cô căng thẳng đến nổi lắp

ba lấp bắp: “Phải, phải phải rồi... thật mạnh quá... Long ca, người mau qua bên này đi, nhanh lên!”

Có lời kéo thế nào A Đồ cách cách cũng không chịu ngồi thụp xuống, cô nàng tự đứng lên trong vô thức, há hốc miệng ra nhìn bóng Lục Kiều Kiều đang đại triển thần uy, ngay tức khắc phong Lục Kiều Kiều làm thần tượng của mình.

Sau khi bọn Lục Kiều Kiều cười ngựa chạy vòng quanh hồ xạ kích mấy lượt, đám người mai phục xung quanh bỏ lại hai cái xác cùng mấy khẩu súng Tây, rồi nháo nhào bỏ chạy.

Lục Kiều Kiều mặc kỳ bào màu xanh đen có hoa chìm bằng vải bông, dáng dấp diện mạo vẫn nhỏ nhắn diễm lệ hết như ba năm về trước, chỉ là trong ánh mắt đã có thêm mấy phần quyến rũ mê hồn.

Cô đi tới trước mặt An Long Nhi, vừa đúng lúc Sái Nguyệt cũng dẫn theo Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách đi tới bên cạnh cậu, Đại Hoa Bối nhận ra Lục Kiều Kiều và Jack, lớn tiếng sửa nhặng lên xông tới trước mặt hai người, định nhảy tót lên ngựa chào hỏi. Lục Kiều Kiều tung mình xuống ngựa, cười hì hì vỗ vai An Long Nhi nói:

“Chậc! Cao như vậy rồi cơ à, Long Nhi dẫn gánh mãi võ xông pha giang hồ đấy ư?”

An Long Nhi đột nhiên gặp lại Lục Kiều Kiều ở nơi này, thực sự có cảm giác muốn khóc mà không khóc được, cậu nói với Lục Kiều Kiều:

“Cô Kiều... Long Nhi nhớ cô lắm, cô lâu nay vẫn khỏe chứ?”

“ôi chà chà, thẳng nhóc ngoan của cô.” Lục Kiều Kiều dang rộng hai tay, ôm lấy đầu An Long Nhi như mẹ ôm con, hôn hít lên mặt cậu một hồi, khiến mọi người đều cười ầm lên, còn An Long Nhi thì ngượng chín cả mặt.

Jack để tóc dài, thắt thành bím nhỏ, nhưng vẫn đội mũ che nắng kiểu cao bồi miền Viễn Tây, eo giắt súng lục nòng dài, ăn mặc theo kiểu cao bồi.

Anh nhảy tới trước mặt An Long Nhi, “A ha!” một tiếng rõ to, giơ nắm đấm đánh mạnh vào vai An Long Nhi một cách khoa trương, sau đó cười ha hả

đang rộng hai tay ôm lấy cậu, bộ dạng hết như các nguyên thủ quốc gia ôm nhau chào hỏi, An Long Nhi cũng vui vẻ cười phá lên.

Lục Kiều Kiều nói: “Được nhị ca thân yêu của cô chỉ đường dẫn lối, cô và Jack đều phát tài to rồi, cuộc sống rất tốt, sau này Long Nhi cũng theo chúng ta kiếm tiền đi!”

Sau khi giới thiệu mọi người với nhau, An Long Nhi kể lại tỉ mỉ cuộc gặp vừa nãy với An Thanh Nguyên cho Lục Kiều Kiều nghe, bấy giờ, Lục Kiều Kiều mới nói ra nguyên nhân ba người họ tới nơi này.

Thì ra địa chấn do An Thanh Nguyên trầm long đã lan tới tận Vân Nam, Lục Kiều Kiều ý thức được địa chấn ở phương Đông có liên quan đến việc trầm long, lập tức cười ngửa đi cả ngày lẫn đêm lần theo long mạch tới đây. Khi họ tới gần đỉnh núi cũng bị sát thủ tập kích, sự bố trí này của An Thanh Nguyên đối với Lục Kiều Kiều thực chẳng khác nào “lạ ông tôi ở bụi này”, khiến cô càng quyết tâm đi đến hồ nước trên đỉnh núi. Bọn họ âm thầm đi tới bờ hồ, vừa khéo trông thấy An Thanh Nguyên và An Long Nhi trò chuyện với nhau trên bình đài nổi giữa hồ, đồng thời cũng phát hiện xung quanh có đám sát thủ đeo súng Tây đang lặng lẽ bày trận.

Mưa lớn như vậy, không ngờ lại dùng vải dầu bọc súng Tây mà bày trận, Lục Kiều Kiều quá hiểu người anh trai này, An Thanh Nguyên vốn tinh thông binh pháp, ắt không thể làm ra chuyện ngu ngốc như vậy, nên cô đoán rằng mưa nhất định sẽ tạnh. Khi mưa tạnh, Lục Kiều Kiều lập tức lao ra, kịp thời cứu An Long Nhi khỏi bị bắn lén, đương nhiên cũng dạy thêm cho An Long Nhi một bài học về giang hồ hiểm ác.

Bọn họ cùng kiểm tra xác mấy tên sát thủ bị bỏ lại, đám người này không giống như binh sĩ điều động trong quân đội ra, mà giống bọn sơn tặc hay đốt nhà cướp của hơn, súng Tây trên tay chúng cũng là loại dùng mồi lửa đời cũ từ mấy chục năm trước, từ đây có thể thấy An Thanh Nguyên đúng là đã bị biếm làm thứ dân, không thể điều động quân đội như trước được nữa, vả lại, trước mắt tiền bạc của y cũng rất eo hẹp, không thể trang bị súng Tây kiểu mới cho lực lượng vũ trang dưới tay mình. Lục Kiều Kiều đưa khẩu súng trường trên tay cho An Long Nhi, cậu vui vẻ đón lấy, cả mấy

người bạn trẻ đều chụm vào cùng xem xét, chỉ nghe Lục Kiều Kiều giới thiệu:

“Đây là súng trường kỵ binh có nòng xẻ rãnh xoắn mới từ Mỹ chuyển tới, bên trong nòng súng có những rãnh xoắn, có thể lắp đạn ở phía sau súng, tốc độ lắp đạn nhanh gấp đôi súng kíp kiểu cũ, độ chuẩn xác cũng tăng gấp đôi, từ ngoài xa một dặm vẫn có thể bắn xuyên qua tấm ván.”

An Long Nhi thích thú vuốt ve khẩu súng trường kiểu mới, A Đồ cách cách cũng đưa tay ra sờ mó, nói: “Giá mà trong doanh trại Bát Kỳ có thứ súng này thì tốt quá rồi.”

“Cái gì mà doanh trại Bát Kỳ?” Lục Kiều Kiều rất miễn cảm với từ này, An Long Nhi vội vàng giải thích: “Cha của A Đồ cách cách là thiên tổng trong doanh trại quân Bát Kỳ thành Quảng Châu, hiện giờ cô ấy đang bỏ nhà ra đi.”

Lục Kiều Kiều kéo tay A Đồ cách cách hỏi: “Cô em cũng bỏ nhà ra đi hả?”

A Đồ cách cách nghe cô hỏi thế, lấy làm vui vẻ nói: “Vâng, chị cũng thế à?”

“Chị cô đây mười mấy tuổi đầu đã bỏ nhà ra đi rồi!” Lục Kiều Kiều vừa nói dứt lời, hai cô đã ôm lấy nhau, cười ré lên vui vẻ như thể chúc mừng nhau về được nhà chồng.

“Bỏ nhà ra đi có vui không?” A Đồ cách cách vội phỏng vấn thần tượng về một số điều tâm đắc khi bỏ nhà ra đi.

“Có lúc vui, cũng có lúc khổ, có điều chỉ cần là con đường do mình lựa chọn thì đều vui cả.” Lục Kiều Kiều nói đoạn, lấy trong người ra một túi đồ trang sức bằng ngọc, lần lượt phát cho bọn Sái Nguyệt, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách mỗi người một món:

“Đây là quà ra mắt của mọi người, mấy đứa là bạn tốt của nhau, sau này phải giúp đỡ lẫn nhau nhé.”

Cả bọn đều vui vẻ nhận quà tặng đeo lên người ngắm nghía, Lục Kiều Kiều kéo An Long Nhi sang một bên hỏi:

“Long Nhi, mày với A Đồ cách cách thân lắm hả?”

“Không thân lắm, mới quen biết có vài ngày, nhưng giờ cô ta không về nhà nữa, nên đi theo bọn cháu.”

Lục Kiều Kiều đưa mắt liếc A Đồ cách cách đang vui vẻ cười đùa với cả bọn ở phía xa, nói: “Nghĩ cách làm thân thêm chút nữa, để nhờ cô ta làm một chuyện.”

An Long Nhi vừa nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, lập tức tiếp lời: “Cô Kiều muốn nói tới bản đồ long mạch của Quảng Đông?”

“Chà? Thằng nhãi này mấy năm nay không chỉ lớn xác ra, mà đầu óc cũng trưởng thành lên rồi, đạo sĩ chính thống bước ra từ phủ Thiên Sư quả có khác, à phải rồi, đạo hiệu của nhóc là gì thế?”

“Đạo hiệu là An Long.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy liền nở nụ cười ngọt ngào như hoa nở: “Xem ra Trương thiên sư cũng thích cái tên của cô Kiều đặt cho nhóc, An Long đạo trưởng cát tường... hì hì...” Nói đoạn, cô liền làm bộ cúi xuống hành lễ với An Long Nhi, An Long Nhi hốt hoảng đưa tay ra đỡ, miệng cuống quýt nói: “Cô Kiều đừng thế, Long Nhi không dám...” Tay cậu vươn ra chạm phải cánh tay mềm mại để lộ bên ngoài ống tay áo của Lục Kiều Kiều, tim lại đột nhiên đập loạn lên, hai tay lập tức rút về, mặt đỏ bừng bừng.

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi nay đã thành người lớn, tất nhiên hiểu trong lòng cậu đang nghĩ gì, cô thu hai tay ra sau lưng, cúi đầu giấu hai gò má ửng hồng, sau đó quay mặt nhìn xuống núi nói:

“Long Nhi có thể kịp thời đến hồ nước trên đỉnh núi này, chứng minh mây đã có thể phân rõ sự khác biệt giữa thiên tượng biến hóa bình thường và biến hóa do con người phá hoại, đã có nhận thức tương đối về thiên văn địa lý, đây đương nhiên là công lao của Trương thiên sư dốc lòng dạy dỗ; mây chỉ sử dụng thuật hình thể của Dương Công để tầm long mà đã có thể lần thẳng đến tử huyết để trầm long, chứng tỏ đã có nhận thức sâu sắc đối với phong thủy Dương Công, đồng thời chạm đến giao điểm của thuật phong thủy Dương Công và An Công, việc trở thành Long quyết phong thủy sư chỉ còn ngày một ngày hai nữa thôi...”

Nghe Lục Kiều Kiều khen ngợi, trong lòng An Long Nhi lại chẳng hề thấy vui chút nào, bởi tất cả những điều cậu làm, đều chỉ vì tâm nguyện của Lục Kiều Kiều là bảo vệ long mạch và sáng tạo ra một thời đại mới. Còn bản thân cậu, lại hy vọng có thể từ trong phong thủy cảm nhận được mát của cô, tâm của cô, và nguyện vọng của cô, cho dù cậu không thể vĩnh viễn ở bên Lục Kiều Kiều, nhưng có thể trở thành một thầy phong thủy giống như cô, há chẳng phải cũng là một dạng sở hữu vĩnh viễn hay sao? Mà sự sở hữu này, Jack sẽ mãi không bao giờ cảm thụ được.

Nghĩ tới đây, An Long Nhi đưa mắt nhìn Jack đang làm mẫu cách sử dụng súng Tây kiểu mới cho đám thiếu niên xem, khóe miệng thoáng hiện lên một nụ cười khó mà nhận thấy. Lục Kiều Kiều thấy ánh mắt An Long Nhi dịch chuyển, gương mặt cậu có một vết se mờ mờ càng toát lên phong thái trưởng thành, nhưng ánh mắt vẫn thẳng thắn bộc trực như xưa, cô biết cậu đã phân tâm, và lại còn rất không đúng lúc. Lục Kiều Kiều khẽ gọi: “Long Nhi...”

An Long Nhi lập tức quay đầu lại nhìn thẳng vào mặt Lục Kiều Kiều. Ba năm trước, cậu nhìn ngang mặt Lục Kiều Kiều, hiện giờ thì đã có thể nhìn cô từ trên xuống dưới, bộ dạng Lục Kiều Kiều ngẩng đầu lên nhìn mình nói chuyện so với trước đây lại càng đáng yêu, càng khiến người ta nghĩ ngợi viển vông, cậu thậm chí còn trông thấy cả độ dày từ vai đến ngực của cô. Góc nhìn mới này khiến An Long Nhi gần như không thể tập trung tinh thần nổi.

Lục Kiều Kiều né tránh ánh mắt của cậu, tiếp tục nói:

“Hiện giờ, trước mắt chúng ta có hai vấn đề, thứ nhất, chúng ta đều không biết chín long mạch lớn của Quảng Đông nằm ở nơi nào; thứ hai, mà lại không biết tử huyệt của từng loại long mạch được ghi chép trong Trảm long quyết nằm ở đâu. Ba năm nay, cô Kiều vẫn luôn thử dùng nửa bộ trước của Long quyết để suy diễn ra tử huyệt mà Trảm long quyết ghi lại, huyệt vị mà An Thanh Nguyên trảm long hôm nay đã chứng minh suy đoán của cô Kiều cũng có tính chuẩn xác trong một chừng mực nào đó, đồng thời khơi gợi cho cô rất nhiều về bước nghiên cứu tiếp theo; nhưng nghiêm khắc mà nói,

chúng ta không phải thầy phong thủy thực sự, bởi lẽ xưa nay chúng ta đều không sống bằng việc xem phong thủy, vì vậy chưa từng truy tầm long mạch nào trải dài trăm dặm, càng không nói đến long mạch nghìn dặm mệnh mông bát ngát của Quảng Đông mà chúng ta đang phải đối mặt. Hiện giờ, chúng ta chỉ có thể đi đường tắt...”

“Hiểu rồi, vì vậy phải để A Đồ cách cách ra tay tìm được bản đồ long mạch mà năm đó phủ Quốc sư vẽ ra, cháu nhớ lúc đó ở nhà khách phủ Thiều Châu, Kim Lập Đức từng nói là có một tấm bản đồ như vậy.”

Lục Kiều Kiều gật đầu, nói tiếp: “Cô trước đây từng hỏi Đặng đại ca về chuyện này, anh ấy nói bản đồ vẫn luôn để trong nha môn Tổng đốc Lưỡng Quảng, ở đó có một sảnh nhỏ nằm ở mé bên, là nơi chuyên dụng cho phủ Quốc sư, lần cuối cùng anh ấy nhận được tin tức, tấm bản đồ này do Chương Bình Hàm phụ trách bảo quản. Bản đồ long mạch chỉ là khởi đầu, cô sẽ gắng hết sức nhanh chóng suy diễn ra khẩu quyết tìm kiếm tử huyệt của long mạch, như vậy chúng ta mới có được thực lực tương đương với An Thanh Nguyên, từ đó biết anh ta đã đến nơi nào, sau đó kịp thời bảo vệ long mạch.”

Mạch tư duy của An Long Nhi bắt đầu trở lại vấn đề: “Nhưng dù chúng ta có năng lực trăm long, thì cũng chẳng thể nào phục hồi được những long mạch đã bị trảm sát, cũng không thể biết An Thanh Nguyên chuẩn bị ra tay với long mạch nào trước, kỳ thực... cháu không thể xuống tay hạ sát ông ta được...”

An Long Nhi chau mày, cúi gằm đầu xuống, Lục Kiều Kiều ngược lại lấy làm hiếu kỳ: “Long Nhi cho rằng mình có khả năng giết anh ta ư?”

An Long Nhi gật đầu đáp: “Nếu ông ta không tiến bộ thêm bước nào thì cháu nghĩ là có thể... chỉ là...”

Lục Kiều Kiều ý thức được nguyên nhân khiến An Long Nhi bối rối có liên quan đến mình, bèn ngắt lời cậu: “Được rồi, đừng nghĩ mấy chuyện này nữa, trước tiên phải có thực lực tương đương với đối thủ đã, rồi mới có khả năng đối kháng được; tất nhiên cô không thích mày làm bừa, nhưng khi

phải bảo vệ bản thân thì cũng không thể làm chuyện đại đột được, đại ca đã bắt đầu truy sát mày rồi, mày phải hết sức cẩn thận.”

An Long Nhi nghe tới đây, lập tức ngẩng đầu lên lo lắng hỏi: “Cô không ở lại Quảng Châu sao?”

“Jack mở hãng buôn Tây ở Côn Minh, Vân Nam, việc làm ăn rất tốt, cả nhà Đặng đại ca đã đến Vân Nam, giờ đều làm trong hãng của Jack, anh ấy đang dạy cô tu luyện Lô pháp của Thần Tiêu đạo; cô theo nhị ca buôn ngọc thạch cũng đi chơi được rất nhiều nơi, lại có cả sản nghiệp điền trạch ở Vân Nam, nhà ở cửa tiệm đều được cô sắp đặt theo bố cục phong thủy Tam nguyên bất bại, vượng tài lắm... ha ha, sau này Long Nhi cũng có thể đến Vân Nam phát triển nữa.”

Lục Kiều Kiều thao thao nói đến nỗi quên hết sự đời, đột nhiên trông thấy bộ dạng ủ rũ của An Long Nhi, chắc hẳn cảm thấy hồi đó không đi theo mọi người đến Vân Nam là thiệt thòi to, cô lập tức quay về chủ đề chính:

“Đại ca của cô trước mắt không đủ tiền bạc để tiến hành trăm long lần nữa ngay đâu, vả lại, từ góc độ chính trị và quan trường, anh ta cũng không cần thiết phải trăm long thêm nữa. Mày nghĩ mà xem, nếu trăm hết rồi, thì anh ta lấy gì để trao đổi chức quan với triều đình đây? Cô sớm đã nhìn ra anh ta chỉ làm bộ làm tịch yêu nước thương dân thế thôi, kỳ thực chính là hạng tham quyền cao chức trọng, háms giàu sang, lại còn muốn đi đường tắt giống như chúng ta nữa, mà đường tắt nhanh nhất chính là giành lấy chức quan sẵn có từ phía Đại Thanh. Lần này, anh ta ra tay là để ra uy với triều đình, chứng minh rằng mình có năng lực trăm long mà thôi. Chức quan ngày nào còn chưa phục hồi, anh ta tuyệt đối sẽ không sử dụng sức mạnh của mình đi trăm long lần nữa đâu, làm vậy lỗ vốn quá.”

Lục Kiều Kiều liếc mắt quan sát phản ứng của An Long Nhi, thấy cậu vẫn ngoan ngoãn lắng nghe như thuở trước, cô lại tiếp lời:

“Cô và Jack sẽ quay về sắp xếp công việc một chút, sau đó bàn bạc với Đặng đại ca rồi lập tức đến Quảng Châu tìm Long Nhi, mày hãy viết thư ghi rõ hành tung và hướng đi của mình để lại ngân hàng Lệ Như của Anh quốc nhờ họ chuyển cho cô, để người Tây bảo quản thì không có ai xem

trộm cả đầu, như thế, khi cô đến Quảng Châu sẽ tìm được mày ngay. Giờ còn chưa biết khi nào đại ca của cô được phục hồi chức quan, vì vậy sự việc không thể chậm trễ nữa, phải chia làm hai đường. Long Nhi hãy thuyết phục A Đồ cách cách kiểm lấy cái bản đồ, nếu trong vòng hai tháng mày có được bản đồ long mạch ấy thì lập tức đến Côn Minh tìm bọn cô, cứ tới phố Tân Thành tìm hãng buôn White là được, ai cũng sẽ dẫn mày đi. Nếu mày không có cách nào lấy được bản đồ... vậy thì đành đợi hai tháng sau cô đến Quảng Châu vậy...”

Cô nói xong liền nhìn An Long Nhi với ánh mắt đầy chờ mong, An Long Nhi không thể cự tuyệt được ánh mắt ấy, vả lại, cậu cũng nghĩ tấm bản đồ long mạch Quảng Đông này là cách giải quyết tốt nhất, bèn gật đầu nói: “Cháu sẽ dốc hết sức lực.”

Lục Kiều Kiều nhét vào tay cậu một tập ngân phiếu, dùng cả hai tay nắm chặt không để cho An Long Nhi đùa qua đẩy lại, đến khi An Long Nhi ngoan ngoãn lấy vải dầu bọc lại cất vào trong người, cô mới xoay người đi về phía đám thiếu niên kia.

Lục Kiều Kiều đi tới trước mặt đám thiếu niên, chăm chú quan sát gương mặt bọn họ, nhanh chóng mà tỉ mỉ phân tích quá khứ và tương lai của mỗi người, khiến cả bọn đều ngượng ngùng bật cười lên thành tiếng.

Lục Kiều Kiều nói với họ: “Chuyện ngày hôm nay mấy đứa cũng thấy rồi đó, chúng ta đang trải qua một sự kiện mà người thường không thể tưởng tượng nổi...”

Sái Nguyệt chen vào: “Đúng vậy, thì ra Long ca biết Thủy thượng phiêu, thật là thần kỳ quá đi!”

“Hi hi, Long ca của cô còn biết nhiều thứ lắm, sau này cậu ta sẽ dần dần nói cho các người biết. Có điều, kẻ xấu muốn giết Long ca rất nhiều, đi theo cậu ta, các người cũng sẽ gặp nguy hiểm...” Lục Kiều Kiều thoáng ngừng lại quan sát nét mặt ba người, Sái Nguyệt ngũ quan xinh xắn, mi dài mắt to, nét mặt chẳng hề có chút sợ hãi, Cổ Tư Văn cao lớn anh tuấn, vẻ mặt như thể đang nói, lạnh làm gáo vỡ làm môi, muốn ra sao thì ra, A Đồ cách cách trông như tiểu thư, nhưng nét mặt lại hết sức tinh nghịch đưa mắt nhìn Cổ

Tư Văn, rồi cũng tỏ vẻ muốn thế nào cũng được. Lục Kiều Kiều đã nắm rõ tâm tư của ba người trong lòng bàn tay, liền kéo tay A Đồ cách cách, tay kia đặt lên vai Sái Nguyệt, nói:

“Khi một người cam tâm tình nguyện làm cô nhi, thì người ấy mới thực sự trưởng thành. Trong giang hồ, mấy đứa sẽ có được nhiều tự do hơn người bình thường, đừng làm những gì mình không muốn làm, lại càng đừng làm chuyện gì trái với lương tâm, nhé?”

Ba người đều tin phục gật gật đầu, Lục Kiều Kiều lại nói: “Nếu chị Kiều đến Quảng Châu sẽ mời mọi người ăn cơm, mấy đứa đừng phân tán ra đấy nhé.”

Cố Tư Văn cười hì hì nói: “Chị Kiều đã mời cơm, bọn em nhất định sẽ kéo cả nhà đến đủ.”

Sau khi mưa bão do sự kiện trăm long tan đi, thời tiết nhanh chóng trở lại nóng bức đúng như tiết trời tháng Sáu ở Quảng Đông, An Long Nhi và mọi người tiễn biệt bọn Lục Kiều Kiều rồi quay đầu xuống núi.

Ruộng đồng bị nước lũ quét qua không còn chút sức sống, tựa như một đầm lầy kéo dài vô biên vô tận. Một đám phụ nữ đang điên loạn đào bới trong bùn nhão hồng tìm kiếm chút nông sản cuối cùng sót lại, mấy đứa trẻ con đang kéo ra từ trong căn nhà đổ những món đồ gia dụng vẫn còn nguyên hình dạng, một người đàn ông bên bờ sông, ngơ ngác gọi tên một phụ nữ, lang thang bước đi không mục đích.

Đám người trẻ tuổi đầu đội nắng chang chang, trong mũi tràn ngập mùi thối rữa, trầm mặc bước đi trên con đường dẫn đến Phật Sơn.

An Long Nhi thỉnh thoảng lại ngoảnh đầu nhìn cả bọn, phát hiện A Đồ cách cách lấy tay bịt chặt mũi, cúi gằm đầu đi sau cùng, cậu liền kéo cương lừa đi tới bên cạnh cô nàng, hỏi: “Không chịu được mùi này hả?”

“Bọn họ thật thê thảm...” Từ trong kẽ tay A Đồ cách cách truyền ra âm thanh không lấy gì làm vui vẻ.

Sái Nguyệt ngoảnh lại nói với A Đồ cách cách: “Dân làng gặp phải thiên tai chỉ có thể như vậy thôi, nghe người già kể, khi ta mới ra đời được mấy năm,

năm nào cũng có lũ lớn, hai bên bờ Quảng Châu bị ngập nước đến tận nóc nhà, mùa màng mất hết...”

“Vậy các người làm sao có cái ăn?” A Đồ cách cách hỏi.

“Cha ta biết võ nghệ, liền vào thành mãi võ kiếm ăn, người nào không biết làm gì thì phải đi ăn xin trong thành, nếu trong nhà lại có người bệnh thì chỉ còn cách bán con bán vợ đi thôi.”

“Vợ cũng bán à?” A Đồ cách cách lấy làm kinh ngạc.

Cố Tư Văn tiếp lời: “Bán vợ là đầu tiên, vợ bán rồi sau này có thể cưới người khác, con cái bán đi thì chưa chắc đã sinh lại được nữa.”

“Thì ra một lần lũ lụt lại có thể hại đến bao nhiêu người như vậy... thật đáng sợ...” A Đồ cách cách chau mày nói: “Cái tên An Thanh Nguyên mà chúng ta gặp trên núi Đỉnh Hồ ấy chính là kẻ xấu gây ra lũ lụt hả?”

An Long Nhi nói: “Lũ lụt và hạn hán có rất nhiều nguyên nhân, nhưng lần này đúng là do An Thanh Nguyên kia gây ra.”

Cố Tư Văn quay lại nhìn An Long Nhi nói: “Long thiếu gia, người giấu chúng ta nhiều chuyện quá, vừa nãy người và chị Kiều nói rất nhiều đến Long quyết, bọn chúng ta đều không biết gì cả; cái tên An Thanh Nguyên kia vừa phá long mạch lại vừa phái người truy giết người, chúng ta cũng không biết gì cả. Vừa nãy chị Kiều đã nói, bảo chúng ta phải chăm lo lẫn nhau, người phải nói rõ cho chúng ta biết hiện giờ rốt cuộc đang xảy ra chuyện gì, bằng không lại có sát thủ đến làm thịt hết cả lũ, ta đây chết cũng không nhắm mắt được đâu.”

Cố Tư Văn nói vậy làm cả bọn đều cười ồ lên, An Long Nhi nói: “Được rồi, tìm nơi nào đó dừng chân rồi ta sẽ kể hết cho các người nghe.”

Tường thành phía Nam Quảng Châu kéo dài mười dặm, phía ngoài tường thành là dòng Châu Giang mênh mông cuộn cuộn có trăm nghìn tàu thuyền qua lại. Dòng Châu Giang chảy mãi không ngừng, ngày đêm vỗ vào tường thành cổ xưa tường chừng vững như bàn thạch kia, tùy thời mà mang đến cho tòa thành cổ đã trải hai nghìn năm mưa gió sự phá hoại hồi sinh.

Bên trong tường thành, sĩ nông công thương, tam giáo cửu lưu tụ tập tạo thành một thành thị náo nhiệt phần hoa, bất luận phú quý sang hèn, cũng đều mơ mơ màng màng, coi đời như một cơn say mà cái chết là giấc mộng, tựa hồ chưa bao giờ biết đến gió mây biến ảo trên đời. Đoạn tường thành mười năm trước bị hỏa pháo của quân Anh bắn sập đến nay vẫn chưa tu bổ lại, nhưng bên trong bên ngoài bến cảng nơi cổng thành mở ra phía dòng Châu Giang giờ đã đầy những cửa hàng cửa hiệu mới mở.

Lên bờ ở bến Tĩnh Hải, đi qua cổng thành, ngẩng đầu nhìn lên có thể trông thấy nha môn của Tổng đốc Lương Quảng, đây là phủ đệ của đại thần phong cương đồn trú ở vùng Lĩnh Nam được kinh thành phái đến, cấp bậc hành chính còn cao hơn nha phủ Quảng Châu ở trên phố Thừa Tuyên, cửa nha môn hướng về phía tường thành phía Nam, con đường trước mặt tuy chật hẹp, nhưng cũng không tránh khỏi cảnh ngựa xe như nước, con buôn kẻ bán tụ tập như mây.

An Long Nhi đội một tấm khăn vuông màu xanh xám che mái tóc vàng lại, trên mặt đeo cặp kính râm màu trà, cầm dãn râu giả ngồi trước cửa nha môn. Trước mặt cậu kê một chiếc bàn nhỏ, mặt bàn đục lỗ cắm một lá cờ lớn, viết ba chữ đại tự “Trại Thần Tiên”, trên bàn đặt một thếp giấy hồng, bút lông hộp mực chặn ở góc bàn.

Người qua kẻ lại trên phố đều bị trang phục và những đạo cụ này của An Long Nhi thu hút ánh nhìn, nhưng cậu chỉ ngồi yên như tượng, cũng chẳng biết có muốn làm ăn hay không, không ai dám bước đến nhờ giải đoán gì. Ở sạp bên cạnh An Long Nhi, Cố Tư Văn trải ra đất một tấm vải, bên trên đặt quạt xếp và quạt lá cọ, thoát trông như đang bán quạt, nhưng mấy cái quạt này đều thô thiển xấu xí, kiểu dáng quê kệch. Cậu ta mặc áo ngắn bằng vải thô, gương mặt không dán thêm bất cứ thứ gì, toát lên vẻ tuấn tú và sạch sẽ. Vì Cố Tư Văn rất cao, nên chân cũng dài hơn người bình thường, cậu ta ngồi trên cái ghế nhỏ mà trông như đang ngồi chồm hồm dưới đất vậy.

Cố Tư Văn xòe tán ô rách rưới ra hỏi An Long Nhi:

“Người như vậy thì làm ăn gì được? Phải rao lên chứ, để ta dạy cho mấy câu nhé...”

An Long Nhi vẫn ngồi yên như khúc gỗ, chẳng buồn nhìn cậu ta lấy một cái, Cổ Tư Văn lại nói tiếp:

“Nhất thiết phải bán quạt à? Thứ này chẳng kiếm được mấy đồng đâu.”

An Long Nhi chỉ khẽ mấp máy môi, trả lời cậu ta: “Bán quạt vừa nhẹ vừa tiện, gói lại là chạy được luôn.”

“Thì người cũng nhập ít hàng tốt vào chứ, cái loại thế này đừng nói các tiểu thư trẻ tuổi không thèm lại xem, mà ngay cả mấy bà thím cũng chẳng buồn để mắt đâu.”

Cặp môi An Long Nhi lại mấp máy, đáp: “Nếu người đặt hàng, mọi người đều quay lại đây, lúc xảy ra chuyện ai giúp ta? Chốc nữa nếu phải bỏ chạy, cái thứ hàng rẻ tiền ít vốn này có vứt đi cũng không đến nỗi phải xót ruột.”

“Chậc... nộp năm văn tiền bảo kê, ngồi không chẳng kiếm được đồng nào buồn muốn chết đi được...” Cổ Tư Văn ngồi trên cái ghế đầu thấp tịt, mặt nhẵn như quả mướp đắng, phành phạch tự quạt cho mình, ngẩng đầu lên nhìn quán trà bên kia đường, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt ăn vận quần là áo lượt, trên đầu trên tay đeo dây vàng bạc, đang cầm chén trà, phe phẩy quạt nói nói cười cười nhìn bọn họ. Cổ Tư Văn tức tối trừng mắt lên nhìn hai vị tiểu thư, liền bị đối phương khinh khinh bịt mũi cười chê một trận. Ngồi suốt buổi sáng, cả hai người đều không buôn bán được gì, điều này cũng nằm trong dự đoán của An Long Nhi. Quạt của Cổ Tư Văn chất lượng rất kém, sẽ chẳng có ai ghé mắt đến, còn bản thân cậu thì không hò hét kêu gọi quần chúng quay lại xem như Tiểu Thần Tiên, có ngồi cả đời cũng chẳng ma nào chủ động đi tới đoán mệnh, có điều, đây chính là hiệu quả mà An Long Nhi mong muốn.

Bọn họ ngồi tới tận quá trưa, tiểu thương và người làm công đều tìm chỗ râm mát đánh giấc, Cổ Tư Văn cũng ngồi ở ven đường gật gà gật gù, chỉ có An Long Nhi vẫn ưỡn mình ngồi thẳng đơ như tượng phía sau chiếc bàn.

Lúc này, trên phố có một người trung niên đi tới, y mặc áo dài bằng lụa đen, tay cầm chiếc quạt giấy to tướng che đầu, quanh miệng nuôi bộ râu dê đã lấm tấm có sợi bạc. Người đàn ông rảo bước đi qua bàn của An Long Nhi, đột nhiên dừng chân quay lại, trở mắt ra nhìn chằm chằm cậu một lúc. An

Long Nhi biết người mình cần đợi chính là y, liền nhếch khóe miệng lên nở một nụ cười cao sâu khó dò với đối phương.

Người đàn ông bèn hỏi bằng chất giọng khàn khàn: “Vị Trại Thần Tiên này xem bói hay đoán mệnh thế?”

An Long Nhi xòe tay trên mặt bàn, nói: “Vừa nhìn trên bàn đã biết là đoán mệnh rồi mà, vị quan gia này, xin mời ngồi.”

Gã râu dê quả nhiên ngồi xuống trước bàn: “Tiên sinh có thể nhận ra tại hạ làm gì ư?”

An Long Nhi khách khí gật đầu, đáp: “Quan gia có tinh quang ẩn giấu trong mắt, bước đi như rồng như hổ, mũi ửng nhô cao, vừa nhìn đã biết là quan lớn rồi.”

“Ha ha, thần tiên quá đề cao rồi, tại hạ chẳng qua chỉ là một tên công sai nhỏ, một gã tiểu lại mà thôi. Có điều, trong nhà có người già, muốn hỏi tuổi thọ, không biết tiền đặt lễ là bao nhiêu?”

“Hỏi chuyện lớn thì một lượng hai xâu tiền, hỏi chuyện vừa, tiền năm hạn thì lấy ba xâu tiền, hỏi chuyện nhỏ năm hạn thì một xâu tiền, có điều nếu hỏi tuổi thọ, mở hàng lấy may, tám mươi đồng là được rồi.”

“Thần tiên đoán mệnh thật không rẻ chút nào...”

“Mấy chục văn tiền mà hỏi rõ ngọn ngành, có đáng hay không là do ngài tự quyết định thôi.” An Long Nhi xòe cái quạt giấy trên tay ra, khe khẽ phe phẩy đợi đối phương trả lời. Gã râu dê thấy bộ dạng cao ngạo ấy của An Long Nhi cũng không hề tức giận, ngược lại còn cười xòa nói: “Ha ha, cao nhân đúng là có phong thái của cao nhân, vậy phiền thần tiên xem giúp, đây là Bát tự của bà nội tôi, Tân Sửu, Ất Mùi, Mậu Tuất, Canh Thân...”

An Long Nhi lập tức nâng bút viết Bát tự ấy lên một tờ giấy hồng điều, cầm trên tay xem xét, trong lòng đã hiểu rõ ràng.

Bát tự này nhìn bề ngoài thì có vẻ được cả chồng lẫn con, đúng là một người phụ nữ có phúc, nhưng đây cũng chính là cạm bẫy trong Bát tự này; kỳ thực, mạng nữ này lấy Quan Tinh làm mệnh căn, mà Quan Tinh lại bị

khác từ thời thơ ấu, mệnh chủ đã chết vào năm hai mươi tuổi, tức năm mười năm trước.

Trên giang hồ, cách dùng bát tự của người chết để gây phiền phức cho thầy bói kiểu này gọi là “đoán tử mệnh”, đây là việc kỵ nhất trong giới hành nghề xem bói. Nhưng người cùng nghề muốn phá quán, thì nên đợi lúc đông người mà tới hủy hoại thanh danh của đối phương, chứ không giống như gã râu dê này, giữa trưa trên phố không một bóng người, đi tới một bàn đoán mệnh không ai ghé mắt, lại bỏ ra tám chục đồng tiền lấy bát tự của người chết ra kiểm tra An Long Nhi. Người này tuyệt đối không phải loại súc sinh cùng nghề đến phá quán, y là người của phủ Quốc sự, làm vậy nhằm thăm dò xem An Long Nhi có phải nhà huyền học chân chính hay không, một khi cậu đoán chuẩn được bát tự này, bước tiếp theo của y, chính là lấy cái đầu cậu.

An Long Nhi đặt bút xuống, tay mân mê chòm râu trầm ngâm một hồi, đoạn nói: “Bát tự bà của ngài trong mệnh có Chính Quan, tương sinh với Khố Tinh, nhập vào mệnh cách Chính Quan, Tinh Quan cường vượng, vì vậy được gả vào trong nhà tử tế, ông nội ngài cũng làm quan phải không?” Gã râu dê khe khẽ gật đầu nói: “Đúng, tiên sinh nói tiếp đi.”

An Long Nhi lại càng khẳng định đối phương đang nói dối, bát tự này rõ ràng là từ lúc sinh ra gia đạo đã bắt đầu sa sút, đến năm hai mươi tuổi, trước khi lìa đời trong nhà chỉ còn có bốn bức vách, lấy đâu ra một người ông làm quan nữa. Cậu cười thầm trong bụng, nhưng ngoài miệng vẫn tiếp tục tán phét:

“Mệnh của bà nội ngài vốn dĩ không tốt lắm, nhưng cả đời làm việc thiện tích đức khiến bà được hưởng phúc về sau, con cháu đây nhà, đạo gần đây sức khỏe trông chừng có vẻ rất khang kiện, nhưng không ra gió ra nắng được, giờ bà cụ cũng sắp bảy mươi rồi, cửa ải lớn đầu tiên phải đề phòng là năm bảy mươi mốt, qua bảy mốt tuổi, ngài sẽ có nhiều cơ hội để hầu hạ lão nhân gia...”

An Long Nhi nói tới đây, bất cẩn hất rơi cây bút xuống đất, cậu khom người cúi xuống nhặt bút lên, từ dưới gầm bàn liếc nhìn lên quán trà phía bên kia

đường. Nhật bút là ám hiệu An Long Nhi đã hẹn trước với A Đồ cách cách, một khi nhận định đối phương là người của phủ Quốc sư, cậu sẽ phát ra ám hiệu, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách trên quán trà lập tức đứng dậy trả tiền. Cậu ngồi thẳng dậy, rồi lại nói tiếp: “Bình thường bà nội ngài làm việc tốt cũng không nói cho ai biết, nhưng vào Phật đường hơi ít, chỉ như vậy không thôi, có tích đức cả đời cũng chưa chắc đảm bảo được cho bà cụ vượt qua cửa ải sinh tử này, con hiền cháu thảo cần phải thay bà cầu phúc, nếu ngài có tâm, chi bằng...”

Cố Tư Văn ngồi xồm bên cạnh nghe mà thở hồng hộc, nếu thầy đoán mệnh giang hồ nào cũng đều làm giống như An Long Nhi này, thì làm sao móc được tiền trong túi khách hàng đây? Cậu chàng chỉ hận mình không thể đích thân nói với gã râu dê kia, bà nội nhà ông phạm phải Bạch Hổ sát, sắp có đại nạn đến nơi rồi đấy!

Quả nhiên gã kia cũng vân vê chòm râu dê, cười ha hả nói: “Tốt, tốt lắm, cám ơn tiên sinh, đây là một xâu tiền, không cần trả lại hai mươi đồng đâu, phiền tiên sinh rảnh rồi thì cầu phúc cho lão nhân gia nhà chúng tôi, tại hạ còn có công vụ bên người, cáo từ.”

Dứt lời, y chấp tay một cái rồi xoay người đi vào cánh cửa sát lớn màu đỏ chu sa của nha môn Tổng đốc Lưỡng Quảng, hai tên lính canh trước cửa vừa thấy y đi qua lập tức quỳ một chân xuống hành lễ. Gã râu dê xua xua tay rồi đi thẳng vào trong. Phía bên này, A Đồ cách cách dẫn theo Sái Nguyệt đi phía sau gã râu dê, lướt qua sạp bói của An Long Nhi đi thẳng tới cửa nha môn.

Tên lính canh trông thấy hai vị tiểu thư chừng mười bảy mười tám, ăn mặc sang trọng hoa lệ theo kiểu người Mãn, đi vào cửa nha môn như qua cửa nhà mình đang không biết có nên chặn lại hay không, thì đã bị A Đồ cách cách giơ ra một mảnh lệnh bài màu vàng sẫm gi vào mặt. A Đồ cách cách lại dùng tiếng Quan thoại giọng Bắc Kinh chuẩn, nói với hai bọn chúng: “Hai vị đại ca vất vả rồi, ta vào tìm cha ta.”

Nha môn Tổng đốc Lưỡng Quảng là nơi ở và làm việc của đại quan từ kinh thành, người nào nói giọng Bắc Kinh thì gần như đã có thể khẳng định là

gia quyến của đại thần, thêm vào một tấm lệnh bài của trung quân Chính Hoàng kỳ trong doanh trại Bát Kỳ giờ ra trước mặt, hai tên lính canh vội vàng né sang một bên nhường đường.

A Đồ cách cách kéo tay Sái Nguyệt, vừa nói vừa cười rảo bước theo gã râu dê xuyên qua sảnh giữa, đi tới sảnh bên, nhìn thấy y vào một gian phòng rồi xoay tay đóng cửa lại. A Đồ cách cách bảo Sái Nguyệt: “Người xem, trời nóng hầm hập thế này mà cái tên kia vừa vào phòng liền đóng hết cửa nẻo, nhất định là có vấn đề.”

Sái Nguyệt nói: “Biết ở đâu là được rồi, chúng ta mau ra ngoài thôi.”

A Đồ cách cách vận sức nắm chặt tay Sái Nguyệt, nhất quyết kéo cô đi một vòng trong nha môn Tổng đốc rồi mới ra ngoài.

Khi cả bọn chia đường lần lượt trở về căn nhà nhỏ bên bờ Nam sông Châu Giang, A Đồ cách cách đã vẽ cho An Long Nhi xong một bức bản đồ bố cục đại khái bên trong nha môn. An Long Nhi vui mừng đến nỗi cứ cười mãi không nhắc nổi miệng, cậu bảo A Đồ cách cách: “Cảm ơn cô rất nhiều, cách cách, cô muốn ăn gì không? Tối nay ta mời khách.”

A Đồ cách cách cũng hưng phấn ra mặt nói: “Được đấy, ăn một bữa no, đêm nay lại chơi tiếp. Chắc, chắc là còn vui hơn nữa ấy chứ.”

Cả bọn đều kinh ngạc hỏi: “Tối nay cô cũng đi à?”

Sau trống canh hai, vầng trăng tròn chằm chằm nhô lên bầu trời, thành Quảng Châu bắt đầu yên tĩnh hẳn.

A Đồ cách cách mặc áo giáp của kỵ binh Bát Kỳ, miệng dán một chòm râu nhỏ, vũ trang từ đầu đến chân, cưỡi con ngựa Mông cổ, lóc ca lóc cóc đi chằm chằm bên dưới đoạn tường thành Tĩnh Hải môn ven sông phía Nam; Cố Tư Văn cưỡi một con ngựa khác, đóng bộ áo dài sang trọng, đi bên cạnh cô.

Hai người đi rất chậm, ánh mắt vẫn luôn chú ý đến một vị trí trên tường thành và hai tên lính canh trên đó. Từ vị trí này nhìn xuống, một bên có thể trông thấy dòng Châu Giang dưới ánh trăng, bên kia có thể quan sát thành Quảng Châu trong bóng đêm, cùng mái nha môn Tổng đốc Lưỡng Quảng

cách đó chưa đầy trăm bước chân. Chỗ tường thành này, chính là nơi mà họ cần chiếm lĩnh.

Bọn họ tính toán thời gian rất chuẩn, giờ quân lính giữ thành đang giao ca và trao đổi khẩu lệnh, từ phía Ngũ Tiên môn có hai tên lính đi tới đổi vị trí với hai tên này giờ vẫn đứng canh ở chỗ này, lần giao ca tiếp theo sẽ là sau một canh giờ nữa.

Cố Tư Văn nhìn hai tên lính mới đổi ca đang ở trên tường thành vươn vai ngáp ngủ, không nhìn được bật cười “hích hích”. Cậu ta nói với âm lượng chỉ đủ để A Đồ cách cách nghe: “Hai tên này đúng là xúi quẩy.”

A Đồ cách cách liếc nhìn Cố Tư Văn, rồi nhanh chóng đưa mắt nhìn lại phía trên tường thành. Quả tim cô lúc này cũng đang đập loạn cả lên, cô nàng hiểu rằng ngăn cản trăm long cũng chính là ngăn cản kẻ xấu phá hoại giang sơn Đại Thanh, bảo vệ dân chúng, để họ không phải chịu khổ chịu nạn, cho dù từ đại cục hay từ tình cảm cá nhân, cô đều rất sẵn lòng cùng đám thiếu niên này hoàn thành công việc đó. Nhưng còn một nguyên nhân khiến cô sẵn lòng tham gia hơn nữa, chính là thiên tính ưa mạo hiểm, dũng mãnh bạo dạn có sẵn trong dòng máu của dân tộc du mục, thêm vào đó lại có một anh chàng được cô cho là rất đáng yêu ở bên cạnh, khiến cô cảm thấy cuộc sống này thật đầy kích thích và vui thú. Lúc này, A Đồ cách cách đang rất nóng lòng muốn thể hiện, cô muốn cho người kia thấy, mình không phải là loại con cháu Bát Kỳ sa đọa kém cỏi mà người đời vẫn hay chê cười.

Cô vẫy tay ra hiệu rồi cùng Cố Tư Văn kẹp chân vào hông ngựa phi lên tường thành, đến trước mặt hai tên lính kia mới tung mình nhảy xuống. Hai tên lính canh đang định chĩa thương quát hỏi, cô đã giơ ra tấm lệnh bài của doanh trại Chính Hoàng kỳ, Cố Tư Văn cao giọng nói:

“Thiên tống đại nhân ở sở Thủ Ngự có thông báo khẩn cấp, mau quỳ xuống tiếp lệnh!”

Hai tên binh sĩ thuộc Lục doanh vừa thấy có quân Bát Kỳ đích thân lên tường thành, lại nói là có mệnh lệnh quan trọng phải truyền đạt, liền lập tức theo lệ quỳ xuống tiếp lệnh. Bọn chúng vừa khom lưng quỳ xuống, người

vẫn chưa khuyủ hần, Cố Tư Văn đã nhảy xổ vào giữa, giở chiêu Hồng Gia kiều thủ nổi tiếng của Nam phái, hai cánh tay từ dưới đẩy lên dùng sức chặt vào cổ họng đối phương. Lực của cánh tay và lực quỳ xuống của hai tên lính đập mạnh vào nhau, cả hai chưa kịp phản ứng gì đã cảm thấy khúc xương mềm trong cổ họng đau nhói lên như thể vỡ nát, nhưng lại không sao thở nổi, cũng không thốt lên thành tiếng được, chỉ biết ú ớ trợn trừng mắt ngả lăn ra đất.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách không đợi bọn chúng kịp hành động tiếp, lập tức bổ nhào tới, mỗi người trói nghiêng một tên, nhét giẻ vào mồm, khiêng ra chỗ góc tối ở bờ tường. Cố Tư Văn thay quân phục lột được của một tên lính, tay cầm thương dài, danh chính ngôn thuận cùng A Đồ cách cách canh giữ trên tường thành. A Đồ cách cách khẽ nói với cậu ta: “Vừa nãy đã thật đấy, hồi trước sao ta không phát hiện người đánh giỏi như vậy nhỉ.”

Cố Tư Văn cười khẩy một tiếng, nói: “Lần trước ta thấy người là con gái, nhường người đó thôi.”

“Nói phét. Có gan thì đánh lại lần nữa.”

“Đừng nói nữa, nhìn bên dưới kia đi.” Cố Tư Văn đưa khuỷu tay huých A Đồ cách cách một cái, hai người cùng đưa mắt nhìn về phía nóc nhà của nha môn Tổng đốc Lương Quảng.

Phía ngoài nha môn là nơi làm công vụ, nội đường bên trong là nơi ở của đại thần, cũng có phòng khách chuyên dùng để tiếp đãi các quý nhân, quan lớn từ kinh thành tới. Sau khi trống canh hai vang lên, trong nha môn lần lượt tắt đèn, nhưng vàng trắng tròn vằng vặc trên đỉnh đầu vẫn chiếu trắng xóa cả nóc nha môn.

Sái Nguyệt và An Long Nhi này giờ vẫn phục trên nóc nhà dân, ở trong bóng tối ngầm quan sát sự việc xảy ra trên tường thành, khi Cố Tư Văn và A Đồ cách cách thay thế hai tên lính đứng lên bờ tường, hai người lập tức nhảy lên tường nha môn Tổng đốc. cả hai đều mặc đồ dạ hành màu đen bó sát người, đầu và mặt trùm khăn đen kín mít, chỉ lộ ra hai cặp mắt. Sái Nguyệt quan sát vị trí trong nha môn, rồi vẫy tay ra hiệu cho An Long Nhi theo mình, đoạn bò về phía sảnh bên dành cho phủ Quốc sư.

Từ khe cửa thoát khí trên nóc nhà, có thể thấy bên trong vẫn sáng đèn, hai người nằm trên nóc, áp tai vào mái ngói, định nghe ngóng tình hình bên trong, nhưng không rõ là người ở trong không nói chuyện hay gian phòng được cách âm quá tốt, An Long Nhi và Sái Nguyệt đều chẳng nghe thấy gì. An Long Nhi chỉ vào mình, rồi lại chỉ ra chỗ trước cửa sảnh bên, Sái Nguyệt gật gật đầu với cậu, sau đó cậu liền chậm chậm bò qua nóc nhà, trượt xuống vị trí có thể nhìn thấy sân vườn bên trong nha phủ.

Từ đây nhìn xuống, có thể trông thấy bên dưới chốc chốc lại có một nhóm binh sĩ hai người đi tuần đêm, đợi một lúc, vẫn không thấy có người ra vào, cứ tiếp tục như vậy thì không có cách nào biết được tình hình bên trong phòng, kế hoạch cũng không thể nào tiến sang bước tiếp theo. Tệ nhất là, lính canh trên tường thành cứ mỗi canh giờ lại đổi ca một lần, kéo dài như vậy, bọn lính canh sẽ phát hiện có người giả mạo, từ giờ trở đi bắt đầu tăng cường canh phòng, sau này sẽ không dễ dàng tiến vào nha môn qua đường mái nhà được nữa.

An Long Nhi lùi lại bên cạnh Sái Nguyệt, dùng ám kinh nhẹ nhàng rút ngói lợp ra từng chút một, sau khi rút được một lớp, cậu phát hiện bên dưới còn một lớp nữa. Thì ra cấp bậc của nha môn Tổng đốc này tương đương với vương phủ, thiết kế và nguyên vật liệu đều phỏng theo phủ đệ của vương gia ở Bắc Kinh, thêm một tầng mái ngói chỉ là một trong nhiều đặc điểm thể hiện khí phái của tòa đại viện này.

An Long Nhi không hề nản lòng, cậu dùng ngón tay đặt lên miếng ngói thử cảm nhận, bên dưới dường như không có động tĩnh gì, cậu lại vận ám kinh rút nốt lớp ngói bên dưới, thấy một tia sáng lọt ra từ trong khe ngói, liền vội vàng ghé mắt nhìn xuống qua cái khe ấy.

Trong phòng có hai người đang ngồi, một người là gã râu dê nhờ cậu đoán mệnh cho người chết, y chính là Chương Bình Hàm của phủ Quốc sư, trước nay vẫn luôn phụ trách nhiệm vụ phá hoại các huyệt vị phong thủy ở Quảng Đông; người còn lại chừng hơn hai mươi tuổi, thân hình cao lớn, sắc mặt trắng trẻo, thoạt nhìn đã biết ngay là một tên công tử quý tộc Bát Kỳ, y

chính là tiểu vương gia Mục Thác ba năm trước đã thoát chết dưới họng súng của Lục Kiều Kiều ở Đại Thượng Thanh cung tỉnh Giang Tây.

Anh em song sinh của Mục Thác là Mục Linh đã chết dưới súng của Lục Kiều Kiều trong trận chiến Đại Thượng Thanh cung năm đó, tính tình kiêu ngạo trời sinh của quý tộc Bát Kỳ, cùng với niềm bi phẫn vì anh trai song sinh chết trận khiến y không thể buông bỏ mọi chuyện mà trở về Quảng Đông được.

Y nhìn tấm bản đồ đã ngã vàng trên bàn, một tay dấm mạnh xuống mặt bàn, làm chén trà chấn động nảy bật lên.

“Trăm long! Nhất định phải do An Thanh Nguyên đi làm hay sao? Tại sao các người không được?”

“Mục đại nhân, trăm long mạch là bí pháp của nhà họ An, theo như chúng tôi biết, chỉ có nhà họ An mới nắm giữ thuật phong thủy này, đây là bí thuật khác hẳn với tất cả các thuật phong thủy được ghi chép lại trong cung hiện nay.” Chương Bình Hàm đưa tay lên xoa xoa trán, nói: “Vả lại, chúng tôi cũng không phải không làm gì, từ khi chúng tôi bắt đầu phá các danh huyết ở Quảng Đông, cả tỉnh vẫn luôn được bình yên vô sự, cho dù đám phản tặc Hồng môn thi thoảng có gây chuyện, cũng nhanh chóng bị diệt sạch. Ngài xem, cả vùng Giang Nam có tỉnh nào an định như Quảng Đông hay không?”

Mục Thác đứng dậy đi đi lại lại trong phòng, có vẻ sốt ruột: “Người không hiểu ý ta rồi... An Thanh Nguyên quay lại thì các người có lợi gì chứ? Hiện giờ, lão gia tử ở kinh thành đã nghe lọt tai những lời của tên An Thanh Nguyên đó rồi, đang chuẩn bị cho hãn phục hồi chức quan về Quảng Đông trăm long, người tưởng hãn quay lại thì sẽ đi trăm chín long mạch này chắc? An Thanh Nguyên là tên lòng lang dạ sói, hãn muốn đi trăm long mạch của Đại Thanh!” Lão gia tử mà Mục Thác nói không phải hoàng đế đương triều, mà chỉ người đang nắm quyền khuynh đảo triều chính, đại thần quân cơ Mục Chương A.

Chương Bình Hàm và An Long Nhi người ở trong kẻ ở ngoài, nghe thấy câu này đều không khỏi giật nảy mình. Chương Bình Hàm không thể tỏ thái

độ với cách nói này của Mục Thác, nhưng cũng không thể im lặng, y vội vàng nói: “Những chuyện thế này Trung đường đại nhân tự có định đoạt, đám hạ nhân chúng tôi nhất định sẽ làm tốt bốn phận...”

“Ta nói cho người biết, chín long mạch ở Quảng Đông này là đại họa trong lòng lão gia tử, nhất định phải trừ đi, nhưng ta sẽ không để An Thanh Nguyên trở lại. Hán mà trở lại nhất định sẽ động tới long mạch của Đại Thanh, còn không kéo đám thân binh các người đi làm bia đỡ đạn chắc, Đại Thanh không mất thì các người sẽ phải rơi đầu, mà kể cả Đại Thanh bị diệt vong, chưa chắc các người đã còn mạng mà trông thấy ngày đó. Người đi bảo đám nô tài ở dưới, trông thấy An Thanh Nguyên, lập tức giết không tha.”

Chương Bình Hàm coi như đã hiểu ra, An Thanh Nguyên có muốn trừ long mạch của Đại Thanh hay không còn chưa biết, giữa An Thanh Nguyên và Mục Thác có ân oán gì, y cũng không thể biết được, nhưng Mục Thác đã tỏ ý không để họ An kia được sống yên ổn, vả lại, còn vì chuyện này mà chủ động yêu cầu được điều động về phủ Quốc sư ở Lĩnh Nam, xem ra, vị tiểu vương gia này đã có thành kiến rất sâu với An Thanh Nguyên rồi.

Mục Thác đi tới trước tấm bản đồ, An Long Nhi nấp trên mái nhà cẩn thận quan sát, thấy trên bản đồ núi sông ngang dọc, khí thế hào hùng, văn tự chú giải chi chít như kiến, đây chính là bản đồ long mạch Quảng Đông mà cậu khát khao có được. Mục Thác khoanh tay trước ngực, nói: “Cho các người sáu tháng để tìm ra An Thanh Nguyên và bí pháp trăm long, bí pháp thì mang về đây cho ta xem, còn An Thanh Nguyên thì khỏi cần, người trực tiếp xách cái đầu hán về là được.”

Chương Bình Hàm hơi do dự, An Thanh Nguyên xưa nay vẫn giữ kín như bưng thuật phong thủy của nhà họ An, hành sự cũng cao thâm khó dò, mà theo như Chương Bình Hàm được biết, An Thanh Nguyên là người văn võ song toàn, muốn lấy đầu y đã không dễ dàng gì, muốn đoạt được bí pháp từ tay y, lại càng khó tưởng tượng hơn nữa. Nghe Chương Bình Hàm trả lời âm ừ, Mục Thác lập tức quát hỏi: “Sao hả, người không làm được à?”

“Không dám, hạ quan đang nghĩ... nếu như để An Thanh Nguyên trở về đây trước, chúng ta lại tìm cách dùng mưu đoạt lấy bí pháp, liệu có dễ dàng hơn hay không?” Hai người vẫn đang thảo luận những vấn đề trên quan trường, nhưng An Long Nhi không có thời gian nghe lỏm mấy chuyện lằng nhằng này, mục tiêu của cậu cực kỳ rõ ràng, chính là tấm bản đồ long mạch Quảng Đông ở dưới kia mà phủ Quốc sư phải tốn rất nhiều nhân lực vật lực, bỏ ra mấy năm trời mới hoàn thành.

Cậu giơ hai ngón tay về phía Sái Nguyệt, ý bảo cô bắt đầu bước thứ hai của kế hoạch, Sái Nguyệt lập tức khom người xuống, từ trên nóc nhà vòng một vòng lớn chạy sang nóc nhà đối diện. Cô quỳ một chân, tay trái rút một cái ná lớn, tay phải móc trong túi đeo ở thắt lưng ra một viên đạn diêm sinh, dùng miệng bóc lớp giấy bọc ngoài rồi đặt lên dây ná, ưỡn ngực dồn sức kéo căng sợi dây, ngón tay buông ra, viên đạn diêm sinh bắn vọt đi như mũi tên, lao về phía căn phòng bên cạnh gian sảnh dành riêng cho phủ Quốc sư. Ngăn cách giữa sảnh bên với hành lang là những ô cửa sổ kiểu Mãn Châu gắn thủy tinh hoa quý giá, viên đạn diêm sinh bắn vào ô kính, phát ra tiếng nổ lạch tách kèm một đám lửa lớn. Sái Nguyệt vừa nghe thấy tiếng động lớn như vậy, dứt khoát đâm lao theo lao, móc trong túi ra một nắm đạn nữa, liên tiếp bắn liền ba phát vào ô cửa kính vừa bị bắn vỡ, gian nhà ấy lập tức bắt lửa cháy bùng lên, sau đó cô liền nghiêng người lăn vào góc tối ở bên dưới nóc nhà, nhanh nhẹn bò tới bên cạnh An Long Nhi.

Mục Thác và Chương Bình Hàm vừa nghe thấy ở gian phòng bên cạnh có tiếng thủy tinh vỡ và tiếng nổ, đều thoáng ngẩn người trong giây lát. Khi sự chú ý của cả hai đang hướng ra phía bên ngoài, chợt nghe thấy một tràng tiếng rít gió, Chương Bình Hàm vùng tay quạt mạnh, dùng chường phong dập tắt hai ngọn nến lớn trên mặt bàn, đồng thời bảo Mục Thác: “Mục đại nhân cẩn thận!”

Lời vừa dứt, y đã lăn tròn dưới sàn tới sát tường, rút trường kiếm đẩy cửa mở ra, nhưng y không xông ra ngoài ngay, mà chỉ ở phía sau cánh cửa quan sát khu vực trong sân. Trông thấy ánh lửa ở phòng bên cạnh, đồng thời thấy có lính canh chạy tới đánh thanh la kêu lớn “cháy nhà”, Chương Bình Hàm

liền quay lại bảo Mục Thác đang đứng trong góc tường: “Có người phóng hỏa, mục đích chưa rõ ràng, để hạ quan ra xem sao.” Nói đoạn, y liền nhảy ra ngoài cửa.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách thấy Sái Nguyệt phóng hỏa dụ hổ rời núi đúng theo kế hoạch, đều biết An Long Nhi đã tìm được bản đồ long mạch Quảng Châu rồi, chỉ còn đợi bước tiếp theo trộm đồ thành công là cả bọn có thể quay đầu xuất phát đến Vân Nam tìm chị Kiều mà ai gặp cũng yêu cũng quý.

Hai người đang thăm sung sướng, chợt nghe sau lưng có tiếng động, rõ ràng có người đang từ phía Châu Giang leo lên tường thành.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách không ngờ tới tình huống này, đột nhiên bị dọa cho giật nảy mình, lông tóc dựng đứng cả lên. Hai người quay đầu lại nhìn, chỉ thấy hai tên áo đen bịt mặt mới thò đầu lên khỏi bờ tường, tựa hồ cũng vừa được một phen thót tim.

Hai tên bịt mặt này đều có thân hình cường tráng, chân đi giày vải đế mềm, người mặc áo đen bó sát, chỉ để lộ ra hai cánh tay và đôi mắt, trên tay mỗi người xách theo một khẩu súng Tây dài bốn thước, bên ngoài bọc bằng vải đen, xem ra cũng nhằm chiếm lĩnh điểm khống chế từ trên cao này.

A Đồ cách cách phản ứng cực kỳ nhanh nhẹn, cô nàng xoay người một cái, đã lách tên lên dây, nhắm vào một tên bịt mặt đang leo qua ụ bắn tên trên bờ tường kéo cung; Cố Tư Văn khua cây thương trên tay ra sau, nhưng cậu ta không lập tức đâm tới chỗ người bịt mặt, mà dùng khuỷu tay huých vào A Đồ cách cách đang nhắm chuẩn.

Thì ra Cố Tư Văn không lo lắng A Đồ cách cách bắn trượt, mà là sợ đối phương bị mũi tên ấy của cô nàng bắn chết, ngã lặn xuống tường thành sẽ phát ra tiếng động lớn, dưới chân họ là bến cảng Tinh Hải môn, nếu có người chết rơi xuống, nhất định sẽ khiến quân lính canh phòng bên dưới chú ý, kéo cả lên tường thành.

Cố Tư Văn nhỏ giọng nói gấp: “Để hán lên đã.”

Lời vừa mới dứt, hai tên bịt mặt đã nhảy hẳn lên trên tường thành, A Đồ cách cách bấy giờ mới buông tên bắn ra, tên bịt mặt phía trước gắng sức

tránh né mũi tên bắn tới từ khoảng cách rất gần, nhưng tránh được ngực không tránh được bả vai, dây cung vừa bật, mũi tên của A Đồ cách cách đã ghim sâu vào xương bả vai hăn. Tên bịt mặt đau đớn hự lên một tiếng, loạng choạng lùi mấy bước.

Ngọn thương trên tay Cổ Tư Văn không múa may loạn xạ như lúc đấu với A Đồ cách cách nữa, cậu ta kéo cán thương dài cả trượng về phía sau, đằng trước chỉ chừa lại phần mũi thương dài chừng ba thước để thích ứng với lối đánh giáp lá cà trên tường thành chật hẹp. Tên áo đen kia tay trái cầm súng Tây, tay phải vươn ra toan tóm lấy mũi thương của Cổ Tư Văn, nhưng hăn chợt nhận ra, tốc độ lùi lại của Cổ Tư Văn ngang bằng với tốc độ bổ tới của mình, hai người trước sau vẫn giữ khoảng cách chừng ba bốn thước, đầu mũi thương nhọn hoắt sáng loáng kia vẫn luôn di động ngay sát tay hăn, chỉ đợi hăn có sơ hở sẽ đâm thẳng vào ngực. Chiêu dùng trường thương như vũ khí gần này làm tên áo đen hết sức bất ngờ, đây là thương pháp dùng trên chiến trường của Dương gia, tuy đã lưu truyền rộng khắp từ rất lâu, nhưng một tên lính giữ thành còn con làm sao có thể luyện đến trình độ lão luyện như vậy cơ chứ?

Tay phải hăn lấy công làm thủ, liên tiếp bắt tóm hòng chớp lấy mũi thương của Cổ Tư Văn, nhưng mũi thương kia cũng linh hoạt như cánh tay người, mỗi chiêu mỗi thức đều tránh né cản đỡ chiêu thế của hăn, chỉ đợi thời cơ tung ra một đòn cuối cùng. Người bịt mặt không dám nổ súng, cũng không dám ra đòn nặng va chạm với cây thương, thậm chí cả hai bên đều cố ý bước thật êm mà vẫn lạnh lẽo, hai người cứ lảng lảng quần lấy nhau năm sáu chiêu liền mà không hề va chạm phát ra tiếng động lớn nào; người bịt mặt nhận ra hai tên lính canh này chẳng những võ công cao cường ngoài sức tưởng tượng, phát hiện có người lén vào chốt canh cũng không quát hỏi hay gọi cứu viện, lúc chiến đấu cũng im thin thít chẳng khác gì hăn, thậm chí cả bước chạy cũng lén la lét lút giống như bọn hăn, rõ ràng là không muốn người bên dưới cổng thành nghe thấy trên này đang xảy ra chiến đấu, nói như vậy, hai tên lính Thanh này cũng là đồ giả mạo.

Người dùng cung tên không cần áp sát đối thủ, khoảng cách là ưu thế của A Đồ cách cách, sau khi bắn trúng một tên, cô nàng được thể liền làm tới, lập tức quỳ một chân xuống giường cung láp tên. Đây là chiến thuật dạ chiến cô học được trong quân đội. Trong đêm, bầu trời luôn sáng tỏ hơn mặt đất, từ dưới nhìn lên có thể thấy rõ vóc dáng và vị trí của đối thủ, cũng có thể che giấu bản thân tốt hơn; vả lại, bắn tên trúng người đối phương còn được, nếu bắn vào tường thành, sẽ phát ra tiếng động làm quân canh phòng bên dưới chú ý, giờ cô bắn chệch từ dưới lên, kể cả có trượt thì mũi tên cũng chỉ bay lên trời rồi lặng lẽ rơi xuống sông Châu Giang mà thôi.

Trên dây cung đặt ba mũi tên, A Đồ cách cách biết mình chỉ là lính giữ thành giả mạo, danh không chính ngôn cũng không thuận, kéo dài cuộc chiến chắc chắn sẽ bại, mà dây cung bật lên một làn dầu sao cũng an toàn hơn là ba lần, nên lập tức giở ra phép bán tên Châu châu chuyên dùng trong cận chiến, ba mũi tên cùng phát ra hòng một đòn giết chết kẻ địch. Khoảng cách giữa hai người quá gần, dây cung chỉ cần kéo căng một nửa là được, trong tình huống trước mắt, tốc độ và sự im lặng còn quan trọng hơn lực bắn mạnh mẽ bội phần.

Ba mũi tên mới lắ lên dây cung đã rời tay bay vút đi, nhanh như điện chớp, kín kẽ như đàn châu châu bay rợp trời, tên bịt mặt vừa trúng tên còn chưa hết kinh hồn bạt vía, đã thấy ba mũi tên cùng lúc bay tới, lại càng hoảng sợ, bất chấp tất cả chui vào giữa ụ bán tên trên tường thành. Nhưng kẻ này một mũi tên còn không tránh nổi, làm sao tránh được cả ba mũi tên, lúc nghiêng người nhảy tránh, cánh tay phải đã lại trúng thêm một tên nữa, cũng may mũi tên này chỉ dùng có nửa sức, không xuyên qua thân thể như mũi đầu tiên. Hắn nhin đau, gác khẩu súng Tây lên ụ bắn tên nhắm về phía A Đồ cách cách, ngón tay vận sức kéo cò.

Tên bịt mặt đang đánh với Cố Tư Văn cũng phát hiện không thể một đòn giết địch, sau khi bị Cố Tư Văn lùi lại dụ cho tấn công mấy chiêu, hắn đột nhiên nhảy lùi về bên cạnh đồng bọn, cũng giương súng lên chĩa về phía Cố Tư Văn.

Mặc dù A Đồ cách cách cũng đã lách tên nhắm vào tên bịt mặt đang bị thương, nhưng đối phương có hai khẩu súng, nếu nổ súng, cả hai phe đều sẽ bại lộ, mà nếu như cùng nổ súng và bắn tên thì bên thiệt thòi vẫn là Cố Tư Văn và A Đồ cách cách. Tình thế hiện giờ đã rất rõ ràng, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách đã đến lúc phải tính xem có nên đầu hàng đối phương hay không rồi.

Tên bịt mặt chưa bị thương dùng nòng súng trở xuống mặt đất, ý bảo bọn họ buông vũ khí. A Đồ cách cách vẫn nhắm bắn về phía đối phương, Cố Tư Văn tay trước buông lỏng, tay sau nâng cán thương, đầu mũi thương cũng trở về phía kẻ địch. Cặp tranh thủ thời gian liếc nhanh sang nóc nha môn, thấy An Long Nhi đã tụ hợp lại với Sái Nguyệt, bên trong nha môn, cả đám người đang nháo nhào cứu hỏa.

Nếu hai người bịt mặt này muốn đánh lén An Long Nhi ở đây, vậy thì chỉ cần cầm cự đến lúc An Long Nhi vào phòng trộm bản đồ, sau đó thì đầu hàng hay không cũng không thành vấn đề. Với tiến độ như hiện nay, An Long Nhi nhảy vào phòng chỉ là chuyện trong nháy mắt mà thôi, Cố Tư Văn nghĩ tới đây, liền ghé miệng sát vào bên tai A Đồ cách cách đang tập trung hết tinh thần giằng co với đối thủ, khẽ nói: “Gắng kéo dài thêm một lúc nữa.”

Tên bịt mặt kia thấy Cố Tư Văn nhìn xuống bên dưới, cũng ngoảnh đầu liếc nhìn một cái, sau đó lại hướng ánh mắt về phía A Đồ cách cách, trong mắt lộ ra vẻ hung hãn, trở nòng súng xuống đất, lần này động tác đã dứt khoát hơn nhiều, có vẻ nếu họ còn không buông vũ khí thì bọn hán sẽ nổ súng.

Động tác này khiến A Đồ cách cách hiểu ra động cơ của hai tên bịt mặt, bọn chúng nhất định là sát thủ do An Thanh Nguyên phái tới, muốn chiếm lấy cao điểm này hòng hạ sát An Long Nhi. Trước tình hình ấy, A Đồ cách cách tuyệt đối không đầu hàng, cũng trợn trừng mắt lên, nhắm tên vào đối phương, đầu mũi tên hơi chúc xuống đất một cái. Đây là lời đáp trả đánh thép nhất dành cho bọn chúng.

Tên bịt mặt tức tối mà không biết phải làm sao, súng Tây của hắn thoát nhìn có vẻ chuẩn xác vô địch, chiếm hết cả tiên cơ lẫn ưu thế, nhưng nếu lãng

phí một phát đạn ở đây, sẽ phải mất một khoảng thời gian để nạp lại đạn mới. Trong lúc đó, nếu gã cung thủ vóc người nhỏ nhắn này không chết ngay lập tức, đại khái đã có thể bắn ra mười mấy mũi tên, đám quân Thanh bên dưới cổng thành cũng sẽ ủa lên, sự việc sẽ bại lộ, đến lúc ấy thì đừng nói là ám sát, hai người bọn hãn có thể thoát được hay không cũng là vấn đề lớn.

Bốn người đứng cách nhau chưa đầy một trượng, giằng co trong lặng lẽ, thời tiết nóng bức và bầu không khí căng thẳng khiến ai nấy đều đầm đìa mồ hôi, cũng có thể trông thấy những hạt mồ hôi to như hạt đậu chảy từ trán xuống lông mày của đối phương, rồi lại từ' lông mày ẩm ướt lăn xuống lông mi, thấm vào trong mắt mần mẩn. Mắt Cố Tư Văn đang rất ngứa ngáy, những muốn chớp chớp mấy cái, nhưng cậu ta biết, đối phương cũng đang ở trong trạng thái này, khoảng thời gian một cái chớp mắt ấy có thể đưa người ta vào chỗ chết.

Cố Tư Văn phát hiện hai tên bịt mặt này có nhiều điều e ngại, trên thực tế chúng cũng không dám nổ súng với họ, cậu bèn nghiêng người, xuống tấn mã bộ, chĩa mũi thương về phía tên bịt mặt để lộ cả người ra. Khi một giọt mồ hôi trên lông mi tên này vừa rơi vào trong mắt, khiến hán chớp mắt một cái, tay phải đặt chỗ thắt lưng của Cố Tư Văn đột nhiên đẩy nhanh về phía trước, cây thương trượt qua tay trái buông lỏng, từ dưới bắn vọt lên như một mũi tên, lao xuyên qua hai cánh tay đang cầm súng ngắm chuẩn của kẻ địch, nhắm vào chỗ yếu hại nơi cổ họng.

Cùng lúc đó, cậu cũng thấp giọng quát lên với A Đồ cách cách: “Bắn tên!” Khi tên bịt mặt kia chớp mắt một cái rồi mở ra, cây thương của Cố Tư Văn đã đâm thủng cổ họng hãn, trước lúc ngã xuống, cả người hãn co giật, khiến ngón tay móc vào cò súng, viên đạn và tiếng súng cùng lúc xé toang bầu trời đêm tĩnh lặng. Tên bịt mặt bị trúng tên lúc đầu, vừa nghe thấy đối phương hô bắn tên, lập tức thụp đầu xuống nấp vào phía sau ụ bắn, tránh được mũi tên nhắm thẳng vào đầu, sau đó cố nhịn đau đứng phắt lên bờ tường, giương súng nhắm vào An Long Nhi trên nóc nhà. Cố Tư Văn trên tay không còn vũ khí, liền chạy một bước lấy đà rồi nhảy lên không trung,

xông tới trước mặt tên cầm súng đứng trên cao, một tay nâng khẩu súng Tây đang khạc lửa, thân mình húc thẳng vào đối phương khiến hắn rơi xuống bên ngoài tường thành.

Tên bị mặt hự lên một tiếng rơi xuống dòng Châu Giang, Cổ Tư Văn cũng mất đà ngã theo ra bên ngoài tường thành, A Đồ cách cách vút bỏ cung tên bổ tới sát bờ tường, một tay tóm lấy giáp trụ, tay kia bắt được một cánh tay của Cổ Tư Văn, giữ cậu ta lơ lửng giữa không trung. Lúc này, trông Cổ Tư Văn tựa như một cái bao lớn treo lủng lẳng phía ngoài bức tường.

Đám binh sĩ dưới cổng thành đã nghe thấy tiếng súng, lại trông thấy có người từ trên tường thành ngã xuống, lập tức đánh chiêng cảnh báo, đồng thời có mấy tên lính chạy ra hò hét và ngó nghiêng lên tường thành.

An Long Nhi và Sái Nguyệt đã thành công tạo ra vụ hỏa hoạn, đang nóng lòng chờ người trong sảnh bỏ đi, nhưng lại chỉ thấy một trong hai người bên trong chạy ra, chẳng những thế, trước khi ra cửa, người này còn thổi tắt hết đèn nến. Hiện giờ, An Long Nhi chỉ biết trong phòng vẫn còn có người, nhưng lại không thể quan sát được tình hình bên trong thế nào.

Trên tường thành đối diện liên tiếp vang lên hai tiếng súng, phát súng thứ hai còn bắn vào ngay cạnh chân mình, lòng dạ An Long Nhi lập tức rối như tơ vò. Cậu biết lần này phiền phức to rồi, tiếng súng trên tường thành nhất định là do bọn Cổ Tư Văn gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn, An Long Nhi vừa lo lắng cho an nguy của bọn Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách, đồng thời cũng rầu rĩ vì bên mình đến giờ vẫn chưa có thành quả gì.

Cậu nói với Sái Nguyệt: “Người lập tức qua bên tường thành tiếp ứng bọn họ, để ta cướp bản đồ!”

Sái Nguyệt xoay người rời khỏi nóc nhà môn Tổng đốc, An Long Nhi đứng thẳng người dậy trên mái ngói, xuống tấn mã bộ, đánh ra một quyền, mái nhà lợp ngói bị cậu đâm thủng một lỗ lớn, cả người An Long Nhi cũng theo đám gạch ngói vỡ vụn rơi xuống. Chân An Long Nhi còn chưa chạm đất, đã nghe một tiếng sấm lớn nổ vang trên đỉnh đầu, mặt đất dưới chân lóe lên một tia sét màu xanh lam ngoằn ngoèo mạnh mẽ đâm xuyên qua thân thể cậu.

An Long Nhi bị tia sét trực tiếp đánh trúng, cả người lại bị quăng lên không trung lần nữa, rồi rơi bịch xuống đất. Cậu có ấn tượng với loại Lôi pháp này, tia chớp từ mặt đất đánh lên bầu trời này từng đánh lén Jack trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, cũng từng đánh ngã cậu, hiện giờ nó xuất hiện trong phủ Quốc sư cũng không có gì bất ngờ. Lục Kiêu Kiêu sớm đã nghiên cứu rất kỹ càng về tất cả các đối thủ trong phủ Quốc sư mà họ từng giao chiến, vì vậy An Long Nhi thậm chí có thể khẳng định người ở trong phòng này chính là Mục Thác, cũng biết được người này còn một chiêu lợi hại hơn nữa là Đoạt Mệnh Phạn Âm của Mật tông.

Cậu biết rõ trong phòng có người, ngay từ lúc phá ngói nhảy xuống đã chuẩn bị tinh thần bị phục kích, chỉ là không ngờ đòn phục kích này lại ác liệt và chuẩn xác đến thế, cũng là loại Lôi pháp đó, cũng lực công kích đó, nhưng tốc độ và tính chuẩn xác đã tăng lên đáng kể.

An Long Nhi mắt nhắm mắt mở nằm thẳng cẳng dưới đất, không nhúc nhích, nghe thấy tiếng bước chân từ góc tường chậm chậm đi tới. Mục Thác bước lại bên cạnh An Long Nhi nói: “Chết chưa? Ta đâu có dùng hết sức, ta còn muốn biết người là ai kia mà...” Nói đoạn, y giơ chân đá vào người An Long Nhi, rồi lại giẫm lên đầu cậu.

Hai tay An Long Nhi đột nhiên ôm lấy chân Mục Thác, hai chân cậu làm động tác cắt kéo, từ dưới đất kẹp lên cổ đối phương, mặc dù Mục Thác đã lường trước chiêu này, nhưng động tác của An Long Nhi quá nhanh, xuất chiêu lại quái dị, khiến Mục Thác trở tay không kịp, đầu và cổ loáng cái đã bị kẹp giữa hai chân An Long Nhi. Lúc này, An Long Nhi lại khom người vặn hông, dồn sức tấn công vào chân của Mục Thác, họ Mục lập tức sẩy chân ngã lăn ra đất, phần đầu bị hai cẳng chân An Long Nhi kẹp chặt, đập mạnh xuống nền nhà.

Trong bóng tối, Mục Thác ngã xuống còn gắng sức cuộn người lại, tránh để đầu trực tiếp va đập với mặt đất, đồng thời trong lúc cùng An Long Nhi lăn lộn dưới sàn, y cũng dùng hai tay tóm chặt hai chân An Long Nhi, toan hất cậu văng ra. Mục Thác sinh ra trong nhà vương gia Bát Kỳ, từ nhỏ đã luyện võ, tinh thông thuật cưỡi ngựa bắn tên và đấu vật, đánh nhau kiểu vật lộn

thể này, y hoàn toàn không lạ lẫm, lại càng không hề e ngại, chỉ cần tóm được một phần thân thể kẻ địch, y tự tin có thể đè ngửa hán xuống đất.

An Long Nhi hình như cũng chỉ đợi Mục Thác giở ra chiêu này, cậu đợi cho Mục Thác ôm chặt lấy chân mình, lập tức lại cong mình vặn hông áp sát đầu Mục Thác, hai tay dang rộng kéo ra một sợi dây đỏ, bất ngờ quấn lấy cổ đối phương. Hai tay Mục Thác đang bận tóm chân An Long Nhi, lúc thấy trên cổ lạnh lạnh và đau nhói thì sợi dây đỏ của An Long Nhi đã siết chặt lấy cổ y. Mục Thác phát hiện ra mình không thể kêu lên, trong cơn đau đớn dữ dội, y thậm chí còn lo rằng sợi dây đỏ này sẽ cắt lìa đầu mình.

Y buông chân An Long Nhi ra theo phản xạ, ngón tay gắng len vào giữa sợi dây đỏ và cổ họng, hòng giữ lấy một hơi thở. Hai chân An Long Nhi được buông ra, nhưng cậu không để chân mình chạm đất, mà hai tay kéo sợi dây đỏ ghì cổ Mục Thác xuống, hai chân đạp vào ngực y, hai người quấn chặt lấy nhau lẫn một vòng dưới đất. An Long Nhi vững vàng cười lên người họ Mục, khi đối phương vẫn còn đang vùng vẫy giằng sợi dây trên cổ họng ra, bàn tay cậu đã chặt mạnh vào cổ họng y.

Từ sâu bên trong họng Mục Thác phát ra một tiếng “ọc ọc”, cảm giác đau đớn dữ dội nơi họng khiến y không sao thốt nổi nên lời. Kỳ thực, đây là An Long Nhi cố ý tấn công vào điểm mạnh của Mục Thác, cậu nghĩ, dù là Đoạt Mệnh Phạn Âm hay gì đi chăng nữa thì cũng phải dùng miệng niệm chú, nếu cổ họng đau đớn không niệm được thành tiếng, y cũng chẳng thể nào dùng trí tưởng tượng mà phát ra Đoạt Mệnh Phạn Âm được, vì vậy cậu dùng đủ mọi cách hòng đánh cho Mục Thác thành một tên câm.

Sau khi bị đánh mạnh vào cổ họng, Mục Thác phát hiện ra sợi dây đỏ đã nới lỏng, nhưng tay mình lại bị đối phương vặn giật ra sau lưng, toan dùng dây trói lại. Trong đầu y lóe lên một ý nghĩ, kẻ này muốn bắt cóc mình, tuyệt đối không thể để hãn thành công được. Mục Thác lăn nghiêng một vòng dưới đất, thuận lợi hóa giải chiêu bẻ tay này, từ dưới đất tung mình nhảy khỏi cửa phòng. Y xoay người trên không trung, hai tay kết thành thủ ấn chỉ vào An Long Nhi, trong phòng liền vang lên tiếng sấm nổ, lưới sét xuất hiện trong nháy mắt, bao phủ khắp cả không gian.

Dưới ánh sáng xanh lam lấp lóe, y nhìn thấy một thiếu niên tóc vàng cao lớn đang phi thân bổ về phía chiếc bàn hội nghị ở giữa phòng trong màn sét dày đặc; ánh mắt cậu thiếu niên ấy kiên định mà sắc bén, gương mặt có vết sẹo dài do đao chém, cả người phủ một màn sương màu vàng, những tia sét xanh lam đánh lên người cậu chỉ như cành liễu phát phơ trong làn gió xuân, hoàn toàn không hề có lực sát thương như trong tưởng tượng.

Mục Thác biết đây là kết giới, và lại kết giới này giống như một phần thân thể của cậu thiếu niên, cậu không cần kết ấn và niệm chú ngữ, vẫn có thể vận dụng sức mạnh mà người tu đạo nào cũng khát khao mong cầu ấy, điều này chỉ chứng tỏ một điều, kết giới của cậu đã đạt đến trình độ siêu phàm, một giọt nước cũng chẳng thể lọt qua nổi.

Hai chân Mục Thác đáp xuống khoảng đất trống lộ thiên ngoài sân, bốn phía là đám lính canh gánh nước dập lửa đang kinh hãi đến ngăn người ra, bên ngoài nha môn lác đác vang lên tiếng súng Tây. Thành linh y sức nhớ ra thiếu niên ấy, chính là An Long Nhi mà y từng truy lùng dưới sự chỉ huy của An Thanh Nguyên ba năm trước, có điều An Long Nhi lúc này đã trưởng thành, sở hữu công phu tinh thâm, trên mặt lại có thêm một vết sẹo. An Long Nhi là thằng nhỏ tùy tùng của phong thủy sư Lục Kiều Kiều, thằng lỏi con xuất hiện ở đây chỉ có một mục đích duy nhất, phong thủy! Long mạch! Đúng rồi, là tấm bản đồ long mạch!

Mục Thác đã hiểu ra toàn bộ, vừa nãy An Long Nhi bắt trối y là giả, đó chỉ là thủ đoạn nhằm đuổi y ra khỏi căn phòng, mục đích của thằng lỏi chỉ có một, chính là tấm bản đồ long mạch để trên bàn kia! Đáng hận hơn nữa là, thằng nhãi An Long Nhi không ngờ lại trở nên giáo hoạt y như Lục Kiều Kiều vậy.

Lục Kiều Kiều là kẻ thù giết anh của y, tùy tùng của Lục Kiều Kiều cũng là kẻ thù của y, An Long Nhi ở đây, Lục Kiều Kiều chẳng lẽ lại ở xa? Mục Thác muốn hét gọi Chương Bình Hàm, nhưng nuốt ngụm nước bọt còn thấy đau như bị chích điện vào người, y làm sao có thể hét lên thành tiếng? Y lao bổ vào gian sảnh như kẻ phát cuồng, nhưng An Long Nhi đã biến mất không còn tăm tích, y vội đưa tay sờ lên mặt bàn, mặt bàn trống không, tấm

bản đồ long mạch tỉnh Quảng Đông vừa mới rồi còn khiến y nhìn mà cúi tiết đập bàn đã biến mất như chưa từng tồn tại ở đó.

Mục Thác ngẩng đầu lên nhìn lỗ thủng lớn có ánh trăng rọi qua trên nóc nhà, hẳn học hừ mũi, lại làm cổ họng đau rát một phen. Y giẫm lên mặt bàn, nhảy qua lỗ thủng lên mái nhà, chỉ thấy bóng An Long Nhi đang di chuyển trên bề mặt tường thành màu đen xám cách chỗ y đứng chừng trăm bước chân, thân mình dán sát vào tường lướt đi như thằn lằn, bên cạnh là vô số mũi tên bắn từ dưới đất lên. Bên dưới Tỉnh Hải môn đông nghịt lính canh phòng đang cầm đuốc bắn tên, trên thành lâu cũng có mấy người đang nằm phục trên tường chờ đợi.

A Đồ cách cách tóm lấy Cổ Tư Văn bị ngã ra ngoài tường thành, kéo cậu ta lên, Cổ Tư Văn vừa mới bò lên, liền trông thấy sau lưng A Đồ cách cách xuất hiện hai tên bật mặt nữa; một tên đang nhanh chóng gác súng lên tường thành, tên còn lại giương súng nhắm vào đầu A Đồ cách cách chuẩn bị bóp cò. Cậu ta toan hét lên báo A Đồ cách cách đề phòng phía sau, nhưng tất cả đã quá muộn, tiếng súng lại vang lên lán nữa.

Tiếng súng lần này khác với khi nãy, rõ ràng không phải phát ra từ cùng một kiểu súng; người gục xuống cũng không phải là A Đồ cách cách, mà là hai tên bật mặt đang chuẩn bị nổ súng nhắm về phía A Đồ cách cách và An Long Nhi. Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách còn kịp chưa định thần lại, đã trông thấy hai quan binh cao lớn mặc quân trang của lính giữ thành cầm súng Tây chạy về phía mình, nhìn kỹ lại, một người là anh chồng người Mỹ của Lục Kiều Kiều, người còn lại là nhị ca của cô, An Thanh Viễn.

Hai người mừng rỡ vô cùng, nhưng chưa kịp hỏi han nguyên do, cả bọn đã nhìn thấy bên dưới cổng thành có mấy chục quan binh tụ tập, một viên quan hướng lên phía trên thành quát hỏi tình hình và khuyên dụ đầu hàng, ngoài ra còn có đội kỵ binh tuần thành lục tục chạy tới chi viện. Đám lính giữ thành hiểu rất rõ, tường thành này một bên là dòng Châu Giang, nếu người trên thành rơi xuống nhất định không thể thoát được, chỉ cần bắn tên hạ sát hoặc cho thuyền đi đuổi ắt sẽ bắt kịp; một bên là khu dân cư trong thành, nhưng trên phố toàn là quan binh, đối phương xuống khỏi tường thành cũng

chỉ như lừa dê vào miệng sói; vì vậy, để tránh thương vong không cần thiết, bọn chúng không hề nôn nóng tấn công lên tường thành mà chỉ bao vây bên dưới, không cho người bên trên leo xuống, ép cho mấy người bọn Cố Tư Văn phải chạy men theo tường thành đến một cổng thành khác, ở đó sẽ có lính canh của trạm gác khác ngăn cản, như vậy có thể hình thành thế gọng kìm vây kẻ địch lại.

A Đồ cách cách lớn tiếng hỏi: “Chị Kiều đâu? Chị Kiều không đến à?”

An Thanh Viễn trả lời cô: “Đừng gấp, chúng ta cầm cự thêm một lúc nữa đợi Long Nhi quay lại đã, dưới đất có súng Tây, nếu hai đứa biết dùng thì lập tức chuẩn bị đi.”

A Đồ cách cách lớn lên trong doanh trại quân đội, rất quen thuộc với súng Tây, nhưng Cố Tư Văn thì chưa từng sử dụng bao giờ. Cô nàng lục lọi tìm hỏa dược và đạn chì trên người tên áo đen đã chết, nhặt một khẩu súng Tây lên, thành thạo dùng que thông làm sạch nòng súng, lần lượt nhét ngòi nổ, hỏa dược và đạn chì vào, cuối cùng dùng giấy vo viên bịt lại, để Cố Tư Văn học theo một lượt. Xong xuôi đâu đấy, bốn người dùng súng Tây phòng ngự đan xen chặn hai đường cầu thang lên xuống tường thành, chỉ đợi An Long Nhi chạy ra khỏi nha môn.

Cố Tư Văn ở trên tường thành nhìn xuống, không ngờ lại trông thấy Sái Nguyệt đang lo lắng đứng ở bên ngoài vòng vây của đám lính giữ thành ngó nghiêng quan sát. Cô đã gỡ bỏ tấm khăn đen che mặt và dây lưng, bộ đồ đen trên người lúc này chỉ giống như một chị làm thuê về nhà buổi tối muộn, cũng không khiến cho đám quan binh giữ thành nghi ngờ.

Thì ra, theo sự cắt đặt của An Long Nhi, Sái Nguyệt quay lại tiếp ứng cao điểm trên tường thành, nhưng lúc tới đây thì phát hiện quân lính đã phong tỏa lối cầu thang lên tường thành, cô đành đứng bên dưới giả bộ đang ngó nghiêng xem náo nhiệt. Sái Nguyệt cũng đã trông thấy trên tường thành có thêm hai tên lính cao lớn đang giúp Cố Tư Văn và A Đồ cách cách, khi bọn lính xua đuổi những người dân đang xúm lại nhìn ngó, Sái Nguyệt liếc mắt nhìn lên tường thành, ngón tay len lén chỉ hướng về nhà, Cố Tư Văn khẽ gật đầu, cô lập tức theo dòng người lẫn vào bóng đêm.

Sái Nguyệt vừa mới rời đi, An Long Nhi liền đạp gió lướt qua đỉnh đầu đám lính giữ thành tựa như một cánh chim khổng lồ, sau đó bổ tới đoạn giữa tường thành, chạy lên phía trên bờ tường. Chỉ nghe bọn lính bên dưới quát lớn: “Bắn tên! Bắn tên!”

Đám binh sĩ cầm cung tên bên dưới lập tức rút tên kéo cung bắn về phía An Long Nhi, những người bạn của cậu trên tường thành cũng tức thì nổ súng xuống dưới, áp chế quan quân giữ thành bằng hỏa lực. Bọn lính Thanh vừa nghe thấy tiếng súng Tây nổ loạn xạ bắn về phía mình, thấy đều sợ đến vãi cả ra quần, tản ra bốn phía ẩn nấp.

An Long Nhi còn chưa lên đến bên trên tường thành, Mục Thác đã tựa như một bóng ma đuổi tới dưới chân tường. Y cũng đạp tường chạy lên giống như An Long Nhi, lại dùng thân thể cậu để che chắn, đặt mình vào vị trí súng Tây của Jack không thể bắn tới. Khi y đuổi tới dưới chân An Long Nhi, đang định vươn tay tóm lấy gót chân cậu đoạt lại bản đồ thì dưới chân thành linh bị một sợi xích sắt quấn chặt, kéo giật cho ngã lăn ra đất.

Mục Thác ở dưới đất bò dậy, ngẩng đầu lên, liền trông thấy một thiếu nữ chừng mười sáu mười bảy, tướng mạo khả ái đang nhíu mày, tay cầm roi chín đốt kéo lê y dưới đất. Mục Thác không ngờ An Long Nhi lại có nhiều đồng bọn như vậy mang súng đến tấn công tường thành, đây chẳng phải tạo phản thì còn là gì nữa?

Y hét lớn: “Các người...” Nhưng âm thanh đã biến đổi, cổ họng vẫn còn đau rát, mới nói được hai chữ đầu tiên, y đã không thốt nổi nên lời nữa. Y lao bổ về phía Sái Nguyệt như một con sói điên, Sái Nguyệt cũng không chịu nhượng bộ, vung roi chín đốt lên ứng chiến, hai người lập tức quấn chặt lấy nhau. Cổ Tư Văn trên tường thành lòng như lửa đốt, nhìn hai người hỗn chiến bên dưới, chỉ sợ đánh nhau ác liệt quá, súng đạn cung tên không có mát làm ngộ thương Sái Nguyệt, vội hét lớn: “Đừng nổ súng! Đừng bắn tên nữa!” Vừa dứt lời, cậu ta đã xách thương nhảy xuống. Trong đám quân Thanh cũng có kẻ nhận ra Mục Thác là quan lớn từ kinh thành, thường ngày hay ra vào nha môn Tổng đốc nên cũng sợ lỡ làm y bị thương mà không

dám chỉ huy bắn tên, chỉ trỏ mắt ra nhìn hai người quần nhau bên dưới tường thành.

Sái Nguyệt đang khổ chiến vì mình, Cố Tư Văn bất chấp tất cả lao xuống tường thành, hai người bạn thân nhất đều ở trong vòng nguy hiểm, An Long Nhi tuyệt đối sẽ không buông tay đứng nhìn. Một chân cậu vừa đạp lên bờ tường, chân kia ở trên không xoay vòng, đạp mạnh một cái vào khoảng không, thân thể cậu nhảy lên cao, xoay người rút ra thanh đao Vô Minh, từ trên không bổ nhào tới Mục Thác ở dưới đất.

## CHƯƠNG 5 - Giang hồ gặp lại

An Thanh Nguyên cũng ở đây, từ đầu, y vẫn luôn nấp ở chỗ tối dưới hàng hiên con phố bên chân tường thành quan sát.

Sau khi từ núi Đỉnh Hồ ở Triệu Khánh trở về, y đã bắt đầu bày ra bố cục toàn diện truy sát Lục Kiều Kiều và An Long Nhi. Đội ngũ đuổi giết Lục Kiều Kiều đang trên đường tiến về Vân Nam, còn y thì trực tiếp dẫn theo thuộc hạ đi đối phó An Long Nhi, vì An Long Nhi mới là uy hiếp lớn nhất đối với kế hoạch trăm long của y. Khi An Long Nhi bày sập bói trước cửa nha môn Tổng đốc Lương Quảng, An Thanh Nguyên vẫn còn ngờ vực, nhưng khi cậu vừa đoán mệnh xong cho một người đã lập tức dọn sập, y biết ngay An Long Nhi có ý nhắm vào tấm bản đồ long mạch Quảng Đông, cậu muốn tiến vào gian sảnh bên trong nha môn Tổng đốc, trộm bản đồ ngay trong đêm chắc chắn sẽ là nước cờ tiếp theo.

Giờ đây, muốn giết được An Long Nhi công lực tinh thuần đã không thể dựa vào đao kiếm nữa, An Thanh Nguyên biết, chỉ có súng Tây mới đối phó được với khúc xương khó gặm này, mà chiếm lấy cao điểm bắn lên là phương pháp hiệu quả và tiết kiệm nhất; nổ súng trên nóc nha môn, giết được An Long Nhi đương nhiên là tốt nhất, kể cả không giết được thì cũng có người trong nha môn đuổi giết An Long Nhi, như vậy cũng có thể tăng cường lực sát thương đối với cậu. Bởi vậy, An Thanh Nguyên đã chuẩn bị

hai nhóm sát thủ, quyết ý hoàn thành nhiệm vụ lần này trong khu vực nha môn Tổng đốc.

Y không ngờ An Long Nhi cũng cắt đặt nhân thủ chiếm lĩnh cao điểm, ngoài cảm giác bức bối trước sự thất bại của đám sát thủ, An Thanh Nguyên cũng càng lúc càng thêm hứng thú với An Long Nhi, thứ mưu lược của binh gia này, có phải cậu ta cũng học được từ chỗ của Trương thiên sư kia?

Hiện giờ, An Long Nhi đã chọc vào Mục Thác, song An Thanh Nguyên lại không nôn nóng hạ sát cậu nữa. Vì trong mắt An Thanh Nguyên, Mục Thác là một tên con cháu Bát Kỳ kiêu ngạo, tâm địa hẹp hòi, ra tay tàn độc. Từ sau trận chiến ở Đại Thượng Thanh cung, anh trai Mục Linh của y mất mạng, Mục Thác luôn cho rằng cái chết của anh trai là do An Thanh Nguyên lãnh đạo bất lực gây ra. Trong trận chiến âm thầm này, An Thanh Nguyên muốn phục hồi chức vị, trở lại phủ Quốc sư, mà tên tiểu vương gia này cũng giống như An Long Nhi vậy, đều là những tảng đá ngáng đường đáng ghét.

Hiện tại, y chỉ muốn tận mắt chứng kiến một trong hai người, An Long Nhi hoặc Mục Thác táng mạng đường trường.

Hai chân An Long Nhi còn chưa chạm đất, Vô Minh đã vung ra, một luồng đao khí còn đen tối hơn cả bầu trời đêm giữa canh hai, tựa như một tia sét rạch toang không khí, mang theo tiếng rít gió chém xéo qua thân thể Mục Thác.

Cả người Mục Thác bỗng lạnh toát, động tác né tránh roi chín đốt và trường thương đột nhiên không tự chủ được mà chậm lại, y cảm thấy thân thể mình đã bị chém ngang lưng, lực phủ ngũ tạng cùng lúc đau nhói lên, thậm chí chỉ động não nghĩ ngợi một chút cũng thấy đau đầu như búa bổ, nỗi kinh hoàng khiến y đứng ngẩn người ra tại chỗ. Y phục của y trong chớp mắt đã bị chém xả từ vai bên phải đến thắt lưng bên trái, nhưng đao khí vẫn còn tiếp tục cắt sâu vào thân thể.

An Long Nhi nhìn thấy có người đang bổ về phía Mục Thác toan chặn sau lưng y ngăn một đao này, nhưng đao đã rời vỏ, tất thấy tạp niệm đều làm

vẩy bắn lưỡi đao, khoảnh khắc này, cậu chỉ có một việc duy nhất cần phải hoàn thành, đó chính là cắt lìa bất cứ thứ gì lưỡi đao chạm phải.

Tốc độ của Vô Minh đao còn nhanh hơn cả ý nghĩ của An Long Nhi, khi thân hình cậu chạm đất, Vô Minh đã chém đứt thanh trường kiếm giương lên hông hất lưỡi đao đi, sau đó tiếp tục chém đứt lìa một cánh tay, đồng thời để lại một vết thương dài sau lưng Mục Thác vừa bị đẩy sang một bên.

Tay phải Chương Bình Hàm đã đứt lìa, nhưng cảm giác đau đớn còn chưa kịp lan đi, y xoay người lại, dùng tay trái kéo Mục Thác chạy về phía trước cửa nha môn Tổng đốc Lương Quảng, đồng thời khản giọng hét lớn: “Quân giữ thành mau bắn tên! Bắn tên!” Họ Chương còn chưa kịp chạy vào nha môn thì đã hôn mê ngã lăn ra đất, được Mục Thác và một tên lính gác khiêng vào bên trong.

Đòn trăm sát vô tình một chiêu trúng đích của An Long Nhi khiến đám quân lính giữ thành đang vây kín xung quanh đều trở mắt kinh ngạc, khi thấy An Long Nhi đẩy Sái Nguyệt và Cố Tư Văn lên cầu thang dẫn lên bờ tường thành, chúng mới sực hiểu ra là phải bắn tên, nhưng lại lập tức bị mấy khẩu súng Tây bên trên liên tục áp chế bằng hỏa lực. Đám lính giữ thành chưa bắn được mũi tên nào, đã lại nháo nhào tản ra tứ phía, nấp vào dưới mái hiên của các cửa hàng cửa hiệu trên phố.

Lúc này, An Thanh Nguyên quan sát mấy bóng người trên tường thành, phát hiện ra thiếu mất một nhân vật quan trọng là Lục Kiều Kiều. Y đã đưa cho nhóm sát thủ còn lại một mũi Diêm vương điều hồn châm có Bát tự của Lục Kiều Kiều, chỉ cần đi theo hướng chỉ của mũi kim nhất định có thể tìm được cô, theo như tin tức mới báo về, nhóm sát thủ này đã đi về hướng Vân Nam rồi. Có điều, Jack và An Thanh Viễn lại đột nhiên xuất hiện ở Quảng Châu phá hoại kế hoạch của y. Thắng bại là chuyện thường tình của binh gia, nhưng việc Lục Kiều Kiều không có mặt ở đây lại hết sức bất thường, không thể nào có chuyện Lục Kiều Kiều một mình trở về Vân Nam được. An Thanh Nguyên không tìm được mà ngoảnh đầu nhìn dăm dăm về một góc tối khác, liệu có một cặp mắt nào khác đang nhìn chằm chằm vào y hay không?

An Thanh Viễn và Jack lần lượt sử dụng súng ổ quay, duy trì hỏa lực áp chế ổn định ở tốc độ cao, A Đồ cách cách đã bán hết đạn của bốn khẩu súng Tây, yểm hộ Cổ Tư Văn và Sái Nguyệt trở lại tường thành, cô lập tức hỏi Cổ Tư Văn: “Người có bị thương không?”

Cổ Tư Văn đáp: “Ta không sao, đi thôi, đi thôi, đi hướng nào bây giờ?”

Trong kế hoạch của An Long Nhi không tính đến chuyện bên dưới Tỉnh Hải môn bị quân giữ thành vây kín, lúc này cậu cũng chỉ biết gỡ đầu bối rối, hiện giờ cả thành đều đã cảnh giới, quân giữ thành đang tập trung về phía này, kể cả họ có mở đường máu xông ra từ dưới cổng thành thì cũng chẳng thể thoát khỏi thành Quảng Châu được.

Jack và An Thanh Viễn từ đầu vẫn không nói năng gì, đợi đến khi An Long Nhi phải gỡ đầu, mới phá lên cười ha hả, An Thanh Viễn nói: “Jack đã có sắp đặt từ trước rồi, mấy đứa đi theo ta.”

“Chạy hướng nào vậy?” A Đồ cách cách hỏi.

Jack nói: “Nhanh lên, thu dọn đồ đạc chạy về phía Tây.”

“Không được, không được, bên đó là Ngũ Tiên môn, cũng có chốt canh.” A Đồ cách cách rất thông thuộc các khu vực phòng thủ của Quảng Châu, lập tức cất tiếng phản đối.

Jack chìa bộ quân phục đang mặc trên người ra, nói: “Cách cách cao quý của tôi ời, lính gác ở chốt canh đó đang ở đây rồi, yên tâm đi theo tôi đi.”

Dứt lời, anh móc đồng hồ bỏ túi ra xem, nói: “Từ lúc tiếng súng đầu tiên nổ đến giờ là mười phút, chúng ta vẫn còn năm phút nữa...”

“Ngựa của tôi thì sao?”

“Cũng dẫn theo luôn, nhanh lên.” Jack nói dứt lời, liền dẫn cả bọn nhanh chóng chạy trên tường thành, rút về phía Tây.

Mấy nhóm lính canh bên dưới Tỉnh Hải môn ủa lên tường thành, mấy đội binh mã khác trong thành cũng phối hợp xông lên, từ phía xa lớn giọng hò hét đuổi giết không tha, tìm cách lừa bọn họ tới Ngũ Tiên môn, vây chặt trên tường thành.

Họ còn chưa chạy đến cổng thành tiếp theo, đã nhìn thấy bên dưới tường thành có một thuyền buôn lớn của Anh đang đậu. Chạy đến gần, chỉ thấy bóng buồm dây cáp rợp trời, năm sáu thủy thủ da đen thân hình cao lớn đang giương súng Tây đứng trên chỗ đuôi thuyền vênh cao. Trăng tròn sáng vắng vặc, đến nỗi trên thuyền không thắp đèn đuốc gì cũng có thể nhìn rõ được vóc dáng họ từ đằng xa.

Giữa boong tàu có một người da trắng to béo mặc sơ mi cộc tay và quần tây có dây đeo, bên cạnh anh ta là mỹ nữ Trung Quốc nhỏ nhắn xinh đẹp Lục Kiều Kiều, cô mặc xường xám màu xanh lục, trên tay phe phẩy chiếc quạt tròn, nhìn cả bọn, khéo miệng như cười mà cũng như không; bên cạnh cô còn có một con chó lớn tên Đại Hoa Bối đang nghech mắt nhìn, chỉ chực chạy xô lên tường thành, miệng gầm gừ đuôi ra sức vẫy tít.

Thủy thủ trên thuyền vừa thấy Jack dẫn người chạy tới, lập tức đẩy ván ra bác lên tường thành, cả bọn mừng rỡ chạy xuống. A Đồ cách cách còn kéo được cả hai con ngựa xuống boong thuyền, cô nàng vừa giữ được hai con ngựa Mông cổ, lại vừa được lên con thuyền buôn Tây Dương lớn như vậy, cười đến không sao khép miệng lại nổi.

Jack trước tiên chạy xuống boong tàu ôm lấy Lục Kiều Kiều, rồi toét miệng cười giơ năm tay phải ra, cùng năm tay với người da trắng to béo kia một cái, sau đó cả hai đập tay với nhau, đoạn móc tay kéo đối phương về phía mình, huých vai đẩy về hào sáng đàn ông. Nhìn một loạt những động tác chào hỏi thành thực mà phức tạp này, có thể thấy quan hệ giữa Jack và tay da trắng to béo không hề tầm thường chút nào. Jack thấy mọi người đã lên hết thuyền, lập tức ra lệnh nhổ neo. Quân lính trên tường thành kịp thời đuổi tới, tên bay lá tả nhám vào con thuyền đang dần xa bờ, nhưng tất cả đều đã rút vào phòng họp bên trong khoang thuyền, con thuyền nhanh chóng xuôi dòng về hướng Đông đi ra biển.

Lúc này, Jack mới giới thiệu người đàn ông to béo với cả bọn, thì ra anh ta là bạn làm ăn đã hợp tác nhiều năm với Jack, biệt hiệu là John Lớn. John Lớn và Jack đều là cổ đông của hãng buôn White, con thuyền buôn tên

Green này cũng là tài sản của hãng buôn, hoặc giả có thể nói cách khác là thuyền của Jack.

John Lớn nhìn bề ngoài có vẻ là một người lạc quan khéo miệng, trên gương mặt béo ú như trong tranh biếm họa là đôi mắt nhỏ xíu tinh nhanh, ánh mắt lấp lánh vẻ giao hoạt đặc trưng của các thương nhân, tiếng Hán của anh ta không tốt như Jack, nhưng cứ cố gắng nói thứ tiếng Hán lơ lớ khẩu âm nước ngoài ấy lại khiến người ta cảm thấy đặc biệt thân thiết. Anh ta thấy một đám người Trung Quốc trẻ tuổi lên thuyền, tỏ ra hết sức cao hứng, sau khi châm cho mình và Lục Kiều Kiều một điếu xì gà, liền cùng Jack thao thao bất tuyệt giới thiệu việc làm ăn của mình cho đám thiếu niên:

“Con thuyền này vốn tên là Texas, đó là quê hương của tôi và Jack, giống như ở đây là Quảng Đông, cũng có một con thuyền tên là Quảng Đông vậy, nhưng sau này lại đổi thành Green, các cô các cậu có biết tại sao không?”

Bọn An Long Nhi đều mỉm cười lắc đầu, đợi John Lớn nói ra đáp án. John Lớn lại tiếp lời: “Trong tiếng Anh, Green nghĩa là màu xanh, sau khi Jack lấy được Lục Kiều Kiều, anh ta liền ép tôi đồng ý đổi tên con thuyền này, lại còn đòi sơn thành màu xanh, tốn mất nửa năm để mua chuộc quan viên Đại Thanh thay đổi ghi chép hải quan, mất thêm một năm xin với Sở Đăng ký Hải vụ Hoa Kỳ đổi tên nữa.”

Nói tới đây, John Lớn xòe hai tay, lộ vẻ bất lực bảo Jack: “Jack của tôi ơi, cậu yêu vợ hơn cả yêu tiền và yêu tôi rồi, bước tiếp theo chác cậu định làm thịt tôi, rồi đổi tên hãng buôn thành hãng buôn Green luôn...”

Lục Kiều Kiều phun khói thuốc ra đằng mũi, nói: “Sau khi thuyền đổi sang tên tôi, việc làm ăn đã khá hơn nhiều, anh cũng kiếm được chẳng phải ít tiền, chứng tỏ tên của tôi may mắn hơn còn gì. Có điều, như vậy cũng không có nghĩa là anh không gặp nguy hiểm, nếu anh cũng đổi tên thành Green Lớn thì khác liền, có khi Jack sẽ yêu anh trở lại cũng không chừng.”

Cả bọn đều phá lên cười ha hả, Jack an ủi John Lớn: “Đừng buồn, khi nào anh có vợ, con thuyền tiếp theo sẽ đổi theo tên vợ anh.”

Chuyện trò được một lúc, Lục Kiều Kiều nói: “Quan binh có khả năng sẽ đuổi theo bằng đường thủy, mọi người chuẩn bị một chút, nửa tiếng sau

chúng ta sẽ rời thuyền. Chỉ cần chúng ta xuống thuyền, quan binh không tìm được người trên thuyền Green, phía John Lớn cũng dễ ăn nói, mọi chuyện đều sẽ yên ổn.“

Jack dẫn bọn An Long Nhi xuống khoang thuyền của mình, trong đó đã để sẵn hành lý của từng người, mấy người bọn An Long Nhi đều biết đây là do một tay Lục Kiều Kiều âm thầm sắp đặt sau khi bọn họ xuất phát đi trộm bản đồ, mắt thấy cả hành lý và Đại Hoa Bối đều được bố trí chu toàn như vậy, ai nấy không khỏi thán phục sự sắp xếp tinh tế cẩn mật của cô.

Bọn họ thay xong quần áo đi đêm và quân phục, sắp xếp đầu vào đây hành lý thì thuyền Green đã cập vào cạnh một thôn làng nhỏ. Mọi người chào từ biệt John Lớn, lên bờ đi vào một nhà nông dân, Lục Kiều Kiều kéo ra sáu con ngựa lớn, chia cho mỗi người một con, cô và A Đồ cách cách đều có thân hình nhỏ nhắn nên cưỡi chung một con ngựa lớn, hai con ngựa lùn Mông cổ chỉ để chở hành lý, xong xuôi đầu đấy, cả nhóm người ngựa quay đầu chạy như bay về hướng Tây dưới ánh trăng canh ba.

Bọn họ men theo con đường quê nhỏ mà đi, không cần quá vội vã, cũng không phải lo lắng có chốt chặn kiểm tra. Trên đường, đám người trẻ tuổi mới biết, thì ra chia tay với bọn họ trên núi Đỉnh Hồ thuộc phủ Triệu Khánh chỉ là một màn kịch Lục Kiều Kiều diễn cho An Thanh Nguyên xem mà thôi, mục đích là để phân tán sức chiến đấu của y, đồng thời cũng khiến cho An Thanh Nguyên lơ là cảnh giác đối với chuyện An Long Nhi trộm bản đồ long mạch Quảng Đông.

Lục Kiều Kiều dùng bùa thể thân đánh Bát tự của mình lên một người rơm, giao cho một tay bảo tiêu thuộc hạ của An Thanh Viễn hỏa tốc áp tải về Vân Nam, còn bản thân cô lại cùng Jack và An Thanh Viễn bí mật xâm nhập vào thành Quảng Châu, ẩn mình trong con thuyền buôn Green đậu trên đầm Bạch Nga.

Lúc An Long Nhi quyết định ra tay, Lục Kiều Kiều đã đến nhà bọn họ mang theo toàn bộ hành lý và Đại Hoa Bối lên thuyền Green, rồi cất đặt Jack và An Thanh Viễn từ thuyền lên tường thành, chiếm lấy cao điểm, đợi thời cơ tiếp ứng cho An Long Nhi. Chính vì anh hùng suy nghĩ giống nhau,

nên cao điểm phía trên Tỉnh Hải môn đã trở thành tiêu điểm mà cả hai phe cùng tranh đoạt.

Lục Kiều Kiều miệng ngậm một miếng thuốc lá nhỏ, vừa phả khói vừa nói với bọn họ: “Thế nên giờ không dựa dẫm vào Thượng Đế được nữa rồi, phải nhờ các người bảo vệ tôi đây, Bát tự của tôi đã ở Vân Nam, khoảng thời gian này, tôi uống nước cũng có thể bị sặc chết không chừng...”

An Long Nhi này giờ vẫn luôn lặng lẽ đi bên cạnh Lục Kiều Kiều, đã lâu lắm rồi cậu không nghe Lục Kiều Kiều rủ rỉ êm tai như vậy, cũng lâu lắm rồi không ngửi mùi thuốc tỏa ra từ thân thể cô, cảnh tượng khói mù vẫn vút này tựa hồ quay ngược lại những tháng ngày cậu cùng Lục Kiều Kiều ngược Bác ba năm về trước vậy.

A Đồ cách cách và Lục Kiều Kiều cười chung một con ngựa, Lục Kiều Kiều nói gì, cô nàng đều nghe rất rõ. Hình ảnh Lục Kiều Kiều trong lòng cô giờ đây không còn là một cô gái diễm lệ biết cười ngựa bắn súng nữa, mà là một tiên nữ trí dũng song toàn, khiến cô phục sát đất.

An Long Nhi cũng cảm thấy Lục Kiều Kiều hiện tại đã thay đổi, cô không chỉ có sự giao hoạt điêu ngoa của nữ nhân mà mưu kế bày ra giờ đã giống như của một vị tướng lĩnh trong tiểu thuyết chương hồi. Lục Kiều Kiều đã làm những gì, học được những gì ở Vân Nam, để có thể trở nên mạnh mẽ như vậy?

An Long Nhi cũng hỏi: “Cô Kiều, cô sắp xếp chu đáo cẩn mật hơn cháu nhiều, làm sao cháu học được cách làm chuyện lớn như vậy đây?”

Lục Kiều Kiều dương dương đắc ý hút thuốc, người ngồi trên lưng ngựa gật gù đáp: “Những thứ này đều có viết trong sách phong thủy cả, có điều, mà chỉ mới học thuộc lòng mà chưa hiểu thấu đây thôi.”

An Long Nhi và Cố Tư Văn đi ở hai bên Lục Kiều Kiều, không hện mà cùng thốt lên: “Sách phong thủy cũng dạy mấy thứ này à?”

Lục Kiều Kiều cười hì hì nói: “Đạo lý trong thiên hạ chẳng qua chỉ là một, tỷ như một cái cây lớn mọc trên mặt đất, có người hái hoa, có người hái quả, vì vậy có mùi vị và được hiệu khác nhau, nhưng kỳ thực vẫn là một cái cây đó thôi. Âm dương ngũ hành có thể phát triển ra thành huyền học, cũng

có thể phát triển ra binh pháp, bản thân binh pháp Trung Quốc chính là bắt nguồn từ sự biến hóa của Âm dương ngũ hành, mà đọc thông được một quyển sách phong thủy, thì cũng có thể học được mưu lược binh pháp thôi.”

An Long Nhi chau mày nói: “Cháu thấy trong sách phong thủy toàn viết về núi non sông nước, nào thấy những phương pháp ấy đâu?”

“Núi non sông nước là những thứ vốn dĩ đã có, đương nhiên chúng ta không thể diễn dịch và phát triển ra được cái gì từ đó, nhưng chúng ta dùng la kinh bố cục, đổ cát hút nước, ấy chính là phương pháp giải quyết vấn đề còn gì, mà dùng phương pháp tư duy này đi làm bất cứ chuyện gì cũng đều thông suốt hết.”

“Chậc? Như vậy cũng được sao?” An Long Nhi há hốc mồm nhìn Lục Kiều Kiều, rồi lại nhìn Cố Tư Văn, liền trông thấy Cố Tư Văn cũng đang há hốc mồm ra giống mình, để lộ một cái hố đen ngòm trên mặt.

Lục Kiều Kiều hút hết điếu thuốc, lại móc ô mai trong túi treo trên yên ngựa ra, đưa cho A Đồ cách cách một quả, đoạn hỏi: “Long Nhi, mà thấy trong kế hoạch tối nay, mắt xích nào xảy ra vấn đề?”

An Long Nhi ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp: “Cháu cảm thấy đường lui sắp xếp chưa được tốt lắm, nếu cô Kiều mà không đến thì bọn cháu nguy hiểm rồi.”

Lục Kiều Kiều cười hì hì, bảo An Long Nhi: “Cô đọc một câu khẩu quyết, mà lập tức đọc nối theo, không đọc được thì ngày mai không cho ăn cơm!”

“Vâng.”

“Chưa xem thành đầu chác không chác...”

“Trước nhìn thủy khẩu chặt hay chằng...”

Lục Kiều Kiều cười cười gật đầu, nói: “ừm, đọc thì thuộc đấy, có biết là ý gì hay không?”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đều bị chủ đề câu chuyện thu hút, tò mò nhìn An Long Nhi đợi câu trả lời.

“À! Cháu hiểu rồi!” An Long Nhi vui vẻ nói với Lục Kiều Kiều, nhưng đám thiếu niên còn lại vẫn chưa hiểu chuyện gì, Sái Nguyệt thắc mắc:

“Long ca, người hiểu cái gì rồi? Nói cho chúng ta biết với...”

An Long Nhi nói: “Trong hai câu khẩu quyết này, thành đầu là chỉ mộ phần, nhà cửa và thành trì, tóm lại là nơi con người sử dụng thì đều gọi là thành đầu; thủy khẩu là chỉ lối thoát nước, chính là phương vị mà nước chảy đi khỏi một bố cục phong thủy, thủy khẩu thông thường đại diện cho mất khí và hao tài; nếu thủy khẩu rộng rãi thông thoáng, thì bố cục phong thủy dù có tốt đến đâu, cũng không thể giữ được vận khí cát tường. Vì vậy, khi đến một nơi nào để xem phong thủy, thầy phong thủy trước tiên phải đứng ở thành đầu xem thủy khẩu có thất chặt lại hay không, một nơi mà thủy khẩu không thất chặt, lại không thể thông qua tu tạo mà sửa chữa, thì bố cục đầu có tốt đến mấy, thầy phong thủy cũng không bao giờ sử dụng.”

Lục Kiều Kiều lại tiếp lời: “Đúng, thủy khẩu thu hẹp là cửa phòng thủ sau cùng trong bố cục phong thủy, khi bày cục, thầy phong thủy không cần nghĩ cách khiến cho nhân đinh dồi dào, phú quý phát đạt vội, mà phải tính toán cách đóng chặt cửa sau, bảo trì vận khí, làm như vậy là để bố cục phong thủy ngay từ đầu đã ở vào thế bất bại, trong binh pháp Tôn Tử chẳng phải cũng nói cần phải ở vào thế bất bại đó sao? Kỳ thực, nguyên lý ở đây tương thông với nhau thôi.”

Cố Tư Văn vỗ đùi đánh đét, nói: “Có lý quá, nghe người nói chuyện một đêm, còn hơn đọc sách mười năm, chẳng ai lại đi đổ nước vào cái vò bị thủng cả!”

Sái Nguyệt cũng nói: “Đúng thế, chúng ta nấu cơm xắt rau, còn đặt cái rổ dưới đất để hứng rác cơ mà.”

A Đồ cách cách lớn tiếng nói: “Tôi bỏ nhà ra đi còn mang theo hai con ngựa cơ đấy!” Cả bọn nghe vậy lập tức cười ồ lên.

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Vậy bước tiếp theo chúng ta đi đâu bây giờ, cô Kiều?”

“Đi Vân Nam!”

“Lần này là thật à?”

“Thật!” Lục Kiều Kiều hướng về phía An Long Nhi thối đánh “phụt” một cái, An Long Nhi biết mảnh này của cô, nhất định là muốn phun hạt ô mai vào mình, lập tức nghiêng đầu né tránh, nào ngờ Lục Kiều Kiều không phun thứ gì ra khỏi miệng, khi đầu cậu thẳng lại, vừa khéo hứng lấy hạt ô mai bắn ra trong lần “phụt” thứ hai.

An Long Nhi bưng mặt ủ rũ kêu: “ôi cha.” Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách phá lên cười nghiêng ngả.

Lục Kiều Kiều nôn nóng đến Vân Nam để thu hồi lại Bát tự của mình, đồng thời cũng phải gấp rút đưa An Long Nhi và mấy thiếu niên còn lại thoát khỏi sự truy sát của An Thanh Nguyên, cả bọn thúc ngựa ngược dòng Tây Giang, ngày đêm tiến về phía Tây.

An Thanh Nguyên trầm sát long mạch gây ra lũ lụt, cho dù quan và dân đồng lòng xây dựng lại thì cũng không thể khôi phục trong mấy tháng, huống hồ triều đình Đại Thanh hủ bại bất lực căn bản không trợ giúp dân chúng kiến thiết lại nhà cửa ruộng vườn sau thiên tai, đến nay hai bên bờ sông Tây Giang vẫn hoang vu tiêu điều hết như lúc bọn An Long Nhi rời khỏi.

Đi qua Triệu Khánh, tiếp tục tiến về hướng Tây, họ đặt chân vào một vùng núi non trải dài tưởng như vô cùng tận. Mấy ngày liền cưỡi ngựa đi gấp trên đường núi, cảnh sắc gần như không có gì thay đổi, nếu không phải trong nhóm có hai phong thủy sư thường xuyên xem la kinh chỉ hướng, mọi người e sẽ nghĩ rằng mình đã lạc đường từ lâu, chỉ đi lòng vòng trên những con đường núi ngoằn ngoèo phức tạp.

Ngày hôm ấy, cả bọn đi qua một rặng núi, đứng trên gò cao nhìn xuống, xa xa là một vùng ruộng đồng mênh mông, phía xa hút cuối trời hình như còn có một thành thị, Lục Kiều Kiều nói với mọi người: “Chúng ta đã vào địa phận Quảng Tây, đừng tưởng dưới chân vẫn là dòng Tây Giang kia, kỳ thực chỉ đoạn Tây Giang nằm ở phía Tây tỉnh Quảng Đông mới có tên gọi này, đến đây đã là phía Đông tỉnh Quảng Tây, vì vậy Tây Giang cũng đổi thành...”

A Đồ cách cách vẫn ngồi sau lưng Lục Kiều Kiều, cô nàng chống nạnh nói: “Chắc hẳn là đổi thành Đông Giang rồi, ha ha ha...”

“Thỏ con đúng là rất giống chị hồi nhỏ...” Lục Kiều Kiều cũng học theo Cố Tư Văn gọi A Đồ cách cách là thỏ con.

A Đồ cách cách nghe nói mình và thần tượng hồi nhỏ rất giống nhau thì vui vẻ hỏi: “Chị Kiều hồi nhỏ như thế nào vậy?”

“Hồi ấy chị ngu ngơ lắm, ha ha ha!” Lục Kiều Kiều ngửa mặt cười lớn.

An Thanh Viễn nói: “Bên dưới là Tầm Giang, là dòng chảy chủ yếu của khu vực phía Đông Quảng Tây, men theo dòng sông này có thể đi thẳng một mạch rời khỏi Quảng Tây để tới Vân Nam. Có điều chỉ có đoạn sông mấy trăm dặm này gọi là Tầm Giang thôi, đi tiếp thì lại đổi tên lần nữa.”

A Đồ cách cách bị Lục Kiều Kiều chọc cho cụt hứng, bực dọc hỏi: “Lại đổi tên gì nữa?”

An Thanh Viễn nhìn A Đồ cách cách cười hì hì, hỏi: “Đến chỗ đó, cô em lại đoán thêm lần nữa đi.”

Lục Kiều Kiều vòng tay vỗ nhẹ lên đùi A Đồ cách cách, an ủi tâm hồn bị tổn thương của cô nàng, sau đó nói với cả bọn: “Bên dưới là huyện thành Bình Nam, chúng ta nhanh chân tới đó thuê khách điểm nghỉ, đến tối có thể ăn ngon một bữa.” Mọi người đương nhiên đều vui vẻ trước sự sắp xếp này, người nào người nấy cười hì hì hà hà thúc ngựa chạy xuống núi.

Vòng qua mấy chỗ ngoặt, đường núi càng lúc càng hẹp, hai bên là rừng rậm cây cối san sát, đoàn người ngựa của họ xếp thành một hàng dọc trên con đường nhỏ. Jack và An Thanh Viễn đi trước mở đường, An Long Nhi và Cố Tư Văn ở phía sau áp trận, giữa là các cô gái và hai con ngựa lùn giống Mông cổ thồ hành lý.

Con đường núi càng đi xuống phía dưới, rừng cây lại càng thêm rậm rạp, sắc trời cũng mỗi lúc một tối dần, khí hậu nóng bức của phương Nam cơ hồ hoàn toàn không ảnh hưởng đến vùng núi rừng này, cả ngọn núi lớn như bị bao phủ trong một khối khí lạnh. Các lùm cây hai bên đường càng lúc càng

gần, người cười trên lưng ngựa, lá cây quét qua hai bên, cảm giác như thể đang lặn ngụp giữa một biển lá cây màu lục sẫm.

Jack đi đầu, tay trái cầm cương ngựa, tay phải đặt trên thắt lưng da, ngón út áp vào khẩu súng lục ổ xoay đã lắp đầy đạn. An Long Nhi đi đoạn hậu, hai mắt nửa khép nửa mở ngồi trên lưng ngựa, vận dụng toàn bộ giác quan, tỉ mỉ cảm nhận môi trường xung quanh.

Một quả tùng tử trên ngọn cây cao rơi xuống, vừa khéo trúng đầu con ngựa An Long Nhi đang cười, con ngựa cũng không có cảm giác gì, chỉ lắc lắc đầu, phì một hơi ra hai lỗ mũi, tiếp tục theo đội ngũ chạy nước kiệu trên con đường nhỏ. Nhưng đối với một nhà huyền học, thế giới này không có gì là ngẫu nhiên cả, tất cả đều có nhân, tất cả đều có quả, bên trong tất nhiên có quan hệ logic. Đối với những người khác nhau, điểm khác chỉ là có người hiểu được, có người không hiểu được.

An Long Nhi bấm đốt ngón tay tính một quẻ. Giải quẻ ra được tượng Thiên lôi kích thủy, lôi là quẻ Chấn, ý chỉ hành động, thủy là quẻ Khảm, ý chỉ cạm bẫy và đạo tặc, quẻ này rõ ràng chỉ ra rằng đoàn người ngựa của bọn họ đang đi giữa khu vực nguy hiểm có đạo tặc hoành hành. Cậu lớn tiếng nói với những người đi trước: “Anh Jack, Thanh Viễn thúc thúc, cẩn thận phía trước có sơn tặc mai phục.”

An Thanh Viễn khen ngợi: “Long Nhi giỏi thật đấy, chuyện này mà cũng biết à? Giờ ở Quảng Tây sơn tặc hoành hành, đoàn luyện nhan nhản khắp nơi, chứ không được bình an như Vân Nam đâu. Vì lũ lụt và nạn châu chấu khiến rất nhiều người chết đói, triều đình cũng chẳng lo những chuyện này, vài năm nay liên tiếp có nông dân vào rừng làm cướp... ta và Jack đều có chuẩn bị rồi, cậu cứ yên tâm đi.”

An Long Nhi nghe An Thanh Viễn nói vậy thì cũng yên tâm phần nào, nhưng vẫn bổ sung một câu: “Có thể sơn tặc ở ngay phía trước, cần phải hết sức cẩn thận.” Cậu còn chưa nói dứt lời, Jack đi đầu đã ghìm cương ngựa lại, lớn tiếng quát: “Dừng! Có mai phục!” Con Đại Hoa Bối ngồi trong cái sọt đeo trên lưng ngựa lập tức sủa hoảng cả lên.

Trải qua nhiều năm kiếm ăn trên lưng ngựa, Jack sớm đã đạt đến trình độ người ngựa hợp nhất, tay anh vẫn luôn ghì cương trong trạng thái nửa nổi lỏng nửa siết chặt, khi một chân con ngựa đạp vào khoảng không, anh lập tức cảm nhận được chính giữa con đường phía trước là một cạm bẫy, nếu ngựa rơi xuống đó, hậu quả nhất định khó mà tưởng tượng.

Con đường phía trước bị vó ngựa giẫm phải lập tức sụt xuống, trước mặt Jack xuất hiện một cái hố lớn rộng chừng năm thước, bên dưới trải đầy chông nhọn tua tủa chìa lên trên. Nếu người rơi xuống đó, vô số chông tre nhọn hoắt sẽ đâm khắp thân thể trong nháy mắt, không chết ngay được, nhưng còn đau đớn bội phần, sống không bằng chết.

Jack kéo giật đầu ngựa, con ngựa hí vang rồi cứ thế giơ hai chân trước đạp vào khoảng không, chân sau lùi lại mấy bước, An Thanh Viễn ở phía sau không kịp ghì ngựa, đâm sầm vào Jack. Có điều, bọn họ đều không rảnh mà tính toán mấy chuyện này, những người có súng trên tay đều lập tức mở chốt an toàn, ai không có súng cũng đưa tay rút binh khí tùy thân ra.

Lúc này, trong cánh rừng rậm hai bên đường tua tủa chìa ra vô số mũi giáo dài, nhằm vào từng người trong bọn từ bốn phương tám hướng. Những mũi giáo này dùng tre làm cán, mũi chỉ là thép mảnh dài chừng mấy ngón tay, tiết kiệm nguyên vật liệu đến cực điểm, chế tác cũng hết sức thô mộc giản đơn, có điều, cả bọn đều có thể nhìn ra, nếu bị chúng đâm vào thân thể, bất luận là ai cũng sẽ lập tức mất mạng.

Trước mặt bọn họ không thấy có người, chỉ thấy rất nhiều giáo tre chìa về phía mình mà không đâm tới, Jack mặc kệ những mũi giáo đang đâm vào các vị trí khác trên cơ thể, chỉ nắm lấy cán cây giáo tre đang trở vào tim mình kéo giật ra phía sau, khẩu súng lục trên tay chìa thẳng về phía người cầm giáo. Bị Jack kéo ra khỏi tán cây là một phụ nữ chừng hơn ba mươi tuổi, mặt mũi đen đúa, mình mặc áo chên vải thô, quần xắn lên tới đầu gối, dưới chân không mang giày, cặp mắt trợn trừng giận dữ nhìn khẩu súng Tây, hai tay vẫn nắm chặt lấy cán giáo toan giật lại từ tay Jack. Bà ta vừa xuất hiện, liền lớn tiếng gào lên the thé: “Giết bọn chúng! Giết hết bọn chúng!”

Hai bên đường đồng thanh vang lên tiếng hò hét văng trời, toàn bộ số giáo tre cùng lúc từ hai mé đâm vào khoảng giữa con đường, chỉ cần nhích thêm vài đốt ngón tay nữa, những người ngồi trên ngựa lập tức sẽ bỏ mạng tại chỗ. Lục Kiều Kiều nghe thanh thế này, thầm tính toán ở hai bên đường phải có trên trăm người, chỉ dùng đao thương súng ống mà muốn cứu mình cứu người trong một chớp mắt ngăn ngừa là điều bất khả. Cô lập tức nhét súng vào thắt lưng, hai tay giơ cao quá đầu, nhanh chóng móc hai ngón tay út vào nhau, hai ngón giữa cùng lúc chỉ lên trời, kết thành Song lôi quyết; cô vừa bắt đầu niệm mật chú, liền cảm thấy bên cạnh có một luồng gió lướt qua, thì ra An Long Nhi đi sau cùng đã rút đao xuất kích.

Thân hình An Long Nhi đã không thể dùng chữ nhanh để hình dung nữa, cậu từ cuối đoàn lướt lên đầu đoàn, khoảng cách năm sáu trượng, nhưng còn nhanh hơn cả mũi giáo của đám sơn tặc đâm tới có vài đốt ngón tay, những chỗ cậu phóng qua, cán giáo bằng tre dày đặc như rừng đều gãy lìa, tiếng lách cách giòn tan liên miên không dứt, nghe như ngón tay đang lướt nhanh trên phím mộc cầm vậy.

Cậu xông thẳng tới bên phải Jack, một đao cuối cùng đã chặt gãy mấy cây giáo đâm tới mé phải anh. cả đoàn người ngựa đều được giải trừ uy hiếp phía bên phải, ai nấy đều hiểu rõ, động tác tiếp theo chính là lăn khỏi lưng ngựa sang phải, rút binh khí ra ứng chiến.

Chỉ riêng Lục Kiều Kiều là không lăn người xuống ngựa, hai chân cô giậm vào bàn đạp nhảy sang bên phải, từ trên cao niệm chú lạnh lạnh: “Hỏa cấp như luật lệnh, sát!” Mé bên trái đoàn người ngựa cùng lúc vang lên tiếng sấm, một tia chớp màu đỏ máu tựa như con rắn lửa đột ngột hiện ra, đánh vào khu vực bên trái đoàn người ngựa. Mảng rừng cây bên trái con đường nhỏ tức thì bùng lên một ngọn lửa lớn, tia chớp chạy tới đâu, cành lá rụng lá tả xuống đất tới đó, bọn sơn tặc nấp trong rừng có tên bị lửa thiêu bỏng, cũng có tên bị sấm sét đánh trúng, nhất thời kêu gào thảm thiết bỏ chạy tứ tán, cả lũ ngựa cũng lồng lên toan thoát khỏi nơi khủng khiếp như địa ngục A Tỳ này.

Lục Kiều Kiều vừa đáp xuống đất, liền nghe thấy tiếng súng của Jack và An Thanh Viễn vang lên, An Long Nhi đã xông tới phía sau lưng bảo vệ cho cô.

Lục Kiều Kiều nhanh chóng kéo hai con ngựa xoay người lại nhìn, chỉ thấy Sái Nguyệt cũng giống cô, đang giữ cương mấy con ngựa không cho chúng bỏ chạy, An Long Nhi đã càn quét mảng rừng bên phải thành một khoảng đất trống, giữa khoảng đất có mười mấy người bị thương đang kêu la thảm thiết bỏ chạy, xung quanh là hơn trăm người khác đã lộ mặt. Lục Kiều Kiều rút súng lục ở thắt lưng ra, quỳ một chân dưới đất, khống chế tình hình mé bên trái, Cổ Tư Văn tay cầm trường thương, cùng An Long Nhi tạo thành thế ỷ giốc bảo vệ bọn họ, còn Jack và An Thanh Viễn thì giương súng chỉ vào mười mấy người đang đứng chặn phía trước con đường nhỏ.

Cây cung của A Đồ cách cách đã kéo căng, trên dây cung cùng lúc đặt ba mũi tên, trước mặt cô nàng có một thiếu niên bị đao chém vào bụng, cậu ta vừa bị vết thương, vừa nhanh chóng bò về phía đám sơn tặc. Một người đàn ông chân trần cầm giáo tre găm lên xông về phía Cổ Tư Văn, một phụ nữ nhìn có vẻ là mẹ của gã thiếu niên kia vội vã vứt bỏ cây giáo trên tay, chạy ra khỏi đám người toan kéo gã ta về.

A Đồ cách cách chưa từng trông thấy ánh mắt nào hung hãn tàn bạo đến vậy, cô nhìn người đàn ông xông tới trước mặt Cổ Tư Văn, một giáo gạt phăng ngọn giáo gần nhất; sống đao của An Long Nhi trượt theo mé dưới cán thương của Cổ Tư Văn đập vào cổ tay người đàn ông; bàn tay A Đồ cách cách khê rung, một mũi tên liền bắn vọt tới vai đối phương.

Người đàn ông chân trần bị sống đao đánh trúng, cây giáo tre lập tức rơi xuống đất, tiếp đó, mũi tên của A Đồ cách cách lại găm thẳng vào vai khiến y đau đớn ngã ngửa ra sau.

Đám sơn tặc tức thì bưng bưng phần nộ, bất chấp tất cả giương cán giáo tre đã không còn mũi giáo xông về phía bọn họ. A Đồ cách cách nhanh chóng lắp mũi tên thứ hai, lần này cô không nhắm vào vai nữa, tên vừa rời cung liền cắm sâu vào giữa hai lông mày của một người đàn bà trung tuổi, cùng lúc ấy, mũi tên thứ ba cũng đã căng trên dây cung...

Những sơn tặc xuất hiện trước mặt cô, có nam có nữ, có người già và cả thiếu niên, đàn ông và thiếu niên dù bị thương hay không, cũng đều cầm gậy tre chắn trước mặt phụ nữ và người già bảo vệ họ, nhìn cách bảo vệ và cứu viện lẫn nhau ấy, có thể thấy rất nhiều người là thành viên trong cùng một gia đình. Mặt mũi bọn họ trông hết sức bình thường, nhưng chênh lệch tuổi tác và thân phận lại lớn như vậy, đến nỗi khiến A Đồ cách cách không dám tin đây là một nhóm sơn tặc. Điểm chung duy nhất của họ chính là ánh mắt hung hãn, gương mặt gầy gò đói khát. Có thể nói, chỉ cần bọn họ buông gậy gộc trên tay xuống, nơi này chính là một buổi tụ tập lớn của dân làng. Cô nghe thấy Cổ Tư Văn đang khản giọng hét lên với mình: “Đừng bán tên nữa! Đừng đánh nữa! Chạy mau!” Ngón tay cứng đờ của A Đồ cách cách kẹp lấy mũi tên, dây cung đã kéo căng nhưng không bán ra. Đôi mắt cô ngập trong lệ nóng, mở to mà không nhìn rõ người và cảnh vật, chỉ lơ mơ thấy Cổ Tư Văn đang quét ngang cây trường thương ngăn đám sơn tặc lại, lưỡi đao của An Long Nhi rít lên lạnh lạnh chặt gãy rất nhiều gậy tre, sau lưng vang lên một loạt tiếng súng.

Tiếng gào khóc chìm trong tiếng súng vang động cả núi rừng, A Đồ cách cách được một cánh tay to lớn kéo lên, nằm vát ngang trên lưng ngựa của An Thanh Viễn, mơ mơ hồ hồ chạy một mạch mười mấy dặm đường. Họ chạy từ trên núi xuống cánh đồng hoang bên dưới, ngựa không dừng vó đi thẳng một mạch tới huyện thành Bình Nam.

Trong khách điểm, A Đồ cách cách ngồi trên mép giường, nhìn Sái Nguyệt và Lục Kiều Kiều bằng cặp mắt đỏ lựng, mắt hai người còn lại cũng đều sưng húp lên, không ai có thể bình tĩnh được trong thời điểm này. Sái Nguyệt đi tới bên cạnh A Đồ cách cách, kéo tay cô nàng, A Đồ cách cách lấy tay bưng mặt, cúi gằm đầu xuống hỏi:

“Bọn họ là ai?”

Lục Kiều Kiều đáp bằng giọng hờ hững: “Là cướp.”

Sái Nguyệt cúi đầu khẽ nói: “Những năm đói kém mất mùa, cả làng đều không có gì ăn, vậy là tất cả người làng đều vào rừng làm cướp... những thôn làng gần thành Quảng Châu cũng từng trải qua cảnh này rồi.”

A Đồ cách cách nghẹn ngào bật khóc: “Năm nào triều đình cũng phát bạc phát lương cứu tế thiên tai, cha ta mỗi năm đều phải áp tải và phân phát số tiền bạc lương thực này, bọn họ có cơm ăn rồi, đâu cần phải làm giặc cướp nữa?”

Sái Nguyệt buông tay A Đồ cách cách ra, cúi đầu khẽ nói: “Làng chúng ta chưa bao giờ nhận được tiền bạc lương thực cứu tế, người làng đều chết sạch, bỏ đi sạch cả rồi...”

Lục Kiêu Kiêu cũng đi tới bên cạnh A Đồ cách cách, nói: “Tiền bạc lương thực ấy toàn bộ đều bị quan lại từ trên xuống dưới cắt xén tham ô, kể cả còn một chút rơi vãi vào tay dân làng thì cũng chẳng đủ sống, vừa nãy cô cũng thấy rồi đó, có cơm ăn ai lại muốn đi làm cướp cơ chứ...”

“Bọn họ không phải cướp, toàn là đàn bà với trẻ con mà!” A Đồ cách cách dồn sức lí nhí rặn ra được một câu, sau đó cúi gằm đầu, nước mắt không ngừng nhỏ xuống nền đất, cô nhắm chặt mắt lại, giữ mạnh hai tay mấy cái tựa hồ muốn vấy sạch máu dính trên tay đi. Đột nhiên cô ngẩng đầu lên, nước mắt giàn giụa hỏi: “Cố Tư Văn đâu?!” Không đợi Lục Kiêu Kiêu trả lời, A Đồ cách cách đã lao sang phòng bên cạnh.

Cửa phòng không khóa, A Đồ cách cách chạy ulla vào, vừa khéo trông thấy An Long Nhi đang băng bó vết thương trên cánh tay cho Cố Tư Văn. Cố Tư Văn giơ chân khều khều con Đại Hoa Bối đang lượn qua lượn lại dưới đất, cần nhắc: “Con chó ngu này lần trước ở cửa nhà ta thì kêu như heo bị chọc tiết, vậy mà hôm nay có mấy trăm người mai phục thì chẳng sửa tiếng nào, đúng là đồ bỏ đi.”

An Long Nhi nói: “Thực tế là chỉ có khoảng trăm người gì đó thôi, không đến mấy trăm người.”

“Ta không nói đến nhân số, Long thiếu gia à, ý ta nói, đây là con chó ngu.” Cố Tư Văn vừa xoa vai vừa nói.

An Long Nhi đáp: “Có thể là do bọn họ không có sát khí.”

Jack lau sạch khẩu súng của mình, lắp đầy đạn rồi giắt vào thắt lưng, đoạn nói với Cố Tư Văn: “Cũng có thể là do những người đó suốt thời gian dài không ăn thịt, lại sống ở trong rừng, mùi vị trên người đã hòa lẫn với rừng

cây, lúc mai phục lại không hề nhúc nhích, nên con Đại Hoa Bối không người được mà cũng không nghe thấy được, chắc, bạn gái của cậu đến tìm kia...”

Cố Tư Văn ngẩng đầu lên, liền trông thấy A Đồ cách cách đỏ hoe mắt đứng ngoài cửa. Cô nàng thấy Cố Tư Văn nhìn mình, tức thì chạy mấy bước đến trước mặt cậu ta, phồng mang trợn mắt tát cho một cái vào mặt, tuy chỉ đánh nhẹ, nhưng tiếng lại rất vang.

“Cô lại đánh ta!” Cố Tư Văn ôm mặt kinh ngạc nhìn A Đồ cách cách. A Đồ cách cách tát một cái xong, lại lập tức giơ tay lên, nhưng mãi vẫn không đánh xuống. Cố Tư Văn chụp lấy cánh tay ấy, cô nàng liền thuận đà gục đầu vào ngực cậu mà khóc nức lên.

A Đồ cách cách khóc rấm rức, ghen ngào khế nói: “Ta sợ quá...”

Cố Tư Văn hoang mang nhìn An Long Nhi cùng hai ông anh Jack và An Thanh Viễn: “Cô sợ cái gì? ở đây toàn là những người đàn ông thiện chiến nhất mà.”

An Thanh Viễn vẫn ngồi cạnh bàn lau chùi khẩu súng trường kỵ binh kiểu mới có chạm khắc hoa văn tinh xảo, anh và Jack nghe Cố Tư Văn nói vậy liền bật cười thành tiếng. An Thanh Viễn nói: “Người ta sợ cậu bị thương, lại sợ cậu không bảo vệ cô nàng... có phải không cách cách?”

A Đồ cách cách hất tay Cố Tư Văn ra, cũng chẳng ngẩng đầu lên, chỉ ngược mát lườm mấy gã đàn ông một cái, dấu môi quay ngoắt đầu lúc cú chạy ra phía cửa. Vừa khéo đúng lúc Sái Nguyệt đi tới, cô liếc mắt nhìn An Long Nhi một cái, thấy An Long Nhi vẫn khỏe như rồng như hổ, ngoài vết sẹo có từ trước ở mặt, trên người không có vết thương nào mới, liền không nói không rằng, đỡ lấy vai A Đồ cách cách dẫn về phòng Lục Kiều Kiều.

Hồi lâu sau, trong phòng của đám đàn ông rộ lên một trận cười lớn.

Dứt trận cười, An Long Nhi nói: “Đám sơn tặc vừa nãy chắc chắn là nông dân ở thôn làng nào đấy, vì mất mùa nên cả làng vào rừng làm thảo khấu, nhưng các người có phát hiện không, mấy chục hộ gia đình đó đàn ông đàn bà người già trẻ em, loại người nào cũng có, chỉ là không có các cô gái trẻ thôi...”

An Long Nhi nói vậy lại khiến cả bọn cười ồ lên một trận nữa, Cổ Tư Văn nói với Jack: “Nếu có các cô gái trẻ xông ra cướp bóc, Long thiếu gia đây hẳn là sẽ không rút dao chém người ta, mà lập tức móc hết tiền bạc trong người ra phân phát, rồi hẹn người ta buổi tối đi xem kịch nữa, ha ha ha...”

Cả bọn cười chán chê xong, An Thanh Viễn nói: “Long Nhi mấy năm nay tu luyện ở núi Long Hồ, không ra ngoài nên không biết thế đạo ngày nay, thường thì khi người ta nghèo đến kiệt cùng, cũng không đi ăn cướp ngay đâu, trước tiên là phải bán vợ dợ con đa...”

“Văn thiếu gia có nói, đầu tiên là bán vợ.” An Long Nhi gật đầu tiếp lời.

“Đúng, sau đó là bán con...” An Thanh Viễn mở cửa sổ nhìn xuống con phố lớn bên dưới, anh đặt khẩu súng trường trên tay xuống, tới đứng cạnh cửa sổ nói: “Nhà nông nếu vẫn còn một hơi thở thì đều không nỡ bán con trai đi, con trai là để truyền tông nối giống, sau này có sức khỏe cũng có thể xuống ruộng làm đồng, con trai là sinh kế trong nhà nên không thể bán, vì vậy chỉ có thể bán con gái, bán vợ xong là đến lượt bán con gái. Mọi người nhìn bên dưới kia kìa...”

Mấy người đi tới cửa sổ, cùng An Thanh Viễn nhìn xuống dưới lầu, bên dưới là con phố lớn của huyện thành Bình Nam, thoáng nhìn qua thì thấy trên phố đầy người qua kẻ lại, nhưng có đến một nửa là ăn mày quần áo rách rưới tay cầm gậy đánh chó. Đám ăn mày có kẻ nằm, có người ngồi, có kẻ chạy vạy xin ăn, cũng có kẻ chỉ còn thoi thóp.

Nhìn từ đầu phố đến cuối phố, có bảy tám cô gái trẻ đứng ở những đầu ngõ khác nhau cầm cỏ trên đầu rao bán, đủ cả từ tám tuổi mười tuổi đến ngoài hai mươi, có người đi cùng đàn ông, có lẽ là mấy gã bán vợ; có người một mình dựa vào tường, chỉ cầm trên đầu một nhánh cỏ, biểu thị ai có hứng thú thì qua mà trả giá; còn có một thiếu nữ chừng mười tám mười chín, quần áo rách rưới nhất đang đuổi theo từng người đàn ông ăn mặc có vẻ sạch sẽ trên đường, không ngừng quỳ xuống trước mặt từng người một cầu xin: “Dần tôi về nhà đi ông chủ, tôi không cần tiền, chỉ cần có cơm ăn là được... chuyện gì tôi cũng làm, tôi không cần tiền...”

An Long Nhi nhìn mà hai hàng lông mày nhăn tít lại, mọi người đều lặng im không nói gì. Dưới lầu là cửa lớn của khách điểm, bên cạnh có một đám người đang vây kín, ở giữa là một cô gái chừng mười bảy mười tám đang quỳ, dùng một miếng đá vôi viết chữ trên mặt đường bằng đá xanh, nét chữ thanh tú, xem chừng cũng đã đi học được mấy năm.

Jack vẫn chưa đọc được nhiều chữ tiếng Trung, bèn quay sang hỏi An Long Nhi: “Cô ấy đang viết cái gì vậy? Đọc cho anh nghe được không?”

An Long Nhi chậm chậm đọc lên:

“Lang thang khắp chốn ncn phố thị Cẩm cở bán mình lệ chữa khô Mở miệng chào mời không ngưng mặt Lão gia xin nghe tôi một lời Có thiện nhân nào thương thân này Nô nguyện theo ngài không cần tiền Thu làm thê thiếp nô tình nguyện Dấu cho chỉ nhận làm a hoàn Ban ngày nô dâng trà đụn nước Tối đến cùng ngài chung giường chăn Dù nhận làm thiếp cũng cam lòng Phòng ba phòng bốn cũng chẳng chê Mỗi ngày chỉ cần hai bát cháo Không cơm không rau cũng mừng rồi Rao từ sáng sớm đến tối mịt Khắp phố không người đáp nửa câu...”

Cổ Tư Văn lắc đầu nói: “Chậc, lại là không cần tiền?”

Jack cũng cảm khái vạn phần nói: “Biết chữ mà còn không cần lấy tiền... ủa, đó là ai thế?” Anh vừa dứt lời, lập tức trở hai cô gái quần khăn đỏ đang chen vào giữa đám người.

Một trong hai cô có thân hình cao lớn khác thường, mũi cao mắt phượng, mặt trắng như thoa phấn, vận áo ngắn tay hai màu đen trắng, trên vai đeo một cái giỏ tre phủ vải, eo chít thắt lưng, đầu quấn một chiếc khăn đỏ trông rất nổi bật, dù là tướng mạo hay cách ăn mặc đều khiến người ta nhìn một lần là không thể nào quên. Cô gái ấy chính là Hồng Tuyên Kiều, khách xem phong thủy sộ nhất thiên hạ mà Lục Kiều Kiều nhận ba năm trước. Cô đã dùng một vạn lạng vàng ròng để mua lấy long huyết thiên tử Tiềm long thôn kim ở đỉnh Phù Dung, tỉnh Quảng Đông mà Lục Kiều Kiều điểm ra. Nhờ Lục Kiều Kiều và đám băng hữu liều mạng tương trợ, Hồng Tuyên Kiều đã đột phá được trùng trùng ngăn trở của phủ Quốc sư, táng thành

công thi hài của phụ thân vào trong thần huyết dưới đáy hồ, có điều, cô cũng mới trả một nghìn lạng bạc trắng làm tiền đặt cọc.

Jack hét lên với cô gái: “Kiều! Kiều!”

Cửa sổ phòng Lục Kiều Kiều bật mở đánh “bình” một tiếng, Lục Kiều Kiều thò đầu ra hỏi: “Anh gọi cái gì thế?”

Jack xua tay nói: “Không phải gọi em, em nhìn bên dưới kia, Hồng Tuyên Kiều kia!” Nói rồi Jack ra sức hướng xuống dưới vẫy tay. Hồng Tuyên Kiều cũng ngẩng đầu nhìn lên tầng hai khách điểm, thấy Lục Kiều Kiều và Jack đều đang nhiệt liệt vẫy tay với mình, cũng kích động giơ cả hai tay lên vẫy chào họ, nhưng lại không có ý lên lầu gặp mặt ngay, mà chỉ chỉ tay vào cô gái đang quỳ dưới đất, vạch một vòng tròn, đại khái nói ở đây có việc cần làm trước, xong xuôi rồi sẽ nói chuyện kỹ hơn.

Nhưng Lục Kiều Kiều không đợi được nữa, lập tức mở cửa chạy xuống dưới nhà, Jack và An Long Nhi cũng theo xuống, gia nhập vào đám người vây quanh cô gái đang bán mình. Một số người còn lại không quen biết Hồng Tuyên Kiều đều nhòm người ra cửa sổ xem náo nhiệt.

Hồng Tuyên Kiều thấy một số người bạn cũ đều đã chen tới bên cạnh mình, liền đưa tay lên miệng, ra hiệu cho mọi người yên lặng, rồi ngồi thụp xuống hỏi cô gái thân hình mảnh khảnh kia: “Cô tên là gì?”

“Tôi tên Uyển Nhi.” Giọng Uyển Nhi rất nhỏ, khản đặc vì đã từng gào thét đến rã họng.

“Tại sao cô phải bán thân?”

“Người nhà đều đã chết cả rồi...”

Hồng Tuyên Kiều tỉ mỉ quan sát gương mặt cô gái, hai mắt sưng đỏ, nhưng tròng mắt trong sáng, xem ra là vì khóc quá nhiều; hàm răng cô đều như hạt bắp, tai cũng không có cái ghét, ngoại trừ mặt mũi vàng vọt gầy gò, sức khỏe xem chừng vẫn còn rất tốt. Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “Người nhà cô vì sao mà chết?”

“Cha tôi là người làm sổ sách, mấy năm trước đi sang vùng khác thu nợ vẫn chưa thấy về, nghe nói là bị cường đạo giết mất rồi... Sau mấy năm lũ lụt

liên tiếp, mẹ và ông bà nội tôi đều chết đói, em trai thì theo người ta nhập vào đoàn luyện không về, tôi... tôi không có cơm ăn... tôi đói lắm...”

“Bài thơ này là do cô tự viết à?”

“Vâng, cha tôi từng dạy chữ cho tôi.” Giọng Uyển Nhi càng lúc càng yếu ớt, cô rũ người phịch xuống đất, hai mắt nhắm thờ, nửa khép nửa mở.

Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “Cô bán thân mà không cần tiền?”

Uyển Nhi khẽ chớp chớp mắt, tỏ ý khẳng định.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Nếu cô chỉ cần có cơm ăn thì có thể theo ta, ta là Hồng Tuyên Kiều của Nữ tử Tuyên đạo hội, cô gia nhập hội tuyên đạo thì không cần phải làm tỳ thiếp cho ai, ta sẽ giao việc cho cô làm, có điều chỉ có cơm ăn, có nơi ở, chứ không có tiền công, cô có sẵn lòng không?”

Uyển Nhi dịch chuyển thân hình, đang định khấu đầu lạy Hồng Tuyên Kiều, nhưng dập đầu xuống rồi không sao nhấc lên nổi nữa, Hồng Tuyên Kiều giơ tay lay lay người cô, phát hiện Uyển Nhi đã hôn mê bất tỉnh.

Lục Kiều Kiều thấy vậy, lập tức bảo Jack bế Uyển Nhi lên tầng hai khách điểm. Cô gái đi cùng Hồng Tuyên Kiều tên là Hồ cửu Muội, thành thạo dẫn Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đưa Uyển Nhi đi lau mặt lau người, sau khi cứu cô tỉnh dậy, lại đút cháo cho ăn và hỏi han thêm tình hình.

Sau khi sắp xếp cho Uyển Nhi xong xuôi, Hồng Tuyên Kiều để Hồ cửu Muội lại phòng Lục Kiều Kiều trông nom Uyển Nhi nghỉ ngơi, rồi cùng cả bọn sang phòng Jack trò chuyện.

Sau khi làm quen với mọi người, cô nhanh chóng nhận ra mấy người này đều là bạn bè có thể tin nhiệm được, liền không hề ngại ngần bàn luận chuyện chôn hài cốt cha mình xuống Thiên tử long huyết trên đỉnh Phù Dung ba năm trước. Cố Tư Văn, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đến giờ mới biết thì ra mấy năm nay An Long Nhi đã trải qua nhiều chuyện ly kỳ lắt léo như vậy, nghe mà kinh tâm động phách, muốn dừng cũng không được, cảm thấy so với An Long Nhi, bản thân mình coi như đã sống uống mấy năm, chỉ hận năm xưa không được Lục Kiều Kiều mua về để trải qua những mạo hiểm như trong truyện truyền kỳ ấy.

Cố Tư Văn bưng bưng phần nộ quay sang nhìn Lục Kiều Kiều, làm bộ đau đớn thốt lên: “Chị Kiều, em vừa gặp chị đã đem lòng cảm mến, khâm phục sát đất, nhưng giờ em thực sự hơi hơi hận chị rồi đó. Tại sao năm đó chị mua Long thiếu gia mà không mua em cơ chứ? Em cao hơn hẳn, lại còn thông minh hơn... nếu không thì, có thể mua cả em nữa, hai bọn em có thể cùng giúp chị làm việc cơ mà!”

Lục Kiều Kiều hờ hững nói: “Văn thiếu gia à, muốn làm một thầy phong thủy trước tiên phải nghiêm trang và trầm ổn, mấy năm trước, trông cậu có vẻ bộp chộp hơn Long Nhi..!”

Sái Nguyệt lập tức gạt đầu: “Chị Kiều đúng là có mắt nhìn người, cậu ta rất là bộp chộp đấy.”

“Giờ thì khác rồi, Văn thiếu gia đã thành bậc trượng phu trí dũng song toàn, là một người đàn ông rất đáng tin cậy đó.” Lục Kiều Kiều cười cười khen ngợi Cố Tư Văn, khiến cậu ta cũng lấy làm vui vẻ, sau đó cô quay sang hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Chị Kiều, sau đó sao chị lại đến Quảng Tây thế?”

Hồng Tuyên Kiều nhấp một ngụm trà, ánh mắt và nét mặt đều trở nên nặng nề, cô chỉ thản nhiên thuật lại bằng mấy lời vắn tắt, nhưng trước mắt mọi người lại trải ra một bức tranh được vẽ nên bởi máu và lửa.

Ba năm trước, Lục Kiều Kiều giúp Hồng Tuyên Kiều chôn đầu của Hồng Quốc Du lão gia xuống long huyết, mấy tháng sau, thôn Quan Tài Phô liền bị hơn nghìn quân Thanh vây ráp trên quy mô lớn, hầu hết người trong thôn đều bị giết, những người thoát được nếu không phải võ công cao cường, thì cũng là vừa khéo có việc rời làng ra ngoài nên thoát được kiếp nạn. Nhà cửa trong thôn toàn bộ đều bị thiêu hủy, san phẳng, sau làn đó thỉnh thoảng lại có quân đội trở lại đuổi giết những kẻ lang thang không chịu rời khỏi vùng đất hoang phế ấy. Năm đó, sau khi mở đường máu thoát khỏi trùng vây, Hồng Tuyên Kiều và một đám chị em trong hội Tuyên đạo lập tức chạy đến gia nhập vào Thượng Đế hội do anh trai cô là Hồng Tú Toàn thành lập ở Quảng Tây.

Lục Kiều Kiều nghe xong cũng trầm ngâm không nói, một cái long huyết thiên tử đã dẫn đến họa diệt thôn, làm chết mấy trăm người, sau này phải

chẳng sẽ còn nhiều người nữa phải chết vì chuyện này? Cô đắm chìm vào hồi ức năm xưa, đột nhiên sức nhớ ra một người, liền hỏi Hồng Tuyên Kiều:

“Lâm Phượng Tường thì sao, anh ấy cũng đến đây rồi à?”

Nói tới Lâm Phượng Tường, gương mặt Hồng Tuyên Kiều lập tức nở một nụ cười: “Bấy giờ chính là anh ấy bảo vệ chúng tôi xông ra khỏi vòng vây, sau khi cùng tới Quảng Tây, anh ấy vẫn luôn ở lại Thượng Đế hội, kể cả hai năm anh trai tôi vắng mặt, anh ấy cũng vẫn ở...”

“Anh ấy cũng ở đây với chị phải không, hì hì.” Nghe Lục Kiều Kiều trêu chọc đầy ẩn ý, Hồng Tuyên Kiều cũng nhoẻn miệng cười hạnh phúc rồi né tránh chủ đề này, đoạn tiếp tục nói:

“Khi đó Phùng Vân Sơn, một người bạn của anh trai tôi yêu cầu tôi tìm thầy phong thủy để bày cục, sau này nghe nói cha tôi đã được hạ táng ổn thỏa anh ấy rất cao hứng, ngược lại anh trai tôi thì có vẻ chẳng để tâm cho lắm. Phải rồi, Kiều Kiều, Phùng Vân Sơn cũng tinh thông thuật số giống như cô vậy, anh ấy xem tướng đoán mệnh đều rất chuẩn, chính vì anh ấy tính ra anh trai tôi có mạng làm hoàng đế, nên mới dốc toàn lực ra ủng hộ anh tôi làm việc lớn đó...”

Jack nghe vậy thì lấy làm tò mò: “Người tin theo Thượng Đế cũng biết bói toán cơ à?”

“Huyền học của Trung Quốc và Thượng Đế có gì mà không thể hòa hợp chứ?” Lục Kiều Kiều hỏi Jack.

Jack còn chưa trả lời, Hồng Tuyên Kiều đã nói: “Đúng thế, Thượng Đế hội cấm chỉ việc chiêm tinh bói toán, thờ cúng thần tiên ma quái, nhưng Phùng đại ca rất tuân thủ Mười điều răn, không thờ cúng tượng thần, mà huyền học cũng không phải thứ lực lượng tà quái của quỷ thần gì cả, anh Jack cứ coi như đây là kiến thức Thượng Đế dạy cho chúng ta là được, trong Kinh Thánh chẳng phải cũng có nhắc đến Tiên Tri đấy sao? Trong Thượng Đế hội chúng tôi, ngoài Tiên Tri ra, Thiên Phụ và Thiên Huynh cũng hạ phạm nói chuyện với chúng tôi nữa đó.”

“Thiên Phụ của các người cũng hạ phàm?” Jack kinh ngạc trợn mắt há hốc miệng, suýt chút nữa thì ngã lăn khỏi ghế, nhưng Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Có gì lạ đâu, hai ngàn năm trước, Thiên Huynh Jesus cũng hạ phàm nên chúng ta mới biết đến ngài ấy chứ.”

Jack nhất thời tắc tị không nói được gì, Hồng Tuyên Kiều lại tiếp lời: “Về sau Phùng đại ca bị triều đình Đại Thanh bắt giam, anh tôi phải đến Quảng Châu chạy vạy cứu anh ấy ra, đi một mạch hai năm liền, trong khoảng thời gian này, Phượng Tường luôn ở đây.”

Lục Kiều Kiều cười cười nói: “Hi hi, đã gọi người ta là Phượng Tường rồi kia kìa, giờ anh ấy cũng là một cánh tay của Thượng Đế hội rồi đúng không?”

Hồng Tuyên Kiều lắc đầu nói: “Phùng đại ca và chúng tôi đều là người Quảng Đông, lại bị triều đình truy nã, không tiện ra mặt ở Quảng Tây, vì vậy chúng tôi có hai người bản xứ ra mặt chủ trì đại cục, một người tên là Dương Tú Thanh, một người tên là Tiêu Triều Quý, bọn họ đều rất lợi hại, Thiên Phụ và Thiên Huynh đều mượn thân thể họ để hạ phàm truyền thánh dụ đó.”

Cô lại kéo tay Lục Kiều Kiều nói: “Có điều Phượng Tường và Phùng đại ca đều ở gần đây, cô nhất định phải làm quen với Phùng đại ca, anh ấy và cô chắc chắn sẽ rất hợp chuyện đó. Phải rồi, Lý Tiểu Văn, cô ấy...”

Lục Kiều Kiều chột bấu chặt vào lòng bàn tay Hồng Tuyên Kiều, hai mắt nhìn thẳng vào mắt cô, Hồng Tuyên Kiều là cô gái tâm tư tinh tế, lập tức ngậm miệng lại không nói nữa.

Jack rất thính tai, vừa nghe thấy ba chữ Lý Tiểu Văn, lập tức truy hỏi: “Lý Tiểu Văn sao rồi? Giờ cô ấy có khỏe không?”

## CHƯƠNG 6 - Lãnh huyết Tầm Giang

Những lời của Hồng Tuyên Kiều đồng thời cũng thu hút sự chú ý của An Long Nhi, bàn tay cậu thò vào trong ngực áo mò mẫm một cách vô thức. Trong áo cậu có một cái túi giấy dầu, xưa nay vẫn dùng để lưu giữ những món đồ kỷ niệm Lục Kiều Kiều cho cậu, và cả những thứ cậu tự mình thu thập, bên trong có ngân phiếu, bút ký và mấy món lặt vặt, thậm chí có cả tóc cậu nhặt được lúc dọn dẹp giường cho Lục Kiều Kiều nữa. Ngoài ra, còn có lá bùa đầu tiên Lục Kiều Kiều đưa cho cậu, chính là Diêm vương điều hồn phồn năm xưa cô vẽ ra để truy tìm tung tích của Lý Tiểu Văn ở đồi Song Long, mũi Diêm vương điều hồn châm mãi mãi có thể tìm được Lý Tiểu Văn đến nay vẫn cắm trên lá bùa gấp thành hình tam giác ấy.

“Có chị Kiều chăm sóc cô ấy nhất định là rất ổn rồi.” Lục Kiều Kiều vội vã nói vuốt theo lời Jack, không để Hồng Tuyên Kiều lên tiếng nữa.

Ba năm trước, khi thu nhận Lý Tiểu Văn, Hồng Tuyên Kiều cũng không cảm thấy giữa cô và Jack có quan hệ gì đặc biệt, song hôm nay thì đã hiểu ra tất cả; lại thấy Jack và Lục Kiều Kiều đã thành vợ chồng, cô càng hiểu rõ ý tứ của ám hiệu bằng tay cũng như ẩn ý trong lời nói của Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều không muốn nhắc đến chuyện của Lý Tiểu Văn vào thời điểm này. Bởi vậy, cô chỉ ậm ừ đáp một câu: “ừm, cô ấy vẫn sống rất tốt...”

Lục Kiều Kiều không ngừng cướp lời Hồng Tuyên Kiều, lại nói tiếp: “Cái tay Phùng Vân Sơn kia và Lâm Phượng Tường giờ đang ở đâu? Gần đây lắm hả? Hay là kiếm bọn họ cùng ăn tối đi, đằng nào mọi người cũng đói bụng cả rồi.”

Hồng Tuyên Kiều nói: “Bọn họ ở trấn Tư Vượng cách đây bốn chục dặm về phía Tây Bắc, từ đây tới đó toàn là đường xe ngựa nông thôn, với thuật cưỡi ngựa của các vị anh hùng ngồi đây, trong một canh giờ là có thể tới nơi, nếu mọi người không vội lên đường thì ngày mai đi cũng được...” Nói tới đây, cô dừng lại, chờ xem ý tứ cả bọn.

“Chúng tôi vội lắm, tôi muốn đi ngay bây giờ.” Lục Kiều Kiều vội về Vân Nam nhưng lại không muốn bỏ lỡ bất cứ chuyện gì, là người đầu tiên bày tỏ thái độ, Jack lập tức tổ chức trưng cầu ý kiến mọi người và nhanh chóng đạt được sự nhất trí, yêu cầu duy nhất của cả bọn là ra phố ăn bát mì trước đã, vì vừa mới đại chiến một trận trên núi, thể lực tiêu hao khá nhiều, chỉ sợ có người chân tay mềm nhũn ra mà rơi khỏi ngựa lúc đi đường.

Mấy người nhanh chóng sắp xếp hành lý, ăn qua loa một chút rồi lại sửa soạn lên đường. Hồng Tuyên Kiều và Hồ cửu Muội kéo trong trạm ngựa ra một cỗ xe, dắt theo cô gái tên Uyển Nhi vừa mới mua về miễn phí, dẫn đầu đoàn người tiến về phía trấn Tư Vượng.

Đi về phía Tây Bắc chừng một canh giờ, cả bọn quả nhiên trông thấy phía trước có một thị trấn lớn, Hồng Tuyên Kiều bảo với mọi người, nơi này chính là trấn Tư Vượng, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi liền ghìm ngựa đi chậm lại, đảo mắt nhìn thế núi xung quanh, địa thế đặc biệt của vùng đất này đã khiến họ chú ý.

Trấn Tư Vượng lưng hướng về phía Bắc mặt hướng về phía Nam, ba mặt có núi bao quanh, nhìn kỹ thì thực ra không phải là hình thế bủa vây, mà là hai dãy núi thẳng dài mạnh mẽ từ hai mé Đông, Tây của trấn Tư Vượng vươn về phương Nam; nếu có một người khổng lồ cao chọc trời đứng ở trấn Tư Vượng, y có thể dùng hai cánh tay lần lượt kẹp lấy hai dãy núi tựa như hai cây trường mâu này, đâm xuống dải đất phương Nam.

Bọn họ ruổi ngựa phóng qua trấn Tư Vượng, nhưng không đi vào trong, Hồng Tuyên Kiều dẫn mọi người tới một khu rừng nhỏ không lấy gì làm nổi bật ở bên rìa thị trấn, trong rừng có một ngôi làng nhỏ, trông có vẻ yên tĩnh và khuất nẻo. Xung quanh có khá nhiều dân cư đang làm những công việc thường nhật, phụ nữ giặt đồ rửa rau, đàn ông sửa nhà đập đập, mọi người đi qua đều khom người chào hỏi Hồng Tuyên Kiều, có thể thấy ở đây cô cũng là người có địa vị tương đối cao.

Một người đàn ông tráng kiện một tay xách thùng nước đi ngang qua bọn họ, nói với Hồng Tuyên Kiều: “Hồng cô nương, Phùng tiên sinh bảo chúng

tôi gánh thêm nước, chuẩn bị thêm thức ăn, thì ra là để đợi các cô trở về à, ha ha ha, Phùng tiên sinh đúng là thần cơ diệu toán.”

Hồng Tuyên Kiều vừa xuống ngựa, vừa nói với anh ta: “Ngũ ca, anh chuẩn bị những món ngon gì rồi?”

“Có khoai củ lớn mà Ngũ tẩu nhà cô phải tốn bao công sức mang từ Lệ Phố về đó, nhất định cô sẽ rất thích.” Ngũ ca xách thùng nước đi vào một ngôi nhà lớn.

Hồng Tuyên Kiều quay lại nói với cả bọn: “Phùng đại ca phen này tiếp đãi mọi người trọng thể lắm đó, khoai Lệ Phố là cống phẩm hoàng gia, tối nay có món ngon ăn rồi.”

Cả bọn vui vẻ cột ngựa lại, lập tức có người ra cho chúng uống nước và ăn cỏ. Trong ngôi nhà lớn Ngũ ca vừa đi vào có hai người bước ra: một người trẻ tuổi lưng hồ eo gấu, thân hình cao lớn đen đúa, chính là Lâm Phượng Tường mà Lục Kiều Kiều đã quen biết từ trước; người đàn ông còn lại tuổi chừng ba mươi, tướng mạo bình thường, vừa đen lại vừa gầy, nhưng hai mắt sáng rực, tựa hồ tinh lực dùng mãi cũng không cạn, anh ta chính là Phùng Vân Sơn mà Hồng Tuyên Kiều nói tới. cả hai đều mặc áo ngán bằng vải thô, hoàn toàn không để lộ điểm gì khác với những cư dân ở đây.

Phùng Vân Sơn vừa đi ra liền nói ngay với Hồng Tuyên Kiều: “Ngũ ca bảo cô dẫn khách quý đến à?”

“Không phải là anh tính ra được sao?” Hồng Tuyên Kiều cười cười nói.

“Phải rồi, tôi tính ra được hôm nay có đại quý nhân đến nhà, cô đừng nói vội, để tôi đoán.” Phùng Vân Sơn nheo mắt cười đi tới trước mặt Lục Kiều Kiều, nói: “Vị này thì dễ đoán quá, một thân áo lục, đẹp tựa hoa lan, đương nhiên là Lục Kiều Kiều, Lục tiên sinh rồi, ngưỡng mộ tuyệt học phong thủy của Lục tiên sinh đã lâu, lòng gan góc can đảm chẳng kém gì đấng tu mi lại càng hiếm có hơn, tại hạ bội phục, bội phục.” Nói xong, liền chắp tay vái Lục Kiều Kiều một vái thật dài.

Lục Kiều Kiều cũng rất lịch sự khom người đáp lễ, mỉm cười nói: “Từ lâu đã nghe danh Phùng tiên sinh, ngài là vị khách lớn nhất trong đời của Kiều Kiều đấy nhé.”

Phùng Vân Sơn biết Lục Kiều Kiều đang nhắc nhở mình về khoản nợ một vạn lượng vàng ròng, lập tức cười ha hả đáp: “Tôi không phải khách hàng, có điều, sau khi đại sự đã thành, Phùng Vân Sơn nhất định sẽ đích thân đưa tiền công đến cho Lục tiên sinh. Lục tiên sinh đây là vị phong thủy sư xinh đẹp nhất mà Vân Sơn bình sinh được gặp đó.” Những lời này của Phùng Vân Sơn khiến Lục Kiều Kiều cười tít cả mắt, sau đó, anh ta lại quay sang lần lượt nhận ra Jack và An Long Nhi.

Chào hỏi xong xuôi, Phùng Vân Sơn đặt tay lên vai An Long Nhi nói: “Tôi nghe A Kiều nói, cậu đã liều mạng đưa di thể của Hồng lão gia tới trước long huyết, Vân Sơn xin được thay mặt cho Thượng Đế hội nói lời cảm tạ.” An Long Nhi chấp tay hành lễ với Phùng Vân Sơn, đoạn nói: “Nào có đáng gì, Phùng tiên sinh khách khí rồi.”

Phùng Vân Sơn lại quay mặt về phía Nam, hỏi: “An Long tiên sinh, cậu thấy phong thủy ở đây thế nào?”

Lục Kiều Kiều vừa nghe đã biết Phùng Vân Sơn đang thử thăm dò công lực phong thủy của mình nông sâu ra sao, chỉ có điều trực tiếp hỏi mình thì không được lễ độ cho lắm, còn hỏi An Long Nhi lại nhất cử lưỡng tiện, nghĩ ra được cách này, tay họ Phùng hẳn cũng phải vất vả hao tổn tâm tư. An Long Nhi xưa nay chưa từng nghe người nào xưng hô với mình như thế, không khỏi nóng bừng cả mặt, nhưng lúc này khách sáo không bằng nói thẳng, cậu cũng dỗi mắt nhìn ra phía xa một hồi, đoạn nói: “Tôi thấy nơi này là đất đại hung.”

Phùng Vân Sơn giơ một ngón tay cái lên với An Long Nhi, nhưng lại khẽ gật đầu với Lục Kiều Kiều: “Thầy giỏi có trò hay, anh hùng xuất thiếu niên.”

Một câu võ mông ngựa lấy lòng cả hai người, khiến Lục Kiều Kiều nhoẻn miệng cười tươi như hoa nở.

Kế đó, Phùng Vân Sơn lại quay sang hỏi An Long Nhi: “Tiên sinh sao lại cho rằng nơi này là đất dữ?”

An Long Nhi đưa mắt nhìn quanh quất, đoạn nói: “Nơi này nhìn bề ngoài có vẻ là long mạch dừng ở phía trước mình đường, hai bên long hổ chiếu cố

vin đỡ lẫn nhau, chừng như sắp kết huyết đến nơi; nhưng thể của hai đạo long mạch lại thẳng đuột, nên đây vẫn chỉ là đất có long mạch chạy qua mà thôi, trước khi long mạch chui xuống lòng đất cũng không có biến đổi hoặc có chỗ quá hiệp, sơn mạch không mở rộng ra cũng không có biến đổi đột nhiên lặn xuống đất như vậy, ở trên mặt đất sẽ chỉ hình thành nên sát khí vô hình xông thẳng về phía trước, đừng nói nơi này long mạch không thể cuộn lại để kết huyết, kể cả có kết huyết thì cũng là hung huyết.”

Phùng Vân Sơn mỉm cười hỏi: “Cục thể Ngũ xà hạ dương trên đỉnh Phù Dung cũng không có chỗ quá hiệp hay biến đổi gì đặc biệt, tại sao lại có thể kết huyết được vậy?”

An Long Nhi đáp: “Đỉnh Phù Dung thuộc một dãy núi từ phương Bắc chạy xuống phương Nam, ở ngoài năm mươi dặm, rồng đã lặn qua chỗ quá hiệp, biến đổi trở thành chân long khổng lồ, thêm vào đó, bên dưới đỉnh Phù Dung lại có hồ lớn, hình thành nên Vũ Khúc tinh, khiến long khí được kết tụ thêm lần nữa, vì vậy đỉnh Phù Dung là huyết lành có thể trực tiếp hạ táng được.”

Lục Kiều Kiều thở dài một tiếng, nói: “Chà, tầm nhìn về phong thủy của Long Nhi đã tăng lên rất nhiều, thực sự có thể nuôi cô Kiều được rồi, sau này cô đi dặt mối kéo việc làm ăn về cho mày, chúng ta chia năm năm nhé.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn ngưỡng mộ nhìn sang, An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều nói vậy chỉ cười mà không đáp. Phùng Vân Sơn lại hỏi: “Theo tiên sinh, ở nơi hung sát thế này sẽ xảy ra chuyện gì?”

“Giờ đang là cửu vận, vượng khí ở phương Nam, hai dãy núi như hai cây trường mâu này không hướng về phương Nam nạp khí kết huyết, mà lại đi ngược đạo trời, đem sát khí đâm về phía ấy...” An Long Nhi ngưng lại một chút, đưa mắt nhìn xung quanh, Phùng Vân Sơn liền lên tiếng: “Tiên sinh xin cứ nói tiếp, mấy dặm xung quanh đây toàn là người của Thượng Đế hội cả.”

“Nơi này là đất đại hung đối với quan quân triều đình, hiện giờ đạo tặc hoành hành có thể vẫn chưa phải lúc sát khí mạnh nhất, sang năm là năm

Tuất, có tam hợp hỏa cục, nếu có quan binh đi tới đất này, có thể sẽ gặp phải thảm bại dẫn đến hủy diệt.”

Phùng Vân Sơn gật gật đầu vẻ tin phục, nói tiếp: “An Long tiên sinh đã dạy cho Vân Sơn một bài học tuyệt vời, cậu xem, đây là cách cục gì vậy?”

An Long Nhi hết sức tự tin nói: “Long từ phương Tây đến, vì vậy thuộc Kim trong ngũ hành, long mạch chạy thẳng hình thành nên sát khí như mũi thương, hai mũi thương lại tạo thành hình cây kéo cắt về phía hỏa địa ở phương Nam, chỉ đợi đến năm đến tháng xảy ra kim hỏa giao kích, đến ngày rồng thấy nước là ắt sẽ thắng, vì vậy nơi này có thể gọi là cục thể Kề kim cắt hỏa.”

“Hay cho một câu Kề kim cắt hỏa, Vân Sơn nhất định ghi nhớ trong lòng, ắt sẽ có ngày dùng vào việc lớn. ôi chà, chỉ mãi nghe cao kiến của An Long tiên sinh mà quên mất mọi người vẫn đang đứng, mau vào trong uống trà thôi.” Phùng Vân Sơn nói đoạn, liền cùng Lâm Phượng Tường mời cả bọn vào nhà nghỉ ngơi.

Bạn cũ gặp mặt, lại có Phùng Vân Sơn ý hợp tâm đầu làm chủ nhà, mọi người tuy mới gặp nhau lần đầu, nhưng vừa gặp đã như người quen cũ, bảy tám đĩa thức ăn nhà nông làm từ khoai Lệ Phố trên bàn lại có phong vị hết sức đặc biệt, khiến cho không khí bữa ăn cực kỳ vui vẻ náo nhiệt.

Trong bữa ăn, Lục Kiều Kiều hỏi Phùng Vân Sơn: “Người được táng xuống huyệt lạnh ở đỉnh Phù Dung là Hồng lão gia, người phát tích là con cháu nhà họ Hồng, giờ sự việc tiến triển tới đâu rồi?”

Phùng Vân Sơn buông đũa xuống nói: “Mời Lục tiên sinh theo tôi vào phòng trong có được không?”

Lục Kiều Kiều hỏi chuyện mưu phản, Phùng Vân Sơn mà trả lời ngay trên bàn ăn mới là lạ, vì vậy cô lập tức nhận lời theo anh ta vào phòng trong.

Hai người vào phòng trong, Phùng Vân Sơn mới thắp đèn dầu, khóa trái cửa lại, đứng trên ghế thò tay lên xà nhà mò mẫm lấy ra một quyển sách mỏng đặt vào tay Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều nhận lấy, liếc mắt nhìn qua, chỉ thấy trên bìa sách có đề ba chữ “Thôi bối đồ”.

Phùng Vân Sơn nói với cô: “Lục tiên sinh hẳn phải biết đây là sách gì chứ?”

Lục Kiều Kiều đương nhiên biết, đây là bài sấm truyền cả ngàn năm nay của nhà huyền học thời Đường Viên Thiên Canh, trong sách sử dụng ẩn ngữ và những bức tranh khó hiểu để tiên đoán một loạt các sự kiện lịch sử quan trọng từ thời Đường đến nay, tỷ như sự hưng vong của các triều Tống, Nguyên, Minh, sự quật khởi của triều đình Đại Thanh...

Trước khi một sự kiện lịch sử xảy ra, không ai có thể hiểu được thâm ý bên trong Thôi bô đồ, nhưng sau khi sự việc xảy ra rồi, mọi người lại phát hiện, kỳ thực trong sách đã chỉ rõ tất cả. Cuốn kỳ thư thiên cổ này chỉ dùng có mấy chữ đã phán định sự hưng vong của các triều các đại, nhân vật địa điểm sự kiện... thảy đều không sai, vì vậy xưa nay rất được các văn nhân, võ tướng, chính khách coi trọng, cũng khiến cho quân chủ đương triều vô cùng khiếp sợ, gần đây lại được danh sĩ cuối thời Minh là Kim Thánh Thán phê chú, những sự kiện lịch sử trước đây đều được chỉ ra rành mạch trong sách.

Phùng Vân Sơn nói với Lục Kiều Kiều: “Xin tiên sinh lật đến tượng thứ ba mươi ba...”

Lục Kiều Kiều giở sách, thấy ở trang đó có một bức tranh vẽ cảnh nước lớn cuộn cuộn, trên mặt nước có một con thuyền lớn, trên thuyền ngồi đầy người ngoại tộc ăn mặc kỳ dị, nóc khoang thuyền cắm tám lá cờ lớn. Bên cạnh bức tranh có đề bốn câu thơ:

Hoàng hà thủy thanh Khí thuận tắc trị Chủ khách bất phân Địa chi vô tử  
Phùng Vân Sơn đứng bên cạnh Lục Kiều Kiều, cùng cô xem trang sách ấy, đoạn chậm rãi nói: “Lục tiên sinh xem, trên con thuyền trong tranh này toàn là người Hồ, trên nóc thuyền lấy Bát Kỳ làm hiệu, đây là chỉ người Mãn Bát Kỳ vượt sông vào làm chủ Trung Nguyên; câu thơ Hoàng Hà thủy thanh, ý nói triều Thanh thay thế huyết mạch của người Hán ở Hoàng Hà; Khí thuận tắc trị, là chỉ niên hiệu Thuận Trị của Thanh Thế Tổ; Chủ khách bất phân, ý nói ngoại tộc thống trị người Hán ở đất của người Hán, rõ ràng là khách lấn lướt chủ; Địa chi vô tử, có lẽ muốn nói đến việc Mãn Thanh bị diệt, Kim

Thánh Thán chưa giải đọc ra, nhưng sau này ắt sẽ thấy được kết quả sau cùng, có điều như vậy đã đủ chứng tỏ tính chuẩn xác của Thôi bồi đồ này rồi.“

Lục Kiều Kiều khẽ cười một tiếng, nói: “Quyển sách này tôi cũng đã xem qua, Kim Thánh Thán chết vào những năm Thuận Trị, những lời giải đọc thần kỳ của ông ta viết đến tượng thứ ba mươi ba là dừng lại, đằng sau còn mấy chục quẻ tượng và bài thơ hình vẽ nữa, làm sao biết được là chuẩn hay không chuẩn chứ?”

Phùng Vân Sơn nói: “Lại mời tiên sinh lật sang tượng thứ ba mươi tư.“

Lục Kiều Kiều lật qua một trang, chính giữa bức tranh của tượng thứ ba mươi tư là một dòng sông chảy vắt ngang, bờ sông phía bên trên bức tranh mọc tràn cỏ dại, bờ sông phía dưới là hai bộ xương trắng, nằm chồng lên nhau, động tác kỳ dị, không biết là ôm nhau mà chết hay sau khi chết vẫn vật lộn với nhau dưới đất. Bên cạnh bức tranh đề một bài thơ:

Đầu hữu phát Y phạ bạch Thái Bình thời Vương sát vương Nhìn bức tranh khủng khiếp này dưới ánh đèn dầu tối tăm leo lắt, trong lòng Lục Kiều Kiều chợt dâng lên một cảm giác rờn rợn, đây là một tương lai thế nào, phải chăng còn đáng sợ hơn cả chuyện người Mãn tiến vào làm chủ Trung Nguyên trong tượng thứ ba mươi ba?

Phùng Vân Sơn quan sát ánh mắt của Lục Kiều Kiều, cất tiếng dò hỏi: “Lục tiên sinh nhìn bức tranh này có cao kiến gì không?”

Lục Kiều Kiều khẽ cười, đáp: “Những lời tiên tri bằng câu kệ và hình vẽ thế này, dường như không thể dùng Ngũ hành Bát quái để suy diễn ra kết quả, mà chỉ có thể gán ghép vào sau khi sự việc xảy ra, tôi là phận đàn bà, biết gì đâu mà nói.” Ý chừng như rất coi nhẹ quyển sách Thôi bồi đồ này.

Phùng Vân Sơn cầm ngọn đèn dầu trên mặt bàn lên giơ ra phía trước quyển sách cho sáng, đoạn nói với Lục Kiều Kiều: “Xin hãy xem câu tụng bên dưới.“

Bên dưới bốn câu thơ sấm truyền kia, còn có bốn câu tụng thế này:

Thái bình hựu kiến huyết hoa phi Ngũ sắc thảo thành lý ngoạiy Hồng thủy đào thiên miêu bắt tú Trung nguyên tàng kiến mộng toàn phi Phùng Vân Sơn nói: “Tiên sinh có biết người nợ cô một vạn lượng vàng ròng là ai không?”

Lục Kiều Kiều gật đầu đáp: “Anh trai của Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tú Toàn.”

Phùng Vân Sơn mỉm cười thần bí, đưa ngón tay chỉ vào hai câu sau của bài tụng, chậm rãi điểm ra ba chữ: Hồng, Tú, Toàn.

Lục Kiều Kiều chau mày nói: “Chuyện này không chứng tỏ điều gì cả, nếu có một người tên Tăng Mộng Phi hoặc Hồng Thủy Đào, y cũng có thể gán ghép vào, bảo rằng bài tụng này viết về mình.”

“Đúng, bọn họ có thể gán ghép, nhưng họ sẽ không được Lục tiên sinh giúp bố trí huyết phong thủy thiên tử, đây chính là ý trời.” Phùng Vân Sơn nói: “Thôi bỏ đi được viết dựa theo trình tự lịch sử, tượng thứ ba mươi tư tất sẽ thay thế việc người Hồ vào làm chủ Trung Nguyên ở tượng thứ ba mươi ba, tượng này chính là tử kỳ của Mãn Thanh. Cho dù ba chữ Hồng Tú Toàn là gán ghép chẳng nữa, nhưng trong tranh có một dòng sông lớn chạy vắt ngang, không phải cũng là chỉ một chữ Hồng đó hay sao? Phía trên hồng thủy là cỏ xanh, rõ ràng ý nói nhà họ Hồng xuất thân từ giới thảo莽, lấy phận kẻ dưới khác người trên mà thành đại sự; nguyên văn của tượng thứ ba mươi tư này chỉ có bốn mươi chữ, nhưng lại hai lần nhắc đến ‘thái bình’. Thơ viết ‘huyết hoa phi’, trong tranh lại có xương trắng, hai chữ ‘thái bình’ này không thể nào chỉ thái bình thịnh thế được. Thôi bỏ đi đã có tiền lệ trực tiếp ẩn tàng danh tự và niên hiệu trong bài thơ dự ngôn rồi, vì vậy tôi cho rằng ‘thái bình’ là chỉ quốc hiệu của vương triều mới lật đổ nhà Thanh, đây chính là Thiên triều mà chúng tôi sẽ kiến lập... Thái Bình Thiên Quốc.”

Giọng Phùng Vân Sơn thấp trầm, nhưng lời nói lại lay động lòng người, Lục Kiều Kiều mặc dù sớm biết thuật phong thủy của Long quyết chỉ lập thiên tử, sát thiên tử, vào khoảnh khắc hạ táng Hồng lão gia kia là đã có lòng phản Thanh rồi, nhưng khi tận mắt nhìn thấy một vị chí sĩ phản Thanh

đứng bên cạnh mình, trên tay cầm cuốn kịch bản thay đổi lịch sử, cô vẫn không sao đè nén được cơn sóng lòng đang cuộn cuộn trào dâng.

Lục Kiều Kiều cố gắng trấn tĩnh lại, nhìn chăm chăm vào bốn mươi chữ ngắn ngủi của tượng thứ ba mươi tư, sau khi nghĩ đi nghĩ lại, cô nói: “Đúng vậy, nếu ‘thái bình’ là để chỉ thái bình thịnh thế, trong bài thơ sao lại nói là Thái bình thời, vương sát vương? Có điều...”

Phùng Vân Sơn vừa nghe đến hai chữ “có điều”, liền lấy làm cao hứng, có suy xét thì mới có phản bác, những lời này của Lục Kiều Kiều chứng tỏ cô cũng công nhận phân tích của mình, anh ta vội vàng nói: “Lục tiên sinh xin cứ nói thẳng, Vân Sơn rửa tai cung kính lắng nghe.”

Lục Kiều Kiều đưa trả quyển sách cho Phùng Vân Sơn, nói: “Phùng tiên sinh hẳn rất am hiểu về phong thủy ở đỉnh Phù Dung, nơi đó ban đầu là cục thể Ngũ xà hạ dương, nhưng chỉ là Ngũ xà hợp lực chứ không phải Nhất long thăng thiên, vốn dĩ là cục thể huynh đệ tương tàn, chỉ cùng hoạn nạn mà không thể chung phú quý, tuy rằng hiện giờ táng được xuống đáy hồ, có phúc lực của long huyết thiên tử, nhưng phủ Quốc sư của Thanh Triều cũng lắm kẻ tài giỏi, muốn phá đi cái huyết rồng này cũng không phải là điều bất khả. Long huyết bị phá, tự nhiên sẽ khôi phục lại cục thể Ngũ xà hạ dương ban đầu, khi ấy thì Vương sát vương trong bài thơ sấm kia, có lẽ không phải là Thái Bình vương giết Mãn Thanh vương, mà là các vị vương mới tàn sát lẫn nhau đó.”

Phùng Vân Sơn đứng lên ghế đặt quyển Thôi bói đồ trở lại chỗ kín đáo trên xà nhà, sau khi bước xuống, anh ta nói với Lục Kiều Kiều: “Tiên sinh ưu tư như vậy là rất có lý, nhưng ngày mà Vương sát vương ấy, cũng phải đợi đến khi song phương đều là đại vương mới được; chúng ta trước hết không xưng vương tranh đoạt thiên hạ, cuối cùng đừng nói là vương sát vương, sợ là ngay cả chó cắn chó cũng chẳng có cơ hội xảy ra ấy chứ... Xây dựng một triều đình mới vốn không dễ dàng, giờ chúng ta vẫn còn đang ở trong những năm tháng kiến lập, chỉ mong có thể nhìn thấy được tháng ngày thái bình mà thôi...”

“Phùng tiên sinh hơi nôn nóng rồi, lẽ nào đã giác ngộ được chuyện gì?” Lục Kiều Kiều nhìn thẳng vào gương mặt không hề có đặc điểm gì nổi bật song lại sở hữu một đôi mắt sáng lấp lánh như thể muốn bắt hồn phách người khác của Phùng Vân Sơn. Xét theo tướng học, đây là tướng đại quý, gọi là Thập trọc nhất thanh Tiếc rằng, tướng này sống ở đôi mắt, mà chết cũng ở đôi mắt. Trong tướng học, mắt đại diện cho thành tựu tuổi trung niên, ánh mắt mạnh mẽ chứng tỏ trung niên có thành công nhất định, nhưng tinh quang trong mắt Phùng Vân Sơn lại bộc lộ quá nhiều, ám chỉ tuổi trung niên sẽ gặp chuyện đại hung. Phải chăng Phùng Vân Sơn cũng ý thức được mình không còn ở lâu trên cõi đời này nữa, vì vậy muốn làm nên một phen sự nghiệp trước khi qua đời?

Phùng Vân Sơn nhìn thẳng vào mắt Lục Kiều Kiều nói: “Đời người như bóng câu lướt qua cửa sổ, mấy chục năm ngắn ngủi thì có thể làm được gì chứ? Ngay một nữ nhân cũng có thể nói ra những câu hào tình tráng chí như ‘sống làm người hào kiệt, chết làm ma anh hùng’, vì dân chúng trong thiên hạ, vì danh tiếng để lại, chúng ta đều cần phải làm nên một phen sự nghiệp để chứng minh sự tồn tại của chính mình...”

Ánh mắt chăm chú của Phùng Vân Sơn không tạo áp lực cho Lục Kiều Kiều, cô nhìn ra khát khao được thừa nhận và ước vọng thành công của anh ta, cũng như nỗi lo âu trước những thành tựu tầm thường vô vị trước mắt. Đây là lần đầu tiên cô cảm nhận được tráng chí ngút trời của một người đàn ông. Lục Kiều Kiều không dám nhìn vào mắt Phùng Vân Sơn nữa, cô xoay người mở cửa, trở lại phòng khách nơi cả bọn đang tụ tập dùng cơm, thấy ai nấy đều đang ăn uống cười đùa vui vẻ. Cô cầm hai chiếc bát lớn trên bàn, rót đầy rượu gạo đưa tới trước mặt Phùng Vân Sơn, hai tay nâng bát rượu, nói với anh ta: “Phùng đại ca, anh đã khiến Lục Kiều Kiều thấy được trên đời này vẫn còn những người đàn ông khiến người ta phải khâm phục, xin hãy nể mặt mà kết làm bằng hữu, cùng tôi uống cạn bát rượu này.” Dứt lời, hai người đều uống một hơi cạn sạch rượu trong bát, nhìn nhau cả cười, cả bọn nhìn mà chẳng hiểu gì, chỉ có An Long Nhi hiểu rõ mà vẫn bình thản ngồi xem.

Cơm no rượu say xong xuôi thì đã canh ba, bốn ba cả một ngày, những người mệt mỏi đều đã về phòng nghỉ ngơi, Lục Kiều Kiều xua Jack và An Thanh Viễn về ngủ trước, còn mình thì kéo Hồng Tuyên Kiều ra gốc cây bên bờ suối nói chuyện riêng.

Cánh đồng đêm hè sao giăng khắp trời, dưới đất đầy đom đóm bay lượn, thi thoảng lại có tiếng ếch nhái văng tới. Lục Kiều Kiều cởi giày, nhúng chân xuống dòng nước suối trong mát, gương mặt nặng nề đầy tâm sự, Hồng Tuyên Kiều thì thầm kể cho cô về cuộc sống mấy năm nay của Lý Tiểu Văn.

Nghe Hồng Tuyên Kiều nói, sau khi theo cô về Nữ tử Tuyên đạo hội, Lý Tiểu Văn rất hòa hợp với mọi người, chưa bao giờ gây chuyện hay tranh chấp đồ đạc gì với ai, lại rất giỏi thêu thùa may vá. Hàng thêu của cô từ lúc ở Quảng Đông đã rất được ưa thích, chính vì vậy cũng từng có người đến cầu hôn. Nhưng khi ấy quân Thanh đến tàn phá thôn làng, mọi người đều mãi lo trốn chạy nên không nhắc đến những chuyện này nữa. Mấy tháng sau khi tới Quảng Tây, bụng cô càng lúc càng lớn, Hồng Tuyên Kiều phát hiện thì ra cô đã có thai, năm lần bảy lượt truy hỏi mới biết đó là con của Jack.

Quan hệ của Hồng Tuyên Kiều và Jack rất tốt, cũng là những người bạn coi trọng lẫn nhau, vì vậy cô không dám lơ là chuyện của Lý Tiểu Văn, bèn căn kẽ hỏi han Lý Tiểu Văn đầu đuôi mọi việc, cảm thấy Lục Kiều Kiều sớm đã biết chuyện này và cũng có ý sắp xếp cho cuộc sống sau này của Lý Tiểu Văn. Mấy tháng sau, Lý Tiểu Văn sinh ra một bé gái, lớn lên một chút, mọi người lập tức phát hiện nó có mái tóc vàng và đôi mắt nâu, vốn không phải là người Hán. Vì nó còn đáng yêu hơn cả trẻ con người Hán, trông chẳng khác nào con búp bê Tây, mà giáo đồ Thượng Đế hội lại lấy tôn chỉ cả thiên hạ chung một nhà, nên ai nấy đều vô cùng yêu thích con bé; có điều, đi ra phố thì lại là chuyện hoàn toàn khác, bởi lẽ trong nước đâu đâu cũng phản đối người Tây, nhìn thấy một người đàn bà dẫn theo một đứa trẻ Tây, người ta liền cho rằng cô ta nhất định đã bị Tây hiếp, đây là mối nhục đối với người Hán, chỉ hận không thể treo cổ Lý Tiểu Văn lên, còn đứa trẻ kia, lại

càng là giống tạp chủng không bằng chó lợn của người Tây để lại. Hồi đầu, Lý Tiểu Văn bế con ra phố mua đồ đã nếm cảnh bị người trên phố đánh đập, cô vì bảo vệ đứa bé nên không sao chạy được, bị đánh đến nổi trọng thương, về sau, cô không dám bế con ra phố nữa, những lúc không muốn làm phiền đến người khác thì vẫn phải tự mình ra ngoài, nhưng vẫn bị người ta nhận ra mà đánh đập chửi bới trên phố.

“Giờ tôi để cô ấy phụ trách hướng dẫn mấy cô gái lo việc thuê nhà may và trong Giáo hội, cô ấy làm rất tốt...” Hồng Tuyên Kiều nói xong, lặng lẽ cúi đầu, vẻ mặt nặng nề không kém gì Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nghe mà thấy sống mũi cay cay, cô nói với Hồng Tuyên Kiều: “Tôi có tính qua Bát tự của cô ấy, mệnh cô ấy rất khổ, tôi từng giúp cô ấy gọi Long thần nổi mệnh, cũng cho cô ấy một lá Thủy long hộ thân thần phù... tôi biết cô ấy có con với Jack, nhưng lúc đó tôi cũng đang bị người ta đuổi giết, làm sao lo được nhiều việc đến thế...”

Hồng Tuyên Kiều gật đầu: “Tôi đương nhiên hiểu được nỗi khổ của cô lúc ấy, Lý Tiểu Văn cũng đã nói với tôi rồi, cô để lại cho cô ấy rất nhiều ngân phiếu. Thượng Đế hội chúng tôi yêu cầu người nhập hội đều phải nộp hết tài sản cá nhân, nhưng tiền đó là của cô cho cô ấy, tôi chỉ bảo cô ấy giao ra một ít, phần lớn còn lại đều để cô ấy len lén giữ làm vốn riêng... Bình thường cô ấy rất tiết kiệm, số tiền đó cũng đủ sống nhiều năm rồi.”

Lục Kiều Kiều thành thực đánh bật lửa, châm điếu thuốc hít sâu một hơi, rồi phả ra một làn khói dày đặc cùng tiếng thở dài não nuột: “Chị Kiều, ngày mai tôi phải lên đường gấp rút về Vân Nam, đại ca tôi đang phái người đuổi giết chúng tôi... sau khi xong chuyện, tôi sẽ tính kế lâu dài sau vậy, chuyện đứa nhỏ tôi sẽ nhanh chóng trở về xử lý, Lý Tiểu Văn vẫn phải tạm thời nhờ chị chăm lo giúp...”

Cô vừa nói vừa toan lấy ngân phiếu trên người ra, nhưng Hồng Tuyên Kiều ấn tay cô xuống, nói: “Lý Tiểu Văn cũng là chị em của tôi, tại sao phải lấy tiền của cô nữa? Cô làm vậy là coi thường tôi rồi đó...”

Lục Kiều Kiều không biết làm sao, đành cúi nhìn dòng nước, Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Tôi biết cô khó xử, nhưng đây dù sao cũng là con của Jack,

để đưa bé có cha, để mẹ nó được yên tâm cũng là tâm nguyện của cô đúng không? Nếu không, năm xưa cô việc gì phải âm thầm cứu Lý Tiểu Văn chứ?”

Lục Kiều Kiều thở hắt ra một hơi khói, đáp: “Đúng, thời buổi này đàn ông ai mà không năm thê bảy thiếp, chuyện này tôi cũng đã chấp nhận, tôi có thể chăm lo cho hai mẹ con họ tử tế, chỉ lo là Jack sẽ giận tôi vì những chuyện hồi trước... Anh ấy rất thích trẻ con, đối đãi với mọi người cũng rất tốt, nếu anh ấy hay được lúc đó tôi biết rõ Lý Tiểu Văn đang mang thai mà vẫn bỏ cô ấy lại cho chị, anh ấy sẽ giận tôi cả đời mất... chắc chắn, phiền quá mà...”

Thấy Lục Kiều Kiều phiền muộn gãi gãi đầu, Hồng Tuyên Kiều ôm lấy vai cô, nói: “Không cần lo lắng, tôi đã nói chuyện với Lý Tiểu Văn trước rồi, bảo cô ấy đừng nói ra việc cô giúp cô ấy. Lần sau khi mọi người tới, để tôi nói với Jack cho, tất cả cứ đổ hết lên đầu tôi là được, dẫu sao thì anh ấy cũng không thể nổi cáu với tôi được phải không, mà có hận tôi cũng được thôi, cả nhà cô được đoàn viên thì giá nào cũng đáng...”

Lục Kiều Kiều nắm tay Hồng Tuyên Kiều, gật đầu đầy cảm kích.

An Long Nhi và Cố Tư Văn ngủ chung một phòng, Cố Tư Văn uống quá chén đã ngoẹo đầu ngủ lăn quay, An Long Nhi tắm rửa xong, một mình đi ra khu vườn sau vắng lặng, mở lá Diêm vương diều hồn phù cất trong người ba năm nay ra ngắm nghía dưới ánh sao mờ mịt.

Đây là lá bùa đầu tiên cậu thấy trong đời, hiện giờ, cậu đã có thể tự viết ra cả một quyển phù thư, nhưng đối với cậu, lá bùa do đích thân Lục Kiều Kiều cầm bút viết ra này vẫn quý báu vô ngần. Cậu mở lá bùa ấy ra lần đầu tiên, tỉ mỉ xem xét nét chữ năm xưa của Lục Kiều Kiều, bút pháp phóng túng mà thoát tục, phù đầu, phù thân và phù tỏa phức tạp được viết không sai chút nào, khí thế cuộn cuộn, tuy viết từ ba năm trước, nhưng hôm nay xem lại vẫn thấy toát lên phong phạm của bậc đại gia.

An Long Nhi thấy trên lá bùa có viết “Vân Nam Lý Tiểu Văn sinh năm Kỷ Sửu tháng Tân Mùi ngày Ất Dậu giờ Ất Dậu”, cậu chưa bao giờ quan tâm đến Bát tự này, nhưng giờ không hiểu sao lại cẩn thận đem ra tính toán. Cậu

kinh ngạc phát hiện ra, đây là một Bát tự xấu đến độ không thể xấu hơn được nữa, nếu cậu tính không sai, Lý Tiểu Văn đã có một đứa con được hai tuổi, và năm nay cô sẽ chết trong chiến tranh loạn lạc, nói một cách chuẩn xác hơn, Lý Tiểu Văn sẽ chết trong tháng này!

An Long Nhi bất chợt rung mình ớn lạnh, Lục Kiều Kiều hẳn là đã biết tất cả những chuyện này từ ba năm trước, tại sao chưa bao giờ cậu nghe Lục Kiều Kiều nhắc tới? Cậu nghi ngờ đứa bé Lý Tiểu Văn hoài thai chính là con của Jack. Vì tính toán thời gian thì tháng mà Lý Tiểu Văn hoài thai vừa khéo trùng với thời điểm cô ở bên Jack; mà cậu cũng từng nghe Lục Kiều Kiều nói, hằng ngày các kỹ nữ đều phải uống một thứ thuốc để ngừa thai, vì vậy khả năng Lý Tiểu Văn hoài thai lúc ở trong kỹ viện là không cao.

An Long Nhi từ từ hồi tưởng lại tình huống lúc đó, xâu chuỗi những hành vi của Lục Kiều Kiều lại.

Tình huống hợp lý hợp tình nhất chỉ có như vậy thôi, lúc trên xe ngựa Lục Kiều Kiều đã nhìn tướng mặt mà phát hiện ra Lý Tiểu Văn và Jack có quan hệ, sau khi có được Bát tự của Lý Tiểu Văn lại càng khẳng định cô đã có thai và sẽ chết không lâu sau đó, nhưng Lục Kiều Kiều đoán rằng khi Jack biết mình có con sẽ lập tức cùng Lý Tiểu Văn trở về Quảng Châu, để Jack tiếp tục bảo vệ mình về Giang Tây, cô vừa gặp Hồng Tuyên Kiều đã vội vàng sắp xếp cho Lý Tiểu Văn, sau này Lý Tiểu Văn sẽ biến mất một cách hợp lý hợp tình, còn Lục Kiều Kiều có thể khiến Jack yên tâm ở lại bên cạnh mình.

Vì vậy, lúc đó Lục Kiều Kiều không nói, giờ cũng không thể nói, trước mặt Jack lại càng không thể nói, đây là một âm mưu!

Mỗi một hồi ức tươi đẹp trong lòng An Long Nhi đều đang dao động, cậu đã không thể phân biệt nổi gương mặt nào của Lục Kiều Kiều là thật, gương mặt nào là giả nữa, cô còn bao nhiêu chuyện che giấu bạn bè và người thân? Cô đã dựa vào tu vi huyền học của mình để đùa bỡn những người khác trên lòng bàn tay mình, trong mắt An Long Nhi, Lục Kiều Kiều đã không còn là người tâm linh tương thông với cậu, chỉ liếc nhìn qua đã thấu hiểu nữa rồi.

An Long Nhi muốn tìm Lý Tiểu Văn, xem thử coi đứa trẻ là của ai, Lục Kiều Kiều có thể không lo đến chuyện sống chết của Lý Tiểu Văn, nhưng cậu thì tuyệt đối không thể nhìn bạn bè gặp đại nạn sinh tử mà khoanh tay bàng quan được.

Cậu nhẹ nhàng đi tới phòng Lâm Phượng Tường gọi anh ta ra, hỏi xem có nhớ Lý Tiểu Văn không, Lâm Phượng Tường gật đầu nói: “Đương nhiên nhớ, cô ấy và các cậu đến trấn Phù Dung cùng với nhau mà.”

“Giờ cô ấy ở đâu, có con chưa?”

“Tất nhiên là có rồi, đứa bé xinh lắm, tóc vàng xoắn tít, trông cứ như búp bê Tây vậy, nó là bảo bối của Thượng Đế hội chúng tôi đấy. Cậu có thể đến đại bản doanh của Giáo hội tìm Lý Tiểu Văn, thông thường cô ấy đều ở đó hướng dẫn các cô gái theo thừa may vá...”

Càng nghe, An Long Nhi càng thấy lạnh toát trong lòng, lại gắng tiếp: “Đại bản doanh cách chỗ này bao xa?”

Lâm Phượng Tường lấy làm lạ, nhìn cậu nói: “Chắc khoảng năm chục dặm thôi, cậu vội đi làm à?”

“Ừm, phải rồi, Lâm đại ca, chỗ ấy tên là gì?”

“Thôn Kim Điền.”

An Long Nhi kinh ngạc thốt lên: “Kim Điền? Hồngбет, cô ấy chết chác rồi!” Dứt lời, cậu liền co giò chạy như bay về phòng.

Thì ra Bát tự của Lý Tiểu Văn kỳ nhất là hành kim và thổ, năm đó Lục Kiều Kiều từng cảnh cáo cô, không thể đi về phía Tây, vì phương Tây thuộc Kim trong ngũ hành, là tối kỵ với số mệnh của cô; ngoài ra, còn phải ở chỗ có dòng sông hay suối nhỏ, vì Thủy long phù hộ thân của cô cần có nguồn nước để tiếp ứng. An Long Nhi không hề biết chuyện Lục Kiều Kiều từng giúp Lý Tiểu Văn đổi số mệnh, cũng không biết Lục Kiều Kiều đã cảnh cáo và cho cô bùa hộ thân; cậu chỉ biết nơi này là Quảng Tây, thuộc Kim; năm nay là năm Dậu, thuộc Kim; tháng này là tháng Bảy, cũng thuộc Kim; đến cả tên của thôn Kim Điền cũng là tượng Kim Thổ tương sinh, thời gian và địa điểm vừa khéo tổ hợp thành một tử cục, giống như trong Mệnh quyết đã

nói: Hà tri kỳ nhân hung, /9; than triển chuyển công, Lý Tiểu Văn sao có thể thoát chết được?

An Long Nhi vào phòng nhanh chóng sửa soạn hành trang xong xuôi, chuẩn bị lên đường, Cổ Tư Văn nghe tiếng cậu cuống cuống bối rối bèn thức giấc, mơ mơ màng màng hỏi: “Người làm gì đấy... trời sáng rồi hả?”

Cổ Tư Văn là người sẵn sàng đưa thân ra hứng đao cho bạn, sẽ không để An Long Nhi một mình mạo hiểm, cũng không bao giờ bỏ lại Sái Nguyệt; A Đồ cách cách bỏ nhà ra đi lại càng không quên mình đi cả chặng đường dài đến đây là vì điều gì. cả bọn cố gượng chống lại cảm giác mệt mỏi, dẫn theo con Đại Hoa Bối, len lén dắt ngựa rời khỏi trấn Tư Vượng, theo chỉ dẫn của Diêm vương điều hồn châm, dưới bầu trời sao, chạy thẳng về phía trấn Kim Điền cách đó năm chục dặm về phía Tây Nam.

Dọc đường, An Long Nhi nói vắn tắt cho cả bọn biết mục đích của chuyến đi này, việc họ cần làm rất đơn giản, chỉ là tìm một thiếu nữ hai mươi tuổi tên là Lý Tiểu Văn cùng đưa con gái lên hai của cô, sau khi đón được họ thì lập tức quay về Quảng Đông.

Chạy chừng nửa canh giờ, phía trước có một thót ngựa xông thẳng tới, vì trời quá tối, thót ngựa kia suýt chút nữa thì đâm sầm vào họ, người trên lưng ngựa phải gắng hết sức kéo đầu ngựa sang bên mới chạy sượt qua trong gang tấc.

Sái Nguyệt học xong dùng luôn, lập tức dùng Lục nhâm thời khóa bấm đốt ngón tay tính ra một quẻ, cô nói với An Long Nhi: “Long ca, ta tính ra quẻ Không Vong đại hung, chúng ta đi chuyến này nguy hiểm lắm đó, nếu chậm lại chừng một canh giờ thì sẽ an toàn hơn nhiều...”

Cổ Tư Văn lại nói: “Chẳng biết người bói có chuẩn hay không nữa, để Long thiếu gia tính lại rồi đối chiếu một chút đi, không khéo lại tính ra quẻ đại cát cũng nên.”

“Không có đại cát, chỉ có thể là đại hung thôi, càng nguy hiểm lại càng phải đi.” Những lời này của An Long Nhi khiến cả bọn đều cảm thấy áp lực rất lớn đè nặng trong lòng, cậu lại nói tiếp: “Quẻ chỉ có thể tính một lần, vì vậy ta tin vào quẻ của Tiểu Nguyệt; vả lại, ta nhất định phải tìm được người này

đưa đi, dù là quẻ đại hung, ta cũng phải chuẩn bị đối mặt. Lát nữa nếu có nguy hiểm, Văn thiếu gia người hãy bảo vệ Tiểu Nguyệt và cách cách cho tốt, đợi ta đi đón Lý Tiểu Văn...”

Cố Tư Văn nói: “Lúc này khi ăn cơm Lâm Phượng Tường cũng từng nói, giờ ở đây khắp nơi đều là giặc cướp và đoàn luyện, nếu lại có mấy trăm người xông ra cướp bóc, chưa chắc chúng ta đã chạy thoát được đâu, cứ gắng hết sức mà làm thôi.”

Bọn họ thúc ngựa chạy như bay thêm một canh giờ nữa, từ đằng xa đã thấy phía Tây Nam có ánh lửa rợp trời, An Long Nhi nói: “Nâng cao tinh thần, chuẩn bị liều mạng, Văn thiếu gia, nếu người thấy có gì không ổn thì lập tức dẫn mọi người về Quảng Châu, đừng lo cho ta...” Dứt lời, cậu vung roi quất ngựa, rạp mình xuống yên, xông thẳng về phía ánh lửa.

Ngựa phóng tới gần, An Long Nhi nhìn thấy một thôn trang đang cháy hừng hực đến quá nửa, trên khoảnh đất ngoài thôn có mấy cái xác nằm rải rác, bên cạnh một vài thi thể còn có cả binh khí như đao lớn, thuẫn to, trước mắt họ rõ ràng là một chiến trường. Cậu lấy chiếc Diêm vương điều hồn châm chỉ về phía Lý Tiểu Văn ra, đầu kim đã không còn chỉ về hướng Tây Nam nữa, mà chỉ hướng chính Tây. Hướng này chính là đường vào thôn, An Long Nhi biết Lý Tiểu Văn ở ngay trong thôn. Cậu giục ngựa nhanh chóng xông vào trong, mấy người bọn Cố Tư Văn cũng bám sát theo sau. Sau khi vào thôn, trước mặt bọn họ không phải là một thôn trang bình thường, mà là một doanh trại quân đội được tạo thành từ các nhà dân. cửa lớn của doanh trại mở rộng, nhưng đang bốc cháy bùng bùng, đằng trước bị lửa lớn ngăn cách, bọn An Long Nhi không thể xông vào, người bên trong cũng không thể xông ra, bọn họ chỉ trông thấy bên trong doanh trại cũng đang cháy lớn.

Chạy men theo doanh trại, họ trông thấy vòng ngoài cùng là một hào sâu, bên dưới cắm đầy chông tre, mấy người họ từng ném mùi thứ bảy chông này lúc gặp phải sơn tặc hôm trước; đằng sau hào sâu chông tre là một bức tường gỗ, vốn dĩ từ bên ngoài không thể quan sát thấy tình hình bên trong bức tường, nhưng đoạn tường này đã bị người ta phá vỡ một mảng, bên

dưới mảng tường vỡ có trải một bè tre làm cầu bắc qua hào chông, dưới hào và hai bên cầu tre chất đồng xác chết ngổn ngang, có thể nhận thấy, ở chỗ tường hồng này, hai bên tấn công và phòng thủ đều thương vong vô cùng nặng nề.

Bên dưới tường gỗ lại có một chiếc cầu tre dài, gác lên một nóc nhà ở phía xa, tạo thành một con dốc cao vừa dài vừa hẹp; thì ra phía sau bức tường gỗ này lại là một con hào sâu rất rộng; phía sau hào sâu mới là các phòng ốc đóng vai trò công sự phòng thủ ngoại vi của doanh trại. Chiếc cầu tre dài hẹp này có lẽ chính là lỗ hổng chủ yếu để công phá doanh trại. Không thể thúc ngựa chạy qua cây cầu do năm sáu thanh tre gộc ghép lại để xông lên nóc nhà được, có điều như vậy thì trong doanh trại cũng sẽ không xuất hiện quá nhiều quân mã, đối với việc tác chiến cũng không phải là chuyện xấu.

An Long Nhi không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, chỉ kịp hét lên một tiếng: “Các người dắt ngựa theo!” đoạn tung mình nhảy lên không trung lao bổ về phía chỗ tường hồng. Chân cậu đập xuống cầu tre một cái, mượn sức bật nhảy vọt lên cao, phi thân tới nóc nhà.

Không lên nóc nhà thì không nhìn rõ tình hình trong doanh trại, nhưng vừa lên đến nơi, mới đứng vững chân, bên dưới đã có người quát: “Khẩu lệnh!” Bên dưới căn nhà có mười mấy người ăn mặc theo lối dân đoàn có thể là lính canh được lưu lại địa điểm then chốt này sau khi công phá thành công để chuyển công làm thủ. Đương nhiên, An Long Nhi không thể nghĩ ra khẩu lệnh là gì, lập tức nhận lấy một loạt tên chiu chiu bắn lên, cậu vội lẩn người tránh né, thụp người ngồi trên đoạn cầu tre dốc nghiêng, nhanh nhẹn rút thanh đao Vô Minh sau lưng, rồi lại lấy Diêm vương điều hồn châm ra xem, thấy đầu mũi kim chỉ về phía giữa doanh trại. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Cậu đang chuẩn bị rập người trên nóc nhà lén lẩn vào doanh trại, thì Cố Tư Văn ở sau lưng đã hét lớn: “Người đừng cậy anh hùng nữa, những chuyện thế này thiếu ta làm sao được! Tiểu Nguyệt người trông chừng con thỏ con, đừng đi đâu...” Cố Tư Văn vừa dứt lời đã xách trường thương lặn xuống ngựa, nhặt một chiếc thuẫn dưới đất đoạn nhảy lên cầu tre.

A Đồ cách cách cũng nhảy xuống ngựa gần như cùng lúc với cậu ta, kêu toáng lên: “Các người có biết đánh trận hay không vậy, chỉ dùng thuẫn tròn làm sao đối phó được với cung tên? Chỉ có cung tên mới đối phó được cung tên thôi, Tiểu Nguyệt, người trông ngựa, ta đến đây!”

An Long Nhi và Cố Tư Văn vừa ngoảnh đầu lại, liền trông thấy A Đồ cách cách rút ra ba mũi tên, “soạt soạt” bắn liền hai mũi về phía nóc nhà. Thì ra đám lính canh bên dưới trông thấy có người ngoài tấn công vào chỗ hồng trên tường bao, đã tập trung cả lên nóc nhà chuẩn bị phòng ngự. Bọn chúng vừa leo lên đã bị bắn chết hai người, những tên khác lập tức thụp xuống né tránh. Đáng tiếc cho chúng, trong doanh trại ánh lửa rợp trời, vị trí của bọn An Long Nhi lại được nóc nhà và tường gỗ che chắn tạo thành một góc tối, từ chỗ An Long Nhi nhìn lên, vừa khéo trông thấy trên nóc nhà lộ ra một dãy đầu trọc.

Tay trái An Long Nhi nắm lấy đầu mũi thương của Cố Tư Văn từ phía sau chìa tới, tránh để nó phản xạ ánh sáng làm hỏng chuyện, tay phải cậu tra đao vào vỏ, rồi lập tức bắn đồng tiền xu có gắn dây lên phía nóc nhà. Đồng tiền lạng lẹ đánh trúng một cái đầu, tức thì, một tiếng kêu thảm thiết vang lên rồi tắt lịm, một tên lính canh ngã xuống; hai tên lính bên cạnh đang ngó ngang ngó dọc chưa biết chuyện gì xảy ra, chợt nghe “cạch cạch cạch” mấy tiếng liên tiếp, lại có thêm ba tên bị đồng tiền bắn trúng, ngã lăn xuống như thể trúng tà. Đám còn lại thấy tình huống kỳ dị như vậy, liền kêu toáng lên: “Có yêu pháp, mau chạy đi!” rồi hoảng hốt lăn xuống đất.

Cố Tư Văn ở phía sau An Long Nhi nói: “Người chơi cái trò phi tiêu gắn dây đã đến trình này rồi cơ à, đúng là kẻ sĩ không gặp ba ngày đã phải nhìn bằng con mắt khác...”

An Long Nhi nhìn ánh lửa phía trước, thu hồi đồng xu buộc sợi dây đỏ lại, nói: “Kỳ thực, ta đã luyện tập suốt ba năm đấy.”

Cố Tư Văn giơ cái thuẫn bằng mây lên vỗ vào hông An Long Nhi một cái, nói: “Phi, có cần phải nghiêm túc như vậy không, cầm lấy đi!”

An Long Nhi kêu lên một tiếng “ái ôi” rồi đón lấy chiếc thuẫn mây Cố Tư Văn đưa cho, rút đao cầm tay, một mình khom người xông lên nóc nhà

trước tiên, Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách bám sát theo sau; Sái Nguyệt tay kéo dây cương năm con ngựa, dù trong lòng có muốn cùng xông vào doanh trại với chúng bạn cũng không dứt ra được, cô chăm chú nhìn ba người trên mái nhà, nhưng không đợi được An Long Nhi quay đầu nhìn mình một cái, đành vội vã dẫn lũ ngựa và con Đại Hoa Bối nấp vào khu rừng phía ngoài doanh trại.

An Long Nhi vừa lên nóc nhà đã nhận lấy một loạt tên bắn từ nhiều hướng, có điều lần này có thuẫn mây ngăn cản, đối phương có bắn nhiều tên hơn nữa cũng không thành vấn đề. Cổ Tư Văn nằm rạp trên mái nhà, A Đồ cách cách ngồi xổm sau lưng An Long Nhi, quan sát vị trí của các tay cung, cô nàng đợi kẻ địch bắn hết một lượt tên, đang rút tên lắp lên dây, liền đứng vọt lên từ phía sau chiếc thuẫn, cầm một nắm tên bắn xuống, tựa như có năm sáu tay cung cùng lúc buông dây vậy, bên dưới tức thì có mấy người trúng tên ngã nhào.

Cổ Tư Văn lớn tiếng khen hay, sau đó hỏi: “Chiêu này gọi là gì vậy?”

A Đồ cách cách ngồi xổm trước mặt Cổ Tư Văn đáp: “Đây chính là Phi hoàng tiễn bắn sáu mũi tên cùng lúc, trong doanh trại của ta còn có thần tiễn thủ có thể bắn một lúc chín mũi tên cơ, lợi hại không!” A Đồ cách cách nói xong, lại rút ra thêm năm mũi tên nữa, truy kích đám cung thủ còn lại.

Sau mấy hiệp đối chiến bằng cung tên, các cung thủ của phe địch đã bị tiêu diệt sạch, An Long Nhi nói: “Vào doanh trại thôi, xông về mặt phía Tây nhé.”

Cổ Tư Văn bò dậy nói: “Người nói với ta chuyện này cũng vô dụng, ta không phân biệt được Đông Tây Nam Bắc gì đâu, người cứ xông lên đi, ta theo sau.” Dứt lời, ba người nhảy vào trong, mở đường xông về phía Tây. Nhìn các cờ hiệu treo trong doanh trại, họ có thể khẳng định đây là đại bản doanh Kim Điền của Thượng Đế hội; qua Hồng Tuyên Kiều, họ cũng biết được người nào đầu chít khăn đỏ là giáo chúng của Thượng Đế hội, nhưng lúc này, những người bị chết bị thương nằm dưới đất đa số đều chít khăn đỏ, hầu hết toàn là người già phụ nữ, còn đám thanh niên trai tráng chít khăn đỏ thì đang tản ra hỗn chiến với một nhánh quân khác trong doanh

trại, mặc dù không biết đối phương là ai, nhưng lần tập kích này rõ ràng rất thành công.

Bọn An Long Nhi không chút khấn đỏ trên đầu, xung phong trong doanh trại không hề thu hút sự chú ý của đối phương, nhưng lại bị các giáo chúng của Thượng Đế hội ngăn cản, có đến mười mấy binh sĩ Thượng Đế hội tay vung đại đao xông về phía An Long Nhi.

A Đồ cách cách mặc kệ ai với ai, chỉ cần không quen biết thì cô nàng đều nhất loại coi là kẻ địch, chỉ nghe cô nàng hét lớn: “A Văn, lùi lại phía sau An Long Nhi, chĩa trường thương ra đâm người!” Dứt lời, bản thân đã rút một mũi tên bắn thẳng về phía binh sĩ chĩa khăn đỏ trước mặt, An Long Nhi đang định hỏi xem Lý Tiểu Văn ở đâu thì đám người phía trước đã có vài mạng trúng tên ngã rạp xuống. Cậu vừa kêu lên: “Đừng bắn!” những binh sĩ chưa ngã xuống kia đã xông tới trước mặt, vung đao chém bừa xuống, An Long Nhi nhanh nhẹn đón đỡ một cách chuẩn xác, chiếc thuẫn mây trong tay cậu đã tạo thành một mảng tường đồng vách sắt ngăn binh khí lại.

Sau một loạt tiếng đao chém loạn xạ, An Long Nhi thò đầu ra nhìn, thấy đám binh sĩ trước mặt không ngờ đã chết hết cả. Thì ra Cố Tư Văn và A Đồ cách cách nãy giờ vẫn ở sau lưng cậu rình sẵn, cậu chặn bên trái, Cố Tư Văn liền đâm sang bên phải, cậu đỡ phía trên, Cố Tư Văn liền đâm xuống phía dưới, tóm lại là mâu và thuẫn phối hợp như áo trời không vết rách, cộng thêm A Đồ cách cách tranh thủ khoảng trống bán tia, ba người đã nhanh chóng giải quyết cả một phân đội binh sĩ. Cố Tư Văn đâm ra thương nào đắc thủ thương nấy, cũng tự thấy mình tiến bộ chưa từng thấy, bèn kích động hỏi: “Thỏ con, còn chiêu này gọi là gì vậy, lợi hại quá đi mất!”

A Đồ cách cách rõ ràng cũng hết sức kích động, cô nàng đỏ mặt, mồ hôi đầm đìa, lớn tiếng đáp: “Đây chỉ là một cái Tiểu Tam tài trận thôi, nếu cho ta năm trăm người, ta bày trận lớn cho người xem.”

An Long Nhi tức đến bủn rủn cả người nói: “Lầm người rồi! Đầu đội khăn đỏ là người của Thượng Đế hội, không thể giết được, ta còn đang định hỏi chuyện bọn họ đây này!”

“Hả? Ta quên mất!” Cố Tư Văn nói.

A Đồ cách cách cũng nói: “Thế hả? Vừa nãy người có nói gì với ta đâu.”  
Cố Tư Văn giơ tay đập lên đầu cô nàng một cái: “Hong Tuyên Kiều cũng chít khăn đỏ mà, đầu người bị cửa kẹp phải đấy hả?”

“Vừa nãy bọn họ muốn giết chúng ta mà!” A Đồ cách cách vẫn cố sức biện bạch.

An Long Nhi kêu lớn: “Lại đến nữa kìa, đừng cãi nhau nữa!”

Lần này người xông tới còn nhiều hơn, hơn ba chục tên từ đằng xa đã hét vánh: “Khẩu lệnh! Nói khẩu lệnh!”

A Đồ cách cách rút tên ra nói: “Đám người này không chít khăn đỏ, giết sạch bọn chúng cũng không ai mắng ta nữa chứ...”

Cố Tư Văn nấp phía sau chiếc thuẫn của An Long Nhi, nói: “Bắn tên đi, còn nói nữa...”

A Đồ cách cách bắn tên bách phát bách trúng, đến khi đám lính kia xông tới trước mặt An Long Nhi, thì chỉ còn hơn hai chục tên. Lần này kẻ địch trước mặt không phải là binh sĩ của Thượng Đế hội, An Long Nhi cầm thuẫn giơ ra trước, chủ động xung kích vung đao trăm sát, chỉ cần tên nào xuất hiện trước mặt cậu, thấy đều mất mạng chỉ trong một đao. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách chia nhau hộ vệ hai bên cánh cho An Long Nhi, những tên lính đồng bị đà lao của An Long Nhi hất sang hai mé, còn đương loạng choạng, liền nhận lấy một đòn ám sát vô tình, hơn hai chục tên lính chỉ trong chớp mắt đã bị tiêu diệt sạch sẽ.

Bốn góc và chính giữa doanh trại đều có lầu quan sát, vì vùng ngoại vi bị công phá trước nhất, nên trên lầu quan sát ở bốn góc đã không còn binh sĩ canh gác, nhưng trên chiếc lầu ở phía sau doanh trại, một tướng lĩnh của Thượng Đế hội vẫn đang nấp sau tấm màn chắn tên khua ngọn đèn ngũ sắc, cố gắng điều động binh sĩ trong doanh trại phản kích. Lúc này, ý để ý thấy trong doanh trại đột nhiên xuất hiện một trận thế nhỏ hình tam giác có sức chiến đấu đáng sợ, nhưng lại đồng thời đối đầu với binh lính của cả hai phe. Ý chau mày quan sát thêm một lúc, rồi hét xuống phía dưới lầu: “Tiêu Hồ Quý, dẫn mười người đi về phía Đông một trăm bước, tiếp cận nhóm ba

người kia, không được chủ động tấn công, hỏi rõ xem bọn họ đến đây làm gì đã.”

Dưới lầu có hơn trăm tinh binh phòng thủ, dùng rào cản ngựa và thuẫn dài bố trí thành trận thế hình vuông, ngăn cản các đợt công kích liên tiếp của quân địch. Trên tòa lầu quan sát cao ba tầng, tầng giữa và tầng dưới chật ních cung thủ, hễ có tên địch nào xông vào phạm vi ba chục bước xung quanh, liền bị bắn chết không tha.

Tiêu Triều Quý là một thanh niên cao lớn khỏe mạnh tầm hơn hai mươi tuổi, đang đốc thúc quân sĩ chiến đấu ở tầng giữa tòa lầu, nghe thấy hiệu lệnh liền đáp một tiếng, tay cầm thuẫn mây phi thân nhảy xuống, chọn ra hai tiểu đội năm người trong đám tinh binh bên dưới chạy về phía bọn An Long Nhi.

Đại bản doanh Kim Điền nằm phía sau trấn Kim Điền, mặt doanh trại hướng về phía Đông, xây lưng về phía Tây, Tiểu Tam tài trận do ba người bọn An Long Nhi tổ hợp thành tựa như một cỗ chiến xa đang chạy hết tốc lực tiến về hậu doanh ở phía Tây. Binh sĩ chút khăn đỏ càng lúc càng ít, An Long Nhi cũng không chủ động tiếp chiến với bọn lính đồng, ngược lại còn hy vọng dọc đường chặn lại được một giáo đồ của Thượng Đế hội để hỏi thăm tung tích của Lý Tiểu Văn; khốn nỗi trên chiến trường, ai nấy đều lo cho an nguy của mình trước, trông thấy bọn họ là ra sức trốn tránh, có tâm trạng đầu mà đứng lại trò chuyện với An Long Nhi. Xung quanh tên bắn như mưa, hễ dừng lại có thể trúng tên ngay tắp lự, bọn họ chỉ còn cách không ngừng xông lên phía trước.

An Long Nhi thấy một nhóm binh sĩ đầu chút khăn đỏ đang lao thẳng tới chỗ mình thì mừng rỡ ra mặt, vội kêu lớn từ đằng xa: “Chúng tôi là bạn của Hồng Tuyên Kiêu, đừng đánh nữa!”

Song Tiêu Triều Quý lại xuống tấn, rút đao phòng hờ sau lưng, giơ thuẫn chắn phía trước người, hét lớn: “Khẩu lệnh!”

An Long Nhi vì không muốn xảy ra va chạm với Thượng Đế hội, tranh thủ cơ hội có thể nói chuyện được với nhau này, lập tức giơ thuẫn lên che chắn, ngồi thụp xuống. Có điều, cậu vẫn chưa biết trả lời đối phương thế nào, bực

bội bảo Cố Tư Văn: “Chắc, sao lại khẩu lệnh gì nữa? Ta làm sao biết được khẩu lệnh chứ.”

Cố Tư Văn giơ tay ấn đầu An Long Nhi xuống: “Người cầm cái mõm lại, để đẩy cho ta...” Cậu ta cao giọng hét lên với Tiêu Triều Quý: “Ngày sau nếu có đoàn viên, anh em lại hát khúc ca thái bình!”

Giữa chiến trận âm thanh ồn ào náo động, Tiêu Triều Quý không nghe rõ cả câu dài như vậy, anh ta lại lớn tiếng hỏi: “Hát cái gì?”

Cố Tư Văn quỳ một chân phía sau thuẫn của An Long Nhi chửi bậy một câu, giơ tay phải lên chìa ra ba ngón, khản giọng gào lên như xé cổ: “Hát khúc ca thái bình!”

Tiêu Triều Quý đã nghe thấy câu này, lại nhìn thấy ám hiệu bằng tay tiêu chuẩn của Hồng môn, biết là anh em Hồng môn, lập tức nói: “Đừng tiến lên nữa, bằng không trên lầu sẽ bắn tên, các vị dừng lại đó, để ta tới!” Dứt lời, y liền dẫn binh lính lom khom tiến về phía An Long Nhi.

An Long Nhi ngoảnh mặt lại nhìn Cố Tư Văn: “Người cũng là người của Hồng môn à?”

“Cứ coi là thế đi.” Cố Tư Văn trả lời quấy quác. Thì ra phái Giang Tướng mà Cố Tư Văn theo học vốn là một phân nhánh của Hồng môn, mặc dù sự tồn tại của bọn họ không trực tiếp vì sự nghiệp phản Thanh, nhưng lại có quan hệ sâu xa với Hồng môn, thường hay phối hợp với các hành động của Hồng môn, rất nhiều người trong phái còn là quân sư trong Hồng môn nữa; trận thế bày bằng chén trà và bài thơ Phượng Hoàng trong phái đều tương thông với Hồng môn. Hồng binh ở Quảng Đông dùng khăn chít đầu và cờ màu đỏ làm dấu hiệu, Cố Tư Văn thấy Thượng Đế hội cũng lấy khăn đỏ làm đặc điểm nhận dạng, thậm chí đoán rằng ngâm xướng thơ Phượng Hoàng để nhận sơn đầu không đúng được mười thì cũng phải được tám chín, nên mới đánh bạo mà đọc ra bài thơ phản Thanh ấy.

Thời bấy giờ, Thượng Đế hội ở Quảng Tây và Hồng môn thường hay có qua lại, trong hội cũng có huynh đệ Hồng môn đến gia nhập, vì vậy các vị thủ lĩnh cũng biết chút ít về quy củ trong Hồng môn. Thêm vào đó, Cố Tư Văn đọc câu thơ “cùng hát khúc ca thái bình” vừa khéo lại hợp với khát

vọng xây dựng Thái Bình thiên triều của Thượng Đế hội, nên Tiêu Triều Quý lập tức buông lỏng cảnh giác.

Song A Đồ cách cách vừa nghe Cổ Tư Văn nói những lời ấy, liền tỏ vẻ rất phản cảm: “Người cũng là phản tặc à?”

Cổ Tư Văn bực dọc gắt lên: “Không chỉ ta thôi đâu, toàn bộ người ở Quảng Đông đều là phản tặc cả, không thuộc một hai câu trong bài Phụng Hoàng thì ai dám đi lại trên giang hồ chứ...” Hai người đang mồm loa mép giải, chợt thấy Tiêu Triều Quý đi tới trước mặt bọn họ, nói: “Đi theo ta, đừng tách đoàn ra đấy.” Hai tiểu đội binh lính kẹp ba người bọn An Long Nhi vào giữa, nhanh chóng sải bước tiến về phía lầu quan sát.

An Long Nhi lập tức hỏi Tiêu Triều Quý: “Vị đại ca này, chúng tôi muốn tìm một phụ nữ tên là Lý Tiểu Văn, cô ấy dẫn theo một đứa bé gái, cô bé gái trông như con Tây...”

Tiêu Triều Quý hỏi: “Các cậu là thế nào với cô ấy?”

Cổ Tư Văn tranh trả lời trước: “Chúng tôi là họ hàng của cô ấy.”

Tiêu Triều Quý đoán An Long Nhi xông vào là để cứu người ra khỏi doanh trại, lập tức nói: “Vậy thì tốt quá, các cô các cậu ra chỗ dưới lầu quan sát giúp chúng ta bảo vệ trung quân, ta sẽ kêu người đi tìm cô ấy...”

Nói vậy nghe có vẻ chân thành, kỳ thực trong đầu Tiêu Triều Quý lại có một chủ ý khác: giờ trong doanh trại đang dùng phép đóng cửa đánh chó, bao vây tiêu diệt bọn lính đồng đến tập kích, chỉ cần bên trong có thể cầm cự thêm một khắc, viện binh ở các nơi sẽ đánh tới. Nhưng nếu lúc này có một người được đưa đi, ắt sẽ làm nhiễu loạn tinh thần của quân sĩ trong doanh trại, anh ta không thể cho bất cứ ai rời khỏi đây được; thêm vào đó, ba người này có sức chiến đấu mạnh như vậy, lại không thể khẳng định được là địch hay là bạn, tận lực giữ họ lại, lợi dụng thêm một lúc nữa đương nhiên là tốt hơn, giả như bọn chúng có muốn phá hoại thì cũng có thể tức khắc dùng tinh binh khống chế ngay trong trận.

An Long Nhi là người thật thà, nhưng không ngốc nghếch, ý tứ trong lời nói của họ Tiêu cậu vừa nghe qua đã hiểu ngay, cũng biết rằng không thể trông đợi ở người này được, liền quay lại phía sau nói: “Văn thiếu gia, cách

cách, theo sát ta!” Nói đoạn, cậu đã thu đao về vỏ, giao chiếc thuẫn cho Cổ Tư Văn. Sau đó, nhân lúc Tiêu Triều Quý không phòng bị, kéo tay trái của anh ta lên, đột nhiên lặn ra phía sau lưng, dùng lưng mình chống vào lưng Tiêu Triều Quý, trong quá trình liên tục xoay tròn, tay kia của cậu đã chọc qua nách bên phải đối phương; khi hai chân An Long Nhi dừng lại trên mặt đất, Tiêu Triều Quý đã bị cậu công lên, hai tay bị khóa ngược, ngực hướng lên trời, tạo thành một tư thế kỳ quái như thể bị trói vào thập giá, không sao nhúc nhích được. Lúc này, anh ta đã trở thành một tấm áo choàng chán tên bằng da thịt khoác trên lưng An Long Nhi.

Cổ Tư Văn vừa thấy tình huống đột biến, tức khắc vung thương lên quét văng đám binh sĩ bên cạnh, A Đồ cách cách cũng rút đao bên hông ngăn Tiêu Triều Quý toan lộn người hóa giải chiêu Đại cầm nã thủ của An Long Nhi, ba người uy hiếp Tiêu Triều Quý, chạy một mạch không ngừng nghỉ về phía Tây.

Tướng lĩnh trên lầu quan sát là nhân vật đứng hàng thứ ba của Thượng Đế hội, Dương Tú Thanh, đã nhìn rõ mồn một toàn bộ quá trình An Long Nhi bắt giữ uy hiếp Tiêu Triều Quý, đồng thời cũng biết rõ rằng người bắt được Tiêu Triều Quý mà không rời khỏi doanh trại, ngược lại còn xông về phía hậu doanh không thể nào là đám lính đông đoàn luyện bản địa đến đây để báo thù rửa hận. Những người này chắc chắn có mục đích mà y không biết, nhưng cũng không thể là kẻ địch của Thượng Đế hội; Tiêu Triều Quý chưa chắc đã nguy hiểm đến tính mạng, vì vậy, y liền lớn tiếng hạ lệnh với quân sĩ bên dưới: “Truyền lệnh ta, không được bắn tên, để bọn họ đi!” Nói xong, y nhìn bóng lưng xa dần của An Long Nhi, lẩm bẫm tự nói một mình: “Ba đứa trẻ con không ngờ lại có thể bày binh bố trận lấy một địch mười... đây mới là đánh trận chứ.”

An Long Nhi công ngược Tiêu Triều Quý nhanh chóng rời khỏi phạm vi bắn tên của quân sĩ xung quanh lầu quan sát, dốc sức chạy một mạch tới nơi dành cho người già phụ nữ trẻ con ở hậu doanh. Nhưng nơi này cũng không hề yên ổn, xung quanh đều có lính đông của đoàn luyện không ngừng đuổi giết những giáo chúng Thượng Đế hội tay không tấc sắt.

An Long Nhi nói với Tiêu Triều Quý: “Vị đại ca này, tôi thả anh xuống, anh phải giúp chúng tôi tìm Lý Tiểu Văn, có được không?”

Tiêu Triều Quý cũng là một trong các thủ lĩnh của Thượng Đế hội, lại bị An Long Nhi bắt giữ uy hiếp như vậy, quả là mất hết thể diện, chỉ mong nhanh chóng được thả xuống đường để quá nhiều người trông thấy, anh ta lập tức lớn tiếng nhận lời: “Được, cùng nhau giết địch!” An Long Nhi vừa buông tay, Tiêu Triều Quý lập tức lật người lăn xuống, nói: “Phụ nữ ở trong khu trại riêng, đi theo ta...” Nói xong, liền vung đao xông pha về phía cổng một doanh trại nhỏ nằm độc lập.

Bên ngoài cánh cổng có hơn trăm người đang hỗn chiến, một bên là quân đoàn luyện đánh lén, bên kia lại toàn phụ nữ, suốt dọc đường xông pha chém giết, cảnh tượng nơi này là khiến người ta kinh hồn táng đờm nhất: bọn lính đông đoàn luyện điên cuồng chém giết với thế công áp đảo, các nữ binh của Thượng Đế hội dùng giáo tre và đại đao, yếu ớt nhưng ngoan cường chống đỡ, trước mắt đám An Long Nhi toàn là đầu, thân thể và tứ chi phụ nữ nằm lăn lóc dưới đất, bên tai vang lên tiếng khóc gào của họ, trong ngọn lửa cháy hừng hực, máu đã nhuộm mặt đất thành một thửa ruộng nước màu đỏ rực.

Đối mặt với loại hỗn chiến kiểu này, tái tổ hợp thành Tiểu Tam tài trận để xung kích cũng không có ý nghĩa gì, bốn người xếp thành hàng ngang, An Long Nhi mắt vẫn tia máu, hàm răng nghiến chặt, rút Vô Minh đao ra cầm chắc bằng cả hai tay, rít qua kẽ răng: “Không tha tên nào!” Rồi cùng với một tiếng hú dài, bốn người xông thẳng vào giữa trận chiến, cứ thấy đàn ông là giết không tha.

Mấy chục tên lính đông được phân công tấn công trại của đám đàn bà trẻ con vốn tưởng là ngon ăn, phụ nữ thể lực yếu ớt, võ công kém cỏi, dễ đối phó nhất, bọn chúng vừa không nguy hiểm đến tính mạng lại còn có thể lấy việc vũ nhục ngược đãi đối phương làm vui, nào ngờ phía sau lại đột nhiên xông ra mấy tên tạp nham, quét sạch cả cổng doanh trại phụ nữ, thế công tựa như bài sơn đảo hải, người đi tới đâu là chỗ ấy không còn tên đàn ông nào đứng dậy được.

Xông vào bên trong trại, An Long Nhi còn chưa trông thấy Lý Tiểu Văn đâu thì đã bị nhuộm thành một người máu. Cậu vung đao đâm thủng cổ họng một tên lính đồng, lại thu đao về chém bay nửa cái đầu của một tên khác, trợn trừng hai mắt lên quát hỏi một nữ binh vừa được cứu ra: “Lý Tiểu Văn ở đâu! Mau nói, Lý Tiểu Văn ở đâu?”

Nữ binh kia cũng toàn thân nhuốm đầy máu tươi, vẻ mặt điên cuồng, hoàn toàn không thể nói ra tiếng người được nữa, chỉ khom người xuống, hai tay nắm chặt thanh đại đao đã bị chém thành răng cưa, chỉ vào An Long Nhi không ngừng rít lên.

An Long Nhi không đợi nữ binh hét xong đã vội tung mình nhảy bổ ra sau lưng cô ta; rốt cuộc cậu cũng đã trông thấy bóng dáng gầy guộc nhỏ bé của Lý Tiểu Văn, cô mặc bộ áo mỏng mùa hè, sau lưng đã bị đao chém rách, không biết trên người có bao nhiêu vết thương. Cô đầu tóc rũ rượi, toàn thân đầy máu bắn, lao ra khỏi một căn nhà ở dãy sau; trong lòng cô quả nhiên đang ôm một đứa bé, đằng sau có hai tên lính đồng cầm đao cầm thương đuổi theo, một trong hai tên đang giơ thẳng trường thương đâm vào lưng Lý Tiểu Văn, ánh lửa hát bóng người đang chém giết lên tường nhà nhìn mà khiến người ta rúng động cả thần hồn, thanh trường thương rút ra, mang theo tiếng thét đau đớn cùng một vòi máu tươi.

Lý Tiểu Văn ôm đứa nhỏ ngã nhào về phía trước, lúc ở trên không trung, cô gắng hết sức nghiêng người để vai mình đập xuống nền đất, bảo vệ đứa bé trong lòng, mặc cho đầu đập vào băng ghế đá hóng mát cạnh nhà, sau đó mất đi tri giác, ủ rũ gục xuống, tên lính đồng cầm thương phía sau lại giơ thương lên gậy vào đứa bé đang nằm trong lòng cô...

An Long Nhi đang ở ngoài xa mười mấy trượng chỉ biết mở mắt trân trân nhìn thanh trường thương đâm vào thân thể Lý Tiểu Văn mà không kịp ứng cứu, găm lên một tiếng, ném mạnh thanh đao Vô Minh trên tay về phía tên sát nhân. Vô Minh đao trong nháy mắt đã đâm xuyên lồng ngực tên lính, ghim hán vào tường doanh trại.

Tên lính đồng đang giơ thương phát hiện ra mình đột nhiên dính vào tường một cách kỳ lạ, không sao nhúc nhích nổi, ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy

một con hắc long cuồng nộ đang há cái miệng to như chậu máu mọc đầy răng nhọn cuồn cuộn bổ nhào về phía mình.

Tiếng gầm của con hắc long làm chấn động cả đại bản doanh Kim Điền, toàn bộ người còn sống trong khu trại dành cho phụ nữ đều bị tiếng gầm trầm đục ấy làm cho kinh hồn bạt vía. Tiêu Triều Quý vung đao hộ thân, lùi lại mấy bước, thất thanh kêu lên: “Rồng! Sao lại có rồng ở đây được?”

Hắc long đi qua, Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách thấy rõ rành rành An Long Nhi đột nhiên xuất hiện bên cạnh một cái xác bị găm trên tường, tay nắm hai sợi dây đỏ, đầu dây kia quấn vào tên lính đồng cầm đao. cổ và cánh tay cầm đao của tên lính đều bị dây đỏ quấn lấy, hắn đang định lùi lại hòng thoát khỏi sợi dây thì An Long Nhi đã mím môi lại, thân hình đột nhiên lùi một bước, hai sợi dây đỏ lập tức giật trở về tay cậu như lưỡi rắn. Cùng lúc đó, trên cổ tên lính đồng kia phun ra một quãng sương máu, cánh tay cầm đao rơi xuống đất.

An Long Nhi thu hồi sợi dây đỏ gắn đồng tiền, sau đó lật tay rút thanh Vô Minh đao đang ghim trên tường ra, hai tay giơ đao quá đầu, thân thể nhẹ nhàng di chuyển hết sang trái lại sang phải tựa như một cái bóng không sao nhìn rõ, ánh đao màu đen lóe lên, cả hai người chết đang đứng một trước một sau đã bị chém xẻ ra làm hai mảnh, máu nhuộm đỏ cả mảng tường trắng, thi thể chầm chậm trượt xuống mặt đất.

Toàn bộ người trong khu trại dành cho phụ nữ đều nhìn thấy cảnh tượng này, đằng sau ánh lửa, An Long Nhi xuống tấn mã bộ, hai tay giơ đao lên trời, hất lên bức tường máu me tong tỏng một hình ảnh hoa lệ mà khủng khiếp, khiến ai nấy ngẩn cả người. Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách cũng không ngoại lệ, há hốc mồm ra đứng yên tại chỗ. Trong những tình huống thế này, vẫn là đầu óc Cổ Tư Văn nhanh nhạy hơn, cậu ta vừa định thần lại lập tức kéo A Đồ cách cách xông tới bên cạnh An Long Nhi, hai người dựa lưng vào An Long Nhi, đồng loạt quay mặt ra phía ngoài phòng thủ.

An Long Nhi xoay cổ tay quét thanh đao lướt qua trước mặt mình, nhẹ nhàng vẽ một đường vòng cung xuống phía dưới, máu trên lưỡi đao rơi xuống đất thành một vệt đỏ thẫm. Cậu thu đao về vỏ, ngồi xuống bên cạnh

Lý Tiểu Văn, một tay nhẹ nhàng bồng bế gái tóc vàng lên, tay kia gạt mớ tóc dính trên mặt Lý Tiểu Văn ra.

Cậu nhìn Lý Tiểu Văn nằm nghiêng dưới đất, thân thể cô rõ ràng còn nhỏ bé hơn cả trong ký ức của cậu, có lẽ vì buổi tối phải trông con, ban ngày lại phải lo liệu các sự vụ trong giáo hội, cô cũng gầy hơn Lý Tiểu Văn mà cậu nhớ. Nhìn từ góc nghiêng này, không ngờ lại rất giống Lục Kiều Kiều lúc nằm trên chõng tre nhắm mắt hút thuốc phiện, An Long Nhi cơ hồ có thể tưởng tượng ra cảm giác kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ của Jack khi lần đầu tiên trông thấy Lý Tiểu Văn. sắc mặt cô đã từ trắng chuyển sang xanh, một làn gió lạnh thấm vào đầu ngón tay An Long Nhi, đấy là hơi thở yếu ớt của Lý Tiểu Văn.

An Long Nhi chập hai ngón tay lại, đặt lên động mạch cổ của cô, mặc dù dòng máu chảy bên trong càng lúc càng chậm, càng lúc càng yếu ớt, nhưng ngón tay cậu vẫn cảm nhận được nhịp đập mong manh từ trong cơ thể cô truyền ra. Trong lòng An Long Nhi lóe lên một tia hy vọng, cậu lẩm bẩm nói: “Vẫn còn cứu được... vẫn còn cứu được...” đoạn giơ tay ra phía sau vỗ vỗ vào chân A Đồ cách cách, đưa bé gái đang khóc oa oa cho cô, sau đó rút trong túi đeo ở thắt lưng ra một tấm giấy bùa, cán ngón giữa vẽ lên đó một lá bùa cầm máu.

Tay trái cậu đỡ Lý Tiểu Văn ngồi dậy, tay phải chập hai ngón tay vào kẹp lá bùa cầm máu rung lên nhẹ nhẹ, lá bùa giấy lập tức bắt lửa cháy thành tro, tàn tro màu xám trắng vừa bốc lên trong cơn gió đêm, tay phải của An Long Nhi đã xòe ra hút đồng tro tàn ấy vào lòng bàn tay, đưa vào miệng Lý Tiểu Văn; lại nhân lúc máu trên ngón tay còn chưa cầm, cởi luôn khuy áo trên cổ Lý Tiểu Văn, nhanh nhẹn vẽ trước ngực cô một đạo Thủy Đức tinh quân phù, sau đó dùng bàn tay áp đạo bùa bằng máu ấy lên ngực cô, một luồng chính khí nội đan Thiên Sư đạo hùng hậu mà ôn hòa tràn vào cơ thể Lý Tiểu Văn. Thoáng sau, quả nhiên khóe môi cô đã mấp máy, khó nhọc mở mắt ra.

An Long Nhi nhẹ nhàng nâng đầu cô lên, ghé mặt sát lại nói: “Chị Tiểu Văn, tôi là Long Nhi, tôi đến cứu chị đây...” Lý Tiểu Văn mở to hai mắt,

trong cặp mắt trong veo như nước ấy, tràn ngập sự nghi hoặc khó hiểu, đồng thời cũng ánh lên một tia an ủi, môi cô mấp máy muốn nói gì đó, nhưng lại không thốt ra lời. An Long Nhi lại bảo cô: “Chúng tôi đã cứu được đứa bé rồi, chị xem, ở kia kìa...” Cậu chỉ A Đồ cách cách đang bế đứa bé gái cho Lý Tiểu Văn xem: “Giờ tôi sẽ đưa chị rời khỏi đây, không có chuyện gì đâu...” Lý Tiểu Văn nghe tới đây, khóe miệng khe khẽ máy động, nở một nụ cười tin tưởng, sau đó hướng ánh mắt nhìn về phía căn nhà, khó nhọc nói: “Cái... gối... đen.” An Long Nhi nghe nói vội đặt Lý Tiểu Văn nằm ngay ngán dưới đất, nhanh chóng xông vào căn nhà cô vừa mới chạy khỏi, ôm ra một cái gối vải màu đen.

An Long Nhi quay trở lại bế Lý Tiểu Văn lên, dẫn cả bọn chạy về phía mé bên của doanh trại, tung chân đá bay đồng củi đang bắt lửa, kéo từ góc tường ra một cái xe ba gác vẫn chưa bị ngọn lửa thiêu hủy, rồi đặt Lý Tiểu Văn nằm lên đó. A Đồ cách cách nhặt mấy tấm thuẫn dưới đất, nhảy lên xe, đặt đứa bé vào lòng Lý Tiểu Văn cho cô ôm lấy, rồi dùng thuẫn bài che chắn toàn thân cho cô. An Long Nhi xoay người lại nhìn đồng bạn, trông thấy hai luồng ánh mắt dày vẻ kiên định.

Lời nói giờ đã không còn cần thiết nữa, tay trái cậu cầm thuẫn, tay phải rút đao, xông lên trước mở đường cho xe ba gác, lao về phía cổng doanh trại đang bốc lửa phừng phừng.

Tướng lĩnh chỉ huy trên vọng lâu là Dương Tú Thanh đột nhiên lại nghe thấy ở doanh trại phía sau vang lên một tiếng gầm lớn, cùng tiếng hét dữ dội của một người trẻ tuổi: “Kẻ nào chặn đường, chết!”

Sau đó, một thiếu niên tóc vàng xuất hiện giữa đám loạn quân, thanh đao màu đen trên tay mang theo yêu lực đoạt mạng, đao lướt tới đâu là người chết tới đó; một thiếu niên tóc đen thân hình cao lớn đẩy xe ba gác chạy như bay đằng sau, không tránh đao tên mà cứ phăm phăm lao tới; trên xe có một thiếu nữ xinh đẹp chừng mười lăm mười sáu tuổi đang quỳ một chân, tuy rằng chỉ có một người với một cây cung, nhưng những mũi tên cô phát ra lại tựa như một đàn rắn độc có thể lấy mạng người ta bất cứ lúc nào,

khống chế sinh tử trong phạm vi mười trượng xung quanh; bọn họ chỉ chạy thẳng, xe chạy qua để lại một con đường máu phía sau.

Dương Tú Thanh nhìn cảnh tượng ấy, trong lòng không khỏi thở dài mà khen: đúng là mãnh long, dùng binh chỉ nên dùng loại binh thể này thôi! Y lại cẩn thận quan sát cỗ xe ba gác, ba người trẻ tuổi này liều mạng chỉ để cướp khỏi doanh trại của mình một cỗ xe ba gác thôi sao? Y thấy một phụ nữ toàn thân đầm đìa máu tươi đang co người nằm trên sàn xe, trong lòng ôm chặt một đứa nhỏ. Trong đầu Dương Tú Thanh nhanh chóng lọc qua một lượt các nhân vật nữ quan trọng của Thượng Đế hội, hình như không có ai giống như người này, y lấy làm khó hiểu chau mày thầm nhủ: liều mạng chỉ vì cứu một nữ nhân thôi sao? Nghĩ tới đây, y không kìm được thốt lên: “Hừ, vẫn là trẻ con...”

Sau chiêu Thập tự trăm uy lực cương mãnh của Vô Minh đao, mấy hàng xe ba gác đang bốc lửa hừng hực chán trước cổng lớn doanh trại để phong tỏa lối đi liền vỡ ra một chỗ khuyết, An Long Nhi dẫn theo đồng bạn xông ra khỏi bản doanh Kim Điền, Sái Nguyệt và Đại Hoa Bối sớm đã chờ sẵn bên ngoài, cả bọn lập tức lên ngựa phóng như bay về phía Đông.

Thoáng cái, họ đã tới bờ Tầm Giang, vàng trắng non vốn dĩ cũng không sáng tỏ nay đã chìm xuống sau rặng núi Tây, trên trời lộ ra một dải ngân hà mỗi lúc mỗi sáng, dịu dàng soi mình xuống dòng Tầm Giang lấp lánh ánh bạc.

An Long Nhi đưa Lý Tiểu Văn đến bờ sông Tầm Giang chảy về phía Đông, là để lợi dụng chân thủy của điều kiện địa lý, cùng với khí chân mộc của phương vị, tiến hành phá giải tử cục Âm kim tiêu mộc trong số mệnh của cô. Bọn họ dừng xe lại, An Long Nhi bế Lý Tiểu Văn lên, chậm chậm bước xuống dòng Tầm Giang lấp lánh dưới ánh sao. Nước ngấm vào thân thể, Lý Tiểu Văn vốn dĩ không còn chút sức lực nào bỗng giơ hai tay lên bám vào cổ An Long Nhi, gục đầu dựa vào vai cậu. An Long Nhi thì thầm nói bên tai Lý Tiểu Văn: “Chị Tiểu Văn, chị nhắm mắt lại, đừng nghĩ gì cả, tĩnh tâm nghe tôi niệm chú...”

Nhưng Lý Tiểu Văn lại mở mắt, trên gương mặt nở ra một nụ cười dịu dàng nhìn An Long Nhi, ánh mắt ấy khiến tâm thần cậu khẽ chấn động. Ba năm trước, cũng từng có một gương mặt hết như thế này, cũng trong một đêm trăng thế này, dựa vào vai mình... cái ôm trong đêm trăng ba năm trước ấy, khiến cho từ đó trở đi, vầng trăng non lúc nào cũng trông thấy mình cô đơn dang rộng vòng tay trống trải...

Lý Tiểu Văn gắng sức áp mặt vào An Long Nhi, đôi mắt vừa đen vừa sáng mở rất lớn, chăm chú nhìn sâu vào mắt cậu. Hơi thở đứt quãng phả ra từ miệng cô nổi thành một chuỗi âm thanh: “Jack thiếu gia...”

Nước mắt An Long Nhi trào ra, cậu biết những gì Lý Tiểu Văn nhìn thấy không còn thuộc về thế giới này nữa, đây sẽ là những lời cuối cùng của cô. An Long Nhi không sao tập trung tinh thần niệm chú được nữa, cậu lặng lẽ đứng trong làn nước, áp tai vào miệng Lý Tiểu Văn, chỉ sợ bỏ sót mất chữ nào.

“Hôm nay là Thất tịch... phải cầu Chúc Nữ cho con gái khéo tay thêu thùa... Anh tốt cuộc...”

Lý Tiểu Văn không nói gì nữa, cô khẽ nhắm mắt lại, mỉm cười dựa vào vai An Long Nhi. Toàn thân cô mềm nhũn ra, khiến An Long Nhi cảm thấy hai tay mình đột nhiên trĩu xuống nặng trĩu, chỉ có hai cánh tay vẫn móc chặt vào nhau, vĩnh viễn ôm lấy bờ vai của Jack.

Sái Nguyệt mở chiếc gối vải màu đen của Lý Tiểu Văn ra, bên trong có một bộ quần áo cũ, bọc một cái yếm trẻ con mới may xong, chính giữa yếm thêu một đôi uyên ương bảy màu, còn có cả bảy tám con bướm và bông hoa dùng chỉ màu bện lại.

Thì ra, thời xưa vào ngày mừng bảy tháng Bảy hằng năm, các cô gái ngoài đi chơi hội đèn hoa, còn hay len lén tụ tập lại với nhau, bày hương án dưới trăng, dâng cúng lên hoa tươi cùng các thức quả, phong tục này gọi là cầu Chúc Nữ. Đêm ấy, mỗi cô gái đều đặt lên ban thờ cúng trăng một món đồ thủ công do mình thêu thùa để cầu sự khéo léo; những lúc như thế, các cô cũng thường so tài một phen với các chị em, xem tay nghề của ai tinh tế nhất, cuối cùng sẽ đem những món đồ đẹp để do chính tay mình chế tác ấy

ra tặng lẫn nhau, để thể hiện tình chị em khăng khít. Món đồ thủ công giấu bên trong cái gối đen của Lý Tiểu Văn, hiển nhiên chính là đề cầu Chúc Nữ đêm nay, cũng là chút tấm lòng của người mẹ dành cho con gái.

Cô cầm cái bọc nhỏ đi tới trước mặt An Long Nhi, An Long Nhi lập tức hiểu ý câu nói cuối cùng của Lý Tiểu Văn. Để kìm nước mắt, cậu bèn ngẩng đầu nhìn lên dải ngân hà và những ngôi sao lấp lánh trên bầu không, nhưng vô vàn nước mắt vẫn cứ thấm ướt gương mặt Lý Tiểu Văn, rồi nhỏ xuống dòng Tầm Giang tĩnh lặng.

## CHƯƠNG 7 - Thần Tiêu hiệp đạo

Sau khi bọn An Long Nhi xông ra khỏi đại bản doanh Kim Điền không lâu, hai cánh quân cứu viện của Thượng Đế hội liền từ trấn Tư Vượng và trấn Giang Khẩu đánh tới, trong đó năm trăm người của trấn Tư Vượng do Phùng Vân Sơn và Lâm Phượng Tường dẫn đầu, bọn Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cũng cùng đến ứng cứu.

Nhờ có sự phối hợp thần tốc của hai cánh quân tiếp viện, quân Thượng Đế hội nhanh chóng quét sạch đám lính đồng đoàn luyện tấn công bản doanh. Hồng Tuyên Kiều lòng như lửa đốt chạy đi kiểm tra doanh trại phụ nữ do cô phụ trách, kết quả là gần một nửa nữ binh chết trận, Lý Tiểu Văn mất tích. Hồng Tuyên Kiều tìm hiểu tình hình xong, lập tức đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, len lén nói cho cô biết có người trông thấy An Long Nhi đã cứu Lý Tiểu Văn và con gái đi.

Lúc ở trấn Tư Vượng, Lục Kiều Kiều nhận được tin hỏa tốc từ đại bản doanh Kim Điền mà không tìm thấy An Long Nhi và bạn cậu đâu, trong lòng đã biết xảy ra chuyện gì, cũng biết An Long Nhi định đi làm gì. Cho dù Lý Tiểu Văn đêm nay có chết hay không, chỉ riêng việc cô được An Long Nhi cứu đi cũng khiến Lục Kiều Kiều hết sức yên tâm, bởi cô biết An Long Nhi nhất định sẽ dốc toàn bộ sức lực chăm lo cho hai mẹ con họ.

Nhưng cô không hiểu tại sao An Long Nhi lại phải lén lút đi cứu Lý Tiểu Văn, cứu được người rồi lại đi một mạch không về. Cô đoán An Long Nhi nay đã biết xem Bát tự, có lẽ đã hiểu làm cô về chuyện này, Lục Kiều Kiều cũng hy vọng có thể ba mặt một lời hỏi cho rõ ràng, càng mong có thể tận mắt nhìn thấy Lý Tiểu Văn và đứa bé, song Jack nhất định sẽ theo sát bên cạnh cô, cuối cùng chỉ khiến anh phát hiện ra chân tướng sự việc, phá hỏng việc cô muốn làm trước mắt. Lúc này, An Long Nhi đã đưa hai mẹ con Lý Tiểu Văn đi, có lẽ đây chính là sắp xếp có lợi nhất đối với Lục Kiều Kiều. Sau một phen tính toán trước sau, cuối cùng cô vẫn quyết định tạm thời giấu kín chuyện này.

Jack chốc chốc lại hỏi Hồng Tuyên Kiều chuyện của Lý Tiểu Văn, Hồng Tuyên Kiều chỉ ậm ừ nói rằng vừa mới đánh trận xong, giờ không tìm thấy thi thể của Lý Tiểu Văn, đại khái chắc đã ẩn trốn đâu đó rồi, Jack cũng không tiện nói gì thêm nữa.

Trong lúc đám binh sĩ bận rộn quét dọn chiến trường, Hồng Tuyên Kiều giới thiệu các tướng lĩnh chủ chốt trong đại bản doanh cho Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều phát hiện ra tướng mặt của Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý quả nhiên đều có khí thế hùng bá thiên hạ, cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên, chỉ tiếc không có cơ hội gặp Hồng Tú Toàn, bằng không, về cơ bản cô có thể xác định được một vạn lạng vàng ròng kia có khả năng thu hồi hay không rồi.

Qua chuyện trò, Lục Kiều Kiều cũng biết được, trấn Kim Điền thuộc huyện Quế Bình, mà trong hai huyện Quế Bình và Quế Nam ở hai bên bờ Tầm Giang này, hiện tại lại có đến hơn trăm cánh quân đoàn luyện và tổ chức vũ trang, trong đó có nhân mã của Hồng môn, có thổ phỉ sơn tặc, có đoàn luyện do hương thân địa phương tổ chức, lại có cả các giáo phái thờ phụng các loại thần linh trong dân gian. Nhờ có Phùng Vân Sơn nhiều năm bôn ba khắp nơi, Thượng Đế hội đã tổ chức được gần hai vạn giáo chúng, trở thành giáo hội ngoại lai có quy mô lớn nhất vùng này. Vì Thượng Đế hội bảo vệ những người tha hương từ các vùng khác đến Quảng Tây kiếm sống, nên trước mắt vẫn liên tục có các đội ngũ mới đến xin gia nhập. Thế lực của

Thượng Đế hội lớn mạnh lên là sự công kích cực mạnh vào lợi ích của hương thân bản địa, mà tranh đấu giữa người bản địa với người ngụ cư lại ngày một leo thang, hiện tại đã phát triển đến mức hai bên tự tổ chức quân đội tấn công lẫn nhau, phía quan phủ gọi là “thổ khách giới đấu”. Nhưng quan phủ từ xưa tới nay đều không có khả năng khống chế những cuộc chiến này, chỉ một mực đối trên lừa dưới, nhắm mắt làm ngơ coi như không thấy.

Lúc này, có nữ binh đến mời Hồng Tuyên Kiều trở về doanh trại nữ, sau khi cô dẫn theo Lục Kiều Kiều vào trong, cổng doanh trại liền đóng chặt lại. An Thanh Viễn và các tướng lĩnh như Phùng Vân Sơn, Dương Tú Thanh cùng phân tích tình hình cuộc chiến lúc này, còn Jack thì đứng bên ngoài cổng doanh trại nữ ngó nghiêng xem bên trong xảy ra chuyện gì.

Lửa ở các nơi trong doanh trại nữ vừa được dập tắt, vẫn còn khói mù mịt. Phía sau khoảng đất trống giữa doanh trại đã bày sẵn bảy tám hàng phản giường, trên những tấm phản ấy là thi thể của hơn trăm nữ binh vừa tử trận trong cuộc chiến ban này lặng lẽ nằm dưới ánh trăng. Những người còn sống đã giúp họ thay quần áo mới, cạnh giường của mỗi người, đều đặt món đồ thêu thùa mà họ chuẩn bị để cầu Chúc Nữ trong ngày Thất tịch.

Mấy chục nữ binh bị trọng thương diu dờ lẫn nhau, ngồi cả ở giữa khu doanh trại; còn mấy chục người bị thương không nặng lắm thì khe khẽ hô khẩu lệnh, xếp hàng đứng ở một phía. Cả khu doanh trại nữ tĩnh lặng như tờ, không có bất cứ động tĩnh nào, chỉ có khói từ bảy bát hương trên dãy bàn thờ ở giữa doanh trại đang lừng lờ bốc lên, rồi bị làn gió đêm thổi tan đi.

Hồng Tuyên Kiều đi tới trước đội ngũ, kính dâng lên mặt trăng và những nữ binh tử trận ba chén rượu, sau đó dẫn các nữ binh vẫn còn xếp hàng được liên tục quỳ lạy bảy lần. Lục Kiều Kiều biết đây là phong tục cúng trăng cầu Chúc Nữ ban cho khéo tay thêu thùa, Hồng Tuyên Kiều coi cô như chị em mới mời đi cùng vào doanh trại, vì vậy cô cũng đứng lên quỳ xuống bảy lần theo họ.

Khi các nữ binh đứng dậy, trong hàng ngũ bắt đầu truyền ra tiếng khóc thút thít. Một nữ binh quỳ lạy xong không đứng dậy nữa, cô ôm chân Hồng Tuyên Kiều đột nhiên khóc rống, ngẩng đầu lên hét như rách cả cổ họng: “Bọn họ không đến cứu chúng ta, không có gã nam nhân nào đến cả!”

Hồng Tuyên Kiều giận dữ nhìn ra bên ngoài doanh trại, trong lòng biết rõ đây là chuyện hoàn toàn có thể xảy ra, nhưng vì sĩ khí trong quân, cô lại không thể khơi ra mâu thuẫn nội bộ, đành nén nỗi đau trong lòng, lặng thinh hồi lâu không thốt nên lời. Cô không lau nước mắt đang chảy dài trên mặt, đưa tay đỡ nữ binh kia dậy, nói: “Đứng lên... đứng lên cho ta, nữ nhân chúng ta không kém cạnh gì đám đàn ông kia, tại sao phải đợi người ta đến cứu chúng ta chứ...”

Hồng Tuyên Kiều nhảy lên bàn lớn tiếng quát:

“Khóc cái gì, tất cả đều không được khóc! Người bên ngoài kia là cha, là anh, là em, còn có cả con trai chúng ta nữa, bọn họ đã phòng thủ ở bên ngoài, lúc kẻ địch tấn công vào, người chết đầu tiên chính là bọn họ! Có nam nhân bảo vệ chúng ta, ấy là phúc của nữ nhân, nhưng những lúc không có cái phúc ấy, thì không thể chỉ biết khóc lóc và oán trách! Hôm nay chúng ta chết nhiều người như vậy, không phải vì không có người đến cứu chúng ta, mà là vì sức lực của chúng ta không bằng nam nhân. Các chị em, chỉ cần trên tay chúng ta có súng Tây, chúng ta sẽ có thể đánh thắng trận! Chỉ cần không so sức mạnh với đám đàn ông, chúng ta mặt nào cũng mạnh hơn bọn họ hết!” Hai mắt Hồng Tuyên Kiều như sắp tóe lửa, nhìn thẳng vào Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều biết cô đang hỏi mình xem có thể mua súng Tây cho doanh trại nữ này hay không, liền khẽ gật gật đầu.

Hồng Tuyên Kiều hướng về phía mặt trăng hét lớn: “Hồng Tuyên Kiều ta thề với trời, kể từ hôm nay, nữ doanh không thua trận nữa!” Nói dứt lời, cô liền xoay người lại nói với các nữ binh: “Ta nhất định sẽ giao súng Tây vào tay mọi người, để mọi người có thể mở mày mở mặt mà làm nữ nhân!”

Lòng quân trong doanh trại nữ nhanh chóng được Hồng Tuyên Kiều vỗ yên, Lục Kiều Kiều vốn rất hiểu Hồng Tuyên Kiều, mặc dù không hề kinh ngạc trước tài thống lĩnh của cô, nhưng cũng rất khâm phục. Cô ngoảnh đầu lại

nhìn ra cổng doanh trại nữ, Jack đang nằm bò bên ngoài cánh cổng đóng chặt, thò đầu qua hàng rào nhìn vào bên trong, vừa thấy Lục Kiều Kiều nhìn về phía mình, anh lập tức ra sức vẫy tay với cô. Lục Kiều Kiều mỉm cười với anh, cô nhận ra người đàn ông này thực sự yêu mình, nhưng nếu anh biết mình bỏ mặc con gái anh, liệu anh có còn đối đãi với mình như hiện giờ hay không? Lục Kiều Kiều hy vọng có thể thu xếp cho mọi mặt đều ổn thỏa, nhưng muốn được như ý không ngờ lại khó khăn đến nhường ấy.

Hồng Tuyên Kiều xử lý xong sự vụ trong doanh trại nữ, liền cùng Lục Kiều Kiều ra ngoài, dẫn theo cả Jack đi tới trại chính tụ họp với các thủ lĩnh.

Các thủ lĩnh khác cũng đã cắt đặt thuộc hạ đi dọn dẹp chiến trường, rồi tụ tập lại một chỗ chuẩn bị hội nghị, trong căn phòng nhỏ có sáu bảy người đang ngồi. Hồng Tuyên Kiều bước vào ngồi xuống, nói luôn: “Nữ doanh hiện giờ là bộ phận yếu nhất trong quân ta, vừa này các vị không hề cứu viện cho nữ doanh, người trong doanh trại chúng tôi chết mất một nửa, đó đều là vợ con chị em của các vị đấy... Các vị bị cầm chân không dứt ra được thì cũng thôi đi, nhưng không thể để nữ doanh là thịt cá nằm trên thớt cho người ta chặt chém được, tôi muốn tăng cường vũ trang cho nữ doanh!”

Đám đàn ông nghe ra được trong lời lẽ của Hồng Tuyên Kiều có gai nhọn, ai nấy đều không dám ho he nửa lời, nhưng khi nói tới tăng cường vũ trang, cả bọn đều muốn nghe xem ý của Hồng Tuyên Kiều là sao. Hồng Tuyên Kiều lại tiếp lời: “Vừa này tôi thấy súng trường mà bọn Jack tiên sinh sử dụng mạnh hơn súng Tây của triều đình nhà Thanh rất nhiều, bắn vừa nhanh vừa chuẩn, tôi muốn nhập súng trường cho nữ doanh.”

Đối với vụ làm ăn này, Jack và Lục Kiều Kiều ủng hộ cả hai tay, họ biết rõ lợi nhuận của buôn bán vũ khí lớn đến chừng nào, trong đám lái buôn người Tây bạn bè của họ, có người chỉ nhờ đánh một chuyến hàng này mà phát lên trong một đêm; càng biết rằng, buôn bán hàng nóng không phải chuyện hợp tác ngày một ngày hai, bởi súng đạn là món hàng đắt đỏ nhu cầu lâu dài lại tiêu hao lớn, giữa hai bên mua bán cũng cần có mức độ trung thành tương đối cao, một khi đã hợp tác, thì sẽ là mối quan hệ rất dài lâu. Điều

này có nghĩa là, sau khi phát tài rồi, có muốn không phát tài tiếp cũng là chuyện rất khó.

Có điều, Jack và Lục Kiều Kiều lại làm vẻ tựa như đang bàn một vụ làm ăn nhỏ, làm cũng được mà không làm cũng chẳng sao vậy. Trong ba năm hợp tác, hai người sớm đã có một bộ bí kíp buôn bán của riêng mình. Lục Kiều Kiều đặt tay lên đùi Jack, tâm trạng kích động đến mức ngón tay ra sức bấu mạnh vào đùi anh, nhưng vẻ mặt thì vẫn như thể đang cười mà không phải cười, sắc mặt Jack cũng rất bình tĩnh, ngồi khoanh chân, một tay bóp chặt cổ tay Lục Kiều Kiều, vận vẹo đến mức lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi.

Jack nhún vai nói: “Nếu cô là khách hàng bình thường, chúng tôi sẽ xem cô cần hàng hóa gì, sau đó đưa báo giá, mọi người đàm phán xong xuôi tôi sẽ đưa hàng tới cho cô. Nhưng chúng ta là bạn bè, tôi hy vọng ngoài việc làm ăn, còn có thể cho cô những kiến nghị tốt nhất, vì vậy muốn biết tình hình của các vị trước đã... Tôi có thể hỏi vài vấn đề được không?”

“Được thôi, anh cứ hỏi.”

“Các vị định đánh trận lớn chừng nào?”

Hồng Tuyên Kiều đang định mở miệng, thì viên tướng trán rộng mũi ưng cầm nhon Dương Tú Thanh đã giơ tay lên, ra hiệu mình có lời muốn nói trước: “Jack tiên sinh, nghe nói mộ tổ của Hồng tiên sinh là do phu nhân anh điểm long mạch, chí hướng của chúng tôi thế nào chắc hẳn anh đã rõ lắm rồi. Chúng tôi đánh trận... có thể lớn chừng nào, thì đánh lớn chừng đó. Có điều, trước mắt chỉ có những người trong gian phòng này biết được điều đó thôi.”

Jack nói: “Vậy đối thủ của các vị dùng súng gì?”

Dương Tú Thanh đáp: “Hiện tại các thế lực đoàn luyện bản địa rất hiếm súng ống, quân Thanh thì có Thần Cơ doanh, theo như thám tử báo về thì chỉ chưa đầy một phần mười binh sĩ của bọn họ có súng, dùng súng điều thương châm ngòi, quả thật không có súng tốt như các vị đang dùng.” Nói xong, ánh mắt y liếc về phía khẩu súng lục giắt ở thắt lưng Jack và Lục Kiều Kiều.

“OK, vấn đề cuối cùng tôi muốn biết là hiện tại các vị có bao nhiêu bạc?” Jack đưa mắt quan sát khách hàng, thấy người nào người nấy đều lộ vẻ khó xử, đây là một vấn đề rất khó trả lời, nên Jack lại hỏi: “Nói thế này đi, các vị định dùng bao nhiêu bạc, vũ trang cho bao nhiêu người?”

Phùng Vân Sơn là quân sư phụ trách nội vụ, bèn đáp với giọng hơi mơ hồ: “Tài chính của Thượng Đế hội đều tập trung về Thánh khố để thống nhất điều phối, hiện giờ Tuyên Kiêu đột nhiên đưa ra chuyện mua súng, chúng tôi vẫn chưa có dự toán cho khoản này...”

Jack không muốn vì vậy mà mất đi vụ làm ăn lớn này, liền lấy một khẩu súng trường ở chỗ An Thanh Viễn, đây là một khẩu súng Tây màu bạc dài hai thước, so với súng lục ổ xoay thì dài hơn nhiều, nhưng lại chỉ ngắn bằng một nửa súng điều thương của quân Thanh sử dụng. Anh nói với cả bọn: “Đây là súng trường nòng xẻ rãnh cho kỵ binh mới được phát minh năm nay, vẫn còn chưa sản xuất số lượng lớn, có thể lắp thuốc súng và đạn từ sau nòng, mỗi phút có thể bắn sáu tới bảy phát, vì là phát minh mới nên giá rất đắt, trước mắt, tiền mua một khẩu súng thế này có thể mua được ba mươi khẩu súng điều thương.”

“Chà...” mọi người được phen xôn xao, ai nấy đều hiểu rằng muốn trang bị loại sản phẩm mới trên tay Jack là suy nghĩ rất không thực tế.

Jack lại tiếp lời: “Nếu là tay súng thành thạo, dùng súng điều thương, mỗi phút có thể bắn được ba phát, chỉ cần có hai khẩu súng điều thương, là đã có hỏa lực tương đương với một khẩu súng trường nòng xẻ rãnh này rồi. Nếu có ba mươi khẩu điều thương, dùng thế trận liên hoàn liên tục phát xạ thì có thể bắn một khẩu súng trường kiểu mới như thế này thành bột. Thêm vào đó, súng điều thương dài tới bốn thước, đầu súng có thể lắp lưỡi lê, tổng cộng dài đến năm thước, tương đương chiều cao một người, nếu đang lắp đạn mà kẻ địch đã xông tới trước mặt thì có thể dùng lưỡi lê để đâm hán.” Jack vừa nói vừa giơ tay thể hiện độ dài của khẩu súng, đồng thời cũng làm một động tác đâm giết.

“Khẩu súng trường kỵ binh tôi đang cầm đây còn ngắn hơn một thanh đao, đương nhiên không thể lắp lưỡi lê vào để đâm chém được. Cũng có nghĩa

là, cùng với giá ấy, có thể dùng súng điều thương vũ trang cho ba mươi binh sĩ vừa có thể tấn công kẻ địch ngoài xa trăm bước và ở ngay trước mặt...” Jack xòe hai bàn tay ra, nhướn mày lên nói: “Nếu tôi là các vị, tôi vẫn sẽ chọn dùng súng điều thương, chứ không ham hố cái thứ đồ chơi kiểu mới này.” Ý tứ có vẻ rất coi thường loại súng mới.

Hồng Tuyên Kiều cũng chen vào: “Hiện giờ quân Thanh là có nhiều súng ống nhất, nhưng trong một doanh cũng chẳng có đến mấy chục khẩu, nếu không cần đánh giáp lá cà với quân địch, nữ doanh chúng tôi chỉ cần mấy chục khẩu súng là có thể đánh lại được một cánh quân Lục doanh... Thánh khố không có tiền, tôi sẽ tự đi lo liệu, các người không muốn sống, nhưng mà tôi còn phải ăn nói với vợ với con các người đấy.”

Dương Tú Thanh nói: “Hôm nay chúng ta thương vong rất lớn, nhưng nếu nói chỉ vì không có súng Tây mà thua thành như vậy thì không đúng, tuy rằng Phùng Vân Sơn đã lập ra nội quy quân đội, những người ngồi ở đây cũng đã được phong cho quan chức, quản lý một đám người lớn như thế, nhưng chúng ta trước nay vẫn dừng ở mức thổ phỉ đoàn luyện hỗn chiến loạn chiến, toàn cây nhiều đánh ít, đối phương đông thì chúng ta đương nhiên thua, đối phương ít chúng ta cũng có thể thua, vì trong quân quá nửa là người già yếu và phụ nữ trẻ em, tinh binh có thể chiến đấu không nhiều; ngoài ra, tôi thấy phương pháp chiến đấu của chúng ta cũng rất có vấn đề, luyện binh không đủ, chiến thuật đơn điệu, đặc biệt là thiếu trận pháp phối hợp...”

Nói tới đây, Dương Tú Thanh ngừng lại một thoáng, quay sang bảo Tiêu Triều Quý: “Hôm nay người cũng thấy mấy đứa trẻ xông vào trận địa rồi đấy, bọn họ chỉ có ba người, nhưng rõ ràng là được huấn luyện bài bản, tổ hợp thành trận pháp có sức sát thương rất lớn, lúc đối địch nào chỉ là lấy một địch mười, sợ rằng phải có đến hơn trăm người chết trong tay bọn họ ấy chứ, cũng may ba người trẻ tuổi ấy không đối đầu với chúng ta đấy.”

Jack nghe nói “mấy đứa trẻ” thì cũng lấy làm tò mò, liền hỏi: “Trẻ con cũng biết bày trận đánh giết sao? Bọn họ là ai vậy?”

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều nhanh chóng trao đổi ánh mắt, lại nghe thấy Tiêu Triều Quý cười khà khà hai tiếng, nói: “Không biết là ai nữa, bọn họ cũng giúp chúng tôi giết không ít quân địch, còn đến nữ doanh giúp...”

Hồng Tuyên Kiều lập tức lên tiếng át Tiêu Triều Quý đi: “Cái hay thì chúng ta phải học, Phùng quân sư, chúng ta không chỉ cần có nội quy quân đội, mà còn phải học cả binh pháp và trận pháp nữa, Dương đại ca nói rất đúng, súng Tây cũng không phải là điều kiện duy nhất để đánh thắng trận, tinh binh mãnh tướng cũng quan trọng không kém gì.”

Lục Kiều Kiều nghe ra được, nhằm khiến mọi người quên đi câu chuyện ba đứa trẻ bày trận xông vào doanh trại, để Jack khỏi chú ý đến sự kiện này, Hồng Tuyên Kiều đã chủ động nhắc tới trận pháp để Dương Tú Thanh nói chuyện, việc trang bị súng Tây cho doanh trại nữ binh cũng trở thành thứ yếu.

Jack thấy mỗi làm ăn đến tay rồi lại muốn bay đi, đột nhiên đứng bật dậy nói: “Chúng ta đều là con dân của Thượng Đế, tôi sẽ không khoanh tay nhìn các vị thua trận đâu, Thượng Đế chỉ đường dẫn lối cho tôi đến đây chính là để mang đến thắng lợi cho mọi người, sau khi vận chuyển súng ống đến, tôi sẽ phụ trách huấn luyện bắn súng, đào tạo ra các tay súng cự phách phối hợp với trận pháp tác chiến, như vậy chiến thuật của Dương tướng quân sẽ cực kỳ mạnh mẽ.”

Phùng Vân Sơn cũng cười cười nói: “Thủ pháp bắn súng của Jack tiên sinh chúng ta đều đã được thưởng thức rồi, nếu anh ấy huấn luyện, hẳn là có thể yên tâm. Song nếu chỉ có nữ doanh được trang bị súng Tây, sức chiến đấu sẽ không được cân bằng cho lắm, tôi nghĩ các doanh trại đều nên được trang bị thỏa đáng, về mặt này phải phiền đến Dương tướng quân và Tiêu tướng quân nhọc lòng điều phối rồi, sau khi có con số cụ thể súng cần dùng, chúng ta sẽ báo lên cho Hồng tiên sinh, rồi báo với Jack tiên sinh để anh ấy chuẩn bị báo giá...”

Jack và Lục Kiều Kiều bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm, có những lời này của Phùng quân sư, vụ làm ăn này xem chừng dầu có bão to cũng không thể bay đi đâu được. An Thanh Viễn này giờ vẫn trầm mặc không lên tiếng, lúc

này chột mở miệng nói: “Tôi thấy các vị đây đều là người làm việc lớn, tôi rất sẵn lòng ủng hộ mọi người, sau một thời gian nữa tôi sẽ dẫn theo người ngựa đến cùng mọi người tụ nghĩa, không biết...” Nói tới đây, anh ta đưa mắt nhìn Phùng Vân Sơn, rồi lại nhìn Dương Tú Thanh. Các tướng lĩnh của Thượng Đế hội nghe An Thanh Viễn nói vậy đều mừng rỡ ra mặt, Phùng Vân Sơn cao hứng nói: “Tôn chỉ của Thượng Đế hội là thiên hạ một nhà, An đại ca muốn đến tụ nghĩa, chúng tôi cầu còn chẳng được, lúc nào chúng tôi cũng hoan nghênh anh gia nhập!”

An Thanh Viễn vừa mới gặp đám người này đã bắt nhịp được ngay, lập tức bàn bạc về giáo nghĩa và vấn đề biên chế của Thượng Đế hội, nhưng Lục Kiều Kiều lại lấy làm bứt rứt trong lòng, cô không ngờ nhị ca từ nhỏ lớn lên cùng mình lại ẩn giấu tâm tư bậc này, chẳng lẽ anh trai cô có lòng tin đối với Thiên tử long huyết do cô sắp đặt đến mức ấy hay sao?

Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ, An Thanh Viễn là một thương nhân, từ khi còn trẻ đã bôn ba khắp chốn làm ăn, có thể nói là không có lợi thì không đến, càng không đến chỗ không có lợi, những việc anh ta chịu đổ tiền vào, nhất định là có lợi để kiếm, lẽ nào nhị ca An Thanh Viễn của cô đã thực sự bị đại ca An Thanh Nguyên lay động, muốn thực hiện một vụ làm ăn mua bán cả thiên hạ này ư?

Mặc cho cả đám người mãi mê nói chuyện trên trời dưới biển trong doanh trại, Lục Kiều Kiều kéo Jack ra khoảng đất trống ngoài sân huấn luyện, len lén hỏi: “Tại sao phải bán súng điều thương cho bọn họ dùng, chúng ta cũng có súng trường bộ binh kiểu mới, cũng có thể lắp lưỡi lê vào cơ mà, súng kiểu mới chẳng phải càng tốt hơn sao?”

Jack làm ra vẻ thần bí ngó nghiêng xung quanh, rồi thì thầm vào tai cô: “Súng điều thương đã bị đào thải ở Mỹ rồi, hiện giờ có một lượng lớn hàng tồn kho không bán được đang tìm người mua ở khắp nơi, giá chào bán càng lúc càng thấp, vì vậy bán súng điều thương lợi nhuận gấp mười lần bán súng kiểu mới...”

“Còn tính năng thì sao? Đừng để xảy ra chuyện đấy, làm ăn phải lâu dài mới tốt.”

Jack nói: “Toàn bộ đều là hàng mới, tính năng đương nhiên tốt rồi. Có điều, chủ yếu là vì triều đình nhà Thanh cũng dùng loại súng này, Thượng Đế hội dùng loại này cũng không kém cạnh, về vũ khí có thể nói là cùng cấp bậc. Nếu muốn thăng cấp, cũng phải tùy theo đối thủ thì mới thăng cấp chứ, giờ cứ như vậy là được rồi.”

Lục Kiều Kiều giơ ngón tay chọc vào cằm Jack một cái, cười gian xảo gật đầu: “A... anh đúng là một nhân tài đó nha...”

Lúc này, Phùng Vân Sơn và Hồng Tuyên Kiều cùng đi về phía hai người, Jack và Lục Kiều Kiều lập tức nở nụ cười chân thành.

Phùng Vân Sơn nói: “Jack tiên sinh, các vị phải trở về Vân Nam ngay rồi, nhưng vì sự vụ trong hội rất khẩn cấp, chúng tôi hy vọng có thể liên lạc lại với hai người sớm một chút, để bàn bạc kỹ hơn về việc mua súng, không biết bao giờ thì hai người quay lại đây vậy?”

Jack liếc mắt về phía Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều để một tay sau lưng, ngón tay nhanh chóng bấm quẻ tính toán, đoạn nói: “Trong vòng một tháng chúng tôi nhất định sẽ quay lại, đến lúc ấy chúng ta bàn bạc xong về giá cả là có thể lập tức từ Quảng Tây lên đường tới Quảng Châu nhập hàng...”

Hai vợ chồng tựa như sử dụng chung một bộ óc, Jack lập tức liền mạch tiếp lời: “Nếu như thuận lợi, thêm một tháng nữa là có thể đưa đợt súng đầu tiên tới chỗ của Thượng Đế hội, tôi có thể giúp các vị huấn luyện ra những tay xạ thủ giỏi nhất Trung Quốc, những người này cũng sẽ trở thành nhóm giáo đầu dạy bắn súng Tây đầu tiên của các vị.”

Cặp mắt Phùng Vân Sơn sáng bừng lên, lộ vẻ hân hoan ra mặt: “Vậy thì tốt, nhất định phải nhanh lên đó...”

Lục Kiều Kiều nghe Phùng Vân Sơn nói vậy, liền nhìn thẳng vào mắt anh ta, gật đầu tỏ vẻ đã hiểu ý. Quả là “Rượu uống với người tri kỷ, thơ ngâm cho kẻ tri âm,” Phùng Vân Sơn tinh thông thuật chiêm tinh bói toán, rõ ràng đang nói cho người có thể hiểu được hàm nghĩa bên trong là phong thủy sư Lục Kiều Kiều nghe. Trong lòng Lục Kiều Kiều chợt dâng lên một nỗi chua xót khó tả, một người biết mình sắp phải rời khỏi thế gian này, liệu sẽ sợ hãi suy sụp, hay là oán hận không cam lòng? Nhưng ít nhất thì Phùng Vân Sơn

trước mắt cô đây vẫn đang ngày đêm tranh thủ từng phút từng giây khai sáng mộng tưởng của mình, tâm trạng này, dùng hai chữ “bi tráng” hình dung thực cũng không ngoa chút nào.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Thượng Đế hội rất hy vọng các vị có thể gia nhập, cùng nhau sáng lập nên một Thiên Quốc bình đẳng, Jack tiên sinh cũng là người tin theo Thượng Đế, mà An đại ca đã quyết định gia nhập Thượng Đế hội cùng mưu nghiệp lớn, hai người cũng tham gia đi.”

Jack cười cười không nói gì, chỉ có Lục Kiều Kiều lên tiếng: “Tôi rất ủng hộ tâm nguyện của mọi người, có điều nếu tôi cũng gia nhập thì ai bán súng cho các vị đây? vả lại, nhị ca của tôi đã gia nhập Thượng Đế hội, vào danh sách rồi thì cả nhà chúng tôi đều chạy không thoát, một khi khởi binh thì các vị chính là phản tặc, còn chúng tôi sẽ bị tru di cửu tộc; nếu Thượng Đế hội bại trong tay Mãn Thanh, đầu của Lục Kiều Kiều sẽ treo trên cổng thành cùng với đầu của Hồng Tuyên Kiều, chị không cần phải lo không có người cùng chị giải sầu đâu...”

Những lời này của Lục Kiều Kiều khiến cả bọn đều cười ồ lên, Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Huống hồ long huyết cũng là do tôi chỉ ra, thất bại của Thượng Đế hội cũng là thất bại của tôi, mà các vị hãy còn nợ tôi một vạn lượng vàng ròng đấy, tôi có thể không ủng hộ các vị được hay sao?”

Phùng Vân Sơn cười cười nói: “Lục tiên sinh quả đúng là người hiểu chuyện và rộng lượng đệ nhất thiên hạ, nói câu nào cũng có lý, vậy được, Thượng Đế hội phải nhờ hai vị ra sức ủng hộ rồi.”

“Chỉ là có một điểm này tôi không hiểu lắm...” Lục Kiều Kiều nhân lúc có Phùng Vân Sơn ở đây, đưa ra vấn đề mình đã nghĩ từ rất lâu: “Nơi này là đại bản doanh của Thượng Đế hội, Hồng Tú Toàn lại là thủ lĩnh của Thượng Đế hội, sao tôi không thấy anh ta đâu nhỉ?”

Phùng Vân Sơn mỉm cười hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Để Lục tiên sinh biết nhiều một chút cũng không thành vấn đề chứ?”

Hồng Tuyên Kiều cười cười bảo: “Kiều Kiều và tôi còn thân hơn chị em ruột, quân sư xin cứ nói thẳng.”

“Thượng Đế hội từ khi sáng lập đến giờ đã trải qua không ít gian khổ, quá trình có thể nói là trắc trở trùng trùng, ừm...” Nói tới đây, Phùng Vân Sơn lắc đầu cười khan một tiếng: “Nói cho gọn, từ lúc tôi nhờ vả A Kiều tìm Lục tiên sinh điểm long huyết, sự phát triển của Thượng Đế hội quả nhiên bồng bồng sinh cơ, chính vì vậy, các tổ chức đoàn luyện của hương thân bản địa rất bất mãn với Thượng Đế hội, tranh chấp không ngừng leo thang, chúng tôi đành phải tổ chức giáo chúng vũ trang để tự vệ. Thế nhưng, các hương thân có qua lại mật thiết với quan phủ lại chụp lên đầu tôi và một số thủ lĩnh của hội tội danh mưu phản bắt đi, Hồng tiên sinh ở Quảng Châu lo chạy vạy cứu người, Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý cũng ở bản địa quyên góp được một số bạc lớn để dứt lốt mua chuộc quan phủ, trên dưới chạy chọt hai năm mới cứu được tôi ra khỏi nhà ngục, có điều, lúc này đã có một vài thủ lĩnh chết ở trong ngục. Tôi được thả cũng không phải vì được phán vô tội, mà là do quan sai áp giải trở về quê ở Thanh Viễn, Quảng Đông, bị nha môn giám thị ở quê nhà...”

“Chuyện sau đó mới gọi là thần kỳ chứ!” Hồng Tuyên Kiều hưng phấn chen vào như thể đang kể một câu chuyện truyền kỳ: “Trên đường bị áp giải về huyện Thanh Viễn, Phùng đại ca không ngờ đã thuyết phục cả hai tên quan sai kia, bọn họ không áp giải Phùng đại ca về Thanh Viễn nữa, cũng không làm chó săn cho triều đình nữa, mà theo Phùng đại ca cùng về Kim Điền ở Quảng Tây để tham gia Thượng Đế hội!”

Lục Kiều Kiều kinh ngạc đến nỗi bật cười thành tiếng: “Ha ha, như vậy cũng được à? Phùng đại ca đúng là bậc kỳ tài chẳng kém gì Gia Cát Lượng!”

Phùng Vân Sơn cũng không giấu vẻ đắc ý, cười phá lên nói: “Ha ha ha, lại nói lạc đề rồi... vì tôi là kẻ mang tội, bị đưa về quê cũ, còn Hồng tiên sinh thì bị quan phủ để ý, bình thường không tiện ra mặt nói chuyện làm việc; vả lại, chúng tôi đều là người Quảng Đông, đấu tranh giữa người địa phương và người ngụ cư chính là nhằm vào khách tha phương chúng tôi, nếu chúng tôi vẫn tiếp tục chủ trì Thượng Đế hội như trước sẽ bất lợi đối với việc xoa dịu tình hình và thuận lợi phát triển; vì vậy, trước mắt do Dương Tú Thanh

và Tiêu Triều Quý là người địa phương ra mặt chủ trì Thượng Đế hội ở đại bản doanh Kim Điền. Bình thường, Hồng tiên sinh ẩn náu ở một trấn nhỏ bên bờ sông Tầm Giang. Đêm nay, cánh quân cứu viện do tướng quân Hồ Tự Hoảng dẫn đầu cùng đến với chúng ta, chính là từ chỗ Hồng tiên sinh xuất phát đấy.”

Jack và Lục Kiều Kiều đều gật gù, nghe Phùng Vân Sơn nói vậy, mới biết muốn làm nên một chuyện thật khó khăn đến mức độ nào. Lục Kiều Kiều nói: “Lần sau khi thành thoi một chút, Phùng đại ca phải kể cho tôi nghe xem anh đã thuyết phục hai tên quan sai kia như thế nào đấy nhé, để tôi còn học tập đi thuyết phục người ta mua hàng hóa Tây của chúng tôi nữa chứ.”

Phùng Vân Sơn nói: “Có đạo lý thì tự nhiên khiến người ta tâm phục khẩu phục, cô chỉ cần có hàng tốt trong tay thì mang ra là đã được người ta tranh mua hết sạch rồi, cần gì phải thuyết phục người ta mua làm gì, ha ha.”

Lục Kiều Kiều lại nói: “Tôi còn một chuyện này muốn hỏi hai vị, không biết Hồng Tú Toàn là người như thế nào vậy?”

Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn đều thu nụ cười trên mặt lại, Phùng Vân Sơn đáp: “Hồng tiên sinh khí độ bất phàm, có mệnh tướng đế vương, vả lại Thôi bối đồ từ nghìn năm trước cũng đã tiên đoán rằng Hồng tiên sinh là người nắm giữ thiên mệnh, ngài ấy chính là con trai của Thượng Đế được Thiên Phụ phái xuống làm đế vương của nhân gian.”

Phùng Vân Sơn nói những lời này cũng bằng không, Lục Kiều Kiều không cho rằng người học thức uyên bác, trí tuệ hơn người như anh ta lại có thể nói năng hoang đường như vậy, đằng sau những lời này nhất định còn có thâm ý khác. Cô hồi tưởng lại một lượt những lời anh ta nói, đúng rồi, Phùng Vân Sơn nói Hồng tiên sinh có “mệnh tướng đế vương”, ngoài ra thì không nói thêm gì nữa, bên trong sợ rằng còn có ẩn tình khó nói chi đây.

Jack lại tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên: “Hồng tiên sinh là con của Thượng Đế? Ha ha ha, Thượng Đế chỉ có một người con tên là Jesus, ở đâu lại thêm một Hồng tiên sinh nữa?”

Phùng Vân Sơn chắc cũng hay phải ứng đối những vấn đề kiểu này, ung dung đáp: “Jesus Thiên Huynh hai nghìn năm trước hiển thần tích cứu

người đời ở phương Tây, nên mới có người biết ngài ấy là con của Thượng Đế, Hồng tiên sinh là con thứ của Thiên Phụ nhận được thần dụ, hiển thần tích cứu người đời ở phương Đông, tự nhiên sẽ có ngày khiến người đời biết được quyền năng của ngài và Thiên Phụ.”

Lục Kiều Kiều không muốn nghe những lời tuyên truyền sáo rỗng này, bèn đi thẳng vào vấn đề: “Phùng tiên sinh tinh thông thuật tinh tướng, nhất định đã tính qua Bát tự của Hồng tiên sinh rồi, bằng không cũng không khẳng định thiên mệnh của ngài ấy như thế mà đặt đại nghiệp lên vai họ Hồng, chẳng hay Phùng tiên sinh có thể cho tiểu nữ đây biết Bát tự của Hồng tiên sinh hay không?”

Phùng Vân Sơn lại liếc mắt nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều đáp: “Kiều Kiều cũng không phải người ngoài, cô ấy biết thì chỉ có lợi cho chúng ta thôi.”

Nhưng Phùng Vân Sơn cũng không dễ dàng tin tưởng một người không sẵn lòng gia nhập Thượng Đế hội, bèn nói, vẻ khó xử: “Không giấu Lục tiên sinh, vì việc lớn chưa thành không dám để sơ suất điều gì, nên tôi chỉ có thể cho cô biết trước ngày tháng năm trong Bát tự, còn về giờ giấc chính xác xin thứ cho Vân Sơn được bảo lưu. Đợi khi đại sự đã thành, Vân Sơn nhất định sẽ đích thân mang roi đến chịu tội với Lục tiên sinh, và dâng lên Bát tự hoàn chỉnh để cô giám thưởng.”

Tính toán Bát tự không có giờ giấc chính xác là điều đại kỵ trong xem số mệnh, giờ giấc khác nhau, vận mệnh cũng khác nhau một trời một vực, nhưng biết ngày tháng năm mặc dù không thể tính chuẩn xác hoàn toàn, dấu sao cũng có thể nhìn ra được phương hướng đại khái của Bát tự này. Phùng Vân Sơn tỏ ra cẩn trọng như thế, Lục Kiều Kiều cũng không tiện nài thêm, đành phải nói: “Xin Phùng đại ca cho biết.”

“Năm Quý Dậu, tháng Giáp Tý, ngày Giáp Thìn.”

“Ngoài cứng trong khô, trong gỗ tàng sắt.” Lục Kiều Kiều buột miệng đánh giá cách cục của sáu chữ này: “Không biết Hồng tiên sinh ra đời vào giờ nào, không thể tính ra vận khí lớn bao nhiêu, nhưng nhìn ngày tháng năm này, về mặt nhân phẩm...”

Có câu người được lòng dân sẽ được cả thiên hạ, chỉ có mệnh tướng làm hoàng đế mà không có phẩm đức làm vương của thiên hạ, sao có thể làm hoàng đế lâu dài? Lục Kiều Kiều thấy ngày tháng năm sinh trong Bát tự này, vận khí tốt thì có tốt thật, nhưng phần Bát tự nửa vời toát lên một vẻ tiêu điều xơ xác, hoàn toàn không có chút khí ấm áp nào, nếu không phải sinh vào giờ Ngọ dương, có Minh hỏa cục sinh vượng khí và Giáp Mộc đại biểu cho nhân ái, vậy thì Bát tự có dao sắc giấu trong vỏ gỗ này thực sự không hợp để xưng vương tể thế.

Phùng Vân Sơn sao lại không hiểu ẩn ý đằng sau câu nói của Lục Kiều Kiều: Bát tự này có điệp trùng thiên can Giáp, trong ngũ hành thì Giáp thuộc hành Mộc, đại diện cho phương Đông, cũng đại diện cho nhân ái đạo đức; địa chi Dậu ẩn trong thuộc hành Kim, có tượng đao binh, Dậu và Thìn lại thuộc Lục Hợp, có thể hóa Mộc thành Kim, chỉ dựa vào ba trụ ngày tháng năm sinh này mà luận, có thể thấy cách cục trong ngoài bất nhất, khí thế lớn mạnh nhưng lại không sâu dày, Lục Kiều Kiều nói “trong gỗ tàng sắt” chỉ là nể mặt Hồng Tuyên Kiều nên mới không nói toạc ra, kỳ thực lời lọt vào tai Phùng Vân Sơn, “trong gỗ tàng sắt” tức là “khẩu Phật tâm xà”. Phùng Vân Sơn lập tức tiếp lời chặn Lục Kiều Kiều lại: “Nhân phẩm là rất quan trọng, Hồng tiên sinh là người hào sảng nhân ái, Lục tiên sinh khỏi cần lo lắng.”

Lục Kiều Kiều khách khí cười cười đáp lại: “Người được Phùng tiên sinh coi trọng, tôi đương nhiên là yên tâm rồi.”

Sắc trời sáng bạch, một đêm không yên tĩnh đã trôi qua, vầng dương lại dâng lên như thường lệ. An Thanh Viễn, Jack và Lục Kiều Kiều vội vã cáo biệt mọi người ở đại bản doanh Kim Điền của Thượng Đế hội, ruổi ngựa theo hướng Tây về Côn Minh gấp.

Nhà mới của Lục Kiều Kiều ở hãng buôn White nằm tại khu mới thành Côn Minh, nơi này là trung tâm thương nghiệp hưng vượng nhất Côn Minh. Trải qua mấy năm kinh doanh, hãng White đã trở thành hãng buôn nhất nhì trong vùng. Khi họ dắt ngựa từ ngõ nhỏ bên cạnh cửa tiệm vào khoảnh sân lớn không mấy nổi bật ở khu nhà sau, Đặng Nghiêu đã chuẩn bị sẵn cho

Lục Kiều Kiều một hộp nhỏ bằng gỗ nam mộc bên trong đựng người cỏ thể thân, Bát tự của Lục Kiều Kiều chính là được đánh trên người cỏ này. Lục Kiều Kiều vừa xuống ngựa, không nói hai lời đã đón lấy cái hộp gỗ nhỏ được gán khóa vàng hết sức tinh xảo, xông vào phòng mình thi triển đạo pháp Thiên Sư quy hồn về xác, đưa vận mệnh của mình trở về với thân xác. Một lúc sau, cô tựa như trút được hòn đá đè nặng trong tim, tay kẹp điều thuốc lá dài mảnh, nét mặt thư thái bước ra sảnh chính.

Cao thủ Lô pháp của Thần Tiêu đạo phái Đặng Nghiêu từ sau trận chiến ở phủ Thiên Sư ba năm trước, đã triệt để thoát ly khỏi phủ Quốc sư của triều đình Mãn Thanh, dẫn vợ và hai đứa con theo Lục Kiều Kiều đến Vân Nam mai danh ẩn tích, trở thành quản lý của hãng buôn White, sống cuộc sống bình lặng mà y ưa thích nhất, cái bàn tính trong tay y lúc nào cũng kêu lách ca lách cách, chuyện làm ăn nào vào tay y cũng ra dáng ra rang.

Lục Kiều Kiều và Jack chỉ lo việc chạy hàng ở cảng Quảng Châu, An Thanh Viễn chỉ lo đến Đẳng Xung khai thác phi thúy thượng đẳng, từ hiệu buôn White bán đi toàn thế giới, mấy người bọn họ đã kết hợp thành một tổ đội hoàng kim để làm giàu.

Đặng Nghiêu mặc áo dài mỏng bằng tơ lụa, đang phe phẩy cái quạt giấy cao giọng cười cười nói nói với An Thanh Viễn và Jack, Lục Kiều Kiều bước tới nghe hóng, thì ra nửa tháng trước, hai bảo tiêu Lữ Thuận và Tần Đại Hải xuất phát từ Đình Hồ ở Quảng Đông đã bình an áp tải chiếc hộp gỗ nam mộc đựng người cỏ thể thân đánh Bát tự của Lục Kiều Kiều đến Côn Minh; mấy ngày sau đó, quả nhiên có mười mấy người lên vào hãng buôn lúc nửa đêm, xông thẳng vào gian phòng có chứa thể thân Bát tự của Lục Kiều Kiều, chắc hẳn là dùng Diêm vương điều hồn châm của An Thanh Nguyên để truy đuổi tới đây. Bọn chúng tưởng Lục Kiều Kiều đang ngủ trong phòng, liền ra tay ám sát. Không ngờ, người ngủ trong phòng lại là Đặng Nghiêu đang trông giữ thể thân, bọn sát thủ bị Đặng Nghiêu giết tại trận mất bốn tên, còn lại đều bó tay chịu trói, đã đưa tới quan phủ, xử tội vào nhà dân cướp của.

Đặng Nghiêu cười ha hả nói: “Bọn chúng đến bao nhiêu tôi đánh bấy nhiêu, bằng không cũng quên mất mình từng là tinh anh của võ lâm rồi.”

“Bọn chúng không đến nữa đâu, em và Jack lại phải đi Quảng Châu đánh một chuyến hàng luôn đây, kể cả bọn chúng có muốn đuổi thì cũng sẽ đụng độ với bọn em trên đường thôi.” Lục Kiều Kiều nhấp một ngụm trà, ngồi xuống cái ghế gỗ trắc bên cạnh bàn trà.

Đặng Nghiêu nói: “Tôi biết, vừa nãy Thanh Viễn nói là muốn buôn súng phải không, phen này thì tôi gầy bàn tính một nghỉ rồi, tiền nhiều đến mức không đếm xuể cho mà xem, ha ha ha.”

An Thanh Viễn nói: “Tôi muốn tự mình dẫn theo một nhóm tay súng gia nhập Thượng Đế hội, như vậy tôi vừa có thể giúp hãng buôn trông chừng việc mua bán súng ống, lại có thể quan sát bọn họ làm việc, nếu như bọn họ thành việc lớn thật, ha ha, trên đời này có vụ buôn bán nào hời hơn thay triều đổi đại đâu cơ chứ.”

Nhưng Jack lại nói: “Vậy cũng phải giữ vốn chứ, anh thực sự chắc chắn rồi à?”

An Thanh Viễn nói: “Em rể Tây à, một là anh tin tưởng thuật phong thủy Long quyết của cha anh truyền lại, hai là anh tin tưởng công lực của Tiểu Như, có điều mấy chuyện đó chỉ là thứ yếu thôi, ngay lúc gặp Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh ở đó là anh đã biết nhóm người này có tiền đồ rồi. Dương Tú Thanh cắt đặt thuộc hạ rất có kỷ luật chương phép, tầm nhìn và sách lược của Phùng Vân Sơn cực kỳ chuẩn xác, hai người bọn họ một văn một võ đã đủ để đánh hạ nửa giang sơn rồi, chỉ không biết Hồng Tú Toàn kia là người như thế nào? Anh cứ nghe bọn họ nói Hồng Tú Toàn vừa biết tiên tri, lại vừa biết trừ ma tróc quỷ trị bệnh tật, cứ như thần tiên vậy.”

Lục Kiều Kiều lười nhác dựa người vào lưng ghế, hé cái miệng nhỏ chậm chậm phun ra một làn khói trắng, nói: “Hồng Tú Toàn, con người này... ừm, có thành đại sự hay không em không dám nói, nhưng nếu y chủ trì đại cục, em sợ chút tiền kia của em khó mà thu về được.”

An Thanh Viễn nói: “Phùng Vân Sơn rất coi trọng y.”

“Em lo lắng nhất chính là Phùng Vân Sơn đấy, anh ta tinh thông thuật tinh tướng, trong lòng nắm rõ mọi chuyện, chết người nhất chính là anh ta biết mình chỉ sống được mấy năm nữa, giờ chuyện gì cũng dám làm hết.” Lục Kiều Kiều co chân lên ghế ngồi xếp bằng tròn, vừa hút thuốc vừa nói:

“Tình huống tệ nhất là gì? Chính là anh ta bất chấp tất cả, dùng hết mọi thủ đoạn để trước khi mình chết cố đẩy một kẻ có mệnh hoàng đế nửa vời lên làm hoàng đế bằng phong thủy huyền thuật. Vốn dĩ ai làm hoàng đế cũng không can hệ gì lắm đến chúng ta, nhưng nếu hoàng đế mà không tốt, làm cho thiên hạ đại loạn, không làm ăn gì được thì lại có quan hệ đến chúng ta rồi. Em biết được một nửa Bát tự của Hồng Tú Toàn, năm Quý Dậu, tháng Giáp Tý, ngày Giáp Thìn, Đặng đại ca, anh cũng tính thử xem... em thấy Bát tự này không được có hậu cho lắm...”

Lục Kiều Kiều vừa nói vừa hút thuốc, bất giác đã chìm vào trầm tư lúc nào không hay.

Sau bữa tối, Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều hẹn nhau ra ngoài, mỗi người cưỡi một con ngựa tốt rời khỏi thành Côn Minh, phóng nhanh về phía núi Trường Trùng ở phía Bắc thành. Thường ngày, Đặng Nghiêu buổi sáng làm quản lý ở hãng buôn, nhưng tối đến thường hay cùng Lục Kiều Kiều đến những khu đất không người ở nơi sơn dã để tu luyện Lôi pháp của Thần Tiêu đạo phái. Jack đã quen chuyện họ cùng ra ngoài vào ban đêm, vì vậy cũng hay đi với An Thanh Viễn đến những chốn phong nguyệt ăn uống chơi bời, chưa bao giờ lo lắng cho sự an toàn của họ cả.

Trong trận chiến tranh đoạt Long quyết ba năm trước, Đặng Nghiêu đã dùng Lôi pháp vô địch bắt thần vùng lên, nhiều lần cứu bọn Lục Kiều Kiều thoát khỏi cảnh nguy khốn, nhưng đồng thời cũng để lộ thân phận là cao thủ của Thần Tiêu đạo phái với triều đình Mãn Thanh. Sau khi cả bọn đến Vân Nam, hể rảnh rỗi là Lục Kiều Kiều lại quẩn lấy Đặng Nghiêu đòi học Lôi pháp, Đặng Nghiêu tuy luôn xưng hô với Lục Kiều Kiều là đạo hữu, nhưng công lực Lôi pháp của y cao thâm khó dò như thế, ba năm nay lại không chút giấu giếm chỉ dạy tận tình cho Lục Kiều Kiều, trên thực tế, y đã trở thành sư phụ của cô rồi.

Thành Côn Minh có ba mặt giáp núi, phương Nam hướng về hồ Điền Trì rộng tám trăm dặm mênh mang như biển lớn; phía Bắc thành Côn Minh có một đạo long mạch từ phía Đông Bắc uốn lượn chạy đến, chỗ long mạch dừng lại có một ngọn núi lớn, từ đây nhìn xuống có thể bao quát toàn bộ thành Côn Minh.

Lục Kiều Kiều vừa tới Côn Minh đã du ngoạn núi non sông nước khắp xung quanh, đương nhiên theo thói quen nghề nghiệp cũng xem qua phong thủy đại thể một lượt. Theo cô tìm hiểu được, núi Trường Trùng là chủ mạch của thành Côn Minh, nhưng chủ mạch này lại là nơi có phong cảnh kém nhất, bình thường không có ai lên cả. Núi Trường Trùng cao thì có cao, hùng vĩ thì có hùng vĩ, nhưng trên núi lại đầy đá vụn lởm chởm, trong phong thủy gọi là tướng hung bộc lộ; long mạch lấy đá làm xương, lấy bùn làm thịt, lấy cây cỏ làm da lông, núi Trường Trùng trọc lốc lại như một con rồng trơ trọi chỉ còn mỗi bộ xương, có sức mạnh mấy cũng thiếu mấy phần hòa khí và sức sống của đạo đế vương trị vì thiên hạ.

Mặc dù phong cảnh trên núi không được đẹp, nhưng dưới chân núi thì lại bốn mùa đều như mùa xuân, hoa cỏ rực rỡ. Có điều, đêm nay khi họ phóng ngựa vút qua, chỉ thấy cành lá khô héo tả tơi, thời tiết nóng bức khiến người ta cảm thấy xung quanh toát lên một vẻ điêu linh xơ xác.

Bọn họ đến chân núi Trường Trùng, bắt đầu chầm chậm thúc ngựa lên núi. Đặng Nghiêu nói với Lục Kiều Kiều: “Hai năm trước, cây cối ít nhất cũng phải mọc tới chân núi, mùa này đến đây lẽ ra là gió mát thổi từng đợt từng đợt rồi, cô còn nhớ không?”

Nghe Lục Kiều Kiều ậm ừ một tiếng đáp lời, Đặng Nghiêu lại nói: “Cô xem, giờ cây ở đây đều sập chết khô cả rồi, ruộng vườn bên dưới càng không cần phải nói, chẳng trồng trọt được gì nữa, thế cho nên... đêm nay chúng ta phải làm chút việc.”

Lục Kiều Kiều biết Đặng Nghiêu xưa nay làm việc không bao giờ rình rang, nhưng con người lại từ bi nhân ái, lần này lên núi, nhất định là muốn lập đàn cầu mưa. Vì núi Trường Trùng dốc đứng, ngựa lên đến lưng chừng núi là không đi tiếp được nữa, hai người phải gỡ túi đồ trên ngựa xuống đeo ra

sau lưng, rồi tung mình chạy lên tiếp. Thân hình Đặng Nghiêu to lớn trắng kiện, bình thường y hay mặc áo dài rộng thùng thình, ai không biết nhìn thoáng qua chỉ cho là y béo béo lùn lùn mà không hay công lực và khinh công của y đều thuộc hàng nhất đẳng trong võ lâm. Chỉ thấy y công toàn bộ đồ đạc nhảy nhót linh hoạt như sơn dương trên vách đá phía trước mặt Lục Kiều Kiều, thoáng cái đã lên tới đỉnh núi.

Lục Kiều Kiều thấy ở đó đã có sẵn một cái bàn lớn, Đặng Nghiêu gỡ túi đồ xuống, hai người lấy bát hương, nhang nến và lệnh bài lệnh kỳ ra sắp đặt theo đúng quy cách đàn tế cầu mưa của Thần Tiêu đạo phái, sau đó, Đặng Nghiêu khoác lên mình bộ đạo bào màu vàng trang trọng, đầu đội đạo quan, rút kiếm cầm trên tay tỉ mỉ lau sạch sẽ rồi đặt ngay ngắn trên đàn tế, trong khi đó Lục Kiều Kiều dùng la kinh giúp y chỉnh lại phương hướng của đàn tế cho chuẩn xác.

Đàn tế được bày hướng theo thế núi Trường Trùng, mặt ngoảnh phía Nam, lưng xoay phía Bắc không sai một li, từ đàn tế nhìn ra hai bên là bóng núi cao vút, dưới chân núi là những ánh đèn lác đác trong thành Côn Minh. Lục Kiều Kiều nói: “Côn Minh là đất tốt, chỉ tiếc núi Trường Trùng này chẳng ra sao, long khí bộc lộ hóa thành hung sát, khiến cho nơi này chỉ phú mà không quý lên được...”

“Kiều Kiều, không thể nói vậy được, Côn Minh mà có đế khí bốc cao tận trời như Quảng Châu thì có lợi gì cho dân chúng đâu chứ? Triều đình tru sát, chư hầu tranh đoạt, rốt cuộc chỉ hại chết trăm họ, chứ người được lợi có phải là trăm họ đâu. Lịch sử Côn Minh tuy cũng từng xảy ra loạn lạc, nhưng so với những vùng đất quan trọng khác, nơi đây cũng có thể coi là một mảnh đất bình yên rồi, được như vậy chính là nhờ cục thế phú mà không quý này đây.”

Lục Kiều Kiều gật đầu: “Anh nói cũng phải, sơn lợi quan thủy lợi tài, Côn Minh không dựa vào long khí của núi được, nhưng lại được hưởng tài khí của hồ Điền Trì, chúng ta đến đây mới có thể an tâm mà làm ăn. Theo cách nói của Đặng đại ca, một trăm năm trước triều đình chặt đứt long mạch núi Trường Trùng, thực ra cũng coi như là tạo phúc cho dân rồi.”

Đặng Nghiêu cũng phì cười nói: “Chắc chắc, chuyện gì chẳng có mặt tốt mặt xấu, chỉ xem cô đứng ở góc độ nào, ở vai trò nào mà nhìn nhận nó thôi, việc nào có lợi cho càng nhiều người, càng có lợi ích lâu dài thì mới càng tốt... Được rồi, hôm nay chúng ta lên đây không phải để xem phong thủy, cô cũng sắp phải đi làm ăn rồi, thời gian chúng ta ở cạnh nhau không còn nhiều nữa, vả lại lần này cô chú đi buôn súng ống, đây là nghề vào sinh ra tử đấy, tôi muốn cô học thêm được một vài thứ hữu dụng.”

Lục Kiều Kiều khôn khéo đáp ngay: “Vâng, Đặng đại ca nói mau đi, bằng không chốc nữa mưa to là không nghe thấy gì đâu, hì hì...” Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ công lực của Đặng Nghiêu, một lúc nữa sau khi làm phép, ít nhất trời cũng phải mưa mấy ngày, nói chuyện trên đỉnh núi giữa lúc mưa to gió lớn sao bằng chạy về nhà tránh mưa được.

Trong mấy năm Đặng Nghiêu ở Côn Minh, nơi này không mưa dầm thì hạn hán, mỗi khi mưa lớn gây thiên tai, y liền lắc lắc lên núi lập đàn cầu cho trời quang mây tạnh, nếu hạn hán kéo dài, y lại lắc lắc cầu mưa giảm hạn; lần này lên núi cầu mưa là vì thành Côn Minh đã hạn hán ba tháng liền, vì vậy y chọn một ngày thuận âm, lại dẫn theo cả Lục Kiều Kiều lên hỗ trợ.

Thiên địa vạn vật đều sinh ra từ Âm Dương, phong vũ lôi điện sinh ra trong thủy hỏa, còn sự khác biệt lớn nhất giữa cầu mưa và cầu nắng chính là một bên cầu âm khí để lấy nước, một bên cầu dương khí để lấy lửa, mà Lục Kiều Kiều là nữ, thuộc tính âm, hiếm có hơn nữa là cô vừa biết Lôi pháp lại luyện được một thân công phu nữ đan. Đặng Nghiêu dẫn cô theo phối hợp, một là để cô có thêm cơ hội luyện tập Lôi pháp trong thực tiễn, hai là cũng mượn nữ đan của cô để trợ uy cho âm khí, lần này lập đàn cầu mưa chắc chắn phải thành công.

Đặng Nghiêu nói: “Từ nhỏ cô đã học tập đạo pháp Thiên Sư, đến giờ lại học ba năm đạo pháp của phái Thần Tiêu, cô có nhận thức thế nào về Thần Tiêu đạo?”

Lục Kiều Kiều không dám tùy tiện trả lời câu hỏi này, cô nhìn xuống thành Côn Minh dưới chân núi, ngẫm nghĩ một hồi, đoạn mới chậm rãi nói: “Em

nhớ nhất là trong sách Lôi Đình áo chỉ của Thần Tiêu đạo có viết, muốn cầu tiên đạo, công đức hàng đầu.“

“Theo cô thì lời này có ý gì?”

“Uông chân quân có nói trong sách: người muốn cầu tiên đạo, không luyện nội đan sẽ làm tổn hại thân thể mình, không tạo phúc cho lê dân trăm họ, vĩnh viễn cũng không thể đạt đến cảnh giới cao nhất; chỉ khi nào làm được trị bệnh trừ tà, cầu mưa xin nắng, tế vật lợi nhân, tích lũy công đức, chính trực vô tư thì mới được coi là vì đạo.” Lục Kiều Kiều có trí nhớ rất tốt, gần như đọc thuộc lòng toàn bộ những nội dung quan trọng nhất trong sách ra. Đặng Nghiêu cười ôn hòa, nói: “Cô nắm bắt rất chuẩn sự khác biệt lớn nhất giữa Thần Tiêu đạo và các đạo phái khác, không hiếm đạo phái tự coi mình là chính tông chỉ một mực tu luyện nội đan, chỉ cầu cho mình được thành tiên, lấy việc mình có tài cao hơn người đời mà tự mãn, mà không biết tiên đạo quý ở sinh linh...”

Lục Kiều Kiều xoay người lại đối mặt với Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, em hiểu rồi. Dù có công pháp mạnh mẽ đến mấy mà không đoái hoài đến trần thế cũng không phù hợp với tinh thần của Thần Tiêu đạo.”

Đặng Nghiêu cầm một mảnh lệnh bài Thần Tiêu trên đàn tế lên, hỏi: “Cô cho rằng Lôi pháp của mình đã đến cảnh giới nào rồi?”

Lục Kiều Kiều thành thực trả lời: “Chỉ mới sơ cấp.”

“Kỳ thực, cô đã học hết toàn bộ phù chú ấn quyết của Thần Tiêu đạo, chỉ cần công phu nữ đan tăng thêm một tầng nữa, cô thậm chí có thể vận dụng được cả Trảm Kham Ngũ Lôi pháp, đáng tiếc...” Đặng Nghiêu lộ vẻ tiếc nuối nhìn Lục Kiều Kiều: “Cô là phụ nữ, muốn dùng công lực cao nhất của nữ đan để sử dụng Lôi pháp mạnh nhất, cô sẽ phải trả giá cả đời, đúng là trời già bất công.”

Lục Kiều Kiều nở một nụ cười gượng gạo, nói: “Sau này đợi con trẻ lớn là có thể luyện rồi.” Thì ra công phu nữ đan muốn đạt đến cảnh giới cao nhất, sau khi luyện được nội đan còn phải vượt qua hai cửa ải lớn là “trăm bạch long” và “trăm xích long”. Trăm bạch long chỉ việc ngừng tiết ra khí hư của phụ nữ, còn trăm xích long tức là cát kinh nguyệt; hai yêu cầu để tiến thêm

một bước tu luyện này, lại cũng chính là điều kiện thiết yếu để phụ nữ có thể sinh đẻ, nếu chưa sinh con mà đã trăm bạch long xích long, tuy rằng có thể đạt đến cảnh giới tối cao của nữ đan, nhưng người tu luyện cũng không thể sinh con được nữa. Lục Kiều Kiều luyện nữ đan nhiều năm, vẫn luôn luyện ba ngày nghỉ hai ngày, để mặc cho mình quần quanh giẫm chân tại chỗ, cũng chính vì nguyên nhân này.

Cô rất muốn có con, nhưng trong tình thế hiện tại, ngày nào cuộc chiến long mạch do Long quyết khơi ra còn chưa được giải quyết, đứa trẻ cô sinh ra sẽ còn gặp nguy hiểm. Đứa trẻ ấy bất cứ lúc nào cũng có thể trở thành quân bài để kẻ địch uy hiếp cô. Cô cũng không thể tùy tiện đột phá nữ đan lên cảnh giới cao nhất để đối kháng với đối phương, bằng không, khi sự việc lắng xuống, có muốn sinh con cũng không thể nữa rồi.

Đặng Nghiêu hiểu rõ tâm trạng tiến thoái lưỡng nan của Lục Kiều Kiều, bèn nói: “Có cơ hội thì cứ đột phá năng lực của mình, không có cơ hội thì không phải miễn cưỡng, vì đạo không ở chỗ công lực cao thấp, mà chỉ ở lòng người thiện ác, đón lệnh bài đi!” Dứt lời liền vung tay ném lệnh bài Thần Tiêu đạo lên không trung.

Lục Kiều Kiều tung mình nhảy lên, đón lấy mảnh lệnh bài dài hai thước trên không trung, thành thạo đáp xuống trước đàn tể, hai tay bắt ấn Ngũ Nhạc dừng thẳng lệnh bài, xoay người quay lưng về phía đàn tể, hướng về phương Nam vái một vái sâu, sau đó miệng bắt đầu lầm nhảm chú ngữ, tay trái lần lượt kết thành Ngọc Thanh ấn, Thượng Thanh ấn và Thái Thanh ấn, nhanh chóng vạch bùa chú lên trên lệnh bài, một làn gió mát từ phương Nam liền thổi thốc vào mặt cô.

Đặng Nghiêu ở sau lưng cô, mặt hướng về phía đàn tể, cầm trường kiếm lên điểm về phía sợi bắc của bốn ngọn nến lớn đặt trên bàn, ngọn nến lập tức bùng lên. Đạo bào màu vàng của y bay phần phật theo từng động tác, thân hình cao lớn thô kệch đầy tục khí thường ngày giờ đây toát lên chính khí凛冽, nhẹ nhàng linh động. Đặng Nghiêu thuần thục châm hương đốt bùa niệm chú, tầng mây trên đỉnh núi Trường Trùng bắt đầu tụ lại nhanh chóng, ở giữa các đám mây thấp thoáng lóe lên tia chớp.

Gió càng lúc càng lớn, Đặng Nghiêu hét lên với Lục Kiều Kiều: “úm, phụng Hỏa sư Uông chân quân sắc lệnh phong hỏa lôi điện phù hộ lê dân cấp cấp như luật lệnh!”

Lục Kiều Kiều dùng ngón giữa và ngón cái cả hai tay kẹp lệnh bài, kết thành Đại Nhật Như Lai ấn giờ cao quá đầu, hét lớn một tiếng: “Hỏa!” lệnh bài bay lên, bán thẳng vào bầu không rồi chìm trong tầng mây dày đặc xám xịt như sắt, trong quầng mây lóe lên một tia chớp dài kéo từ Bắc sang Nam, sau đó là tiếng sấm ì ùng như có những khối đá khổng lồ lăn qua bầu trời, thoáng sau đó là hàng trăm đạo sấm sét đánh xuống mặt đất, bầu không khí nặng nề bị xé toang, tiếng sấm thống khoái mang đến hy vọng cho những hộ nông dân đang nóng lòng như lửa đốt.

“Biến thần!” Đặng Nghiêu lại dùng chất giọng tràn ngập tự tin và sức mạnh từ phía sau Lục Kiều Kiều phát ra hiệu lệnh, sau đó xoay chân xuống tấn, hai tay tựa như kết thành kiếm chỉ, vận khởi nội khí, dang hai tay làn lượt chỉ về bầu trời hai phía Đông Tây, ngón cái của y tiếp nối với ngón út, đề lên ngón vô danh, đây không phải là kiếm chỉ (ngón trỏ và ngón giữa chụm vào nhau), mà là Biến thần quyết của Thần Tiêu đạo. Bên ngoài thân thể Đặng Nghiêu xuất hiện một cái bóng trắng mờ hồ, cái bóng ấy không ngừng to lên nhanh chóng, đột nhiên biến thành một con thú hình gấu khổng lồ đứng giữa trời đất, xòe hai cánh tay to lớn về phía bầu trời gầm thét như sấm động. Khi con thú khổng lồ này bước lên đẩy bàn tay vào lưng Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều cũng hai tay bắt Biến thần quyết, dùng toàn bộ công lực đẩy nguyên thần ra.

Các đạo phái tùy theo đạo pháp khác nhau, sau khi tu luyện sẽ có nguyên thần đặc hữu của riêng mình, có điều, đại đa số đều mượn khí thần tiên của các thiên binh thiên tướng, chỉ riêng có nguyên thần của Thần Tiêu đạo pháp từ cổ chí kim đều là hình thú. Đối với một đạo phái đã hoàn thiện ở trình độ cao như Thần Tiêu đạo, đây có thể xem như một hiện tượng kỳ quái. Có hậu nhân nghiên cứu nói rằng, đây là vì Thần Tiêu đạo vẫn chưa phát triển chín muồi, nhưng Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều biết rõ, nguyên nhân thực sự là: Thần Tiêu đạo bắt nguồn từ thiên địa vạn vật, vì vậy, đến

cảnh giới cao nhất mới hiện ra nguyên hình thiên nhiên trong cá tính mà không hề có bất cứ tu sức trang điểm nào, trước những lời cười nhạo về việc biến thân hình thú, sự kính trọng của dân chúng đối với Thần Tiêu đạo chính là câu trả lời thích đáng nhất.

Lục Kiều Kiều mượn công lực mạnh mẽ của Đặng Nghiêu đẩy vào cơ thể, từ trên người hiện ra một con phượng hoàng lửa ngẩng đầu xòe cánh, che phủ cả đàn tể, cùng với tiếng hót dài lanh lảnh, phượng hoàng lửa tung cánh bay về phía bầu trời phương Nam, giữa sấm sét vô cùng vô tận, phượng hoàng lửa chao liệng trên không trung, mang theo cả trận mưa lớn dưới dải cánh.

Dưới chân núi vang lên tiếng dân làng gõ thùng sát và chiêng đồng, Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều biết dân chúng đang ăn mừng hạn hán kết thúc, hai người đứng trong mưa nhìn nhau mà cười, nhưng vẫn nắm chặt Biến thần quyết, thúc đẩy Biến thần hết đợt này đến đợt khác, cho tới khi tiêu hao hết chút công lực cuối cùng trong cơ thể mới thôi.

Hai ngày sau, Jack viết thư gửi cho cộng sự John Lớn thường trú ở bên cảng Quảng Châu, để anh ta tìm hiểu trước về nguồn hàng và báo giá của súng điều thương cũng như thuốc súng đạn dược, lại bảo John Lớn tiện thể tìm hiểu giá cả thị trường của một loạt các loại hàng nóng, một tháng sau gặp mặt có thể lập tức đưa ra hàng có sẵn, nhanh chóng giao dịch thu lợi. Jack hiểu rất rõ, người đã dùng súng rồi át sẽ muốn dùng pháo, người đã dùng pháo át sẽ muốn đưa pháo lên chiến xa, tóm lại khi đánh trận, vũ khí bao giờ cũng thăng cấp vô hạn định, để chiến thắng một cuộc chiến, cả hai bên đều sẽ bất chấp giá cả mà đốt tiền, bây giờ tìm người hỏi giá đại pháo là vừa.

Lần trước đi suốt ngày đêm tới Quảng Châu là bởi từ Côn Minh cảm giác được động đất bắt nguồn từ hành động trăm long, Lục Kiều Kiều nôn nóng muốn đến hiện trường nên mới đi cả nghìn dặm đường trên lưng ngựa; lần này sự việc không quá khẩn cấp, cô sẽ không ngu ngốc để mình phải chịu khổ bốn ba, mà đã chuẩn bị hai cỗ xe ngựa kiểu Tây rộng rãi thoải mái,

cùng với nhị ca An Thanh Viễn, hai bảo tiêu của hãng buôn là Tần Đại Hải và Lữ Thuận, tổng cộng năm người chín ngựa, thông thả lên đường.

Lúc họ xuất phát, trời vẫn đang đổ mưa, xe ngựa không thể đi nhanh trên đường bùn lầy, cả bọn chửi bới thời tiết một trận rồi mới ủ rũ lên đường, chỉ có Đặng Nghiêu ra tiền là vẫn cười không khép miệng lại được.

Thuận buồm xuôi gió đến được đại bản doanh của Thượng Đế hội ở Kim Điền, Quảng Tây, cả bọn bị vệ binh chặn lại ngoài cổng, phải đợi thông truyền mới được đi qua. Mấy người từ bên ngoài nhìn vào, thấy cả doanh trại đã hoàn toàn thay đổi.

Trong vòng chưa đầy một tháng, phòng ốc và các trang bị công phòng đều được xây lại, bên trong bên ngoài doanh trại đầy các binh sĩ đầu chít khăn đỏ, thần thái rạng rỡ; ở thao trường chính giữa doanh trại đang diễn tập một loại trận pháp mới sử dụng giáo dài, các chiêu thức binh sĩ luyện tập đều mạnh mẽ mà chinh tề, tiếng hét vang dội thấu cả trời xanh; Dương Tú Thanh là một trong mấy tướng lĩnh đang đứng trên đỉnh lầu quan sát, người này có chiếc mũi khoằm như chim ưng, đồng thời cũng sở hữu đôi mắt sắc bén của loài chim này, từ đằng xa đã nhìn thấy xe ngựa của bọn Lục Kiều Kiều.

Dương Tú Thanh dặn dò viên tướng bên cạnh một câu, rồi nắm dây thừng ở mé ngoài lầu quan sát nhảy xuống. Lục Kiều Kiều chỉ thấy trên lầu quan sát có một viên tướng lưng giắt cờ ngũ sắc nhảy vọt ra, đu dây thừng từ trên không, chuẩn xác đáp xuống lưng ngựa, chớp mắt một cái đã phi tới trước xe ngựa.

Dương Tú Thanh không xuống ngựa, mà hướng về cỗ xe nói: “An huynh đệ, Jack huynh đệ, đợi các vị đã lâu, mau theo ta vào!” Dứt lời, y liền quay đầu ngựa dẫn đường chạy tới bên dưới lầu quan sát, gọi Jack và An Thanh Viễn leo lên, giảng giải cho hai người nghe về trận pháp mới y vừa nghiên cứu ra.

Hồng Tuyên Kiều cũng từ trong nữ doanh chạy như bay ra đón Lục Kiều Kiều, cô mặc áo dài bằng vải thô, eo chít thắt lưng bản rộng, chỗ mở cổ áo lộ ra một vạt áo bó ngực bằng lụa vàng, Lục Kiều Kiều nhìn những đường

nét nữ tính ấy, tim cũng không kìm được đập rộn lên. Mọi người chào hỏi nhau xong, Hồng Tuyên Kiều nhảy lên xe ngựa, đánh vào trong doanh trại nữ.

Lục Kiều Kiều thấy Hồ cửu Muội trẻ trung rán rỏi, thân hình nhanh nhẹn đang thao luyện mấy chục nữ binh, cũng thấy trong các phòng ốc đều có những nữ binh khéo tay đang khâu thêu may vá, còn cả một số nữ binh khỏe mạnh đang sửa công sự, cô gái mảnh mai Uyển Nhi thì đang ghi ghi chép chép gì đó, nhận ra Lục Kiều Kiều liền gật đầu mỉm cười chào hỏi.

Lục Kiều Kiều nói với Hồng Tuyên Kiều: “Chị khéo dùng người thật đấy, toàn là miễn phí cả, chị xem, giờ Uyển Nhi trông vui vẻ biết mấy...”

“Bây giờ cô ấy không phải viết thơ bán mình trên nền đất nữa rồi, cô ấy đang sao chép bố cáo trong doanh trại đấy.” Hồng Tuyên Kiều dẫn Lục Kiều Kiều đi vào phòng, vẫy vẫy tay với Uyển Nhi, ý bảo cô tiếp tục công việc.

Trong phòng còn có hai thiếu nữ xinh đẹp tuổi chừng đôi mươi, mặt mũi trông khá giống nhau, Hồng Tuyên Kiều giới thiệu với Lục Kiều Kiều, họ là hai chị em thuộc Hồng môn theo chồng từ Hồ Nam đến gia nhập Thượng Đế hội, vì trong Thượng Đế hội biên chế nam nữ ở riêng, vì vậy bọn họ hiện giờ cũng ở trong nữ doanh. Cô chị tên là Nguyệt Quế, ánh mắt toát lên vẻ trầm ổn kiên quyết, cô em tên là Hương Quế, trong mắt lộ ra nét tinh nghịch lanh lợi.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Hai hôm trước chúng tôi đã thông qua việc sắm thêm súng ống, cũng chuẩn bị xong xuôi tiền bạc, đợi Jack và bọn họ bàn bạc xong giá cả, tôi sẽ cùng cô đến Quảng Châu lấy hàng, bằng không các cô chỉ có mấy người, muốn áp tải hàng hóa quả cũng không dễ dàng...”

Lục Kiều Kiều cười khẽ một tiếng, hiểu ngay ý tứ của Hồng Tuyên Kiều. Mua súng là đề xuất của Hồng Tuyên Kiều, cô tuyệt đối không muốn chuyển hàng đầu tiên có gì sơ sẩy; thêm vào đó, súng Tây không phải thứ rẻ tiền, đối với Thượng Đế hội bọn họ, cho dù là khoản đặt cọc trả trước cũng không phải con số nhỏ, bọn họ đương nhiên không hy vọng bị thương gia ôm tiền đặt cọc bỏ trốn mất; quan trọng nhất là, chắc chắn Phùng Vân Sơn

đã quyết ý phải làm chuyện này cho được, Lục Kiều Kiều còn nhớ khi đó Phùng Vân Sơn là người đầu tiên lên tiếng ủng hộ việc mua súng, mà anh ta lại là người nôn nóng thành nghiệp lớn nhất trong Thượng Đế hội, vì vậy mới cần người của mình đi theo tới Quảng Châu nhằm đảm bảo vụ mua bán thành công không xảy ra sơ suất gì.

Lục Kiều Kiều cũng hết sức tán thành đề nghị của Hồng Tuyên Kiều: “Chị Kiều, chúng tôi làm ăn sợ nhất chính là không giao được hàng, không thu được tiền, có chị áp tải hàng là tôi yên tâm rồi, thế chẳng phải là muốn đảm bảo tôi sẽ nhận được tiền hay sao, thật là cảm ơn chị quá, hì hì hì...” Thực ra, trong lòng Lục Kiều Kiều đang nghĩ, có Hồng Tuyên Kiều đi theo áp tải hàng, cho dù trên đường xảy ra chuyện gì cũng có người giúp mình giải thích và gánh trách nhiệm, thật là cầu còn chẳng được.

Hồng Tuyên Kiều gật đầu nói: “Cô hiểu được thì tốt rồi, Nguyệt Quế và Hương Quế, còn cả Phượng Tường cũng sẽ đi cùng chúng ta.”

“Chà...” Lục Kiều Kiều dài giọng ra, nở một nụ cười xấu xa, giơ ngón tay chỉ chỉ vào ngực Hồng Tuyên Kiều nói: “Thì ra chị không phải muốn bảo vệ hàng của tôi, chắc chắn là ở trong doanh trại phân chia nam nữ lâu quá, lòng xuân tịch mịch, khó khăn lắm mới tìm được cơ hội cùng Lâm đại ca ra ngoài dung dăng dung dẻ, tôi nói có đúng không?”

Hồng Tuyên Kiều vội nói: “Cô nói cái gì vậy? Đây là quân sư cắt đặt Lâm Phượng Tường đại diện cho doanh trại nam bên kia phối hợp áp tải hàng...” nhưng Lục Kiều Kiều mặc kệ cô giải thích gì, cứ mãi châm thuốc rồi cười phá lên.

Không lâu sau, Jack và Phùng Vân Sơn bàn bạc xong xuôi đủ thứ chi tiết, một đội thu mua quân hỏa gồm ba chiếc xe ngựa nhanh chóng tiến về Quảng Châu.

## CHƯƠNG 8 - Quốc sư dụ đánh

An Long Nhi ngồi trong một gian nhà ngói nhỏ, trên mặt bàn đặt tấm bản đồ long mạch tỉnh Quảng Đông. Cậu ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, bờ hồ bên kia chính là bố cục phong thủy Ngũ xà hạ dương ở đỉnh Phù Dung. Ba năm trước tại nơi này, cậu từng cùng Lục Kiều Kiều kề vai tác chiến, khi ấy đối với cậu, Lục Kiều Kiều là vị tiên nữ trong mơ không gì là không thể, vĩnh viễn không bao giờ biết đến thất bại, nhưng bây giờ, An Long Nhi lại cảm thấy cô là một bí ẩn cực kỳ nguy hiểm.

Lục Kiều Kiều sẽ vì việc mình muốn làm mà lợi dụng tất cả mọi người cũng như các mối quan hệ của cô, An Long Nhi rất vui lòng để cô lợi dụng, dù từ ba năm trước cậu đã biết Lục Kiều Kiều đang lợi dụng mình bảo vệ cô trở về Giang Tây. Song An Long Nhi không thể chấp nhận nổi việc vì muốn lợi dụng Jack mà cô bỏ mặc đứa con của anh lưu lạc chốn giang hồ. Cậu cứ nghĩ đi nghĩ lại cảnh tượng lúc Hồng Tuyên Kiều vừa nhắc đến Lý Tiểu Văn, Lục Kiều Kiều lập tức nói lảng sang chủ đề khác, hình ảnh Lục Kiều Kiều trong lòng cậu lúc đó bỗng nhiên trở nên hết sức kỳ dị.

Nhưng đây có phải là nguyên nhân thực sự khiến cậu rời khỏi Lục Kiều Kiều hay không? An Long Nhi không dám nghĩ tiếp nữa.

Trên tấm bản đồ long mạch Quảng Đông trước mặt cậu tựa như có một vòng dương tỏa ra chín tia sáng đang dâng lên khỏi mặt biển, phía dưới vòng dương là biển mênh mông, vòng mặt trời to tròn chính là vùng đồng bằng trung bộ tỉnh Quảng Đông, vùng đồng bằng chu vi tám trăm dặm này trong phong thủy học gọi là minh đường; trung tâm của mặt trời chính là thủ phủ tỉnh Quảng Đông, thành Quảng Châu, cũng là bến cảng thông ra cửa biển ở phía Nam Trung Quốc; chín tia sáng ấy, chính là chín đạo long mạch đang không ngừng trút để khí cuộn cuộn chảy vào Quảng Châu, lần lượt chỉ về phía tòa thành này từ ba hướng Tây, Bắc và Đông.

Hai đạo long mạch phía Tây là núi Vân Vụ và núi Thiên Vụ, đầu rồng của hai đạo long mạch này chồng lên nhau ở gần phủ Triệu Khánh ven bờ sông

Tây Giang, hai tháng trước đã bị An Thanh Nguyên trăm sát hủy diệt long khí. Hiện giờ, bảy đạo long mạch còn lại là núi La Xác, núi Đại Đông, núi Hoạt Thạch, núi Thanh Vân, núi cửu Liên, núi La Phù và núi Liên Hoa, những rặng núi này đều sẽ trở thành mục tiêu trăm long của An Thanh Nguyên.

An Long Nhi hiểu rất rõ, trăm long là tiền vốn để An Thanh Nguyên giành lại công danh từ triều đình Mãn Thanh, Trăm long quyết lại là bí mật mà nhà họ An đã bảo vệ cả nghìn năm nay, y không thể để người khác học được cách trăm long, vì vậy cho dù An Thanh Nguyên có được phục hồi chức quan hay không, người ra tay trăm long cũng chỉ có thể là chính bản thân y mà thôi.

Mặc dù An Long Nhi không có Trăm long quyết, không biết tử huyệt để xuống tay trăm long ở đâu, nhưng huynh đệ Hồng môn ở Quảng Đông rải khắp thiên hạ, Cố Tư Văn đã thông qua mạng lưới phản Thanh hoạt động ngầm của Hồng môn, tìm được các huynh đệ đồng chí hướng ở khu vực gần bảy đạo long mạch còn chưa bị trăm sát kia. Theo tính toán của An Long Nhi, tử huyệt để ra tay trăm sát long mạch nhất định nằm giữa vùng núi cao hiểm trở, vì vậy kẻ có thân hình cao lớn, khí chất nổi bật như An Thanh Nguyên hẳn xuất hiện trên một ngọn núi không người nào đấy, nhất định sẽ nhanh chóng bị người dân địa phương phát hiện ra, sau đó, những huynh đệ Hồng môn này sẽ lập tức truyền tin về đỉnh Phù Dung chỉ trong một ngày.

Mà Đỉnh Phù Dung nằm trong phạm vi trăm dặm phía sau thành Quảng Châu, cũng có nghĩa nơi này chính là trung tâm minh đường của cả tỉnh Quảng Đông, từ đây xuất phát đến đầu rồng của chín đạo long mạch đều nằm trong khoảng ba trăm dặm đổ lại, đường đi đều là đường lớn đồng bằng, một khi nhận được tin tức An Thanh Nguyên xuất hiện ở huyệt rồng, cậu chỉ cần phóng ngựa một ngày là đến nơi.

An Long Nhi trú lại đỉnh Phù Dung còn vì một nguyên nhân quan trọng khác, bởi dưới đáy hồ chính là long huyết thiên tử Tiềm long thôn kim có táng di cốt của Hồng Quốc Du lão gia, cho dù An Thanh Nguyên không trăm sát bảy đạo long mạch còn lại, y cũng nhất thiết phải hủy diệt cái huyệt

tạo phản đã sắp thành sự thực này, bằng không đi trăm chín đạo long mạch kia cũng không có giá trị gì, Hồng Tú Toàn vẫn sẽ trở thành vị thiên tử mới lật đổ triều đình Mãn Thanh. Chỉ có một điểm mà An Long Nhi không hiểu được, sau khi An Thanh Nguyên nghiên cứu ra cách trăm long, tại sao đạo long mạch đầu tiên mà y ra tay lại là núi Vân Vụ và Thiên Vụ ở hai bên bờ sông Tây Giang mà không phải đỉnh Phù Dung, nơi y tận mắt chứng kiến bọn Lục Kiêu Kiêu hạ táng Hồng lão gia?

Hiện giờ tất cả đều đã được sắp đặt xong xuôi đầu đó, chỉ đợi An Thanh Nguyên xuất đầu lộ diện nữa mà thôi. An Long Nhi rất hài lòng với sự sắp xếp của mình, cậu phát hiện mỗi khi gặp phải những vấn đề khó khăn, chỉ cần nghĩ xem nếu có Lục Kiêu Kiêu ở đây thì sẽ làm thế nào, là sẽ nhanh chóng nghĩ ra biện pháp ứng biến tốt nhất. Chiêu này cậu đã dùng rất nhiều lần, lần nào cũng thành công, không có ngoại lệ, Lục Kiêu Kiêu giống như một vị quân sư vô địch ở trong đầu cậu vậy.

Sau khi An Long Nhi cùng mấy người bạn của mình cứu Lý Tiểu Văn chỉ còn thoi thóp chút hơi tàn và con gái cô ra khỏi đại bản doanh Kim Điền, rốt cuộc Lý Tiểu Văn cũng không địch nổi mệnh trời mà lìa đời. An Long Nhi đành tìm ở đó một mộ huyệt tốt an táng Lý Tiểu Văn, rồi mới cùng mấy người bạn mang con gái cô phóng ngựa đến chân núi Phù Dung thuộc huyện Hoa, tỉnh Quảng Đông. Để đứa trẻ mãi mãi nhớ đến người mẹ giản dị mà kiên cường đã chết trong dòng Tầm Giang kia, An Long Nhi đặt tên cho nó là Tầm.

Mạch suy nghĩ của An Long Nhi bị đứt đoạn bởi tiếng sửa oăng oăng của con Đại Hoa Bối trong sân, sau đó lại nghe tiếng cười hồn nhiên của đứa trẻ vắng tới, cậu bước ra cửa, thấy A Tầm mới cao đến đầu gối người lớn đang dùng hai tay tóm đuôi Đại Hoa Bối. Đại Hoa Bối trước sau vẫn nhẹ nhàng xoay mình định hất A Tầm ra, nhưng A Tầm càng kéo lại càng thích chí, cứ ra sức kéo đến nỗi Đại Hoa Bối phải khom lưng ngồi chồm hồm dưới đất, lè lưỡi ra không ngừng rên ư ử, bộ dạng tức cười nhìn cầu cứu Sái Nguyệt đang chạy tới.

“A Tầm! Không được bắt nạt anh Đại Hoa Bối chứ!” Sái Nguyệt vờ giận dữ rồi bước đi tới bên cạnh A Tầm, nhắc bổng nó lên ôm vào trong lòng, giải vây cho Đại Hoa Bối, con chó lập tức sung sướng chồm chân trước lên, gí mũi ngửi ngửi mũi A Tầm, làm Sái Nguyệt và A Tầm đều phá lên cười khanh khách.

An Long Nhi đưa mắt nhìn A Tầm, cô bé có mái tóc vàng với những lọn xoắn tít, trên gương mặt nhỏ bầu bĩnh là hàng mi dài, bên dưới là cặp mắt to màu nâu nhạt, thoạt nhìn hết như một con búp bê Tây. Cái mũi nhọn xinh xinh và cái miệng nhỏ giống y đúc Lục Kiều Kiều mẹ nó, không! An Long Nhi nhám mắt định thần lại, mẹ nó là Lý Tiểu Văn cơ mà.

Bản thân mình cũng có mái tóc vàng hoe, nếu mình có một đứa con, chắc là cũng thế này... An Long Nhi nghĩ tới đây, bất giác giơ tay lên sờ đầu.

Bên ngoài khoảng sân có tiếng vó ngựa, Đại Hoa Bối sủa mấy tiếng rồi chạy tọt ra cổng, đón Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách vào. A Tầm huơ huơ cánh tay nhỏ xíu ề ề gọi, A Đồ cách cách mặc trang phục của con gái Hán giơ tay bế bổng A Tầm lên cao quá đầu, nói: “Mau gọi ta đi.”

A Tầm quả nhiên gọi một tiếng: “Mẹ Thỏ!” làm A Đồ cách cách thích chí thơm lia lia lên mặt nó. Sau đó, A Tầm ngoảnh đầu giơ ngón tay mũm mĩm chỉ Cổ Tư Văn nói: “Bố Văn đi săn về rồi...”

Cổ Tư Văn tay xách cây trường thương, một tay cuộn lá cờ Tiểu Thần Tiên, nghe A Tầm nói vậy thì vừa tức vừa buồn cười, tóm lấy bàn tay nó há ngoác miệng ra cắn khê một cái, nói: “Bố Văn bắt về một con sói xám to dùng đây này, ha ha ha...”

Cả bọn vừa nói vừa cười đi vào nhà, Cổ Tư Văn uống một chén trà rồi nói: “Hiện giờ về cơ bản đã bố trí xong nhân mã ở cả bảy rặng núi rồi, chỗ này chính là đại bản doanh trung tâm, nói chung là ai đến báo tin thì có bạc, vấn đề bây giờ chính là phải kiếm thêm chút bạc để phát cho đám nhĩ ngũ thuộc các lộ nhân mã nữa thôi.”

A Đồ cách cách ôm A Tầm nói: “Đúng thế, có chút xíu tiền như bây giờ làm sao mà đủ ăn...”

“Nếu cô không ở đây ăn chùa ở chùa, nhà chúng ta sống cũng tương đối tốt, Long thiếu gia và ta đều là nhân tài kiếm được nhiều tiền, chính vì phải nuôi cái đồ bánh bèo như cô nên mới bận rộn suốt cả ngày về nhà lại còn phải ăn khoai lang...” Cố Tư Văn đang lau bầu mắng người, cái mông liền dính ngay một cước của A Đồ cách cách.

Sái Nguyệt cười cười nói: “Hạn hán mấy năm rồi, ngoại trừ Quảng Châu còn chút thịt mà bán, những nơi thôn dã thế này chẳng kiếm đâu được thịt lợn, cũng may là chúng ta có nuôi mấy con gà, bằng không thì trứng gà cũng chẳng có mà ăn.”

An Long Nhi cũng nói: “Phải đấy, bây giờ cái gì cũng đắt đỏ, chúng ta tiêu bằng bạc nên vẫn chưa thấy căng, chứ những nghề chỉ kiếm được từng đồng mới gọi là vất vả thực sự. ở trong làng, có tiền cũng chẳng mua được thứ gì, đành phải ra hồ câu cá thêm, ha ha, chiêu này ta học được từ một vị quân sư của Hồng môn đấy.”

Cố Tư Văn vẫn không buông tha cho A Đồ cách cách, lại giở giọng trêu chọc: “Bao giờ cô định về nhà thế? Cô bỏ nhà ra đi cũng được mấy năm rồi còn gì?”

“Cái gì chứ, ta mới đi có mấy tháng thôi mà.”

“Cô cũng không thể ở lì chỗ chúng ta mãi được, đúng không?”

Sái Nguyệt đưa tay đẩy Cố Tư Văn một cái, nói: “Người nói cái gì vậy? Cách cách coi chúng ta là bạn nên mới ở đây chứ.”

A Đồ cách cách không ngờ lại thở dài một tiếng, ngồi phịch xuống ghế, lộ vẻ bất đắc dĩ, nói: “Ta thích ở chung với mọi người lắm, nhưng giờ đúng là cũng hơi nhớ nhà, có điều quay về thì cha ta chắc chắn sẽ không tha đâu.”

“Hay là thế này...” Sái Nguyệt nghĩ ra một cách: “Ta giúp cô thăm dò ý tứ cha cô thế nào, để xem ông ấy có nhớ cô không, nếu ông ấy nhớ cô thì sẽ không trách cô đâu, còn mong sao được đón cô về nhà ấy chứ.”

A Đồ cách cách vui vẻ nói: “Đúng đấy, để ta nói cho cô biết những chỗ cha ta thường hay lui tới, cô đi xem ông ấy giờ thế nào rồi...”

Trong lúc hai cô gái đang mãi nói chuyện nhà, Cổ Tư Văn bảo An Long Nhi: “Chỉ cần An Thanh Nguyên biết người ở đây, hắn ta nhất định sẽ tìm cách làm thịt người, hoặc giả nếu hắn sốt ruột lắm hơn, hai người chác chắn sẽ gặp lại nhau lần nữa, ta không muốn người bỏ qua cho hắn lần nữa đâu, nếu hắn không chết, đời chúng ta coi như xong rồi, khẳng định hắn sẽ truy lùng chúng ta cho xem.”

An Long Nhi nói: “Ta cũng không muốn liên lụy đến bạn bè, nhưng ta cảm thấy y đúng là một nhân tài, nếu y có thể trở về triều đình làm quan, hắn có thể là một vị quan tốt, làm được rất nhiều điều cho nước nhà.”

“Người đừng có ngây thơ như vậy chứ Long thiếu gia, con người ta chỉ có càng ngày càng tham lam, sẽ không vì hôm nay người buông tha cho hán mà ngày mai hán trở thành người tốt đâu, ta nói cho người biết, người không xuống tay được thì cũng đừng ngăn cản ta, ta mà gặp lại hán, nhất định sẽ làm thịt hán, để hán lại trên đời này hại mấy đứa bọn ta là chuyện nhỏ, nếu hán lắm long thêm vài lần nữa, e rằng người ở Quảng Đông này sẽ chết sạch cả. Nói ra mới nhớ, từ lúc về Quảng Đông đến giờ ta chưa được ăn miếng thịt lợn nào, cũng không biết có phải hán ta lắm long gây ra chuyện hay không, thằng cha khốn kiếp, càng nói lại càng tức, cái con mặt tròn như mặt trăng kia! Luộc khoai xong chưa hả...”

An Long Nhi lặng lẽ nghe hết một tràng những lời căn nhắc của Cổ Tư Văn, trong lòng lại thầm nhủ: “Chỉ cần cô Kiều nói một câu, ta sẽ lập tức lấy tính mạng y ngay, nhưng cô Kiều chưa bao giờ nói là muốn giết y... phải rồi, người mình không muốn giết không phải là An Thanh Nguyên có năng lực làm một vị quan tốt, mà là anh trai của cô Kiều.”

Một thời gian sau, đột nhiên có tin tức từ núi Phi Hà ở trấn Thanh Viễn đưa về, trên núi có quan binh, lại dẫn theo hơn trăm dân phu, toàn bộ đều mang theo cuốc và xẻng.

Sự việc xảy đến quá nhanh, quả tim của An Long Nhi thoát cái đã nhảy vọt lên tận cổ họng. Cậu lập tức lật tấm bản đồ long mạch Quảng Đông trên bàn ra xem xét, núi Phi Hà chính là đầu rồng của long mạch chạy trên dãy Hoạch Thạch, và lại hình thế của núi Phi Hà không ngờ còn giống hệt như hẻm

Linh Dương ở chân núi Đình Hồ thuộc phủ Triệu Khánh, sông Bắc Giang cắt đôi núi Phi Hà ở giữa, hình thành nên hẻm núi Phi Lai, tạo thành hình thái chân longbăng hồng quá hiệp.

Lần trước, vị trí An Thanh Nguyên trăm long là đỉnh núi trước chỗ long mạch hạ thủy đi qua khe núi, lần này hẳn cũng sẽ ra tay ở nơi có địa hình tương tự, nhưng lần này tuyệt đối không thể để y thành công nữa. Núi Phù Dung và Quảng Châu vừa hay nằm ở hạ du Bắc Giang, Bắc Giang mà có bất cứ tai họa gì, chắc chắn chỉ trong một ngày sẽ lan đến Quảng Châu.

An Long Nhi nhanh chóng đem những gì mình phân tích được nói cho mấy người bạn, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách lập tức theo cậu phóng ngựa lên đường đến núi Phi Hà, chỉ để lại Sái Nguyệt ở nhà trông chừng A Tâm.

Từ núi Phù Dung đi núi Phi Hà vòng theo đường núi cũng không đến trăm dặm, ba người thúc ngựa phóng nhanh, nửa ngày là tới hẻm núi Phi Lai. Lòng như lửa đốt, họ qua sông lên núi, dọc đường mặc dù non xanh nước biếc, quang cảnh tú lệ nhưng chẳng ai có tâm trạng thưởng thức. Ba người vẫn còn nhớ cảnh tượng khủng khiếp và tai họa to lớn An Thanh Nguyên gây ra trên núi Đình Hồ, chỉ muốn nhanh chóng tới nơi để ngăn trở trước khi y tiến hành trăm long. Bất cứ danh sơn phong cảnh tươi đẹp nào cũng đều hiểm yếu phi thường, núi Phi Hà cũng không phải ngoại lệ, ba thót ngựa vừa mới chạy hơn nửa ngày trời lại phải leo núi ngay, đều mệt đến nỗi toàn thân đầm đìa mồ hôi, hơi thở phì phò. Họ men theo đường núi đi chừng một canh giờ, đã đi hết một vòng những nơi có đường trên núi dưới núi, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của quan binh đâu cả.

Ba người đều chuẩn bị để đối mặt với một trận ác chiến ngay khi tới nơi này, nhưng giờ lại chẳng thấy gì cả, sắc trời tối dần, một cảm giác trống rỗng khiến người ta lạnh buốt cõi lòng bao trùm lên không gian xung quanh.

Cố Tư Văn dắt ngựa ngó nghiêng xung quanh, quan sát thế núi, đoạn quay sang nói với An Long Nhi: “Nếu người muốn trăm long thì sẽ ra tay ở đâu? Người có xem được phong thủy của ngọn núi này không?”

“Ta chưa học qua Trảm long quyết, tử huyết để trảm long là bí mật nghìn năm, ta làm sao biết được?” Trên trán An Long Nhi cũng rịn ra những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu, cậu thực sự lo rằng trảm long có thể được tiến hành âm thầm, còn mình thì cứ ở đây đi vòng vòng một cách ngu ngốc.

A Đồ cách cách cũng hỏi: “Người cũng nói là chỗ này giống như núi Đỉnh Hồ, là đoạn trước khi băng hồng quá hiệp mà, liệu có thể dựa theo tuyến đường như bên kia mà tìm ra tử huyết không?”

Giọng An Long Nhi đã bắt đầu có chút run run: “Lần trước là trên đỉnh núi có một cái hồ, nhưng đó là kỳ quan, núi non thông thường rất hiếm có địa hình như vậy, vừa này hai người cũng lên đỉnh núi rồi còn gì, rõ ràng chỉ có một ngọn tháp thôi.”

Cổ Tư Văn chợt nảy ra một ý: “Liệu có thể bói một quẻ xem đã xảy ra chuyện gì không?”

An Long Nhi lật tay lại, nhanh chóng xổ quẻ bói toán, ra được một quẻ Di. Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách lập tức hỏi: “Giải thế nào, tình hình ra sao rồi?”

An Long Nhi chau mày nói: “Đây là quẻ Di, quẻ tượng là dưới núi có sấm, sấm là động, núi là tĩnh, dưới núi có sấm ý chỉ ngấm ngầm hành động, ngoài thực trong hư... đối phương chỉ đang hư trương thanh thế, hiện giờ đã rời khỏi núi Phi Hà rồi...”

Cổ Tư Văn gãi đầu nói: “Không phải chứ, hơn một trăm người hư trương thanh thế, không phải chỉ vì chúng ta chứ?”

“Có phải là trúng mai phục rồi hay không?” A Đồ cách cách đảo mắt nhìn bóng cây tối om xung quanh, lo lắng lắm lắm.

An Long Nhi giơ tay lau mồ hôi lạnh túa ra trên trán, cậu hiểu quẻ Di tượng trưng cho động tác há miệng, đang cười, đang ăn, đang hình thành một cái hốc trong miệng, đều có thể là quẻ Di, nhưng người đang ăn, đang cười kia rõ ràng không phải mình, mình rất có thể chỉ là con mồi ở trong miệng người ta mà thôi. Giá có cô Kiều ở đây thì tốt quá, cô Kiều sẽ làm thế nào? “A!” An Long Nhi kêu lên thất thanh, cậu phát hiện ra mình đã phạm phải một sai lầm mà Lục Kiều Kiều sẽ không bao giờ mắc phải, Lục Kiều Kiều

tuyệt đối không bao giờ xuất phát trước khi bói xem toàn bộ sự việc sẽ như thế nào, quẻ Di này đáng lẽ phải bói ra từ trước khi lên đường, chứ không phải là lúc này.

An Long Nhi căng thẳng nhìn Cố Tư Văn và A Đồ cách cách nói: “Có lẽ chúng ta trúng kế rồi.”

“Trúng kế gì? Trúng kế gì?” Giọng Cố Tư Văn nghe hơi hoảng.

“Đừng cuống lên, để ta nghĩ đã, nghĩ đã...” An Long Nhi cũng đang gắng sức trấn tĩnh lại, cậu thực sự không nghĩ ra đối phương muốn dẫn dụ mình đến đây để làm gì, cũng không dám khẳng định đây là kế nghi binh nhằm đối phó mình, thậm chí còn không biết đây có phải sắp xếp của An Thanh Nguyên hay không nữa.

Cố Tư Văn nhìn vẻ mặt hoang mang của An Long Nhi, nói: “Nếu người của đối phương không có ở đây thì chúng ta cũng về thôi.”

A Đồ cách cách cũng nói: “Giờ nếu đang hành quân đánh trận thì chúng ta không thể dừng lại ở một nơi mãi được, dừng lại coi như là chịu chết rồi, nếu đối phương đang điều động mai phục, chúng ta sẽ bị người ta hốt trọn cả ổ đấy, đi đâu cũng được, kiếm nơi nào đó để đi đi.”

An Long Nhi nghĩ ngợi một lát, đoạn gọi Cố Tư Văn và A Đồ cách cách tới bên cạnh, thì thầm nói: “Ta sợ rằng chúng ta bị đối phương dụ ra đây rồi.”

“Vậy Tiểu Nguyệt chẳng phải rất nguy hiểm à!” Cố Tư Văn đột nhiên lớn giọng nói: “Chúng ta lập tức trở về!”

“Không, đừng đi.” An Long Nhi tóm lấy tay Cố Tư Văn giữ lại nói: “Hiện giờ không ai biết chúng ta từ đâu tới, nhưng nếu bị người ta bám theo về nhà, vậy thì toàn bộ hành tung của chúng ta sẽ bại lộ hết đấy.”

Cố Tư Văn đột nhiên phát cáu, kích động nói: “Vậy người muốn thế nào? Có phải từ giờ trở đi chúng ta không cần trở về nữa không?”

“Người nghe ta nói trước đã, đương nhiên là chúng ta phải trở về, nhưng trước đó chúng ta cần bỏ ra mấy ngày đi lòng vòng quanh đây, đảm bảo phía sau không có ai theo dõi thì mới về được. Sáng sớm mai, ta còn muốn lên núi xem tình hình phong thủy ở đây thế nào...”

An Long Nhi chưa nói hết lời, Cố Tư Văn đã vùng vằng nói: “Ba người chúng ta ra ngoài bỏ Tiểu Nguyệt một mình ở nhà, người còn định đi mấy ngày không về, một mình Tiểu Nguyệt biết làm thế nào? vả lại giờ người bói ra được một quẻ liền nói nhăng nói cuội, có trời mới biết là thật hay giả, nhờ người tính lầm, ở nhà xảy ra chuyện gì thì người có gánh nổi không? Người muốn lòng vòng thì cứ đi mà lòng vòng, ta phải trở về!”

A Đồ cách cách thấy Cố Tư Văn đang giận dữ, liền góp lời: “Người chỉ nhớ Sái Nguyệt của người thôi, tối nào không gặp được là không chịu nổi, ngộ nhờ quẻ của Long Nhi bói trúng, người dẫn sát thủ về nhà thì sao, lúc ấy người mới là kẻ không gánh nổi trách nhiệm ấy!”

“Ta nhớ Tiểu Nguyệt đấy thì sao!” Cố Tư Văn chưa bao giờ kích động như vậy, vẻ mặt hỉ hả thường ngày cũng biến đi đâu mất: “Bao nhiêu năm nay ta và Tiểu Nguyệt chưa rời nhau ngày nào, người nhà cô ta chết hết, chúng ta không có chỗ ở không có cơm ăn, đều cùng nhau vượt qua cả, ta sẽ không để Tiểu Nguyệt gặp nguy hiểm đâu. Được rồi, cho dù chúng ta có trúng phải quỷ kế gì của người ta, nếu người ta muốn dụ chúng ta đi để giở trò với Tiểu Nguyệt, vậy các người không cần phải gánh vác làm gì, ta lập tức trở về gánh trách nhiệm đây.”

An Long Nhi vươn tay kéo Cố Tư Văn lại: “Văn thiếu gia! Người đừng nổi nóng...” Cố Tư Văn hất tay An Long Nhi ra, tung mình lên ngựa phóng xuống núi, An Long Nhi đang thúc ngựa đuổi theo, chợt thấy A Đồ cách cách đứng lì tại chỗ không nhúc nhích, hai tay bụm miệng khóc mãi không thôi.

An Long Nhi lại nhìn về phía Cố Tư Văn, thấy cậu ta đã rẽ ngoặt trên con đường núi, không thấy bóng dáng đâu nữa, chỉ nghe tiếng vó ngựa lộc cộc vắng lại. Cậu vội xốc A Đồ cách cách lên lưng ngựa, bản thân cũng nhảy lên ngựa, cầm lấy dây cương của cô, nói: “Đừng khóc nữa, cả bọn cùng về nhà!”

Ba thốt ngựa chạy cả đêm theo hướng Nam trở về núi Phù Dung, cả bọn về nhà trông thấy Sái Nguyệt đang may chăn bông dùng mùa đông dưới ánh đèn dầu, A Tầm đang ngủ say tít trên giường. Ba người đều không nói năng

gì nhiều, tắm rửa xong liền chia nhau lên giường đi ngủ, An Long Nhi một mình kéo đàn ngựa ra bờ hồ tắm rửa cho chúng rồi thả cho đi ăn.

Từ lúc bọn họ trở về, Sái Nguyệt đã nhận ra bầu không khí có gì đó không ổn, đợi A Đồ cách cách đi ngủ, cô mới lại bên giường hỏi: “Lần này các người ra ngoài xảy ra chuyện gì thế? về lâu như vậy rồi mà không ai nói với ta tiếng nào...”

A Đồ cách cách trở mình quay mặt vào tường, Sái Nguyệt biết cô nàng lại giận lẫy gì đó, có điều, A Đồ cách cách ngày nào mà chẳng giở tính đại tiểu thư của mình ra, ầm ĩ một hồi là hết chuyện, Sái Nguyệt tính cách ôn hòa xưa nay cũng không để ý lắm, vẫn quan tâm hỏi han: “Ai chọc giận cách cách thế? Có phải tên Cố Tư Văn vô văn hóa kia lại ăn hiếp cô không?”

A Đồ cách cách mở mắt ra, tròn mắt đảo mấy vòng, đột nhiên ngồi bật dậy hỏi Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt, người có thích Văn thiếu gia không?”

Sái Nguyệt chẳng hiểu gì cả, lắc lắc đầu đáp: “Không thể gọi là thích, chỉ là sống cùng nhau lâu như vậy, cũng coi như là nương tựa lẫn nhau, tại sao lại hỏi chuyện này?”

“VẬY... người sẽ không gả cho hắn chứ?” A Đồ cách cách thẳng thừng hỏi luôn.

“Khụ khụ khụ...” Sái Nguyệt vừa nghe thấy câu hỏi này liền bật cười thành tiếng: “Không bao giờ, ta đâu có muốn lấy hắn, ta ghét nhất là hạng đàn ông vừa cờ bạc vừa đĩ đấm, mọi người chỉ là bạn bè nên ta cũng không quản được, nhưng nếu chồng ta mà như vậy thì ta không chịu nổi...”

A Đồ cách cách lại lộ ra nét mặt kỳ quái hỏi: “Nhưng ta có bao giờ thấy Văn thiếu gia đi kỹ viện đâu? Ta chỉ thấy hắn lừa tiền người ta trên phố, lừa tiền được rồi hắn cũng không đi đánh bạc, mà cùng ta về luôn... liệu có phải ở trước mặt ta hắn trở nên tử tế hay không?”

“Chắc chắn là vậy rồi, người là cách cách cao quý, đám đàn ông thối ấy ở trước mặt người đều muốn tỏ ra nghiêm chỉnh tử tế mà.” Sái Nguyệt muốn làm A Đồ cách cách vui, nên chọn toàn những lời dễ nghe.

“Vậy hồi trước lúc người và hân ở cùng nhau, có bao giờ ngủ chung chưa?” Ánh mắt A Đồ cách cách lóe lên vẻ tinh nghịch thường ngày, nhưng những lời cô nói lại khiến Sái Nguyệt phá lên cười một trận: “Làm gì có chuyện đó chứ! Ta còn lâu mới cho hân lại gần nhé, bọn ta xưa nay đều ngủ riêng phòng, kể cả những lúc không có chỗ ở thì cũng ngủ riêng giường. Hân không thích loại con gái giống như ta, suốt ngày nói ta không tốt chỗ này không tốt chỗ kia...”

“Thế hán bảo người có gì không tốt?”

Sái Nguyệt bắt đầu phát hiện A Đồ cách cách đang moi chuyện mình, cô không trả lời câu hỏi ấy, mà ra vẻ thần bí hỏi ngược lại: “Sao hôm nay trở về người cứ hỏi chuyện của hân mãi vậy, có phải hai người có tiến triển gì rồi hay không?”

A Đồ cách cách giận dữ nói: “Chúng ta chẳng có tiến triển gì cả, có điều lẽ ra chúng ta định mấy ngày sau mới trở về, nhưng tên vô văn hóa bảo hân không yên tâm để người ở nhà một mình, vùng vằng bảo phải về, lại còn cãi nhau với chúng ta nữa.”

“Ha ha... không phải vậy chứ?” Phản ứng của Sái Nguyệt cứ như thế vừa nghe thấy một câu chuyện cười.

A Đồ cách cách tức đến không nói được gì nữa, trợn mắt lên lườm Sái Nguyệt một cái rồi vùi đầu ngủ.

Sáng sớm hôm sau, cả bọn theo thói quen từ nhỏ ở gánh mài võ, cùng thức dậy rồi xuống tấn vận lưng, luyện quyền luyện công. Hồi trước, lúc này luôn là khoảng thời gian vui đùa ồn ào nhất, nhưng hôm nay lại có một bầu không khí kỳ dị bao trùm, Cố Tư Văn không chỉ chỉ trỏ trỏ ai nữa, mà chỉ lặng lẽ luyện công phu Thiết bản kiều trên cây cột gỗ, tiếng vù vù không ngắt do cây roi chín đốt của Sái Nguyệt phát ra trở thành âm thanh nền duy nhất.

A Đồ cách cách đến từ quân doanh Bát Kỳ được di truyền năng lực săn bắn độc đáo của người Mãn Châu, cô ngồi không nhúc nhích trên nóc nhà, trông như một đồng cỏ, tay cầm cung tên đợi lũ chim nhỏ bay tới khoảng đất

trống bên ngoài căn nhà, bắn hạ năm ba con là có thể nấu cháo thịt băm cho A Tầm, bắn thêm tám con mười con nữa thì cả bọn ai cũng có thịt ăn.

Từ trên nóc nhà, cô trông thấy An Long Nhi đang ở hồ nước đằng xa hùng hục bắt cá, bảo là bắt cá, chẳng bằng nói cậu đang phát tiết tinh lực dư thừa thì chuẩn xác hơn, bằng không tại sao một chốc chạy trên mặt nước, một chốc lại lặn xuống dưới sâu. Từ nóc nhà nhìn xuống dưới là sân trước, A Đồ cách cách thấy hai người đang lảng lảng luyện công, cảm thấy rất thú vị, trông họ như thể hai kẻ đang giả bộ không quen biết gì nhau, mà lại giả bộ rất kém.

Sái Nguyệt luyện công xong thì vào bếp bưng cháo khoai lang ra chia cho mỗi người một bát, An Long Nhi cũng xách mấy con cá về, cậu đặt cá xuống rồi nói: “Ta vừa bói một quẻ, hôm nay có thể sẽ xảy ra chuyện, giờ Thân sẽ có người đến gây sự, giờ vẫn chưa biết là người nào và chuyện gì, nhưng chúng ta không thể ở đây chờ chết được, vả lại còn phải biết đối phương là ai nữa, vì vậy ăn cơm xong tất cả đều phải rời khỏi đây, mai phục ở xung quanh mà tùy cơ ứng biến...”

Cả bọn đều không nói không rằng ăn cháo, An Long Nhi đột nhiên bật cười nói: “Làm cái gì vậy, mọi người đều ở chung một chỗ vui biết bao nhiêu, mau giúp ta rán chỗ cá này lên, mỗi người một con.”

A Đồ cách cách bực bội liếc nhìn Cố Tư Văn, Cố Tư Văn ra vẻ hồ hững xách chỗ cá lên, dài giọng nói: “Được, đi rán cá.”

Sái Nguyệt cũng nói: “Ta đi làm thịt gà, không thì sau này chẳng ai nuôi lũ gà ấy nữa, khụ khụ.” Nói xong, cô cũng đi vào bếp.

A Đồ cách cách hừ một tiếng, nói: “Ta đi mài đầu mũi tên.”

Sau khi ăn no một bữa, Cố Tư Văn dắt Đại Hoa Bối, An Long Nhi dùng dây vải buộc A Tầm lên lưng mình, cả bọn cùng kéo theo lũ ngựa đến một lùm cây ở gần đó mai phục, trong sân của nhà nông kia vẫn để lại quần áo đang phơi che đi cửa lớn để nghi binh.

Vừa tới giờ Thân, quả nhiên từ đằng xa có một toán quân Thanh tiến lại, nhân số không nhiều, nhưng cả bọn phát hiện ra áo giáp của đội quân đó không ngờ lại giống hệt như bộ mũ giáp A Đồ cách cách mặc trên người, ai

nấy đều hết sức bất ngờ. Trong đội binh mã này có ba lá cờ nhỏ hình tam giác, có nghĩa đây là ba tiểu đội mười người, còn có một lá cờ vuông màu vàng hình rồng, đây là cờ của kỵ binh Chính Hoàng kỳ trong Bát Kỳ.

A Đồ cách cách kinh ngạc thốt lên: “ô trời, cha ta đến tìm ta rồi!”

Cố Tư Văn lầm bầm nói: “Thế không phải vừa hay à, người muốn về nhà như thế thì cứ theo bọn chúng quay về là được rồi. Sáng sớm ngày ra Long thiếu gia đã dọa ta một phen hú hồn, cứ tưởng xảy ra chuyện gì nữa cơ.”

“Đừng làm ồn, để xem trước đã.” A Đồ cách cách rõ ràng không muốn ra ngoài gặp người, nhưng Cố Tư Văn lại đẩy cô một cái, nói: “Người ngồi lì ở đây làm gì chứ? Người về nhà sớm chừng nào thì ta được về ngủ trưa sớm chừng ấy, tối qua ngủ không ngon, giờ buồn ngủ chết đi được.”

Sái Nguyệt đưa tay bịt miệng Cố Tư Văn lại, thì thào: “Nhìn xem.” Ánh mắt Cố Tư Văn chuyển từ gương mặt A Đồ cách cách sang căn nhà nhỏ bên bờ hồ, thấy ba đội binh mã đã vây kín cái sân, mấy tên binh sĩ xuống ngựa cầm súng xông vào trong.

Cả bọn đều tròn tròn cả mắt lên, Sái Nguyệt thì thầm nói: “Bọn chúng cũng có súng Tây kia.”

Cố Tư Văn tiếp lời: “Lại còn là loại súng Tây kiểu mới mà chị Kiều dùng nữa chứ, thỏ con, người mau nói rõ xem bọn chúng là ai vậy? Có phải đến giết người không? ở nhà người đã làm ra chuyện tà đình gì rồi?”

A Đồ cách cách cũng kinh ngạc nói: “Không phải chứ, ta chỉ trộm có hai con ngựa với một ít ngân phiếu thôi mà, những thứ còn lại đều là của ta, ta không lấy gì của ai hết. vả lại, Chính Hoàng kỳ là thân binh của cha ta, bọn họ không thể nào đến giết ta được.”

Bọn họ đang thì thầm nói chuyện, chợt thấy đám quân sĩ kia châm đuốc định đốt nhà, khiến cho A Đồ cách cách giật mình kêu ré lên một tiếng, đứng bật dậy giữa lùm cây, ba người cùng lúc dồn sức kéo cô nàng ngã lăn ra đất, rồi bịt chặt miệng lại. Nhưng tiếng kêu đã thu hút sự chú ý của đám kỵ binh, chúng khựng lại một thoáng, rồi không chuẩn bị đốt nhà nữa mà lăn hết xuống khỏi yên ngựa, dùng căn nhà nhỏ làm chỗ dựa, bày thế trận phòng ngự ba mặt.

Cố Tư Văn bấy giờ mới nói một câu: “Tìm con gái có cần phải làm lớn thế này không chứ... ủa, sao lại có chó?”

Từ một vị trí khuất tầm mắt bọn họ đột nhiên xông ra hai con chó săn màu đen to tướng, lao bổ tới chỗ bọn An Long Nhi đang ẩn mình. Đối với những sự vật ở quá xa, Đại Hoa Bối không có phản ứng gì, nhưng với chó thì phản ứng của nó lại cực kỳ dữ dội, nó xông về phía trước sủa văng cả lên, định khiêu chiến với hai con chó săn kia. An Long Nhi biết phen này hành tung đã bị lộ rồi, lập tức rung tay bắn ra đồng tiền buộc dây đỏ, hạ sát một trong hai con chó săn, con còn lại thì trúng tên của A Đồ cách cách vào giữa đầu, ngã lăn ra phía trước lùm cây.

An Long Nhi nhỏ giọng nói: “Đối phương còn một nhóm mai phục nữa, chúng ta chạy mau, A Đồ cách cách cũng đi theo bọn ta luôn, bọn này ra tay nặng quá, không biết có phải đến tìm cô hay không nữa.” Cậu nói xong liền tung mình lên ngựa, dẫn đầu cả nhóm vòng theo bờ hồ chạy về hướng ngọn núi ở phía Bắc, đám kỵ binh lúc này đã phát hiện ra họ, cũng nhao nhao lên ngựa, chấn chỉnh đội ngũ đuổi theo.

Khi bốn con ngựa lên núi, đường đi càng lúc càng hẹp, Cố Tư Văn lớn tiếng nói: “Chỗ này vừa đẹp để phục kích, hay là làm thịt bớt một nhóm ở đây đi.”

An Long Nhi ghìm cương ngựa lại, vừa vẫy tay bảo bọn họ đi trước, vừa nói: “Đừng tùy tiện gây thù chuốc oán, kỵ binh Bát Kỳ có ngựa hay súng tốt, không dễ đối phó đâu.”

Bọn họ nhanh chóng lên một ngọn núi, kỵ binh Bát Kỳ bám riết dưới lưng chừng núi cũng xông lên theo. Bọn An Long Nhi đang định lùi về phía Bắc, vào giữa khu vực núi non, chợt nghe thấy tiếng súng nổ trên con đường nhỏ phía trước, bốn người lập tức lăn xuống ngựa, chia nhau nhảy ra sau các thân cây ẩn nấp phòng ngự.

Trong khu rừng thưa thớt có hai người đi ra, một là tiểu vương gia Mục Thác cao to vạm vỡ, người còn lại là Chương Bình Hàm bị cụt mất cánh tay phải. Trên tay Mục Thác cầm một khẩu súng ngắn điêu khắc rất tinh xảo hoa lệ, vừa đi ra vừa thổi khói bốc lên nơi đầu họng súng: “Xung quanh

toàn là súng Tây cả đấy, mọi người tốt nhất đừng nên làm bừa...” Bốn phía xung quanh lập tức vang lên tiếng lên đạn tanh tách, nghe âm thanh có thể nhận ra quanh đây ít nhất cũng có mười cây súng Tây trở lên.

A Đồ cách cách lập tức kéo cung lấp tên chỉ vào Mục Thác, cô biết người có thể lên tiếng nói thông thường đều là nhân vật quan trọng, nhắm vào người này là không thể sai được. Mục Thác thấy vậy lại bật cười thành tiếng: “A Đồ cách cách, tên của cô nhắm nhầm người rồi, ta và cô đều là người Mãn, ta đến để cứu cô đấy. Thiên tống Bồ Thái cha cô cũng sắp lên núi rồi, cô qua đây đi!” Y vừa nói vừa thông thả nhồi thuốc nổ lắp đạn vào khẩu súng, chuẩn bị bắn phát tiếp theo.

Lúc này, đám kỵ binh Hoàng kỳ ở phía sau đuổi tới cũng chặn luôn đường xuống núi, một đội mười người trong số đó còn xuống ngựa quỳ một chân dưới đất, chĩa súng về phía bọn An Long Nhi.

A Đồ cách cách lập tức kêu lên: “Các người mau nấp ra sau lưng ta, bọn họ không dám nổ súng bắn ta đâu, mau qua đây!” Bốn người lập tức co cụm lại một chỗ, dựa lưng vào nhau phòng ngự cả bốn hướng, kẹp A Tầm vào giữa. Chương Bình Hàm cũng bước lên nói: “An Long Nhi, chúng ta đều biết đao của người nhanh, vì vậy không dám tùy tiện tìm đến người, lần này chúng ta phải chuẩn bị mấy chục cây súng Tây mới dám đến đấy... Quốc sư sớm đã biết các người nhất định sẽ rút lui theo hướng Bắc là hướng vượng của ngày hôm nay, thế nên chúng ta mới có thể gặp nhau ở đây, ha ha ha ha...” “Quốc sư nào? Là An Thanh Nguyên phải không?” An Long Nhi ngạc nhiên hỏi.

Mục Thác cười khẩy một tiếng nói: “Đúng, chính là An quốc sư của Đại Thanh đích thân sắp xếp dẫn dụ các người đến núi Phi Hà sau đó theo dấu các người trở về, chúng ta mới có thể dẫn theo người ngựa đến đây nói chuyện với người đấy, nói thực lòng, muốn tìm người thật không dễ dàng chút nào.”

An Long Nhi đến giờ đã hiểu tại sao An Thanh Nguyên đã phục chức mà mãi vẫn không ra tay trăm long, thì ra y muốn giết cậu trước rồi mới yên ổn hành sự; y biết được An Long Nhi đã trông thấy tử huyết để trăm long của

long mạch có thể băng hồng quá hiệp ở phủ Triệu Khánh, nên mới bố trí đại đội nhân mã thu hút sự chú ý của An Long Nhi ở núi Phi Hà cũng có địa thế băng hồng quá hiệp giống hệt như thế, khiến An Long Nhi cho rằng đám người ngựa này đến để trảm long, khi An Long Nhi hiện thân trên núi Phi Hà, y liền bám theo cậu trở về nhà trong đêm, đến giờ mới thông thả bày bố mai phục vây giết.

An Long Nhi cũng chẳng buồn bận tâm xem mình có thể xông ra khỏi vòng vây hay không, cậu chỉ lo cho mấy người bạn không hề liên quan đến chuyện này. Cậu khề nói với A Đồ cách cách: “Cách cách, xem ra bọn họ sẽ không làm thương tổn đến cô đâu, nếu khẳng định không có chuyện gì, thì cô trở về trước đi.”

Nhưng A Đồ cách cách lại nói: “Ta không biết đám người này, ta muốn gặp cha ta trước đã.” Nói đoạn, cô quấn dây cương ngựa vào cánh tay, lớn giọng bảo Mục Thác: “Chúng ta muốn đi, các người mau tránh đường!” Dứt lời, liền nhích nửa bước về phía trước để thăm dò.

Mục Thác vững chãi đứng chặn giữa con đường núi, giơ khẩu súng ngắn trên tay chỉ vào A Đồ cách cách nói: “Ta rất thích tính cách của cô, nhưng ta không thể để cô đi được, ta còn phải ăn nói với cha cô, cách cách, cô đừng tiến lên thêm nữa.”

A Đồ cách cách lại nhích thêm nửa bước, kéo căng dây cung nhắm tên vào Mục Thác nói: “Ta không biết người là ai, người còn không tránh ra, ngón tay ta mỗi quá là sẽ buông tên đấy!”

“Dừng lại!” Mục Thác đột nhiên hét lớn.

A Đồ cách cách cũng không tỏ ra kém thế chút nào, hét toáng lên: “Tránh ra!”

“Pằng!” Mục Thác nổ súng bắn vào con ngựa A Đồ cách cách đang dắt, con ngựa ấy hí lên một tiếng thảm thiết rồi đổ gục xuống đất, mũi tên của A Đồ cách cách lập tức bắn tới trước ngực Mục Thác, Mục Thác sớm đã đoán trước sẽ có mũi tên này, kịp thời nghiêng mình tránh được, đồng thời nhìn thấy phía sau đội kỵ binh Bát Kỳ có mấy thớt ngựa đang chạy tới, một viên tướng Bát Kỳ gầm lên với bọn họ: “Dừng tay! Bỏ súng xuống hết cho ta!”

Người vừa lên tiếng chính là cha của A Đồ cách cách, Thiên tổng Hách Xá Lý Bố Thái của sở Ngự Thủ, gương mặt y không giận mà vẫn uy nghiêm, bộ khôi giáp chỉnh tề khoác lên thân hình cao lớn đặc trưng của người phương Bắc, trông uy vũ hùng tráng tựa như một tòa tháp sắt.

Cố Tư Văn thì thầm hỏi A Đồ cách cách: “Đây là cha cô hả?”

A Đồ cách cách gật đầu xác nhận, Cố Tư Văn lại nói: “Lão cha của cô thật hung hãn, trông cứ như tượng môn thần ấy.”

Thiên tổng Bố Thái giơ roi ngựa chỉ ra phía sau lưng Mục Thác nói: “Các người hạ súng xuống! Thiết kỵ đội cũng hạ súng xuống!”

Đám binh sĩ phía sau Mục Thác này giờ vẫn nấp trong lùm cây, nghe Thiên tổng hạ lệnh không dám không tuân, nhưng bản thân chúng không phải là thuộc hạ của Thiên tổng, hình như cũng không tiện nghe theo mệnh lệnh của người ta, tên nào tên nấy đều giương súng nhìn ngó không biết nên làm thế nào cho phải.

Chương Bình Hàm xòe tay ra phía sau nói: “Đừng hạ súng xuống!” Đoạn y quay sang bảo với Thiên tổng Bố Thái: “Phủ Quốc sư tiểu trừ bọn tà đạo phong thủy là mật án của triều đình, có thể điều động mọi binh mã, lần này chúng ta tra ra được con gái ngài cũng ở trong bọn, để tránh sau này khó nhìn mặt nhau trên triều nên mới thông báo cho Thiên tổng đến đưa con gái về. Nếu Thiên tổng cảm thấy phủ Quốc sư điều binh không thỏa đáng, có thể dẫn con gái ngài đi trước, sau đó dâng tấu vạch tội chúng ta, nhưng nếu bây giờ ngài cản trở công vụ thì đừng trách chúng ta làm theo phép công.”

Thiên tổng Bố Thái nghe thấy có quan viên người Hán nói chuyện với mình như vậy, sắc mặt trở nên cực kỳ khó coi, y nói: “Người câm miệng lại, bao giờ mới đến lượt loại nô tài như người lên tiếng chứ. Mục đại nhân, ngài phát hiện con gái ta liền báo cho ta đến đây, Bố Thái rất cảm kích, nhưng bây giờ ngài và con gái ta thành ra như vậy, không phải muốn diễn một vở kịch cho ta xem để làm ta mất mặt đấy chứ.”

Mục Thác lên đạn xong, lại chỉ vào người duy nhất có thể công kích y từ cự ly xa là A Đồ cách cách, nói: “Thiên tổng, tên nô tài vừa nói chuyện với ngài là Phó sứ Chương Bình Hàm, còn cao hơn cả ta lẫn ngài hai cấp, sau

này cần phải tôn trọng một chút, không thể thấy y là người Hán mà nạt nộ nọ kia được.” Tuy Mục Thác nói như thế đang lấy lại thể diện cho Chương Bình Hàm, nhưng ngữ khí khinh miệt hết sức, Chương Bình Hàm nghe vào tai cũng cảm thấy khó chịu vô cùng. Mục Thác lại tiếp: “Tính khí con gái ngài thế nào ngài hiểu rõ nhất, ngài nói xem giờ là cô ta đang nhắm tên vào ta, hay là ta dùng súng nhắm vào cô ta đây?”

A Đồ cách cách nghe bọn họ đối thoại, biết Mục Thác là người có tiếng nói nhất ở đây, lại càng khẳng định kiềm chế được y là có khả năng thoát ra ngoài, liền dẫn thêm một bước đứng chắn trước mặt bọn An Long Nhi, đầu mũi tên vẫn chỉ vào Mục Thác, nói: “Người một là lập tức nổ súng bắn chết ta, hai là lập tức nhường đường thả chúng ta đi, ngón tay này của ta không có nhiều sức để giữ mãi mũi tên đâu.”

“A Đồ, chơi đủ rồi đấy, uy hiếp mệnh quan triều đình là tội chết! Mau buông cung xuống đi qua đây!” Thiên tống Bố Thái tức đến xịt khói ra đằng tai, đang định thúc ngựa chạy tới bắt người, A Đồ cách cách đã hét lớn: “Cha đừng qua đây, những người này đều là bạn của con, con muốn đi cùng bọn họ ra khỏi đây.” Cô nói xong, lại thấp giọng bảo cả bọn: “Đi, mặc kệ bọn họ, chúng ta đi!”

Mục Thác phát hiện ra thiết kỵ đội đã lại giương súng lên, nhưng dưới sự chỉ huy rất nhuần nhuyễn của viên đội trưởng, những khẩu súng ấy hình như đều bất giác chĩa về phía mình. Thêm vào đó, xét về mặt sử dụng súng Tây, bày trận mai phục kiểu một trước một sau thế này cũng cực kỳ bất hợp lý, chỉ cần song phương khai hỏa là sẽ hình thành hỏa lực đan chéo, cho dù những người ở giữa đều chết hết, thì các tay súng của hai đội cũng sẽ làm bị thương lẫn nhau. Nghĩ tới đây, Mục Thác không kìm được, chậm chậm lùi lại phía sau, bọn An Long Nhi cũng áp lưng vào nhau, nhích từng bước về phía trước.

Thiên tống Bố Thái thấy A Đồ cách cách coi lời nói của mình như gió thoảng ngoài tai, hăm hăm cời bỏ mũ giáp để lộ ra cái đầu trọc lốc, giơ tay lên vẫy vò một trận, đoạn tung mình nhảy xuống ngựa chạy tới bên cạnh Mục Thác nói: “Tiểu vương gia, coi như ta sợ ngài rồi đấy, ngài muốn làm

cái gì đây? Ngài nói với ta là bọn phản tặc bắt cóc con gái ta, ta mới dẫn theo đại đội nhân mã chạy tới, ngài xem đây là cái gì chứ, toàn lũ trẻ con dắt chó bé em, con bà nhà ngài, ngài không định bảo thiết kỵ Bát Kỳ của ta nổ súng bắn bọn chúng đấy chứ!”

Tính khí Thiên tống Bồ Thái xưa nay nóng như lửa, vốn muốn xoa dịu sự việc với Mục Thác, nào ngờ càng nói lại càng nóng mặt, cuối cùng còn nổi cáu lên.

Mục Thác thực tình cũng đang lo lắng ngón tay A Đồ cách cách bị mỗi, không biết mũi tên kia khi nào thì bất cần bay tới, bèn nói với Thiên tống Bồ Thái: “Ngài đừng thấy bọn chúng là trẻ ranh mà nhăm, trên người bọn chúng đều có án mạng đấy, vụ án phóng hỏa giết người trong nha môn Tổng đốc Lương Quảng cũng chính là do chúng gây ra, Thiên tống hãy cứu con gái ngài ra trước, những kẻ khác xử quyết tại chỗ, cũng sẽ ghi công cho ngài, mau lên!”

A Đồ cách cách vừa dẫn lên phía trước, vừa nói: “Cha đừng nghe hăn nói bậy, bọn con không có phóng hỏa giết người, mà phủ Quốc sư bọn hăn muốn trảm sát long mạchở Quảng Đông, muốn giết hết trăm họ ở đây, bọn con mới vào nha môn Tổng đốc trộm bản đồ, bọn chúng là người xấu, cha đừng giúp chúng!”

Thiên tống Bồ Thái càng nghe càng tức đến đỏ mặt tía tai, chỉ vào mặt A Đồ cách cách máng: “Con ranh này cái gì cũng dám làm... người, lại còn long mạch gì nữa, người, người đúng là đã vào nha môn trộm bản đồ của người ta... người... ta thực hận không đánh chết quách người từ trước cho rồi...”

Lúc này Cố Tư Văn đột nhiên lên tiếng: “Thiên tống thế bá, ngài chớ nên dọa cách cách, cô ấy mà run tay bán chết Mục đại nhân thì cả nhà ngài cũng không tránh khỏi liên lụy đâu, có điều nếu Mục đại nhân bán chết cách cách, thì ngài cũng chẳng còn cô con gái xinh đẹp này nữa rồi...”

Thiên tống Bồ Thái cực kỳ yêu thương con gái mình, chỉ là cô con gái tính tình bộp chộp điều ngoa, hai cha con mới suốt ngày cãi nhau không ngớt, nhưng nhìn Mục Thác giơ súng chỉ vào con gái mình, cho dù thế nào y

cũng không thể buông tay mặc kệ cho được, y nghe Cổ Tư Văn nhắc nhở, lại càng hiểu rằng trận đánh ngày hôm nay không thể nổ ra. Bất kể bên nào có người chết, thì y cũng phải chịu thiệt, nghĩ đoạn, y liền gầm lên một tiếng: “Dừng, tất cả dừng lại cho ta!” Dứt lời, liền nhảy ra đứng chắn giữa súng và cung tên.

A Đồ cách cách xị mặt nói: “Cha à, không phải vậy chứ, tay con mỏi lắm rồi đấy, cha đừng chặn ở giữa nữa, mau sai người giết sạch mấy tên xấu xa trước mặt, thả bọn con đi đi.”

Bố Thái vừa nghe vậy lập tức lại nhảy tránh ra chỗ khác, y chỉ phải cái tính nóng nảy chứ tuyệt đối không phải thẳng ngốc, nếu y mà chết, Mục Thác chắc chắn sẽ nổ súng bắn bừa một trận, A Đồ cách cách chết là cái chắc. Y vừa mới nhường đường, A Đồ cách cách lập tức xông lên trước, Cổ Tư Văn và An Long Nhi từng cùng cô phối hợp thành Tiểu Tam tài trận bám sát theo sau, một người ở bên trái dùng trường thương quét sạch phía trước, một người dùng đao ở bên phải chờ thời cơ tấn công.

Mục Thác biết một khi y nổ súng A Đồ cách cách sẽ chết, sau đó các tay súng bên mình sẽ bắn chết mấy tên nhãi ranh kia, sau đó chắc chắn là Thiên tống Bố Thái tính nóng như lửa sẽ hạ lệnh cho Thiết kỵ đội bắn chết mình, vì vậy lúc này y không thể nổ súng, A Đồ cách cách tiến thêm một bước, y chỉ có thể lùi lại một bước, A Đồ cách cách chạy về phía trước, y chỉ có thể lùi về phía sau. Sự thế phát triển đến nước hòng hết cả rồi, tâm trí y đang không ngừng suy nghĩ tại sao sự việc lại thành ra nông nổi này?

Trước khi xuất phát, An Thanh Nguyên đã nói rõ với bọn họ, điều Thiên tống Bố Thái tới để cứu con gái của y ra, vừa bán được một món ân tình lại vừa có thể phân tán bọn An Long Nhi rồi làn lượt công phá, song tình thế hiện giờ hoàn toàn khác hẳn. Ba toán nhân mã tụ lại thành một vòng vây lớn trên núi Phù Dung, di chuyển về phía Bắc, mọi người đều không dám tiếp chiến, cũng không thể rút quân, không thể tấn công cũng chẳng thể phòng thủ, cứ tiếp tục như vậy thế nào cũng có sơ hở phá vỡ cục diện này, tạo thành thế lưỡng bại câu thương.

Khi Mục Thác chỉ hận không thể nổ súng bắn chết Thiên tổng Bố Thái, y mới hiểu được kế hoạch của An Thanh Nguyên: hãm An Thanh Nguyên sớm đã biết Bố Thái rất quan tâm đến con gái mình, cũng biết mối quan hệ giữa A Đồ cách cách và bọn An Long Nhi, thế cờ chết cứng này chính là một cái bẫy An Thanh Nguyên bày ra cho y bước vào, An Long Nhi là đối thủ nguy hiểm nhất, A Đồ cách cách mà y không thể giết cũng là đối thủ của y, hiện giờ cả Thiên tổng Bố Thái và Thiết kỵ đội thuộc Chính Hoàng kỳ cũng có thể trở thành đối thủ của y bất cứ lúc nào, trong cục diện này, y đã trở thành nhân vật phản diện ngu ngốc nhất. An Thanh Nguyên muốn giết y, nhưng lại không tự mình ra tay, chiêu mượn đao giết người này quả thật là rất tuyệt diệu.

Hiện tại Mục Thác đã hoàn toàn bị động, y hận An Thanh Nguyên đến nỗi ngón tay run lên bần bật, bèn nói với A Đồ cách cách: “Ta không làm khó cha cô nữa, cô hạ tên xuống, ta sẽ hạ súng...”

“Không được! Người hạ súng xuống, tất cả các người đều đứng yên tại đó!” A Đồ cách cách được nước lấn tới.

Thiên tổng Bố Thái nhận ra đây là một cơ hội tốt, lập tức quát lên với A Đồ cách cách: “Mục đại nhân đã tha cho người một con đường sống, người còn định làm gì nữa, có phải muốn tạo phản không? Người có biết cứ tiếp tục thế này cả nhà chúng ta từ lớn đến nhỏ đều sẽ bị người hại chết không hả! Mẹ người anh người ngày ngày vẫn mong ngóng người trở về nhà kia kìa!”

Mục Thác vừa nghe thấy khẩu khí của Thiên tổng Bố Thái đã mềm mỏng phần nào, tức khắc bảo A Đồ cách cách: “Người còn cứng đầu thì đừng trách ta...” Y còn chưa dứt lời, Thiên tổng Bố Thái đã trợn mắt quát lớn: “Người dám!” tiếng quát như sấm động, làm Mục Thác giật bắn cả người.

Lúc này, Chương Bình Hàm cũng hiểu ra âm mưu của An Thanh Nguyên, liền nói ra những lời trong lòng mà Mục Thác không thể nói, lớn tiếng hạ lệnh cho các tay súng: “Các người đứng yên tại chỗ, không được nổ súng!”

Bọn An Long Nhi xông qua giữa Mục Thác và Chương Bình Hàm, cả bọn lại tung mình lên lưng ngựa; vì lúc này Mục Thác đã bán chết một con, nên giờ Sái Nguyệt và A Đồ cách cách phải cưỡi chung một con ngựa.

Thiết kỵ đội cũng lập tức xông qua vòng vây mai phục của Mục Thác, Thiên tống Bồ Thái phi thân nhảy lên một con ngựa phóng vọt qua bên cạnh, dẫn đầu đội ngũ đuổi theo A Đồ cách cách; Mục Thác nhìn mấy chục thốt ngựa phóng qua trước mắt mình để lại một đám bụi mù, tức giận bắn thẳng lên trời một phát, rồi hăn học ném mạnh khẩu súng xuống đất.

Trên con đường núi ngoằn ngoèo, Thiết kỵ đội bám sát ba thốt ngựa của bọn An Long Nhi. Ba con ngựa chở bốn người vốn không thể chạy nhanh, nhưng trên đường nhỏ, ngựa phải xếp thành hàng một mà tiến lên, cho dù Thiết kỵ đội đuổi tới khoảng cách có thể nổ súng bắn hạ mục tiêu thì cũng không dám tùy tiện bóp cò, vì A Đồ cách cách ngồi trên con ngựa đi cuối cùng áp trận, và lại cô nàng còn ngồi ở đằng sau, Thiết kỵ đội mà nổ súng rất có thể sẽ bắn phải cô.

Bọn họ nhanh chóng xông ra khỏi khu đồi núi, đến vùng đồng bằng rộng rãi, ngựa có thể phân tán ra tiến lên, Thiết kỵ đội được huấn luyện kỹ càng lập tức chia thành ba đội phân theo ba hướng trái phải giữa áp sát, Thiên tống Bồ Thái một mình một ngựa phóng lên trước đuổi tới sau lưng A Đồ cách cách hét lớn: “A Đồ mau xuống ngựa, chúng ta sẽ tấn công ngay bây giờ đây!”

A Đồ cách cách ngoảnh đầu lại nói: “Cha đừng đuổi nữa, bọn họ là bạn tốt của con, không phải người xấu đâu!”

Thiên tống Bồ Thái lại thúc ngựa đuổi gần hơn chút nữa, nói: “Vừa nãy con uy hiếp mệnh quan triều đình là tội chết, ta không bắt mấy người này về, cả nhà chúng ta đều sẽ bị tru di, con có hiểu hay không hả! Mau xuống ngựa, cha con phải bắt người rồi!”

A Đồ cách cách cũng rối như tơ vò, nhưng ngựa đang phi như bay thế này làm sao dừng lại thương lượng được, cô kẹp chặt vào bụng ngựa, cầm cúi xông lên phía trước. Thiên tống Bồ Thái thấy thái độ này của con gái, liền rút cây còi bạc ra thổi hiệu lệnh tấn công, đám kỵ binh đã chạy song song hai bên đội ngựa của An Long Nhi cũng không phải đèn cạn dầu, vừa nâng súng lên đã bắn chết ngựa của An Long Nhi và Cố Tư Văn.

An Long Nhi lướt như một bóng ma từ trên lưng con ngựa đang ngã xuống sang lưng ngựa của Cố Tư Văn, đỡ Cố Tư Văn đang lặn xuống ngựa tiếp đất một cách yên ổn, sau đó lại nhảy vọt lên không trung, vừa hay lướt qua thốt ngựa của Sái Nguyệt và A Đồ cách cách, đoạn đáp xuống đầu ngựa của Thiên tổng Bồ Thái, vung đao chém tới.

A Đồ cách cách lập tức kêu ré lên kinh hãi: “Đừng giết cha ta!”

Lời còn chưa dứt, con ngựa Thiên tổng Bồ Thái đang cười đã rơi đầu, An Long Nhi phóng lên người Bồ Thái, quần chặt lấy y, cùng với con ngựa chết lăn về phía trước theo quán tính, làm dấy lên một đám bụi mù mịt, bốn phía đều cát bụi cuồn cuộn. Đòn công kích đột ngột khiến con mồi trở thành thợ săn này đã đảo ngược tình thế.

A Đồ cách cách nhảy xuống ngựa, Sái Nguyệt ghìm cương dừng ngựa lại, Cố Tư Văn cầm thương xông tới bên cạnh Sái Nguyệt hộ vệ, Đại Hoa Bối ngã từ trên ngựa của Cố Tư Văn xuống chạy ra giữa cả bọn, hướng về phía đám kỵ binh sửa nhặng xị, A Tâm nằm trên lưng An Long Nhi sợ hãi khóc rống lên, tình cảnh trở nên hỗn loạn ầm ĩ, bốn đội Thiết kỵ kéo chiến mã trở về, lập thành trận thế hình vuông vây cả bọn vào giữa.

Sợi dây đỏ chết người đã thít vào cổ Thiên tổng Bồ Thái, cảm giác đau đớn trên da truyền tới mách bảo y rằng sợi dây này sẵn sàng cắt đứt cổ họng y bất cứ lúc nào; thân là một viên võ tướng, y hiểu rất rõ, muốn một đao chém bay đầu người là việc phải huấn luyện lâu dài mới làm được, song vừa nãy tận mắt chứng kiến kẻ này một đao chém bay đầu ngựa rồi lướt qua trước mặt mình, sự dũng mãnh xưa nay chưa từng có ấy khiến y rút cuộc cũng nhận ra, tại sao Mục Thác lại nói mấy đứa trẻ ranh này người nào cũng có án mạng trên mình. Có đánh chết y cũng không tin tên tiểu tử tóc vàng này chưa từng giết người.

Bốn chục cây súng Tây nhắm vào từng người trong vòng vây, An Long Nhi tay cầm dây đỏ, áp sát sau lưng Thiên tổng Bồ Thái, A Đồ cách cách tấp ta tấp tênh chạy đến hỏi: “Cha ơi, cha không sao chứ!”

Thiên tổng Bồ Thái dồn sức đập mạnh mấy cái vào tay An Long Nhi, để cậu buông lỏng sợi dây đỏ ra, bấy giờ mới có thể cất tiếng nói: “Mau thả ta

ra, siết chết ta rồi người cũng chẳng thoát được đâu.”

An Long Nhi vận lực siết chặt sợi dây làm y cảm miệng lại, đoạn nói: “Ta không đi đâu cả, ta sẽ cùng chết với ông, ta chỉ cần ông thả bọn họ đi.”

“Long Nhi mau thả ra, cha ta sắp không xong rồi!” A Đồ cách cách thấy sắc mặt Thiên tống Bồ Thái đã chuyển sang tím đen, toan xông tới đẩy An Long Nhi ra, An Long Nhi lùi lại một bước tránh khỏi bàn tay cô, sợi dây đỏ lại siết vào cổ họng Bồ Thái thêm chút nữa: “Có thả người hay không?” Thiên tống Bồ Thái lại vỗ vỗ lên tay An Long Nhi, sau đó nói: “Thả... khụ, khụ... A Đồ phải theo ta về nhà...”

A Đồ cách cách quỳ một chân xuống đất, rút ra hai mũi tên cầm trong tay, cô nói với Thiên tống Bồ Thái: “Cha, con theo cha về, nhưng cha phải thả bọn con đã, bằng không con cũng chết ở đây cho cha xem, cha mang đầu con về mà lĩnh thưởng...”

Thiên tống Bồ Thái nói năng càng lúc càng thêm khó nhọc: “Bọn chúng là người Hán... con bảo vệ bọn chúng... làm gì chứ...”

A Đồ cách cách hét lên: “Con không phải người Hán, nhưng bọn họ chưa bao giờ bỏ mặc con, cũng chưa bao giờ coi con là người ngoài, bọn họ là anh chị em tốt của con! Cha cũng từng nói rồi mà, người Mãn chúng ta có ân báo ân có oán báo oán, vì vậy con nhất định phải bảo vệ cho họ!”

“Được... người Hán... tiểu tử người thả ta ra!” Thiên tống Bồ Thái nói được hai câu lại muốn nổi khùng lên, An Long Nhi tuyệt đối không tin lời y, liền siết một cái, lại khiến cho Thiên tống Bồ Thái trợn ngược mắt lên.

“Thả cha ta ra!” A Đồ cách cách đỏ hoe mắt, nói dứt lời liền xoay cổ tay cầm một mũi tên bất ngờ đâm lút vào đùi mình, một cảm giác đau đớn nhói tim lan đi khắp thân thể, cô nhắm chặt hai mắt, cắn môi không kêu lên tiếng nào, đến nỗi bờ môi bật máu. Cô dùng mũi tên tự làm mình bị thương là để cho Thiên tống Bồ Thái biết quyết tâm của mình lớn đến chừng nào, quan trọng hơn nữa là để cha nhìn thấy chân mình đã bị thương nặng, không thể bỏ chạy được nữa, may ra có thể làm dịu đi phần nào quyết tâm truy kích đám thiếu niên của cha mình.

Hành động của A Đồ cách cách hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của mọi người, Thiên tổng Bồ Thái lập tức vùng vẫy toan giăng ra khỏi sự khống chế của An Long Nhi để ngăn cản con gái, Sái Nguyệt kinh hoàng kêu lên một tiếng, chạy tới bên cạnh A Đồ cách cách ôm chặt lấy cô, A Đồ cách cách khó nhọc đẩy Sái Nguyệt ra nói: “Các người mau đi đi...” Sau đó hai tay lại cầm một mũi tên khác, run rẩy ấn đầu mũi tên vào cổ họng mình nói: “Long Nhi, thả cha ta ra... các người lập tức đi đi, nếu các người chết, ta sẽ theo các người lên đường... đi đi...”

Máu từ môi cô chảy xuống nhuộm đỏ cả mảnh giáp trước ngực, vết thương vẫn còn cắm mũi tên trên đùi cũng đang từ từ rỏ máu xuống đất; hai mắt cô nhìn An Long Nhi như tóe lửa, An Long Nhi nhẹ nhàng thả lỏng sợi dây trên cổ Thiên tổng Bồ Thái, lác mình một cái, cũng quỳ một chân xuống bên cạnh A Đồ cách cách, chỉ nói một câu: “Cách cách,” rồi không thốt thêm được lời nào nữa.

Thiên tổng Bồ Thái cũng chạy đến, nhưng A Đồ cách cách đã trợn mắt lên nhìn y nói: “Cha đừng lại gần đây, cha đi sang bên kia... xa một chút, bảo Thiết kỵ nhường đường.” Sau khi xua Thiên tổng Bồ Thái sang phía Bắc, cô quay sang nói với Sái Nguyệt: “Ta không thể đi cùng các người nữa rồi... Văn thiếu gia rất thích người... ta...”

A Đồ cách cách rưng rưng đảo mắt nhìn quanh một lượt, trông thấy Cố Tư Văn đang cầm trường thương hộ vệ vòng ngoài, gắng nén cảm giác đau đớn, thở hổn hển nói: “Văn...”

Cố Tư Văn nghe A Đồ cách cách gọi mình, vội quay đầu lại nhìn cô, sau đó lập tức ngoảnh nhìn ra phía ngoài, nhưng trong tâm trí đã in sâu một ánh mắt nồng nàn thắm thiết. Cậu ta ngạc nhiên quay lại xác nhận xem có phải vừa nãy mình đã nhìn lầm hay không, A Đồ cách cách nhìn cậu nở một nụ cười dịu dàng xưa nay chưa từng có, Sái Nguyệt thấy vậy, trong lòng đau nhói như dao cắt.

Giọng A Đồ cách cách càng lúc càng nhỏ: “Ở cùng với các người, ta thấy rất vui vẻ...” nói tới đây, cô ngật ngừng một chút, lại khẽ giọng: “Đi đi.”

An Long Nhi và Sái Nguyệt trao đổi ánh mắt với nhau, đột nhiên lại nghe A Đồ cách cách hét lớn: “Đi nhanh lên! Ta đếm tới một trăm mà vẫn còn nhìn thấy bóng dáng các người, ta sẽ chết ở đây, một! Hai! Ba!...”

An Long Nhi lập tức kêu lên: “Tiểu Nguyệt, Văn thiếu gia, các người lên ngựa, ta đoạn hậu.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn cùng nhảy lên con ngựa duy nhất còn lại, An Long Nhi cõng A Tâm dẫn theo Đại Hoa Bối chạy như bay về phía Bắc. Thiên tống Bồ Thái lấy khăn vải băng vết thương trên cổ lại, chậm chậm đi tới gần A Đồ cách cách, lại bị cô hét lên ngăn từ ngoài xa mười bước, A Đồ cách cách dùng mũi tên chỉ vào cổ họng mình nói: “Đừng lại đây, tránh ra, con phải nhìn bọn họ rời đi.”

Thiên tống Bồ Thái nhìn cô con gái quật cường của mình, vừa giận lại vừa thương, nhưng thấy con gái lo cho cha bị thương, mà vẫn có thể như một dũng sĩ, gắng sức đến cùng vì bạn bè của mình như thế, ngược lại trong lòng y cũng có mấy phần tự hào. Bọn An Long Nhi đã đi xa gần như khuất bóng, y biết con gái mình cũng sẽ không tự sát nữa, bèn chậm rãi đi tới bên cạnh A Đồ cách cách nói: “Bỏ mũi tên xuống đi, bỏ đi...” sau đó chậm chậm cầm lấy mũi tên trên tay cô, đỡ cô nằm thẳng dưới đất, gọi quân y trong Thiết kỵ đội đến cấp cứu.

Trong lúc quân y rút mũi tên ra băng bó, nước mắt A Đồ cách cách không ngừng trào tuôn, nhưng cô lại nghiến chặt răng không rên rỉ một tiếng.

Thiên tống Bồ Thái ngồi bên cạnh, vẻ mặt lo lắng, lớn tiếng nói: “Cái đồ khốn kiếp này, ở nhà đụng vào một tí đã khóc lóc nửa ngày trời, giờ mới đi có vài tháng đã thành người sắt rồi. Bọn chúng... thực sự đã giết người ư?”

Trán A Đồ cách cách đầm mồ hôi lạnh, cô thất thần khép hờ hai mắt, đáp: “Thế gian này ai mà chẳng giết người, không giết người thì làm sao sống được.”

Thiên tống Bồ Thái đỡ A Đồ cách cách ngồi dậy nói: “Về nhà là tốt rồi, sau này cha không đánh con nữa.”

“Nhưng con sẽ vẫn bỏ nhà ra đi đấy.” vẻ tinh nghịch trong mắt A Đồ cách cách đã khôi phục. Thiên tống Bồ Thái cười ha hả nói: “Dù sao thì cũng

không phải cha đuổi đánh con đi, con tự quay về là được rồi.”

An Long Nhi đuổi theo ngựa chừng hai khắc thời gian, con Đại Hoa Bối đã thở hồng hộc như trâu, lưỡi thè ra dài thượt. Cố Tư Văn quay đầu nhìn thấy phía sau không có truy binh, liền đánh ngựa nấp vào trong một lùm cây, rồi ghì cương nhảy xuống, cả bọn vội hỏi cậu ta xem xảy ra chuyện gì.

Cố Tư Văn xắn ống tay áo lên, vừa lau mồ hôi vừa nói: “Long thiếu gia, người không định đi một mạch lên phía Bắc đấy chứ?”

An Long Nhi nói: “Ta định đến núi Kê Đẻ trấn Thanh Viễn tìm huynh đệ Hồng môn, hồi trước cô Kiều có giúp bọn họ phá giải một cục thế phong thủy tà môn, ta quen Đường chủ và Bạch chỉ phiên của bọn họ cũng coi như có chút quan hệ, chúng ta đến đó xem chỗ bọn họ có dừng chân được không.”

Cố Tư Văn nói: “Bố cục liên hoàn này do An Thanh Nguyên bày ra, nếu giờ chúng ta lập tức tìm chỗ dừng chân, người ta cũng sớm tính ra được rồi, chúng ta mà đi tiếp nữa, phía trước thế nào cũng có một nhóm phục binh chờ sẵn, bằng không thì thẳng cha ấy đã không tên là An Thanh Nguyên rồi.”

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều thấy có lý, Cố Tư Văn lại nói: “Vừa nãy người có nhìn ra quan hệ giữa tên họ Mục và An Thanh Nguyên là như thế nào không?”

An Long Nhi đáp: “An Thanh Nguyên là Quốc sư, tên họ Mục là thuộc hạ của hắn.”

“Sai rồi, vậy mới nói người là đồ đầu óc ngu si tứ chi phát triển.” Cố Tư Văn chống nạnh thở phì phò nói: “Các người không nhìn ra được à? Nếu không phải cha của thỏ con dẫn quân đến vây bắt, chúng ta sớm đã chết sạch từ lâu rồi, An Thanh Nguyên muốn tên họ Mục đó chết còn hơn muốn làm thịt chúng ta nhiều; cục thế vừa nãy là An Thanh Nguyên muốn hại tên họ Mục đó đấy, chỉ cần họ Mục đi sai nửa bước thôi, cả hãn lẫn chúng ta đều sẽ chết dưới súng của Thiết kỵ đội Bát Kỳ; chức quan của họ Mục không cao nhưng hắn ta là tiểu vương gia, chức quan của họ Chương rất cao nhưng vì hắn là người Hán nên cứ bị đè nén suốt, chức quan của An

Thanh Nguyên cao nhất, nhưng vẫn phải dùng trò mờ ám này để thịt tên họ Mục đó, giữa bọn chúng hẳn là có cừu hận rất sâu.“

Sái Nguyệt hoang mang nói: “Thế thì có can hệ gì đến chúng ta? Giờ cách cách cũng đi rồi, kỵ binh lại không đuổi chúng ta nữa, chúng ta cũng chỉ có thể kiếm chỗ nào ẩn núp thôi mà.“

“Truy sát An Thanh Nguyên cũng chưa chắc là không thể...” An Long Nhi lẩm bẩm tự nói một mình, bị Cố Tư Văn hắt học gõ cho một cái vào đầu: “Người muốn tìm chết hả, vừa nãy không nghe tên họ Mục đó nói sao, chính là biết đao của người nhanh nên mới điều động đội súng Tây đến đối phó người đấy, tên đầu lợn như hãn ta còn biết phải dùng súng Tây mới giết được người, chẳng lẽ An Thanh Nguyên lại không biết chắc? Chúng ta mà đi tiếp sẽ chỉ gặp phải cạm bẫy chặt chẽ hơn, nhiều súng Tây hơn nữa mà thôi.“

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều đã hiểu, thực tế là nếu đối phương phục kích lần nữa, nhất định sẽ khốc liệt và hiệu quả hơn vừa rồi rất nhiều, cứ miễn cưỡng đi tiếp cầm bằng tự chui đầu vào lưới, hiện giờ ngựa không đủ dùng, lại thiếu A Đồ cách cách, năng lực chiến đấu của cả nhóm đã giảm đi đáng kể. Đột nhiên, cả bọn lại giống như Thiên tổng Bố Thái, nhận ra được tầm quan trọng của A Đồ cách cách, không có mặt cô nàng điêu ngoa này, cuộc sống của họ thật chẳng thể vui vẻ như trước.

An Long Nhi ngẫm nghĩ giây lát rồi nói với hai người còn lại: “Ta mới là mục tiêu của An Thanh Nguyên, nhưng người cần bảo vệ nhất trong chúng ta lại là A Tầm và Tiểu Nguyệt, Văn thiếu gia, người dẫn hai người họ về Quảng Châu theo đường sông Bắc Giang đi, ta sẽ ở lại đây đối phó với An Thanh Nguyên.“

“Làm sao như vậy được?” Cố Tư Văn buột miệng phủ quyết suy tính của An Long Nhi, nhưng An Long Nhi lập tức nói: “Thực ra khinh công của ta còn nhanh hơn lúc nãy, các người mà không nhận lời, ta sẽ đi ngay bây giờ, có cưỡi ngựa cũng không đuổi kịp, cứ quyết định vậy đi.“

“Đừng khinh công!” Cố Tư Văn nhảy tới bên cạnh An Long Nhi, níu chặt vạt áo cậu lại, chỉ sợ cậu lập tức bỏ đi ngay: “Người nghe ta nói hết đã,

đừng nôn nóng mà. Ta tán đồng để Tiểu Nguyệt dẫn theo A Tâm và Đại Hoa Bối về Quảng Châu trước, nhưng người đơn độc đi khiêu chiến An Thanh Nguyên thì chưa chắc đã giành chiến thắng đâu. Người thử nghĩ mà xem, từ hôm qua khi dẫn dụ chúng ta lên núi Phi Hà, đến giờ một viên đá ném hai con chim, bố cục ấy tinh xảo khéo léo đến chừng nào chứ, mỗi một bước đều nhám vào nhược điểm của chúng ta cả, y hệt chúng ta quá rõ rồi, chẳng lẽ y lại đấu võ với người, để người dùng công phu sở trường nhất liều mạng với mình sao? Lần này đừng nói là súng Tây, có lẽ còn dùng đến cả đại pháo địa lôi cơ quan cạm bẫy cũng không chừng, mà lần này sẽ không may mắn như ở trên núi Đỉnh Hồ, đột nhiên có chị Kiều nhảy ra cứu người đâu...”

An Long Nhi cũng muốn biết lần này đối mặt An Thanh Nguyên cát hung thành bại thế nào, liền bấm ngón tay tính toán theo thói quen, Cố Tư Văn vỗ một cái vào mấy ngón tay đang bấm quẻ của An Long Nhi: “Đừng tính nữa, vừa nãy lúc ở núi Phù Dung chạy ra không phải người cũng tính toán phương vị rút lui rồi đấy sao? Người biết bấm quẻ người ta cũng biết, An Thanh Nguyên đã mai phục trên tuyến đường rút lui của người rồi, giờ người lại tính nữa chẳng phải sẽ trúng kế tiếp à?”

“Thế này cũng không được, thế kia cũng không được, người định thế nào đây!” An Long Nhi lớn tiếng nói, thực ra đầu óc cậu lúc này đã rối như tơ vò, tình thế tiến thoái lưỡng nan này khiến cậu nhận ra mình có một thân công phu mà chẳng thế nào thi triển được, khi không có Lục Kiều Kiều ở bên, cậu yếu đuối vô dụng đến nhường nào.

Văn thiếu gia rốt cuộc cũng lộ ra nụ cười tự tin đặc trưng của Tiểu Thần Tiên: “Ta chỉ đợi người hỏi câu này thôi đó, có Tể tướng giang hồ như ta ở bên cạnh, người còn lo đại nghiệp không thành hay sao? Ha ha ha ha!”

Cố Tư Văn và An Long Nhi đều nhất trí để Sái Nguyệt mang theo A Tâm từ Thanh Thành đi xuôi dòng Bắc Giang, ngồi thuyền khách đi cả đêm về Quảng Châu đợi tin tức. cả bọn hỏi dò người bản địa biết được, nơi này cách bến đò Bắc Giang chỉ một canh giờ đi đường, vậy là hai người bèn đưa

Sái Nguyệt ra đường cái, nhập vào một đội xe vận lương đi về hướng Thanh Thành.

Từ lúc gặp lại An Long Nhi, Sái Nguyệt đã hạ quyết tâm sẽ vĩnh viễn ở bên cậu, mỗi lần An Long Nhi tìm đủ mọi cách khuyên ngăn, cô đều bất chấp tất cả để đi theo cậu; cô hiểu rõ sau khi chia tay sẽ phải đợi chờ không biết bao lâu mới có ngày gặp lại, chi bằng cứ nắm chắc lấy hiện tại, cố gắng ở bên cạnh người mình thích, cho dù chỉ được một ngày, một giờ, một khắc, thì hiện tại ấy cũng là hạnh phúc chân thực. Nhưng tình huống mà bọn họ đang phải đối mặt lúc này, không chỉ Sái Nguyệt đánh cược tính mạng mình là có thể vĩnh viễn không chia lìa, bản thân cô không cần mạng sống thì cũng không thể đem cả A Tầm đặt vào vòng nguy khốn được. Sái Nguyệt biết, cô trở về Quảng Châu có nghĩa là An Long Nhi và Cố Tư Văn sẽ tiến hành một cuộc phản công liều mạng, trên người cô mang theo thứ mà hai người đàn ông này trân trọng nhất, chỉ khi cô an toàn, An Long Nhi và Cố Tư Văn mới không phải lo lắng trước sau gì nữa.

Nhìn Cố Tư Văn luôn sớm tối ở bên mình từ lúc nhỏ đến khi trưởng thành, rồi bỏ cậu ta khiến cô cảm thấy không quen, nhưng rời bỏ An Long Nhi lại khiến Sái Nguyệt thấy mất mát và trống trải, vốn là người tâm tư tinh tế, cô cũng biết cảm giác đó là yêu. Sái Nguyệt cũng cô bé con lai A Tầm trên lưng, kéo con chó đã gần kiệt sức Đại Hoa Bối, nhìn An Long Nhi và Cố Tư Văn, nét mặt buồn rầu và quyến luyến khôn nguôi.

“Ta đợi các người quay về, cả hai đều phải quay về nhé, được không?” Sái Nguyệt đã nghe A Đồ cách cách kể đêm qua Cố Tư Văn vì không muốn để mình ở nhà một mình qua đêm mà cãi lộn đòi trở về, điều này khiến cô hơi bất ngờ, cô không ngờ Cố Tư Văn suốt ngày ở bên cạnh mình đòi ăn đòi uống lại trọng tình trọng nghĩa đến vậy, nhưng nghĩ kỹ thì lại cảm thấy không có gì lạ, Cố Tư Văn mấy năm nay đã trưởng thành rồi, dù suốt ngày khoe khoang việc ở bên ngoài ăn chơi phong lưu, nhưng thực ra tối nào cậu ta cũng về nhà ngủ, xưa nay chưa bao giờ để cô một mình ở nhà qua đêm cả.

Cố Tư Văn cười hì hì nói: “Bọn ta sẽ không liều mạng với người ta đâu, ta đảm bảo sau khi thuyết phục An Thanh Nguyên không trăm long nữa sẽ lập tức về nhà, người cứ yên tâm đi.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn đấu võ mồm chưa đến mười năm thì cũng tám năm, vừa nghe cậu ta mở miệng nói chuyện là đã muốn chửi cho rồi, có điều lần này cô lại nhẫn nại nói: “Ta còn lâu mới lo lắng cho người, ta chỉ lo ngộ nhờ xảy ra chuyện gì người lại đẩy Long ca ra trước mặt làm bia đỡ đạn thôi. Long ca, người phải trở về nhé, được không?”

Cố Tư Văn dẫu môi lên nói: “Thật không nể mặt người ta gì cả.” An Long Nhi đáp: “Ta đảm bảo chúng ta sẽ cùng trở về, không tin người bói một quẻ xem, nhất định là quẻ đại cát.”

Sái Nguyệt lắc lắc đầu: “Không bói, bói ra cái gì ta cũng sẽ không tin đâu, ta chỉ tin người nói thôi.” Dứt lời, cô cời sợi dây đỏ xuyên qua miếng ngọc hình quả đào trên cổ xuống, đeo lên cổ An Long Nhi, khẽ dặn cậu: “Bình an nhé, ta về trước đây.”

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt tặng đồ cho An Long Nhi, lấy làm bất mãn nói: “Người không tặng ta một phần à?”

“Lần trước chị Kiều tặng ngọc người cũng lấy một phần, chỉ có Long ca là không lấy, đương nhiên ta không cho người nữa rồi, người còn muốn thì lần sau tự đi kiếm chị Kiều mà xin, xe sắp đi rồi.” Sái Nguyệt nói xong liền nhảy lên chiếc xe bò đợi ở ven đường, vẫy vẫy tay với hai người rồi lên ngồi ở đằng trước xe.

Xe bò vừa lăn bánh, An Long Nhi và Cố Tư Văn liền nhảy lên ngựa, theo đường cũ phi như bay trở lại. Sái Nguyệt nghe tiếng vó ngựa hối hả rời xa mình, lập tức quay đầu lại nhìn theo bóng lưng xa dần, bàn tay đặt trên lồng ngực không còn sợi dây ngọc, trái tim tựa như cũng theo bóng An Long Nhi, mỗi lúc mỗi xa dần.

Mục Thác và Chương Bình Hàm dẫn theo mười mấy tay súng từ Thần Cơ doanh điều tới đuổi theo hướng Bắc, bảo là đuổi, thực ra chỉ là thúc ngựa chạy nước kiệu, bọn họ biết có nhanh nữa cũng không thể hơn được Thiên tống Bố Thái và Bát Kỳ Thiết kỵ đội, chi bằng đến chỗ đã hẹn trước với An

Thanh Nguyên ở hẻm núi Phi Lai, xem xem nét mặt của An Thanh Nguyên thế nào khi thấy mình sống sót trở về.

Bọn họ vừa xuống núi, liền trông thấy một lá cờ màu đen dựng trong khe núi phủ kín những lùm cây nhỏ, bên trên viết ba chữ lớn “Tiểu Thần Tiên”. Mục Thác vốn cho rằng bọn An Long Nhi đã bỏ trốn hết rồi, không ngờ lại thấy lá cờ của đồng bọn An Long Nhi cắm ở đây, tức tối rút súng ra toan xông lên trước, Chương Bình Hàm vội ngăn y lại nói: “Mục đại nhân, cẩn thận có mai phục, để tôi qua đó trước xem sao.” Sau đó, y giơ tay ra hiệu cho cả đội dừng lại, dẫn theo hai binh sĩ giương súng lên chăm chăm đi về phía lá cờ.

Bốn phía tĩnh lặng như tờ, Chương Bình Hàm cẩn trọng quan sát xung quanh, lại đi vòng quanh lá cờ xem xét mấy lượt, cũng chưa nhận ra điều gì khác thường, lúc này, sau lưng Mục Thác chợt truyền tới một giọng nam trung êm dịu, âm thanh không lớn không nhỏ khiến người ta nghe xong cảm thấy rất dễ chịu: “Giang hồ tướng thuật mấy năm nay, không cầu phú quý hay vui nhàn. Nhàn nhĩ ngộ được cầm đường, buồn đến lợi suối lại băng đèo. Tuy rằng chẳng khách hoàng cung, một ngày nhàn nhĩ làm tiên một ngày.”

Cố Tư Văn và An Long Nhi ngồi chồm hổm trong khe núi được cỏ rậm che phủ, An Long Nhi thì thảo bảo Cố Tư Văn: “Chẳng có vần vèo âm luật gì cả, sáu câu mà dùng đến ba lần chữ ‘nhàn’, văn thơ thật chẳng ra làm sao.”

Miệng Cố Tư Văn khe khẽ mấp máy nói: “Trước khi mở hàng xem tướng phải đọc cái thứ này mới tỏ ra siêu phàm thoát tục được, lần nào ta cũng niệm bài này cả mà...”

Mục Thác tuy không nhìn thấy người, nhưng vừa nghe giọng đã nhớ ra là ai, y gầm lên: “Đừng hòng giả thần giả quỷ nữa, ra đây ngay cho ta!” Đồng thời xòe cả năm ngón tay giơ lên, ra hiệu cho thuộc hạ tản ra lục soát, mười mấy binh sĩ chăm chăm tản ra bốn hướng, bắt đầu lục soát những chỗ khuất nẻo ở xung quanh.

“Ha ha ha ha...” Cố Tư Văn chầm chậm rời khỏi khe núi, từ rừng rậm bước ra: “Không cần tìm nữa, ta ở đây, có điều đừng nổ súng vội, ta có một bí

mặt lớn muốn nói cho Mục đại nhân.”

Cố Tư Văn hai tay không bước ra từ phía sau lưng Mục Thác, binh sĩ bên cạnh y lập tức giương súng lên nhắm vào họ Cố, Mục Thác nghi hoặc hỏi: “An Long Nhi đâu?”

“Còn phải hỏi nữa à, đương nhiên là hắn nấp trong chỗ tối, một mặt bảo vệ cho ta, mặt khác cũng đang nhắm vào đầu của Mục đại nhân đây, nếu chúng ta muốn ra tay, giờ đây Mục đại nhân hắn đã chết rồi...” Cố Tư Văn nói xong lại ngửa mặt lên cười dài một tràng.

Mục Thác và Chương Bình Hàm không tìm được đảo trông mắt nhìn lướt một vòng xung quanh, tuy cũng không ngoài dự đoán là không thấy gì cả, nhưng lời của Cố Tư Văn thì không thể không tin. Chương Bình Hàm bước lên trước nói: “Kể cả các người sắp sẵn mai phục thì cũng đừng ảo tưởng rằng mình đã chiếm hết tiên cơ, chưa ra tay thì còn chưa biết hươu chết về tay ai đâu.”

Cố Tư Văn khoanh hai tay trước ngực dựa vào một thân cây bên cạnh, nói: “Còn ra tay gì nữa chứ, tay của tên râu dê nhà ông đã bị Long đại hiệp một đao chém đứt rồi còn gì, vết thương trên lưng Mục đại nhân còn đau lắm phải không? Long đại hiệp muốn lấy tính mạng các người thì hai người sớm đã chết từ lâu rồi, nhưng cần gì phải thế chứ? Giết các người chẳng có lợi gì cho chúng ta cả, nhưng nếu giết chúng ta thì các người thảm rồi...”

Mục Thác lúc này đã bình tĩnh hơn một chút, y đưa mắt cho Chương Bình Hàm, đoạn giơ tay ra hiệu cho đám binh sĩ hạ súng xuống, hỏi: “Người nói vậy là có ý gì?”

Cố Tư Văn thấy tình huống đã dần dần thay đổi, bèn đi tới trước mặt Mục Thác nói: “Hai vị đại nhân, các người ngồi cao như vậy, ta làm sao nói chuyện với các người đây?”

Mục Thác và Chương Bình Hàm thoáng do dự, nhưng rồi vẫn tung mình xuống ngựa, Cố Tư Văn lại gọi hai người đến bên cạnh, cúi đầu thấp giọng nói: “Các người có biết, Lục Kiêu Kiêu là em gái của An Thanh Nguyên hay không?”

“Hả?!” Hai người đều giật mình kinh ngạc. Chuyện này không nhắc đến thì Mục Thác cũng không cảm nhận được, vừa nói ra, y mới sức phát hiện ngũ quan của Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên rất giống nhau, chỉ khác là ngũ quan ấy đặt trên mặt đàn ông thì toát lên vẻ anh tuấn nho nhã, đặt trên gương mặt phụ nữ thì lại xinh đẹp khả ái mà thôi; Chương Bình Hàm là một nhà huyền học lão luyện, từ lâu đã nhận ra điểm này, nhưng tướng mặt của người trong thiên hạ đại đa số đều được phân loại vào các hình các cách, ngũ quan có chút giống nhau cũng không có gì lạ, Quốc sư xưa nay chưa bao giờ nói ra, lại luôn dốc toàn lực truy sát Lục Kiều Kiều, y cũng không dám nghĩ theo hướng đó, hiện giờ nghe Cố Tư Văn nói vậy, trong đầu lập tức xâu rất nhiều chuyện đã xảy ra trong quá khứ lại thành một chuỗi.

Cố Tư Văn thấy mình vừa mở miệng đã có hiệu quả, lập tức tiếp lời: “Thấy chưa thấy chưa, ta vừa nói là hai người hiểu hết rồi, các người nghĩ mà xem, Lục Kiều Kiều là một cô gái, có năng lực gì mà thoát khỏi tay các người như thế chứ? Các người bao nhiêu năm rồi vẫn không bắt được cô ta, mỗi lần giao đấu với Lục Kiều Kiều đều thất bại, nguyên nhân là gì hả? Chính là do An Thanh Nguyên giỏi trò quỷ.”

Mục Thác và Chương Bình Hàm lúc này đột nhiên ngộ ra, chẳng trách nhiều năm qua An Thanh Nguyên dẫn dắt bọn họ tìm giết các nhà huyền học khắp tỉnh Quảng Đông mà không giết Lục Kiều Kiều, tại sao đuổi theo Lục Kiều Kiều đến tận Giang Tây mà không lấy được Long quyết, còn khiến phủ Quốc sư hao binh tổn tướng. Mục Thác hồi tưởng lại cảnh anh trai mình chết trong điện Phục Ma, An Thanh Nguyên tận mắt chứng kiến nhưng chỉ buông mấy câu ngọt nhạt, không khỏi bưng bưng lửa giận gầm gừ: “Tại sao hắn phải làm vậy?”

Cố Tư Văn lại thở dài một tiếng nói:

“Hai người dùng cái đầu mà nghĩ đi, An Thanh Nguyên trăm long có cần phải làm lâu la đến vậy không? Đây là bí quyết phong thủy của nhà họ An bọn họ, y là con trai trưởng nhà họ An, sớm đã biết Trăm long quyết rồi, muốn trăm long mạch nào thì cứ trăm long mạch ấy, nhưng mà trăm hết long mạch rồi còn cần y làm gì nữa? Cũng không thể nào đem long mạch

của mười ba tỉnh trong thiên hạ đi trăm hết, cuối cùng trăm sát nốt cả long mạch Đại Thanh luôn chứ?”

Mục Thác nghe đến đây thì không kìm được hần học nói: “Hán không dám? Chuyện gì mà hần chẳng dám!”

“Thì đó.” Cố Tư Văn tức khắc tiếp lời: “Y tự tạo cho mình một công việc không bao giờ hoàn thành, dựng nên một đối thủ bất tử, năm nào cũng điều binh khiển tướng trong phủ Quốc sư, thừa cơ tiễn hết những người y không ưa trong phủ Quốc sư vào quan tài, dần dần có thể thay toàn bộ người của mình vào đó, biến phủ Quốc sư thành một triều đình nhỏ của riêng mình, sau này y có muốn biến triều đình nhỏ thành triều đình lớn hay không thì ta chẳng biết, ta chỉ biết nếu Long đại hiệp và ta mà mất mạng thì hai người chết là cái chắc.”

Chương Bình Hàm lộ vẻ khinh miệt cười khẩy bảo Cố Tư Văn: “Hả? Đám nhãi nhép tam giáo cửu lưu các người quan trọng vậy cơ à?”

“Hi hi, lão râu dê nhà người chóng quên tay phải của mình đứt như thế nào quá?” Cố Tư Văn mở miệng ra đã chọc vào chỗ đau nhất của Chương Bình Hàm, khiến y tức đến nổi phồng mang trợn má lên, Cố Tư Văn đè nén khí thế của họ Chương xuống rồi mới chậm rãi nói: “Còn một bí mật nữa mà các người nhất định không biết, tại sao An Thanh Nguyên lại muốn các người truy sát Long đại hiệp? Chính là vì trong thiên hạ này chỉ có Long đại hiệp biết trăm long giống như y mà thôi! Nếu Long đại hiệp không chết, An Thanh Nguyên sẽ không thể ngồi vững ở vị trí ấy, đối với y, mấy vị danh thần xuất thân bổng lộc tài năng tướng mạo đều hơn hẳn y như các người và Long đại hiệp đều là những tảng đá cản đường, hai bên đánh nhau ai chết thì y cũng được lợi cả, nếu Long đại hiệp thực sự bất cần quy tiên, các người còn có tác dụng gì nữa chứ?”

Cố Tư Văn nhìn sắc mặt hai người, xem ra không chỉ là bán tín bán nghi nữa, mà đã có vẻ như cùng chung mối thù rồi, cậu ta lại tiếp lời: “Lúc đó y sẽ điều các người đi đối phó với Lục Kiều Kiều, mà đối phó với Lục Kiều Kiều chẳng phải là con đường chết à, Lục Kiều Kiều cầu kết với anh trai cô ta hại các người, cô ta làm sao chết được chứ? Sau cùng người chết chắc

chấn là hai người thôi. Long đại hiệp thì khác, sau khi trải qua rất nhiều kỳ ngộ, cậu ta đã trở thành đạo sĩ cao cấp ở núi Long Hồ, sẽ không vì danh lợi thế tục mà ra tay, chỉ vì An Thanh Nguyên ra sức bức ép nên mới buộc phải rời núi, lần trước ngộ thương hai vị đại nhân đây, cậu ấy vẫn lấy làm áy náy trong lòng. Cậu ấy vốn không có khúc mắc gì với hai người, giết các người thì cũng chẳng có ích lợi gì, nhưng nếu giết chết An Thanh Nguyên thì sẽ có nhiều người thấy dễ chịu lắm...”

Cố Tư Văn lại dừng lại, lần này cậu ta muốn quan sát rõ phản ứng của Mục Thác và Chương Bình Hàm, thấy sắc mặt hai người vô cùng chăm chú, trong mắt toàn là sát khí, nghiêm nhiên đều đã trở thành đồng mưu với mình, giọng cậu ta càng lúc càng nhỏ dần, Mục Thác và Chương Bình Hàm càng lúc càng nhích lại gần hơn: “Giết An Thanh Nguyên xong, Lục Kiều Kiều sẽ không làm được gì nữa, Long đại hiệp cũng có thể về núi quy ẩn, lúc đó lại chẳng phải là lúc hai vị đây phát huy tài năng kinh thế hãi tục của mình đấy à?”

Chương Bình Hàm đưa tay tóm lấy áo Cố Tư Văn kéo lại cạnh mình, gần giọng nói: “Lá gan của người cũng không nhỏ đâu, phỉ báng mệnh quan triều đình, xúi bẩy quan viên đấu đá, người tưởng như vậy là có thể sống sót mà xuống núi hay sao?”

Cố Tư Văn đã quá quen thuộc với những trò này, cậu ta mặt không đổi sắc nói: “Hai vị đại nhân không thể ra tay, nhưng chúng ta thì có thể; ở nơi đông người thì không thể ra tay, nhưng ở nơi vắng vẻ thì có thể, chỉ cần chúng ta biết lúc nào An Thanh Nguyên tới nơi vắng người, những chuyện khác đâu cần đến hai vị đại nhân phải nhọc tâm lo lắng chứ.” Nói xong, cậu ta liếc mắt nhìn Chương Bình Hàm, nhét vào vạt áo y một mảnh giấy.

Chương Bình Hàm buông tay hất Cố Tư Văn ra, Mục Thác dẫn theo binh sĩ không nói một lời chạy về hướng Bắc. Cố Tư Văn nhìn đội nhân mã đi xa dần, lập tức chạy đi nhổ lá cờ Tiểu Thần Tiên lên, hét lớn với An Long Nhi đang không biết nấp ở đâu: “Đi thôi đi thôi, về Quảng Châu tìm Sái Nguyệt!”

## CHƯƠNG 9 - Âm mưu thanh tẩy

Sáng sớm, một thớt ngựa dừng lại trước mảnh sân nhỏ bên bờ Châu Giang, từ trong cửa một thiếu nữ đầy vẻ kích động ủa ra, lặng lẽ ôm chặt lấy thiếu niên cường tráng tóc vàng. Cổ Tư Văn ngồi chồm hồm dưới đất, một tay túm chặt sợi xích trên cổ Đại Hoa Bối không để cho nó nhảy chồm lên cao quá, tay kia tóm chặt cái mõm vừa to vừa dài không cho nó sủa ăng ăng, trong mắt đầy vẻ thê lương pha lẫn bất lực.

Để không gây sự chú ý cho hàng xóm, Sái Nguyệt hạ giọng nói: “Các người trở về nhanh vậy, không phải đánh nhau à? Không ai bị thương gì chứ?” Cô vừa nói, vừa giơ tay khẽ áp lên vết đao cũ trên mặt An Long Nhi.

Cổ Tư Văn không nói không rằng dẫn Đại Hoa Bối đi thẳng vào sân rồi vào nhà xem A Tầm đang say ngủ. An Long Nhi nhìn theo bóng lưng buồn bã của Cổ Tư Văn, ngượng ngịu đẩy Sái Nguyệt ra, cả bọn nhanh chóng vào phòng đóng chặt cửa lại. Bấy giờ An Long Nhi mới kể cho Sái Nguyệt nghe điệu kể lui địch giải vây của Cổ Tư Văn. Sái Nguyệt nghe một cách say sưa hứng thú, ra sức khen ngợi Cổ Tư Văn một phen, nhưng lần này Cổ Tư Văn cũng không thừa cơ dương dương tự đắc, mèo khen mèo dài đuôi như mọi lần, mà chỉ đi ra đi vào sắp xếp hành lý, đợi An Long Nhi thuật sơ sự việc xong xuôi, mới nói với cả bọn: “An Thanh Nguyên phát hiện ra bố cục của mình bị hóa giải giữa chừng, nhất định sẽ tìm nguyên nhân. Có điều, ta đoán y còn chưa thể nghĩ ra chúng ta lại đem tiểu vương gia biến thành gián điệp cho mình nhanh như vậy đâu.”

An Long Nhi chen vào: “Nhưng nếu y tính quẻ, hoàn toàn có thể tính ra được bên cạnh mình có nội gián và phương hướng hành động của chúng ta. Kỳ thực, giữa những người biết tính quẻ như chúng ta không có bí mật gì cả, giống như đánh cờ vậy, hai bên đều nhìn thấy một bàn cờ công khai, chỉ là không biết bước tiếp theo y sẽ làm gì, và xem ai nhanh hơn thôi...”

“Long thiếu gia, người lại coi việc bói toán tính quẻ là thuốc tiên trị bách bệnh rồi.” Cổ Tư Văn chẳng chút khách khí nói: “Có rất nhiều việc không

cần bói toán xem số mệnh, lúc làm chỉ cần dựa theo lòng người và lẽ thường để suy đoán là được rồi. Giống như việc đánh cờ mà người vừa nói đến đây, người có thể bói ra ai thắng ai thua, nhưng người không thể tính được bước tiếp theo y sẽ đi nước nào; một tay cờ lão luyện thì có thể dựa vào hình thế của cuộc cờ mà nhìn ra nước cờ duy nhất y có thể lựa chọn, nếu tay cờ này thông thuộc tính cách và phong cách đánh cờ của đối phương, thậm chí còn có thể từ trong mấy nước cờ có thể đi, chọn ra nước cờ mà đối thủ nhất định sẽ đi; hiện giờ An Thanh Nguyên chính là tay cờ lão luyện ấy, còn người là tên ngốc thua cờ kia; y hiểu người quá rõ, không cần bói toán cũng biết bước tiếp theo người sẽ làm gì, nhưng y không hiểu được ta, nên y chỉ có thể bói, nhưng y liệu có tin vào quẻ do chính mình bói ra hay không? Bản thân y đang ở trong cuộc, cho dù quẻ bói của y trăm phát trúng cả trăm chẳng nữa thì chút ngờ vực trong lòng kia cũng sẽ không tiêu tan; dù y có bói ra được kết quả thì những biến số trong quá trình vẫn khiến y quay mòng mòng, cho dù y có thắng cũng chưa chắc đã thắng thật, người thua rồi cũng chưa chắc đã thua thật.”

Sái Nguyệt hoang mang nói: “Thâm ảo quá, từ bao giờ mà vô văn hóa lại trở thành như vậy thế?”

“Ta đây vốn vẫn như vậy, chẳng qua xưa nay người đều coi ta là đồ ngu thôi.” Nghe ra trong lời của Cố Tư Văn có ẩn ý, Sái Nguyệt và An Long Nhi đều không nói gì nữa.

Cố Tư Văn lại tiếp lời: “An Thanh Nguyên đột nhiên phá hoại sắp xếp của người, giờ người không thể thu thập tin tức từ phía Hồng môn được nữa, cũng không thể ở núi Phù Dung khống chế bảy đạo long mạch, An Thanh Nguyên xem như đã thắng trận này, nhưng y mà không thắng trận này thì người lấy đâu ra hai tên nội gián thân cận với y như thế, người còn chưa chết thì y vẫn chưa thắng thật. Người thua rồi, mà nhìn rõ được đường đi nước bước của đối thủ, đây chính là khởi đầu của việc giành chiến thắng, đã hiểu chưa hả?”

An Long Nhi ngoan ngoãn gật gật đầu, nhưng Cố Tư Văn lại nói: “Ta đảm bảo người vẫn chưa hiểu, bởi vì An Thanh Nguyên cũng không biết lúc y

đang đánh cờ với người thì nửa chừng lại đổi người, thực ra hiện giờ người đánh cờ với y là ta, người chính khí lắm liệt như thế tuyệt đối sẽ không toa rập với tiểu vương gia Bát Kỳ, điểm này thì người ta sớm đã đoán được rồi, nhưng Cố Tư Văn ta lại có thể, ta không phải là đại hiệp, ta chỉ là một thầy tướng giang hồ, chỉ coi trọng lợi ích không quan tâm đến đạo nghĩa!” Cố Tư Văn càng nói lại càng kích động, ai cũng nhìn ra được cậu ta đang mượn chuyện người khác để nói chuyện của mình, phát tiết sự bất mãn trong lòng. Cố Tư Văn nhanh nhẹn buộc bao hành lý cuối cùng lại, buông một câu: “Trời sáng chuẩn bị chuyển nhà,” rồi một mình đi ra khỏi sân. An Long Nhi hơi lúng túng hỏi Sái Nguyệt: “Văn thiếu gia đi đâu vậy? Lúc trước cũng thế này à?”

Sái Nguyệt đáp: “Không biết, hắn đi đâu trước nay ta chưa bao giờ hỏi, có lẽ là đi đánh bạc, hắn thường bảo là đi đánh bạc lấy tiền chơi gái.”

“Ta đi xem thế nào.” An Long Nhi nói xong liền chạy theo.

Cố Tư Văn ngồi bên bờ sông Châu Giang ngậy người nhìn xuống mặt nước, bên cạnh cậu ta có một cái giỏ tre, trong đặt một chồng bát Công Kê Bờ bên kia dòng Châu Giang san sát các loại thuyền lớn thuyền nhỏ neo đậu, một vài con thuyền đi sớm đã chầm chậm rời khỏi bến, tiến về phía ráng hồng ở cửa sông phía Đông.

An Long Nhi bước đến bên cạnh Cố Tư Văn ngồi xuống, nói: “Ta còn tưởng sớm như vậy đã có chỗ nào cho đánh bạc rồi.”

“Sòng bạc mở cả ngày lẫn đêm, người muốn chơi thì ta dẫn đi, người bói quẻ ta đặt cửa, thắng mỗi người một nửa, thua người chịu.”

An Long Nhi cười cười nói: “Cảm ơn người, bao lâu nay vẫn luôn ủng hộ ta.”

“Nói mấy chuyện này làm gì chứ. Thực tình, làn nào cũng là con bé đầu to kia bảo phải theo người, ta không yên tâm về nó nên mới giúp người thôi.”

“Ta còn tưởng người nghĩa khí như vậy thật chứ.” An Long Nhi nói xong, hai người đều cười phá lên.

Cố Tư Văn nói: “Giờ muốn không nghĩa khí cũng không được nữa, chúng ta đều bị đại sự thiên hạ của người kéo hết xuống nước rồi còn gì, vả lại ta cũng muốn đấu với An Thanh Nguyên đó một phen, để xem quốc sư lợi hại hay là tể tướng lợi hại.”

“Phải rồi, lần trước người vẫn chưa nói cho ta biết, Tể tướng giang hồ là do ai phong vậy?”

“Chuyện này có liên quan đến Hồng môn...” Cố Tư Văn ngoảnh nhìn sau lưng, thấy ngoài vài người buôn bán nhỏ ngẫu nhiên đi qua thì không có kẻ nhàn rỗi nào đứng hóng, bấy giờ mới nói: “Phái Giang Tướng là phân chi của Hồng môn, thờ tể tướng triều Minh Lưu Bá Ôn làm tổ, tôn chỉ cũng là phản Thanh phục Minh, trên giang hồ chia làm bốn phòng lớn, lần lượt là Càn, Khôn, Khảm, Ly. Thiên Địa hội, Tam Hợp hội cũng là phân chi của Hồng môn, nhưng bọn họ trọng võ, chúng ta trọng văn, lúc thư nhàn thì lăn lộn giang hồ lấy tiền của bất nghĩa, khi khởi sự thì đến Thiên Địa hội làm quân sư tham chiến, vì vậy rất quen thân với người trong Hồng môn... Trong phái Giang Tướng cũng có hệ thống chức quan riêng, cao nhất là Đại học sĩ, chính là tể tướng, bên dưới có Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa, Hàn lâm, Tiến sĩ, cử nhân...”

An Long Nhi tò mò hỏi: “Giờ người làm đến cấp bậc gì?”

“Ta? Ha ha, mười năm xem tướng mới có thể thăng lên Hàn lâm, ta mới được mấy năm thôi mà, râu còn chưa mọc đủ nữa.”

“Vậy ngoài bày sạp xem tướng lừa tiền ra, các người không còn kế sinh nhai nào khác à?”

“Đó đâu phải lừa đảo gì chứ!” Cố Tư Văn lớn tiếng phản bác: “Làm ăn trên phố kiểu này là đôi bên tình nguyện mà, kiếm nhiều tiền cũng chẳng qua chỉ bằng số tiền người ta mang trên người thôi, chỉ là con số hữu hạn, vả lại tặng người ta mấy câu nói, không phải là an ủi lòng người, cổ vũ sĩ khí hay sao? Làm gì có ai được ta xem tướng cho mà không vui vẻ về nhà đâu? Muốn kiếm tiền thực sự không thể dựa vào ngón này được, phải làm ăn lớn...” Cố Tư Văn nói tới đây chợt nhận ra mình đã lỡ lời, liền im bặt.

“Làm ăn lớn cái gì?”

“Không thể nói được.”

“Vớ ta cũng không thể nói à?”

“Cấm kỵ sư môn, đánh chết cũng không thể nói.”

“Vậ thì bỏ đi, hiện giờ người cũng kiếm được không ít rồi đấy nhỉ?” An Long Nhi biết ý chuyển chủ đề khác.

Nhắc đến tiền, gương mặt Cố Tư Văn rốt cuộc cũng nở nụ cười: “Cũng khá khá, đủ mua nhà lấy vợ, ha ha ha ha.”

“Có phải muốn lấy cô bé đầu to kia không?” An Long Nhi tung ra một đòn bất ngờ, khiến Cố Tư Văn lập tức xịu mặt xuống nói: “Người thân với nó như vậy, để lại cho người cưới đấy.”

“Ta ngược lại rất hy vọng hai người các người có thể nên vợ nên chồng...”

An Long Nhi nhìn vào mắt Cố Tư Văn, Cố Tư Văn lắc đầu nói: “Nhìn ta làm gì, cũng phải xem người ta chịu gả cho hay không mới được chứ.”

“Người cứ rượu chè phóng dăng, đánh bạc chơi gái thì người ta làm sao thích người được?”

“Người nghe ai bảo vậy?” Cố Tư Văn nghiêm trang cất vấn An Long Nhi.

“Thỏ con hỏi Tiểu Nguyệt, sau đó kể lại cho ta.”

“Ta đã bao giờ đi đánh bạc chơi gái đâu! Ta ra ngoài làm ăn, cũng không thể khoe khoang rình rang khắp nơi được đúng không, đàn ông đàn ông ở nhà không làm gì, cứ ăn mặc điệu dàng ra ra vào vào, chẳng phân biệt ngày đêm thì cũng phải có một lý do chứ, không bảo là đi đánh bạc uống rượu hoa thì còn biết giải thích thế nào nữa?”

“Người chưa bao giờ đi chơi gái ư?”

“Chưa. Bằng không làm sao để dành được nhiều bạc chuẩn bị mua nhà lớn như vậy?”

“Khụ khụ...” An Long Nhi nghe tới đây thì cười khan hai tiếng, nói: “Như vậy cũng được à? Tiểu Nguyệt còn tưởng người là loại người xấu xa không thói xấu gì là không có đấy.”

Cố Tư Văn lắc đầu thờ dài một tiếng, vịn vai An Long Nhi đứng dậy nói:

“Người có thời gian thì giúp ta giải thích với, ta cưới được sư tỷ người về

rồi nhất định sẽ báo đáp tử tế.” Cậu ta nói vậy làm An Long Nhi phá lên cười một chặp. An Long Nhi cũng đứng dậy, phúi phúi mũi nói: “Tiểu Nguyệt ở nhà cũng đói rồi, ra quán trà mua đồ ăn mang về thôi.” Dưới ánh nắng của vầng dương mới nhú, hai người cùng chạy về phía quán trà mới mở cửa ven sông.

Bọn họ thuê một căn nhà to bên bờ hồ Lộc vắng vẻ ngoài cổng Bắc thành Quảng Châu, lại mua thêm mấy con ngựa tốt. Cố Tư Văn không tự mình bày sạp xem tướng nữa, mà đi trước một bước hoàn thành tâm nguyện của Lục Kiều Kiều, trở thành người dắt mối cho An Long Nhi, tìm được việc nào liên quan đến phong thủy trên giang hồ liền để An Long Nhi đi kiếm một khoản lớn, danh tiếng của Phong Thủy Tiểu Thần Tiên An Long Nhi trên giang hồ càng ngày càng vang xa. Thường ngày không có việc gì làm, cả bọn lại ra bờ hồ Lộc ruổi ngựa và luyện tập cưỡi ngựa bắn cung, ngoài ra, ngày nào họ cũng đến bờ hồ phía Đông nhan nhản mộ phần để kiểm tra các bia mộ.

Thì ra mảnh giấy mà Cố Tư Văn nhét cho Chương Bình Hàm viết rằng: “Mộ của Trần thái phu nhân mẹ quá cố của Hoàng Thanh Hiến bên bờ Đông hồ Lộc” chính là nói ở bờ Đông hồ Lộc có một ngôi mộ của bà thím họ Trần, người chỉ việc đem tin tức xuất hành của An Thanh Nguyên đặt dưới bia mộ là được rồi.

Thu qua đông đến, một mùa bình lặng trôi qua bên bờ hồ, A Tầm càng lớn càng nghịch ngợm, đôi mắt càng lúc càng có nét, xem chừng sau này sẽ trở thành một mỹ nữ tóc vàng; Đại Hoa Bối đã ngoan hơn rất nhiều, không biết tại tiết trời trở lạnh hay sức khỏe không được tốt, nó suốt ngày trốn trong ổ ngủ vùi, không làm ồn mà cũng không mấy khi ra ngoài chơi; bia mộ của bà thím họ Trần bấy lâu cũng không có tin tức gì.

Rốt cuộc, trong một buổi chiều âm u mưa lạnh bay đầy trời, An Long Nhi trông thấy trước mộ bà thím họ Trần có cắm ba que hương chưa đốt, cẩn thận quan sát kỹ hơn, thấy xung quanh chỗ đất cắm hương có một vòng tròn to bằng miệng bát được khắc bằng mũi dao, An Long Nhi rút hương ra, nhấc cả cục đất trong hình tròn lên, liền trông thấy bên dưới hốc đất là một

bao vải dầu, tờ giấy bên trong bao vải có một hàng chữ nhỏ như đầu ruồi: Bính Ngọ tháng Giêng, dốc Thập Tự, Đại Phong Môn, núi Nam Côn. An Long Nhi cầm mảnh giấy lên lập tức về nhà tra lại bản đồ long mạch Quảng Đông, thì ra núi Nam Côn cách Quảng Châu hai trăm dặm, bắt nguồn từ dãy núi cửu Liên ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Đông. Dãy núi cửu Liên từ Tây Giang uốn lượn ngàn dặm mà đến, mạch chính vươn tới tận ngọn núi phía sau lưng thành Quảng Châu, núi Nam Côn lại là đoạn cuối cùng trước khi long khí của dãy cửu Liên nhập vào Quảng Châu. Còn Đại Phong Môn là thác nước lớn để long mạch núi Nam Côn lột xác biến thành chính khí chân long. Trên bản đồ không ghi rõ khu vực thác Đại Phong Môn có dốc Thập Tự, chuyện này cũng không có gì lạ, tạm không nói tới chuyện bản đồ này không phải do An Thanh Nguyên dựa vào Trảm long quyết vẽ ra, mà dù An Thanh Nguyên có vẽ một tấm bản đồ, y cũng chẳng ngu đến mức viết cả tử huyệt trảm long lên giấy để người ta đi phá hoại chuyện lớn của mình.

Chỉ có một điểm mà An Long Nhi không hiểu, chính là An Thanh Nguyên đã có Trảm long quyết, lại có năng lực trảm long, tại sao sau khi phục hồi chức quan rồi vẫn chần chừ mãi không ra tay, cảm giác lo lắng trước sự phát triển của tình thế và nỗi tò mò đối với tử huyệt trảm long khiến suốt nửa năm nay, An Long Nhi hết sức mong chờ hành động của y- Trước khi lên đường, Cố Tư Văn giao lá cờ Tiểu Thần Tiên cho Sái Nguyệt, dặn dò cô bảo quản cho tốt, rồi cầm theo trường thương, cùng An Long Nhi phóng ngựa lên núi Nam Côn.

Hai người tính rằng sẽ tìm hiểu địa hình trước, sau đó phục kích An Thanh Nguyên, bọn họ đến chân núi Nam Côn trước hai ngày, nghỉ ngơi chỉnh đốn xong xuôi, liền lặng lẽ lên núi trong đêm.

Núi Nam Côn này địa hình gập ghềnh khúc khuỷu, trên núi toàn rừng trúc rậm rạp, mỗi khi gió thổi qua, biển trúc lại lay động xào xạc khắp cả ngọn núi. Dưới đất là thảm lá cây nghìn năm nay chưa có người quét dọn, hễ bước lên lại phát ra tiếng lạo xạo. Cũng may, buổi đêm gió Bắc thổi rất

mạnh, lạnh thì có lạnh, nhưng tiếng lá trúc xào xạc như sóng biển có thể giấu được tiếng chân người.

Cố Tư Văn mặc áo bông co ro trên lưng ngựa, hai tay ôm lấy vai run rẩy nói lập bập: “Lần này ngu rồi, nếu không bỏ bỏ bỏ lại lá cờ kia, giờ còn có cái mà đạp, người người người không lạnh à?”

Thế chất An Long Nhi vốn dĩ rất tốt, sau ba năm tu đạo ở phủ Thiên Sư, nội công đạo gia đã đạt tới trình độ tinh thuần vô song, thời tiết này đối với cậu vẫn chưa coi là lạnh. Để tiện hoạt động, cậu không mặc áo bông, chỉ khoác một chiếc áo choàng bên ngoài áo dài, xăm xăm đi đón đầu cơn gió Bắc.

Cậu bảo Cố Tư Văn: “Ta không lạnh, người cẩn thận một chút đi, Đại Phong Môn là thác lớn, đường lên trên có thể sẽ rất trơn.”

“Bên bên dưới đã lạnh thế này rồi, lên trên đó lại còn không chết chác à... cứu tôi với...” Cố Tư Văn không ngừng càu nhàu, nhưng vẫn bám sát theo An Long Nhi, lại một cơn gió lớn thổi qua, cậu ta ngẩng đầu nhìn lên. Sau khi đám mây mù trôi đi, bầu trời chỉ chút ánh sao sáng. An Long Nhi cũng ngược nhìn sao trời, sao đêm nay đẹp lạ thường, có lẽ vì trong khe núi quá tối tăm làm nổi bật ánh sao, nhưng cũng có thể là do một nguyên nhân khác.

Hai mươi năm nay, thiên vận là cửu tử hữu bật hỏa vận, qua giờ Tý, thì chính là năm Canh Tuất tháng Mậu Dần ngày Bính Ngọ, sự phối hợp giữa ngày tháng và thiên vận, khiến ngày này trở thành ngày có hỏa khí mạnh nhất, phù hợp với thiên vận nhất, là thời điểm quan trọng để hoàn thành việc lớn, An Thanh Nguyên chọn ngày này để đến núi Nam Côn dường như không được hợp với lẽ thường cho lắm. Cứ theo thời gian trăm long lần trước mà tính toán thì hôm đó là ngày âm tà hung sát nhất trong cả năm, bây giờ y muốn lặp lại chuyện xấu đó, nhưng lại chọn một ngày tốt, khiến người ta có cảm giác kẻ xấu này không chuyên nghiệp chút nào, An Long Nhi cũng không đoán ra trong lòng An Thanh Nguyên đang tính toán chuyện gì, đành lên dốc Thập Tự xem sao.

Đường núi khó đi, càng lên trên lại càng không có đường, An Long Nhi dẫn Cố Tư Văn men theo con sông nhỏ trong núi chậm chậm leo lên mới không mất nhiều công sức chặt quang các bụi cây bụi gai ven đường. Vòng vèo

một hồi, đến dưới chân một ngọn thác lớn, Cổ Tư Văn ngược nhìn lên, buột miệng thốt: “Đẹp quá đi mất!”

An Long Nhi ngẩng đầu nhìn lên, đó là một thác nước cao trăm trượng, chỉ nhìn độ cao cũng đủ khiến người ta thấy choáng váng, nếu ở trên đỉnh tháp hắt một gáo nước xuống dưới, nước sẽ bắn tung tóe ra rồi mất tăm mất dạng. Vì đã vào mùa đông, lượng nước cũng không nhiều lắm, từ trên thác quanh co đổ xuống, dòng nước trắng xóa trên vách đá đen ngòm vạch nên một con đường lớn uốn lượn và sống động.

An Long Nhi cũng không kìm được buột miệng khen: “Quả nhiên là đẹp, không ngờ đồ vô văn hóa như nhà người cũng biết thưởng thức cảnh đẹp như thế này.”

“Tất nhiên là biết thưởng thức rồi, người xem, thật giống như một mỹ nữ, bên trên là đầu và mái tóc dài, ở giữa là ngực...”

Nghe Cổ Tư Văn nói vậy, An Long Nhi suýt chút nữa rơi xuống ngựa, có điều được chỉ điểm, lại ngược nhìn thác nước, quả nhiên thấy giống một thiếu nữ thân hình yếu điệu mềm mại.

Hai người men theo ngọn thác mà dắt ngựa lên núi, khó nhọc leo lên được đỉnh thác, lúc này mới thực sự hiểu được tại sao nơi này gọi là Đại Phong Môn. Từ nơi đây nhìn xuống là vùng đất phía Nam Lương Quảng rộng mênh mông, hai bên ngọn thác là núi cao ngất trời, ở giữa có một khe núi, mùa hè gió Nam từ đây thổi vào, mùa Đông gió Bắc từ đây thổi ra, Cổ Tư Văn lớn tiếng nói giữa tiếng gió vù vù: “Thì ra Đại Phong Môn có ý này, thật đúng là không ngờ đến đây...”

Hai người không có nhiều thời gian để ngắm phong cảnh, An Long Nhi dẫn đường, men theo bờ, đi ngược dòng con sông nhỏ lên núi. Cổ Tư Văn đã lạnh đến mức mụ mị cả đầu óc, phải không ngừng nói chuyện với An Long Nhi để phân tán tinh thần.

“Sao lại cứ phải đi men theo dòng nước thế, vì ở đây tre trúc ít dễ leo hơn à?”

“Chúng ta lên núi là để ngăn cản việc trăm long, vì vậy cần phải tìm được long mạch.”

An Long Nhi giải thích xong, Cố Tư Văn vẫn không biết bạn mình đang nói gì: “Men theo dòng nước là để tìm long mạch?”

“Đúng vậy.” An Long Nhi nói: “Long mạch chân long đều có dòng nước tương hỗ, chỉ cần tìm được dòng nước chảy cùng hướng với hướng núi, long mạch chính là ở hai bên dòng nước ấy.”

Cố Tư Văn sực hiểu ra, nhìn đường nét đen như mực của núi non ở hai bên, lẩm bẩm tự nói một mình: “Chắc, bên này có thể là long mạch, bên kia cũng có thể là long mạch, An Thanh Nguyên sẽ ra tay ở nơi như thế này đây.”

“E hèm, trăm long không giống với tâm long điểm huyết, phong thủy Dương Công cứu nhân độ thế chuyên tìm đất lành, còn phong thủy trăm long của An Công lại phải tìm đến hung địa.” An Long Nhi đã xem qua thế núi trên bản đồ, đoán rằng nhất thời cũng không đến được dốc Thập Tự, nên chậm rãi giải thích: “Con sông mà chúng ta đang đi men theo này nhỏ quá, kỳ thực không thể gọi là sông được, trong phong thủy người ta gọi là giới thủy. Những nơi có dòng nước chảy qua giữa hai ngọn núi đều gọi là giới thủy, là đất đại hung không thể điểm huyết xây nhà, chỉ cần không sử dụng thì cũng không có gì đặc biệt; nhưng đạo giới thủy này và đại long mạch của núi cừu Liên đều đi theo hướng từ Đông Bắc tới Tây Nam, chạy về phía Quảng Châu, giới thủy này chính là tuyến đường chảy ra của khí chân long, chúng ta cứ đi lên đến chỗ địa hình sụt xuống do có mấy đạo giới thủy giao nhau, đấy chính là nơi hung khí từ bốn phương tám hướng tụ hội về. Nếu quả có một nơi như thế, chỗ đó hẳn là tử huyết của long mạch, rất có khả năng cũng chính là dốc Thập Tự được nhắc đến trong mật thư.”

Cố Tư Văn nửa tin nửa ngờ theo An Long Nhi tiếp tục đi lên trên, quả nhiên thấy núi ở hai bên dốc xuống phía dưới, nếu tiếp tục đi lên nữa, dốc núi sẽ trùng với giới thủy mà họ đang đi theo. Lúc này An Long Nhi nói với Cố Tư Văn: “Chắc là gần đến dốc Thập Tự rồi, giờ không thể đi men theo giới thủy nữa, chúng ta buộc ngựa ở đây, đi bộ lên dốc núi quan sát tình hình giới thủy; từ giờ cũng đừng nói chuyện nữa, có thể An Thanh Nguyên đã ở đây rồi.” Nghe An Long Nhi nói vậy, vẻ co ro mệt mỏi vừa nãy của Cố

Tư Văn lập tức biến đầu mất, cậu ta xốc lại tinh thần, gật gật đầu, buộc chặt ngựa rồi theo An Long Nhi lên dốc núi.

Trên dốc núi không có đường, chỉ toàn là tre trúc mọc san sát, hai người chầm chậm bước thấp bước cao bên trong rừng trúc, rốt cuộc cũng đến được gần chân dốc bên kia, trông thấy bên dưới dốc quả nhiên là một khu đất trống sục xuống, xung quanh khu đất là bốn ngọn núi, giữa bốn ngọn núi có bốn đạo giới thủy, trông giống như một cái rãnh chữ thập toác ra phía trên chiếc bánh bao hấp chín, chia cái bánh làm bốn mảnh, trong đó có hai đạo giới thủy một cao một thấp đem theo một dòng suối nhỏ từ trên núi chảy xuống rồi chuyển hướng ở bên dưới khu đất.

Mấy chục tên binh sĩ đang lắp ghép một bình đài bằng gỗ, kiểu dáng giống như An Long Nhi đã từng trông thấy trên núi Đỉnh Hồ, tám góc bình đài có tám cột gỗ, An Long Nhi biết trên tám cái cột này sẽ trói tám đứa trẻ, lát nữa An Thanh Nguyên sẽ bước chân theo canh bộ, lần lượt đâm chết chúng để lấy máu, đổ vào tử huyết, tiến hành trăm long. Bên cạnh bình đài là một hàng trẻ con mặc áo bông đang ngủ thiêm thiếp, hẳn bọn chúng chính là người sẽ phải chết, giờ bị đổ thuốc mê cho bất tỉnh nhân sự rồi đưa lên núi sử dụng.

An Long Nhi và Cố Tư Văn ngồi chồm hồm trong chỗ tối, căng thẳng tìm kiếm bóng dáng của An Thanh Nguyên, nhưng tìm mãi cũng chưa thấy đâu. Đến khi bình đài ghép xong, sắc trời dần hửng sáng, mới trông thấy trên con đường nhỏ ở ngọn núi đối diện có hai thớt ngựa đi xuống, trên ngựa lần lượt là Quốc sư An Thanh Nguyên cao lớn anh tuấn, mặc áo lông hoa lệ, và ngự dụng phong thủy sư Kim Lập Đức, người lùn nhỏ nhưng nhanh nhẹn.

Kim Lập Đức có tướng mạo điển hình của người Quảng Đông, cũng sở hữu tính cách điển hình của người Quảng Đông, mấy năm trước An Long Nhi từng nhiều lần giao thủ với y, đều được y ngoài đánh trong thả mà giữ cho tính mạng. Cậu hiểu rất rõ, đây là một viên quan chỉ lẫn lộn để kiếm miếng cơm ăn, chốc nữa ra tay ám sát An Thanh Nguyên, y sẽ không thực sự ngăn cản mình.

Hai người chậm rãi lại gần bình đài trăm long, Kim Lập Đức bước lên trên xem xét, đoạn nói: “Bao giờ thì ra tay?”

Kim Lập Đức và An Thanh Nguyên đều không chú ý một điều, nói chuyện ở khu đất sụt lún này, âm thanh sẽ truyền đều tới bốn vách núi xung quanh, mà buổi sáng sớm lại vừa khéo đúng lúc gió thổi yếu đi, giọng nói của y tuy không lớn, nhưng truyền đến tai An Long Nhi hết sức rõ ràng.

An Thanh Nguyên xuống ngựa đi tới giữa bình đài, vừa kiểm tra các rãnh máu chẳng chịt trên bề mặt vừa nói: “Đợi một lúc nữa đã, đừng vội ra tay, hôm nay là ngày lành, để xem ý trời thế nào.”

Kim Lập Đức lộ vẻ bất lực nói: “Quốc sư, tám mạng người đấy, có thể không giết thì đừng giết.”

An Thanh Nguyên khẽ cười nhạt: “Đúng là mâu thuẫn... ài, trong Đại Nội đã có Ngũ giáo đại lạt ma dẫn người lập kết giới hộ pháp rồi, nhưng hoàng thượng vẫn trong tình trạng nguy kịch, hôm nay là ngày đại cát, song lại là ngày nguy hiểm nhất trong Bát tự của hoàng thượng.”

Kim Lập Đức cũng nói: “Tôi thấy lần này khó mà qua được, vừa nãy trên đỉnh núi cũng thấy cả còn gì, ngày đại cát mà Tử Vi để tinh lại âm đạm vô quang, xung quanh các sao Tặc tinh sáng rực, thật tình không biết Đại Thanh tiếp sau đây sẽ như thế nào.”

“ở đây nói vậy thì không sao, một khi xuống núi chớ có mà nói bừa.” An Thanh Nguyên kịp thời nhắc nhở Kim Lập Đức, sau đó lại nói: “Nếu hoàng thượng khỏe lên thì long mạch này vẫn phải trảm. Đạo Quang gia là vị hoàng đế tốt, cần chính yêu dân, chỉ tại quốc vận không ra gì đã ép ngài đến đường cùng, muốn tiến không được mà muốn thoái cũng chẳng xong. Chúng ta là phận bề tôi, phải phò trợ ngài một tay, lo hết những chuyện bên dưới, quét sạch con đường phía trước rồi, miệng vàng của ngài mở ra mới có nơi ra sức...”

“Thế còn...” Kim Lập Đức hỏi mập mờ, ý rằng ngộ nhờ hoàng đế chết rồi thì nên tính sao?

An Thanh Nguyên đáp: “Lúc quốc gia có đại tang không nên chuốc thêm nhiều chuyện, long mạch trảm xong sẽ gây ra tai họa núi lở đất sụt trong

phạm vi trăm dặm. Nơi này là đất trăm long, một khi ra tay sẽ chia núi Nam Côn thành bốn quả núi theo đường giới thủy. Trăm là trăm long khí trong long mạch, nhưng chết lại là người chết, và lại...”

“Cái gì?” Kim Lập Đức đợi hồi lâu không nghe thấy câu tiếp theo, chỉ thấy An Thanh Nguyên ngẩng đầu nhìn trời, sau đó chậm chậm bước xuống bình đài, đi về phía An Long Nhi và Cố Tư Văn đang ẩn náu. Chỗ này cách xa đám binh sĩ đang làm việc, nhưng lại khiến An Long Nhi nghe rõ hơn đoạn đối thoại giữa hai người bọn họ.

Cố Tư Văn chậm rãi cầm cây thương lên, đưa mắt ra hiệu với An Long Nhi, An Long Nhi đưa tay ẩn cậu ta xuống.

An Thanh Nguyên từ từ nói: “Hoàng đế mới có thể lo cho nước cho dân giống như Đạo Quang gia hay không? Mục tướng liệu có còn đứng vững được trong triều đình mới hay không?... Lão Đức, người cũng biết đấy, cùng làm một việc, có lúc là công lao, cũng có lúc lại là tội tình, trăm long ở Quảng Đông vốn là một nước cờ hiểm, nếu không có Mục tướng ủng hộ, phủ Quốc sư cũng không dễ làm việc đâu, không khéo lại còn...”

“Phải, phải, phải, để xem đã.” Kim Lập Đức ngầm hiểu ra, vội vàng phụ họa theo.

An Long Nhi và Cố Tư Văn nghe tới đây đều đã hiểu, thì ra An Thanh Nguyên hôm nay không nhất định phải giết người trăm long, y đang đợi một biến cố lớn trên triều, chuẩn bị theo gió mà trở cờ.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức vừa đi vừa nói chuyện, cũng không rời khỏi bình đài trăm long. Bọn họ cắt đặt mấy chục tên binh sĩ hạ trại nghỉ ngơi, bản thân thì ở giữa núi rừng nhóm lửa lấy nước suối đun trà, có vẻ rất thanh nhàn thong thả.

An Long Nhi và Cố Tư Văn nghe đối phương nói chuyện, trong lòng đều nảy sinh cảm giác tò mò, qua ngày hôm nay sẽ có thay đổi gì nhỉ? Hết ngày hôm nay, An Thanh Nguyên sẽ không trăm long nữa sao? Hiện tại không phải thời cơ tốt nhất để xông xuống dưới hạ thủ, họ vẫn phải mai phục trong rừng trúc này cùng đợi với An Thanh Nguyên.

Bọn An Long Nhi và Cố Tư Văn cũng giống như Kim Lập Đức, đều chỉ biết được suy nghĩ mà An Thanh Nguyên nói ra miệng, còn những suy tính sâu hơn một tầng thì họ An tuyệt đối không bao giờ nói cho bất cứ ai. Ba năm trước, y lỡ tay mở ra long huyết trên đỉnh núi Phù Dung, làm huyết ngầm Tiềm long thôn kim bên dưới đáy hồ của huyết Ngũ xà hạ dương lộ ra, để Lục Kiều Kiều táng cha của Hồng Tú Toàn vào thiên tử long huyết. Có thể nói cái thiên tử long huyết này là từ y mà ra. Sau khi có được Trảm long quyết, theo lý lẽ ra y phải phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn trước tiên, giải quyết mối đại họa do chính mình gây ra trong quá khứ, nhưng ba năm bị biếm làm thứ dân đã khiến y nếm đủ mùi đau khổ, sau khi trải qua trăm đắng ngàn cay mới trở về vị trí quốc sư, An Thanh Nguyên y đã lý giải được sâu thêm một tầng nữa về đạo lý cầu sinh trong chốn quan trường. Hiện giờ, An Thanh Nguyên đã hiểu, làm việc là để cho hoàng thượng xem, bất luận một viên quan tận tâm tận lực bán mạng cho Đại Thanh đến thế nào, hoàng thượng biết được cũng chẳng buồn xót thương y; nhưng nếu có thể dẹp yên chuyện khiến hoàng thượng nhức đầu nhất, thì đây chính là đường tắt để thăng quan tiến chức. Chỉ cần không ai nhìn ra được long huyết thiên tử trên núi Phù Dung là họa do y gây ra, cái huyết này có thể chính là quân bài để y tiếp tục thăng chức. Nếu sau khi Hồng Tú Toàn làm ra chút thành tựu nho nhỏ, y mới ra tay chặt đứt long mạch của nhà họ Hồng, vậy thì y sẽ là công thần đã vì Đại Thanh mà xoay chuyển tình thế. Hoàng đế Đạo Quang có một đồng con trai, nhưng chỉ có hai hoàng tử nay đã mười lăm mười sáu là thích hợp kế thừa ngôi vị, những đứa con khác đều chỉ là lũ trẻ năm ba tuổi còn chưa ráo máu đầu. Một đứa trẻ mười mấy tuổi đầu kế thừa ngôi vị làm sao biết trị lý quốc gia, trên thực tế, hoàng quyền sẽ rơi vào họ nhà mẹ và thầy giáo của hai hoàng tử; khi hoàng đế Đạo Quang băng hà, hai đảng liệu có vì tranh giành ngôi vị mà chém giết lẫn nhau? Ai sẽ giành được ngôi đế? Tất cả đều là những vấn đề mà An Thanh Nguyên cần phải suy tính đến.

Phủ Quốc sư xưa nay vẫn được Trung đường Mục Chương A quyền nghiêng triều đình ngầm ngầm ủng hộ, nếu Mục tướng vì tranh chấp quyền

vị mà phải hạ đài thì chẳng khác nào phủ Quốc sư bị giải thể, trong thời điểm luân chuyển quyền lực này mà ra tay trăm long hay làm bất cứ chuyện gì cũng đều là một sự lãng phí tinh lực; vả lại, mấy năm gần đây Hồng Tú Toàn không xuất đầu lộ diện ở Quảng Đông, kết cục này chính là uy lực của phong thủy Long quyết của An công ư? Với lòng hiếu kỳ đặc biệt của phong thủy sư, An Thanh Nguyên cũng đang hết sức mong đợi vụ mưu phản xảy ra, sự mong đợi của y dành cho Hồng Tú Toàn không thấp hơn Lục Kiều Kiều chút nào. Nằm trong tay Trăm long quyết và trăm long là hai việc hoàn toàn khác nhau, cho dù trăm long để thiên hạ thái bình thì làm việc cũng phải xem thời cơ, có tiết tấu, vào thời điểm này, y nhất định không ra tay trăm sát long mạch nhà họ Hồng. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Lúc này có việc quan trọng hơn cần phải làm, còn y thì đang ung dung chờ đợi.

Nhìn An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức uống trà sớm pha bằng nước suối, ăn những món điểm tâm ngon lành tinh xảo, An Long Nhi và Cổ Tư Văn đều đói sôi bụng. Khó khăn lắm mới chịu đựng được đến gần trưa, bọn họ trông thấy An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức đi lên bình đài trăm long, ung dung dựng một cái giá hình tam giác, trên giá dùng la kinh đề lên một tờ giấy bùa có viết Bát tự. An Thanh Nguyên lấy trong người ra một chiếc đồng hồ quả quýt bằng vàng xem giờ, sau đó cầm bút chấm chu sa viết lên tám cây cột gỗ ở xung quanh bình đài tám đạo bùa; Kim Lập Đức giúp y buộc dây đỏ lên tám cây cột, đầu còn lại của tám sợi dây đều buộc lên giá tam giác.

Giờ Ngọ vừa tới, An Thanh Nguyên tung mình nhảy lên cột gỗ ở phía Đông, hai tay kết ấn lẩm nhẩm niệm chú. Giờ Ngọ ngày hôm nay là thời khắc hỏa khí mạnh nhất trong cả ngày, hoàng đế Đạo Quang có Bát tự kỵ hỏa, nếu không vượt qua được canh giờ này ắt sẽ về châu ông bà ông vải, ở chính giữa của Thiên sư Linh ứng trận mà An Thanh Nguyên bày ra, chính là Bát tự của Đạo Quang mà y phải dùng nhiều vàng bạc hối lộ mới có được, vì vậy, ở bên trong kết giới của An Thanh Nguyên, Linh ứng trận và sự sống chết của hoàng đế Đạo Quang sẽ tương thông với nhau.

Dưới ánh mặt trời nóng bỏng, tám sợi dây đỏ phát ra ánh sáng đỏ chói mắt. An Long Nhi biết trận thế này có ý nghĩa gì, cậu chỉ không biết kết quả cuối cùng của trận pháp mà thôi. Bởi An Long Nhi xưa nay không để ý đến việc triều đình, cho dù thế nào cũng không thể biết được sợi dây cuối cùng còn lại đại diện cho hoàng tử nào, cậu chỉ quan tâm An Thanh Nguyên sau này có tiếp tục trầm long nữa hay không thôi.

Trong tiếng gió và tiếng niệm chú, tám sợi dây đỏ lần lượt bốc cháy, Kim Lập Đức lùi ra xa nấp sau thân cây, chỉ sợ trên bình đài sẽ xảy ra nổ lớn. Lúc này, một trận gió quái dị không thể xác định phương hướng chợt ào qua, trên bình đài đột nhiên phát ra tiếng gỗ nổ tanh tách, bảy cây cột gỗ cùng lúc gãy đôi, vụn bắn tung tóe. Trước khi cây cột gỗ dưới chân gãy lìa, An Thanh Nguyên đã kịp thời nhảy vọt lên không trung, vừa đáp xuống chính giữa bình đài lập tức kiểm tra la kinh. Kim trên la kinh dừng ở hướng chính Bắc, đầu mũi kim chìm xuống dính vào đáy thiên trì, đây là hiện tượng trầm kim trong La kinh bát kỳ, đại biểu điềm đại hung và tử vong không thể tránh khỏi, mà vị trí đầu kim chỉ chính là kẻ thất bại và nạn nhân thực sự.

Kim Lập Đức cũng chạy lên bình đài xem la kinh, y và An Thanh Nguyên thoạt nhìn qua đã hiểu ngay kết quả cuối cùng. Cột gãy chứng tỏ hoàng đế Đạo Quang đã băng hà, hướng chính Bắc mà đầu mũi kim trầm xuống đại diện cho Lục a ca Dịch Cân tuổi Tý, được dòng chính nhà Trung đường Mục Chương A ủng hộ, cũng có nghĩa là tương lai của phủ Quốc sư xuất hiện nhân tố không ổn định, đã như vậy thì việc trầm long phải tạm thời dừng lại, đợi xem rõ tình hình rồi mới có thể ra tay.

An Thanh Nguyên canh cánh lo âu, Kim Lập Đức lại ngấm ngấm mừng rỡ, bọn họ cùng đi tới trước cây cột duy nhất không bị gãy ở phía Bắc cần thận quan sát, cây cột gỗ ấy toác ra thành mấy mảnh, nhưng lại không gãy lìa, sợi dây đỏ chùng hẫ xuống nối liền với Bát tự của hoàng đế Đạo Quang. An Thanh Nguyên khẽ nói: “Là Tứ a ca Dịch Chú...”

“Ngài xem, vết nứt trên cột tán loạn, toác ra đến tận dưới chân cột, xem ra vẫn là một tên hôn quân rồi.” Kim Lập Đức quan sát hình thái tàn lưu của

cột gỗ để bói, đây là thuật chiêm bốc đã có từ thời thượng cổ, các vu sư thời cổ đốt mai rùa cho nứt ra, rồi dựa vào những đường nứt ấy để đọc ra lời tiên tri, chính là cùng một nguyên lý với việc Kim Lập Đức nhìn đường nứt trên cây gỗ để đưa ra tiên đoán.

“Mục tướng và đám người ủng hộ Tứ a ca xưa nay vẫn không hòa hợp cho lắm, sau này không dễ làm việc rồi. Truyền lệnh của ta, chinh đồn lại đội ngũ, trở về Quảng Châu đợi tin tức.”

Kim Lập Đức vui vẻ tập hợp nhân mã xuống núi, An Long Nhi và Cố Tư Văn mai phục trong rừng tre không nghe được vừa nãy bọn họ rì rầm gì với nhau, cả hai lại sinh ra luống cuống, người ta không trăm long nữa rồi, liệu có nên xông ra ám sát mệnh quan triều đình nữa không?

An Long Nhi và Cố Tư Văn đều không dám làm bừa, chợt nghe thấy trên bầu không vang lên một tiếng hú dài, sau lưng có tiếng người dưới đất bò dậy. Hai người ngoảnh đầu lại nhìn, thấy cả bề mặt con dốc sau lưng đang nhúc nhích, cũng không biết có bao nhiêu người từ đâu tới giờ vẫn luôn ẩn nấp dưới lòng đất nữa. Hai người không ngờ được lại có biến cố này, An Long Nhi còn đang cân nhắc thiệt hơn, Cố Tư Văn đã thành linh đứng bật dậy nói: “Giết để xông ra cũng là giết, giết để đánh vào cũng là giết, tên nhãi nhép kia, đợi ông mày đánh giết xông vào đây trừ hại cho dân!” Dứt lời, cậu ta gầm lên một tiếng, vung trường thương nhảy xuống dốc núi, lao về phía An Thanh Nguyên.

Đã đến nước này, An Long Nhi cũng không suy tính được gì nữa, đành phải theo Cố Tư Văn lao tới chỗ An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên đứng bên cạnh bình đài thu dọn đồ uống trà, những binh sĩ khác và Kim Lập Đức đang ở đằng xa xếp thành hàng, trước biến cố bất ngờ không kịp chạy tới bên cạnh bảo vệ y. An Thanh Nguyên vừa ngẩng đầu lên trông thấy An Long Nhi và Cố Tư Văn, trong mắt thoáng lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng Quốc sư đã dạn dày chiến trận tuyệt đối không bị đòn đột kích của hai người làm cho rối loạn. Y xoay người lùi lại hai bước, kiếm đã rút ra cầm trên tay, vừa hỏi một câu “Các người đến làm gì?” thì đã tiếp chiêu với trường thương của Cố Tư Văn. Thái Ất kiếm pháp của An Thanh

Nguyên là võ công độc bộ thiên hạ của phủ Thiên Sư, lưỡi kiếm ba thước dùng nhu chế cương, có thể nói là khi công thì không gì không phá nổi, khi thủ thì kiên cố vô song, sau khi gạt mũi thương của Cố Tư Văn ra, trường kiếm tựa như con rắn bạc dưới ánh mặt trời, lấp lóe linh quang, dính luôn vào cán thương, thừa thế Cố Tư Văn rút thương về mà cắt tới bàn tay cầm thương phía trước của cậu ta.

Cố Tư Văn buông tay trước tránh lưỡi kiếm, tay phía sau kéo nghiêng cán thương làm trường kiếm chệch đi, rút thanh đao ở thắt lưng ra chém vào chỗ sơ hở của An Thanh Nguyên. An Long Nhi cũng cùng lúc phóng tới, nhất loạt tấn công An Thanh Nguyên, chỉ mong hạ sát y nhanh nhất có thể, như vậy mới còn thời gian mà đối phó với không biết bao nhiêu binh mã từ phía sau ập tới kia. Nhưng An Thanh Nguyên lại không biến chiêu hay đánh trả, mà phi thân lùi lại, nhảy ra khỏi vòng chiến, co người lách vào bên dưới bình đài trăm long. Cố Tư Văn thấy đối phương vẫn chưa bại đã tìm chỗ ẩn nấp, biết rằng nhất định có gì gian trá, cũng không kịp nói với An Long Nhi, vội vứt bỏ trường thương rồi lăn theo xuống bên dưới bình đài. Sàn bình đài trăm long này cách mặt đất ba thước, người có thể lom khom bước đi ở phía dưới gầm, Cố Tư Văn vừa chui vào đã trông thấy An Thanh Nguyên ngồi xồm bên trong, liền cầm đao toan xông về phía y, song chưa kịp nhắc chân lên đã nghe bên ngoài có tiếng súng nổ loạn xạ. Cố Tư Văn lập tức dừng lại nằm rạp xuống đất, trong lòng thầm nhủ: “Tên khốn kiếp này đúng là cáo già trong các loại cáo già, thế mà cũng bị hán ta tính được.”

Lúc súng nổ, An Long Nhi liếc mắt thấy Kim Lập Đức và mấy chục tên binh sĩ không có vũ khí bỏ chạy tán loạn, cũng vội vàng lăn xuống bên dưới bình đài. Từ bên trong nhìn lên trên, có thể thấy phía trên bình đài được trải bằng nhiều tầng ván gỗ kẹp với thảm dày, súng Tây không thể bắn xuyên qua được, xem ra An Thanh Nguyên đã chuẩn bị sẵn nơi này để đề phòng súng Tây. Cậu còn trông thấy An Thanh Nguyên tay phải cầm kiếm, tay trái cầm một khẩu súng ngắn đang chĩa vào Cố Tư Văn. Cố Tư Văn kêu lên: “Ta trúng một viên đạn cũng không chết được đâu, Long thiếu gia mau giết hán đi!” Dứt lời, cậu ta lại vung đao xông về phía An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên gầm lên quát: “Dừng lại, người bọn chúng là nhằm vào ta, các người đừng có qua đây!”

Loạt súng thứ hai vang lên, bắn vào bề mặt bình đài và mặt đất ở xung quanh, ba người lại đồng thời nhích thêm một chút vào giữa, nhưng vẫn cầm đao cầm súng găm ghè nhau, ánh mắt không rời khỏi đối phương. An Long Nhi biết tại sao An Thanh Nguyên lại chĩa súng vào Cố Tư Văn, vì ở đây cậu hoàn toàn có thể tránh đạn rồi tấn công y, nhưng Cố Tư Văn thì không nhanh bằng đạn ra khỏi nòng, chỉ cần chĩa súng vào Cố Tư Văn, An Long Nhi nhất định không dám làm bừa. Thêm nữa, những lời An Thanh Nguyên vừa nói cũng không giống như đang đùa cợt, đám người mai phục nổ súng bên ngoài kia không thể nào là người của y được, bằng không y chỉ cần lăn ra phía ngoài bình đài, để các tay súng đồng loạt khai hỏa về phía bọn cậu thì đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, cần gì phải chen chúc vào đây cùng chịu khổ.

Suy nghĩ này nhanh chóng được chứng thực, khi họ chen vào giữa bình đài tránh được loạt đạn thứ hai, từ bên dưới liếc nhìn ra ngoài, đã thấy mười tay súng quỳ một chân phía trước bình đài, xếp thành hàng nhằm vào bên trong mà nổ súng. Không biết ai hét lớn một tiếng “chạy mau”, ba người cũng không hơi đầu uy hiếp nhau nữa, lập tức từ các hướng khác nhau lăn ra khỏi bình đài. Tốc độ của An Long Nhi nhanh nhất, vừa lăn khỏi găm bình đài đã bổ tới mười tên vừa nhả đạn, một làn gió đen lướt qua mười cây súng, một hàng các tay súng lần lượt gục xuống, tên nào tên nấy đều buông súng, ôm hai tay bị đao chém kêu gào thảm thiết, chạy lên trên dốc núi.

Nhưng cả bọn đều đoán được loạt đạn tiếp theo sẽ lập tức bắn tới, vì vậy lại cùng lúc nấp trở lại bên dưới bình đài, khẩu súng của An Thanh Nguyên vẫn chĩa vào Cố Tư Văn, Cố Tư Văn tức giận chửi đồng một tiếng, mặc kệ An Thanh Nguyên dọa nạt, vẫn rùn người giương đao đâm về phía y.

An Thanh Nguyên đột nhiên hét lớn: “Mau dừng tay, đừng tấm ván dưới đất lên!”

An Long Nhi và Cố Tư Văn đang đâm về phía An Thanh Nguyên, cùng lúc trông thấy sau lưng y có một hàng các tay súng đang quỳ một chân, cũng

trông thấy An Thanh Nguyên kéo ra một vòng sắt dưới đất, dựng lên một tấm ván hai lớp che chắn toàn thân; hai người đều không ngu ngốc, hiểu được sau lưng mình nhất định cũng có một hàng tay súng khác, vì vậy lập tức ném đao xuống đất, thuận tay mò xem có vòng sắt nào hay không, sau khi lần lượt sờ thấy vòng sắt liền kéo dựng tấm ván lên, ngay sau đó, họ nghe thấy phía ngoài bình đài vang lên một loạt tiếng súng, ván gỗ trên tay liên tục bị đập mạnh vào, chấn động đến nỗi toàn thân ba người đều run lên bần bật.

ở giữa bình đài có một ống tre vốn được chuẩn bị để sau khi giết đám trẻ con thì dẫn máu chảy xuống đất, hiện giờ ba người đều rút về bên cạnh ống tre này, lưng dựa lưng đề phòng đòn tấn công từ bên ngoài, đao thương vút dưới đất cũng không ai nhặt lên. Sau mấy chục tiếng súng liên tiếp, phía ngoài bình đài vang lên giọng Mục Thác: “Không cần bắn nữa, mang thuốc nổ đến đây!” Ba người vừa nghe thấy câu này, lập tức trợn tròn mắt lên nhìn nhau, An Long Nhi và Cố Tư Văn chẳng để ý đến An Thanh Nguyên nữa, đang định giương ván gỗ lên xông ra ngoài thì An Thanh Nguyên lại quát lớn: “Đừng xông ra, xông ra là đụng súng Tây đó! Xem ta đây!”

An Thanh Nguyên một tay đỡ tấm ván chắn, một tay nắm vào ống tre ở giữa bình đài kéo xuống dưới một cái, một mũi tên lửa rít lên, từ bên trong ống tre bắn vọt lên giữa không trung rồi nổ tung, An Long Nhi nghe thấy một loạt súng còn dữ dội hơn từ khắp bốn phương tám hướng, phía ngoài bình đài, tiếng kêu thảm thiết thấu tận trời xanh. Tựa hồ một lúc lâu sau, tiếng súng mới ngừng lại, bên ngoài bình đài cũng không còn tiếng kêu la hay nói chuyện gì nữa, chỉ có một hai tiếng rên rỉ yếu ớt.

Nguy cơ bên ngoài bình đài đã được giải quyết, An Thanh Nguyên là người trước tiên lăn ra ngoài, liên tiếp nhảy lên hụp xuống vài cái đã lùì ra xa năm sáu trượng, vừa chạm đất liền lập tức xuống tấn, hai tay nâng súng, chỉ vào Cố Tư Văn cũng lăn ra bên ngoài cùng lúc với y từ một hướng khác. Y không mong có thể bán chết Cố Tư Văn hoặc An Long Nhi mà chỉ muốn trấn áp đòn tấn công của An Long Nhi, kéo dài thời gian đến lúc đội súng Tây mà mình sắp xếp nạp lại đạn, rồi dùng hỏa lực mạnh nhất tiêu diệt cậu.

Trên đời này chỉ có hai người sở hữu năng lực trăm long, trong suy nghĩ của An Thanh Nguyên, người biết trăm long còn lại nhất định phải chết.

Khinh công của An Long Nhi có giỏi đến mấy cũng không dám so tốc độ với ngón tay lấy cò súng của An Thanh Nguyên, cậu vội bỏ đường tấn công trực tiếp, lướt ra chặn trước mặt Cố Tư Văn, rồi tung mình vọt qua bình đài trăm long, dồn hết tốc lực bổ về phía An Thanh Nguyên.

Ba người xếp thành một đường thẳng, từ góc độ của An Thanh Nguyên chỉ có thể nhìn thấy một mình An Long Nhi, thân thể Cố Tư Văn đã được An Long Nhi che khuất hoàn toàn, nếu đao của cậu đủ nhanh, có khi tới lúc chết An Thanh Nguyên cũng không thể nhìn thấy Cố Tư Văn được.

Trong khoảnh khắc ngán ngùi đó, Cố Tư Văn đã đoán được ý đồ của An Long Nhi, vội thất thanh kêu lên: “Đừng!” Đồng thời cùng với An Long Nhi xông thẳng lên trước. Tiếng súng nổ vang, đạn chì vọt ra khỏi nòng súng của An Thanh Nguyên, An Long Nhi lại lao nhanh hơn nữa, đao giơ trước mặt chém thẳng ra phía trước...

Cậu trông thấy tất cả động tác ngón tay của An Thanh Nguyên, trông thấy vẻ lạnh lùng trong ánh mắt y, hướng chỉ của nòng súng và đường đạn cũng nằm trong dự đoán, nếu cậu lách người né tránh, viên đạn này ắt sẽ bắn trúng người huynh đệ phía sau; nhưng nếu viên đạn này không thể lập tức khiến cậu mất đi tri giác mà ngã xuống, vậy thì hôm nay chính là ngày chết của An Thanh Nguyên y.

An Thanh Nguyên thấy hình ảnh An Long Nhi dường như đột nhiên phóng đại lên trước mặt mình, viên đạn lọt vào ánh đao do cậu nghiêng răng chém ra rồi tách thành hai đốm lửa, bắn chệch sang hai bên. An Thanh Nguyên cả kinh thất sắc, trong lòng chợt dâng lên một ý nghĩ khủng khiếp: Đối phương đã chém bay cả đạn! Đây là màn cuối cùng rồi hay sao?

Khẩu súng giương lên vẫn còn chưa rút về, một luồng gió lạnh đã phạt chéo qua đầu An Thanh Nguyên, thân thể y không có chỗ nào kịp nhúc nhích, chỉ biết trợn tròn mắt lên nhìn gã thiếu niên tóc vàng có vết sẹo trên mặt vung đao chém xả vào mình... “Pằng!” Có tiếng súng nổ ở phía xa, một viên đạn xuyên qua vai trái của An Long Nhi, tay trái cậu lập tức mất đi sức mạnh,

không khống chế được rũ xuống, cùng lúc đó, một cái bóng từ bên cạnh lao tới cực nhanh đẩy An Thanh Nguyên ngã ra đất; một đao của An Long Nhi chém vào khoảng không, cậu đang định xông lên truy sát, thì bị Cổ Tư Văn từ phía sau kéo giật áo choàng rơi xuống đất, cậu ta hét lên: “Xung quanh toàn là súng thôi, chạy mau!”

An Long Nhi bấy giờ mới ngẩng đầu lên nhìn, thấy An Thanh Nguyên đang được một tên cầm đao yểm hộ nhanh chóng rời khỏi khu vực gần bình đài trăm long, thân hình cao gầy của gã đao thủ khiến An Long Nhi nhớ ra ngay, y chính là Vương linh quan sở trường dùng Kỳ môn Độn giáp bày trận của Khâm thiên giám, Sơn Đông khoái đao Lục Hữu. An Long Nhi đã được nếm mùi kỳ môn ảo trận mà y bày bố, trận thế súng Tây vừa đông đảo vừa bí mật ngày hôm nay do y sắp xếp cũng không có gì lạ cả. Nhìn theo hướng viên đạn chì bắn tới, chỉ thấy một người ngồi dưới đất vừa thu khẩu súng còn đang bốc khói về, An Long Nhi phát hiện ra người này rất quen, nhưng nhất thời cũng không nhớ đã gặp ở đâu; cậu lại đưa mắt nhìn quanh, thấy trên bốn dốc núi vây như bốn bức tường xung quanh bình đài trăm long đều có quân Thanh cầm súng xếp thành đội thành hàng, binh sĩ từ ba hướng đang nhồi hỏa dược lấp đạn, có thể thấy vừa rồi khi bắn bừa một trận, bọn chúng đã xả hết sạch đạn; nhóm binh sĩ ở hướng còn lại do một viên quan chỉ huy, cầm súng gán lưới lê từ trên dốc núi thừa thế xông thẳng tới, bốn phía xung quanh bình đài toàn xác người và súng ống, kể cả Mục Thác trên người mặc áo chên vàng cũng nằm gục trong đó.

Đội quân này không giống như đội thân binh Thiên tổng Bố Thái dẫn đi tìm con gái, bọn chúng đang thực hiện một cuộc vây giết có tổ chức và mục đích rõ ràng, An Long Nhi tay trái đã trúng đạn bị thương, có ham chiến mấy cũng không thể giành thêm lợi thế gì nữa, hai người bèn nhân lúc đội súng Tây còn chưa kịp lên đạn, nhanh chóng đột phá vòng vây chạy xuống núi, phi ngựa như bay về Quảng Châu, lần này cũng không tránh khỏi lại phải chuyển nhà ẩn trốn ngay trong đêm.

An Thanh Nguyên lách vào trong rừng tre, nhìn bóng dáng An Long Nhi và Cổ Tư Văn biến mất bên dưới dốc núi, y cầm lấy thanh đao trên tay Lục

Hữu, dùng đốc kiếm gõ vào phát ra tiếng đình đình đang đang chói tai, các đội binh sĩ vừa nghe tín hiệu đều thu binh, tập trung về xung quanh bình đài.

An Thanh Nguyên bước tới ngồi xuống bên cạnh Mục Thác, giơ tay lật người đối phương cho nằm ngửa mặt lên trời, thấy trước ngực họ Mục đã trúng đạn, máu vẫn không ngừng chảy ra. Mục Thác dờ dẩn nhìn An Thanh Nguyên, bàn tay đột nhiên giơ lên tóm lấy vạt áo y, hỏi: “Tại sao... người lại biết được...”

An Thanh Nguyên trả lời y: “Người muốn bán đứng người khác thì cũng có người muốn bán đứng người thôi, ta sớm đã biết người không muốn ta phục chức, lại luôn muốn giết ta, lần này ta đến núi Nam Côn chính là để dẫn dụ người ra đó.”

Mục Thác nhìn ra phía sau lưng An Thanh Nguyên, Chương Bình Hàm chậm chậm bước ra, y biết người bán đứng mình chính là tên họ Chương này, đầu đón nhám mát lại, thở hắt ra một hơi, đoạn nói: “Người... người không trăm long nữa sao?”

“Long mạch làm loạn thiên hạ đương nhiên phải trăm, chỉ có điều không phải hôm nay, cũng không phải ở chỗ này, Đại Thanh của người ta sẽ trông chừng tử tế, người cứ yên tâm mà đi đi.”

Mục Thác thực sự nghe không hiểu ý tứ của An Thanh Nguyên, y lại hỏi: “Người... rốt cuộc... muốn làm gì?”

“Với trí tuệ của người làm sao mà hiểu được chứ?” An Thanh Nguyên thở dài một tiếng, đứng dậy vẫy vẫy tay với Lục Hữu, rồi lại chỉ vào đầu Mục Thác. Lục Hữu cầm lấy một khẩu súng của tên binh sĩ bên cạnh, nhắm vào đầu Mục Thác bóp cò.

Trong lúc mấy tên đội trưởng cắt đặt binh sĩ đi thu dọn chiến trường, An Thanh Nguyên bước tới bên cạnh gã đàn ông ngồi dưới đất kia, ngồi xuống vỗ vỗ vai y nói: “Khâu đại nhân, cảm ơn vừa nãy người nổ súng cứu ta.”

Người này tên Khâu cần Ngôn, là cao thủ phong thủy phái Thiên tinh được điều từ Khâm thiên giám ra phối hợp phá hoại các huyệt phong thủy ở tỉnh Quảng Đông. Bốn năm trước trong trận chiến ở núi Kê Đề, y bị Lục Kiêu

Kiều bán gãy chân phải, còn bị tống vào đại lao nha môn, không được điều trị kịp thời nên đã bất hạnh tàn phế, sau đó triều đình thấy y không còn tác dụng gì nữa, bèn lấy lý do bệnh tật ban cho y được từ chức về quê dưỡng lão. Sau khi về quê, họ Khâu đã dốc hết gia sản đi nhiều nơi tìm thầy chạy thuốc, song vẫn không trị dứt được. Khoảng thời gian An Thanh Nguyên bị bãi quan, y đi tìm Khâu Cẩn Ngôn làm trợ thủ phối hợp nghiên cứu phương pháp trăm long, mới phát hiện ra trong mấy năm hành động bất tiện này, Khâu Cẩn Ngôn không hề buông thả bản thân, còn luyện được khả năng bắn súng rất khá, điều này khiến An Thanh Nguyên vui mừng khôn xiết. Khi vừa được phục chức, An Thanh Nguyên lập tức lấy lý do nhân tài hiếm có, ra sức đảm bảo cho y trở về phủ Quốc sư, hôm nay được Khâu Cẩn Ngôn cứu khỏi đao của An Long Nhi, An Thanh Nguyên lại càng thêm cảm kích không thôi. Khâu Cẩn Ngôn khẽ cười một tiếng, nói: “Quốc sư nói gì vậy, tất cả đều đã được số mệnh sắp sẵn, nếu mệnh của Quốc sư đã như thế thì dù là thần tiên cũng khó cứu.”

An Thanh Nguyên không tranh cãi những vấn đề này với Khâu Cẩn Ngôn, cười cười vỗ vai y nói: “Tính ra thì Khâu đại nhân nhìn được thấu triệt nhất nhỉ, ha ha...”

Kim Lập Đức đi tới bên cạnh An Thanh Nguyên hỏi: “Chuyến này giết luôn cả Mục vương gia rồi, làm sao ăn nói với bề trên đây?”

An Thanh Nguyên gọi cả Lục Hữu ở dưới chân dốc lên, nói: “Tứ a ca làm tiểu hoàng đế, phe của Mục tướng ắt sẽ lụn bại, Mục Thác là người bên Mục tướng, trước đây suốt ngày khoa tay múa chân làm tai mắt cho triều đình, chúng ta làm việc gì cũng không tiện, giờ hắn chết rồi vấn đề cũng không lớn, vừa khéo coi như thanh lý môn hộ cho phủ Quốc sư. Đương nhiên, chúng ta cũng phải trả thù cho tiểu vương gia, trở về truyền lệnh toàn quốc truy nã An Long Nhi, tội danh là ám sát Mục Thác tiểu vương gia, lần này không hư trương thanh thế gì nữa, thông cáo các nơi, gặp người lập tức xử quyết tại trận.”

Mọi người đều biết đây là trút vạ lên đầu An Long Nhi, An Thanh Nguyên đã hạ quyết tâm giết chết An Long Nhi từ lâu, không cần phải nói thêm lời

nào nữa.

An Thanh Nguyên lại nói: “Triều đình sẽ không để phủ Quốc sư không có quan viên người Mãn, nhưng hiện giờ hoàng thượng hãy còn nhỏ, không thể không chế hết mọi chuyện trong triều, nếu xử lý cho tốt, triều đình sẽ không để ý mấy chuyện nhỏ nhặt này đâu. Ta và lão Đức, Lục Hữu lập tức về kinh lo liệu, móc nối quan hệ với đám người phe Tứ a ca, trước tiên giữ vững địa vị của phủ Quốc sư, sau đó sẽ liên hệ với các quan viên người Hán trong sáu bộ, thâm nhập vào nội các mới, hoàng thượng không thể đổi, nhưng mà... hiểu chưa hả?”

Kim Lập Đức nói: “Hiểu rồi hiểu rồi, thay triều đổi đại cái gì chứ, chỉ cần thiên hạ thái bình, ai nấy đều có cơm ăn, người Hán quản hay người Mãn quản cũng vậy cả thôi, nếu đã giống nhau thì cứ để người Hán quản là được rồi, chúng ta quen tay mà.”

Cả bọn nghe vậy đều bật cười thoải mái, An Thanh Nguyên vỗ vai Kim Lập Đức khen: “Ha ha, hiếm khi nào thấy lão Đức thẳng thắn như vậy đấy. Được rồi, Chương Phó sứ và Khâu đại nhân ở lại trấn giữ trong phủ Tổng đốc Lương Quảng, kẻ nào có động thì trực tiếp ra tay luôn...” An Thanh Nguyên nói tới đây, liền giơ ngón tay khê cửa lên cổ mình một cái, hai người kia đều hiểu ý gật gật đầu.

Y lại dặn Khâu cần Ngôn: “Khâu đại nhân cũng đừng quá áp lực, trong quá khứ người đã thanh lý nhiều mộ phần phản nghịch ở Quảng Đông, sau này Chương đại nhân cũng liên tiếp mấy năm thanh tẩy bọn thuật sĩ giang hồ, Quảng Đông hẳn là vấn đề không lớn, sự việc không nhiều, các người giữ mình là quan trọng nhất, chỉ cần người không xảy ra chuyện gì, sau này các người còn có việc lớn phải làm.”

Cả bọn đều biết An Thanh Nguyên để bọn họ ở lại, là vì Chương Bình Hàm đã đứt cánh tay phải, còn Khâu cần Ngôn đã gãy chân, chưa nói đến chuyện ở kinh thành làm việc không tiện, ngay cả việc vào cung gặp mặt thánh thượng cũng thành vấn đề. Vốn dĩ, trong luật lệ Đại Thanh sớm đã có quy định, những người tứ chi tàn khuyết, thân hình không lành lặn đều không được làm quan, càng khỏi phải nói đến chuyện vào cung nữa. Vì vậy An

Thanh Nguyên không cho bọn họ lên kinh, hoàn toàn là để giữ lại quan chức cho họ, hai người tự nhiên hiểu được, trong lòng không khỏi ngấm ngấm cảm kích.

Lúc này, An Thanh Nguyên rút khẩu súng ngắn giắt ở thắt lưng ra, lại móc cả thuốc súng và đạn lắp vào, vừa làm vừa hỏi Chương Bình Hàm: “Lúc trước sao không nghe người nhắc An Long Nhi cũng tới?”

Trán Chương Bình Hàm lập tức rịn mồ hôi lạnh, y biết An Thanh Nguyên đang hỏi tội, vừa nãy An Long Nhi xém chút nữa đã chém cái đầu họ An toác ra làm hai mảnh, y vẫn còn nhớ rõ như in. Chương Bình Hàm run run giọng đáp: “Ty chức không báo cho nó đến, có thể là Mục Thác đã âm thầm báo tin cho bọn chúng tới hỗ trợ.”

“Vậ sao?” An Thanh Nguyên nhồi thuốc súng và đạn được xong xuôi, dùng giấy vo viên nhồi vào nòng súng, nén chặt viên đạn xuống, một loạt các động tác liên hoàn này làm Chương Bình Hàm nhìn mà tim đập thành thịch. An Thanh Nguyên giắt súng lại vào bên hông, nói tiếp: “Người làm việc lớn không thể có tư tâm, Chương đại nhân hẳn phải hiểu rõ điều này.” Lời này của An Thanh Nguyên rõ ràng ám chỉ Chương Bình Hàm ghi hận An Long Nhi một đao chặt đứt cánh tay, vì vậy muốn lợi dụng cơ hội này diệt trừ đối phương, nhưng suýt chút nữa đã phá hoại toàn bộ trận đánh lần này, khiến cho An Thanh Nguyên gặp phải hiểm nguy không cần thiết. Chương Bình Hàm hiểu ý, lập tức quỳ một chân xuống nói: “Hạ quan không dám, xin Quốc sư minh xét.”

An Thanh Nguyên vội vàng đưa cả hai tay ra đỡ Chương Bình Hàm dậy: “Đứng lên, đứng lên, ta chỉ khích lệ mọi người một chút thôi, phía Quảng Châu vẫn phải nhờ Chương đại nhân hao tâm tốn trí nữa kia. Ngoài ra, tốt nhất là tìm một biện pháp an toàn xử lý An Long Nhi đi, bằng không nếu chúng ta quay lại trăm long, nó sẽ lại xông ra phá đám đấy.”

Sau khi chạy về Quảng Châu, An Long Nhi lập tức chữa trị vết thương, cũng may Thiên Sư đạo tinh thông y thuật, chỉ cần có người phối hợp băng bó, An Long Nhi hoàn toàn có thể tự kê đơn thuốc chữa thương cho mình, cả bọn đều biết không thể ở lại Quảng Châu thêm được nữa, Cổ Tư Văn đề

nghey tạm thời rời khỏi Quảng Đông tránh nơi đầu sóng ngọn gió, nhưng An Long Nhi lại muốn ở lại đất chín rồng này để phòng An Thanh Nguyên tiếp tục trăm long. Vì vậy, ba người thu dọn hành lý xong liền rời thành đi vào núi, ẩn cư ở Anh Thành nằm giữa dãy núi Hoạch Thạch trên long mạch quan trọng nhất Quảng Đông bên bờ Bắc Giang.

Từ Anh Thành đi xuống phía Nam là Thanh Thành và Quảng Châu, lên phía Bắc qua Thiều Châu có thể vào Hồ Nam và Giang Tây, là yết hầu ra vào Nam Bắc của tỉnh Quảng Đông; Anh Thành cũng là một thành nhỏ có phong cảnh rất đặc biệt, dòng Bắc Giang chậm chậm chảy qua phía trước tòa thành, trong thành và khu vực núi non xung quanh toàn động đá vôi và những tảng đá hình thù kỳ quái, nước suối trong hang động không ngừng tuôn trào, đá núi thì trăm hình ngàn dạng, bấy giờ có người viết thơ tán tụng rằng: “Bước vào Tây Nam cảnh đẹp dần, non nước Anh Châu thán Thiều Châu.”

Cố Tư Văn vừa tới đây đã hết sức hưng phấn, suốt ngày cứ lải nhải rằng bị triều đình truy nã mới có lý do đi du lịch, bằng không giờ này vẫn phải ở bên bờ hồ Lộc ngoài thành Quảng Châu mà luyện cưỡi ngựa bắn cung rồi. Lệnh truy nã An Long Nhi đã dán đến Anh Thành, tuy cậu mang tội giết vương gia Bát Kỳ danh chấn giang hồ, lập tức trở thành thần tượng mới nổi của Hồng môn, nhưng cái danh thần tượng này lại không vẻ vang bằng tờ lệnh truy nã Lục Kiều Kiều năm xưa. Và lại, danh hiệu Phong Thủy Tiểu Thần Tiên An Long tiên sinh vừa mới gây dựng được chút thành tựu không thể sử dụng nữa, vì vậy Cố Tư Văn phải xuất mã, dựng lại lá cờ Tiểu Thần Tiên dương danh lập vạn ở Anh Thành. Tiểu Thần Tiên hôm nay không còn là tên xem tướng giang hồ ăn nói lung tung như trước nữa, được An Long Nhi hướng dẫn, Cố Tư Văn đã bắt đầu học sử dụng phép xem tướng chính tông và có hiệu quả của phái Học Viện, cộng với miệng mồm khéo léo như bôi mỡ của phái Giang Tướng, thật là giả mà giả cũng là thật, nói theo lối của phái Giang Tướng thì chính là lừa cháy ngáp trời, thực sự làm được đến trình độ lợi người lợi mình.

Sái Nguyệt trước giờ vẫn luôn thích cuộc sống bình lặng yên tĩnh, cô trông nom A Tầm và Đại Hoa Bối, cả ngày bận rộn việc nhà, mặt mày lúc nào cũng tươi tắn vui vẻ, được ở bên người trong lòng mình, đâu có làm việc gì cũng đều sung sướng cả.

An Long Nhi vốn đã không phải người nói nhiều, đến Anh Thành cậu lại càng thêm u uất, bình thường ngoài lúc hỗ trợ cho Cố Tư Văn, cậu thường dẫn theo A Tầm lên núi. Mọi người cũng đã quen với thói xấu ban đêm không ngủ của cậu, chỉ cần không lãng phí đèn dầu, có một người canh đêm cho mà ngủ cũng không phải là chuyện xấu; nhưng thỉnh thoảng lại công A Tầm chạy lên núi mất tâm mất tích thì không được, tuy lúc về An Long Nhi có nói là đi tìm long điểm huyết, chỉ cần tìm được huyết tốt là sẽ có một khoản thu nhập không tệ, nhưng cả bọn vẫn lo lắng chuyện cậu dẫn theo một đứa bé, ngộ nhỡ trên núi gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn thì không biết đâu mà lần.

Sái Nguyệt sớm đã để ý xem bình thường An Long Nhi hay đi những nơi nào một mình, có lúc cậu đi tìm long mạch thật, nhưng cũng có khi chỉ ra sau núi ngồi thần người ra. Hôm ấy, An Long Nhi lại dẫn theo A Tầm ra sau núi, Sái Nguyệt thấy Cố Tư Văn ra ngoài tìm huynh đệ Hồng môn trong vùng uống rượu cũng không biết bao giờ mới về, bèn khóa cửa lại dẫn theo Đại Hoa Bối đi theo lên núi.

Giờ đang là mùa xuân ấm áp, nhà nông bận bịu mùa màng, ánh mặt trời vừa chiếu xuống, hoa dại liên nở rộ khắp cả núi rừng, Sái Nguyệt vừa đi lên núi vừa hái những đóa hoa mình thích, lên đến lưng chừng núi liền trông thấy An Long Nhi đang cầm quyển sách, lặng lẽ ngồi đó, có điều mắt cậu không xem sách, mà chỉ một mực nhìn A Tầm trước mặt. Cô bé A Tầm tóc vàng mắt xám hệt như một con búp bê đang ngồi trên cái ổ bện bằng cỏ nghịch những viên đá nhỏ đẹp mắt. Đống đá màu sắc sặc sỡ ấy là bảo bối của A Tầm, bình thường đựng trong cái hộp sắt tây nhỏ, đi đâu nó cũng mang theo. Những viên đá này, có một số là do cả bọn thường ngày thu nhặt về, còn phần nhiều là những lúc đi tìm long điểm huyết, An Long Nhi phát hiện chúng vừa đẹp vừa kỳ lạ nên nhặt mang về. Cái ổ bện cỏ ấy được bện

rất dày dặn ngay ngắn, A Tầm ngồi bên trên giống như ngồi trên chiếc giường lớn vừa mềm vừa dày vậy.

An Long Nhi ngắm A Tầm ngồi chơi trong ổ, ngơ ngẩn mỉm cười, hoàn toàn không nhận ra Sái Nguyệt đã đi tới bên cạnh. Sái Nguyệt không bao giờ tưởng tượng được, trong mắt An Long Nhi lại là cảnh tượng ngày mùa thu năm đó, dưới ánh tà dương bên bờ sông, Lục Kiều Kiều nằm cuộn mình trong ổ cỏ lười nhác hút thuốc phiện.

Sái Nguyệt đi tới bên cạnh cậu ngồi xuống, giơ một đóa hoa nhỏ ra trước mặt cậu, An Long Nhi thoáng ngẩng người, tức khắc quay đầu lại nhìn Sái Nguyệt, ngượng ngùng mỉm cười đón lấy bông hoa. A Tầm thấy Sái Nguyệt đến, vui vẻ cười lên khanh khách gọi: “Mẹ Nguyệt!” rồi giơ hai cánh tay ra muốn ôm lấy mẹ Nguyệt của nó, có điều chỉ lấy được một nắm hoa tươi, rồi bị Đại Hoa Bối liếm láp dày mặt.

Sái Nguyệt cười cười ngồi bên cạnh An Long Nhi hỏi: “Đang nghĩ gì thế?” “Không có gì...”

Sái Nguyệt u uất nói: “Sao lại không có gì được chứ? Người cũng đâu phải ngẫu nhiên mới thế này, có bao giờ người nói cho chúng ta biết ba năm ấy đã trải qua những gì đâu.”

“Các người cũng không hỏi...”

“Ta hỏi người, người có nói cho ta biết không?” Sái Nguyệt được đà lần tới, ngoảnh đầu ngắm nhìn gương mặt nghiêng nghiêng đường nét rõ ràng của An Long Nhi. Thấy An Long Nhi không nói gì, cô tiếp lời: “Mẹ của A Tầm là người như thế nào?”

Sau một thoáng trầm mặc, Sái Nguyệt lại nói: “Vừa nhìn đã biết con bé là con của Jack, nhưng Jack và chị Kiều lại là vợ chồng...”

“Mẹ A Tầm là người tốt.” An Long Nhi ngắt lời Sái Nguyệt, nhưng Sái Nguyệt lại nói: “Ta không bảo chị ấy không phải là người tốt mà... các người quen nhau lâu lắm rồi phải không?”

An Long Nhi lắc lắc đầu, Sái Nguyệt nói: “Chúng ta vốn dĩ định cùng chị Kiều đi Vân Nam, nhưng sau khi tìm thấy A Tầm, người lại đột ngột

chuyển hướng quay về Quảng Đông, chúng ta tin tưởng người, dù người không nói ra nguyên nhân, ta và Cố Tư Văn cũng cam tâm tình nguyện đi theo người, nhưng ta không cảm thấy người đang làm một việc vui vẻ.”

An Long Nhi ngoảnh đầu nhìn sang hướng khác, ngón tay chậm rãi vôn về bông hoa đang cầm.

Sái Nguyệt đột nhiên hỏi: “Người thích chị Kiều à?” An Long Nhi khẽ cười một tiếng, rồi lập tức thu lại nụ cười.

“Ta nhìn ra được...” Sái Nguyệt nói: “Lúc vừa mới gặp chị Kiều, ta cảm giác được chị ấy cũng rất thích người.”

Bông hoa trên tay An Long Nhi bỗng dừng lại: “Người nói cái gì vậy?” Giọng rất không tự nhiên.

Sái Nguyệt nói: “Ta biết người đang phải gánh vác trách nhiệm rất lớn, có một số chuyện số mệnh đã định sẵn là người phải đi làm. Trước khi gặp lại chị Kiều, người rất bình tĩnh dũng cảm, lúc đó... ta thực sự đã bị người làm cho mê mẩn. Sau khi gặp lại chị Kiều, chị ấy bố trí để người đi trộm bản đồ long mạch, người liền dụ rấn ra khỏi hang trước, sau đó để ta và cách cách dò đường, đến tối lại chia quân làm hai, chiếm lấy cao điểm và phóng hỏa trộm bản đồ, tất cả đều sắp đặt rất tốt. Người thường nói, nếu chị Kiều gặp phải chuyện này, chị ấy sẽ giải quyết thế nào? Sau đó người luôn nghĩ ra được những cách rất hay. Thế nhưng, từ sau khi cứu A Tâm, ta không nghe thấy người nói như vậy nữa... rồi người cũng trở nên kích động, cứ như kẻ mất hồn vậy...”

An Long Nhi thở dài một tiếng, lại ngoảnh mặt sang phía khác.

Sái Nguyệt tiếp tục nói: “ở núi Phù Dung nếu như người bị An Thanh Nguyên tính ra được đường lui, sau đó bố trí liên hoàn phục kích nghe còn hợp lý, nhưng vụ ám sát An Thanh Nguyên ở núi Nam Côn thì hình như quá mù quáng rồi. Đây phải chăng là vì người không suy nghĩ giống như Lục Kiều Kiều nữa?”

An Long Nhi đáp: “Cô Kiều là cô ấy, ta là ta, người đừng chập hai chuyện vào làm một.” “Chị Kiều là người thông minh nhất, cái hay tại sao lại không học? Cố ý không học là vì người quá coi trọng chị ấy...”

“Không phải!” An Long Nhi đột nhiên phản bác: “Cô ấy không phải...”

“Không phải cái gì?”

An Long Nhi nhất thời tắc tị, Sái Nguyệt lại nói: “Người thấy chị ấy đã có cuộc sống riêng của mình, người muốn buông xuống. Đúng vậy, người nên buông xuống đi, nhưng mà người lại không làm thế, người chỉ đang trốn tránh thôi.”

Giọng nói của Sái Nguyệt nhỏ vừa đủ nghe, nhưng trong lòng An Long Nhi lại như thể bị giáng một đòn mạnh mẽ.

“Ta đang trốn tránh?” An Long Nhi lẩm bẩm tự nói một mình: “Trốn tránh cái gì?”

Hai người nhất thời đều chìm vào im lặng, gió xuân ấm áp thổi qua vạt tóc mái trước trán Sái Nguyệt, cả hai khẽ nhắm mắt lại cảm nhận thế giới của riêng mình. A Tầm thấy hơi lạnh, liền lảng lảng bỏ vào lòng An Long Nhi, tay ôm cái hộp sắt tây xanh xanh đỏ đỏ. An Long Nhi mở mắt nhìn Sái Nguyệt, thấy cô vẫn đang khép hờ đôi mắt, từ vầng trán đến sống mũi vẽ nên một đường cong đẹp đẽ, khóe miệng hơi cong lên lúc nào cũng khiến người ta có cảm giác cô đang mỉm cười.

Sái Nguyệt mở mắt ra, thấy An Long Nhi đang nhìn mình liên đảo bưng mặt, đưa tay ra ôm lấy A Tầm nói: “A Tầm, A Tầm, con mau mau lớn lên đi.”

An Long Nhi chậm rãi nói: “Người muốn nói... ta đang trốn tránh không muốn trưởng thành?”

Giọng Sái Nguyệt vẫn lí nhí vừa đủ để An Long Nhi nghe thấy: “Người và chị Kiều đã cùng trải qua rất nhiều chuyện phải không? Trước đây vẫn luôn là chị ấy dẫn dắt người, nhưng hồi đó người còn nhỏ, vì vậy cần phải dựa dẫm vào chị ấy. Giờ người đã lớn rồi mà vẫn dẫm chìm trong quá khứ, để chị ấy nghĩ hộ cho người, chỉ tay giao việc cho người, kể cả khi chị ấy không ở bên cạnh, người cũng vẫn đặt chị ấy ở trong tim, sống theo lối suy nghĩ của chị ấy.”

An Long Nhi nhìn Sái Nguyệt nói: “Thế là sai à? Chúng ta chẳng phải ai cũng có người mà trong lòng mình cảm thấy quan trọng nhất hay sao?”

Sái Nguyệt nhìn sâu vào mắt An Long Nhi, đôi mắt thấp thoáng lộ vẻ bi thương, cô nói: “Để người quan trọng nhất đối với mình ở trong lòng, hoàn toàn không phải biến mình thành cái bóng của người ấy, mà phải đi bảo vệ người ấy, đúng không? Khi người tách rời chị ấy và trí tuệ của chị ấy, người sẽ giành lại được tự do mà chị ấy đã cho người, chứ không phải là trói buộc.”

An Long Nhi nhìn cô một hồi lâu, đột nhiên bật cười nói: “Ha ha, ở đâu ra mà lắm lý lẽ thế.”

Đại Hoa Bối đã chiếm mất cái ổ bằng cỏ của A Tầm, đang nằm ngửa ra phơi nắng, Sái Nguyệt ôm A Tầm vào lòng nói: “Người không muốn phá hoại cuộc sống hiện tại của chị Kiều, vì vậy mới mang theo A Tầm bỏ đi? Hay là người muốn Lục Kiều Kiều và Jack đến tìm A Tầm, cho chị ấy chút phiền phức để chị ấy chú ý đến người?”

Sắc mặt An Long Nhi sầm xuống: “Ta không tin cô Kiều sẽ chăm sóc tốt cho A Tầm, cô ấy có thể bỏ mặc sự sống chết của Lý Tiểu Văn, thì cũng sẽ không quan tâm tới sự sống chết của A Tầm, đây là con của Jack chứ không phải con cô ấy, cô ấy...” An Long Nhi phát hiện mình đã nói những lời không nên nói, vội im bặt.

Sái Nguyệt ôm A Tầm trong lòng khẽ đung đưa, nghiêng đầu nhìn An Long Nhi khẽ nói: “Đúng là vậy sao?”

Trong đầu An Long Nhi lúc này đầy mâu thuẫn, cái gì là thật, cái gì là giả, cái gì là đúng, cái gì là sai, rốt cuộc mình đang nghĩ gì vậy? Cậu đứng dậy hít một hơi sâu, đoạn nói: “Phù... ta hiểu ý người rồi, ta vẫn cần thêm chút thời gian. Trở xuống đừng nói những chuyện này nữa nhé, ta sẽ tự nghĩ thông suốt.”

Sái Nguyệt cười ngọt ngào, gật đầu nói: “Ừm, đừng quên người không chỉ có một mình, chúng ta lúc nào cũng ở bên cạnh người.”

Lúc này, chợt thấy Cổ Tư Văn đang ở dưới núi hò hét tìm người, Sái Nguyệt đứng lên lớn tiếng đáp: “Này! Chúng ta ở đây!”

Cổ Tư Văn trông thấy vị trí của hai người liền chạy như bay lên núi, thở hổn hển nói không ra hơi: “Xảy ra chuyện lớn rồi! Ta vừa mới nghe tin từ

đám huynh đệ bên đường khấu Hồng môn, Quảng Tây xảy ra chuyện lớn rồi, bọn họ đều chuẩn bị lên đường qua đó đấy!”

An Long Nhi và Sái Nguyệt kiên nhẫn lắng nghe hết câu chuyện của Cổ Tư Văn mới biết đúng là đã xảy ra chuyện lớn bằng trời.

Thì ra hơn một năm sau khi họ cứu A Tâm ra khỏi đại bản doanh Kim Điền, Thượng Đế hội truyền ra lời tiên tri mà Hoàng Thượng Đế hạ phàm tuyên giảng: tháng Ba thiên hạ sẽ có ôn dịch hoành hành, đến tháng Tám nhà cửa bỏ hoang, có ruộng mà không có người cày, người nào tin theo Thượng Đế sẽ thoát khỏi ôn dịch, được cứu khỏi miệng hùm hang sói, không tin Hoàng Thượng Đế sẽ bị rán cán hổ vồ. Nào ngờ tháng Ba quả nhiên có ôn dịch, cũng không hiểu có thần tích gì xảy ra mà trong đại bản doanh Thượng Đế hội lại không hề bị lây nhiễm, đến tháng Tám, cuộc chiến giữa dân bản địa và dân ngụ cư ở Quảng Tây đã chuyển sang một mức độ xưa nay chưa từng có, thù hận đã thăng cấp đến mức đốt làng diệt tộc và xây dựng thành lũy quân doanh để đối kháng nhau, trong dân gian không ai không tin tưởng vào lời tiên tri và năng lực của Thượng Đế hội nữa.

Dân chúng một là không có cơm ăn chẳng thể sống nổi, hai là dầu người có đủ cơm ăn ba bữa cũng không muốn bị răn cán hổ vồ, vì vậy lũ lượt dọn nhà bán ruộng mang theo vàng bạc gia nhập Thượng Đế hội, hội này liên khuếch trương nhanh chóng. Sau đó, bọn họ liên tục bị quân đội triều đình Đại Thanh ở huyện thành, nha môn tấn công, nhưng binh sĩ Thượng Đế hội dưới sự chỉ huy của mấy viên mãnh tướng và quân sư, không ngờ lần nào cũng thắng, đánh cho quân Thanh thua liểng xiểng, hơn nữa càng đánh nhân số lại càng nhiều, rất nhiều các đoàn dân quân của người ngụ cư và đường khấu Hồng môn trước đây bị đánh bại, đánh tan đều lần lượt kéo đến gia nhập.

Mấy tháng trước, Hồng Tú Toàn đã công khai tuyên bố khởi binh phản Thanh ở đại bản doanh Kim Điền, tự gọi mình là Thái Bình chân chủ, quân đội do giáo chúng tập hợp mà thành gọi là quân Thái Bình. Cây cao đương nhiên sẽ gọi gió lớn, cờ hiệu vừa mới dựng lên, chiêu nạp được không ít lộ anh hùng, nhưng cũng khiến triều đình Đại Thanh phái danh tướng Hưởng

Vinh dẫn đại quân đến trấn áp, trải qua mấy lần giao chiến, hai bên đều có thắng có thua, sĩ khí của quân Thái Bình dâng cao ngất trời, vì họ phát hiện ra mình hoàn toàn có thể phân cao thấp với quân đội chính quy của triều đình, quả đúng như danh ngôn của A Đờ cách cách, không đánh với người khác thì không biết mình có thể đánh hay như vậy. Hồng Tú Toàn thừa thế tự xưng là Thiên vương, lập quốc hiệu là Thái Bình Thiên Quốc, lấy Quảng Tây làm căn cứ, chính diện khiêu chiến với triều đình Mãn Thanh.

Cố Tư Văn thở hồng hộc, hơi sau không nổi được hơi trước: “Tiên sư cha nó chứ... cái long huyết mà chị Kiều đặt ở núi Phù Dung, thực... thực sự nảy ra hoàng đế rồi, vì vậy... người, cái Trảm long quyết kia của người chắc là hàng thật đấy, người chớ có mà dùng bừa... Chúng ta có đi Quảng Tây làm việc lớn, tạo phản giành thiên hạ sau đó xưng vương xưng bá không? Các lộ huynh đệ Hồng môn đều qua bên đó khởi nghĩa cả rồi, chúng ta cũng coi như người của Hồng môn mà, có làm hay không?”

An Long Nhi nhìn Sái Nguyệt, Sái Nguyệt không hề bị ảnh hưởng bởi sự kích động của Cố Tư Văn, cô chỉ bình tĩnh đáp lại An Long Nhi bằng một nụ cười tín nhiệm. An Long Nhi hiểu ý cô, Sái Nguyệt chỉ hy vọng cậu có thể suy nghĩ bình tĩnh và độc lập, hiện giờ chính là lúc để thử đi con đường riêng của chính mình.

Cậu nhìn xuống tòa thành nhỏ bình lặng dưới chân núi ngẫm nghĩ một hồi, đoạn quay sang bảo Cố Tư Văn: “Ta không sợ chết, nhưng ta không thích đánh trận. An Thanh Nguyên nói trảm long là để cho thiên hạ thái bình, nhưng chuyện khiến người vô tội bị hại ta cũng sẽ không làm. Lúc chiến tranh, cả hai bên đều nói là vì thiên hạ thái bình, nhưng một khi đánh nhau thì kẻ thiệt hại nhiều nhất chính là dân chúng, cha mẹ ta chỉ là dân chúng bình thường, nhưng lại chết dưới họng súng Tây, đối với bọn họ, có thứ chính nghĩa với thái bình nào hay không?”

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói vậy, đại khái cũng hiểu được tâm tư của bạn, vừa lau mồ hôi trên trán, vừa hỏi: “Vậy người có dự định gì, dầu sao cũng không thể ngồi yên ở đây chứ?”

An Long Nhi ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Ta thì không cho rằng ngồi ở đây có gì không ổn, càng là những lúc thế này, ta lại càng phải ở lại đây. Ta không thể bỏ mặc A Tâm, cũng sẽ không dẫn theo A Tâm ra nơi nguy hiểm như chiến trường, ngoài ra, An Thanh Nguyên biết Hồng Tú Toàn xưng vương phản Thanh, ắt sẽ dẫn theo thuộc hạ trăm long, lúc này là thời cơ tốt nhất để giết y. Ta sẽ báo cho các huynh đệ bên núi Phù Dung, chỉ cần An Thanh Nguyên có động tĩnh gì, ta có thể lập tức lên đường tới đó.”

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói xong cũng bình tĩnh lại phần nào, gật đầu nói: “Có lý, chúng ta đi làm việc mình nên làm, nói thực lòng, chuyện này có đối người khác cũng không làm nổi, đành phải trông cậy vào Long thiếu gia nhà người thôi.”

## CHƯƠNG 10 - Vận chuyển quân hỏa

Chiến sự ở Kim Điền đã bước vào giai đoạn giằng co dai dẳng từ lâu, hai bên tấn công, đột kích lẫn nhau trong khoảng mấy trăm dặm giữa núi cao hiểm trở và đồng bằng, quân Thanh bắt đầu truy kích dồn ép quân Thái Bình từ thôn Kim Điền, đuổi đến dãy núi Đại Dao, đánh lên trại Khác Thủy trên núi, rồi phát triển đến mức đào hào vây kín quân Thái Bình trong khu vực ba mươi dặm đoạn Tam Lý Khư ở dưới chân dãy núi Đại Dao, ép họ làm thú cùng đường. Sau khi vấp phải sự kháng cự mạnh mẽ đột phá vòng vây của quân Thái Bình, danh tướng Mãn Thanh là đề đốc Quảng Tây Hướng Vinh nghiêm mật bố trận, lại ép quân Thái Bình trở về địa điểm khởi nghĩa ban đầu ở mạn thôn Kim Điền. Nửa năm trời vất vả tác chiến trước đó của quân Thái Bình cơ hồ thành ra công cốc, vẫn là những người ấy, vẫn là những việc ấy, lại xuất hiện trở lại ở cùng một nơi đó; điều khác biệt chỉ là, số người tử thương càng lúc càng nhiều, nhân số càng lúc càng ít, mà đội quân bên kia thì càng lúc lại càng anh dũng thiện chiến.

Bên ngoài Kim Điền bị mấy vạn quân Thanh vây khốn, quân Thái Bình đánh lâu mà không giành được thành công nào, thêm nữa, trong quân thiếu lương thiếu muối, lại càng thiếu súng ống hỏa dược, lòng quân cực kỳ ủ rũ chán chường. Lục Kiều Kiều và Jack vốn nghĩ chuyện buôn bán quân hỏa này sẽ làm được lâu dài, nhưng cả hai đều không ngờ làm ăn lớn kiểu này cũng có một vấn đề lớn mang đậm tính chất ngành nghề: nếu người mua là bên bại trận, người làm thương gia vừa phải lo lắng đối phương có nhận được hàng không, lại phải lo cả chuyện đối phương có khả năng thanh toán tiền hàng hay không nữa, mà vấn đề này lúc nào cũng lù lù ở trước mặt Lục Kiều Kiều. Có lúc, cô cảm thấy số mình thật khổ, tại sao cứ phải bán vũ khí đạn dược cho quân Thái Bình làm gì kia chứ? Người ta là lái buôn súng làm với quân đội Đại Thanh, mỗi lần vận chuyển hàng hóa đều quang minh chính đại biết bao, một tay nhận tiền một tay giao hàng, chuyển hàng không phải mạo hiểm, tiền cũng không bị trả chậm bao giờ. Nhưng nghĩ lại, năm đó chính cô đã vì thiên hạ thái bình mà lựa chọn trở thành nghĩa sĩ phản

Thanh, thậm chí ngay cả huyết phong thủy hoàng đế phản Thanh cũng là do chính tay cô điểm ra, giờ có oán trách cũng chẳng ích lợi gì, đành hy vọng sau này có thể trở thành một tên phản tặc có tiền đồ một chút thôi. Bọn cô và Hồng Tuyên Kiều, Lâm Phượng Tường dẫn theo đội ngựa đi lại giữa bên cảng Quảng Châu và chiến trường Quảng Tây, trong năm đã làm được mấy vụ mua bán lớn, kiếm được tiền nên cũng hăng hái gan dạ hẳn lên, bảo hai người bọn cô dừng lại không làm nữa là không thể nào. Nhưng năm nay quân Thái Bình không ngừng chuyển trận địa, mỗi lần giao hàng đều phải tìm cho được quân chủ lực của bọn họ, nói thực lòng, một đội ngũ mà quân Thanh còn tìm không được, bọn họ cũng chẳng dễ dàng gì tìm thấy. Một khi tìm thấy, liên hệ xong xuôi rồi, nơi ấy nếu không phải là chiến trường hai phe đang đánh nhau long trời lở đất, đi vào sẽ nguy đến tính mạng; thì cũng là đất hiểm quân Thanh không thể công phá được, nói đơn giản hơn chính là nơi mà xe ngựa không thể đi lên được, hàng đưa đến rồi lại phải dùng sức người thồ từng sọt từng sọt trên lưng leo lên núi. Tóm lại, vấn đề lớn nhất là làm sao đưa được vũ khí đạn dược dùng để phản Thanh tới được tay quân Thái Bình.

Có điều, khi đó không phải cả mấy vạn quân Thanh đều do một mình Hường Vinh thống lĩnh, đội quân của Hường Vinh chỉ có bảy nghìn người là chủ lực tấn công, không hề tản ra để giữ tuyến phòng thủ dài dằng dặc; phó đô thống Quảng Châu ô Lan Thái cũng đến chủ chiến, dẫn theo đại quân một vạn hai nghìn người phân tán ra các cửa ải hiểm yếu, tiến hành bố phòng và trợ công; thành phần của một nửa đạo quân còn lại tương đối phức tạp: quân trợ chiến từ các tỉnh Hồ Nam, Hồ Bắc, Vân Nam, Tứ Xuyên, Quế Châu... mỗi tỉnh vài ngàn; một ngàn mấy trăm người thuộc Thần cơ doanh Bát Kỳ chính tông có trang bị hỏa lực tốt nhất được điều đến từ Quảng Châu; ngoài ra, còn có các đoàn luyện do hương thân bản địa tổ chức sẵn lòng hợp tác với quân Thanh, thậm chí còn cả quân đội của Hồng môn đã đầu hàng triều đình nữa.

Vòng vây rất chặt, nhưng tuyệt đối không phải vững như bàn thạch. Trên phòng tuyến dài hơn trăm dặm thế nào chẳng có một số nơi binh lực mỏng

và yếu, hồi mới bắt đầu chuyển vũ khí, họ đã thử nội ứng ngoại hợp, mạnh mẽ công phá điểm yếu trên phòng tuyến của quân Thanh, vượt sông giao hàng, sau một vài lần dùng sức mạnh như thế, hai bên đều có tử thương, quân Thanh đã tăng cường phòng vệ ở khắp các tuyến đường, vì vậy, bọn Lục Kiều Kiều lại nghĩ ra phương cách mới.

Phòng tuyến có thể rất kiên cố, nhưng lòng người thì bao giờ cũng mềm.

Thì ra vì thời gian giao chiến kéo dài quá lâu, lương thưởng của quân Thanh có lúc không đủ, trong tình hình cần gấp rút cải thiện cuộc sống, một số cánh quân Thanh không thuộc chủ lực đã ngấm ngầm cấu kết làm ăn với quân Thái Bình. Trong những ngày hai bên không giao chiến, lương thực và hỏa dược tiếp tế dư thừa của quân Thanh sẽ được bán cho quân Thái Bình, nhưng cũng không thể cứ xin triều đình chi viện lương thảo, quân bị rồi bán qua tay mãi được, dầu sao thì quân bị của triều đình phát xuống cũng có sổ sách để tra cứu, bán nhiều quá thế nào cũng bị phát hiện trong kho hàng thiếu đồ, vì vậy cần phải có hàng mới để bán thì mới làm ăn lâu dài được. Nằm được nhược điểm này, bọn Lục Kiều Kiều đã phái người đi mua chuộc các quan viên cấp thấp trong quân Thanh, khiến bọn họ trở thành một con đường ngầm để vận chuyển quân hỏa, mà những người dễ mua chuộc nhất chính là quân đội Hồng môn mới đầu hàng triều đình Mãn Thanh.

Đã rất lâu trời không mưa, thời tiết nóng bức đến độ khiến người ta chỉ muốn uống nước và cởi y phục không ngừng, nhưng tâm trạng Jack và Lục Kiều Kiều còn nóng hơn cả nhiệt độ hầm hập ngoài trời lúc này. Họ áp tải mấy xe súng ống đạn dược đến bên bờ Tầm Giang, ẩn nấp trong một ngôi làng nhỏ hoang vắng rồi đi xung quanh thăm dò vị trí của quân Thái Bình, sau khi biết được toàn bộ quân Thái Bình đều đã bị vây tại Kim Điền, quả tim của mọi người lại trầm xuống theo thói quen.

“Lần nào cũng vậy, đến Quảng Tây là không giao nổi hàng.” Jack đội chiếc mũ kiểu cao bồi bên bằng cỏ, để mình trần lộ ra làn da phơi nắng đỏ ửng và túm lông vàng trước ngực, bức bối nhìn doanh trại quân Thanh đóng bên kia sông: “Không giao được hàng thì không thu đủ tiền, kể cả đã nhận tiền

đặt cọc, không đến nổi lỗ lớn, nhưng lỗ nhỏ thì cũng là một món tiền to rồi, chặc...” Anh tặc lưỡi buồn bã.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường là bảo tiêu của đội ngũ thu mua quân hỏa này, lần nào bọn họ cũng dốc hết sức loại trừ các vấn đề phía trước. Lâm Phượng Tường cao lớn vạm vỡ cũng cởi áo để mình trần, làn da màu đồng hun trông còn rắn chắc hơn cả Jack, anh ta cũng nhìn sang bờ đối diện nói: “Người đi nghe ngóng tin tức về nói, giữ đường phía Đông Tâm Giang là người cũ của Hồng môn, có điều chúng ta chuyển sang đi thuyền vào Kim Điền, nếu bị tập kích trên sông thì rất nguy hiểm, chi bằng liều xông nhanh qua theo lối đường bộ phía Nam thì hơn.”

Lục Kiều Kiều mặc một chiếc áo lụa mỏng tang, mồ hôi làm y phục cô dính sát vào thân thể, cũng khiến cho tóc mai ở hai bên dính vào gương mặt hơi gầy guộc nhưng hồng hào, trông hấp dẫn vô cùng. Cô ngồi ở ghế trước xe ngựa, một tay kẹp điều thuốc lá thanh mảnh, tay kia chậm chậm phe phẩy chiếc quạt làm bằng gấm Tô Châu: “Đừng đánh đám gì nữa, chúng ta đến là để kiếm tiền, nếu chết người thì kiếm tiền cũng vô dụng, để xem có thể mua chuộc được ai không...”

Jack lộ vẻ lo lắng quay sang nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Vợ yêu à, em có thể không hút thuốc bên cạnh thùng thuốc súng được không?”

“VẬY em sang xe chị Kiều ngồi hút.” Lục Kiều Kiều nói xong toan nhảy sang xe chở súng của Hồng Tuyên Kiều, Jack liền đưa tay giữ cô lại, nói: “Thôi được rồi!”

Hồng Tuyên Kiều cũng nóng đến mức khắp người đầm đìa mồ hôi, thân hình đầy đặn lộ ra dưới lớp y phục khiến bất cứ người đàn ông nào trông thấy cũng nóng bừng cả người, chỉ nghe cô nói: “Để tôi đi xem thế nào đã, nói không chừng chúng ta không cần chuyển hàng qua sông đâu, nếu tìm được đám do thám của Hồng môn đâu hàng quân Thanh, bọn họ còn có thể giúp chúng ta vận chuyển luôn, như vậy đi, mọi người ở lại đây đợi một hôm, tôi sẽ đi tìm bọn họ nói chuyện.”

“Tôi đi cùng với cô.” Lâm Phượng Tường và Hồng Tuyên Kiều sớm đã tình đầu ý hợp, những chuyện nguy hiểm kiểu này nhất định anh ta sẽ chủ động

đi cùng. Để tranh thủ thời gian, hai người liền lên đường ngay, Lục Kiều Kiều lập tức cật đặt nhân thủ giấu ba cỗ xe ngựa đi.

Jack nhìn bóng lưng hai người đi xa dần, lăm bắm lắc đầu thở dài: “Ngày nào cũng ngọt ngào như vậy cả...”

Lục Kiều Kiều ngậm xéo điều thuốc, vừa kéo tấm vải dầu vừa hỏi: “Thế là ý gì?”

Jack nói: “Không có gì, không biết tối nay bọn họ có về không?”

Lục Kiều Kiều dừng tay lại, chau mày chống nạnh nhìn Jack: “Hay là anh đi theo họ xem xem, em cũng rất muốn biết nếu buổi tối họ không quay về thì đi đâu làm gì?”

Hai chị em Nguyệt Quế và Hương Quế đi cùng đội nhìn hai vợ chồng họ, khúc khích cười trộm.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường cả đêm không về, Nguyệt Quế và Hương Quế trần trọc cả đêm vì lo lắng, còn Jack và Lục Kiều Kiều lại ngủ say như heo chết, vì Lục Kiều Kiều đã âm thầm bói một quẻ, chuyến này hai người nhất định có thể bình an trở về nên bảo Jack cứ việc ngủ cho sướng mắt.

Sáng sớm, Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường trở về ngôi làng nhỏ, đánh thức cả bọn dậy nói: “Bốn phía xung quanh Kim Điền đều bị vây kín cả rồi, giờ chỉ có đường thủy ở phía Đông là yếu nhất, do toán quân đoàn luyện bản địa và hàng binh Hồng môn phòng thủ. Quân đoàn luyện bản địa thì không thể mua chuộc được, quân Thái Bình đã đánh trận với họ mấy năm rồi, thù hận rất sâu, vì vậy chỉ có thể ra tay từ phía người cũ của Hồng môn. Chúng tôi đã gặp mặt người cầm đầu của bọn họ, hẳn bảo có thể nói chuyện được, hai người thấy sao?”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Tên cầm đầu đó là người thế nào? Chiều cao, tướng mạo ra sao? Trước đây làm gì? Có sở thích gì không?”

Lâm Phượng Tường ngồi xuống nói: “Năm ngoái hẳn gia nhập Thượng Đế hội, năm nay mới đầu hàng bọn chó Thanh, chúng tôi khá quen thuộc tên này. Hẳn tên là Trương Chiêu, vì mặt dài mắt hí, vóc người nhỏ nên cái

đầu trông tương đối lớn, còn có một biệt hiệu gọi là Dê To Đầu. Năm ngoái, nha phủ Tầm Giang đến tiểu trừ Thượng Đế hội, chúng tôi liên tục thắng trận, nên có rất nhiều đường khẩu Hồng môn nghe tiếng đến gia nhập, trong đó có Trương Chiêu và La Đại Cường, cả hai đều là đường chủ của thủy quân Hồng môn ở Quảng Đông, nói thực lòng, hai người này đánh trận rất giỏi, sau khi họ vào Thượng Đế hội, hai quân thủy lục của chúng tôi đều mạnh lên rất nhiều.“

“Có điều, đám người này đều là hạng ham mê tửu sắc.” Hồng Tuyên Kiều nói tiếp: “Giáo quy của Thượng Đế hội rất nghiêm khắc, phải tuân theo Mười điều răn, còn phải lễ bái, nhưng bọn họ lại cứ dựa theo quy củ của Hồng môn mà làm việc, thường xuyên tụ tập uống rượu sinh sự, ở bên ngoài chòng ghẹo phụ nữ ảnh hưởng tới thanh danh của Thượng Đế hội, còn quấy nhiễu doanh trại nữ trong quân, về sau Thiên vương phạt đánh, La Đại Cường nhận sai ở lại, nhưng Trương Chiêu thì nhất thời tức giận, đã dẫn theo người của mình chạy sang đầu hàng quân Thanh.“

Lục Kiều Kiều nghe xong không hề cảm thấy chán ghét người này, chỉ cười hì hì nói: “Hào hán giang hồ có mấy người không phải như vậy chứ? Người này cũng thú vị lắm. Hẳn ta đã chính diện đánh với quân Thái Bình trận nào chưa?”

Lâm Phượng Tường đáp: “Từ bấy đến giờ chưa đánh chính diện trận nào, Hướng Vinh sao có thể trọng dụng hãn mà cho đối chiến với chúng tôi được? Y chỉ dùng hãn dẫn dắt quân đoàn luyện làm công việc vận chuyển và phòng thủ, Dê To Đầu nói, cả hai lộ chủ công hiện nay đều không có can hệ gì đến hãn cả.“

Jack vung tay lên, “Bốp!” một tiếng, đập chết một con muỗi, đoạn nói: “Chưa từng chiến đấu chính diện thì có thể bàn điều kiện được, vận chuyển và phòng thủ... vận chuyển là quan trọng nhất, quân hỏa cũng do bọn hãn phụ trách vận chuyển hả?”

Hồng Tuyên Kiều nói: “Lúc ấy chúng tôi cũng lập tức nghĩ tới điểm này, nhưng Dê To Đầu nói thứ quan trọng như quân hỏa sẽ không bao giờ qua tay bọn hãn, bọn hãn chỉ vận chuyển thức ăn, đồ dùng thường ngày và

nguyên liệu để dựng doanh trại, toàn những thứ nặng nề mà không đáng tiền.“

Jack nói: “Đầu tiên là đường chủ Hồng môn phản Thanh phục Minh, sau đấy vì thanh to thể lớn mà gia nhập Thượng Đế hội, cuối cùng lại vì Hồng thiên vương không để hấn uống rượu trêu gái mà quy hàng triều đình Mãn Thanh, tên Dê To Đầu này là một kẻ rất dễ thay đổi tín ngưỡng, trong lòng hấn, đàn bà và rượu là quan trọng nhất. Vốn dĩ, hấn rời khỏi quân Thái Bình vẫn có thể trở lại Quảng Đông làm đường chủ Hồng môn tiếp tục phản Thanh phục Minh, nhưng hấn lại rất năng suất, nhanh chóng đầu hàng quân Thanh, trong lòng hấn vẫn rất coi trọng thanh danh và địa vị, nôn nóng muốn có người công nhận năng lực của mình... đây đều là nhược điểm bình thường của con người, nhưng ở hấn, thì lại thể hiện quá rõ.“

Lục Kiều Kiều neho mắt ngẫm nghĩ một hồi trong làn khói thuốc do mình phả ra, đoạn nói: “Trong tướng học, những người mặt dài mắt nhỏ đúng là được liệt vào loại tướng cách hình dê, loại người này kỳ thực không thích hợp tòng quân, hấn thích hợp làm quan văn hơn, tướng cách hình dê đa nghi, suy nghĩ nhiều, bảo thủ, giỏi biến báo, trên mặt thường nở nụ cười, khó giải bày lòng mình với người khác, hấn sẽ không làm những việc quá nguy hiểm, những việc hấn có thể đáp ứng thông thường đều phải nắm chắc mấy phần thắng lợi rồi.“

Nguyệt Quế và Hương Quế vốn là chị em trong Hồng môn ở Hồ Nam, cũng vì năm ngoái gia nhập Thượng Đế hội mà đến Quảng Tây, nên rất quen thuộc với những nhân vật Hồng môn trong hội, Nguyệt Quế nói: “Kiều Kiều còn trẻ như vậy mà đã tinh thông tướng học rồi, nói chuẩn thật đấy, cứ như là tận mắt gặp rồi vậy, con người này không dùng mảnh bằng La Đại Cương, nhưng hấn làm việc lại rất bất ngờ, khiến người ta không thể đoán nổi hấn đang nghĩ gì trong đầu.” Trong khi đó, Hương Quế lại hứng thú với một chủ đề khác, cô cười cười hỏi Lục Kiều Kiều: “Thế cô là tướng cách gì vậy?”

Lục Kiều Kiều bỏ điếu thuốc lá khỏi miệng, sờ lên mặt mình một cái, đoạn chớp chớp đôi mắt to bảo Hương Quế: “Rờ thôi cũng nhận ra là mỹ nữ rồi,

ha ha ha...” Jack cũng chớp thời cơ, đưa tay vuốt má cô một cái.

Hồng Tuyên Kiều nghe ý kiến của mọi người xong, bèn hỏi: “Mọi người có muốn gặp Dê To Đầu trước không?”

Lục Kiều Kiều và Jack là chủ hàng, lo lắng cho chuyến hàng này không kém gì quân Thái Bình, cả hai đồng thanh đáp: “Có.”

“Thủy doanh của hãn đóng ở chỗ cửa sông, chúng ta có thể lập tức đi tìm hãn.”

Nếu tùy tiện tiến vào doanh trại của đối phương thì chẳng khác nào đưa dê vào miệng cọp, Lục Kiều Kiều dứt khoát nói: “Không, bảo hãn đến gặp chúng ta, đây là lễ gặp mặt của tôi cho hãn.” Đoạn cô lấy trong người ra một tờ ngân phiếu mười lượng bạc đặt lên bàn.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường tốn nửa ngày qua lại trên mặt sông Tâm Giang để liên hệ với Trương Chiêu, bốn người bọn Lục Kiều Kiều mang súng mai phục trong lùm cỏ ven bờ sông, nhìn thấy con thuyền nhỏ trở lại chỗ bờ sông nơi họ ẩn nấp.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường chui ra khỏi con thuyền nhỏ có mũi che trước, sau đó là hai gã đàn ông cao lớn, cuối cùng là một người trẻ tuổi chỉ cao chừng năm thước, tướng mạo nho nhã. Vóc dáng người này gầy gò như một thiếu niên, cái mũi to khác thường, trông có vẻ hiền lành, mắt dài hẹp và thẳng, bộ dạng trông rất có phong vị hài kịch, tựa như một con dê to vậy, không cần nghĩ cũng biết y nhất định là Dê To Đầu Trương Chiêu rồi.

Sau khi bọn họ lên bờ, Hồng Tuyên Kiều không phát hiện Lục Kiều Kiều đang mai phục bên bờ sông, bèn dẫn Trương Chiêu đi thẳng tới căn nhà nhỏ trong thôn nơi cả bọn trú chân. Đợi bọn họ đi xa rồi, Hương Quế và Nguyệt Quế lập tức chèo con thuyền nhỏ sang một khúc sông khác, đồng thời ở lại bên bờ sông canh chừng phòng khi có biến, bấy giờ, Lục Kiều Kiều và Jack mới yên tâm quay lại căn nhà nhỏ gặp mặt Trương Chiêu.

Vào nhà chào hỏi Trương Chiêu xong, mọi người đều biết mục đích cuộc gặp này là gì nên chỉ chuyện vãn vài ba câu đã đi thẳng vào chủ đề chính,

Trương Chiêu nhìn chăm chăm Lục Kiều Kiều nói: “Các người có bao nhiêu hàng? Trả bao nhiêu tiền?”

Lục Kiều Kiều không trả lời câu hỏi của y, mà hỏi ngược lại: “Hiện giờ tình hình bố trí binh lực bao vây Kim Điền như thế nào?”

“Mỹ nữ à.” Giọng điệu Trương Chiêu ngả ngớn mà tự tin, hoàn toàn không hợp với tướng mạo hiền lành của y: “Chúng ta vận chuyển thế nào là việc của chúng ta, những công to việc lớn ấy nói với cô, cô cũng chẳng hiểu được...”

Jack rất không thích cái kiểu y cứ nhìn chăm chăm vào ngực Lục Kiều Kiều, bèn chen vào giữa cô và Trương Chiêu: “Vậy thì nói cho tôi đi, tôi hiểu.”

Trương Chiêu ngẩng đầu lên, thấy Jack cao lớn như tòa tháp sắt đang nhìn mình, mặt đặng đặng sát khí, y nuốt một ngụm nước bọt đoạn nói: “Đây là một món làm ăn khác rồi, huynh đệ người Tây này muốn chuyển hàng hay muốn mua quân tình đây?”

Lục Kiều Kiều lại chen lên nói: “Chúng tôi muốn chuyển hàng, Trương đại nhân hãy tặng thêm tình hình đại quân, rồi cho chúng tôi biết ngài muốn làm thế nào, chúng tôi muốn cả người lẫn hàng đều vào Kim Điền.”

Trương Chiêu không nhường nửa bước, ngược lại còn áp sát tới trước ngực Lục Kiều Kiều, nói: “Tiểu mỹ nữ à, Kim Điền có mấy vạn đại quân vây kín như thùng sắt, ra vào đều không thể, cô đi vào rồi là không ra được đâu, chỉ bằng theo ta còn hơn.”

Lục Kiều Kiều rất nhỏ nhắn, giờ thấy Trương Chiêu cũng không cao hơn là mấy, đứng nhìn thẳng vào mình nói chuyện, khiến cô có cảm giác như đang cãi nhau với bạn học ở trường vậy, Trương Chiêu nói năng hung hăng bản thủ thế nào cô cũng cảm thấy rất đáng yêu, chỉ nghe cô cười hì hì nói:

“Trương đại ca, cứ để tiểu muội thử một lần xem nào, nếu không ra được, tiểu muội đây lại đến tìm đại ca xin thu nhận.”

Jack vừa nghe thế lập tức trợn trừng mắt lên nhìn Lục Kiều Kiều, ngược lại Trương Chiêu bật cười như thể vớ được món bở: “Được được, nói dễ nghe lắm, ta bảo cho cô biết, hiện tại phía Tây là thống lĩnh Hường Vinh, phía

Nam là phó đô thống ô Lan Thái, tên đó là người Mãn, đánh người Hán tuyệt đối không nương tay đâu; phía Bắc là quân Quế Châu và Vân Nam, tuy nói là người ngoài, nhưng bọn họ đã đánh với quân Thái Bình hơn hai năm nay rồi, rất nhiều khúc mắc, chuyện này thì mấy người bọn Hồng Tuyên Kiều biết rất rõ; phía Đông thì chính là ta đây. Ba mặt kia toàn đất liền, con ruồi cũng không bay lọt vào được. Nhưng chỗ ta đây thì lại có hai con đường thủy có thể thông từ Đông sang Tây, đến Kim Điền trước, rồi tới chỗ Hương Vinh, vì vậy phải xem các người có bao nhiêu hàng, muốn vận chuyển kiểu gì.”

Jack đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, thấy Lục Kiều Kiều gật đầu, anh liền nói: “Ba xe hàng, một xe là súng, hai xe là hỏa dược và đạn. Chúng tôi có sáu người, hai nam bốn nữ.”

“Nhiều đàn bà thế cơ à?” Trương Chiêu lập tức ra sức trợn đôi mắt nhỏ thăm dò xung quanh.

Lâm Phượng Tường thực sự không thể nhịn nổi nữa, bèn hỏi bằng giọng rất không hài lòng: “Dê To Đầu, giờ là lúc nói chuyện nghiêm túc, bớt đùa cợt đi.”

Nhưng Lục Kiều Kiều lại nói: “Lâm đại ca không cần phải nôn nóng, Trương đại ca là người có cách, cứ nghe anh ta nói hết đã.”

Trương Chiêu nói với Lâm Phượng Tường: “Người xem đấy, tiểu mỹ nữ nhà người ta hiểu nỗi khổ của Trương đại ca này biết bao, nếu các người toàn là đàn ông thì dễ hơn rồi, đợi khi nào ta chuyển hàng sẽ thêm hàng của các người vào, phát cho mỗi người một bộ quân phục, đứng trên thuyền trực tiếp đi qua là xong; nhưng giờ các người vừa có người Tây lại vừa có đàn bà, bảo ta làm sao mà đưa đi được đây? Bốn cô ả này phải giải thích như thế nào? Đừng có bảo ta cái gì nữ giả nam nhé, thời buổi này trò nữ giả nam không dùng được nữa rồi, người xem tướng mạo của hai mỹ nữ này đi, phì, thêm cả thân hình kia nữa, có quần chắn vào cũng bị đám lính lác trong doanh trại nhìn ra là đàn bà ấy chứ.”

Những lời của Trương Chiêu thành khẩn mà thô tục, có điều Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều nghe vào tai ngược lại trở thành lời khen ngợi, cả

hai không hẹn mà cùng che miệng bật cười khúc khích. Lục Kiều Kiều không nhìn làm, Trương Chiêu này là một con quỷ háo sắc, nhưng cũng là kẻ thông minh, y có thể nói ra được vấn đề nằm ở đâu, thì sẽ có cách để đưa người và hàng vào trong, còn lại chỉ là vấn đề giá tiền mà thôi. Cô hiểu rất rõ Trương Chiêu ưa món nào, thích hợp nhất đương nhiên vẫn là giở giọng nũng nịu nói: “Vậy Trương đại ca nói xem phải làm thế nào đây, Trương đại ca?” Giọng Lục Kiều Kiều quả nhiên kéo dài ra rất chi nhõng nhẽo.

Một ngày sau, Trương Chiêu đầu đội mũ gán lông công, mình vận quan phục, đích thân dẫn ba con thuyền lớn vận chuyển lương thực đến nhận hàng. Trương Chiêu đích thân áp tải hàng là yêu cầu quyết liệt của Lục Kiều Kiều, vì phải đi mấy chục dặm đường sông, thọc sâu vào giữa vùng đất đang bị đại quân vây khốn, nếu không có mặt Trương Chiêu, mỗi lần tiến thêm một bước, bất cứ khâu nào có sai sót đều có thể tạo thành hiểm nguy chí mạng không thể nào cứu vãn nổi.

Trương Chiêu cũng sẵn lòng làm vậy, nhưng là vì y muốn độc chiếm món tiền áp tải hàng hóa này. Nếu giao cho các huynh đệ đi làm, một là sợ xảy ra chuyện, hai là tiền bạc cũng chỉ được chia một nửa, ngoài ra còn một nguyên nhân quan trọng nữa, chính là đường dài đằng đẵng, trên thuyền có nhiều gái đẹp như vậy ở cùng mình cũng là chuyện khiến y vui sướng trong lòng.

Lâm Phượng Tường đã lên về Kim Điền để sắp xếp tiếp ứng, những người khác theo Trương Chiêu lên con thuyền khách lớn đi trước, hai thuyền chở hàng phía sau để lẫn lộn xe ngựa và hàng hóa, chủ yếu là lương thảo thực sự mà Trương Chiêu vận chuyển.

Ba con thuyền nặng trĩu qua Tầm Giang đi vào nội hà tiến về phía Kim Điền đang bị hàng vạn đại quân vây khốn. Trên thuyền cắm đầy những lá cờ tam giác viết chữ “lương”, hai tên lính Thanh cao lớn đi theo Trương Chiêu đứng ở đầu thuyền, Jack mặc áo sơ mi sạch sẽ gọn gàng, ngồi giữa bàn tiệc trong khoang thuyền, tức tối nhìn Trương Chiêu và bốn mỹ nữ ăn mặc trang điểm lộng lẫy uống rượu cười đùa âm ỉ.

Lục Kiều Kiều ửng hồng hai má nói với Trương Chiêu: “Trương đại ca quả là tuổi trẻ tài cao, có hai canh giờ đã kiếm của chúng tôi mấy trăm lượng bạc rồi, anh bảo chúng tôi sống làm sao đây.”

Trương Chiêu da trắng, uống rượu dễ bốc lên đầu, mặt mũi sớm đã đỏ bừng cả lên, nhưng đây hoàn toàn không phải là uống say, y cười hì hì nói: “Cô em chịu cho Trương đại ca kiếm mấy trăm lượng, thì số lọt vào trong túi đâu chỉ có chừng ấy, ta chẳng phải đang làm công cho các người đấy sao, nếu ta giỏi như mấy người thì đã không cần làm cái chân chạy vặt này rồi.”

Địa vị của Hồng Tuyên Kiều trong quân Thái Bình xưa nay vẫn cao hơn Trương Chiêu, Trương Chiêu cũng biết cô là ngự muội của Hồng thiên vương nên không dám làm bừa, để tránh rắc rối, y cũng không bao giờ chủ động trêu chọc Hồng Tuyên Kiều. Vì vậy, Hồng Tuyên Kiều không nói chuyện gì với Trương Chiêu, mà chỉ cẩn thận quan sát các doanh trại quân Thanh ở ven sông và trạng thái của đám binh sĩ, với kinh nghiệm tác chiến của cô, chỉ thoạt nhìn qua đã có thể thấy được thực lực và sĩ khí của đối thủ.

Cặp mắt lơ dờ của Trương Chiêu nhìn Lục Kiều Kiều, hai tay đặt lên vai Hương Quế và Nguyệt Quế: “Quân Thái Bình các người không thể uống rượu hút thuốc phiện, lại còn chia ra làm hai doanh nam nữ, hai chị em này cũng lâu lắm rồi không thân mật với đàn ông phải không, ha ha ha... giờ không thân mật một chút, sau khi trở về đảm bảo không có cơ hội đâu.”

Vừa nói, y vừa kéo hai mỹ nữ lại sát mặt mình, Nguyệt Quế và Hương Quế lúc này không tiện phản kháng, đành lộ vẻ chán ghét hất tay Trương Chiêu ra, ngồi xuống bên cạnh Jack.

Hồng Tuyên Kiều quay đầu lại thấp giọng mắng: “Dê To Đầu, đừng có làm chuyện!”

Trương Chiêu cười lớn nói: “Đi đi, đi đi, ta cũng chẳng thích đàn bà cao thế đâu, có điều loại cực phẩm nhỏ nhắn yếu điệu như tiểu mỹ nhân đây thì khác...” Đột nhiên y trừng trừng nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Lần đầu tiên nhìn thấy cô em ta đã muốn lôi cô em lên giường rồi.” Đồng thời nhắc mông ngồi phịch xuống bên cạnh cô, một tay nắm tay trái cô, tay kia vươn ra ôm eo toan kéo cô vào lòng.

Lục Kiều Kiều thậm chí chẳng buồn nhìn Trương Chiêu, nhanh nhẹn rút khẩu súng lục ổ quay ở thắt lưng ra gií vào đầu y, tay trái Jack cũng gần như cùng lúc vươn qua mặt bàn đấm thẳng vào mặt họ Trương.

“Bốp!” Một tiếng vang lên, Hồng Tuyên Kiều vùng chường đón lấy năm đấm của Jack ngay trước mặt Trương Chiêu, sau đó tay phải lật lại, đấm mạnh vào ngực Trương Chiêu. Ngực Trương Chiêu hõm vào một khoảng, y hự lên một tiếng trầm đục, cong người cuộn mình trên ghế, hai tay không ngừng xoa xoa ngực. Hai tên thân binh đứng ở đầu thuyền lập tức rút đao xông vào trong khoang, liền trông thấy Jack đã rút súng ở thắt lưng ra chĩa vào bọn chúng.

Trong khoang thuyền không có âm thanh nào khác, chỉ có tiếng cười pha lẫn tiếng thở hồng hộc của Trương Chiêu, y xua xua tay với hai tên thân binh, ý bảo không có gì nguy hiểm, sau đó tay trái nâng tay phải lên trước mũi, cúi đầu hít sâu một hơi, nói: “Thơm quá, hương vị không phải phấn son bột nước này mới là mùi đàn bà thực sự, ha ha ha...”

Y còn chưa dứt lời, Jack đã nhảy lên bàn, hất tung cái mũ lông công đội trên đầu Trương Chiêu, tiện tay tóm lấy tóc y giật ngược khỏi ghế, tay phải cất súng nắm lại đấm thêm một đấm vào ngực họ Trương. Anh biết vừa nãy mình tức quá mà u mê cả đầu óc, Hồng Tuyên Kiều đánh vào ngực Trương Chiêu, chính là không muốn làm mặt y bị thương, bằng không nếu gặp phải chốt kiểm tra của quân Thanh ắt sẽ khiến chúng hoài nghi, vì vậy, từ giờ anh cũng không đánh vào mặt đối phương nữa.

Lục Kiều Kiều cũng nhảy sang một bên, chuyển hướng hòng súng sang khống chế hai tên thân binh ở cửa khoang thuyền, chợt cô nhìn thấy Trương Chiêu rút đoản đao trong ống tay áo ra ấn vào đũng quần Jack. Chẳng rõ Jack không nhận ra tình huống, hay là căn bản không quan tâm đến sự uy hiếp con con này, anh nhanh nhẹn đấm một nhát lên ngực Trương Chiêu. Trương Chiêu miễn cưỡng nhận lấy một đòn này, không làm bộ làm tịch xoa ngực kêu đau như lúc nãy nữa mà trừng cặp mắt nhỏ lên giận dữ nói với Jack: “Dừng tay, người còn động đây nữa đại gia sẽ thiên người, đừng tưởng đại gia đây là hạng ăn chay nhé!” Giọng điệu toát lên một thứ khí thế

tàn độc hung hăng của kẻ kiêu hùng, đồng thời lưỡi đao cũng gí sát hơn vào Jack, chỉ cần y lật tay rạch một nhát, hạnh phúc nửa đời sau này của anh coi như xong.

Hồng Tuyên Kiều cũng quát cả bọn: “Dừng tay lại!” Cô túm lấy Trương Chiêu và Jack, hai tay đẩy sang hai bên, hất Trương Chiêu trở lại ghế rồi nói: “Mau nhận lỗi với Jack đại nhân, người cũng không nhìn thêm giờ là lúc nào, đó là ai à...”

Trương Chiêu nhặt một bình rượu dưới đất lên, dốc hết chỗ rượu còn sót vào miệng làm một hơi: “Ta làm sao biết được ai có thể chọc ai không thể chọc đâu chứ? Người nào người nấy đều không thể chạm vào thì ăn mặc xinh đẹp thế lên thuyền của ta làm gì.”

Bảo y nhận sai thực ra là điều không thể, y mà biết nhận sai thì sớm đã nhận với Hồng Tú Toàn ở Thượng Đế hội rồi, cũng không đến mức giận dữ đi đầu hàng quân Thanh. Lúc này, trên bờ vang lên tiếng súng nổ, cả bọn lập tức nhìn ra phía cửa sổ, chỉ thấy ven bờ sông có một đám quân Thanh đang ném móc câu thuyền, toan kéo thuyền lại gần bờ, phía sau là một đội súng, sau cùng là một thớt ngựa cao to, trên lưng có một viên quan đang ngồi.

Viên quan này là Tổng binh Lý Thụy phụ trách vây khốn mặt Bắc Kim Điền, mặc dù hai bên bờ sông đều nằm trong sự khống chế của quân Thanh, nhưng ngày ngày y đều cần mẫn tuần tra ven sông. Y ngồi trên lưng ngựa cẩn trọng quan sát tình hình bên trong khoang thuyền qua cửa sổ, chợt cảm thấy con thuyền này có gì đó kỳ lạ.

Thuyền chậm chậm kéo tới sát bờ, y cũng thúc ngựa đi tới, liền trông thấy Trương Chiêu uống say bí tỉ đầu tóc bù xù đang được một cô gái cao lớn xinh đẹp đỡ đi ra phía trước, cô gái ấy cao hơn Trương Chiêu cả cái đầu, một cao một thấp đứng cạnh nhau trông khá tức cười. Trương Chiêu vừa thấy Lý Thụy liền giơ tay chào hỏi: “Lý tổng! Chúc ngài phúc như Đông Hải, thọ tử Nam Sơn, năm sau trẻ hơn năm trước! Ha ha ha...”

Hồng Tuyên Kiều nghe Trương Chiêu gọi viên quan này là Lý tổng, liền biết ngay người này có địa vị cao, có lẽ là quan chỉ huy tối cao của quân

Thanh mặt phía Bắc, cô không lùi vào trong khoang, ngược lại còn muốn ở trên boong để tiếp xúc với họ Lý ở cự ly gần, tìm hiểu được Lý Thụy này, cũng tương đương với tìm hiểu cả cánh quân phía Bắc.

Lý Thụy vóc người tầm thước tráng kiện, vừa nhìn đã biết là người nhiều năm cầm quân, y tung mình xuống ngựa nhảy lên boong thuyền, gí sát mặt vào Hồng Tuyên Kiều chăm chú đánh giá một hồi, sau đó nói với Trương Chiêu: “Trương đại nhân sao lại say đến nông nổi này? Đây là đi làm việc công mà vẫn lo việc tư đấy, ta thấy thuyền của ngài cứ lắc lư trên mặt sông suốt.”

Trương Chiêu giả bộ điên điên khùng khùng ưỡn hông lên nói: “Ngài xem ta ăn mặc chỉnh tề biết bao, có thấy quần không hả? Ta vẫn mặc quần đây này, Lý đại nhân còn nói ta làm việc riêng được sao?”

Lý Thụy thò đầu vào khoang thuyền dòm ngó, thấy một người Tây đang ôm một cô gái nhỏ nhắn xinh đẹp đầu ấp tay kề, lại có hai thiếu nữ trang điểm rực rỡ đang rót rượu cho anh ta, người Tây trợn mắt lên nhìn y một cái, cũng chẳng buồn chào hỏi gì.

Lý Thụy lại quay sang hỏi Trương Chiêu: “Ba con thuyền này chở gì vậy?” “Lương thực, gỗ, lều bạt, ngựa, đàn bà và ta.” Trương Chiêu dứt lời, nhận lấy một cái bọc nhỏ từ tay tên thân binh, dúm vào lòng Lý Thụy. Lý Thụy mở bọc ra xem, thấy bên trong là công văn hàng hóa lương thảo và đại ấn của Trương Chiêu, bèn xoay người đi xuống thuyền khách, nhảy lên thuyền hàng ở giữa.

Trên hai thuyền hàng phía sau lần lượt có sáu thớt ngựa, xe ngựa và rất nhiều hàng hóa lật vật, Lý Thụy dẫn theo hai tên binh sĩ lên thuyền, bọn lính tay cầm công văn chăm chăm đi lại, vừa xem vừa đối chiếu hàng hóa vật phẩm. Trương Chiêu và Hồng Tuyên Kiều đi sau lưng Lý Thụy, ánh mắt căng thẳng nhìn chăm chăm vào hai tên lính đang kiểm tra hàng hóa.

Lý Thụy cầm ấn quan của Trương Chiêu trên tay lật xem, đoạn hỏi: “Đây chỉ là cái ấn rách của Trương đại nhân thôi mà, ấn của mấy cô ả này đâu?”

“Phì, đàn bà cũng cần có ấn sao? Lý Tổng binh mới cần ‘ấn’ ấy, ha ha ha...” Trương Chiêu dứt lời liền thò tay xuống đũng quần Lý Thụy, cười dâm

đăng, Lý Thụy hất tay y ra, cười hùa theo nhìn Hồng Tuyên Kiều nói: “Vậy có ần thì cho đi, không có ần thì ở lại.”

Trương Chiêu lật tay ra phía sau đón lấy hai hộp cao thuốc phiện từ chỗ tên thân binh, dúm luôn cho Lý Thụy: “Lần trước được, lần sau cũng được, lần này thì không được, Hường soái nhin đến sắp phát điên lên rồi, chỉ đợi mấy cô ả hạng nhất này đến cứu hỏa thôi, phải đưa đến ngay lập tức, còn phải đảm bảo là hàng tươi mới, không tươi thì Hường soái không thích. Ta nói cho ngài biết, ta còn chẳng dám đụng vào nữa là, chỉ có thể chọc ghẹo một chút thế này thôi.” Trương Chiêu nói xong, đưa khuỷu tay áp vào ngực Hồng Tuyên Kiều lắc lư mấy cái, nheo nheo mắt cười lên dâm dăng. Hồng Tuyên Kiều từ nãy vẫn đỡ tay trái y, không thể phát tác được, nhưng nếu tránh ra thì lại không giống kỹ nữ như Trương Chiêu vừa giới thiệu, đành cúi đầu mỉm cười, ngón tay ngấm ngấm vận lực đè lên huyết đạo của y. Trương Chiêu đau đớn “ối cha” một tiếng, vội cười thô bỉ lấp liếm.

Binh sĩ của Lý Thụy đã xem qua thuyền hàng ở giữa, không phát hiện hàng hóa gì không đúng trong công văn, cả bọn lại nhảy lên boong con thuyền thứ ba, lúc này, Lý Thụy ra vẻ nghiêm túc nói: “Bốn người để lại hai.”

Trương Chiêu thò tay vào người y giành lại hộp thuốc phiện: “Ngài như vậy là coi thường Hường soái tuổi cao rồi đó, đừng tưởng chỉ mình Lý Tổng binh nhà ngài có thể lấy một địch mười nhé. Ta đây khó khăn lắm mới kiếm được bốn cô ả kha khá một chút, nếu làm tốt, ta cũng có thể làm đến tổng binh, lúc ấy lẽ nào lại thiếu phần ngài vui vẻ hay sao?”

“Vậy để lại cô ả nhỏ nhất kia đi, biết không? Chính là con bé thằng Tây kia đang ôm ấy, lúc ngài trở về ta sẽ đưa trả lên thuyền.” Trong đầu Lý Thụy chỉ nhớ đến hình ảnh yêu kiều quyến rũ của Lục Kiều Kiều vừa nãy, Trương Chiêu nghe y nói vậy liền nhướng một bên mày lên nhìn Hồng Tuyên Kiều cười quái dị, Hồng Tuyên Kiều biết tiếng cười này của họ Trương có quá nhiều hàm ý, nhưng cũng đành hàm súc cười hùa theo, lòng chỉ hận không thể đập cho y một trận. Cô liếc về phía đuôi thuyền, thấy binh sĩ của Lý Thụy bắt đầu giơ chân giẫm xuống mặt sàn.

Thì ra Trương Chiêu này xuất thân từ đám giặc cướp, thuyền của y ngoài cướp của giết người, còn có một công năng quan trọng khác chính là buôn lậu hàng hóa, vì vậy trăm phần trăm là có khoang ngầm, mà quân hỏa của quân Thái Bình, lúc này toàn bộ đều để trong khoang ngầm của hai con thuyền phía sau, tuy nhìn bề ngoài không thấy được cửa khoang ngầm ở đâu, nhưng những tiếng vọng thừa thãi trên thuyền sẽ khiến người tâm tư tỉ mỉ lần ra được vị trí của khoang hàng.

Hồng Tuyên Kiều đỡ Trương Chiêu, tựa hồ không có việc gì, men theo mép thuyền đi lại gần tên binh sĩ kia, Lý Thụy chậm rãi theo sau đi tới đuôi thuyền.

Trương Chiêu nửa như vô tình nửa như cố ý chặn trước mặt Lý Thụy, làm bộ nhẩn nại gượng cười: “Lý Tổng binh quả nhiên là huynh đệ tốt của ta, không giấu gì ngài, ta thoát nhìn cũng đã ưng ý cô ả nhỏ nhất ấy, có điều vừa nãy vì chuyện này mà bị thằng Tây kia đánh cho hai đấm đấy, ngài xem xem...” Trương Chiêu cởi áo ra để lộ phần ngực, quả nhiên có hai dấu nắm đấm đỏ ửng vẫn còn mới nguyên, Lý Thụy trông thấy cũng không kìm được bật cười khùng khục, nói: “Đánh hay lắm, đánh hay lắm, Trương đại nhân tranh gái với bọn quý Tây, trút giận thay cho Đại Thanh chúng ta, cái này gọi là tuy bại mà vinh đấy!”

Tên binh sĩ cầm công văn ngồi xổm xuống sờ lần sàn thuyền, đó chính là vị trí cất giấu quân hỏa, hiển nhiên hẳn đã nghi ngờ có khoang bí mật, chỉ là nhất thời không tìm được cửa khoang mà thôi, nếu để hắn tiếp tục sờ thế nào cũng sẽ phát hiện ra, hoặc giả hẳn có thể báo với Lý Thụy ở đây có điều lạ, tức khắc sẽ diễn biến thành một cuộc đấu súng khốc liệt ở cự ly gần.

Hồng Tuyên Kiều đang đi bên mạn thuyền bỗng nhiên giẫm phải vạt váy của mình, yếu điệu kêu lên một tiếng “ối chao” rồi cả người mềm nhũn đổ vật lên người tên binh sĩ kia. Tên lính Thanh này là một gã lão binh lưu manh mặt dày râu ria chừng hơn ba mươi tuổi, kinh nghiệm phong phú, tinh lực dồi dào, vừa thấy có nữ nhân ngã xuống liền lập tức đưa tay ra ôm lấy, sau đó ngã lăn ra sàn thuyền, bàn tay tranh thủ sàm sờ rõ ràng đã nghiền hơn lúc nãy Trương Chiêu dùng cùi tay nhiều.

Hồng Tuyên Kiều đề lên người hân, hai mắt nhìn thẳng vào mắt tên binh sĩ như thể muốn hút hồn, đôi môi nửa khép nửa mở phả một luồng hơi thở thơm ngát lên mặt hân, bốn mắt nhìn nhau, cả thế gian như dừng lại.

Trương Chiêu và Lý Thụy trợn tròn mắt há hốc miệng ra nhìn hai người biểu diễn, đều hâm mộ nuốt nước bọt ừng ực, đột nhiên trong khoang thuyền chở khách đằng trước vang lên tiếng súng nổ, kéo cả bọn trở về với hiện thực.

Bốn người vội vàng xuống thuyền ra đằng trước xem đã xảy ra chuyện gì, chỉ thấy toàn bộ đám quân Thanh trên bờ đã tìm chỗ nấp, vị đại nhân người Tây kia đang đẩy ba cô gái xinh đẹp khóc lóc ỉ ôi ra boong thuyền. Lý Thụy không dám bước qua ngay, y tìm một gốc cây tương đối lớn che chắn cho mình, rồi mới thò đầu hỏi: “Xảy ra chuyện gì vậy?” Hồng Tuyên Kiều nhìn thấy cảnh tượng này, trong lòng đã nắm được phong cách hành quân đánh trận của họ Lý. Cô đỡ Trương Chiêu đi như chạy về phía con thuyền chở khách, kỳ thực là kẹp cánh tay y, đẩy trở về thuyền thì đúng hơn.

Trương Chiêu từ xa đã lớn tiếng quát lên: “Làm cái gì vậy? Bọn người các người giờ trò quỷ gì thế?”

Hai tên thân binh của Trương Chiêu cũng nắm rạp người xuống sàn thuyền, lúc này đang lồm cồm bò dậy. Một trong hai tên cao giọng nói: “Trương đại nhân, con ả kia chơi súng của đại nhân người Tây bị cướp cò, đại nhân người Tây đang đòi đuổi bọn chúng xuống thuyền.”

Lý Thụy vừa nghe vậy lập tức nháy ra từ phía sau gốc cây xem có thể kiếm món bở này hay không, về mặt còn quan tâm sự kiện này hơn cả Trương Chiêu: “Sao vậy? Đại nhân người Tây không bị thương đấy chứ?”

Trương Chiêu đương nhiên hiểu rõ phát súng này là trò quỷ của ai, y cười thầm trong bụng, đưa tay kéo Lý Thụy ra sau lưng, xông lên thuyền trước tiên, đoạn nói với Jack: “Đại nhân người Tây chớ nổi giận, đến nơi rồi ta sẽ kiếm cho ngài mấy ả không nghịch súng ống, mấy ả này là khẩu vị đặc biệt của Hướng soái, không dễ gì tìm lại được, không thể đuổi xuống thuyền ngay lúc này được đâu, nếu ngài không thích thì để ta nhốt chúng nó vào kho hàng phía sau, thế có được không?”

Jack hung hăng giương súng lên, chỉ vào Lục Kiều Kiều và Nguyệt Quế, Hương Quế đang ngã trên sàn thuyền: “Đàn bà Trung Quốc toàn là đồ đàn độn, get lost!”

Hồng Tuyên Kiều lập tức dìu Jack trở vào trong khoang thuyền, Trương Chiêu một tay kéo Lục Kiều Kiều và chị em Hương Quế sang thuyền hàng ở giữa, dặn dò binh sĩ canh chừng cẩn thận, sau đó lên bờ nói với Lý Thụy: “Thằng Tây này đến gặp Hương soái bàn chuyện đại pháo, chúng ta tốt nhất đừng có chọc vào hắn; giờ ta đã biết khẩu vị của Lý Tổng binh rồi, lần sau sẽ để lại cả bốn đĩa, toàn hạng nhỏ nhắn xinh xắn cả, còn lần này chúng ta tôn trọng lão nhân gia, cũng phải hiểu rằng ngài ấy già rồi nhưng cũng biết bắn pháo chứ.”

Lý Thụy đoạt lại hai gói cao thuốc phiện trên tay Trương Chiêu, nói: “Để ta biết được người chơi ta, ta nhất định sẽ dẫn quân đốt thủy doanh nhà người đấy.”

Trương Chiêu tỏ vẻ khinh thường, đáp trả: “Thôi đi, ngài tưởng Hương soái sẽ nói với ngài, ‘Đúng rồi, Trương Chiêu dẫn tới cho ta bốn con ả ngon lắm’ đấy à? Ngài ấy không nhận, ta cũng không nhận đâu, tóm lại ngài hãy tin người huynh đệ này đi, ta có cái ăn thì ngài cũng sẽ có cái ăn. Huynh đệ phải lên đường đây, mấy hôm nữa quay lại thăm Lý Tổng binh nhé, được không?”

Vừa nói, y vừa nhảy lên thuyền chở người, khi tên thân binh đứng ở đầu thuyền vẫy cờ ra phía trước, đội thuyền nhổ neo tiến về phía Kim Điền, ai nấy đều đã đầm đìa mồ hôi lạnh.

Từ Tầm Giang tiến vào vùng Kim Điền nơi quân Thái Bình đang phòng thủ, ngôi thuyền lớn đầy băng đi đường nội hà chỉ mất hai canh giờ là tới nơi, vừa này vẫn còn chưa hết sợ, Trương Chiêu chỉ huy đội thuyền qua một ngã ba sông, tiến vào một nhánh sông nhỏ hơn nữa.

Đi tiếp một quãng không xa lắm, họ thấy giữa lòng sông dựng lên ba cành cây đã ngâm nước đến mốc meo, đây không phải một cây đại thụ rơi xuống sông chỉ để lộ cành ngọn trên mặt nước, mà là ám hiệu ba nén hương của Hồng môn, Trương Chiêu từng là đường chủ Hồng môn, đương nhiên hiểu

rõ trong lòng, y liền rút ra một lá cờ vẫy mấy cái ra hiệu cho đội thuyền dừng lại, còn bản thân thì khoanh tay đứng ở đầu thuyền chờ người xuất hiện.

Trong lùm cỏ ven sông bắn ra ba sợi dây thừng kéo ba con thuyền lại sát bờ, mấy chục người đàn ông đầu trùm khăn đen, người mặc áo chèn cọc tay, hông đeo đoản đao lần lượt nhảy lên thuyền, Jack ở trên con thuyền khách đi đầu vẫn luôn đứng bên cửa sổ khoang thuyền quan sát tình hình, anh đã trông thấy Lâm Phượng Tường nổi bật lên giữa lùm cỏ.

Thì ra Lâm Phượng Tường thường xuyên ở bên ngoài áp tải hàng hóa nên đầu vẫn để kiểu tóc như triều đình Mãn Thanh đòi hỏi, đằng trước cạo trọc lốc, tết thành một cái bím dài ở sau đầu. Còn những người bên cạnh anh ta lại tuân theo quy định của quân Thái Bình không cạo đầu tóc, càng không tết bím ở phía sau, mọi người đều để xõa tóc bù xù trùm khăn ra bên ngoài, vì vậy Lâm Phượng Tường có bím tóc dài và cạo sạch phần trán phía trước thành nổi bật nhất giữa cả đám người.

Thấy Lâm Phượng Tường, tức là đã tiến vào địa điểm tiếp ứng, cũng có nghĩa là bọn họ đã an toàn hoàn thành nhiệm vụ, Jack lập tức xông tới đuôi thuyền nhảy sang thuyền hàng đi giữa tìm Lục Kiều Kiều, còn Lâm Phượng Tường và một thanh niên dáng vẻ cường tráng khác nhảy lên con thuyền chở khách đi đằng trước.

Trương Chiêu và hai tên thân binh trên thuyền chở khách hiển nhiên nhận ra người nhảy lên, lập tức lùi lại nhường đường, thanh niên kia mày rậm mắt to, tướng mạo dữ tợn, vừa nhảy lên đầu thuyền đã đáp xuống ngay trước mặt Trương Chiêu, đẩy vào ngực y: “Tên phản bội nhà ngươi còn dám quay lại à?”

Trương Chiêu vóc người nhỏ bé không chịu nổi cú đẩy, sau khi loạng choạng lùi lại hai bước, không hề lép vế, giẫm chân đạp tới: “La Đại Cương, đại gia đây không nghĩa khí thì đã không đích thân áp tải mớ hàng này của các người rồi, mấy trăm lượng bạc là cái chó gì, người tưởng mạng của đại gia đây không đáng tiền chắc!” Người trẻ tuổi tên La Đại Cương lách người né cú đá của Trương Chiêu, bổ tới túm lấy y toan vung quyền

lên đánh, Lâm Phượng Tường vội giơ tay tóm lấy tay hai người, can ngăn: “Đừng đánh... đừng đánh... Dê To Đầu nghe chúng ta muốn chuyển hàng liền sáng khoái nhận lời ngay đó.”

La Đại Cương cạy đây là địa bàn của mình, bèn lớn tiếng mắng chửi: “Dê To Đầu cái con mẹ mày, hồi đó chúng ta chặt đầu gà đốt giấy vàng thề độc sẽ phản Thanh phục Minh, người lại đi đầu hàng quân Thanh, người trên kẻ dưới trong Hồng môn đều có thể giết người!”

Lâm Phượng Tường vận sức đẩy hai người đang bồng bồng lửa giận ra, tay chân Trương Chiêu không dài nhưng được cái sức lực lại không hề yếu, y vừa gạt tay người khác ra, vừa nói: “Có loại ngu như người mới đi gia nhập Thượng Đế hội, các huynh đệ đều muốn sống tử tế hơn mới vùng lên tạo phản, vào Thượng Đế hội vừa không có tiền vừa không có đàn bà lại không được uống rượu hút thuốc, muốn cái gì cũng chẳng có, người xem mình có lỗi với huynh đệ không, người dẫn họ đi theo như thế có mất mặt hay không? Giờ huynh đệ của ta ngày nào cũng sống sung sướng, tháng tháng đều có tiền lương gửi về nhà, người có giỏi thì dẫn huynh đệ trong đường khấu đến thủy doanh của ta, đại gia đây bao rượu bao thuốc bao kỹ nữ, để xem đám huynh đệ ấy đi theo ai!”

La Đại Cương cũng đỏ rức hai mắt quát lên: “Tiền của chó Thanh từ đâu mà ra chứ? Là bóc lột từ các hương thân phụ lão ở quê nhà người đấy, người có hiểu không!” Hồng Tuyên Kiêu này giờ vẫn đứng bên cạnh muốn khuyên giải hai người, đến giờ thực sự cũng không thể nhịn được nữa, cô đi tới giữa ba người, giơ tay đẩy mấy cái, quát lớn lên: “Dừng! Dừng! Làm cái gì vậy! Các người có muốn giết chết đối phương không? Ta có đao đây này!”

La Đại Cương và Trương Chiêu đều thuận thế đẩy đối phương ra, mỗi người đứng ở một bên đầu thuyền, ngoảnh mặt không thèm nhìn nhau, Trương Chiêu ôm đầy một bụng tức không có chỗ phát tiết, liền rút đoản đao giấu trong tay áo ra găm lên một tiếng chém vào lá cờ chữ “Lương” cắm ở mũi thuyền, lá cờ tam giác liền ứng tiếng gãy lìa, rơi xuống mặt nước.

Hai thuyền phía sau đang hồi hải dờ hàng, Jack và Lục Kiều Kiều chỉ huy mười mấy người làm việc nhanh chóng gọn gàng dàu ra đấy, thoáng cái ba cỗ xe ngựa và súng ống đạn dược đều đã được chuyển lên bờ, Hồng Tuyên Kiều cúi ngân phiếu vào tay Trương Chiêu, vẫy vẫy tay ra hiệu cho toàn bộ người của quân Thái Bình xuống thuyền. Trương Chiêu theo họ đi ra tới mạn thuyền, đợi những người khác xuống hết, mới sầm mặt xuống kéo tay Lâm Phụng Tường lại khẽ dặn: “Sau này có chuyện gì tới tìm ta trước.” Lâm Phụng Tường hiểu ý, đưa tay vỗ vai y rồi cũng nhảy xuống thuyền, cùng đội ngũ rời khỏi bờ sông.

Trên đường đi tới đại bản doanh Kim Điền, Lục Kiều Kiều biết được La Đại Cương và Trương Chiêu trước đây là huynh đệ kết nghĩa trong Hồng môn, nghe xong chuyện của hai người, cô cũng chỉ cười ha ha mấy tiếng, chẳng cần quan tâm ai vận chuyển hàng, chỉ cần làm xong việc là được rồi. Tuy trước đây là huynh đệ với Trương Chiêu, nhưng tính cách của La Đại Cương lại hoàn toàn khác hẳn, con người này tính tình thẳng thắn hướng ngoại, hay chuyện mà cũng có vẻ rất đứng đắn, Lục Kiều Kiều và Jack mới nói với y vài ba câu đã hi hi ha ha kể chuyện trên trời dưới biển như thể bạn bè lâu năm vậy. Qua câu chuyện, họ biết được đường khẩu Hồng môn ở núi Kê Đề, Thanh Thành cũng đến gia nhập quân Thái Bình, đường chủ ở đó là ôn Hán Phong, quân sư Mạnh Tổ Ninh và Mạnh Hiệt hiện tại đều ở dưới trướng của La Đại Cương. Lần này La Đại Cương vốn không cần đích thân đi tiếp nhận quân hỏa, nhưng nghe nói là Trương Chiêu áp tải hàng, y mới gác hết những việc khác đến gặp mặt một lần, vốn dĩ rất nhớ nhung huynh đệ cũ, nhưng vì Trương Chiêu hàng Thanh, vừa nhìn thấy mặt đối phương y đã không nén được lửa giận trong lòng, lập tức lao vào đánh nhau. Hề cứ nhắc đến Trương Chiêu, La Đại Cương lại không kìm được máng chửi loạn cả lên.

Đi qua một mảng rừng rậm, họ tới khu vực đồi núi thoải thoải thoáng dăng, Dần dần có thể trông thấy lính gác trên lầu quan sát của quân Thái Bình, trên nóc doanh trại cắm đầy cờ chiến. Trên đường, có một đám người đi tới

ngheh đón, La Đại Cương ngồi trên lưng ngựa nói với Lục Kiều Kiều:  
“Người quen cũ đến rồi.”

Lục Kiều Kiều thấy quân sư Hồng môn Mạnh Hiệt mặc áo dài, tay cầm quạt xếp, râu dài phất phơ đứng ở giữa đường, mỉm cười nhìn đội xe ngựa, cảnh tượng này phảng phất như nhiều năm trước ở bến đò Quan Lộc quê Hồng Tuyên Kiều, Mạnh Hiệt đột nhiên xuất hiện ở cổng làng ngheh tiếp Lục Kiều Kiều vậy, Lục Kiều Kiều vẫn còn nhớ lúc ấy là mùa thu, Mạnh Hiệt bất ngờ dùng ám hiệu Hồng môn để hành lễ với cô.

Sau lưng Mạnh Hiệt là ôn Hán Phong và Mạnh Tổ Ninh, bọn họ không ăn mặc theo lối thương nhân nữa mà mặc quân phục quân Thái Bình, đầu đội khăn đỏ trông rất oai phong lẫm liệt. Lục Kiều Kiều và mấy người này cách biệt đã mấy năm, giờ đột nhiên gặp lại ở đây cũng không khỏi mừng vui ra mặt, Jack và cô vui vẻ nhảy xuống xe ngựa chạy tới chào hỏi mấy vị anh hùng Hồng môn. Hai người dắt tay nhau chạy tới trước mặt bọn họ, Jack thấy ai là ôm chầm lấy người đó, còn Lục Kiều Kiều thì một tay kéo ống tay áo, một tay túm lấy râu Mạnh Hiệt mà kéo.

Lục Kiều Kiều cao hứng nói: “Mạnh sư gia lại có thể làm một bàn đầy thức ăn cho chúng tôi ăn rồi!”

Mạnh Hiệt ngựa mặt cười lớn nói: “Ha ha ha, thức ăn ở đây rất thiếu thốn, thịt không đủ ăn, chỉ có thể làm cơm chay thôi, mà cô còn phải giúp ta đi hái nấm hái rau nữa cơ.”

“Được, được.” Lục Kiều Kiều kích động đến nỗi hai mắt sáng lấp lánh, Mạnh Hiệt thấy Lục Kiều Kiều mặc áo dài hoa xanh rất lộ liễu, trang điểm như một danh kỹ ở chốn ăn chơi, liền làm bộ mê mẩn cười nói: “Nhiều năm không gặp, Lục tiên sinh càng ngày càng xinh đẹp, ta vừa thấy bộ dạng này của cô là muốn nạp làm thiếp rồi, khi đó cô còn hỏi ta có muốn lấy cô không, giờ có sẵn lòng gả cho ta nữa không vậy?”

“Sẵn lòng sẵn lòng, gả cho Mạnh sư gia ngày nào cũng có đồ ngon ăn, ông lại biết kể chuyện nữa, tốt hơn gã Tây kia nhiều. Chồng à, mau ra đây quyết đấu với Mạnh sư gia, anh thua đi để em còn gả cho Mạnh sư gia!” Những lời này của Lục Kiều Kiều khiến cả bọn đều cười ồ lên.

Chào hỏi xong xuôi, cả bọn vừa đi về bản doanh Kim Điền vừa trò chuyện, Lục Kiều Kiều hỏi về tình hình huyết Kim kê đề nhật trên núi Kê Đề năm đó. Nghe Mạnh Hiệt nói, sau khi Lục Kiều Kiều đánh lui phong thủy sư của triều đình đến phá huyết, nửa năm sau lại có người lên lên núi phá hoại huyết vị, nhưng vì Lục Kiều Kiều nhắc nhở từ trước, bọn họ đã bố trí cơ quan cạm bẫy ở xung quanh mộ huyết, lại cắt đặt người giữ mộ, nên đã bảo vệ thành công long huyết phong thủy. Ba năm trước, chính là lúc long huyết phong thủy phát huy linh lực, tri huyện Thanh Thành Hà đại nhân bị điều đi, tri huyện tân nhiệm không chịu hợp tác với nhà họ ôn nữa, ngược lại còn lấy danh nghĩa đánh đuổi gian thương mà tăng nặng thuế khóa lên các thương hiệu của thôn ôn Phụng, vì vậy đường khẩu Hồng môn quyết định khởi binh đánh tới huyện thành, chính thức phản Thanh, sau đó liên tục chiến đấu khắp vùng Hồ Quảng, liên hợp với các đường khẩu Hồng môn khác, hoạt động khắp nơi tiêu diệt quân Thanh. Cho đến năm ngoái, họ biết được Thượng Đế hội ở Quảng Tây giành được thành quả huy hoàng, mọi người đều nhận được mật lệnh của Hồng Tú Toàn phát ra trên giang hồ, bèn lần lượt dẫn quân đến Quảng Tây tụ nghĩa. Hiện nay, quân đội Hồng môn là một trong những lực lượng chiến đấu chủ yếu của quân Thái Bình, mặc dù tình hình bất lợi, nhưng sĩ khí của mọi người vẫn bốc cao ngùn ngụt.

Thoáng sau, đám huynh đệ Hồng môn đã hộ tống Jack và Lục Kiều Kiều đến con phố trung tâm của trấn Kim Điền, đó là một con phố cổ xưa, vì nhiều năm chiến tranh liên miên nên nhà ở và cửa hàng hai bên từ lâu đã không có người ở, giờ toàn bộ đều làm doanh trường của quân Thái Bình, khắp nơi đều thấy các quan binh Thái Bình Thiên Quốc đầu đội khăn đỏ đi ra đi vào. Mọi người đi tới trước một ngôi miếu có binh sĩ cầm trường thương canh phòng bên ngoài, La Đại Cương nói: “Đây là trung quân của chủ soái, Thiên vương và quân sư đều ở bên trong đợi mọi người, giờ tôi đi tìm quan coi kho đến nghiệm thu hàng hóa trước đã.”

Trong lúc cả bọn ngồi trên xe ngựa đợi kiểm hàng, Lục Kiều Kiều nhảy xuống xe, thông thả quan sát kỹ lưỡng tòa miếu này. Phía trên cửa miếu có một tấm bảng đá, bên trên khắc ba chữ triện lớn: “Tam Giới miếu”. Lục

Kiều Kiêu lấy la kinh trong túi ra đo lường một hồi, thấy cửa miếu nằm ở hướng chính Nam. Cô lại đưa mắt quan sát hai đầu phố, mặc dù giờ đã không còn ai mua bán gì, nhưng cô vẫn nhớ trước đây nơi này là một khu chợ, xung quanh miếu Tam Giới này tập trung toàn hàng bán thịt lợn.

Lục Kiêu Kiêu chau mày bấm đốt ngón tay tính toán, giẫm chân kêu lên: “Chắc chắc, ai chọn nơi này làm doanh trường chủ soái trung quân vậy, phong thủy thế này làm sao không bị đại quân triều đình vây chết cơ chứ!”

“Lục tiên sinh có cao kiến gì về doanh trường trung quân của chúng ta vậy?” Phùng Vân Sơn mặc quân trang từ trong miếu Tam Giới rảo chân bước ra, sau lưng là La Đại Cường và mấy thị vệ, đi sau cùng là một người trung niên dáng cao lớn. Người này trán rộng mà góc cạnh, lông mày mảnh mắt to, xương gò má đầy đặn, vị trí sơn căn giữa hai mắt hõm xuống, sống mũi lại nhô cao hẳn lên, gương mặt hình trứng khiến người ta cảm thấy có đôi nét thanh tú của phụ nữ, y mặc hoàng bào bằng gấm, đầu chít khăn vàng, đàn ông tướng nữ mà thần thái ngời ngời, là người có khí độ nổi bật nhất trong cả đám, Lục Kiêu Kiêu vừa nhìn đã nhận định ngay y chính là Thiên vương Hồng Tú Toàn.

Hồng Tú Toàn đi tới phía trước bọn họ, nét mặt uy nghiêm nhìn chăm chăm vào Lục Kiêu Kiêu, Hồng Tuyên Kiêu và bọn Hương Quế, Nguyệt Quế lập tức quỳ một chân xuống hành lễ, miệng hô “Thiên vương vạn tuế.” Lục Kiêu Kiêu thấy vậy, cũng quỳ xuống hành lễ theo, chỉ có Jack là vẫn đứng yên tại chỗ. Lục Kiêu Kiêu len lén ngẩng đầu lên nhìn Hồng Tú Toàn, cảm giác y từ nãy giờ vẫn nhìn mình chăm chăm, cô đưa tay kéo kéo Jack, ra hiệu cho anh cũng quỳ xuống, nhưng Jack không quỳ mà chỉ cúi người khom lưng với Hồng Tú Toàn, chào một tiếng: “Thiên vương bệ hạ.”

Phùng Vân Sơn lập tức nói: “Huynh đệ người Tây này thực hiện theo lễ tiết phương Tây, như vậy là được rồi,” để giải vây cho Jack.

Hồng Tú Toàn buông ra một tiếng: “Bình thân.” Đợi ai nấy đều đứng lên hết, y mới tiếp lời: “Mọi người đi đường vất vả rồi, súng đã chuyển tới hết chưa?”

Hồng Tuyên Kiều lập tức trả lời: “Hai mươi gánh hỏa dược, bốn trăm khẩu súng đều đã được chuyển tới đủ số, xin Thiên vương xem qua.” Dứt lời, cô liền đi tới chỗ xe ngựa kéo tấm vải dầu xuống, mở lớp bọc bên ngoài khẩu súng ra. Hồng Tú Toàn cũng đi tới bên cạnh xe ngựa cầm một khẩu súng Tây ngăm ngía, rồi lại giơ lên ngăm thử: “Súng tốt lắm, chốc nữa vương muội hãy hoàn thành việc giao nhận và thanh toán sổ sách cho họ. Vị này hẳn là Lục tiên sinh? Quả nhiên danh bất hư truyền, người còn đẹp hơn cả hoa.”

Lục Kiều Kiều thoáng ngạc nhiên, không ngờ rằng Hồng Tú Toàn mở miệng ra câu đầu tiên không phải nhắc chuyện năm đó mình giúp y hạ táng long huyết thiên tử, mà là khen mình xinh đẹp. Nếu những người đàn ông khác nói vậy, cô đã có vô số câu từ để ứng đối, nhưng một người sở hữu quyền lực tối cao, sau này rất có khả năng sẽ trở thành hoàng đế đột nhiên nói năng kiểu ấy, khiến cô ngoài cảm giác đường đột ra, còn có đôi chút luống cuống không biết làm thế nào, đành cúi đầu, lùi lại một bước đứng sau lưng Jack.

Phùng Vân Sơn thấy bầu không khí có vẻ không ổn lắm, vội vàng nói: “Súng ống đạn dược của Thiên quân đã thiếu thốn từ lâu, Thiên vương rất quan tâm đến làn bổ sung quân hỏa này, nên mới đích thân ra xem xét. Vừa nãy Lục tiên sinh có nói tới vấn đề phong thủy ở đây, xin hãy giải thích rõ ràng thêm chút nữa.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chỉ mới nhìn cái cổng, sợ là tầm nhìn hạn hẹp không được chu toàn, có thể cho tôi vào trong xem một chút được không?”

Phùng Vân Sơn vội nói: “Tất nhiên là được, mời Lục tiên sinh đi theo tôi.”

Những huynh đệ Hồng môn khác đều trở về doanh trại trước, Phùng Vân Sơn và Hồng Tú Toàn kẹp Lục Kiều Kiều ở giữa, đám thị vệ vây xung quanh bọn họ, Jack và Hồng Tuyên Kiều đi phía sau, cùng vào miếu Tam Giới.

Lục Kiều Kiều đứng ở chính giữa cửa lớn miếu Tam Giới, chậm rãi bước từng bước một men theo đường trung tuyến đi vào bên trong. Tổng thể ngôi miếu không lớn, chỉ bằng ngôi nhà ở của hương thân địa chủ bình thường,

bên trong chia làm ba sân trước, giữa và sau, mỗi sân đều có phòng quây cả ba mặt, vì đây vốn không phải là nơi để cho người ở, nên toàn bộ đều được thiết kế theo kiểu nhà ngang thông thoáng.

Sân trước là một bụi rộng và cao, xung quanh đầy người qua kẻ lại, dưới đất nằm la liệt các binh sĩ bị thương, rất nhiều nữ binh đang chùi rửa thay thuốc cho các thương binh. Trong sân giữa toàn các quan binh và binh sĩ đang làm việc, bàn ghế giá sách văn kiện xếp đầy các phòng, vật dụng thường ngày và súng ống đao thương chất thành đống như quả núi nhỏ trong góc tường. Theo như thiết kế truyền thống của miếu thần, lễ ra tượng thần phải đặt trên đường trung tuyến, nhưng giờ đã không thấy tấm hơi đâu, mà chỉ thấy chính giữa dựng lên một cây thập giá lớn màu trắng, hai bên tường viết quy củ của quân Thái Bình và các khẩu hiệu tuyên truyền quyền năng của Thượng Đế, trên bàn kê trước cây thập giá đặt đồ cúng, thắp đèn nhang, sắp đặt hoàn toàn dựa theo cung cách thờ thần trong dân gian.

Đi vào sân sau, trước cửa có thị vệ cầm đao canh phòng, muốn vào phải có thị vệ mở cửa mới được, cửa lớn của gian đại điện chính giữa đóng chặt, giữa thời tiết nóng bức này, trông có vẻ rất không bình thường. Phùng Vân Sơn nói, nơi này là chỗ ở của Thiên vương, Lục Kiều Kiều nhìn ra phía sau gian điện, thấy một ngọn đồi nhỏ gồ lên, đóng vai trò tòa núi dựa lưng trong phong thủy. Phùng Vân Sơn sốt ruột hỏi: “Phong thủy nơi này thế nào?”

Lục Kiều Kiều nói còn phải xem gian đại điện cuối cùng nữa, Phùng Vân Sơn thoáng do dự, nhưng Hồng Tú Toàn đã nói: “Được, Lục tiên sinh tinh tế cẩn trọng, hẳn là người có chân tài thực học, xin mời vào bên trong xem xét.” Dứt lời, y liền cất bước lên điện, thị vệ đẩy cửa ra, Lục Kiều Kiều và Jack đều bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh hãi ngẩn người.

Trong điện không nhuộm hạt bụi nào, chính giữa có một bộ long ỷ và long án được điêu khắc hết sức tinh xảo; bên trái là một bộ dài ghép bằng tám chiếc bàn Bát tiên, ở giữa chất đầy văn kiện, hai bên xếp kín bản đồ; bên phải là năm hàng tủ gỗ lớn cao ngang người có lắp khóa kê sát tường. Điều làm Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhất là có mười mấy thiếu nữ xinh đẹp ăn vận mỏng manh đứng ở các chỗ trong đại điện. Bên cạnh chiếc bàn lớn bên trái

có một người ăn vận giống như Hồng Tú Toàn đang đứng cúi đầu viết chữ lên bản đồ, hai bên có hai thị nữ nét mặt hiền hòa phe phẩy quạt mát cho y, người này vừa thấy có người đẩy cửa liền bước lên đón, Lục Kiều Kiều đã biết y từ trước, y chính là Dương Tú Thanh trước nay vẫn chủ quản mọi sự vụ trong quân đội Thái Bình Thiên Quốc. Y hơi cúi người chào hỏi Jack và Lục Kiều Kiều, bắt chặt tay Jack không buông ra, vừa lôi kéo anh vừa gọi Hồng Tuyên Kiều sang một bên uống trà, chỉ bản đồ bàn bạc quân tình.

Hồng Tú Toàn tự mình ngồi xuống long ý ở chính giữa đại điện, lập tức có thị nữ bước đến lau mồ hôi dăng trà, thay giày phẩy quạt, để mặc cho Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn đứng trước long ý. Hồng Tú Toàn đợi các thị nữ đóng cửa đại điện lại, mới cất tiếng nói: “ở đây không có người ngoài, Lục tiên sinh giờ đã có thể nói ra suy nghĩ của mình về chốn này chưa?”

Phùng Vân Sơn gọi thị nữ khiêng ghế đến mời Lục Kiều Kiều ngồi xuống, trong lòng cô lúc này đã thấy hết sức khó chịu. Tuy nói Thiên vương Hồng Tú Toàn này làm bộ làm dáng một chút cũng là chuyện hết sức bình thường, so với hoàng đế Đại Thanh thì như vậy còn chưa bằng một phần nghìn, nhưng trong tình trạng bị vây khốn mấy tháng trời như thế này, vừa này bên ngoài vẫn còn đầy thương binh đang băng bó, rõ ràng là hôm qua hoặc sớm nay vừa xảy ra giao chiến, Hồng Tú Toàn lại ở trong này sống hưởng thụ như nhà phú hộ, huynh đệ bên ngoài mà biết được liệu có còn bán mạng cho y nữa hay không? Điều khiến Lục Kiều Kiều không vui nhất không phải là lối sống hưởng thụ này, ở chốn yên hoa Quảng Châu, bỏ ra mấy trăm lượng bạc đảm bảo còn chơi bởi hơn thế này nhiều, nhưng Hồng Tú Toàn là thống soái của cả một đạo quân, là hoàng đế tương lai, lại đối đãi với mình bằng thái độ chẳng nóng chẳng lạnh thế này, khiến trong lòng cô nảy sinh khoảng cách và sự dè chừng rất lớn, hoặc có lẽ, khoảng cách này chính là bầu không khí mà Hồng Tú Toàn muốn tạo ra cũng nên.

Nhận thức của Lục Kiều Kiều đối với Thượng Đế hội chủ yếu bắt nguồn từ Hồng Tuyên Kiều, Phùng Vân Sơn và các huynh đệ Hồng môn đến tham gia tụ nghĩa, những hảo hán giang hồ chính cống này trước giờ vẫn luôn khiến cô cảm thấy tự do khoái ý, ở chung với bọn họ vui vẻ hơn sống trong

thế giới của đám nhà nho bội phần. Thế nhưng, Hồng Tú Toàn trước mắt lại khiến cô đột nhiên nghĩ đến đám quan lại triều đình Đại Thanh, ở trước mặt đám quan viên ấy Lục Kiều Kiều không bao giờ nói lời thật lòng, mà nếu không có giá tiền hợp ý, cô cũng sẽ không bao giờ làm việc gì cho chúng cả.

Phùng Vân Sơn tinh minh gấp trăm lần Hồng Tú Toàn, dường như đã nhìn ra sự do dự trong mắt Lục Kiều Kiều, anh ta kéo ghế ngồi xuống bên cạnh cô nói: “Quân Thái Bình bị vây ở đây đã ba tháng rồi, quân Thanh tiến bước nào rào bước đó, dần dần khép chặt vòng vây, chúng ta đã nhiều lần đột phá đều không thành công, nếu kéo dài như vậy nữa, lương thực và quân hỏa đều không cầm cự được bao lâu, nói thực lòng, đợt súng ống này của Lục tiên sinh đưa đến cũng tốn mấy nghìn lạng bạc rồi...” Ý của Phùng Vân Sơn rõ ràng là nếu cô không giúp chúng ta xông ra ngoài, sợ rằng tiền hàng cũng không thể nào chi trả nổi.

Lục Kiều Kiều mím chặt môi, nở một nụ cười lịch sự với Phùng Vân Sơn, khe khẽ gật đầu, trông chừng có vẻ đang nghiêm túc lắng nghe. Phùng Vân Sơn là người giỏi quan sát nét mặt, đồng thời cũng hiểu rõ Lục Kiều Kiều, khi cô đối đãi chân thành với người khác sẽ không bao giờ mỉm cười giả dối như vậy, đây không phải nụ cười, mà là thái độ cự tuyệt khinh miệt, coi tiền tài như phân rác.

Dùng tiền không thể khiến Lục Kiều Kiều động lòng, vậy thì chỉ có con người mới có thể làm cô mở miệng nói chuyện mà thôi, Phùng Vân Sơn lại nói: “Tướng sĩ Thiên quân có rất nhiều người đem cả nhà đầu quân, người già phụ nữ trẻ em ở chỗ chúng ta còn nhiều hơn binh sĩ có thể chiến đấu, Lục tiên sinh hỏi Tuyên Kiều là biết, hiện nay trong nữ doanh của cô ấy có bao nhiêu nữ quyến, chẳng những vậy, chúng ta còn lập ra đồng tử doanh trong quân để bảo vệ lũ trẻ con, vì vậy lúc đột phá vòng vây không thể nào nhanh nhẹn bằng quân Thanh. Thiên vương làm người nhân ái, không nỡ bỏ lại gia quyến của tướng sĩ và hương thân phụ lão nên mới bị quân Thanh bao vây trùng trùng, ngày nào ngài cũng vắt óc tìm cách đưa mọi người đến nơi an toàn...”

Phùng Vân Sơn lại dừng lại quan sát Lục Kiều Kiều, lần này cô không mỉm cười, chỉ nhìn Phùng Vân Sơn khẽ thở hắt ra một hơi, nhưng vẫn không nói gì. Phùng Vân Sơn biết cách này dùng được, cô gái này sắp bị thuyết phục rồi, anh ta lại dẫn tới thêm chút nữa nói: “Tình hình trước mắt, không ai có thể toàn thân rời khỏi Kim Điền, rất nhiều mật thám chúng ta phải đi dò la quân tình đã bị quân Thanh phát hiện bắt sống và giết chết, nếu Lục tiên sinh lúc này muốn rời khỏi cũng rất nguy hiểm, muốn đi khỏi Kim Điền, chúng ta cần phải hợp lực tiến lên, Lục tiên sinh cũng biết đấy, chúng ta không còn đường để quay đầu nữa rồi...”

Lục Kiều Kiều nhìn Phùng Vân Sơn, giờ la kinh lên che miệng bật cười khúc khích: “Phùng đại ca, tôi phát hiện anh rất giống với quân sư nước Thục năm xưa đấy.” Phùng Vân Sơn thoáng ngẩn người, lập tức hiểu ra Lục Kiều Kiều đang tán dương mình giống Gia Cát Lượng, nhưng anh ta không hề muốn khoe khoang vô vị trước mặt Thiên vương và Dương Tú Thanh, vội vàng tiếp lời: “Vân Sơn chính là quân sư của Thiên quân mà, ha ha ha.”

Lục Kiều Kiều hướng về phía Hồng Tú Toàn, đứng dậy khom người một cái, đoạn nói: “Vừa nãy nghe quân sư nói qua tình hình hiện tại của Thiên quân, thấy giống hệt như vấn đề phong thủy của soái trưởng trung quân, xin hỏi Thiên vương phải chăng từ khi chuyển đến Kim Điền đã đặt soái trưởng trung quân ở đây?”

Hồng Tú Toàn gật đầu xác nhận, Lục Kiều Kiều lại nói:

“Từ xưa các thành trấn hương thôn đều có miếu thờ thần phù hộ dân chúng, mà miếu thờ là chốn linh thiêng, người ở trong đó không phải tăng nhân thì cũng là đạo sĩ xa rời tục thế, thêm vào đó, linh lực của thần linh được thờ cúng trong miếu khiến cho nơi này có một cỗ khí thuần âm hoặc thuần dương. Theo lý thuyết phong thủy Dương Công, vì lo khí chất thoát tục của miếu thờ ảnh hưởng đến cuộc sống thường ngày, vợ con tài lộc của dân chúng, nên người ta sẽ không xây chùa miếu giữa những nơi đông người ở, mà chỉ đặt ở những nơi phong thủy xấu nhất và chỗ thoát nước rời khỏi thành thị nhằm trấn tà, khóa thủy, đảm bảo tài khí tụ lại. Thiên vương và Phùng quân sư đã đi nhiều nơi, hẳn là có ấn tượng với bố cục kiểu này.”

Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn cẩn trọng hồi tưởng lại, quả nhiên đại đa số thành thị hương trấn đều như vậy, Dương Tú Thanh nghe thấy Lục Kiều Kiều bắt đầu giảng giải, cũng dừng câu chuyện mà bọn họ đang dở bên cạnh lại, tập trung ra giữa điện nghe Lục Kiều Kiều giải thích phong thủy. Phùng Vân Sơn nói: “Nhưng ở vùng Quảng Tây này, miếu Tam Giới rất phổ biến, và lại toàn đặt ở chính giữa thành trấn, có phải là người địa phương không coi trọng phong thủy hay không?”

“Không hẳn thế, còn phải xem miếu này là do ai xây nữa, nếu miếu này không phải do dân chúng tự xây, hẳn nhiên là có điều cổ quái.” Lục Kiều Kiều đang muốn ám chỉ triều đình.

Dương Tú Thanh là người bản địa Quảng Tây, tương đối quen thuộc với tình hình vùng này, bèn chen vào nói: “A muội à, chuyện này thì tôi biết, miếu Tam Giới thờ thần Tam Giới, đây là vị thần chỉ có ở Quảng Tây, vị này vốn không phải thần tiên mà là một quan viên triều Minh. Năm trăm năm trước, triều đình phái ông ta đến Quảng Tây dẹp loạn, ông ta đánh trận với nghĩa quân ở hẻm Đại Đẳng đã giết rất nhiều người, triều Minh thấy ông ta có quân công hiển hách liền phong cho làm ‘Du thiên Đắc đạo Tam giới thánh gia’, lại lập miếu Tam Giới thờ ông ta ở khắp các huyện thuộc tỉnh Quảng Tây, những ngôi miếu này đích thực không phải do dân gian xây nên. Thế là đúng rồi!” Dương Tú Thanh và Lục Kiều Kiều cơ hồ cùng lúc hiểu ra.

Dương Tú Thanh tranh nói trước: “Tôi hiểu rồi, a muội muốn nói triều Minh phong công thần giết nghĩa quân làm thần, sau đó dựa vào sát khí này để xây miếu ở các nơi trấn áp phong thủy địa phương, chính là sợ người Quảng Tây lại có lòng tạo phản...”

Lục Kiều Kiều cũng lập tức tiếp lời: “Vì vậy miếu Tam Giới được xây giữa thành trấn, mà chính giữa các thành trấn bao giờ cũng là long mạch của cả vùng, triều đình Đại Minh lại tinh thông phong thủy, nên có thể khẳng định, những ngôi miếu Tam Giới này toàn bộ đều được xây lên để trấn áp long khí của địa phương.”

Hồng Tú Toàn nghe tới đây bất giác ngồi thẳng người lên, Phùng Vân Sơn khe khẽ gật đầu mỉm cười nhìn Hồng Tú Toàn, ánh mắt như muốn nói: “Phong thủy sư tôi mời đến có lợi hại không, ha ha.”

Hồng Tú Toàn lên tiếng hỏi: “Nhưng ta nghe Phùng quân sư nói phong thủy ở đây không có vấn đề gì lớn, lẽ nào Phùng quân sư đã nhìn lầm?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Phùng quân sư không nhìn lầm, theo lẽ thường mà nói, miếu Tam Giới lưng có núi dựa, trước mặt có nước chảy qua, tọa trấn trung ương, có thể ổn định thời thế, đảm bảo một phương được bình an, muốn làm dân đen cam chịu sống qua ngày thì cũng không phải là đất dữ, vấn đề ở chỗ các vị không phải dân đen cam chịu...” Giọng nói Lục Kiều Kiều bỗng trở nên đanh thép: “Các vị là những anh hùng muốn tranh đoạt thiên hạ!”

## CHƯƠNG 11 - Binh pháp phong thủy

Lục Kiều Kiều tay kẹp la kinh đi ra cửa đại điện, đẩy cánh cửa mở ra, bầu trời bên ngoài xám xịt như chì, một luồng không khí oi bức tràn vào trong gian điện, cô ngẩng đầu lên nhìn trời nói: “Miếu Tam Giới mang theo sát khí từ năm trăm năm trước trấn áp một phương, bố cục phong thủy nhắm vào mục đích phong bế, giữ cho vững bền, phía sau có núi dựa sát sạt, khiến người ta cam chịu hiện trạng mà không cầu tiến thủ, cửa trước mở ra hướng Nam, thoát trông có vẻ là nhìn ra sông, có sinh cơ phát triển ra bên ngoài, nhưng từ cửa miếu Tam Giới đến bờ sông toàn khu dân cư tập trung, cửa miếu Tam Giới căn bản không thể hấp thu được thủy khí tươi mới, cho dù ngũ hành thay đổi, năm tháng biến thiên cũng không thể phá được bố cục phong thủy bí bách này. Thiên quân khởi nghĩa ở Kim Điền, liên tục chiến đấu hơn nửa năm ở khắp nơi sau lại trở về Kim Điền rồi bị vây khốn, xét trên quan điểm của phong thủy gia, sự việc này có liên quan rất lớn đến miếu Tam Giới. Thiên quân muốn giành thiên hạ ắt phải xông ra khỏi Quảng Tây, đuổi hươu ở Trung Nguyên, xua quân Thanh phục hưng Đại

Hán, nhưng giờ lại tự vây mình trong bố cục phong thủy của hoàng đế triều trước bày ra, xét về mặt khí vận đã thua người ta một bậc rồi. Thêm nữa, phố lớn phía trước ngôi miếu vốn có hình thế đê nén, từ xưa lại dùng làm nơi chợ búa, bốn phía xung quanh miếu Tam Giới toàn là đồ tể bán thịt, tôi nghĩ đây cũng là do nhà môn cố ý sắp xếp, dùng huyết sát vây khốn miếu Tam Giới, khiến lệ khí trong miếu nhiều năm không tan, vì vậy từ ngày Thiên quân lấy miếu này làm soái trưởng trung quân, thì đã hình thành nên cục thế bị quân Thanh trùng trùng vây khốn chém giết rồi.”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều giải thích, quả tim đều như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, Phùng Vân Sơn biết mình tự phô ra cái xấu, càng nuốt nước bọt ừng ực, ở trước mặt chân tài thực học, quả không thể dựa vào ba tấc lưỡi dẻo queo mà lấp liếm cho qua được. Dương Tú Thanh đứng sau lưng Lục Kiều Kiều hỏi: “A muội kiến giải hay lắm, vậy hãy cho ta biết hết nhược điểm phong thủy của chỗ này, ta sẽ có thể nhắm vào đó mà giành chiến thắng.”

Lục Kiều Kiều bắt đầu hơi thích tính cách của Dương Tú Thanh, y không nho nhả lễ độ như Phùng Vân Sơn, trong ngữ điệu có đôi phần cuồng vọng tự đại, nhưng là người đối mặt với hiện thực, biết sai liền sửa, đây chính là phẩm chất của một tướng tài có thể thành việc lớn.

Lục Kiều Kiều cười khì khì nói: “Vấn đề lớn thì đã nói xong rồi, vấn đề nhỏ cũng không nhiều, kỳ thực xét về mặt vận dụng phong thủy truyền thế của Dương Công, Phùng tiên sinh chọn nơi này không hề sai, nhưng phong thủy Dương Công cứu bản tể thế, không thể dùng ở nơi hung hiểm như chiến địa sa trường được, nếu trong thời chiến mà vẫn gượng ép dùng thứ phong thủy không thích hợp, tự nhiên sẽ gây ra hiệu quả ngược. Phùng quân sư dùng phong thủy Dương Công chọn sai địa điểm, nhưng bố cục bên trong thì lại dùng đúng. Tôi có thấy an trí người bị thương ở sân trước, để những người chăm sóc bệnh binh tiện ra vào, lại có thể nhận được sự bảo hộ từ vương khí ở phương Nam, khiến bọn họ nhanh chóng hồi phục; sân giữa dành cho các bộ phận hành chính, có thể ổn định lòng quân, phân quyền cho người hiền, các vị chủ tướng không đến nỗi phải ngập đầu trong các chuyện tạp

vụ, ngoài ra để vận rủi của các thương binh không bị người qua kẻ lại đưa vào khu hành chính, Phùng quân sư còn đặt ở gian giữa một cây thập giá có linh lực mạnh nhất trong Thượng Đế hội, thanh tẩy tà khí trong sân giữa; những người đi qua đây vào sân sau gặp Thiên vương đều được xua tan khí hung bạo trên người, đảm bảo cho vận khí cá nhân của các tướng lĩnh chủ chốt, mà bố cục trong sân sau lại ổn định hài hòa, tôn ti rành mạch, đảm bảo cho quyền lực của Thiên vương. Tôi dám khẳng định, trong mấy tháng đóng quân ở miếu Tam Giới này, cho dù tình hình chiến đấu rất gian khổ, nội bộ Thiên quân vẫn có thể giữ vững đoàn kết, không xảy ra nội loạn, đương nhiên phần nào cũng nhờ vào bố cục của Phùng quân sư.”

Sau khi Lục Kiều Kiều thao thao bất tuyệt nói một tràng dài, Jack ân cần đưa cho cô một chén trà thơm, Lục Kiều Kiều hạnh phúc nhích người nửa bước dựa vào anh, uống ực một hơi hết chén trà, sau đó thoải mái há miệng “khà” một tiếng, chứng tỏ chén trà này ngọt đến tận tâm can phế phủ.

Phùng Vân Sơn được những lời vừa rồi Lục Kiều Kiều vẫn hồi lại chút thể diện, trong lòng cũng không còn hự hẫng như khi nãy nữa, lúc này anh ta mới thực sự biết được sự lợi hại của cô gái này, cô không chỉ sở hữu kiến thức phong thủy tuyệt thế, mà còn có thể lay động lòng người chỉ trong chớp mắt. Anh ta cũng biết nỗi khổ tâm của Lục Kiều Kiều, một là nói ra sự dụng tâm khó nhọc của Phùng Vân Sơn với Thiên vương, giảm nhẹ sai sót của anh ta, hai là lại nâng tất cả mọi người ở đây lên một nấc nữa. Thực ra, Phùng Vân Sơn đã vận dụng hết sở học bình sinh vào bố cục phong thủy này, nhưng trên thế gian này lấy đâu ra thứ phong thủy thích hợp với chiến tranh chứ, anh ta cảm thấy thực tình cũng không thể nào trách mình được.

Phùng Vân Sơn nghĩ tới đây, trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ: “Lục tiên sinh vừa nãy có nói phong thủy Dương Công lưu truyền trên thế gian không thích hợp khi tác chiến, lẽ nào cô có bí thuật phong thủy phù hợp với hành quân đánh trận?”

Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu lại nhìn đôi mắt sáng rực của Phùng Vân Sơn, câu hỏi này làm tóe lên một đốm lửa trong tâm thức cô, phải rồi, trong thiên

hạ có thuật phong thủy như vậy không? Tại sao mình dường như lại biết khuyết điểm của phong thủy Dương Công nằm ở đâu? Lẽ nào...

Cô bỏ mặc những người khác, một mình chạy ra ngoài mấy bước, đứng giữa sân sau ngẩng đầu lên, hai mắt nhắm nghiền, trong đầu nhanh chóng đem lý thuyết phong thủy Dương Công và Long quyết của An Công ra đối chiếu, những cảnh núi non sông ngòi trong đời cô từng gặp qua không ngừng xoay vần tái hiện trong tâm trí:

Chân long ắt hẳn đi nhiều lối, người thấy quần long không thấy đầu; Đầu rồng mãi giấu không hiển lộ, thân tiên cũng khó tróc miệng rồng.

Một phương quần scm chông chất mọc, đi khắp núi non đều không phải; Lại có một phiến đất man hoang, trải ngang vườn rộng không tinh thêK Đây là ngoại long tính kiều ngạo, di chỉ quần scm còn vận khí; Quần sơn khúc khuỷu lượn quanh, nào biết thô cứng là tôn tinh. Núi khác với đây khó tiếp nạp, đến đây chắc gì xua được người...

Thế gian có âm liền có dương, có công ắt có thủ, có chiến phải có hòa, có tôn là có ti. Phong thủy Dương Công truyền đời trong dân gian, coi trọng thủ, coi trọng hòa hoãn, là môn hiền học chí thiện trong thiên hạ; phong thủy Long quyết bí truyền bên cạnh bậc đế vương, là môn mật học chí tôn dưới vòm trời, vậy thì tại sao không thể là thứ phong thủy thiện chiến, thiên về công phạt được chứ? Những bí mật trong Long quyết, ngoại trừ có thể tìm long mạch thiên tử, táng long huyết thiên tử, lẽ nào không thể là binh pháp giúp thiên tử đánh lấy giang sơn?

Long quyết hẳn chính là binh pháp vô địch trong thiên hạ ấy chứ!

Lục Kiều Kiều bị một sức mạnh vô hình đẩy vào trong thế giới mới của Long quyết, nơi này có sức mạnh vô hạn vô tận, nhưng lại chỉ có một mình cô, cũng chỉ để cho một mình cô tồn tại. Tim đập dồn dập, cô áp la kinh vào ngực, thầm nghĩ xem bước tiếp theo nên làm gì. Cô nhắm mắt lại, miệng lầm bầm nói: “Trước tiên xông ra khỏi vòng vây, thử dùng phong thủy Long quyết đột phá trùng vây, đúng, nhất định phải thử một phen, có chết cũng phải thử một phen...”

Vừa mở mắt ra, cô đã giật nảy mình, trông thấy trước mặt một dãy các khuôn mặt, Phùng Vân Sơn, Hồng Tú Toàn, Dương Tú Thanh, Hồng Tuyên Kiều và Jack đều đang nín thở nhìn cô chăm chăm, ánh mắt người nào người nấy đầy vẻ tò mò pha lẫn hoang mang, Lục Kiều Kiều phá lên cười lớn: “Ha! Phá vây rồi, phá vây rồi, Dương tướng quân mau dẫn tôi đi xem bản đồ Kim Điền!”

Dương Tú Thanh này giờ đã nghe Lục Kiều Kiều giảng giải phân tích, cảm giác vừa kính vừa yêu cô gái trẻ này, phá vây cũng là việc mà y ngày đêm trăn trở, đã nghĩ đến vô số kế sách, nếu dùng được thì sớm đã xông ra rồi, giờ đây, chỉ có cách dựa vào suy nghĩ mới, gợi ý mới họa chẳng có thể phá vỡ được cục diện bế tắc này mà thôi. Bây giờ, dù là cách gì cũng nên thử một phen, huống hồ đây lại là những lời hết sức tự tin của một vị phong thủy sư xinh đẹp như tiên nữ. Y không chút do dự quay vào trong điện, trải bản đồ tác chiến của Kim Điền ra bàn. Lục Kiều Kiều bước tới bên cạnh, đặt la kinh xuống, móc trong túi áo Jack ra một điều thuốc lá dài mảnh, bật lửa đánh “tách” một cái châm thuốc, tay chống nạnh nói: “Từ đêm nay tới ngày đột phá vòng vây, Thiên vương hãy ngủ trong gian điện này, bây giờ hãy đi tìm người đục một cái lỗ lớn ở mé phải bức tường sau của đại điện đi.”

“Hả?” Mọi người đều rất ngạc nhiên, Hồng Tú Toàn hỏi: “Không phải nói muốn phá vây sao? Đục lỗ trên tường làm gì?”

Từ lỗ mũi nhỏ xinh của Lục Kiều Kiều phun ra hai làn khói trắng: “ừm, chắc, là thế này, cục thế phong thủy có thể phong bế thì cũng có thể phá vỡ, hiện giờ chuyển soái trưởng trung quân đi thì quá lãng phí thời gian, chi bằng trực tiếp phá vỡ phong thủy của miếu Tam Giới, sau đó lại lợi dụng khí thế phá vây này giết thẳng ra ngoài.”

“Tôi hiểu rồi.” Phùng Vân Sơn nói: “Năm nay là năm Hợi, Thái tuế ở phương Bắc, phong thủy Dương Công muốn bảo đảm bình an nên sợ nhất là phạm Thái tuế, nhưng chúng ta muốn dùng binh đột phá vòng vây, đánh tan thế bế tắc thì phải làm ngược lại, Thái tuế ở phương Bắc, chúng ta lại nhất định phải động thổ trên đầu Thái tuế; mà vị trí Thái tuế của miếu Tam

Giới này chính là mé bên phải phía sau chỗ ngồi của Thiên vương, vì vậy cần phải đả phá từ đây. Sau khi phạm vào Thái tuế, Thiên vương nghỉ ngơi sinh hoạt ở đây, trước tiên lấy được khí phá vây xung phạm Thái tuế trong phong thủy, sau đó mang theo phá khí này dẫn dắt chúng ta xông ra khỏi trùng trùng vây khốn.”

Phùng Vân Sơn nói xong, tinh thần hùng hực phấn chấn nhìn Lục Kiều Kiều, tựa như đứa học trò đang đợi thầy giáo khen ngợi vậy.

“Nói hay lắm!” Lục Kiều Kiều miệng ngậm điều thuốc lá, bàn tay nhỏ nhắn dấm xuống mặt bàn một cái, sau đó chỉ vào mũi Phùng Vân Sơn bảo Hồng Tú Toàn: “Thiên vương, có Phùng quân sư ở đây, triều Thanh tất vong!”

Nhưng Hồng Tú Toàn lại nói: “Bạc trong thánh khố đều ở đây cả, tìm nơi nào cất giấu trước rồi hẵng đục tường.”

Lục Kiều Kiều nhìn từng dãy từng dãy tủ gỗ lớn khóa chặt bên mé phải long ý, thì ra bên trong toàn là bạc của quân Thái Bình, cô trợn tròn mắt lên nói: “Chậc, Phùng quân sư gạt người, lúc nãy anh nói không có bạc trả tiền mua quân hỏa cơ mà.”

“Tôi đâu có nói.”

“Anh ám chỉ như vậy.”

“Tôi không ám chỉ.”

Quân tình hỏa tốc, trong nội điện của Thiên vương lập tức bắt đầu đục tường phạm Thái tuế, cả bọn ăn cơm xong liền chuyển đến một căn nhà dân tương đối rộng rãi tiếp tục bàn bạc quân tình.

Mười mấy ngọn đèn dầu hun đốt khiến trong phòng nóng hừng hực, ai nấy đều dầm dìa mồ hôi, những hạt mồ hôi to như hạt đậu, khói thuốc của Lục Kiều Kiều làm cả gian phòng mờ mịt hắc đi, dòng suy tưởng của cô đang tung hoành trên tấm bản đồ. Núi non trên bản đồ tựa như quần long đang múa lượn xông pha trên mặt đất, dòng nước chỉ dẫn những luồng long khí thoát trông có vẻ lộn xộn ngổn ngang, chỉ dẫn lịch sử theo một phương hướng mà người thường không sao hiểu nổi.

Cô lẩm nhẩm niệm lại Long quyết vốn đã khắc sâu trong lòng, ngón tay đặt trên bản đồ từng bước từng bước ra khỏi vòng vây.

Hậu sơn chuyển tiền tiền chuyển hậu, định cục cười rồing không chôn đi Xoay mình phải trông vòng xoay lớn, trong lúc đón đưa chớ xuống tay; Ví lúc này ra tay định huyết, chỉ uống quan hiệp hại đến rồing Chân long nằm chính giữa khai cục, núi tấn công còn mấy chục tòa Đây không chỉ là phong thủy, đây là một luồng sát khí, sát khí vô địch quét ngang thiên hạ với khí thế của bậc đế vương. Xuôi theo luồng sát khí này tiến lên, ắt sẽ trở thành tân thiên tử của triều đại mới. Ngón tay Lục Kiều Kiều run run xuôi theo Long quyết đẩy lên trước, chầm chậm ra khỏi vòng vây trùng trùng của hàng vạn đại quân, môi son khê thở ra, lẩm bẩm nói: “Chân long nằm chính giữa khai cục... chân long nằm chính giữa khai cục...” ngón tay cô dừng lại ở trấn Tư Vượng cách Kim Điền bốn mươi dặm về phía Đông Bắc.

Trên chóp mũi cô treo một giọt mồ hôi lóng lánh, ai nấy thở thật nhẹ nhìn chằm chằm vào cô, chỉ sợ hơi thở mình thổi bay giọt mồ hôi kia xuống bản đồ. Jack lấy khăn tay thấm mồ hôi trên mũi cho Lục Kiều Kiều, cô tao nhã nói với anh: “Thank you.”

Jack mỉm cười nói: “I love you.”

Phùng Vân Sơn hơi ngại ngần lên tiếng: “Hai người... vẫn nên nói tiếng Trung Quốc thì hơn.”

Lục Kiều Kiều đăng hăng trong cổ họng nói: “Khụ khụ, đây chính là đất sát nơi khí nghịch long cương mãnh nhất.”

“Vùng đất sát quan?” Phùng Vân Sơn khê hỏi.

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên thốt: “Sao anh biết?”

“Mùng bảy tháng Bảy năm ngoái, An Long tiên sinh và các vị cùng đến trấn Tư Vượng, cậu ấy xem phong thủy xong liền nói một năm sau nơi này sẽ trở thành vùng đất sát quan, sau đó còn đánh một trận ở Kim Điền, cô quên rồi sao?”

“An Long tiên sinh? Khụ khụ, thằng nhỏ đó có nghề đấy...” Tâm trí Lục Kiều Kiều đột nhiên có một con mãnh long xông vào, có điều, giờ không

phải là lúc nhớ đến An Long Nhi, Dương Tú Thanh là người tinh minh nhanh nhẹn, nghe thế lập tức hỏi: “Vùng đất sát quan là thế nào? Chúng ta phải đột phá vòng vây theo hướng này à?”

Lục Kiều Kiều ngậm thuốc, xắn tay áo lên nói: ”Không đơn giản như vậy đâu, nào, để tôi giải thích toàn bộ bố cục...”

Phòng tuyến phía Nam Kim Điền do hai người trẻ tuổi mạnh mẽ đầy nhiệt huyết là Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai dẫn dắt hơn vạn giáo chúng Thượng Đế hội, lợi dụng rừng trúc trải dài mênh mông bát ngát làm lá chắn, đặt các cạm bẫy phục binh trong đó, hết lượt này đến lượt khác chặn đứng được thế công của quân Thanh.

Tướng lĩnh quân Thanh ở chiến tuyến phía Nam này cũng là một người trẻ tuổi khí thịnh, phó đô thống ô Lan Thái, ô Lan Thái dẫn theo một vạn hai nghìn lính tinh nhuệ của phủ Quảng Châu, dựa vào hỏa lực, khí giới ưu việt nhất, bày bố ra trận địa dài mười mấy dặm ven nội hà, ngăn chặn quân Thái Bình vượt sông đột phá vòng vây ra Tầm Giang, tiến về phía Quảng Đông, hoặc xông vào vùng trung bộ phương Nam, tấn công Quảng Tây. Đương thời, triều đình nhà Thanh cực kỳ ưu đãi quân Bát Kỳ, không chỉ tiền lương cao hơn hẳn so với quân Lục doanh người Hán, mà binh khí quân Bát Kỳ sử dụng cũng có chất lượng cao hơn hẳn Lục doanh, vì vậy chiến tuyến phía Nam suốt ngày chỉ nghe tiếng súng tiếng pháo ầm ầm, hôm nào cũng ầm ĩ náo nhiệt như Tết vậy.

Đối phó với địch thủ mạnh mẽ như vậy, chỉ có Thạch Đạt Khai sở trường đúc pháo, dùng pháo là có thể chống cự. Sau khi bị vây khốn tại Kim Điền, Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai sớm đã hạ quyết tâm làm tiêu hao quân Thanh ở đây, liên tục đánh giằng co với ô Lan Thái ở hai bờ nội hà, tử thủ trận địa cuối cùng.

Một trận đại chiến vừa mới kết thúc, khói thuốc súng trên mặt đất vẫn còn chưa tan hết, Thạch Đạt Khai và mấy tên thân binh ngồi xổm trên lầu quan sát ghép bằng trúc xanh, quan sát những vị trí có thể còn tàn dư quân Thanh ở bên bờ sông đối diện qua đám lá trúc, để xác định có quân Thanh mai phục lại nằm trong xạ trình của đại pháo là sẽ truyền lệnh bắn pháo tiêu

diệt. Bên cạnh bệ pháo dưới lầu quan sát, Tiêu Triều Quý vừa lau tro bụi trên mặt, vừa ngồi khoanh chân xem một tờ lệnh Thiên vương đưa tới. Một lúc sau, y nhanh nhẹn leo lên lầu quan sát, đưa tờ lệnh cho Thạch Đạt Khai.

Thạch Đạt Khai đọc xong, nói: “Thế là ý gì? Đóng thuyền lớn gì chứ?”

“Thì tôi đưa cho cậu xem là ý gì mà?” Tiêu Triều Quý ngồi xuống bên cạnh Thạch Đạt Khai nói: “Xem đi, ở đây nói chúng ta phải đóng thêm nhiều thuyền lớn, còn phải đóng ở bờ sông nữa, thế chẳng phải là tự tìm cái chết à?”

Thạch Đạt Khai xem hết mặt trước lại lật mặt sau tờ lệnh ra xem, rồi gí sát mặt vào xem đại ấn thiên triều của Thiên vương là thật hay giả: “Thì đó, nếu đóng thuyền ở bờ sông, đối phương bắn một quả pháo sang là chúng ta chết mấy chục người... cũng không nói là phải đóng bao nhiêu cái, dạng thức kiểu gì, muốn đóng thuyền loại nổi hay loại đắm cũng không nói, bên phía Hồng thiên vương không có vấn đề gì chứ?”

Tiêu Triều Quý nói: “Chắc là có nguyên nhân, tờ lệnh bảo toàn quân chúng ta chuyển doanh trại ra bờ sông, đồng thời đóng thuyền lớn sẵn sàng chiến đấu, e là toàn quân chuẩn bị từ mặt này xông ra sông Tầm Giang, thẳng tiến về Quảng Đông?”

“Ha ha ha, Quý gia thật biết nói đùa.” Thạch Đạt Khai cười lớn nói: “Phòng tuyến phía Nam chỗ chúng ta có hơn một vạn người, cho dù mỗi người ôm một tấm ván gỗ bơi ra Tầm Giang thì cũng phải chạt hết cây cối ở đây rồi, còn muốn đóng thuyền lớn tiến về Quảng Đông nữa? Không thể nào. Tôi đoán là muốn tập trung binh lực phá vây từ mặt phía Nam, đợi quân phía Tây của Hồng thiên vương đến hội hợp rồi cùng dùng thuyền lớn vượt sông quyết chiến với ô Lan Thái một trận.”

“Nghĩ như vậy là hợp lý hợp tình, nhưng dùng binh đánh trận phải coi trọng bí mật, có cần khoa trương như vậy hay không?” Tiêu Triều Quý lấy làm khó hiểu gãi gãi đầu.

“Khoa trương thì khoa trương, ra oai phủ đầu mà, không chừng bên bờ đối diện thấy trận thế này của chúng ta đã sợ quá chạy mất tiêu luôn rồi.” Thạch Đạt Khai trẻ hơn Tiêu Triều Quý một chút, khi gặp khó khăn tinh thần cũng

lạc quan hơn: “Quý gia, việc đóng thuyền để tôi lo, anh dẫn người chuyển doanh trại đến bờ sông là được rồi.”

Tiêu Triều Quý gật đầu nói: “Đương nhiên là cậu đóng thuyền rồi, đóng đại pháo này toàn bộ đều do cậu đúc ra cả, mấy việc thợ thuyền này ai hơn được cậu cơ chứ, đóng thuyền đảm bảo không bị chìm, Thiên vương biết là thuyền cậu đóng ra thì mới yên tâm được.”

Nhiều năm nay Thạch Đạt Khai vẫn tự đúc pháo, tiết kiệm được cho quân Thái Bình không ít tiền bạc, pháo y đúc ra có thể sánh ngang với đại pháo của quân Thanh, nên cũng cướp đi không ít cơ hội làm ăn của Jack, nếu để Jack biết được chuyện này, nhất định anh sẽ âm thầm nguyên rửa tay họ Thạch một trận. Y nghe Tiêu Triều Quý nói vậy, liền đáp lời: “Ai bảo Thạch Đạt Khai tôi đóng thuyền không chìm, tôi đóng một con thuyền ra đến giữa sông đột nhiên chìm xuống đáy nước cho anh xem.”

“Nếu như sau đó đột nhiên lại nổi lên được mới xem như cậu lợi hại.” Tiêu Triều Quý dứt lời, hai người đều phá lên cười ha hả.

Trong trấn Kim Điền ai nấy đều tất bật, đàn bà trẻ em thu dọn đồ đạc, các binh sĩ mài đao thương, sửa xe ngựa. Nhưng quân Thanh ở phía Tây công kích càng lúc càng mạnh mẽ, liên tục tấn công chẳng phân biệt ngày đêm, Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh luân phiên dẫn quân lăn lộn bò trườn trong ruộng lúa nước chặn đánh đối phương, cả hai bên đều mệt lử.

Quân Thanh ở chiến tuyến phía Tây do lão tướng Hưởng Vinh đích thân cầm quân, trong trận vây khốn này, Hưởng Vinh vẫn luôn là người phụ trách tấn công chủ yếu. Địa hình trấn Kim Điền phía Tây cao hơn phía Đông, mặt Tây dựa vào mạch núi chủ đạo của dãy núi Đại Dao, trước khi bị vây ở Kim Điền, quân Thái Bình chính là dựa vào dãy núi này mà liên tục thay đổi chiến trường. Sau khi truy kích quân Thái Bình thành công, Hưởng Vinh đã chủ động chiếm lấy vùng đất cao để thủ khó công này, lợi dụng địa thế từ trên cao nhìn xuống, khóa chặt đường rút vào núi rừng của quân Thái Bình, đồng thời cũng đoạt lấy quyền chủ động tấn công.

Một đội quân mấy vạn người cho dù có động tác gì cũng lập tức bị đối thủ thăm dò được, Hưởng Vinh dĩ nhiên không thể không hay biết về hành

động của quân Thái Bình. Kỳ thực, bên phía quân Thanh đều hiểu rõ, quân Thái Bình cũng chỉ còn một cách duy nhất là đột phá vòng vây mà thôi, vấn đề chỉ là phá vây từ hướng nào. Mục đích cuối cùng của Hưởng Vinh là tiêu diệt hoặc vây chết quân Thái Bình trước khi đối thủ đột phá được vòng vây, nhưng đã trải qua hai năm giao tranh với quân Thái Bình, Hưởng Vinh cũng biết được trình độ đối thủ, trước khi bị vây chết họ không thể không làm gì. Thành công càng đến gần, Hưởng Vinh lại càng lo lắng. Tình hình chiến đấu và thăm dò tình báo đều đã đến hồi gay cấn, quân tình do thám từ các nơi mang về ùn ùn tập trung lên mặt bàn của Hưởng Vinh, theo lý giải của y, cuộc chiến phá vây sẽ lập tức bùng phát trong nay mai, quân phía Nam đạo gần đây ra sức đóng thuyền, lại tập trung nhân mã ra bờ sông, khả năng đối phương phá vây theo đường thủy rất lớn, tin tức mới nhất còn cho thấy quân Thái Bình chuẩn bị đánh giết xông ra Tầm Giang, tiến về Quảng Đông, quy thuận vào nước Anh. Chuyện này cũng không phải không có khả năng, tiền thân của quân Thái Bình là Thượng Đế hội, Thượng Đế Gia Hóa Hoa (Jehovah) mà bọn họ thờ cúng là thần tiên của người Tây, những kẻ này có quan hệ với người Tây cũng là điều nằm trong dự đoán, mà bên ngoài vực nước Quảng Châu lại có tàu chiến của người Anh đang đậu, nếu hai bên trong ngoài hợp kích Quảng Châu thì đúng là họa lớn tày trời. Y vội gửi thư báo cho ô Lan Thái ở chiến tuyến phía Nam tăng cường chuẩn bị chiến đấu, đồng thời cũng yêu cầu thủ hạ của mình sẵn sàng tác chiến bất cứ lúc nào, phân ra một cánh quân dự phòng, chuẩn bị sẵn sàng chi viện cho ô Lan Thái ở mặt phía Nam...

Trên nóc gian điện ở sân sau miếu Tam Giới, Lục Kiều Kiều, Jack và Dương Tú Thanh mỗi người cầm một chiếc quạt phe phẩy quạt cho mình, nheo nheo mắt nhìn vầng trăng mỗi ngày một đầy lên trên bầu không. Ánh trăng mờ lung, rìa ngoài mặt trăng tựa như có một lớp lông mịn mỏng mảnh, ánh trăng chiếu lên gương mặt gầy gò góc cạnh của Dương Tú Thanh, phác nên chiếc mũi ưng giống như của người Tây, y hỏi Lục Kiều Kiều: “A muội, sắp mưa rồi hả?” Lục Kiều Kiều cũng nhìn mặt trăng, không ngoảnh đầu lại đáp: “Trong vòng hai ngày nhất định sẽ có, còn có cả

gió Tây Nam, vừa khéo thuận chiều gió cho chúng ta.” Jack chớp chớp mắt nhìn cho rõ hơn: “Giờ chẳng có chút gió nào, em xem bói biết được sắp có gió Tây Nam hả? Anh thấy chưa chắc đã vậy đâu.”

Lục Kiều Kiều nói: “Bói toán gì cũng không chuẩn bằng tận mắt nhìn, anh xem phía Tây Nam của mặt trăng có phải khuyết một mẩu nhỏ không?”

Jack và Dương Tú Thanh nhìn kỹ lại, thấy quầng lông nhung ở rìa mép mặt trăng quả nhiên có hé ra một góc nhỏ ở phía Tây Nam, Lục Kiều Kiều nói: “Có quầng trăng tức là sắp mưa, chỗ khuyết ở hướng nào, thì lúc mưa sẽ có gió thổi hướng ấy.”

Jack sực hiểu ra nói: “Anh biết rồi, mặt đất không có gió, nhưng trên bầu trời thì có, gió trên trời thổi không khí ẩm ướt đến, nhìn ánh trăng có thể thấy được chỗ khuyết tương đồng với hướng gió.”

Dương Tú Thanh thở dài một tiếng, thì thầm nói: “Nói đến gió là ta lại tức, hai người có biết tại sao Thiên quân bị vây khốn ở đây không?”

Lục Kiều Kiều và Jack đều lắc đầu, Dương Tú Thanh hạ giọng nói: “Vốn dĩ toàn quân chúng ta khống chế khu vực núi non phía Tây, đã xây dựng được cứ điểm rất kiên cố trên núi, quân Thanh đánh lên bảy ngày bảy đêm tử thương vô số mà không công hạ được, ta định đặt mai phục ở khe núi đó, tiêu diệt toàn bộ quân địch, nào ngờ Thiên vương đánh thắng nên hứng khởi, không báo cho ta đã ra lệnh phóng hỏa đốt núi, ý muốn không tốn sức mà thiêu chết sạch quân Thanh, chắc...” Dương Tú Thanh ủ rũ cúi gằm đầu xuống.

Jack tò mò hỏi: “Sau đó thì thế nào?”

Dương Tú Thanh chán ngán nói: “Sau đó thì nổi gió Nam, Thiên quân vừa khéo lại ở sườn núi phía Bắc, ngọn lửa ấy đốt thẳng lên núi, cứ điểm cháy lớn, quân Thanh lập tức thừa thế lửa mà đánh lên, toàn quân chúng ta phải liều mạng từ lối sau xông xuống núi chạy trốn, rồi chạy về Kim Điền, quân Thanh ngược lại chiếm được địa hình trên núi, hiện giờ quân Thanh ở mặt phía Tây chính là cậy vào điều kiện địa lợi này mà ngày ngày đánh xuống... hai người nói xem, mùa hè sao lại tự dưng nổi gió Nam cơ chứ...”

Lục Kiều Kiều bật cười khúc khích, sau đó lập tức bịt miệng ngăn tiếng cười. Jack ngược lại rất chân thành, đứng dậy vỗ vỗ vai Dương Tú Thanh nói: “Chúng ta sẽ thắng mà, đừng nản lòng.”

Lúc này, bên dưới vang lên tiếng ném đồ vật và tiếng Hồng Tú Toàn cao giọng quát: “Buông màn rồi mà vẫn còn nhiều muỗi như vậy! Các người nghĩ cách đi!” Sau đó, họ nghe thấy tiếng thị nữ lí nhí giải thích, Hồng Tú Toàn lại mắng: “Cái lỗ trên tường lớn quá, một tấm màn chắn không hết thì các người không dùng hai tấm màn được hả? Đứng hết ra chỗ hồng ấy cho muỗi cắn cho ta, đừng để bọn nó đói rồi lại ra đốt ta!”

Nghe những lời Hồng Tú Toàn nói, Dương Tú Thanh càng ủ rũ hơn, y giắt quạt vào thắt lưng, hai tay vò mạnh lên gương mặt đã nhăn nheo như trái mướp đắng của mình.

Trung thu năm nay không ngắm được trăng, đúng như mọi người dự đoán, trời đổ mưa như trút nước, trong hoàn cảnh khắc nghiệt như vậy, hai quân đều không có ham muốn chiến đấu, cuốn cờ cất trống lách trong màn mưa ăn bánh Trung thu. Trong khi các cánh quân Thanh đang ngắm mưa Trung thu, Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai đột nhiên nhận được mật lệnh mới, vứt bỏ toàn bộ thuyền bè đang đóng dỡ, lều trại cờ hiệu đều giữ nguyên, chỉ dẫn theo người ngựa đi đêm bí mật trở về đại bản doanh Kim Điền hội quân.

Sau một đêm, cơn mưa lớn hoàn toàn không có dấu hiệu tạnh, cánh quân ở phía Nam đã thuận lợi đến Kim Điền ngay trước mắt quân Thanh, trong miếu Tam Giới bị mưa xối cho ngập như ao nước, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn đang nhanh chóng điều động các lộ binh mã một cách hết sức quy củ.

Theo kế hoạch của Lục Kiều Kiều, cửa đột phá vòng vây chính là hướng Thái tuế năm nay. Trước đó, cánh quân phía Nam di chuyển, đóng thuyền hoàn toàn chỉ là hư chiêu để thu hút sự chú ý của quân Thanh, ý đồ thực sự của quân Thái Bình là nhắm vào giờ Tý nửa đêm xuất phát, đi ngược long mạch mà tấn công theo đường phía Bắc.

Thì ra long mạch của dãy núi Đại Dao này chạy từ Bắc xuống Nam kéo dài mấy trăm dặm, những mạch nhánh đan xen như răng lược lần lượt tách ra từ mạch chủ, không hện mà cùng chĩa xuống phương Nam. Những mạch nhánh hẹp dài này không chạy qua khe núi tạo thành thế quá hiệp, lại càng không kết huyệt, không thoát tú... là hung long mang theo sát khí khủng khiếp, rơi xuống mặt đất hóa thành hình dáng các loại lợi khí sắc bén như mũi thương, cái kéo, loại phong thủy hung địa từng được An Long Nhi gọi một cách chuẩn xác là “kề kim cắt hỏa” này, Lục Kiêu Kiêu làm sao mà không nhận ra được cơ chứ?

Theo chỉ dẫn trong Long quyết, nghịch vận ngũ hành, đánh phá Thái tuế và Long thần ở hung địa này thì mới có thể đột phá trùng vây, cầu sống trong chết. Năm nay Thái tuế thuộc thủy ở phương Bắc, dùng binh về hướng Thái tuế trong giờ Tý thuộc thủy, là hành vi xung phạm Thái tuế lớn nhất trong thiên hạ. Đây vốn là đại kỵ trong phong thủy bình thường, ngũ hành đơn nhất chồng lên nhau sẽ khiến hung lại càng thêm hung, tình huống này trong huyền học được gọi là phục lệnh, có câu khẩu quyết rằng: “Phục lệnh gặp phục lệnh, hai mắt lệ rừng rừng.” Từ đây có thể thấy các nhà huyền học úy kỵ việc ngũ hành chồng nhau như thế nào. Có điều, trong thời điểm này, đi ngược long mạch mà tấn công chính là phương pháp khả thi duy nhất.

Những con sông trên núi Đại Dao đổ xuống lớn nhỏ khác nhau, men theo thế núi, tựa như một dải rèm châu chảy từ Bắc xuống Nam, long khí đi theo dòng nước, phản công ngược dòng chính là yếu quyết phá vây của Long quyết, ở phía Bắc Kim Điền có một con sông, từ núi Đại Dao chảy theo chiều Bắc-Nam, Lục Kiêu Kiêu đã thấy con sông tên La Giao này trên bản đồ, buổi tối hôm ấy, ngón tay cô trước tiên đặt xuống hạ du của sông La Giao, sau đó nhích dần theo hướng Bắc lên thượng du sông ở trên núi.

Sau khi xác định cửa đột phá, Lục Kiêu Kiêu chỉ đợi một thời cơ thích hợp hơn, chính là ngày mưa lớn mà ngay cả ông trời cũng giúp bọn họ một tay, Thái tuế phục lệnh lại gặp thêm nước trời đổ xuống, đây mới chính là phản kích mạnh mẽ nhất.

Giữa trời đất ngoài bóng tối ra thì không còn bất cứ cảnh sắc nào khác, chỉ bên dưới ngọn đèn mờ mờ được bọc vải đen mới có thể nhìn thấy phương hướng mà la kinh chỉ ra, mấy vạn người ngựa lặng lẽ tiến về phía Bắc trong cơn mưa sầm sập. Đội ngũ bọn họ rất dài, nhưng tốc độ tiến lên cũng rất nhanh, đó là nhờ Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn trị quân nghiêm minh, huấn luyện rất bài bản.

Quân Thái Bình mang tiếng có ba vạn nhân mã, nhưng đến hơn hai vạn là người già phụ nữ, bọn họ là mối lo sau lưng khi quân Thái Bình tác chiến, lại vừa khéo chính là động lực lớn nhất để quân sĩ Thái Bình Thiên Quốc mỗi trận chiến đều gắng sức xông lên; khi người nhà của mình ở trong quân đội, mỗi trận chiến thất bại đều sẽ dẫn đến hậu quả cửa nát nhà tan, những người thân này không cho phép các tướng sĩ sơ sẩy và thất bại, kết cấu quân đội kiểu như vậy sẽ phát huy được sức mạnh sau cùng của nhân tính.

Dương Tú Thanh và La Đại Cương dẫn dắt tinh binh và quân đội Hồng môn mở đường; Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn dẫn theo đại bộ phận gia quyến, Hồng Tuyên Kiều chỉ huy nữ binh bảo vệ, đi ở giữa đội ngũ phá vây; đi cuối áp trận là Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai, bọn họ phụ trách đào hầm đặt bẫy dọc đường đi, đồng thời bố trí nhiều nhóm nhỏ phục binh, tầng tầng lớp lớp ngăn cản quân truy kích.

Jack và Lục Kiều Kiều không phải người của quân Thái Bình, không thuộc về nhóm quân nào, nhưng để cho an toàn, đồng thời cũng suy xét tới sở thích cá nhân của Lục Kiều Kiều, Phùng Vân Sơn và Hồng Tuyên Kiều đều nhất trí đề nghị Lục Kiều Kiều đi cùng với các nữ binh. Mặc dù quy định trong quân là hàng ngũ nữ quân không được có đàn ông đi lẫn vào, nhưng trước yêu cầu thiết tha của Jack, đồng thời mọi người cũng xét đến thân phận khách quý vừa là bạn bè quốc tế lại kiêm cả bạn hàng hợp tác chủ chốt, anh liền trở thành người đàn ông duy nhất trong cánh quân toàn nữ binh, công việc chủ yếu là vệ sĩ riêng của Lục Kiều Kiều, mọi hành vi thường ngày đều do Lục Kiều Kiều phụ trách giám quản.

Ngựa bò đều chở các vật tư quân hỏa quan trọng, trên xe cũng ngồi chật người bị thương, không còn công cụ giao thông nào thừa ra cho các tướng

sĩ bình thường ngồi hoặc cười nữa, Jack đỡ tay Lục Kiều Kiều, cả hai người đều đội mũ rộng vành, khoác áo tơi như các quân sĩ khác, chân thấp chân cao đi theo đội ngũ gian nan tiến về phía trước.

Sau khi vượt qua con sông nhỏ bằng cầu phao, mấy vạn người tựa như những bóng ma đi đường vòng len lén xông qua vùng rìa của doanh trại quân Thanh. Lục Kiều Kiều chưa từng trải qua đợt hành quân tác chiến nào có quy mô lớn như vậy, huống hồ sinh tử của mấy vạn con người này đều nằm trong một cái chỉ tay của cô trên bản đồ, trong cơn mưa lớn, cô kích động đến nỗi toàn thân nóng hừng hực, hoàn toàn không cảm thấy lạnh lẽo. Cô đang dùng sự sống chết của chính mình để thử nghiệm uy lực Long quyết, thử trải nghiệm xưa nay chưa từng có này khiến khóe miệng cô luôn nhếch lên thành một nụ cười kín đáo.

Bên phía quân Thanh, phòng tuyến đầu tiên ở phía Bắc bản doanh Kim Điền chính là quân Quý Châu do Tổng binh Lý Thụy cầm đầu, Dương Tú Thanh sớm đã cho thám tử thăm dò vị trí các trạm gác của quân Thanh. Để hoàn thành kế hoạch toàn diện của Lục Kiều Kiều, trong giai đoạn đầu của cuộc phá vây, bọn họ sẽ cố gắng hết sức không tiếp chiến với quân Thanh, y bèn dẫn quân vòng qua các trạm gác, được cơn mưa lớn yểm hộ, tiền quân nhanh chóng len qua được phòng tuyến của quân Lý Thụy.

Nguyệt Quế và Hương Quế vốn là tướng lĩnh Hồng môn ở Hồ Nam, sau khi theo chồng gia nhập Thượng Đế hội thì cầm quân trong cánh quân nữ của Hồng Tuyên Kiều. Trước đây, hai chị em họ đã có một thời gian dài cùng Lục Kiều Kiều áp tải quân hỏa, sớm đã trở thành chị em tốt của cô, lúc này, hai người đang dẫn theo bộ hạ bảo vệ xung quanh Lục Kiều Kiều, rào nhanh bước chân tiến lên cùng đội ngũ.

Hương Quế luôn đi bên cạnh Lục Kiều Kiều, cô áp sát người vào Lục Kiều Kiều tò mò hỏi: “Kiều Kiều, nghe nói lần phá vây này là kế hoạch tác chiến của cô hả?”

Lục Kiều Kiều không che giấu được nụ cười nơi khóe miệng nữa, cô cười khanh khách nói: “Đâu có, đâu có, toàn là lộ trình do Dương tướng quân và Phùng quân sư quyết định, tôi chỉ đứng bên cạnh xem thôi, hi hi...”

Hương Quế vẫn lộ vẻ sùng bái ra mặt: “Kể cả thế thì cũng rất lợi hại mà, bọn tôi đã bao giờ được thấy các vị đầu lĩnh tụ họp đâu, họ bàn bạc cái gì trong lúc hội họp thì phải đến cuối cùng chúng tôi mới biết được đấy. Chắc, Dương tướng quân đối đãi với người khác có tử tế không?”

Jack cũng sẵn lại bắt chuyện: “Nghe nói Hương Quế có chồng rồi, lại còn muốn hỏi chuyện Dương tướng quân làm gì?”

Hương Quế đáp: “Phì, tôi có phải thích ông ta đâu, chỉ là nghe nữ tướng quân nói ông ta đối xử với nữ nhân rất tốt nên mới hỏi thử xem có phải vậy hay không thôi...”

Lục Kiều Kiều vừa giẫm xuống bùn đất dồn sức bước lên trước, vừa nói: “Người ta đối xử tốt với nữ nhân chứ có phải đối xử tốt với cô đâu, cô quan tâm thế làm gì?”

Lúc này chị Hương Quế là Nguyệt Quế đi phía trước họ bỗng giơ tay cản lại, bọn họ trông thấy đội mở đường phía trước nhanh chóng và trật tự dừng lại, nằm rạp xuống đất chờ lệnh, bèn ngậm miệng cùng đội ngũ ngồi thụp xuống lùm cỏ. Thoáng sau, trong mưa truyền đến tiếng vó ngựa, một nhóm quân Thanh chừng mười tên từ đằng xa phóng ngựa chạy như bay tới, quả tim mọi người lập tức nảy lên tới tận cổ họng, bàn tay Lục Kiều Kiều rờ lên khẩu súng lục ổ quay đeo ở thắt lưng, ánh mắt chăm chú quan sát động thái của đội người ngựa kia. Nguyệt Quế dẫn theo mười mấy nữ binh rút cung tên trên lưng ra, nấp ở mé bên đội ngũ, bày trận thế phục kích. Đám quân Thanh đi tới phía trước đội nữ binh chừng một trăm bước thì dừng lại, nhìn chăm chăm về phía bọn họ ẩn nấp một lúc, tách ra hai thớt ngựa chạy ngược về, chắc là đã phát hiện ra động tĩnh kỳ quái nào đấy, muốn trở về báo cho tướng lĩnh chỉ huy. Nguyệt Quế thì thào nói: “Hồng bát, có lẽ bị phát hiện rồi, để tôi dẫn người đi giải quyết bọn chúng.” Hai chị em họ cầm đao cầm cung đang chuẩn bị dẫn quân xuất kích thì Hồng Tuyên Kiều ở phía trước rạp thấp người, chạy nhanh tới, đưa tay ấn đao của họ xuống nói: “Đừng hành động, đợi chút đã.”

Đám quân Thanh đối mặt với đội nữ binh xếp thành hàng ngang, đây là trận thế chuẩn bị xung kích, nhưng bọn chúng lại ngần ngừ không xông tới, hai

bên đều trầm mặc trong màn mưa tầm tã. Tim Lục Kiều Kiều đập thành thịch liên hồi, cô phát hiện nước mưa chảy từ trên mặt xuống khóe miệng có vị mẫn mẫn, xem chừng là mình đã toát hết cả mồ hôi ra rồi. Thời gian nhích từng phút từng giây, chỉ trong chưa đầy một khắc mà ai nấy đều cảm tưởng như thời gian đã dừng lại, áp lực đè nặng khiến người ta không thở nổi, chỉ muốn xông ra chém giết một trận cho sáng khoái.

Phía sau đội nhân mã của quân Thanh lại có một nhóm người ngựa khác chạy tới, viên tướng cầm đầu chậm rãi tới gần chỗ đội nữ binh đang ẩn nấp, vừa đi vừa thò đầu vào trong lùm cỏ cẩn thận quan sát. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều nhìn thấy rõ mồn một, người này chính là Tổng binh Lý Thụy họ từng gặp trên thuyền của Dê To Đầu Trương Chiêu, Hồng Tuyên Kiều lại gia tăng áp chế với thuộc hạ, không để xô xát nổ ra một cách vô vị. Cô nhớ rất rõ cảnh tượng Lý Thụy xét thuyền lúc bọn họ lên vận chuyển quân hỏa, khi Lục Kiều Kiều ở phía trước nổ súng đánh lạc hướng Lý Thụy đang kiểm tra thuyền hàng, họ Lý này vừa xuống thuyền liền nấp vào sau thân cây lớn bên bờ sông, từ những động tác nhỏ này mà phân tích, có thể thấy kẻ này không có gan đối đầu trực tiếp với quân Thái Bình, tuy cô không biết y làm cách nào bò lên được chức quan nhị phẩm, nhưng có thể khẳng định rằng, không cần phải dùng vũ lực cũng có thể đối phó với tên Lý Thụy này.

Hồng Tuyên Kiều thấp giọng truyền lệnh ra hai phía trước sau: “Nữ quân chuẩn bị hét lớn,” khẩu lệnh nhanh chóng truyền ra xa nửa dặm, Hồng Tuyên Kiều đợi Lý Thụy lại gần, cô và nhóm quân do Nguyệt Quế, Hương Quế dẫn theo là những người đầu tiên nhảy khỏi lùm cỏ cao giọng hét ré lên, những nữ binh khác cũng học theo bọn họ nhảy chồm chồm hò la àm ỉ, nhất thời, trong khe núi tối tăm mù mịt vang lên tiếng hò hét vang động cả trời đất, vả lại còn toàn là tiếng đàn bà thô thiển, hết đợt này nối tiếp đợt kia khiến người ta cảm giác như mình rơi vào chốn địa ngục vậy. Con ngựa Lý Thụy đang cưỡi bị khí thế này dọa cho giật nảy mình, kinh hoảng chồm hai chân trước lên lùi lại mấy bước, họ Lý càng hoảng hồn đến độ trợn mắt le lưỡi, chỉ thấy khoảng không tối như mực phía trước hiện ra tầng tầng lớp

lớp những bóng ma chồm tới, lòng thầm nghĩ không biết mưa lớn thế này lấy đâu ra lắm nữ quỷ thế, vội run run giọng kêu lên: “Có ma! Chạy mau!” Dứt lời liền quay đầu ngựa dẫn theo quân lính bỏ chạy.

Lục Kiều Kiều cũng vừa nhảy vừa hò hét theo Hồng Tuyên Kiều, thấy Lý Thụy bị dọa cho vãi cả ra quần bỏ chạy, cô cũng thấy khá đã. Hồng Tuyên Kiều đột nhiên tách hai tay ra, lại truyền lệnh ngừng kêu hét, toàn quân nằm rạp dưới đất, khe núi lại chỉ còn tiếng mưa lớn sầm sập. Lý Thụy vốn đã chạy ra ngoài xa trăm bước, lúc này nghe thấy tiếng nữ quỷ gào rú ngập đất trời đột nhiên im bật, ngoảnh đầu lại nhìn thì cả cái bóng quỷ cũng không thấy đâu, chỉ thấy bóng núi bất động giữa màn mưa và những thân cây lớn không ngừng lác lác trong gió, những cái cây này giờ trông tựa như những chiếc đầu lâu khổng lồ với mái tóc dài thướt của đám nữ quỷ vậy. Phen này không cần nghi ngờ gì nữa, vừa nãy nhất định y đã gặp phải chuyện tà quái chưa từng gặp trong đời, sợ là đã bước lầm vào cửa lớn của Âm tào Địa ngục, lúc này không nhân khi còn sống mà bỏ chạy cho nhanh thì đợi đến bao giờ, Lý Thụy nằm rạp người xuống, vung roi quất ngựa, cả đám quân Thanh trong chớp mắt đã biến không còn tăm tích.

Nguy cơ được giải trừ, đoàn nữ binh lại tiếp tục lên đường, nhưng ai nấy dọc đường đều thấp giọng ho húm hắng, không phải vì trong quân đột nhiên truyền nhiễm bệnh đau họng cấp tính, mà bởi người nào người nấy đều cúi đầu cười hình hích, có điều trước khi đột phá vòng vây đã tuyên đọc kỷ luật trong quân, trong quá trình phá vây không được phát ra bất cứ âm thanh nào, nên mới không thể nhin nổi mà cười như là đang ho sặc sụa vậy. Canh bốn canh năm vốn là khoảng thời gian mệt mỏi, buồn ngủ nhất, nhưng trải qua một phen dọa chạy Lý Thụy vừa rồi, sĩ khí của mọi người đều bốc cao ngùn ngụt, không còn chút buồn ngủ nào nữa, đội ngũ nhanh chóng đến được thượng du sông La Giao, tới đây là đã thuận lợi hoàn thành bước đầu tiên trong kế hoạch phá vây theo Long quyết của Lục Kiều Kiều.

Hai bên bờ sông La Giao là núi Đại Dao cao ngất ngưởng, vì thế núi độc đáo của núi Đại Dao, khiến sông La Giao tựa như một dải lụa nằm giữa hai lưỡi kéo, quân Thái Bình tới được thượng du sông, chính là đã tới vị trí tam

giác ở giữa hai lưỡi kéo ấy, dù đi hướng Bắc, hướng Đông, hay hướng Tây đều là leo lên núi Đại Dao cả. Nhưng kế hoạch của Lục Kiều Kiều không phải là bỏ trốn, mà là giáng cho quân Thanh một đòn phản kích lạnh lùng. Ngày hôm ấy, ngón tay cô đẩy lên phía Bắc tới thượng du sông La Giao, trông thấy mạch hung long tựa như lưỡi kéo, đối chiếu lại với Long quyết, là cục thế mà cô từng cho rằng không thể nào xuất hiện trên mặt đất này:

Các núi chạy thẳng một núi ngang, núi ngang trải dài không ai cạnh; Tự nhiên núi ngang đoạn chúng sinh, trong chốn quanh co giấu sát than.

Thế núi Đại Dao chạy từ Bắc xuống Nam, nhưng quân Thái Bình không men ngược theo long mạch mà đột kích hướng Bắc nữa, bọn họ dựa theo chỉ dẫn trong Long quyết lên núi từ mặt phía Đông, ngang qua khu núi non hoang vắng không người trên núi Đại Dao rồi bất ngờ xuống núi theo hướng Nam, đâm vào vùng đất sát quan mà An Long Nhi và Lục Kiều Kiều không hẹn cùng lựa chọn: cục thế Kê kim cắt hỏa, chính là trấn Tư Vượng. Trấn Tư Vượng là vùng bình nguyên lớn nhất ở khu vực miền Đông tỉnh Quảng Tây, bao nhiêu năm nay lương thực dồi dào phong phú, nhưng chưa từng có ai nghĩ đến, vùng đất này từ lâu đã được định sẵn sẽ dùng máu tươi để viết nên lịch sử.

Dương Tú Thanh và La Đại Cương dẫn đội tiên phong nhanh nhẹn tiến lên, quân Thanh không kịp phản ứng gì, vì vậy cũng không có nhiều nguy hiểm, ngược lại Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai đi đoạn hậu lại không ngừng bị các bộ tướng quân Thanh đã thức giấc, lại nghiêm cần chấp hành nhiệm vụ chia thành từng nhóm nhỏ truy kích, nhưng Dương Tú Thanh sớm đã dự liệu tình huống này, trước khi xuất phát y đã ra lệnh cho nhóm đoạn hậu chốt chặn và phá đường. Truy binh của quân Thanh dọc đường liên tiếp bị phục kích, khó khăn lắm mới đuổi đến chân núi Đại Dao rồi lại không dám mạo hiểm xâm nhập, một là vì đại quân của Hương Vinh ở phía Tây và ô Lan Thái ở phía Nam vẫn chưa có phản ứng, bọn chúng không đủ binh lực để phối hợp; hai là trong dãy Đại Dao núi non trùng điệp, chỗ nào cũng có thể mai phục, men theo đường núi mà truy đuổi chỉ dẫn đến thiệt mạng vô ích, đến lúc thấy được bóng quân Thái Bình thì e chỉ còn lại một vị tư lệnh

không quân mà thôi. Trong tình cảnh ấy, không có tên bộ tướng quân Thanh nào ngu ngốc mà đi làm anh hùng đơn độc.

Một ngày một đêm sau, toàn bộ quân Thái Bình đã thuận lợi từ trên núi Đại Dao xuống trấn Tư Vượng, cách vòng vây Kim Điền hơn sáu mươi dặm, cũng là chiến trường chính của kế hoạch lần này - vùng đất sát quan. Quân Thái Bình đã giành lại được thế chủ động mất đi từ rất lâu, nhưng tướng sĩ ai nấy đều mệt rũ rời, các tướng lĩnh cắt đặt việc cắm trại xong xuôi cũng không được nghỉ ngơi mà phải lập tức tập trung bàn bạc, Lục Kiêu Kiêu và Jack đương nhiên cũng nằm trong số đó.

Sau khi chúc mừng đột phá vòng vây thành công, điều mọi người quan tâm nhất không phải là có thể cắt được cái đuôi quân Thanh đang truy đuổi phía sau hay chẳng, mà lo rằng đi nhanh như vậy, không hiểu quân Thanh có đuổi theo kịp mà tiến vào khu vực phong thủy hung địa này hay không.

Bản đồ trấn Tư Vượng một lần nữa trải ra trước mặt Lục Kiêu Kiêu, ánh mắt cô lập tức chăm chú nhìn vào một mạch núi bén nhọn như mũi giáo, ngón tay lần từ đoạn giữa cây giáo dài ấy đến mũi nhọn, đây chính là nơi có sát khí mạnh mẽ nhất, trên bản đồ có hàng chữ nhỏ đề tên đất: Quan Thôn.

Quân Thái Bình đi dọc sông La Giao ngược chiều long mạch lên dãy núi Đại Dao, trong một đêm đã vượt qua ba ngọn núi lớn, tựa như leo lên lưng của các long mạch thuộc dãy núi này, bước tiếp theo phải làm chính là cưỡi trên long khí xông xuống phía dưới chém giết. Điểm phục kích đã được xác định ở núi Quan Thôn, vậy thì tuyến đường tấn công của đội quân chủ công đương nhiên là men theo sườn núi Quan Thôn, lợi dụng thế dốc mà đánh xuống dưới. Trong Long quyết lại nói:

Đơn sinh đoạn không tìm cùng tận, ắt phải khai đường từ thắt lưng.

Lục Kiêu Kiêu lẩm bẩm niệm lại Long quyết, câu này dường như không phải “ắt phải khai đường từ thắt lưng”, mà đọc thế nào cũng thành “ắt phải mổ bụng từ thắt lưng”<sup>2</sup> lẩm nhẩm đến nỗi chỗ da bụng cũng ngâm ngấm đau, tựa như thực sự bị một đao rạch toác ra vậy. Câu này không chỉ nói đến long mạch đi riêng rẽ và minh đường khai mở ở bên hông, mà còn ám chỉ trong tác chiến trên long mạch lẻ loi thẳng tuột, phục binh cắt ngang ở giữa

là cực kỳ quan trọng. Lục Kiêu Kiêu xưa nay không bao giờ tin vào những thần thoại hễ ra tay là giành chiến thắng, huống hồ cũng không biết quân Thanh có bao nhiêu binh mã đuổi tới, vì vậy cô tuyệt đối tin tưởng và đồng ý với phép đánh phục binh nhằm đối phó với long mạch lẻ loi được ghi chép trong Long quyết.

Sách lược dùng binh chủ đạo đã có, địa điểm cụ thể thì phải đến hiện trường xem xét mới rõ được. Lục Kiêu Kiêu cả đời chỉ xem thế núi để tìm long mạch, cùng với các tướng lĩnh đội mưa cưỡi ngựa lên đỉnh núi Quan Thôn, chỉ điểm núi sông bày bố kỳ binh, trong lòng dâng trào một cảm giác kích động xưa nay chưa từng có.

Sau một đêm, quân Thanh mới sức tỉnh, chủ soái Hưởng Vinh dẫn theo binh mã bản bộ men theo tuyến đường hướng về phía Đông dưới chân núi Đại Dao truy kích quân Thái Bình, lộ tuyến truy kích này vừa khéo không hện mà trùng với tuyến đường tác chiến Đông tiến của quân Thái Bình. Hưởng Vinh không phải thần cơ diệu toán gì mà có thể tính ra được quân Thái Bình sẽ chạy theo hướng Bắc vượt núi Đại Dao qua hướng Đông rồi đi xuống phía Nam để đánh chặn đầu; y chỉ nghĩ rằng đám ăn mày này chạy hướng nào cũng được, tuyệt đối chớ để theo đường sông Tầm Giang mà tiến về Quảng Đông, bằng không vùng trung bộ Quảng Đông mà thất thủ, việc bao vây tiêu diệt quân Thái Bình sẽ trở nên cực kỳ khó khăn, kết quả cuối cùng há chẳng phải là cái đầu y sẽ rơi xuống đất hay sao? Hưởng Vinh giác ngộ được điều này, lập tức thông báo với ô Lan Thái dẫn theo đại quân Bát Kỳ tiến về phía Đông phối hợp tác chiến, phân phó bộ tướng chia ba nghìn binh lính bám đuổi quân Thái Bình theo hướng Bắc, còn mình thì dẫn bốn nghìn quân chủ lực xông tới trấn Tư Vượng.

ô Lan Thái phụ trách phòng thủ mặt Nam vừa nghe tin quân Thái Bình đã âm thầm đột phá vòng vây theo đường phía Bắc, quân của Hưởng Vinh lại chạy qua trước mặt mình, tiến hành truy kích song song trên vùng bình nguyên, y lập tức dẫn hơn một vạn đại quân Bát Kỳ đánh thẳng vào Kim Điền tiểu trừ đám thổ phỉ còn sót lại, trợn một ngày sau mới đuổi theo Hưởng Vinh phối hợp truy kích. Hưởng Vinh nghĩ vỡ cả đầu cũng không

thể hiểu nổi chuyện này, tại sao sau khi quân địch đã lén bỏ đi, gã trẻ tuổi ô Lan Thái không tức thời phối hợp với mình để chặn đánh mà lại xông vào doanh địa người ta bỏ lại? Rốt cuộc có thứ gì béo bở trong đó?

Người cầm đầu cánh quân phía Đông Dê To Đầu Trương Chiêu là kẻ cơ trí hơn người, đương nhiên không chuốc lấy phiền phức vào thân, vừa thấy đội quân của Hưởng Vinh xông qua, liền chuẩn bị sẵn sàng thủy doanh, phòng thủ kín kẽ, toàn diện phối hợp trên thủy lộ. Y chưa từng nhận được tin tức từ Lâm Phượng Tường hoặc La Đại Cương báo rằng quân Thái Bình muốn vượt Tầm Giang tiến vào Quảng Đông, vì vậy phòng thủ thủy lộ hẳn là an toàn nhất. Tướng cầm quân mặt phía Bắc là Lý Thụy nghe nói quân Thái Bình đã xông qua trận địa của mình, liền giả bộ vô tội nói trời mưa to quá, quân Thái Bình lại quá đổi giáo hoạt, bọn họ hoàn toàn không phát giác ra. Lý Thụy lúc này đương nhiên phải bịa chuyện, y thực sự chẳng thể nào nói ra chuyện đêm qua gặp phải mấy trăm ma nữ khóc đêm, bị dọa cho chết khiếp chạy về quân doanh được, đành hậm hực nhổ trại, ngượng ngùng bám theo đại quân truy kích từ đằng xa để xem còn có thể làm được chút chuyện gì hay không.

Trong tình hình đó, Hưởng Vinh dẫn theo bốn nghìn tinh binh mạnh mẽ nhất dưới trướng mình, từ đại bản doanh phía Tây đi con đường xa nhất, tiến về phía Đông, điên cuồng đuổi suốt một ngày đến cửa sông Tầm Giang, tới trấn Tư Vượng, vùng đất mà y và quân Thanh sáp sửa gặp phải vận rủi lớn nhất trong đời.

Để đảm bảo an toàn cho người nhà tướng sĩ quân Thái Bình, Dương Tú Thanh và Hồng Tú Toàn hộ tống đoàn người già yếu phụ nữ trẻ em rút vào trong dãy núi Đại Dao, mấy nghìn tinh binh có sức chiến đấu còn lại đều được an bài thỏa đáng theo binh pháp tối thượng trong Long quyết, hoàn toàn không còn mối lo sau lưng, chuẩn bị lập nên một trận thẳng huy hoàng. Khi đại quân của Hưởng Vinh đuổi tới trấn Tư Vượng, Lục Kiều Kiều và các tướng đã ở trên đỉnh núi Quan Thôn quan sát bọn y rồi.

Mưa lúc lớn lúc nhỏ, Lục Kiều Kiều dầm mưa đã hai ngày nay, cảm tưởng như da mình sắp tróc ra đến nơi, cô và Jack, Phùng Vân Sơn, Hồng Tuyên

Kiều dẫn theo phục binh chiếm cứ một ngọn đồi nhỏ ở bên đường, nơi này có thể quan sát được hầu hết khu vực đồng bằng thuộc trấn Tư Vượng, khi cánh quân Thanh đầu tiên xuất hiện, cả bọn đều thầm mừng rỡ, thắng lợi cơ hồ đã ở ngay trước mắt, chỉ cần với tay ra là chạm đến.

Sau trận chiến ở Phong Môn, quân Thái Bình bị ép chạy xuống Kim Điền, luôn luôn ở trong trạng thái chật vật cả trong lẫn ngoài, hiện giờ, bọn họ rất cần một trận thắng để khơi dậy dũng khí sắp sửa mất đi, xây dựng lại niềm tin và sự tự tin của mình. Cánh quân Thanh đi trước đuổi tới nơi liền dừng lại, chỉ một lát đã có đại quân phía sau chạy tới, giữa đám cờ hiệu nổi bật lên một lá cờ lớn có chữ “Vinh”, mấy viên tướng dưới cờ tiền hô hậu ủng một quan viên khoác áo choàng, chính là Đề đốc Quảng Tây, chủ soái chiến dịch tiêu trừ quân Thái Bình, Hưởng Vinh.

Hưởng Vinh dừng lại trước toàn quân nhưng không xuống ngựa, rõ ràng đang thương lượng gì đó với các bộ tướng, Phùng Vân Sơn thì thầm hỏi Lục Kiêu Kiêu: “Lục tiên sinh, bọn chúng liệu có tiến vào núi Quan Thôn không?”

“Tôi không biết, tôi đã bao giờ đánh trận đâu.” Mặc dù toàn thân ướt sũng, Lục Kiêu Kiêu vẫn đưa tay lau mồ hôi trên trán. Bầy rệp đã sắp đặt đâu ra đó mà đối phương lại không chịu bước vào là chuyện vô cùng mất mặt.

Jack nói: “Kiêu Kiêu, hay là bói một quẻ xem thế nào?”

Lục Kiêu Kiêu khẽ đáp: “Trước trận xem bói hình như là đại kỵ của nhà binh thì phải? Em đọc trong Tôn Tử binh pháp, thấy bảo không thể làm như vậy.”

Hồng Tuyên Kiêu ngược lại có cách nhìn rất thoáng, cô nói: “Tôn Tử cũng là người, chúng ta không thể coi cái gì ông ta nói cũng đúng hết, đầu lĩnh quân Thanh chẳng phải cũng xem quyển sách ấy hay sao, mọi người đều dùng một thứ binh pháp ấy, ai sẽ là người thắng đây?”

Phùng Vân Sơn mặc dù không phải cao thủ huyền học, nhưng cũng tinh thông thuật chiêm tinh, đoán mệnh, anh ta thấy Lục Kiêu Kiêu không dám bói, liền dứt khoát bấm đốt ngón tay tự mình tính toán, bày ra Bát cung trên

bàn tay, sau khi tính ra quẻ tượng, sắc mặt liền trở nên nặng nề nói: “Đại hung...”

Cả bọn ngỡ ngác nhìn nhau, chỉ có Lục Kiều Kiều nói: “Đại hung là tốt đấy, tính ra quẻ đại hung thì tức là có cơ hội thắng rồi.”

Phùng Vân Sơn không hiểu, ngỡ ngác nhìn Lục Kiều Kiều, cô vội vàng giải thích: “Tinh hoa của Dịch lý vốn nằm ở chỗ biến dị, nếu chúng ta tính toán việc tốt lành, được quẻ đại hung tất nhiên là không ổn, nhưng giờ đang là lúc hành quân tác chiến, mục đích vốn dĩ là việc chém giết hung sát, nếu tính ra quẻ đại cát thì làm sao giết địch được đây? Giải quẻ quan trọng nhất không phải là lành hay dữ, mà là đúng thời đúng thế, tiểu nhân bói ra quẻ quân tử thì chẳng được lợi lộc gì, quân tử mà bói ra quẻ tiểu nhân thì át thân bại danh liệt, đánh trận giết giặc mà bói ra quẻ đại cát thì trận này không thể đánh được nữa rồi.”

Hồng Tuyên Kiều nghe cách giải thích này có vẻ rất huyền hoặc, trong lòng lấy làm căng thẳng hỏi: “Kiều Kiều, có phải đang an ủi chúng tôi không?”

Đương nhiên, không phải Lục Kiều Kiều đang an ủi, mà đây là chân lý của Dịch học, cô lập tức ngoảnh đầu tròn to mắt lên trả lời Hồng Tuyên Kiều: “Lục Kiều Kiều tôi chưa bao giờ đem những chuyện này ra nói đùa cả...”

Jack đưa tay ra xoay mặt Lục Kiều Kiều về phía trước, nói: “Em xem kìa, viên quan kia tiến vào trấn Tư Vượng từ con đường bên phải rồi.”

Cả bọn thấy toàn bộ quân Thanh đứng yên tại chỗ, chỉ có mười mấy viên bộ tướng và thân binh chạy vào trong trấn, Phùng Vân Sơn nói: “Đừng gấp, đừng gấp, xem bọn chúng muốn làm gì trước đã.”

Mưa vẫn không tạnh, tuy đang giữa tháng Tám nhưng có thể khiến người ta lạnh đến phát run, cầm ô đứng trong mưa một lúc cũng cảm thấy khó chịu lắm rồi, hướng hồ mấy nghìn người đều giả làm cây cối im lìm bất động ở các điểm mai phục của mình, điều này cần đến sự nhẫn nại cực kỳ lớn, càng quan trọng hơn là kỷ luật quân đội cực tốt. Quân Thái Bình sau khi được các tướng lĩnh như Dương Tú Thanh dày công huấn luyện, lại thêm hơn một năm nay trải qua hàng trăm trận chiến, sớm đã trên dưới một lòng phối hợp thành thực, trở thành một cánh quân sắt có sức chiến đấu cực mạnh, thứ

bọn họ cần chỉ là tướng lĩnh giỏi và một chút may mắn mà thôi. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Lục Kiều Kiều nín thở, vẻ mặt phần nộ nhìn đội quan binh tiến vào trong trấn Tư Vượng, lòng thầm nhủ: cái quái gì vậy chứ, bỏ lại toàn quân tắm trong mưa, tự mình vào trong trấn xơi bữa sáng.

Một lúc sau, cả bọn thấy đội quan binh kia từ trong trấn Tư Vượng phóng ngựa ra, rồi lại chạy về phía ngôi làng nhỏ thấp trũng phía con đường bên trái. Phùng Vân Sơn đột nhiên kêu lên thành tiếng: “Tôi biết rồi, bọn chúng đang chọn đất đóng quân, mau cạo đầu cho ta!” Lục Kiều Kiều cũng vỗ đùi đánh đét một cái nói: “Đúng rồi, mau lên, mau lên!” Vừa nói, cô vừa gỡ cái nón tre trên đầu Phùng Vân Sơn xuống, giật tung chiếc khăn đỏ trông rất oai vệ, rút thanh đoản đao trong ống tay áo ra ấn xuống đầu anh ta mà cạo. Jack và Hồng Tuyên Kiều thấy hai người họ cuống cuồng cạo đầu, dưới đất vương vãi đầy tóc, đều hỏi họ đang làm gì vậy. Lục Kiều Kiều đáp: “Mấy ngày trước chúng ta chẳng đã tung tin muốn phá vây từ sông Tầm Giang, đến Quảng Đông đi theo nước Anh còn gì? Quân Thanh tưởng đấy là sự thật, giờ y đã biết chúng ta lên núi phía Bắc, nhưng lại không biết liệu chúng ta có từ trên núi đánh trở xuống Tầm Giang, xông về Quảng Đông hay không, vì vậy khi không thấy bóng dáng chúng ta ở cửa sông Tầm Giang, mấy tên đầu lĩnh quân Thanh kia liền muốn hạ doanh trại ở đây trước, tiếp tục phong tỏa đường thủy tiến về phía Đông của chúng ta...”

Jack cũng đột nhiên kêu lên: “A, anh cũng hiểu rồi, vì vậy vừa nãy hấn mới vào trấn Tư Vượng trước để xem xét địa hình, chỗ đó tuy là nơi rất tốt để hạ trại đóng quân nhưng lại cách cửa sông Tầm Giang xa quá, không phù hợp ý đồ phòng thủ Tầm Giang của hấn, nên mới chạy vòng lại để tìm chỗ khác, chỗ bọn hấn đang đứng vừa khéo nằm giữa núi Quan Thôn và cửa sông Tầm Giang, có thể cùng lúc khống chế núi non và cửa sông... Nhưng hai người cạo đầu làm gì vậy?”

Hồng Tuyên Kiều nghe tới đây thì đã hoàn toàn hiểu được sự phân tích của mọi người, đồng thời cũng sức hiểu ra ý đồ của Phùng Vân Sơn, cô lập tức gọi thân binh đến chuẩn bị một bộ trang phục hương thân và một cỗ xe lừa

hoa lệ, Jack lại càng lấy làm khó hiểu. Hồng Tuyên Kiều không có thời gian giải thích cho anh, vừa quan sát hướng đi của đám quan binh quân Thanh, vừa luôn tay luôn chân chỉ huy thân binh chất hành lý lên xe lừa, lại đổi cho Phùng Vân Sơn một bộ y phục hương thân tú tài.

Thì ra Phùng Vân Sơn biết rõ chiến lược nhất quán của quân Thanh khi vây giết quân Thái Bình là đóng quân ngồi đánh, một khi quân Thanh đã hạ trại xong xuôi, muốn bọn chúng tiến vào vòng vây của quân Thái Bình là điều không thể, vì vậy y mới quyết định đích thân xuống núi, dẫn dụ kẻ địch vào núi Quan Thôn trước khi chúng hạ trại đóng quân. Nhưng muốn xuống núi dẫn dụ quân Thanh buộc phải có một thân phận, sau khi khởi nghĩa phản Thanh, toàn bộ quân Thái Bình đều thay đổi cách ăn mặc, không còn để bím tóc lớn như triều đình nhà Thanh bắt buộc nữa, mà đổi sang để tóc dài búi lên hoặc xõa ra, buộc lại bằng khăn. Phùng Vân Sơn nhiều năm liền tác chiến trong quân, từ lâu đã để tóc dài, tạo hình ấy vừa nhìn đã biết ngay là quân Thái Bình, thử hỏi làm sao có thể tiếp cận được tướng lĩnh của quân Thanh chứ? Bởi vậy, cạo sạch nửa trước đầu rồi tết lại bím tóc là việc đầu tiên anh ta phải làm.

Kỹ thuật cạo đầu của Lục Kiều Kiều cực kỳ kém, cạo dọc cạo ngang lung tung trên nửa cái đầu của Phùng Vân Sơn, làm rách mấy chỗ da đầu, nhưng lúc này cũng chẳng ai để tâm chuyện đó nữa, Phùng Vân Sơn không ngừng lẩm bẩm trong miệng: “Nhanh lên, nhanh lên, bọn chúng sắp đi rồi, nhanh lên...” Nửa trước đầu vừa cạo xong, Hồng Tuyên Kiều liền đội cho Phùng Vân Sơn cái mũ quả dưa bằng lụa đen mà các tú tài vẫn hay đội. Sự việc đã tới nước này, với sự thông minh của Jack, không cần giải thích anh cũng hiểu được kế hoạch mạo hiểm của họ Phùng.

Cả bọn hóa trang cho Phùng Vân Sơn xong, Lục Kiều Kiều cũng nhanh chóng tết xong bím tóc, sau đó nhảy ra xa một chút để xem có giống dân chúng Đại Thanh hay không, Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đều giật mình kêu lên: “Không được, bím tóc ngắn quá!”

Phùng Vân Sơn cũng nói: “Đúng, bím tóc ngắn quá, mau tìm một bím tóc khác nối vào cho tôi, ai có bím tóc nhỉ?”

Lục Kiều Kiều lập tức nói: “Lâm Phượng Tường có, toàn quân chỉ mỗi anh ta là có bím tóc thôi.”

Dân chúng Đại Thanh vốn trường kỳ chỉ cạo nửa đầu phía trước, không cắt tóc đằng sau, thông thường những người không phải lao động chân tay như hương thân tú tài, sau đầu đều có một bím tóc to dài đến quá thắt lưng. Những người nhiều tiền lắm thời gian nhất định sẽ coi trọng bảo dưỡng bím tóc, cái bím vừa đen vừa bóng loáng, trông tựa như một tác phẩm nghệ thuật, bao lâu nay đã trở thành một thứ tượng trưng cho thân phận trong xã hội: nếu bím tóc ngắn trên thắt lưng, quá nửa là người lao động chân tay, chẳng hạn như bím tóc của An Long Nhi vậy, lúc nào cũng chỉ như sợi thừng màu vàng to tướng vắt vẻo trên lưng. Giả sử bím tóc đủ độ dài, nhưng lại thắt một cách lỏng lẻo không thẳng thớm, vậy thì nhất định là người nhà quê hoặc một tay tú tài nghèo.

Hiện giờ, Phùng Vân Sơn muốn đóng vai một hương thân địa chủ, trên người mặc quần áo sang trọng đắt tiền, rất cần một bím tóc dài mà đen bóng phối hợp, nhưng những người bên cạnh lại toàn là lão binh lão tướng trong quân Thái Bình, theo yêu cầu trong quân, người nào người nấy đều để tóc xỏa. Vì không phải tết bím, lại để tiện hành động, độ dài mái tóc đều chỉ đến ngang lưng, dù thế nào cũng không thể thắt thành bím dài cho Phùng Vân Sơn được, chỉ có Lâm Phượng Tường thường xuyên ở Quảng Đông áp tải quân hỏa mới để bím tóc dài, Lục Kiều Kiều lập tức nhớ đến anh ta.

Hồng Tuyên Kiều ngay tức thì lên tiếng nói: “Không được, anh ấy thuộc tiền quân của Tiêu Triều Quý, đang ở trên núi chuẩn bị xông xuống rồi.” Cô đưa tay cởi mũ và khăn chít đầu của mình ra, bảo Lục Kiều Kiều: “Mau tết bím tóc cho tôi.” Lục Kiều Kiều hiểu được ý cô, liền nhanh chóng tết một bím tóc dài cho Hồng Tuyên Kiều, đoạn vung thanh đoản đao trong tay lên, cắt xoẹt cả bím tóc xuống, sau đó lại gỡ bím tóc ngắn của Phùng Vân Sơn ra nối với bím tóc dài của Hồng Tuyên Kiều.

Nối bím tóc là công việc thuần kỹ thuật mà chưa ai ở đây từng làm, cả đám đàn ông lòng nóng như lửa đốt đứng trố mắt ra nhìn, nhưng không ai dám bước lên xen vào. Dưới núi, Hướng Vinh và các bộ tướng của y đang chạy

tới chạy lui xem xét địa hình, dây dưa thêm phút nào là khả năng chặn bọn y lại nhỏ đi thêm một chút. Bàn tay Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn tết nối bím tóc, đồng thời cũng căng thẳng đến độ run bần bật. Thoáng sau, bím tóc đã được nối xong xuôi, độ dài vừa chạm tới lông mày, thoát nhìn rất có khí chất văn nho, chỉ là chỗ nối giữa hai bím tóc trông thô hơn một chút, lại có rất nhiều sợi tóc chĩa ra tua tủa như lông măng. Jack móc bật lửa ra, đốt một vòng quanh đoạn giữa bím tóc, một đốm lửa lóe lên lụi dần vào trong bím tóc, mùi tóc cháy khét bốc lên, một bím tóc hoàn hảo xuất hiện trước mắt mọi người.

Lúc này, cỗ xe lừa cũng đã tới trước mặt, Phùng Vân Sơn tung mình nhảy lên nói: “Tuyên Kiều đi cùng tôi.” Hồng Tuyên Kiều đáp một tiếng, đang định lên xe thì Lục Kiều Kiều ngăn lại: “Chị ấy không được, chị ấy không có tóc, tôi đi với anh.”

Cả bọn đưa mắt nhìn Hồng Tuyên Kiều, mái tóc dài của cô vừa bị cắt mất một đoạn, chỉ còn buông xuống dài hơn bờ vai một chút, tuy rất hợp với gương mặt trái xoan diễm lệ, toát lên vẻ thanh tân thoát tục, nhưng đàn bà trong nhà giàu có thời bấy giờ làm gì có chuyện để kiểu tóc ngắn như thế, quả nhiên không thể để vậy mà đi gặp đại tướng quân Thanh được. Song, đề nghị cùng với Phùng Vân Sơn thâm nhập vào trận địch của Lục Kiều Kiều lại bị Jack hết sức phản đối.

“NO!” Jack đưa tay giữ chặt tay Lục Kiều Kiều, trong mắt lộ ra vẻ hoảng sợ và quan tâm, Lục Kiều Kiều nhẹ nhàng gấp khuỷu tay lại thoát khỏi bàn tay Jack, đồng thời xoay tay kia nắm lấy cổ tay anh, cánh tay được thả ra núp vào cổ Jack, kéo đầu anh xuống thấp một chút. Lục Kiều Kiều hôn nhẹ lên mặt anh, sau đó thì thầm bên tai: “Giờ gấp lắm rồi, chúng ta không còn thời gian nữa, em đảm bảo sẽ trở về bình an mà, anh ngoan ngoãn đợi ở đây nhé, tin em đi, vợ anh sẽ không chết đâu.”

Hai tay Jack nắm lấy vai cô, lắc lắc đầu, Lục Kiều Kiều nở một nụ cười dịu dàng với anh, rồi lại nói: “Tin em đi, em là Lục Kiều Kiều có thể tính toán được vận mệnh cơ mà.” Jack nhìn vào mắt cô, thậm chí cũng có lý, Lục Kiều Kiều biết xem số mệnh nhất định rất hiểu vận mệnh của mình, cô sẽ

không tự mình mạo hiểm, song anh vẫn cảm thấy Lục Kiều Kiều hoàn toàn không nhất thiết phải đi theo, hai tay nắm chặt vai cô, dù thế nào cũng không chịu buông.

Lục Kiều Kiều vận sức giăng ra khỏi tay Jack, nói với Hồng Tuyên Kiều: “Đưa tôi một bộ kỳ bào.”

Tầm kỳ bào nhanh chóng choàng ra bên ngoài bộ chiến y bó sát người của Lục Kiều Kiều, cô lại tháo khẩu súng lục ổ quay và tុ lý đao trong tay áo giao cho Jack. Đây là hành động sáng suốt, phen này bọn họ sử dụng thân phận hương thân, tiến vào giữa đám quân Thanh nhất định sẽ bị kiểm tra, trên người mang theo vũ khí sẽ cực kỳ nguy hiểm, quân Thanh cũng không phải là cường đạo thổ phỉ, bọn chúng sẽ không sát hại những hương thân tay không tấc sắt, vì vậy tay không ngược lại là an toàn nhất.

Mọi sự đã chuẩn bị thỏa đáng, Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều nhảy lên xe lừa, từ sau núi đi vòng ra trấn Tư Vượng, rồi lại từ trấn Tư Vượng chạy về phía đại quân của Hướng Vinh.

## CHƯƠNG 12 - Bím tóc

Dưới lá cờ lớn thêu chữ “Vinh” trong trận địa quân Thanh, một viên lão tướng chừng ngoại ngũ tuần đầu đội mũ chóp nhọn đỉnh lông công, người khoác áo choàng đỏ rực đang dùng cán giáo dài thăm dò độ sâu của nước đọng và bùn đất nhão ở khu đất trũng, y chính là Đề đốc Quảng Tây, chủ soái của đại quân tiêu trừ Thượng Đế hội, Hưởng Vinh. Phùng Vân Sơn suy đoán hoàn toàn chính xác, Hưởng Vinh lúc này đang nóng lòng như lửa đốt vì chuyện chọn nơi đóng quân, nếu không thể hạ trại đóng quân, khép lại vòng vây trước khi quân Thái Bình xông xuống núi Đại Dao, toàn bộ phương Nam sẽ chìm trong ngọn lửa chiến tranh.

Hưởng Vinh là lão tướng trên sa trường, y hiểu rất rõ vùng đất này có thể kiềm chế núi Đại Dao và cửa sông Tâm Giang, nhưng chỉ là xét về mặt vị trí và lý luận, còn về địa hình địa lý thì lại là hung địa đối với nhà binh, nếu gặp phải quân Thái Bình tấn công và nước ngập, cả đội quân sẽ không chịu nổi một đòn. vả lại, thời tiết tốt lên, các cánh quân Thanh ở phía sau sẽ đuổi tới phối hợp tác chiến, y cũng phải dành lại cho họ một khu đất lớn để cắm trại bố trận, bản thân lại phải chiếm lấy khu vực chủ trận có thể khống chế toàn quân, nơi này rõ ràng không phải là địa điểm tốt nhất.

Trong lúc Hưởng Vinh vẫn còn đang do dự, từ phía trấn Tư Vượng có một cỗ xe lừa nhỏ chạy tới, Hưởng Vinh ngạc nhiên nhìn cỗ xe ấy, thầm nhủ: mưa lớn liên tục mấy ngày liền, người bình thường đều không đi ra ngoài, sao lại có người đi khỏi Tư Vượng chạy về phía Tâm Giang? Y vẫy tay một cái, tên thân binh bên cạnh liền ra chặn cỗ xe lừa lại.

Cỗ xe đi tới trước mặt Hưởng Vinh, y thấy một thư sinh trung niên tướng mạo tầm thường và một thiếu nữ thân hình yếu điệu xinh đẹp bước xuống, hai người vừa xuống xe, trông thấy Hưởng Vinh khoác áo choàng đỏ hết sức nổi bật, lập tức quỳ xuống trước mặt y nói: “Xin thỉnh an quan gia.”

Hai người này chính là Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều từ trên núi hộc tốc chạy xuống, Hưởng Vinh đi một vòng xung quanh họ, đánh giá từ đầu

đến chân một lượt, rồi sai thân binh lên cỗ xe lừa lục soát, tên thân binh nhanh chóng báo lại, nói trên xe có y phục hành lý và một ít châu báu, không có vũ khí hoặc vật phẩm kỳ quái gì khác.

Hương Vinh nghe xong vẫn không nói gì, bảo tên thân binh bên cạnh: “Soát người.”

Hai tên thân binh lại lục soát Phùng Vân Sơn từ trong ra ngoài một lượt, bất cẩn làm rơi ra một nắm bạc vụn, Lục Kiều Kiều bất chấp bên cạnh có người, vội luống cuống nhặt bạc vụn rơi trong đồng bùn lầy dưới đất lên nhét vào ngực áo, bộ dạng như thể sợ Hương Vinh cướp mất. Phùng Vân Sơn quỳ dưới đất giơ hai tay lên nói với Lục Kiều Kiều: “A Mai, chốc nữa rồi nhặt, mất mặt quá, bỏ xuống, bỏ xuống.”

Lục Kiều Kiều căng thẳng ôm chặt chỗ thắt lưng giắt bạc, không chịu buông tay ra.

Tên thân binh lục soát xong Phùng Vân Sơn, quay đầu lại hỏi: “Hương soái, có cần lục soát ả này không?” Hán ta đã nhắm vào Lục Kiều Kiều từ nãy, chỉ hận Hương Vinh không hạ lệnh một tiếng để mặc tình lục soát trên người mỹ nữ một phen, tay chân tha hồ mò mẫm. Nhưng Hương Vinh đương nhiên có cách nghĩ riêng của y, từ khi tác chiến ở Quảng Tây đến giờ quân Thanh đều liên hợp với quân đoàn luyện của hương thân địa chủ để đánh đám quý nghèo Thượng Đế hội, nhìn y phục và khí chất của hai người này không giống loại nông dân sơn dã quân Thái Bình, nói không chừng đúng thật là hương thân bản địa, đắc tội với họ thì chẳng ích lợi gì, vả lại để người đàn ông này đi lục soát người nữ nhân, còn có thể nhìn ra được quan hệ của bọn họ nữa.

Hương Vinh giơ tay lên, trầm giọng xuống hỏi: “Hừm, các người đừng làm bừa, tú tài, người là ai, y thị là gì của người?”

Phùng Vân Sơn vừa nghe Hương Vinh rốt cuộc cũng mở miệng nói chuyện với mình, tâm trạng kích động như thể được hoàng thượng triệu kiến, vội dập đầu nói: “Văn sinh Nguyễn Kỳ Phong, là tú tài trong trấn Tư Vượng, thị ta là tiểu thiếp của văn sinh, tên A Mai.” Sau đó, y quay sang quát Lục Kiều Kiều: “Mau dập đầu thỉnh an đại nhân.”

Lục Kiều Kiều mở to mắt ra nhìn Phùng Vân Sơn, rồi lại nhìn sang Hường Vinh, lập tức đập đầu lạy họ Hường, nhưng lại giống như kẻ chưa trải chuyện đời, không nói ra được câu nào lịch thiệp khéo léo. Khẩu đầu xong, Lục Kiều Kiều tranh thủ liếc mắt xem tướng cho Hường Vinh, người này để ba chòm râu ngắn, tướng giận dữ mà thần không oai, hai mắt hình tam giác, khóe mắt trầm xuống, vị Hường soái này hẳn là người nhiều tâm tư, hay lo lắng, muốn dụ cho y cắn câu chằng bằng để y tự mình lao vào cắn câu còn hơn. Lục Kiều Kiều kéo tay Phùng Vân Sơn, lí nhí nói: “Đi thôi... đi thôi... thiếp sợ...”

Phùng Vân Sơn vừa gạt tay cô ra, vừa nói với Hường Vinh: “Khụ khụ, à đàn bà mua ở quê về này không hiểu lý lẽ, quan gia xin chớ trách phạt...”

Hường Vinh không đợi anh ta nói hết câu, đã ngắt lời, ra lệnh: “A Mai, người đứng lên, Nguyễn Kỳ Phong, lục soát người y thị, từ trên xuống dưới, từng phân từng tấc một.”

Phùng Vân Sơn lập tức biến sắc: “Quan gia, chúng ta là người đọc sách, coi trọng nhất chính là tam cương ngũ thường, y thị có là tiểu thiếp của tôi thì cũng không thể ở trước mặt bao nhiêu quan gia thế này mà sờ mó lung tung được...” Anh ta còn chưa dứt lời, một thanh đao đã kề lên cổ, Phùng Vân Sơn sợ đến nỗi toàn thân run lên một chập, cơ hồ muốn khóc òa lên: “Quan gia tha mạng!”

Tên thân binh cầm đao gí vào cổ y quát: “Soát người!”

Lục Kiều Kiều đứng dậy, Phùng Vân Sơn khom người trước mặt cô, cẩn thận sờ mó một lượt trên người, từ vai đến lưng, từ ngực đến bụng, từ eo đến hông, từ hông tới chân. Hường Vinh không để ý đến Phùng Vân Sơn, ánh mắt y chỉ nhìn chăm chăm vào mặt Lục Kiều Kiều, chỉ cần thần sắc cô có chút gì không đúng thì chứng tỏ hai người này không phải vợ chồng, bước tiếp theo sẽ là nghiêm hình tra khảo bức cung.

Lục Kiều Kiều nhìn cái mũi trên đầu Phùng Vân Sơn, thân thể chốc chốc lại rụt lại né tránh, ánh mắt do dự nhưng bình tĩnh, vẻ mặt có chút căng thẳng nhưng không lộ ra vẻ khó chịu, mà kiểu ồm ồm ở như thể đợi mãi ông chồng mới mặc lại quần áo cho mình vậy. Hường Vinh rất hài lòng với biểu hiện

này, căng thẳng quá chắc chắn là giả bộ, còn bình tĩnh quá lại càng không có khả năng, nữ nhân bị bao nhiêu người nhìn như vậy mà không thấy ngại ngùng thì chắc chắn có điều gì cổ quái.

Hương Vinh thấy đã soát người xong, thân hình Lục Kiêu Kiêu cũng được cả bọn thưởng thức một lượt rồi, bèn nói với Phùng Vân Sơn: “Nguyễn tú tài đứng dậy nói chuyện đi, các người định đi đâu vậy?”

“Chúng tôi đi Quảng Châu thăm người thân.”

“Tại sao?”

Phùng Vân Sơn lập tức nổi giận đùng đùng nói: “Năm ngoái quân đoàn luyện ở quê chúng tôi đánh trận với giặc tóc dài ở đây, chúng tôi thắng được mấy trận, về sau không ngờ giặc tóc dài lại tụ hợp thành quân đội, Đại Thanh phái binh đến đuổi bọn chúng lên núi Tử Kinh, chúng tôi mới được sống yên một thời gian, nhưng đêm qua bọn chúng lại có một đám tìm tôi báo thù, tôi và A Mai phải trốn xuống hầm dưới gầm giường mới thoát được, giờ không đi không xong, chỉ sợ của cải lẫn cái mạng già này đều mất hết...”

Phùng Vân Sơn vẫn đang thao thao nói, nhưng Hương Vinh đã nheo mắt lại nghĩ đến một chuyện khác, y giơ tay ngắt lời họ Phùng, hỏi: “Tối qua bọn tóc dài đã đến đây hả? Sao người biết bọn chúng là giặc tóc dài?”

“Bọn chúng để tóc dài xoa ra mà, đầu chít khăn đỏ, vừa nhìn là biết ngay.”

“Có bao nhiêu tên?”

“Mấy chục tên gì đó, chúng tôi nghe có động liền trốn đi ngay, nào dám đếm xem bọn chúng có bao nhiêu người đâu, đại nhân.”

Hương Vinh nghe tới đây, liền ý thức được quân Thái Bình đã tới trấn Tư Vượng từ tối qua, có lẽ không dám xông xuống núi, vì vậy mới tranh thủ đêm tối cướp bóc các nhà giàu kiếm chút lương thực tiền bạc. Đây thực ra là một tin tốt lành, chứng tỏ quân Thái Bình vẫn chưa rời khỏi Quảng Tây toàn bộ, đồng thời cũng chứng minh đối phương thực sự có ý định đánh xuống Tầm Giang, y lựa chọn đóng quân ở đây coi như chính xác về mặt

chiến lược, vừa khéo có thể chặn đứng được con đường tiến về phía Đông của quân địch.

“Người... từng đánh trận với bọn giặc tóc dài ấy à?” Hương Vinh thử thăm dò.

Phùng Vân Sơn thở dài một tiếng nói: “Quê chúng tôi có ai mà không từng đánh giặc tóc dài chứ, người nào không đánh đều bỏ đi theo chúng hết rồi.”

Lúc này, Lục Kiều Kiều đứng sau lưng anh ta phát hiện ra có điểm không ổn, bím tóc của Phùng Vân Sơn sao trông càng lúc lại càng dài hơn vậy?

Hương Vinh hỏi: “Đánh thắng không?”

“Khụ khụ, đừng nhắc nữa, đều là chuyện quá khứ rồi, giờ chẳng phải đang cuống lên chạy tháo mạng hay sao.” Phùng Vân Sơn nói xong, Lục Kiều Kiều nấp sau lưng anh ta, kéo kéo ống tay áo, khẽ nói: “Chúng ta đi thôi, ở đây lạnh quá.”

Phùng Vân Sơn không biết nữa dưới của cái bím tóc sau đầu đang trượt xuống, anh ta bực bội gạt tay cô ra, lại nhìn Hương Vinh cười cầu tài, Hương Vinh nói: “Ta hỏi mấy câu là các người đi được rồi, lúc đó các người có đóng quân ở quanh đây không?”

“Có ạ, cả Tư Vượng lẫn núi Quan Thôn.”

“Núi Quan Thôn ở đâu?”

Phùng Vân Sơn chỉ lên núi, lắc đầu nói: “Chính là chỗ đó, địa hình rất tốt, tiến có thể công, lùi có thể thủ, bên trái có thể trông thấy cửa sông Tầm Giang, bên phải có thể nhìn ra trấn Tư Vượng, khi ấy quân đoàn luyện đóng ở đó mấy tháng liền, bọn giặc tóc dài không có cách nào đánh lên núi được.”

Anh ta chỉ một cái không hề gì, nhưng cú lắc đầu khiến cho cái bím tóc lại trượt xuống nửa phân nữa, độ vài lần như vậy là bím tóc của Hồng Tuyên Kiều nổi vào sẽ lìa ra khỏi bím tóc ngắn ngắn của anh ta ngay.

Hương Vinh đứng trước mặt Phùng Vân Sơn, không hề chú ý tới bím tóc của anh ta, chỉ mỉm cười, chấp tay sau lưng hỏi: “Có thể dẫn ta đi xem được không?” Lục Kiều Kiều này giờ vẫn ở sau lưng Phùng Vân Sơn, lặng lẽ giơ

tay lên nắm bím tóc họ Phùng, dẫu môi nói: “Vừa nãy đã nói là có thể đi...” Câu này nghe vừa nũng nịu vừa giận dỗi, nhưng giọng đã lớn hơn lúc nãy nhiều, rõ ràng đang trút giận lên Hương Vinh, Phùng Vân Sơn đã phát hiện ra bím tóc của mình bị Lục Kiều Kiều tóm lấy, ngoảnh đầu sang hai bên nói chuyện đều hơi bất tiện, lòng thầm nhủ: Lục Kiều Kiều sao lại tóm bím tóc của mình chứ?

Đầu óc Phùng Vân Sơn rất nhanh nhạy, loáng cái đã hiểu ra nguy cơ nằm ở đâu, chắc chắn là bím tóc sắp tuột xuống đất, phen này để Hương Vinh phát hiện ra nhất định sẽ bị bắt ngay, cần phải tốc chiến tốc thắng mới được, nghĩ đoạn, nét mặt anh ta liền trở nên rụt rè: “Quan gia, chúng tôi vừa mới trốn ra được, ngài lại bắt chúng tôi phải lên núi, bọn giặc tóc dài vốn ở trên núi đánh xuống, ngộ nhờ đụng phải bọn chúng trên đó, chúng tôi... chúng tôi không muốn chuốc thêm phiền phức nữa, ngài muốn lên thì tự mình lên đi vậy, chúng tôi không dám ở lại Quảng Tây nữa đâu, tha cho chúng tôi đi...” Phùng Vân Sơn luôn miệng van cầu, nhưng Hương Vinh lại càng muốn đi xem xét. Y nói với họ Phùng: “Nguyễn tú tài, quan quân Đại Thanh ở đây người còn sợ gì nữa, chúng ta chính là đến giết bọn giặc tóc dài đây, người lên xe dẫn đường cho lão phu, đánh thắng trận này lão phu sẽ ghi công cho người. Hai người lên xe dẫn đường đi.”

Phùng Vân Sơn bị người ta nắm thóp, không dám giở trò này nọ nữa, đành đáp một tiếng vế hết sức miễn cưỡng, quay đầu đi về phía cỗ xe lừa chuẩn bị dẫn đường lên núi Quan Thôn, Lục Kiều Kiều tóm vào đoạn giữa bím tóc của anh ta, cúi đầu bước theo sau, trông như một chú voi con vờn vờn ra quần lấy đuôi voi mẹ vậy. Hương Vinh nhìn thấy cảnh tượng này cũng không nhịn được bật cười, mắng thầm trong bụng: thói đời này đúng là cầu nam cầu nữ kiểu gì cũng có, tóm cái gì chẳng được, sao cứ phải tóm bím tóc của chồng như thế chứ.

Phùng Vân Sơn ngồi trong thùng xe lừa đánh xe, phía sau có mười mấy thớt ngựa đi theo. Anh ta gắng sức ngồi thụt sâu vào trong, tay cầm roi giơ thẳng ra quất vào mông lừa, chỉ hận không thể bước một bước lên núi Quan Thôn hoàn thành nhiệm vụ này cho nhanh. Xe mới tròng thành vài cái, bím tóc

của Hồng Tuyên Kiều đã tụt hẳn ra, muốn Lục Kiều Kiều nổi lại hai đoạn bím tóc trong thùng xe lắc lư là điều không thể, cô đành tết tóc của Phùng Vân Sơn thành một cái bím ngắn, kéo dài được đến lúc nào hay lúc đó.

Tâm trạng đang căng thẳng, quãng đường hai dặm ngàn ngùn tựa hồ đi suốt cả ngày mới tới nơi, Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều chốc chốc lại trộm liếc về phía bọn Hưởng Vinh. Ngựa trong quân đội đương nhiên phải chạy nhanh hơn xe lừa, mười mấy thớt ngựa lúc nào cũng vây xung quanh cỗ xe, hộ tống hai người lên núi, nhưng Phùng Vân Sơn lại không thể để đám quan quân này chạy lên trước mặt mình thấy cảnh tượng trong xe, vì vậy hai bên càng chạy càng nhanh, loáng cái đã đến núi Quan Thôn rồi.

Hưởng Vinh ngồi trên lưng ngựa, đưa mắt quan sát bốn phía xung quanh, phát hiện nơi này là một ngọn núi thấp nằm ở giao giới giữa khu đồi núi và đồng bằng, có thể nhìn xuống toàn bộ bình nguyên Tư Vượng, chạy thẳng xuống dưới là tới bờ sông Tầm Giang, bất cứ lúc nào cũng khống chế được cả một khu vực lớn, quả nhiên là đất mà người cầm quân buộc phải tranh giành, vừa khéo hợp dùng làm nơi đóng quân chủ lực. Y nói với Phùng Vân Sơn: “Nguyễn tú tài, ta có chút chuyện muốn hỏi người.”

Phùng Vân Sơn trốn trong xe nghe nói mà đau cả đầu, lão già này xem xét địa điểm xong rồi trở về kéo cả đại quân lên núi đóng trại chẳng phải đã hết chuyện hay sao, còn muốn hỏi gì nữa chứ? Nhưng người ta đã lên tiếng, dẫu sao cũng không thể ngồi trong xe mà trả lời đại nguyên soái, anh ta bèn đánh liều chậm chậm bò xuống xe, Lục Kiều Kiều ở phía sau xòe chiếc ô giấy dầu, một tay níu vạt áo sau, cả người áp sát vào lưng “chồng”, cùng leo xuống xe với anh ta, cố gắng che cái lưng không còn bím tóc của Phùng Vân Sơn đi. Nhìn từ phía Hưởng Vinh, bộ dạng này của cô trông như thể một cô bé con xấu hổ nấp sau lưng người lớn vậy.

Phùng Vân Sơn không dám đi về phía trước, chỉ đứng bên cạnh cỗ xe, chớp chớp mắt, nuốt một ngụm nước bọt hỏi Hưởng Vinh: “Quan gia muốn hỏi điều gì ạ?”

Hưởng Vinh nghiêng đầu nhìn Lục Kiều Kiều sau lưng y, nói: “Nguyễn tú tài, tiểu thiếp kia của người dính cứ như sam ấy nhỉ, thật là có phúc.”

Phùng Vân Sơn không dám chuyển động cái đầu, anh ta xoay người lại đối diện với Hường Vinh, Lục Kiều Kiều cũng lật đặt bước theo, người vẫn dính sát vào lưng anh ta, Phùng Vân Sơn với tay ra phía sau đón lấy chiếc ô giơ lên, đáp: “Khụ khụ, loại đàn bà nhà quê này đánh cũng không được mà chiều cũng chẳng xong, đúng là khó chịu, khụ khụ khụ...”

“Hà hà, nữ nhân mà.” Hường Vinh nhìn anh ta cười khan mấy tiếng, rồi hỏi: “Năm ngoái các người đóng quân ở đây, tổng cộng có bao nhiêu người?”

“Thưa quan gia, lúc đông nhất có hơn bảy trăm người.”

“Người xem nơi này có thể đóng được bao nhiêu quân?”

Phùng Vân Sơn rầu rĩ như đưa đám nói: “Quan gia, tôi làm sao biết được, tôi chỉ biết góp tiền mời đoàn luyện đến bảo vệ thôn trấn, lúc tránh giặc tóc dài thì đưa cả người nhà lên đây.” Hường Vinh cẩn thận xem xét địa hình xung quanh, khe khẽ gật đầu lẩm bẩm: “Nếu đưa cả người nhà lên cũng được... ít nhất có thể đóng được ba nghìn quân...”

Lúc này, Phùng Vân Sơn trông thấy lùm cỏ trên mỏm núi phía xa xa đang lay động rất bất thường, anh ta giật thót mình, tim nhảy loạn xạ, thầm nhủ: binh mã của Hồng Tuyên Kiều nhất định đều mai phục xung quanh đây, chắc không định lao ra luôn bây giờ chứ? Phùng Vân Sơn hiểu rõ đêm dài lắm mộng, chỉ nôn nóng muốn rời đi, liền nói với Hường Vinh: “Quan gia, chúng tôi có thể đi được chưa vậy? A Mai không được khỏe, còn dầm mưa nữa sẽ bệnh đó...”

Hường Vinh thấy thần sắc Phùng Vân Sơn có vẻ là lạ, Lục Kiều Kiều lại càng làm bộ rụt rè sợ hãi, liền hỏi: “A Mai có thai rồi phỏng?”

“Ừm ừm, khụ khụ... vâng...” Trước sự quan hoài của Hường Vinh, Phùng Vân Sơn chỉ biết khóc dở mếu dở, cán ô trên tay chốc chốc lại cọ vào vai một cái. Đây không phải động tác quen thuộc của anh ta mỗi khi tâm trạng căng thẳng, mà là cờ hiệu trong quân, phát ra với những người ở trên núi.

Thời cổ đại, mọi việc hành quân tác chiến bày trận hoàn toàn dựa vào cờ hiệu để chỉ huy, vậy cờ về hướng nào, quân đội sẽ tiến lên và tấn công phía đó, Phùng Vân Sơn đang vẫy cờ về phía sau, chính là muốn Hồng Tuyên Kiều dẫn phục binh lùi ra xa, nhường chỗ cho Hường Vinh dẫn quân lên núi

Quan Thôn hạ trại, bản thân anh ta cũng không biết Hồng Tuyên Kiều có nhìn thấy động tác này hay không, càng không biết cô có hiểu được hay không, mà cứ thế không ngừng vẩy ô về phía sau, thân hình cũng nhích từng chút từng chút một lùi lại.

Hương Vinh nhận ra động tác của Phùng Vân Sơn là lạ, thân là lão tướng từng trải qua hàng trăm trận mà không thấy nghi ngờ thì thực sự không chấp nhận được, y thúc ngựa tới trước mặt họ Phùng, nhìn chăm chăm vào mắt đối phương, trong khi ấy Phùng Vân Sơn vẫn không ngừng lùi về phía sau.

Hương Vinh đột nhiên hỏi: “Người căng thẳng lắm hả?”

“Không, vẫn sinh không căng thẳng.”

“VẬY NGƯỜI LẮC CÁI GÌ Đấy?”

“Tôi... tôi muốn đi giải.”

Hương Vinh chăm chú quan sát anh ta, nói: “Thì người đi giải đi.”

“Tôi... nhiều người nhìn như vậy không đi được.” Phùng Vân Sơn đã hoàn toàn rơi vào cái hố đi giải này, anh ta thực sự không thể nghĩ ra nếu Hương Vinh ép mình phải biểu diễn đi giải ngay tại đây, anh ta nên quay mặt hay quay lưng về phía đối phương nữa.

“Ôi cha... ôi cha...” Lục Kiều Kiều đột nhiên cào mạnh vào lưng Phùng Vân Sơn, một tay ôm bụng kêu lên: “Tướng công, thiếp đau bụng quá!”

Phùng Vân Sơn vừa nghe vậy liền hiểu ngay cô đang giả vờ cho mình, bèn run giọng khẩn cầu Hương Vinh: “Quan gia, chúng tôi đã lên tận đây rồi, thả cho chúng tôi đi đi, tôi phải đưa A Mai về trấn khám đại phu, ngài cũng biết rồi đó, đàn bà mang thai là không thể chậm trễ được...” Trong lúc nói chuyện, vẻ bối rối thảm hại lộ rõ trên gương mặt anh ta.

Lục Kiều Kiều đau đến nỗi toàn thân run rẩy, áp chặt vào lưng Phùng Vân Sơn, kéo anh ta nhích dần về phía sau, Hương Vinh nhìn cảnh tượng này, cảm thấy tiếp tục hoành hợ nữa e là sẽ có người mất mạng, liền lùi lại hai bước, bảo: “Mau về đi gặp đại phu đi, có quân đội Đại Thanh ở đây, các

người không cần chạy đến Quảng Châu làm gì nữa, đàn bà mang thai đừng chạy loạn khắp nơi, về nhà mà dưỡng thai cho khỏe.“

“Đa tạ đại nhân!” Phùng Vân Sơn vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều đã kêu lên thảm thiết lẫn vào trong thùng xe lửa, họ Phùng cũng lập tức xoay người chui tọt vào trong xe, hướng về phía trấn Tư Vượng mà xuống núi, vòng qua con đường nhỏ ở chân núi liền quay đầu chạy trở về đỉnh núi Quan Thôn.

Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn đi một vòng lớn quay lại chỗ quân Thái Bình mai phục, họ Phùng lao xuống xe, buông ra một câu “Đi giải” rồi chạy tọt vào rừng cây, Jack vươn hai tay ra đón Lục Kiều Kiều từ trên xe nhảy xuống, ôm chặt cô vào lòng, hôn lia lịa mấy cái: “Trời ơi, em về rồi.” Lục Kiều Kiều cười kỳ bào ném lên xe, lau mồ hôi trán, thở hồng hộc nói: “Phù, nguy hiểm quá nguy hiểm quá, thế nào hả? Bên dưới thế nào rồi?”

Hồng Tuyên Kiều đáp: “Chúng tôi vẫn luôn quan sát, đoạn về sau Phùng quân sư phát tín hiệu bảo chúng tôi lùi lại, toàn quân liền lùi ra một chút. Giờ bọn chúng lên núi rồi, đang dựng trại đóng quân đó.”

“Tạm thời đừng làm gì, đợi thêm chút nữa.” Phùng Vân Sơn thả lỏng cả thân xác lẫn tinh thần, lảng lảng quay lại, trên đầu đã chít lại khăn đỏ, đây là tiêu chí rất quan trọng, bằng không lát nữa đánh nhau với quân Thanh, quân Thái Bình trông thấy kiểu đầu kia, nhất thời không nhận ra lại chém cho một đao thì nguy. Phùng Vân Sơn nhìn xuống bên dưới, nhỏ giọng nói: “Bên dưới đại khái có khoảng bốn nghìn người, giờ hãy để chúng dựng trại trước đã, đợi chúng làm được nửa chừng thì giết xuống, bên Tiêu Triều Quý và La Đại Cương thế nào rồi?”

Hồng Tuyên Kiều đáp: “Tốt lắm, có thể xuất binh bất cứ lúc nào.”

“Được, lát nữa trước tiên để Tiêu Triều Quý chủ công, đánh vào trận địa trên dốc cao của đối phương, sau khi lừa quân Thanh trên dốc cao xuống dốc thấp, đánh tan trận thế của chúng, tá quân chúng ta sẽ là đợt sóng thứ hai xông vào cắt ngang trận địa, cuối cùng sẽ do hữu quân của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai đánh bọc sườn bao vây tiêu diệt, cô dẫn nữ quân phối hợp với cánh quân của ta, đừng rời khỏi tá quân...”

Trong lúc Phùng Vân Sơn cắt đặt nhân thủ trước giờ tác chiến, Jack vẫn kích động ôm chặt Lục Kiều Kiều không ngừng hôn hít, hai người cứ rừ rừ nói chuyện, cũng may là mưa vẫn chưa ngớt, tiếng mưa khiến những người xung quanh không nghe thấy những lời tình tứ của họ. Jack nói: “Anh sẽ không để em rời khỏi anh lâu như vậy nữa đâu, vừa này cứ như một năm đã trôi qua ấy.”

Lục Kiều Kiều cười khanh khách nói: “Em đã bảo là vợ anh không có việc gì đâu mà, em là con gái của Thượng Đế, ông ấy bảo rằng em sẽ thành công mà... đừng hôn nữa, bao nhiêu người đang nhìn kia kìa.”

Jack vừa giúp Lục Kiều Kiều đeo thắt lưng da và khẩu súng lục ổ xoay, vừa nói: “Nãy giờ anh vẫn luôn ở đây quan sát, không nhìn rõ được hai người đang làm gì, chỉ thấy có rất nhiều binh lính vây quanh em, suýt chút nữa anh đã xông xuống đó cứu em rồi đấy... Em xem bói thấy sau này không còn gì nguy hiểm nữa phải không? Chúng ta sẽ không rời nhau nữa chứ?”

Nghe tới đây, Lục Kiều Kiều không khỏi dừng động tác lại nhìn chăm chăm vào gương mặt và đôi mắt nâu của Jack, người đàn ông này đã ở bên cô như hình với bóng suốt nhiều năm nay, từ khi mới quen anh đã nói với cô thế này: anh mãi mãi ở bên cạnh em. Giờ anh đã thực sự làm được điều đó rồi, nhưng liệu cô còn được cái phúc như thế hay không?

Lục Kiều Kiều hiểu quá rõ số mệnh, đặc biệt là số mệnh của chính mình, từ ngày đầu tiên biết xem bói đoán số mệnh, cô đã bắt đầu dùng những trải nghiệm của chính mình để ấn chứng tính chính xác của Bát tự. Không hiểu là số mệnh sẽ tiến triển theo Bát tự, hay là bản thân cô biết được Bát tự liên dựa theo lời tiên tri ấy mà thực hiện, cho đến hiện giờ, cô vẫn chưa thấy một chút dấu hiệu nào chứng tỏ mình thoát khỏi số mệnh. Từ trước đến giờ, lúc may mắn thì hạnh phúc đủ đầy, khi gặp vận rủi thì đau lòng chán nản, chỉ cần có một chút điều kiện để Lục Kiều Kiều vận dụng phong thủy và đạo thuật hòng tránh điều dữ, nương theo điều lành, cô đều gắng hết sức, nhưng trong tình cảnh bố cục mộ tổ ở phủ Cát An đã vứt bỏ số mệnh của cô, thứ mà cô có thể thay đổi được chỉ là chất lượng số mệnh chứ không phải phương hướng của nó.

Có lúc, Lục Kiều Kiều thậm chí còn nghĩ rằng, nếu không có linh lực của bố cục phong thủy ở mộ tổ nhà họ An kiểm chế, nếu có thể chặt đứt long mạch của gia tộc mình, phải chăng mình sẽ sống sung sướng hơn? Cách nghĩ này rõ ràng là ích kỷ, lại càng đại nghịch bất đạo, bố cục mộ tổ có tên Phượng hoàng dang cánh ấy là tâm huyết cả đời của cha cô, đồng thời cũng đảm bảo cho hai người anh trai cô được vinh hoa phú quý, con gái do thứ thiếp sinh ra bị biến thành vật hy sinh cho bố cục phong thủy cũng không có gì đáng nói. Có lẽ, cha truyền dạy cho cô kỹ thuật phong thủy, chính là để cô có thể tự bảo vệ mình cũng nên?

Lục Kiều Kiều nghiêm túc nhìn vào mắt Jack, khẽ hỏi: “Em thực sự đáng để anh làm nhiều việc như vậy sao?”

“Tại sao lại hỏi chuyện này, anh yêu em, ở bên cạnh em chính là số mệnh của anh.” Jack thuận miệng trả lời.

“Số mệnh... hà...” Lục Kiều Kiều mỉm cười, vươn tay nắm lấy bàn tay to bè của Jack, nhìn vào cặp mắt trong veo như thuộc về một đứa trẻ lớn đầu của anh: “Anh có biết số mệnh là cái gì không?”

Jack ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Số mệnh là một kịch bản, chúng ta không cần biết cũng không cần nghĩ về nó, nhưng lại diễn xuất ra theo cái kịch bản ấy... chắc, Thượng Đế ời, phức tạp quá, chuẩn bị đánh trận thôi.”

Lục Kiều Kiều cũng phục trong lòng cỏ với mọi người, thì thầm bảo Jack: “Trong kịch bản ấy có viết, sang năm anh sẽ rời bỏ em.”

Jack liếc nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Hồng hét thật, kịch bản ấy do ai viết vậy?”

“Còn không phải là Thượng Đế hay sao?”

“Anh không muốn rời xa em, để lúc nào cầu nguyện anh sẽ nói chuyện lại với Thượng Đế vậy.” Jack vừa nói xong, bên cạnh liền vang lên tiếng trống trận vẳng trời dậy đất, họ trông thấy Phùng Vân Sơn đứng trước một cái trống lớn, chân khuỳnh ra xuống tấn, hai tay vung dùi đánh xuống mặt trống, lính kèn bên cạnh thổi kèn hiệu xung phong.

Lúc này, quân Thanh đang dựng trại, thân binh của Hưởng Vinh vừa mới kê xong ghế trong trướng, Hưởng Vinh đương an nhàn dựa lưng vào thành ghế cố gắng hồi tưởng xem có phải lúc Nguyễn tú tài kia xoay người lên xe lừa, dường như cái bím tóc sau lưng ngán đi một đoạn hay không, thì chợt nghe vang lên tiếng trống trận. Y cả kinh đứng bật dậy chạy vào màn mưa, hướng về phía tiếng trống trận dồn dập kêu lên: “Tả quân bày trận phòng ngự! Đội súng chuẩn bị, thấy địch là bắn!”

Thế nhưng, mấy lộ quân Thanh đều đang đóng cọc dựng lều làm cơm, đâu có chuẩn bị bày trận, hơn nghìn binh tướng xung quanh lập tức trở nên hỗn loạn. Khi Hưởng Vinh và các bộ tướng khác đang tập trung toàn bộ sự chú ý sang mé bên, hậu quân đã đóng trại trước trên triền dốc cao bỗng chạy về phía khu vực đóng trại của trung quân, mũ giáp tả tơi, một viên bộ tướng xông tới trước mặt Hưởng Vinh gào lên: “Hưởng soái, lũ giặc tóc dài trên núi giết xuống rồi! Đông lắm, mau rút lui!”

Hưởng Vinh vừa ngoảnh đầu nhìn lên núi, đã thấy vô số cờ đỏ từ trên đỉnh núi áp xuống, tiếng mưa lớn bị tiếng reo hò của quân Thái Bình nhấn chìm, trung quân do y tọa trấn đã bị hậu quân rút xuống làm tán loạn, toàn quân rơi vào trạng thái mất kiểm soát, không thể tổ chức lại trận hình nữa. Y hết nhìn sang mé bên, lại ngược nhìn lên núi, không sao hiểu nổi tại sao quân Thái Bình lại dùng tiếng trống trận ở mé trái để phát động tấn công chính diện.

Một viên bộ tướng dắt ngựa chạy tới bên cạnh y, kêu lớn: “Hưởng soái, mau lên ngựa!” Hưởng Vinh đưa tay tóm ngực viên bộ tướng ấy quát: “Lên ngựa cái gì, mau đưa đội súng Tây ra chặn địch!” Viên bộ tướng kích động đến độ nước bọt phun đầy mặt Hưởng Vinh: “Giờ đang mưa lớn, súng Tây toàn bộ đều không dùng được, Hưởng soái, mau rút thôi!”

Hưởng Vinh bấy giờ mới nhớ ra võ công của quân Thanh nhìn chung không được giỏi, lá gan nhìn chung không được lớn lắm, trước giờ không giỏi đánh giáp lá cà với quân Thái Bình, bao lâu nay đều dùng một lượng lớn súng Tây để áp chế quân phản loạn, trong trường hợp súng Tây không đủ, quân Thanh luôn né tránh hoặc bại lui. Súng Tây quân Thanh sử dụng cũng

là loại dùng mỗi lửa và bắn từng phát một, gặp khi trời mưa thì hoàn toàn vô hiệu, vì vậy đánh trận mà không có súng Tây, về cơ bản là chết chắc rồi. Hường Vinh đứng chờ ra một chỗ nhìn đội quân thường ngày huấn luyện khí thế hùng hực xung quanh mình giờ tựa như một đám giặc cỏ đang chạy trốn chết, lúc bị viên bộ tướng đẩy lên ngựa, y mới giật mình sức tỉnh, rút thanh đao trên tay ra giơ cao, lệnh cho đám bộ tướng bên cạnh lùi lại một dặm chinh đồn rồi tiếp chiến.

Các bộ tướng lập tức chia nhau chinh đồn quân đội vừa đánh vừa lui, tiền quân ở dưới dốc núi vẫn không biết trên núi xảy ra chuyện gì, nhưng đã buông các công cụ dựng trại trên tay xuống, đổi sang đao thương bày trận chuẩn bị nghênh chiến. Lúc này, Hường Vinh lại nghe thấy tiếng trống ở mặt bên vang lên, trong lòng y lấy làm bức dọc, tại sao cứ đánh trống ở bên đó mãi vậy, lần này không phải sẽ lại có phục binh từ hướng khác giết ra nữa đấy chứ? Y vừa lao xuống núi, vừa quan sát rừng tùng rậm rạp hai bên. Lần này Hường Vinh đoán không sai, từ phía tiếng trống trận, đột nhiên xuất hiện vô số cờ đỏ và quân Thái Bình đầu chít khăn đỏ vùng trường thương đại đao, bày thành trận thế mũi giáo đâm ngang hông đoàn quân đang rút lui, chặn Hường Vinh lại trên núi Quan Thôn. Viên tướng chỉ huy đầu đội khăn đỏ, tay vùng thanh trăm mã đao cán dài xung phong đi đầu làm gương cho quân sĩ, Hường Vinh vừa thấy người này liền cảm thấy rất quen mắt, nhìn kỹ lại làn nữa, trong lòng không khỏi bùng lên một ngọn lửa không tên, đây chẳng phải chính là tên tú tài họ Nguyễn ngậy ngốc lúc nãy sao?

Phùng Vân Sơn giương đao xông thẳng tới trước ngựa của Hường Vinh, hét lớn một tiếng, trầm eo vùng đao chém vào chân ngựa. Thanh trăm mã đao này dài tới bốn thước, hai thước phía trước là lưỡi đao, hai thước phía sau là cán đao, sống đao nặng, lực đao mạnh, lưỡi đao sắc, đặc biệt thiết kế để chém chân ngựa, Hường Vinh thấy đối phương cầm loại binh khí này liền tức điên lên, đây rõ ràng là nhắm vào y rồi còn gì.

Trong suốt khoảng thời gian tác chiến với quân Thái Bình, Hường Vinh đã quen với chiến thuật và trận pháp của đối thủ. Từ khi Dương Tú Thanh

trông thấy A Đồ cách cách chỉ dùng ba người tổ hợp thành Tiểu Tam tài trận xông vào đại bản doanh Kim Điền, y đã ngộ ra đạo lý đánh trận không thể không dùng trận pháp. Trong tình huống võ công của một binh sĩ đơn lẻ tương đương với đối thủ, mười binh sĩ hợp thành trận hình có thể đối phó với đối phương đông gấp năm cho tới mười lần, vì vậy y đã thiết kế cho quân Thái Bình khá nhiều trận pháp mạnh mẽ, tăng cường huấn luyện, khiến cho quân Thái Bình thêm đoàn kết nhất trí trong tác chiến, thắng nhiều thua ít. Mà trận pháp độc đáo của quân Thái Bình, chính là lấy nhóm năm người làm đơn vị tác chiến cơ bản. Đây là một tổ hợp gồm thuận bài đi trước, đao thương đi sau, là một dạng mở rộng của Tiểu Tam tài trận. Khi quân Thái Bình tác chiến, mỗi tổ hợp năm người này đều phải áp sát cạnh nhau, cùng nhau phối hợp, sinh tử không rời, tạo thành sức chiến đấu mạnh mẽ không gì ngăn cản nổi, dựa trên cơ sở này, các tổ hợp lại móc nối với nhau, hình thành nên những biến thể trận pháp lớn hơn.

Có điều, trong đội hình năm người này không hề có vị trí nào chuyên dùng trăm mã đao, chỉ có trăm mã đội chuyên phá trận thế xung kích của kỵ binh mới sử dụng loại vũ khí này, chứ không hề phân đến tay các binh sĩ thường. Tên tú tài giả ngốc kia không hề phối hợp với binh sĩ nào để tạo thành trận hình, bên phía Hướng Vinh cũng không tổ chức thành đội kỵ binh, giữa hơn nghìn người chỉ có mình tên này cầm thanh trăm mã đao to tướng, rõ ràng đang muốn đơn độc khiêu chiến với y.

Hướng Vinh đảo mắt liền hiểu ngay vừa nãy y đã bị đôi cầu nam nữ kia lừa vào một cạm bẫy lớn chưa từng có. Y không còn trẻ nữa, nhưng tính tình nóng nảy vẫn chưa hề thu liễm, Hướng Vinh giật cương ngựa né tránh đao đầu tiên của Phùng Vân Sơn, giơ thanh đao lên vận lực chém ngược lại. Phùng Vân Sơn hiểu rõ chiến thuật bắn người phải bán ngựa trước, bắt giặc phải bắt vua trước, hiệu quả nhất đương nhiên chính là ra tay với ngựa của chúa giặc, thanh trăm mã đao múa lên vù vù truy kích Hướng Vinh, hai vị danh tướng người trên lưng ngựa, kẻ đứng dưới đất lập tức quấn chặt lấy nhau. Hai người vừa hò hét vừa kịch chiến, khiến hoa lửa bắn tung tóe. Đám thân binh và bộ tướng của Hướng Vinh đều quay ngựa lại để bảo vệ

chủ soái, dốc núi Quan Thôn đã trở thành chiến trường chính của trận phục kích.

Lục Kiều Kiều không theo đội ngũ xung kích, Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn đều cho rằng cô và Jack có việc quan trọng hơn phải làm, Phùng Vân Sơn giao cặp dùi trống vào tay Lục Kiều Kiều, điều này ngang với việc trao cho cô quyền lực điều động ba quân, Lục Kiều Kiều ngoài cảm kích lòng tin Phùng Vân Sơn dành cho mình, còn kích động đến nỗi không sao kiềm chế nổi bản thân. Hồng Tuyên Kiều để lại một đội mấy chục nữ binh bảo vệ trống trận, lúc này, Lục Kiều Kiều đang quan sát trận chiến từ xa, quân Thanh vừa đánh vừa lui, nhưng vẫn chưa hoàn toàn mất đi sức chiến đấu.

Trận chiến này, Lục Kiều Kiều đã tham gia bày binh bố trận ngay từ đầu, trước tiên cô đợi đến ngày mưa lớn mới tiến hành tác chiến, làm như vậy xét theo huyền học là hợp với thủy khí phương Bắc để phá Thái tuế, mặt khác lại có tác dụng áp chế hỏa lực của đối phương; cô cũng dựa theo thế rằng chó đan cài trong bố cục phong thủy mà sắp xếp ba đạo phục binh, trung quân của Tiêu Triều Quý và tả quân của Phùng Vân Sơn đều đã xuất kích theo đúng kế hoạch, giờ tiền quân của đối phương đang chuẩn bị vòng lại ứng cứu trung quân, nếu còn không xuất binh chặn giết, e sẽ lỡ mất thời cơ chiến đấu.

Lục Kiều Kiều giơ cao dùi trống, trợn tròn đôi mắt hạnh hét lớn một tiếng, vận hết sức bình sinh, hai tay đồng loạt gõ xuống mặt trống liền ba tiếng, “Thùng! Thùng thùng!” Nước mưa trên mặt trống bắn tung tóe, ba tiếng trống rền như sấm, cùng ba hồi kèn lệnh vang vang, phát ra tín hiệu cho làn sóng xung kích thứ ba. Cùng với tiếng trống dồn dập của Lục Kiều Kiều, hữu quân của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai từ dưới đất chồm lên, nhanh chóng cuốn về phía tiền quân của kẻ địch. Quân Thanh dưới dốc núi đang chuẩn bị đánh ngược lên ứng cứu trung quân, nào ngờ lại thấy phục binh của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai từ mé phải giết tới, lập tức rối loạn trận thế. Trong chốc lát, đại quân mấy nghìn người của Hương Vinh đã bị chia năm xẻ bảy, ai lo thân người nấy, dưới màn mưa, quân Thanh không

nhìn thấy hiệu lệnh, mà cũng không dám một mình đối mặt với thế công hung mãnh nhường ấy, đều nháo nhào vứt bỏ vũ khí, bỏ chạy tán loạn về phía Tầm Giang.

Lục Kiều Kiều đứng nhìn mà sóng lòng trào dâng cuộn cuộn, tiếng trống đánh ra đợt sau dồn dập hơn đợt trước, vang động hơn đợt trước, truyền khắp chu vi mười dặm, làm cho đám quân Thanh thấy đều kinh hồn bạt vía. Lúc này, từ đằng xa lại có một đội quân Thanh xông tới, biến cố này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Lục Kiều Kiều, khiến cô bức tức giậm mạnh chân xuống đất. Lục Kiều Kiều thầm nhủ phen này thì phiền phức rồi, trong kế hoạch, ba đạo phục binh đều đặt mục tiêu là phục kích, bọn họ đang chiến đấu trên núi làm sao biết được dưới núi lại xuất hiện viện binh của quân địch, càng không rảnh rang đâu mà quay đầu ứng chiến. Trận chiến này do cô bày binh bố trận, tính toán sai sót là trách nhiệm của chủ tướng, mà cô không phải là người gây ra vạ rồi lâm trận bỏ trốn, bèn quyết định đích thân đánh chặn viện binh của quân địch, xoay người lại bảo nữ binh đứng bên: “Tất cả lên ngựa, theo ta giết xuống dưới!”

Jack và cô cầm trường đao lên ngựa, dẫn theo mấy chục nữ binh phi ngựa vòng qua chiến trường chính, từ vòng ngoài xông vào toán viện binh của đối phương. Đội quân cứu viện phía trước xem chừng chỉ có mấy trăm người, nhưng cũng đông gấp mười lần đội ngũ của Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều biết thời điểm liều mạng chính là đây, cô cao giọng ra lệnh cho nữ binh bên cạnh: “Bày trận, đội phía trước chuẩn bị bắn tên!” Đội ngũ nhanh chóng xếp thành trận thế hình tam giác, theo đà lao tới trước của đoàn người ngựa, Lục Kiều Kiều và Jack cùng lúc hai tay nâng súng lục lên.

Hai đạo quân còn cách nhau chưa đầy năm chục bước, Lục Kiều Kiều hét lớn một tiếng: “Bắn tên!” Loạt tên và đạn cùng lúc bắn về phía quân địch, tướng địch ở hàng đầu lần lượt ngã xuống ngựa, khiến thế công của đám bộ binh phía sau bị kìm lại. Đúng là tên như chớp giật, ngựa tựa sao băng, một loạt tên bắn hết, Lục Kiều Kiều đã lao vào giáp lá cà với kẻ địch, thúc ngựa chồm vó mạnh mẽ đạp qua giữa đội ngũ của đối phương. Lục Kiều Kiều và

Jack lúc này đã là một đôi xạ thủ, mười hai phát đạn bắn hạ mười hai tên lính quân Thanh, nhưng sau khi xông vào giữa trận địch họ cũng không kịp nạp lại đạn, đành cùng các nữ binh vung đao giết địch. Bản thân Lục Kiều Kiều cũng không biết làm thế nào để kết thúc trận chiến lấy một địch mười này, cô chỉ biết dốc hết sức lực ra liều mạng đến cùng mà thôi.

Đội ngũ quân Thanh không ngừng ùn ùn tràn về phía trước, Lục Kiều Kiều xông vào toán quân đi đầu của đối phương, phát hiện nhân số bọn chúng rất nhiều, nhưng khả năng phản kích lại không mãnh liệt như cô tưởng tượng. Cô tranh thủ khoảng trống, hướng mắt nhìn về phía đội phía sau, bộ binh đang xông lên, trên đường toàn là xe lừa. Lục Kiều Kiều lập tức mừng rỡ ra mặt, hóa ra đây không phải viện binh, nhất định là đội vận chuyển lương thảo trang bị của Hướng Vinh. Cô lớn tiếng nói cho Jack biết phát hiện của mình, rồi ngoảnh đầu cao giọng hét lên với các nữ binh: “Các chị em xông lên! Cướp lương thảo của bọn chúng!”

Lúc này, dưới chân núi Quan Thôn đột nhiên xông ra một nhóm binh mã, Lục Kiều Kiều từ xa đã trông thấy lá cờ đỏ ở phía trước, là cờ hiệu của quân Thái Bình, cô thực lòng cảm động đến suýt rơi nước mắt, là ai đã thông minh sắp đặt đạo phục binh thứ tư ở đây vậy?

Các nữ binh thấy viện quân phe mình giết tới, sĩ khí bốc lên cao đến cực điểm, người nào người nấy đều dũng cảm xông lên cùng thúc ngựa tung hoành chém giết giữa đám quân Thanh.

Đại quân dưới lá cờ đỏ nhanh chóng tập hợp bên cạnh Lục Kiều Kiều, đội quân Thanh vận lương đã bị đại quân đánh cho tan tác, chạy mất tăm mất dạng. Mấy thớt ngựa phi đến bên Lục Kiều Kiều, dẫn đầu chính là viên tướng mũi ưng Dương Tú Thanh. Dương Tú Thanh nhìn Lục Kiều Kiều phá lên cười ha hả: “A muội đích thân xông trận giết địch, khí thế cũng không kém gì Hồng Tuyên Kiều, có điều, cô cũng không ngờ được bên ngoài đại trận rằng chớ đạn cài này lại còn gài thêm một que tăm xia răng nữa phải không, ha ha ha ha!”

Lục Kiều Kiều vốn tưởng rằng Dương Tú Thanh đã cùng Hồng Tú Toàn hộ tống gia quyến rút lui lên núi Đại Dao, không ngờ y còn giảo hoạt hơn

Phùng Vân Sơn, đã lẳng lặng đặt thêm phục binh bên ngoài kế hoạch ban đầu. Lục Kiều Kiều đang xung phong hứng khởi, cao giọng hét vang thúc ngựa chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh, vung đao lên đập vào đao của y đánh “choeng” một tiếng, lớn tiếng nói: “Dương tướng quân quả nhiên là kỳ tài cầm quân, Lục Kiều Kiều hôm nay được mở rộng tầm mắt rồi!”

Dương Tú Thanh cười phá lên ha hả, hào khí ngút trời, ra lệnh cho các tướng thuộc hạ quét sạch quân Thanh từ vòng ngoài chiến trường núi Quan Thôn, vậy là Lục Kiều Kiều liền cùng với quân của Dương Tú Thanh từ bên ngoài giáp công Hưởng Vinh. Lúc này, Hưởng Vinh thấy quân sĩ bên cạnh đã hoàn toàn mất ý chí chiến đấu, tên nào tên nấy chỉ biết bỏ chạy tháo thân và quỳ xuống đất xin tha, trong lòng biết rõ đại thế đã mất. Hành quân đánh trận quan trọng không phải là binh nhiều hay ít, mà nằm ở ý chí chiến đấu, quân đội đã mất đi ý chí chiến đấu vẫn còn muốn sống chết ở lại chiến trường chỉ tổ dẫn đến toàn quân bị diệt mà thôi, chi bằng chủ động rút lui, dẫn quân thoát khỏi chiến địa, sau khi tập hợp đội ngũ lại sẽ tính kế lâu dài. Các bộ tướng bảo vệ y xông ra khỏi vòng vây, chạy tới bờ sông Tầm Giang, để lại quân hỏa khí giới vương vãi đầy đất cùng với một con đường đẫm máu.

Trận thắng lớn ở núi Quan Thôn khiến quân Thái Bình quét sạch về ủ rũ, còn giành được rất nhiều trang bị và lương thảo. Nhưng bọn họ không lấy thắng lợi này làm mục đích, các lộ quân Thanh khác sẽ nhanh chóng đuổi tới đây, đặc biệt là viên tướng Bát Kỳ Phó đô thống ô Lan Thái, người này tuổi trẻ khí thịnh, hiếu chiến lại tham công, dưới trướng binh nhiều lương đủ, nếu bị y bám lấy, quân Thái Bình ắt sẽ phải đối mặt với một cuộc chiến dai dẳng, vậy bước tiếp theo nên tính toán như thế nào? Các tướng lại tập hợp trong doanh trướng trung quân, bản đồ được trải ra một lần nữa.

Phùng Vân Sơn và Hồng Tú Toàn vốn là người Quảng Đông, bọn họ đều nghiêng về hướng từ Tầm Giang tiến vào Quảng Đông, liên hợp các lộ Hồng môn ở Quảng Đông chiếm đánh Quảng Châu, lấy Quảng Châu làm cứ điểm rồi tiếp tục vươn về phía Bắc, kiến nghị này được phần lớn các

tướng lĩnh ủng hộ, nhưng mọi người đều muốn biết sách lược này có khả thi hay không, ánh mắt không hẹn mà cùng nhìn về phía Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều chưa bao giờ cảm giác được tầm quan trọng của mình, hiện tại có bao nhiêu người đàn ông đang chờ nghe ý kiến của cô như thế, trong lòng không khỏi thấy ngọt ngào, có điều vui thì vui, nhưng vẫn phải nói lời thực. Cô bước tới trước tấm bản đồ nói:

“Tôi không phải tướng lĩnh của Thiên triều, càng không hiểu phép dẫn quân đánh trận, vì vậy chỉ có thể nói từ góc độ của nhà huyền học mà thôi. Hiện tại, thiên vận đang là Cửu tử hữu bật hỏa tinh vận, toàn bộ vương khí đều tập trung ở phương Nam, phủ Quốc sư triều đình Đại Thanh sớm đã tính toán ra điểm này, từ nhiều năm trước bọn họ đã bắt đầu phá hoại phong thủy của Quảng Đông, khí nghịch long của Quảng Đông yếu lại càng thêm yếu; vả lại, chín đạo long mạch ở Quảng Đông đã bị phủ Quốc sư trảm sát mất hai ở núi Vân Vụ và núi Thiên Vụ, hai đạo long mạch này nằm ở phía Tây tỉnh Quảng Đông, chính là tuyến đường tấn công của chúng ta, nếu từ đây đánh qua đó, quân Thái Bình sẽ mang theo khí bại long, càng định trước thất bại. Vì vậy...”

Ngón tay Lục Kiều Kiều chỉ vào núi Quan Thôn, chậm chậm đẩy về phía Bắc: “Xét về mặt huyền học, nên tiến về phía Bắc, thuận theo sát khí phá Thái tuế một mạch xông lên, như vậy mới có thể quyết một trận thư hùng với khí vận khổng lồ của Thanh triều.”

Lục Kiều Kiều nói xong, đảo mắt một vòng nhìn mọi người, ngoại trừ Phùng Vân Sơn, toàn bộ đều không ai nghe hiểu, hoàn toàn không biết cô đang nói gì.

Mọi người chỉ hiểu một điều, chính là Lục Kiều Kiều nói không thể tiến về phía Đông, nên đi hướng Bắc.

Trầm mặc một hồi lâu, Lục Kiều Kiều cũng cảm thấy ngọt nhạt, bèn cất tiếng hỏi: “Từ đây lên phía Bắc là nơi nào vậy?”

Phùng Vân Sơn nói: “Hướng Bắc là núi Đại Dao.”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Đi tiếp lên phía Bắc thì sao?”

Dương Tú Thanh cũng đưa ngón tay chỉ vào núi Quan Thôn đẩy lên phía Bắc, đẩy tới tận cùng của tấm bản đồ, lấy làm ngại ngùng nói: “Chắc chắc, a muội à, vẫn là núi Đại Dao.”

Sắc mặt Lục Kiều Kiều lập tức tái xanh, cô cười khan hai tiếng nói: “Ha ha, tiểu nữ không biết đánh trận, xin mọi người chớ trách.”

“Không, tôi cảm thấy hướng Bắc đi được đấy, vượt qua dãy núi Đại Dao chính là phủ Vĩnh An, chúng ta có thể đánh châu Vĩnh An trước.” Người lên tiếng là La Đại Cương, mọi người đều kinh ngạc nhìn về phía y, ánh mắt Lục Kiều Kiều đầy vẻ cảm kích, lòng thầm nhủ, rốt cuộc cũng có người đứng ra chống đỡ cho mình rồi.

Mọi người không quen thuộc với châu Vĩnh An, đều lao nhao hỏi La Đại Cương tình hình bên đó. La Đại Cương đáp: “Trước khi gia nhập Thượng Đế hội, tôi từng cùng các tướng sĩ Hồng môn tấn công châu Vĩnh An, chỉ là binh lực không đủ, sau khi đánh hạ không thể chiếm đóng lâu dài nên mới rút đi. Châu Vĩnh An cách nơi này hơn một trăm dặm, ba mặt xung quanh thành trì là nước, vòng ngoài bốn phía đều có núi non vây bọc, dễ thủ khó công, chỉ có mặt phía Nam là có thể trực tiếp đánh vào. Vì chỗ đó bị núi Đại Dao ngăn cách, xưa nay không mấy khi có họa binh đao nên bình thường quân lính giữ thành chỉ tầm một hai nghìn người, tôi rất quen thuộc tình hình trong thành, nếu theo thuật phong thủy tiến đánh lên phía Bắc thì chỗ đó là nơi thích hợp nhất rồi.”

Các tướng nghe xong đều thoáng động lòng, Phùng Vân Sơn nói: “Quảng Đông là vùng đất giàu có, nội trung bộ thôi cũng rộng hơn Quảng Tây nhiều rồi, xét về mặt phát triển lâu dài, sẽ tốt hơn, khí thế đủ đầy hơn là đánh hạ một tòa thành nhỏ ở Quảng Tây, sau này chúng ta cũng dễ dàng tụ tập các lộ nghĩa quân hơn. Nhưng trong tình hình trước mắt, đúng như câu lấy thì dễ bỏ mới khó, đánh đến châu Vĩnh An đích thực là một nước cờ hiểm, có thể cát đuôi được chủ lực quân Thanh, đồng thời cũng có thể khiến Thiên quân có thời gian nghỉ ngơi chỉnh đốn.”

Hồng Tú Toàn nghiêm túc giơ tay ngắt lời Phùng Vân Sơn, Phùng Vân Sơn lập tức hỏi: “Thiên vương có cao kiến gì?”

Hồng Tú Toàn đáp: “Nói vậy thì có khác gì không nói đâu, giờ Thiên quân đã thắng một trận, đang là thời cơ tốt để thừa thắng xông lên, theo sách lược chung ban đầu đánh lấy Quảng Châu là có thể gây dựng nên đô thành của Thái Bình Thiên Quốc, chặn đứng con đường thông ra biển, lúc đó tự nhiên lòng dân sẽ quy về, các nước lân bang sẽ đến triều bái, khí nghịch long ở tỉnh Quảng Đông cũng sẽ thức tỉnh trở lại.”

Dương Tú Thanh đột nhiên lên tiếng cắt lời Hồng Tú Toàn: “Đừng nói chuyện thức tỉnh gì nữa...” Hồng Tú Toàn bị họ Dương hờ hững mỉa cho một câu, trong lòng rất lấy làm khó chịu. Dương Tú Thanh lại tiếp lời: “Ý đồ tiến về phía Đông của Thiên quân sớm đã bị quân Thanh đoán được rồi, Hướng Vinh hiện giờ đợi đại quân đến đủ, thủ vững ở cửa sông Tầm Giang là có thể đối phó với sách lược này của chúng ta, trận đánh ở cửa sông Tầm Giang này là một khúc xương cứng, khu vực này có núi có sông, tiến thêm mấy chục dặm về phía Đông chính là hẻm núi cổ My hiểm trở, không phải bày trận xong xuôi, một mạch tấn công là đánh thẳng tới Quảng Đông được đâu. Chúng ta phải đánh tới bờ sông, lại còn phải đóng thuyền hoặc cướp thuyền tấn công bằng đường thủy, chiếm lấy hẻm núi Cổ My, Thiên quân phải thủy chiến, lại phải đối phó với súng pháo ở hai bên bờ, trong toàn bộ quá trình đều là bốn mặt thụ địch, như vậy tiêu hao nhân số sẽ vô cùng lớn, tới khi đến được Quảng Đông, sợ là cũng chẳng còn được bao nhiêu người nữa...”

Phùng Vân Sơn nghe tới đây đã hiểu ra toàn bộ, lập tức hỏi: “Ý của Dương tướng quân là chia binh làm hai đường, chỉ Đông đánh Bắc?”

“Đúng, ngoài mặt tấn công cửa sông Tầm Giang, thực chất lén tập kích châu Vĩnh An.” Dương Tú Thanh khẳng định: “Vĩnh An cách đây trăm dặm, nếu đưa theo cả người già trẻ em, cả đoàn quân tiến về đó ắt sẽ bị quân Thanh đuổi theo chém giết; vì vậy chỉ có thể dùng một lượng binh lực nhỏ mang theo trang bị nhẹ tập kích Vĩnh An, quân chủ lực bảo vệ người nhà ở đây, mạnh mẽ tấn công về phía Đông, nếu thuận lợi thì có thể đánh từ đây đến Quảng Đông, còn nếu tập kích thành công, quân chủ lực sẽ theo hướng Bắc rút vào núi Đại Dao, đến Vĩnh An tập hợp.”

“Được.” Mọi người đều cho rằng phương án này rất thực tế, Dương Tú Thanh lại nói: “La tướng quân, cậu từng đánh châu Vĩnh An, thông thuộc tình hình bên đó nhất, trận này nhất định phải do cậu đánh rồi, nhưng theo kế hoạch vừa này, tôi không thể chia cho cậu quá nhiều binh lực, cậu chỉ có thể dẫn theo quân đội Hồng môn thuộc quyền của mình đi công thành thôi, có dám không?”

La Đại Cương tự tin đáp: “Tôi chỉ cần dẫn theo các huynh đệ Hồng môn là lấy được châu Vĩnh An rồi.”

Tiêu Triều Quý vỗ ngực nói: “Tôi đi với cậu.” Tiêu Triều Quý mặt rộng gò má cao, mắt không to nhưng lông mày gồ lên trông rất mạnh mẽ, gương mặt góc cạnh đầy sức sống. Y là viên mãnh tướng đệ nhất trong quân Thái Bình, như vậy cũng có điểm không tốt là tham công thích lớn. Một là vì y thấy chỉ có quân đội Hồng môn đi đánh châu Vĩnh An thì lực lượng quá mỏng, hai là cảm thấy mọi người đều dồn đông ở một chỗ đánh trận thì không thể hiện được sự anh hùng của mình, tỷ như trận núi Quan Thôn vừa rồi, bốn đạo quân tả xung hữu đột, Lục Kiêu Kiêu lại còn một mình dẫn theo ba chục nữ binh đánh xuống núi cướp một đội vận chuyển quân lương của kẻ địch, căn bản không thể phân biệt được là công lao của ai, nhưng đánh châu Vĩnh An lại là chuyện khác, đối với y, một mình thể hiện chiến công mới gọi là lạc thú nhất trong chiến đấu.

Hồng Tú Toàn lại không nghĩ như vậy, y ở cửa sông Tâm Giang có thêm một người giúp thì sẽ có thêm một phần cơ hội thắng lợi, vả lại Tiêu Triều Quý còn là huynh đệ lâu năm của Dương Tú Thanh, ở trong Thượng Đế hội có địa vị hiển hách, danh vọng cũng rất lớn, y muốn ngồi vững ở ngôi vị Thiên vương này lâu dài thì nhất định phải nể mặt hai người này, nghĩ đoạn, bèn cất tiếng: “Huynh đệ, châu Vĩnh An bên đó vẫn chưa biết tình hình thế nào, La Đại Cương cũng chỉ đi thăm dò một chút thôi, nếu không ổn, ta vẫn hy vọng cậu ấy có thể bình yên quay lại phối hợp tấn công Tâm Giang, bên này mới là chiến trường chính, ở đây cần cậu hơn, quân sư nói có phải không?” Dứt lời, y đưa mắt liếc nhìn Phùng Vân Sơn.

Phùng Vân Sơn đang định lên tiếng, Dương Tú Thanh đã cướp lời: “Tôi thấy Tiêu Triều Quý và La Đại Cương hợp lực tấn công châu Vĩnh An tốt hơn, hiện nay quân Hồng môn còn chưa đầy hai nghìn người, thêm một cánh quân cùng lúc tiến công có thể yểm hộ lẫn nhau, cũng có thể tăng cường thực lực, giảm bớt thương vong, bên này có tôi và đám huynh đệ rồi, sẽ không có chuyện gì đâu, Tiêu tướng quân cứ đi đi.”

Tiêu Triều Quý vênh mặt ngạo mạn, Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn thì ngạc nhiên ra mặt, lòng thầm nhủ: Hả! Vậy là quyết định rồi à? về cơ bản, vậy chẳng phải coi Thiên vương như ông phỗng đá sao. Lục Kiều Kiều đứng bên cạnh không nói không rằng, âm thầm cảm nhận mối quan hệ tế nhị giữa những con người này.

Ngày hôm sau, cuộc tấn công nhằm vào cửa sông lập tức triển khai rầm rộ, quân Thái Bình mạnh mẽ tấn công vào hẻm núi cổ My, yết hầu của con đường thủy tiến vào Quảng Đông, quân Thanh lần lượt đuổi tới cũng đã hoàn thành công việc bố phòng, toàn diện phong tỏa đường tiến của quân địch; trong khi đó, hai đạo quân tinh nhuệ khác của quân Thái Bình đã chia làm hai đường trên núi Đại Dao, âm thầm tiến về phía Bắc, nhắm thẳng hướng châu Vĩnh An cách đó trăm dặm đường.

Đêm hôm trước, Hồng Tuyên Kiều đi theo La Đại Cương ra khỏi doanh trướng trung quân, đề nghị đưa theo tinh binh của doanh nữ quân phối hợp tập kích lần này, La Đại Cương được Hồng Tuyên Kiều ủng hộ đương nhiên hết sức vui vẻ, nhưng y lại không biết ý đồ thực sự của Hồng Tuyên Kiều. Đại khái, chắc cũng chỉ có Lục Kiều Kiều và Jack mới thực sự hiểu được, Lâm Phượng Tường và Hồng Tuyên Kiều sớm đã ái mộ lẫn nhau, việc cô xin đi đánh châu Vĩnh An có quan hệ rất lớn với Lâm Phượng Tường.

Họ Lâm tuy tác chiến dũng mãnh, nhưng vì năm đó gia nhập Thượng Đế hội chỉ có hai bàn tay trắng, trong hội lại không có nền móng quan hệ, nên bấy lâu nay vẫn chưa được phong làm đại tướng cầm quân, mà chỉ sắp xếp cho làm bộ tướng trong quân của Tiêu Triều Quý. Lần này, Tiêu Triều Quý chủ động yêu cầu lên phía Bắc đánh Vĩnh An, Lâm Phượng Tường nhất định sẽ đi theo tác chiến, Hồng Tuyên Kiều chỉ muốn ở bên cạnh người

trong lòng, cho dù không thấy mặt nhưng ở gần một chút cũng là tốt lắm rồi.

Trong quân Thái Bình có quy định phân chia nam nữ, đàn ông đàn bà trong quân đội chia làm hai doanh, không được gặp mặt. Phùng Vân Sơn sớm đã biết quan hệ của Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường, vì vậy luôn sắp xếp cho hai người họ cùng Lục Kiều Kiều đi áp tải quân hỏa, để họ có thêm thời gian ở bên nhau. Sau khi quay về, chiến sự nổ ra liên tiếp, thời gian hai người gặp mặt càng lúc càng ít, việc quân bận rộn đến mức chẳng có thời gian mà lén lút chuyện trò đôi câu, nhưng như vậy không có nghĩa là trái tim hai người không ở bên nhau, càng không thể gặp mặt, nỗi nhớ lại càng sâu đậm, ôm trong lòng tâm trạng này, Hồng Tuyên Kiều giao nữ doanh cho Hồ cửu Muội quản lý còn bản thân dẫn theo một trăm tinh binh cùng quân Hồng môn của La Đại Cương lên đường tấn công châu Vĩnh An phía Bắc.

Sau khi đột phá vòng vây ở Kim Điền, Lục Kiều Kiều và Jack hoàn toàn có thể âm thầm rời khỏi chiến trường, trở về nhà ở Vân Nam sống sung sướng hoặc đến Quảng Châu tìm John Lớn buôn hàng Tây đều dễ như trở bàn tay, thế nhưng vì cảm giác trách nhiệm và lòng hiếu kỳ của một phong thủy sư, Lục Kiều Kiều vừa muốn cùng bọn La Đại Cương và huynh đệ Hồng môn sát cánh tác chiến, cũng muốn tận mắt xem phương án của mình có hiệu quả hay không, từ đó kiểm chứng sức mạnh thực sự của Long quyết. Từ thời xa xưa, môn huyền học áp dụng nhiều nhất trong hành quân tác chiến là Kỳ môn độn giáp, cô cũng có thể sử dụng Kỳ môn độn giáp tác chiến, nhưng trong Kỳ môn độn giáp lại chỉ đề cập tới hai nhân tố lớn là thời gian và phương hướng, thiếu đi sự phối hợp ứng dụng của hoàn cảnh địa lý xung quanh, nếu thuật phong thủy Long quyết quả thật bao hàm binh pháp thì nhất định còn hiệu quả hơn Kỳ môn độn giáp bội phần.

ở trong đội ngũ Hồng môn của La Đại Cương, Lục Kiều Kiều và Jack cảm giác như trở về nhà mình vậy. Quân đội thuộc đường khẩu thôn ôn Phượng đã quy về dưới trướng của La Đại Cương, hai anh em nhà họ ôn và quân sư Mạnh Hiệt đều là người quen của Lục Kiều Kiều, cô cậy vào thân phận khách quý, có thể không bị quy củ tách bạch nam nữ trong quân đội quản

chế, tự do đi qua đi lại giữa hai doanh, lúc thì tán phét trong đội ngũ của các đường khấu, khi lại đùa cợt với đám nữ binh, dọc đường hết sức vui vẻ. Sau một ngày một đêm không ngừng hành quân, đội ngũ đã nhanh chóng đến được ngọn núi cao bên ngoài thành Vĩnh An.

Mưa lớn đã tạnh, các binh sĩ có thể dựng trại đóng quân nghỉ ngơi một phen, riêng các tướng lĩnh chủ chốt thì cùng Lục Kiều Kiều mở cuộc họp chuẩn bị kế hoạch tác chiến trước tấm bản đồ địa hình dưới núi.

Lục Kiều Kiều châm một điếu thuốc dài mảnh, nheo mắt nhìn thành Vĩnh An ở đằng xa trong làn khói thuốc vẫn vút. Bên cạnh ngọn núi họ đang đặt chân có một con sông lớn chạy thẳng tới sát thành Vĩnh An, ở giữa là một hẻm núi, đây là chỗ long mạch thất hại quá hiệp, La Đại Cương từng nói, nơi này gọi là Thủy Đâu, hiện đang có một doanh trại quân Thanh đóng ở đây.

Bốn phía xung quanh thành Vĩnh An đều có núi cao bao bọc, ba mặt liền kề mặt nước, địa hình tổng thể giống như một cái nồi hấp cá hình lá cây, thành Vĩnh An nằm ở chính giữa cái nồi đó, địa hình này chính là đất Hồi long được mô tả trong Long quyết. Khấu quyết nói rằng:

Long có hồi long hồi qua lại, nhìn than nhìn tổ lại nhìn ta.

Dòng nước quấn thân thành mây sấm, trong có chân long an ổn nằm.

Tòa thành nhỏ này có ẩn tàng khí chân long mà thầy phong thủy tầm thường không thể phát hiện, đánh lấy thành này, quân Thái Bình hoàn toàn có cơ hội thành tựu nghiệp đế vương, Lục Kiều Kiều xem qua phong thủy nơi này xong đã có tính toán trong lòng, trận này nhất quyết phải đánh, hơn nữa muốn thực hiện được kế hoạch của cô, còn nhất định phải đánh thắng, thắng nhanh hơn quân chủ lực ở phía Tầm Giang, bằng không quân Thái Bình tiến về Quảng Đông dù thắng dù thua cũng chẳng có ích lợi gì cả.

Cô quay người lại nhìn, các tướng lĩnh đã đứng sau lưng chờ nghe nữ phong thủy sư giảng giải phong thủy, nhưng cô lại không nói vấn đề phong thủy trước, mà cười cười hỏi: “Các vị họp bàn có kết quả gì chưa?”

La Đại Cương nói: “Tôi từng đánh hạ thành Vĩnh An, đương nhiên đã có kế hoạch, giờ chỉ cần đợi quân của Tiêu Triều Quý đến phối hợp... Lục tiên

sinh cho rằng nơi này có đáng để đánh không?”

“Tôi thấy đáng đánh, vậy anh muốn đánh như thế nào?” Lục Kiều Kiều đã bắt đầu ham mê binh pháp, đây dường như là thứ kích thích nhất, đồng thời cũng có cảm giác thành tựu nhất mà đời này cô từng chơi qua.

## CHƯƠNG 13 - Mộng Thái Bình

Quân đội bố phòng xung quanh châu Vĩnh An rất ít, gần như cùng lúc La Đại Cương tới nơi, Tiêu Triều Quý cũng lặng lẽ dẫn quân lên tới bên ngoài cửa Đông của châu Vĩnh An. Biết được tin này, La Đại Cương lập tức đặt ra kế hoạch công thành phối hợp với quân của Tiêu Triều Quý. Bất kể là do nhu cầu mở đường tiến lên phía trước, hay vì chỉ dẫn trong Long quyết, cứ điểm quân Thanh đóng ở trước khe Thủy Đậu cũng đã trở thành cái đinh cần phải nhổ đi.

Nghỉ ngơi chỉnh đốn một ngày, quân đội Hồng môn đã hoàn toàn khôi phục lại sức chiến đấu. Họ ẩn nấp trên núi đến nửa đêm, sau đó dốc toàn quân xuống núi tập kích quân doanh Thủy Đậu chặn ở yết hầu của long mạch, khi đám quân Thanh thảm bại cuống quýt chạy về châu Vĩnh An báo tin, La Đại Cương chỉ để lại một ít quân canh phòng, tiếp ứng đội quân chủ lực ở cửa sông Tầm Giang, còn hầu hết binh sĩ đều bám theo quân Thanh đến bên ngoài cửa Nam châu Vĩnh An tiếm phục. Có điều, trong khoảng thời gian này bọn họ cũng không nhàn rỗi, theo sự cắt đặt của La Đại Cương, một số binh sĩ đang ở trong rừng tre chặt tre làm thang mây công thành, một số khác thì đến những thị trấn nhỏ xung quanh lén lút thu thập một lượng pháo nổ lớn.

Trời chưa sáng, Tiêu Triều Quý đã mạnh mẽ tấn công cửa Đông thành, quân Thanh trong thành Vĩnh An dồn binh lực chuyển sang phía cửa Đông phòng thủ, Lục Kiều Kiều ở trong rừng tre nghe thấy tiếng súng pháo ở cửa Đông, liền bấm ngón tay tính toán thời gian công thành. Trong Kỳ môn độn giáp, coi trọng nhất là sự biến hóa giữa hai ngôi chủ khách, trong cùng một thời gian, nhất định có một bên lành một bên dữ, quân Thái Bình khi bị vây

khốn ở Kim Điền, hoàn cảnh không thuận, hoàn toàn ở thế bị động, nên thuộc về ngôi khách, chỉ có thể nhắm vào phương vị Thái tuế kỵ nhất, mạnh mẽ tấn công; giờ quân Thái Bình ở vòng ngoài, chủ động công thành, chiếm hết ngôi chủ, tấn công từ phía Nam chính là được thế lành. Đối với quân giữ thành, đột phá vòng vây theo hướng Bắc giống như quân Thái Bình lúc ở Kim Điền là đường sống duy nhất, nếu mở một mặt lưới cho quân Thanh thoát thân, đảm bảo sẽ không có kẻ nào sẵn sàng tử chiến vô nghĩa. Đánh thành không phải để giết giặc nhiều, Lục Kiêu Kiêu cũng sẽ không làm chuyện ngu ngốc là vây thành không tấn công, điều cô muốn là nhanh chóng đánh hạ thành trì, kéo chủ lực quân Thái Bình về phương Bắc, vì vậy kế hoạch mà cô và La Đại Cương đặt ra chính là tập trung binh lực, từ cửa Nam nhanh chóng đánh vào, thả cho quân Thanh bỏ chạy lối cửa Bắc.

Giờ Ngọ vừa tới, hỏa khí phương Nam đương khi vượng nhất, Hồng Tuyên Kiêu dẫn một trăm nữ binh đột nhiên xuất hiện bên ngoài cửa Nam thành, thúc ngựa lao nhanh tới cửa thành đóng chặt, khí thế như sét đánh không kịp bưng tai. Trên người mỗi nữ binh đều đeo đầy pháo nổ, quân Thanh giữ thành còn chưa nhìn rõ xảy ra chuyện gì, đã có vô số vật gây nổ từ dưới chân tường thành ném lên, nhất thời khói mù ngập trời đất, pháo nổ đi ùng, âm thanh không hề thua kém súng thật đạn thật của Tiêu Triều Quý bên kia, nhưng khí thế thì mạnh mẽ hơn nhiều. Tiêu Triều Quý ở cửa Đông liếc về phía đám khói mù mịt bên cửa Nam, vẻ mặt rầu rĩ, y nhìn khẩu súng Tây phải mất khá nhiều công sức mới khai hỏa được trên tay mình, trong lòng thầm nhủ: súng của cánh quân La Đại Cương còn lợi hại hơn loại này của mình sao? Sao mình chưa biết nhỉ?

Quân giữ thành bên trong còn rầu rĩ hơn Tiêu Triều Quý gấp bội, nghe tiếng nổ này, rõ ràng là khí thế của mười vạn đại quân áp tới, nhìn kỹ lại, chỉ thấy khói thuốc súng mù mịt cuộn cuộn ập vào thành, giống như thần binh hạ phàm ùn ùn kéo tới, cũng không biết trong màn khói mịt mù này sẽ có thứ quái quỷ gì xông ra.

Khi đánh trận, trong khói mù tất nhiên sẽ có thứ gì đó lao ra, trong lúc Hồng Tuyên Kiêu dẫn các nữ binh chạy qua chạy lại quăng pháo nhọn nhíp

hơn cả mừng năm mới, La Đại Cương đã chỉ huy đội tiên phong bắc thang mây lên tường thành, rồi xung phong đi đầu làm gương cho quân sĩ, tung mình nhảy lên bờ tường, tựa như thiên binh giáng trần giết lui đám quân Thanh đang bị dọa cho vỡ mật dưới sự yểm hộ của khói mù, sau đó mở tung cửa thành ra. Trong tiếng pháo nổ rộn rã phi thường cùng xác pháo đổ bay rợp trời, quân Thái Bình tràn vào trong thành Vĩnh An, từ cửa Nam đánh tới cửa Đông mở cửa thành cho quân của Tiêu Triều Quý, sau khi hai cánh quân hội hợp, liền theo kế hoạch đuổi quân Thanh ra theo cửa Bắc. Quân Thanh thảm bại rút lui thấy có đường chạy thoát thân, quả nhiên mất hết ý chí chiến đấu, chỉ lo rút đi theo hướng Quế Lâm.

Lục Kiều Kiều và Jack dẫn theo đội dự bị mai phục bên ngoài thành, vốn dĩ nhiệm vụ ban đầu của họ là đề phòng và chặn đánh quân Thanh trong thành sau khi chạy ra lại quay ngược lại phản công, nhưng việc công thành thuận lợi đến mức khiến người ta không dám tin, Lục Kiều Kiều tay cầm lá cờ đỏ đứng bên ngoài cửa Nam quan sát toàn bộ quá trình, kích động nhảy nhót reo hò ầm ĩ, hết khua cờ lại giơ trống lớn, đội dự bị lập tức trở thành đội cổ vũ của La Đại Cương, về sau, hai người thực sự không nhịn nổi nữa, liền dẫn theo đội dự bị cùng đám Hồng Tuyên Kiều mặc sức tung hỏa mù cho đã cơn nghiền khói lửa.

Quân Thái Bình thuận lợi công chiếm thành Vĩnh An, lập tức sai khoái mã báo tin cho cánh quân phía Đông của Hồng Tú Toàn. Nhận được tin mừng này, cả cánh quân phía Đông đều hân hoan sung sướng, quân Thái Bình đang khổ chiến ở hẻm núi cổ My đã lạng lẽ rút lui vào núi Đại Dao chỉ trong một đêm, chạy về Vĩnh An hội hợp. Sáng hôm sau, Hường Vinh ngủ dậy, đợi mãi không thấy quân Thái Bình có động tĩnh gì, còn tưởng là đến ngày nghỉ rồi. Khi y phát hiện ra đối thủ để lại doanh trại trống trơn, rời khỏi chiến trường thì quân Thái Bình đã vượt qua núi Đại Dao, biến mất ngay trước mí mắt mấy vạn quân Thanh được hai ngày.

Trong lúc bên trong bên ngoài thành đều đánh trống khua chiêng nghênh tiếp Hồng Tú Toàn vào thành, Dương Tú Thanh và mấy tướng lĩnh chủ chốt đã leo lên tường thành xem xét và nghiên cứu chiến thuật phòng thủ.

Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn bận tối mắt tối mũi vì những công việc vụn vặt như trưng thu lương thực, chiêu binh, nhưng Lục Kiều Kiều lại không thích tham gia những trò náo nhiệt ồn ào ấy, dầu sao cô cũng không phải là người của quân Thái Bình, thích đi đâu chơi thì cứ tới đó chơi. Cô thích lên tường thành hội họp với người vừa thiết thực lại vừa bá đạo như Dương Tú Thanh. Con người Dương Tú Thanh này công chính nghiêm minh, trị quân nghiêm cẩn đúng độ, tuy bình thường hay lấn lướt người ta, song lại khiến mọi người không thể không khâm phục tài năng của y; nhưng điều Lục Kiều Kiều thích nhất ở y không phải những điểm này, mà là trong các tướng lĩnh quân Thái Bình, dường như Dương Tú Thanh là người quan tâm đến nữ nhân nhất, nói chuyện với cô lúc nào cũng a muội, a muội, làm cô nghe mà mát cả lòng. Dương Tú Thanh cũng không coi thường ý kiến và sức mạnh của phái nữ, chỉ cần là ý kiến hay y đều tiếp thu, cho dù sau khi tiếp thu liền trở thành công lao của y, nhưng nhìn từ góc độ thực tế thì điều này rất có lợi cho đại cuộc.

Từ khi khởi nghĩa ở Kim Điền đến nay, quân Thái Bình luôn đã chiến ở vùng núi non sông nước, chưa bao giờ có kinh nghiệm phòng thủ thành trì, lần đầu tiên đánh hạ được một tòa thành, mọi người ai nấy đều có chút cảm giác mới lạ, tựa như người nhà quê lên tỉnh. Tâm trạng khi vào thành họp chợ trong quá khứ, hoàn toàn không thể so sánh với tâm trạng đột nhiên trở thành chủ nhân của cả một thành thị được, người nào người nấy đều tràn đầy lòng tin, nhưng lại cũng hết sức tò mò. Muốn đánh lấy thiên hạ, bọn họ không thể nào không công chiếm thành trì, nhưng sau khi công hạ thành trì, làm cách nào để bảo vệ thành quả chiến đấu này lại là một vấn đề hoàn toàn mới mẻ.

Sau khi quân Thái Bình giành đại thắng ở núi Quan Thôn, dân quê ở xung quanh lũ lượt đến gia nhập, rồi khi công chiếm được châu Vĩnh An, lại thêm một lần nữa mở rộng quy mô quân đội, nhìn bề ngoài thì binh lực mỗi lúc một nhiều, nhưng đa phần là tân binh mới gia nhập, thậm chí còn không kịp huấn luyện, biên chế, nếu trực tiếp đẩy ra chiến trường nhất định sẽ không thể ứng phó được với những trận chiến sau này. Hiện tại, những

người có thể thực sự chiến đấu được trong quân đều là lính cũ từ thời ở Kim Điền, nhân số chưa đầy một vạn, hoàn toàn không đủ để giữ thành này.

Dương Tú Thanh đứng trên tường thành nhìn khoảng đất trống trải ở bốn phía ngoài thành, lòng thầm tính toán xem nơi này có thể đóng được bao nhiêu doanh trại quân Thanh. Vùng đất bằng ngoại thành toàn là ruộng đồng, thời bình đương nhiên sẽ có lương thực sung túc, nhưng trong thời chiến, lại là địa hình tiện cho quân địch bày trận tiến hành vây khốn nhất, binh lực của quân Thái Bình còn chẳng đủ giữ thành, làm sao phòng thủ được cả khu vực bên ngoài? Nếu để thất thủ, quân Thanh lại vây khốn Vĩnh An lần nữa, đối phương sẽ có thể tấn công thành từ bất cứ phương hướng nào.

Trong lúc y chau mày nghiền ngẫm phương án giữ thành, Lục Kiều Kiều lại cầm la kinh ở bên cạnh đo đi đo lại. Dương Tú Thanh tò mò bước lại gần, nhìn chiếc la kinh trên tay cô hỏi: “A muội, những phương sách trước đây cô đề xuất, có phải đều nhìn ra từ chiếc la kinh này không?”

Lục Kiều Kiều kỳ thực chỉ đợi y hỏi câu này, cô làm ra vẻ thần bí mỉm cười nói: “Đây là bí mật động trời, tôi không thể nói được.”

“Thì cũng có thể nói cho tôi biết cô nhìn được gì trên chiếc la kinh ấy chứ?”

Lục Kiều Kiều thích nhất là người ta thỉnh giáo mình như thế, bèn nói: “Tôi biết Dương tướng quân đang lo lắng điều gì”

Dương Tú Thanh nghe cô nói vậy, liền nở một nụ cười hiểm hoi: “Vậy cô nói xem tôi nên làm thế nào?”

“Tiểu nữ chỉ biết chút da lông bên ngoài của thuật phong thủy thôi...”

Dương Tú Thanh bật cười thành tiếng, giơ tay lên nói: “Được rồi, được rồi, tôi biết cô thân mang tuyệt học, không có cô thì toàn quân vẫn còn đang bị vây khốn ở Kim Điền, cô còn giả bộ thần bí gì nữa, mau nói đi.”

“Tôi chỉ nói thôi đấy nhé, lỡ có sai thì không chịu trách nhiệm đâu.” Lục Kiều Kiều đã rào trước đón sau ngay từ đầu.

“Nói sai thì không liên quan đến cô, nói đúng sẽ thăng quan tiến tước.” Lời hứa của Dương Tú Thanh không phải tùy tiện mà nói ra, đối với nhân tài

như Lục Kiều Kiều, y sớm đã muốn thu nhận vào trong quân để giúp sức cho mình rồi.

Lục Kiều Kiều bước đến bên cạnh Jack, cùng anh nhìn Dương Tú Thanh nói: “Không cần cho tôi chức quan, cứ cho chúng tôi mấy vụ làm ăn tốt là được rồi.”

“Hừm, đúng là đồ con buôn.” Dương Tú Thanh nói xong, cả bọn liền phá lên cười ha hả.

Từ sau khi hiểu thông suốt Long quyết, long mạch trong mắt Lục Kiều Kiều thấy đều trở thành lễ công thủ của nhà binh, trong Long quyết cũng có đề cập đến dạng địa hình bồn địa Hồi long, ở giữa có một tòa thành cô lẻ như châu Vĩnh An này, chính là:

Rồng cuộn hổ, hổ cuộn rồng, một tầng cửa nẻo một tầng phong Che đây trùng trùng long lực đến, ngoại dương lại có đỉnh chóp tròn.

Hắn là nhân vương ở thần địa, phú quý dài lâu mãi hưng long.

Ngoại dương được nhắc đến trong khẩu quyết, chính là núi non trùng trùng bao bọc bốn bề quanh thành Vĩnh An, nhưng khoảng đất trống trải bên trong, lại không khớp với tượng rồng hổ trùng trùng quần quýt trong khẩu quyết, đây là khuyết điểm phong thủy của thành Vĩnh An này. Phong thủy tốt là do thiên nhiên hình thành, song cũng có thể do con người kiến tạo, muốn giữ được mảnh đất Hồi long này, thì phải lập nên trận thế long hổ quần quýt ở khoảng đất trống bên ngoài thành, ứng với yêu cầu của Long quyết.

Lục Kiều Kiều đưa ngón tay chỉ về phía cửa sông ở mặt Nam thành: “Thủy Đậu chính là hẻm núi mà chúng ta đánh vào, chỗ đó là điểm thất nút khí của long mạch thành Vĩnh An, nói một cách đơn giản, đây là yết hầu của phong thủy thành Vĩnh An này, lúc chúng ta tiến công vào đây đã đánh Thủy Đậu trước, quân Thanh truy kích tới đây cũng sẽ ra tay với chỗ đó đầu tiên, vì vậy đó là địa điểm phải giữ vững trước nhất, ai có thể giữ được hẻm núi Thủy Đậu, người đó sẽ ngồi vững ở Vĩnh An.”

Dương Tú Thanh khẽ gật đầu, cách nhìn của Lục Kiều Kiều không hèn mà hợp với ý tưởng phòng thủ của y, chỉ có điều, Thủy Đậu cách thành Vĩnh

An hai mươi dặm, y chỉ lo khoảng cách quá xa, một khi có chiến trận, quân trong thành không kịp ra ngoài ứng cứu. Hiện giờ, Lục Kiều Kiều cũng có cách nhìn tương đồng như vậy, đối với y, đây là một sự ủng hộ rất lớn, song vẫn chưa thể giải quyết được khúc mắc trong lòng, hai hàng lông mày y vẫn nhíu lại một cách vô thức.

Lục Kiều Kiều trông thấy thế bèn châm một điều thuốc, nhẹ nhàng hỏi: “Xa quá phải không?”

Dương Tú Thanh kinh ngạc quay đầu lại: “Đầu óc a muội nhanh nhạy quá! Đúng vậy, chính là sợ xa quá không kịp ứng cứu, có cách gì không?”

Lục Kiều Kiều cũng lộ vẻ hoang mang, quay sang hỏi Jack: “Đúng vậy, có cách gì không nhỉ?”

Jack có vóc người cao nhất, nhìn được xa nhất, anh đưa mắt về phía Thủy Đậu quan sát một hồi, đoạn lắc đầu nói: “Anh không hiểu phong thủy, nhưng muốn phòng thủ một tòa thành thì không thể chỉ phòng thủ có một nơi như thế được, anh cảm thấy em coi trọng Thủy Đậu quá.”

Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lên cánh tay Jack, nửa cười nửa không nói với Dương Tú Thanh: “Ông chồng Tây này của tôi thông minh lắm đấy.”

Dương Tú Thanh vừa nghe thấy Lục Kiều Kiều tán đồng với cách nói của Jack, lập tức hiểu ra ý cô: “Đúng, từ thành Vĩnh An chạy hai mươi dặm đi cứu Thủy Đậu đương nhiên là khó khăn, nhưng ta có thể đặt quân doanh ở gần Thủy Đậu, để bọn họ móc nối với nhau như mắt xích...”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Đặt thêm một quân doanh cứ điểm ở vị trí long hổ xung quanh, để long khí phong thủy chống đỡ lẫn nhau, như vậy có thể chặn quân Thanh bên ngoài thành, toàn bộ thành Vĩnh An từ giờ không còn là một nơi bị vây khốn nữa, mà là một doanh trại trung tâm khổng lồ, vĩnh viễn không bao giờ gặp phải nguy cơ quân địch đánh tới chân thành, ha ha, lúc đấy chúng ta thậm chí không cần đóng cổng thành, các lộ quân trong thành có thể tự do điều động ra vào, quân sĩ không cần đứng một chỗ phòng thủ, mà có thể triển khai tấn công tự do ở vùng đồng ruộng trống trải, biến phòng thủ thành chủ động tấn công!”

Dương Tú Thanh là bậc kiêu hùng, sao có thể bỏ qua gợi ý tinh diệu nhường ấy, y liền men theo mạch tư duy đó tiếp tục phát huy: “Khi một cứ điểm bị tấn công, các cứ điểm xung quanh có thể tự do xuất kích ứng cứu lẫn nhau, vậy thì không cần bày trận tử thủ lãng phí binh lực, ta lại xây thêm tường đất và đào hào sâu bên ngoài tường thành giống như ở đại bản doanh Kim Điền lúc trước, như vậy, khi đi bước cuối cùng, các lộ quân rút vào trong thành cũng có thể ngăn được quân Thanh bên ngoài.” Dương Tú Thanh không che giấu được niềm hưng phấn, vui vẻ nói: “Ta nghĩ thông rồi, thủ thành không phải là phòng thủ, mà là một hình thức tấn công khác.” Lục Kiều Kiều thấy kiến nghị của mình hết lần này đến lần khác được Dương Tú Thanh tiếp thu, trong lòng đương nhiên rất cao hứng, cô nói tiếp: “Dương tướng quân, tôi sẽ vẽ bản đồ các huyệt vị long hổ xung quanh thành cho anh, anh xem có dùng được không.”

Dương Tú Thanh xua tay nói: “Không, cô chỉ cần vẽ thôi, đừng đưa tôi xem, tôi cũng sẽ vẽ một tấm bản đồ cứ điểm hiểm yếu dựa theo cách nghĩ của mình, sau đó chúng ta đối chiếu thử xem có giống nhau không.”

Lục Kiều Kiều thích nhất là chơi trò này, cô thích thú nói: “Được đó! Chúng ta giờ giống như Gia Cát Lượng với Chu Du trong Tam Quốc diễn nghĩa rồi, cùng nhau viết chữ lên lòng bàn tay để xem kế phá Tào của đối phương ấy, vui quá đi mất, để tôi đi vẽ ngay.”

Hai người lập tức lấy bản đồ trải lên ụ tường thành, vạch ra các cứ điểm phòng thủ trong ý nghĩ của mình, vẽ xong liền đặt hai tấm bản đồ cạnh nhau, các tướng lĩnh cũng quây lại xem cùng. Trên bản đồ của Dương Tú Thanh có chú thích các chỗ hiểm yếu, còn bản đồ của Lục Kiều Kiều lại vẽ quẻ tượng, ghi sự lành dữ, nhưng các cứ điểm phòng thủ trên hai tấm bản đồ thì hoàn toàn trùng khớp, tựa như được vẽ từ tay một người vậy, khiến các tướng lĩnh đều không nén nổi tiếng trầm trồ xôn xao. Người kích động nhất chắc chắn là Lục Kiều Kiều, hiện giờ cô rốt cuộc đã hoàn toàn chứng thực được rằng, Long quyết đích xác là binh pháp phong thủy, không còn gì nghi ngờ nữa.

Trong tiếng hoan hô, lòng Lục Kiều Kiều lại chột dâng lên một nỗi âu lo, Long quyết tổng cộng có ba bộ, chỉ dùng Tầm long quyết và Ngự long quyết đã có thể dễ dàng giành chiến thắng giữa vạn quân, bộ Trảm long quyết trên tay An Thanh Nguyên, sẽ là binh pháp như thế nào? Binh pháp Trảm long liệu có khắc chế hai bộ trước hay không?

Dưới sự lãnh đạo của Dương Tú Thanh, quân Thái Bình hành quân tác chiến luôn nhanh nhẹn tốc hành, y lập tức bày binh bố trận theo nguyên tắc giữ thành “giữ nơi hiểm yếu chứ không canh trên tường thành” một cách nhanh chóng và chuẩn xác. Một ngày sau, quân Thanh lần lượt đuổi đến xung quanh thành Vĩnh An, còn đương vội vàng nghiên cứu địa hình chuẩn bị đánh thành, thì đã phải đối mặt với một vòng tấn công mạnh mẽ chưa từng có xưa nay. Trải qua mấy lần tiếp chiến, quân Thanh đều thất bại trước loại binh pháp phòng thủ chủ động này, không dám tùy tiện tấn công nữa, mà chỉ đóng quân đợi triều đình tăng quân tiếp viện. Chiến thuật phòng thủ nơi hiểm yếu được chứng thực thành công trong trận chiến Vĩnh An, đã trở thành sách lược chủ yếu của quân Thái Bình trong tác chiến thành trì suốt mười mấy năm sau đó.

Thành Vĩnh An có lương thực dồi dào, giờ đây quân Thái Bình cũng không gấp gáp đột phá vòng vây lần nữa, Dương Tú Thanh tranh thủ thời gian huấn luyện tân binh, còn Phùng Vân Sơn, sau nhiều năm chinh chiến liên tục, rốt cuộc cũng có được cơ hội hiếm hoi ngồi xuống đặt ra chế độ pháp quy của Thái Bình Thiên Quốc, chuẩn bị sẵn sàng để thay triều đổi đại, thống trị giang sơn sau này. Trong hơn một tháng kể từ khi tiến vào thành Vĩnh An, ngày nào anh ta cũng kéo Jack và một đám quan văn đóng cửa nghiên cứu những chỗ có thể tiếp thu trong chế độ pháp luật của phương Tây, rồi so sánh và kết hợp với chế độ lễ nghi từ thời thượng cổ của Trung Quốc, tạo nên hình thái ban đầu của nền pháp luật theo chế độ công hữu của Thái Bình Thiên Quốc, đồng thời biên chế lại quan binh của quân Thái Bình, binh sĩ cũ thì được thăng quan tiến tước, tướng lĩnh cát đất phong vương, xây dựng nên cơ chế triều đình thực sự.

Trong thành Vĩnh An lương thảo, quân hỏa đều dồi dào, Lục Kiều Kiều cũng không có việc làm ăn gì, nên ngày nào cũng ở trong phòng dùng sa bàn vẽ bản đồ, nghiên cứu sâu hơn về ý nghĩa thực dụng của Long quyết. Hễ lúc nào có cơ hội quan sát chiến đấu, cô nhất định sẽ đứng trên tường thành nghiên cứu hiện trường, kiểm chứng uy lực của Long quyết giữa nơi mưa tên bão đạn.

Triều đình Mãn Thanh không ngừng tăng thêm viện binh về bốn phía xung quanh thành Vĩnh An, mỗi khi phát hiện có đội quân mới tiến vào chiến trường, quân Thái Bình trước tiên đều cho đối phương một đòn quét sạch oai phong. Lần này, họ phát hiện ra một người quen cũ xuất hiện trên chiến trường, chính là Tổng binh Lý Thụy đã bị tiếng kêu gào trong đêm mưa của các nữ binh dọa cho té đái vãi phân cuống cuồng bỏ chạy lúc quân Thái Bình đột phá vòng vây ở Kim Điền. Vì lần trước, tuyến phong tỏa của cánh quân phía Bắc do y phụ trách không hoàn thành chức trách, Hường Vinh không để Lý Thụy đảm nhiệm vai trò tấn công nữa, mà chuyển sang phụ trách áp tải vật tư, chỉ cần phối hợp tác chiến ở tuyến thứ hai mà thôi.

Hồng Tuyên Kiều cực kỳ hiểu Lý Thụy, sau khi biết được tin này liền kích động vô cùng, lập tức gọi La Đại Cương và các huynh đệ Hồng môn, bản thân cũng dẫn theo các nữ binh đi cướp doanh trại của họ Lý. Nào ngờ Lý Thụy bản tính thuần lương, cho dù hoàn cảnh gian khổ nhường nào, trải qua bao nhiêu phen rèn luyện cạo xát, y vẫn giữ nguyên tấm lòng dễ bị tổn thương như xưa, y vừa mới cắm trại xong, còn chưa kịp nấu cơm, quân Thái Bình đã như chớp giật đánh tới, Lý Thụy lại chạy biến mất tăm mất tích như mọi lần, đám quân sĩ dưới trướng tất nhiên cũng đánh bài chuồn theo, để lại một đồng vật tư và quân hỏa. Quân Thái Bình cũng không khách khí, thành thực tiến hành tiếp quản vận chuyển, đi vòng qua trận địa tuyến đầu của quân Thanh, đưa vật tư từ hậu phương quân địch về thành Vĩnh An.

Bọn họ cướp đồ một lần cũng không can hệ gì, nhưng trận chiến này lại khiến quân Thái Bình có một khoảng thời gian thoải mái rất dài. Thì ra, lão tướng Hường Vinh xưa nay vẫn bất hòa với tướng lĩnh của các lộ quân

khác, y cho rằng tác chiến với quân Thái Bình lâu như vậy, tình thế càng lúc càng tệ hại, tất cả đều là vì các tướng lĩnh phối hợp bất lực. Từ sau khi quân Thái Bình đột phá vòng vây ở Kim Điền đạo trước, y đã cáo bệnh không chịu xuất hiện, thực ra là ngồi trong doanh trường câu điền lên; vừa mới miễn cưỡng đuổi được tới châu Vĩnh An, liền gặp phải chuyện Lý Thụy bị cướp quân nhu, lại càng tức đến nổi vỡ cả mạch máu. Vì vậy, Hưởng Vinh đã thông báo các lộ quân Thanh rằng vật tư không đủ, trận này tạm thời không đánh nữa, đồng thời lại dâng tấu xin hoàng đế Hàm Phong cho nghỉ bệnh, rồi cũng mặc kệ bề trên có phê chuẩn hay không, cứ thế bỏ lại năm nghìn binh mã dưới trướng ở trước trận địa ngồi không, còn bản thân thì một mình đến Quế Lâm dưỡng thương, giảm bớt áp lực. Các vị đồng僚 muốn giúp y được nghỉ ngơi tốt hơn nữa, liền dâng tấu lên hoàng đế Hàm Phong, phản ánh vấn đề y tiêu cực trốn tránh. Hàm Phong cũng không thích thái độ làm việc này của y, bèn bãi miễn chức quan, triệt để giải phóng Hưởng Vinh khỏi áp lực công việc. Hưởng Vinh mà quân Thái Bình căm ghét đi là đi một mạch cả mùa đông, chỉ để lại một đám quân Thanh bách chiến bách bại rất được tướng sĩ quân Thái Bình ưa thích. Có điều, lính già không chết, Hưởng Vinh dạn dày kinh nghiệm kia thế nào cũng sẽ quay lại...

Hồng Tuyên Kiều cướp bóc của Lý Thụy xong, dẫn theo nữ quân dắt ngựa kéo xe chở đồ đạc của nguyên một quân doanh hùng dũng đưa về Thánh khố, hết như vừa dọn nhà về vậy.

Lục Kiều Kiều và Jack đang từ trong nha môn đi ra, liền gặp Hồng Tuyên Kiều và đám nữ binh Nguyệt Quế, Hương Quế cùng ra khỏi Thánh khố. Một tay cô xách cái nồi lẩu hai đáy, tay kia cầm một chiếc xẻng đào thức ăn, gương mặt không sao nén nổi nụ cười, đám nữ binh phía sau người nào người nấy đều ôm một đồng vật dụng thường ngày và quần áo của quân Thanh, nét mặt cũng tươi như hoa nở.

Lục Kiều Kiều đã mấy ngày không gặp Hồng Tuyên Kiều, vừa trông thấy cô liền vẫy tay chào hỏi, đồng thời trầm trồ khen ngợi cái nồi đồng hai đáy

là hàng tốt, Hồng Tuyên Kiều thao thao bất tuyệt kể lại chuyện cướp bóc của Lý Thụy vừa rồi:

“Tên khốn đó vừa nghe thấy tiếng reo hò liền nhảy lên ngựa bỏ chạy, đằng trước trưởng trung quân của y hẵng còn đang nấu cơm, chính là dùng cái nồi này này...” Hồng Tuyên Kiều giơ hai ngón tay búng vào đáy nồi, phát ra một tiếng “cheng”, âm sắc tròn trịa trong trẻo: “Hi hi, nặng trịch thế này cơ mà, đúng là đồ tốt, tôi sẽ mang cái này cho Mạnh sư gia, để anh ta nấu đồ ngon cho chúng ta ăn, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều vận tay giảm chân nói: “Chắc chắc, làn trước tôi cũng cướp được một đoàn xe chở lương, sao lại không lấy món gì tốt kia chứ? Thật ngu quá đi mất!”

Cả đám nữ binh đều cười ồ lên sảng khoái, Hồng Tuyên Kiều nói: “Thánh khố có chế độ riêng, không phải thứ gì cũng lấy được, những thứ đánh về được đều phải đưa vào Thánh khố để thống nhất phân chia, có điều cái nồi bằng đồng này của Lý Tổng binh là vật cá nhân, không phải đồ quân dụng nên tôi mới lấy được. Cô xem, đồng quần áo của quân Thanh này chúng tôi trở về còn phải cắt ra để may thành y phục khác đấy chứ.”

Lục Kiều Kiều giơ hai tay túm vạt áo Hồng Tuyên Kiều ra sức lắc mạnh: “Lần sau đi cướp nhất định phải báo cho tôi biết đấy nhé, để hai vợ chồng tôi đi xem có món gì hợp dùng không.”

Jack méo xệch miệng nói: “Chúng ta cũng đi cướp à?”

Hồng Tuyên Kiều cười cười lườm anh một cái, đáp: “Cái này chẳng phải không mua được hay sao, nếu quân Thanh chịu bán đồ cho chúng ta, chúng ta việc gì phải đi cướp bọn chúng chứ, anh xem đấy, chúng ta có bao giờ cướp đồ của dân chúng đâu.”

Lúc này, Phùng Vân Sơn cũng từ trong nha môn đi ra, chào hỏi mọi người xong xuôi, anh ta liền nói Hồng thiên vương có chuyện tìm Hồng Tuyên Kiều thương lượng, Hồng Tuyên Kiều bèn giao đồ bếp cho Lục Kiều Kiều và Jack, bảo họ mang đến quân doanh của huynh đệ Hồng môn đưa cho Mạnh Hiệt trước, rồi vui vẻ theo Phùng Vân Sơn vào trong nha môn.

Đến giờ cơm tối, Mạnh Hiệt dùng nồi đồng của Lý Thụy làm món ngỗng hầm nồi đồng, da ngỗng vàng ruộm, mùi hương sức nức khắp cả phòng, nước xốt thảng bằng nấm khô vừa sánh lại vừa bóng nhẫy, ăn với cơm trắng thì đúng là tuyệt hảo. Đám huynh đệ Hồng môn ngồi đầy một bàn đọi Hồng Tuyên Kiều, mãi đến khi thịt ngỗng hầm mềm nhũn tách ra khỏi xương, Hồng Tuyên Kiều mới cùng Phùng Vân Sơn đi tới quân doanh Hồng môn. Lục Kiều Kiều nhạy cảm phát hiện ra sắc mặt của Hồng Tuyên Kiều không ổn, hai mắt vẫn tia máu, giọng nói hơi khàn khàn, nhìn là biết vừa khóc rất lâu. Cô kéo Hồng Tuyên Kiều tới phòng nhỏ, một mình ngồi xuống, hỏi xem đã xảy ra chuyện gì, Hồng Tuyên Kiều lí nhí nói: “Anh trai tôi muốn gả tôi cho Tiêu Triều Quý...”

“Hả? Vậy cô trả lời y thế nào?” Lục Kiều Kiều cũng có chút kinh ngạc, vừa đúng lúc, cô nhìn lên vị trí nửa lóng tay phía trên ấn đường Hồng Tuyên Kiều, chỗ đó đại biểu cho sự vận chuyển của số mệnh khoảng trước và sau năm hai mươi ba tuổi, quả nhiên hồng nhuận đầy đặn, là dấu hiệu sắp có tin mừng kết hôn.

Hồng Tuyên Kiều không nhìn Lục Kiều Kiều mà chỉ nhìn chăm chăm xuống đất, nói: “Đương nhiên tôi không đồng ý, nhưng anh trai tôi nói, đây là vì đại nghiệp của Thiên triều, nhất thiết phải gả cho họ Tiêu.”

“Cô có nói với y, cô đã có người trong lòng rồi hay chưa?”

“Tôi không nói y cũng biết, bên cạnh y có nhiều tai mắt lắm...” Hồng Tuyên Kiều vẫn cúi đầu nói: “Y nói tôi là ngự muội của Thiên triều, không thể gả cho các tướng lĩnh cấp dưới khác, kỳ thực chính là muốn ám chỉ Lâm Phượng Tường, hiện giờ Tiêu Triều Quý đã được phong làm Tây vương, ngự muội xuất giá cần phải môn đăng hộ đối...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe tới đây đã nổi giận: “Phì! Nói cái gì mà người người bình đẳng chứ, em gái của Thiên vương muốn lấy người mình yêu cũng không được, lại còn coi thường tướng lĩnh cấp dưới nữa! Để tôi đi nói với bọn họ...”

Hồng Tuyên Kiều kéo tay Lục Kiều Kiều lại, đưa khăn tay lên chấm nước mắt: “Không cần đâu, kỳ thực bọn họ đã quyết định từ lâu rồi, hôm nay chỉ

là thông báo một tiếng, để tôi chuẩn bị mà thôi.”

Lúc này, bên ngoài có người gõ cửa, Lục Kiêu Kiêu mở cửa ra, chỉ thấy Phùng Vân Sơn xách một bình trà đi vào, cô liền hỏi vô mặt luôn: “Phùng quân sư, chuyện này là như thế nào, Thái Bình Thiên Quốc còn nói cái gì mà nam nữ bình đẳng, thiên hạ đại đồng, cả em gái của Thiên vương cũng bị ép gả, thế này thì có khác gì Đại Thanh đâu chứ, chúng ta ở đây đánh trận làm gì nữa?”

Phùng Vân Sơn rót trà cho mọi người, rồi nói: “Lục tiên sinh không phải là người của Thượng Đế hội, có một số tiền nhân hậu quả cô không hiểu rõ lắm. Chúng ta phản Thanh đương nhiên vì muốn kiến lập nên một quốc gia tốt đẹp hơn, nhưng trong quá trình phải trả một cái giá rất đắt, so với những anh chị em đã chết đi, đây căn bản không phải một chuyện xấu...”

Hồng Tuyên Kiêu có lẽ đã nghe rất nhiều những lời tương tự như vậy, chỉ ngoảnh mặt đi, lẳng lặng cúi đầu ngồi đó, còn Lục Kiêu Kiêu lại kinh ngạc ngược nhìn đôi mắt lấp lánh sáng bừng của Phùng Vân Sơn, cô biết Phùng Vân Sơn là người thông minh tuyệt đỉnh, tâm tư tinh tế tới tận chân tơ kẽ tóc, trong lời nói còn ẩn hàm ý khác. Cô vừa lục tìm ý nghĩa thực sự của những lời vừa rồi trong ánh mắt họ Phùng, đồng thời cũng quan sát kỹ lưỡng từng chi tiết nhỏ trên đôi mắt ấy, so với mấy năm trước ánh mắt anh ta còn sâu thẳm, tràn đầy trí tuệ hơn, cũng sáng rực đến độ chùng như soi thẳng vào tâm hồn người ta, đôi mắt sắc bén thế này đặt trên một gương mặt tầm thường không có gì đặc biệt, đột nhiên khiến Lục Kiêu Kiêu dấy lên một cảm giác quái dị khó tả thành lời.

Người sở hữu tướng cách mười đực một thanh giống như Phùng Vân Sơn nhất định có số mệnh ra trận làm thống soái, về triều làm tể tướng, nhưng đôi mắt đại diện cho năm ba mươi lăm và ba mươi sáu tuổi này trong mấy năm gần đây lại càng ngày càng thêm sáng, đã phát tiết hết tinh khí cả đời của anh ta rồi. Lúc này, trong mắt anh ta không phải là thần thái rạng rỡ khi gặp vận của người bình thường nữa, mà là hung quang, theo chiều hướng phản diện cực đoan, tướng cách này sẽ chết thảm trước năm ba mươi sáu tuổi. Lục Kiêu Kiêu không muốn biết năm nay Phùng Vân Sơn bao nhiêu

tuổi, nhưng nhìn vẻ ngoài cũng có thể đoán được tuổi tác anh ta đã gần kề với năm hạn của đôi mắt rồi. Trong mắt Lục Kiều Kiều, anh ta giống như một người hấp hối đang hồi dương, dùng chút hơi sức cuối cùng để nói ra câu cuối, làm nốt việc cuối cùng trong đời. Trên gương mặt anh ta, ngoại trừ đôi mắt sáng, khí sắc những nơi khác đều không tốt, đặc biệt là cung Thê thiếp ở chỗ huyết Thái Dương và cung Tử tức dưới đôi mắt, đều có vẻ ảm đạm.

Lục Kiều Kiều cũng không tiếp tục dồn ép Phùng Vân Sơn nữa, cô đi tới bên cạnh Hồng Tuyên Kiều ngồi xuống, vươn tay ôm lấy vai cô hỏi Phùng Vân Sơn:

“Phùng quân sư còn lời gì muốn nói nữa không?”

Phùng Vân Sơn thở dài một tiếng, nói: “Lục tiên sinh là người nghiên cứu huyền học, biết được lẽ hưng vong của thiên địa tạo hóa và nhân thế, không ngờ còn dùng binh pháp như thần, trong quân Thái Bình hiểm có nhân tài nào như vậy, đừng nói là Hồng Tuyên Kiều, tôi cũng có rất nhiều lời muốn nói cùng cô... để tôi ra ngoài lấy chút đồ ăn vào, gọi cả Jack huynh đệ nữa, chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện, đừng để lãng phí một phen tâm huyết làm đồ ăn ngon của Mạnh sư gia.”

“Gọi cả hai vị Ôn tướng quân và Mạnh sư gia cùng ăn luôn chứ?”

“Không, để lần khác chúng ta tìm họ uống rượu sau.” Phùng Vân Sơn nói xong liền ra ngoài dặn dò thân binh mang một ít rượu thịt đến, đợi Jack cũng vào phòng, anh ta liền khóa trái cửa lại.

Phùng Vân Sơn nâng chén rượu lên nói: “Nào, uống rượu hát ca, đời người mấy nổi, cạn chén vì chúng ta đã gặp được nhau trong cõi trần này.” Nói xong, anh ta liền ngửa miệng uống cạn rượu trắng trong chén của mình.

Jack, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều cảm thấy những lời Phùng Vân Sơn nói hôm nay nặng nề khác thường, đành uống với anh ta một chén trước, rồi xem anh ta muốn nói gì.

Phùng Vân Sơn lại tiếp lời: “Hồng thiên vương và tôi là người Quảng Đông, nhưng Thượng Đế hội lại phát triển ở Quảng Tây, không có người

bản địa ủng hộ liệu có được không?” Nói xong, anh ta lại nhìn Lục Kiêu Kiêu, Lục Kiêu Kiêu khẽ gật đầu, ý bảo anh ta cứ nói tiếp.

“Khi tôi bị triều đình bắt giữ giam trong đại lao, Hồng thiên vương cũng rời khỏi Quảng Tây, công vụ của Thượng Đế hội thầy đều giao hết vào tay Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý, bọn họ là người Quảng Tây, cả hai đều rất có năng lực, khiến cho Thượng Đế hội trở nên có thanh có thế, còn quyên góp được rất nhiều bạc để cứu tôi ra khỏi chốn lao tù. Sau khi tôi ra tù, liền nghênh tiếp Hồng thiên vương trở về Thượng Đế hội, nhưng Thượng Đế hội khi ấy đã phát triển rất lớn, công vụ thì nhiều, quyền lực phân chia rất phức tạp, không phải một chốc một lát mà chuyển giao gọn gàng được, vì vậy từ đó đến giờ vẫn do hai người bọn họ xử lý là chủ yếu.”

Jack nói: “Ý Phùng quân sư là, bọn họ mới là lãnh tụ chân chính?”

Phùng Vân Sơn cười cười: “Cũng không thể nói như vậy được, địa vị của Hồng thiên vương trong giáo hội chính là thiên tử hạ phàm, chuyện này không ai có thể lung lay được, từ Thượng Đế hội phát triển thành Thái Bình Thiên Quốc không hề dễ, Hồng thiên vương và tôi đều muốn mọi người cùng duy trì tốt thanh thế hiện tại, chỉ cần thành nghiệp lớn, quyền lực của ai lớn hơn một chút cũng không quan trọng gì, đối với Thái Bình Thiên Quốc, người có năng lực làm lãnh tụ mới là chuyện tốt. Jack huynh đệ hiểu rất rõ pháp chế Thiên triều mà tôi đặt ra, Thiên vương là quân chủ chí cao vô thượng của một nước, nhưng quyền lực lại chia đều cho một đám quân sư ở các bộ, mà Thiên vương lại có quyền miễn nhiệm quân sư, như vậy hai bên có thể khắc chế, cân bằng quyền lực của nhau, phát huy tài trí của từng vị quân sư, sẽ không xuất hiện tình trạng thống trị bá đạo, hoàng đế nói một câu là quyết định tất thầy như triều đình Mãn Thanh. Nhưng Dương Tú Thanh dường như vẫn không hiểu được điểm này...”

Lục Kiêu Kiêu buột miệng nói: “Các người không phải vẫn đang tranh quyền đoạt lợi đấy chứ?”

“Không, chúng tôi đang cân bằng quyền lực, Lục tiên sinh chớ nóng nảy, hãy nghe tôi nói trước đã.” Phùng Vân Sơn gấp thức ăn, rót rượu cho mọi người để bầu không khí bớt phần căng thẳng, sau đó mới tiếp lời: “Dương

Tú Thanh và Tiêu Triều Quý là huynh đệ tốt, Tiêu Triều Quý rất thích Tuyên Kiều, cũng đã cầu hôn với Thiên vương từ lâu, chỉ là chiến sự bận rộn liên miên, Thiên vương vẫn luôn dè chuyện này xuống, giờ đại quân đã tiến vào châu Vĩnh An, có đại bản doanh, tâm trạng mọi người đều ổn định phần nào, vì vậy Thiên vương và tôi đều muốn Tuyên Kiều và Tiêu Triều Quý hoàn thành hôn sự này, để họ Tiêu biết được lòng yêu và nhân nghĩa của Thiên vương với y...”

Jack chen miệng cắt lời: “Sau đó các vị có thể liên hợp với Tiêu Triều Quý để đối phó với Dương Tú Thanh.”

“Rõ ràng là vậy mà.” Lục Kiều Kiều cũng nói.

Phùng Vân Sơn lắc lắc tự mình uống một chén rượu, đoạn nói: “Coi như vậy đi, nhưng các vị cũng chớ nên cho rằng tranh đoạt quyền lực là một chuyện mất mặt, điều quan trọng hơn không phải ai đang tranh đoạt quyền lực này, mà là muốn duy trì chế độ các quân sư cùng nhau trị nước, cần phải có một lực lượng có thể cân bằng với lực lượng của Dương Tú Thanh, lực lượng này là một người cũng được, một nhóm cũng được, chúng tôi muốn Thái Bình Thiên Quốc đi theo con đường trị quốc thái bình, chứ không phải xây dựng một thứ triều đình độc đoán giống hệt như triều đình Mãn Thanh hiện nay. Bây giờ, làm như vậy chính là ngăn ngừa sự độc đoán của Dương Tú Thanh từ trong trứng nước, dập lửa từ khi nó còn le lói, trước mắt, vấn đề có thể giải quyết bằng việc liên hôn mà nếu chúng tôi không làm, sau này không chừng nghìn vạn cái đầu rơi xuống cũng không có cách nào挽 hồi được.”

Jack đã trực tiếp tham dự vào việc xây dựng chế độ quốc pháp, nên rất hiểu những gì Phùng Vân Sơn nói, đối với chuyện xây dựng chế độ này, mọi người cũng không có gì để nói. Người trở thành vật hy sinh cho chính trị là Hồng Tuyên Kiều nhắm nghiền mắt một hồi lâu, từ khóe mắt rịn ra một giọt lệ lóng lánh như pha lê.

Phùng Vân Sơn vỗ nhẹ lên vai Hồng Tuyên Kiều nói: “Tuyên Kiều, tôi coi cô như em gái ruột vậy, làm sao tôi có thể để cô phải chịu uất ức chứ, kỳ thực con người Tiêu Triều Quý thế nào cô cũng hiểu rất rõ mà, y tính tình

trung thực, dù tác chiến hay xử lý công vụ trong giáo hội đều là tay giỏi giang, có thể nói là bậc nhân tài trí dũng song toàn, rất được huynh đệ trong quân ái mộ, xét về điểm nào cũng thích hợp làm chồng của cô, sau khi kết hôn ở với nhau, rồi cô cũng sẽ thích y thôi.”

Cả bọn trầm ngâm một hồi lâu, Lục Kiều Kiều lại cất tiếng hỏi: “Phùng quân sư có trí tuệ như vậy, tại sao không tự mình hoàn thành nghiệp lớn? Tôi nghe người ta nói, anh là người ra sức nhiều nhất trong việc sáng lập nên Thượng Đế hội, nhưng anh lại một mực ủng hộ cho Hồng thiên vương, có phải cảm thấy đây là thiên mệnh đã định hay không?”

Phùng Vân Sơn cười cười đáp: “Ha ha, lời này của Lục tiên sinh mà truyền ra ngoài, e rằng Phùng Vân Sơn không sống qua nổi năm nay mất. Có điều, ở trong căn phòng này, tôi cũng muốn nói mấy lời gan ruột, tôi tin tưởng mọi người.” Phùng Vân Sơn lại uống thêm một chén rượu, tựa hồ muốn tăng thêm lòng can đảm.

Anh ta đứng dậy đi đi lại lại mấy bước trong phòng, đoạn nói: “Tôi không có đạo hạnh cao thâm như Lục tiên sinh đây, nhưng cũng biết tính toán mạng số, có lẽ không thể qua nổi sang năm...”

Mọi người đều ngạc nhiên nhìn anh ta, Hồng Tuyên Kiều lại càng không thể ngờ Phùng Vân Sơn lại đột nhiên nói ra những lời này, chuyện này rõ ràng còn lớn hơn chuyện Thiên vương ép hôn nhiều, cô kinh hãi hỏi: “Phùng đại ca, sao lại nói những lời này chứ?”

Phùng Vân Sơn thở hắt ra một hơi dài, nở nụ cười thê lương: “Rốt cuộc cũng có thể nói ra trước mặt những người bạn tri âm, trong lòng thực sự dễ chịu hơn rất nhiều... Đánh lấy thiên hạ không phải việc ba năm năm năm mà hoàn thành được, cũng không thể do một kẻ đoán mệnh cầm quyền, bằng không bên này vừa mới khởi sự, bên kia đã có nội loạn rồi, chỉ khi có đủ thời gian thì mới ổn định được một triều đình, vì vậy cần phải để cho một người có đủ phúc khí và tuổi thọ hoàn thành đại nghiệp. Tuyên Kiều, tôi với anh trai cô như anh em ruột vậy, tôi không bao giờ hại anh trai cô cả, cô có tin Phùng đại ca này không?”

Hồng Tuyên Kiều vẫn chưa khô nước mắt, run rẩy gật đầu. Phùng Vân Sơn nói với cô: “Nào, uống với Phùng đại ca một chén.”

Hồng Tuyên Kiều nghe câu nói như thế sắp vĩnh biệt ấy, nước mắt lại trào tuôn, run run cánh tay nâng chén rượu lên, Lục Kiều Kiều và Jack cũng đồng thời cụng chén với Phùng Vân Sơn, uống hết chén rượu đắng pha trộn trăm mối xúc cảm phức tạp.

Sắc mặt Phùng Vân Sơn hơi ửng đỏ, nhưng giọng nói vẫn bình thản dễ chịu như thế:

“Bát tự của Hồng thiên vương không đủ để trở thành hoàng đế, nhưng tôi không hề muốn xây dựng một triều đình có hoàng đế, thiên hạ đã bị hoàng đế hại thảm lắm rồi, tôi căn bản không muốn thiên hạ này lại xuất hiện thêm một kẻ có mệnh hoàng đế nữa. Vì vậy, Bát tự của Thiên vương có mệnh hoàng đế hay không không quan trọng, chỉ cần y có đủ phúc khí, cộng thêm Lục tiên sinh đã giúp táng cha y vào huyết phong thủy tốt, lại có một đám nhân tài phò trợ cho y, xây dựng nên pháp chế lành mạnh, vậy thì y hoàn toàn có thể trở thành vua của một nước. Có điều, vị quốc quân này chỉ là tượng trưng của quốc gia mà thôi, đám người tài hoa kia mới thực sự là những người trị vì đất nước này.”

Jack bán tín bán nghi nhìn Phùng Vân Sơn, không thể chấp nhận được việc một người lại tự báo tin về cái chết của mình, nhưng Lục Kiều Kiều thì hoàn toàn không nghi ngờ những lời họ Phùng vừa nói ra, cô bảo anh ta: “Tôi nghĩ mình hiểu tại sao sau khi tới châu Vĩnh An, Phùng quân sư lại không tiếp tục đánh thành cướp đất nữa rồi.”

Phùng Vân Sơn thở dài lắc đầu, gương mặt lộ ra một nụ cười thanh thản: “Lục tiên sinh đúng là hiểu thấu lòng người, bình sinh có được một tri kỷ như vậy cũng đủ lắm rồi, Phùng Vân Sơn có thể kính cô một ly nữa được không?”

Lục Kiều Kiều thấy sống mũi cay cay, không nói nên lời, lại nâng chén lên uống với anh ta, Jack lo lắng hỏi cô: “Em còn uống được không?”

Lục Kiều Kiều rơm rớm nước mắt đáp: “Được, tối nay Phùng quân sư uống được chừng nào, em sẽ uống chừng ấy...”

Phùng Vân Sơn đặt tay lên vai Jack nói: “Jack huynh đệ, người chết như ngọn đèn tắt, có người để lại cho con cháu tiền tài ruộng đất, có người để cho hậu nhân trước tác tư tưởng, kẻ thảo dân Phùng Vân Sơn này có thể để lại thứ gì đây? Thiên quân có thể giết sạch giặc Thanh bình định thiên hạ trong một năm hay không? Hiện giờ chúng ta chỉ có hai vạn binh tướng, ba vạn dân thường rúc trong tòa thành Vĩnh An nhỏ bé này, làm sao có thể chứ? Dầu cho chúng ta có ngày đêm không ngừng chiến đấu, sau một năm cũng không thể đánh tới được Bắc Kinh. Nhưng tôi có thể vì Thái Bình Thiên Quốc để lại một bộ pháp chế, để cho người trong thiên hạ sau này được ăn no mặc ấm, một năm hai năm không đánh được giang sơn cũng không sao, cho dù tôi chết đi, pháp chế vẫn sẽ luôn chống đỡ cho Thái Bình Thiên Quốc không sụp đổ; dầu cho Thiên quân thua trận cũng không sao, chỉ cần trong thiên hạ có một đám những kẻ lòng ôm chí lớn khác, họ có thể đem pháp chế của Thái Bình Thiên Quốc xây dựng lại lần nữa. Quân đội mà không có pháp chế, không có mục đích chỉ là bọn giặc cỏ, đánh được một tòa thành là giặc, đánh được mười tòa thành cũng vẫn là giặc cỏ, đánh khắp thiên hạ rồi cũng chỉ là tội nhân lịch sử, hại nước hại dân, cuối cùng lưu tiếng xấu ngàn đời mà thôi. Nhưng nếu có một pháp chế có thể khiến trăm họ ăn no mặc ấm, thì dầu chỉ có một tòa thành, chỉ bảo vệ một vạn hộ dân, cũng là một Thiên quốc nhỏ rồi...”

Trầm mặc hồi lâu, Phùng Vân Sơn mới khẽ nói hết lời: “ít nhất là khi còn sống... để ta được nhìn thấy cảnh Thái Bình trong mộng.” Dứt lời, anh ta rót cho mình một chén rượu đầy, uống một hơi cạn sạch.

Lần này tới lượt Jack vỗ vai Phùng Vân Sơn, anh uống với họ Phùng một chén, sau đó hỏi: “Người nhà Phùng quân sư thì sao? Anh có vợ và con chứ?”

Phùng Vân Sơn đã uống khá nhiều rượu, nghe thấy Jack hỏi vậy, nước mắt lập tức trào ra, cả bọn đều không ngờ Phùng quân sư văn thao võ lược, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng lại rơi lệ, chỉ thấy hai mắt Phùng Vân Sơn đỏ ửng lên, anh ta nói: “Các vị biết không? Sau đại chiến ở núi Quan Thôn, tôi vốn định từ cửa sông Tầm Giang đánh tới Quảng Đông, về quê đón vợ con,

nhưng vừa mới nhận được tin tức, bọn họ đã bị giặc Thanh giết sạch cả rồi...”

Phùng Vân Sơn vừa dứt lời, liền gục mặt xuống bàn khóc rống lên, cả bọn lập tức luống cuống tay chân, tâm trạng nặng nề tột đỉnh.

Sau hôn lễ linh đình, Hồng Tuyên Kiều trở thành nương nương của Tây vương Tiêu Triều Quý, dựa theo lễ lối của Thái Bình Thiên Quốc, được tôn xưng là Tiêu vương nương. Hồng Tuyên Kiều một lòng dốc sức lập nên một đội nữ quân lớn mạnh, sau khi cô lấy danh nghĩa Tiêu vương nương thống lĩnh, mở rộng biên chế, nữ quân đã trở thành một cánh quân có sức chiến đấu khiến người ta phải nhìn bằng con mắt hoàn toàn khác.

Quân Thanh không có Hưởng Vinh lãnh đạo còn hỗn loạn hơn cả trước đây, chiến thuật và sức chiến đấu đều bị quân Thái Bình nắm rõ trong lòng bàn tay. Quân Thanh đánh trận nhất định sẽ ăn sáng xong mới bắt đầu tấn công vào những cứ điểm bên ngoài thành, chiều tối liền thu quân về doanh trại ăn cơm tối, giờ giấc chuẩn xác như đám văn thư làm việc trong nha môn, mỗi ngày làm đúng bốn canh giờ, sinh hoạt rất có quy luật; mỗi lần tổ chức vây công quy mô lớn, nhất định sẽ vây ba mặt để trống một mặt, chủ yếu là nghĩ tới khả năng quân Thái Bình bị thua, muốn đột phá vòng vây, cần cho đối phương có đường thoát, sau đó sẽ truy kích tiêu diệt, nào ngờ quân Thái Bình lại chưa từng bại trận, vì vậy cũng không có ý định phá vây, ngược lại còn ngày ngày đối chiến luyện tập với quân Thanh, hào hứng không bút nào tả xiết. Trong hoàn cảnh vô kế khả thi ấy, ngoài việc chính diện giao chiến mỗi ngày, quân Thanh cũng bắt đầu giở ra các hoạt động gián điệp khác nhau.

An Thanh Viễn đã bỏ vào Thượng Đế hội một lượng lớn vàng bạc, gần đây ở Vân Nam nhận được tin tức quân Thái Bình đánh hạ được châu Vĩnh An, cũng dẫn theo hai tên bảo tiêu thân cận lên vào thành Vĩnh An xem hiệu quả đầu tư của mình ra sao. Trông thấy kho tàng của quân Thái Bình đầy ắp, anh ta đương nhiên rất vui mừng, nhưng vụ làm ăn thay triều đổi đại này là khoản đầu tư lâu dài, hiện tại đòi hỏi chỗ tốt gì cũng không được phù hợp với tình hình thực tế cho lắm, vì vậy anh ta tạm thời ở lại nhà Lục Kiều

Kiều, một là hai anh em có thể tâm sự chuyện cũ, hai là cũng có thể quan sát tình hình tác chiến của quân Thái Bình, nghiên cứu bước đầu tư tiếp theo sẽ như thế nào.

Người hợp chuyện với An Thanh Viễn nhất không ai khác ngoài tay phú thương Hồ Dĩ Hoảng, cũng là người đầu tư vào quân Thái Bình. Hồ Dĩ Hoảng là kẻ trọng nghĩa khinh tài, vì chướng mắt trước cảnh địa chủ áp bức nông dân, trong cơn tức giận đã đốt nhà tên ác bá địa phương, rồi phản nộ mang theo gia quyến tiền bạc tham gia khởi nghĩa, xét về mặt động cơ thì y đơn thuần hơn An Thanh Viễn nhiều, nhưng về cách làm thì hai người tựa như một khuôn đúc ra, đều là tay buôn bán có nghề, cũng nhìn thấy được sự phát triển lâu dài của quân Thái Bình, đương nhiên là nói không hết chuyện.

Quân Thanh không thể tưởng tượng được những kẻ lăm tiền lại cam tâm tình nguyện gia nhập Thượng Đế hội, đoán rằng Hồ Dĩ Hoảng bị ép nhập bọn, khi không còn hy vọng phá thành, điều đầu tiên bọn họ nghĩ tới chính là xúi giục họ Hồ làm phản hòng nội ứng ngoại hợp tấn công thành. Em trai Hồ Dĩ Hoảng là Hồ Dĩ Dương tổ chức một nhóm quân đoàn luyện ủng hộ triều đình, quân Thanh bèn sắp xếp cho Hồ Dĩ Dương viết thư cho Hồ Dĩ Hoảng bảo y phối hợp, nhưng Hồ Dĩ Hoảng lại giao thư cho Hồng Tú Toàn, còn bắt giam cả người đưa thư, bắt Hồ Dĩ Dương giao tiền chuộc mới chịu thả người. An Thanh Viễn nghe xong hết sức tán thưởng cách làm của Hồ Dĩ Hoảng, thủ pháp này quả là có phong cách của thương gia, nguyên tắc cần phải giữ, tiền cũng cần phải kiếm. Quả nhiên Hồ Dĩ Dương nhanh chóng phái người đưa tới hai cái hộp lớn, còn gửi thư kèm theo nói một hộp là bạc để chuộc người, hộp kia là lễ vật nhận sai với Thiên vương, niêm phong dán trên miệng hộp đề chữ “Hồng Tú Toàn Thiên vương, Dương Tú Thanh Đông vương cùng xé”.

Hồ Dĩ Hoảng nhận được chiếc hộp liền đi tìm An Thanh Viễn, hai gã con buôn nhìn hai chiếc hộp gói gói đầu, đều cảm thấy có gì đó không ổn, vụ làm ăn này cũng dễ dàng quá thì phải, giao một phần tiền là có thể nhận người về rồi, còn tặng đồ lấy lòng Thiên vương làm gì nữa? Nhưng nếu người ta thực sự có thành ý thì mình cũng không thể bỏ túi quốc lễ của

Thiên vương được, vậy là hai người liền mang hộp đi tìm Phùng Vân Sơn, Phùng Vân Sơn lập tức vào nhà môn kiếm Hồng Tú Toàn và Dương Tú Thanh, đồng thời sai thân binh đi gọi Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều và Jack nhàn rỗi mấy hôm liền đang cuồng tay cuồng chân, vừa nghe có chuyện lập tức hào hứng chạy tới nhà môn, vừa khéo trông thấy một đám đại vương mặc áo vàng đang quây quanh hai cái hộp rầm rì bàn tán. ở đằng xa, nhị ca An Thanh Viễn cao to của cô đứng cạnh một ông bác mập mập rắn chắc đang vê cằm. Xung quanh, như thường lệ, vẫn có mười mấy thị nữ xinh đẹp đứng hầu.

Lục Kiều Kiều bước vào, hành lễ chào hỏi qua loa các vị vương gia, sau đó hăm hở hỏi: “Sao vậy, có chuyện gì hả?”

Phùng Vân Sơn chỉ vào hai cái hộp nói: “Giặc Thanh tặng đồ cho Thiên vương và Đông vương, có điều không biết bên trong là cái gì?”

Lục Kiều Kiều vừa thấy tình cảnh này đã biết ngay Phùng Vân Sơn muốn làm gì, cô cười cười nhìn họ Phùng nói: “Phùng quân sư, muốn gọi tôi đến bói thử xem bên trong là thứ gì đúng không?”

Lúc này, An Thanh Viễn chen vào nói: “Kiều Kiều, hai cái hộp này rất kỳ lạ, anh và Hồ đại gia cảm thấy có vấn đề mới không dám bóc niêm phong, em phải cẩn thận một chút.”

Sau khi sống chung với Lục Kiều Kiều được mấy năm, An Thanh Viễn cũng đã học theo Jack và Đặng Nghiêu gọi cô bằng tên cô tự đặt, Lục Kiều Kiều cảm thấy rất thuận tai, cô nhoẻn miệng cười với anh trai một cái, lại gật đầu chào hỏi Hồ Dĩ Hoảng, đoạn bảo Phùng Vân Sơn: “Phùng quân sư cũng biết bói toán, tự mình xem là được rồi, tôi ở bên cạnh học hỏi.”

Dương Tú Thanh nói: “Chậc, a muội, là tôi nhờ quân sư mời cô đến đó, ngộ nhờ trong cái hộp này có gì cổ quái làm người ta bị thương thì phiền phức lắm, cả cô lẫn quân sư cùng nhau bói một quẻ đi.”

Lục Kiều Kiều nhìn Dương Tú Thanh nói: “Đông vương, tôi đề nghị toàn bộ mọi người ra ngoài hết, sau đó dùng mấy sợi dây dài mở hộp từ xa, như vậy tất cả đều có thể an toàn.”

Dương Tú Thanh nói: “ừm, như vậy đương nhiên là hay nhất, nhưng tôi muốn xem thử công lực bói toán của hai vị đến đâu trước khi mở hộp, sau đó tối nay mọi người đến vương phủ ăn tiệc, vị nào đoán trúng sẽ có trọng thưởng, đoán không đúng thì phải phạt tám chén rượu.”

Lục Kiều Kiều mừng rỡ, sáng bừng mắt lên: “ừm? Tôi muốn có một cái mũ màu vàng!”

Dương Tú Thanh thấy lời này vừa khéo đúng với ý nguyện của mình, lập tức nói: “Quan viên Thiên triều mới có thể đội mũ vàng, nếu cô muốn đội, tôi lập tức phong cô làm nữ thừa tướng luôn bây giờ.”

“Phì! Phải làm quan hả, vậy thôi đi, tôi vẫn cứ lấy bạc vậy.” Lục Kiều Kiều biết Dương Tú Thanh đang được đẳng chân lân đẳng đầu, từ lâu y đã nhiều lần ám chỉ muốn Lục Kiều Kiều gia nhập quân Thái Bình, nhưng Lục Kiều Kiều chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó, cô quay sang nói với Phùng Vân Sơn: “Phùng quân sư, muốn đoán thế nào đây?”

“Dùng hai người chúng ta để bói vậy, Lục tiên sinh bắt quẻ đi.”

Lục Kiều Kiều đáp “được” một tiếng, sau đó cất lời: “Anh đứng gần cửa lớn hơn, anh ở ngoài tôi ở trong, vì vậy quẻ ngoài là anh, quẻ trong là tôi, anh tên là Vân Sơn, vậy lấy quẻ Cấn làm quẻ tượng, tôi có anh trai ở đây, trong nhà lại là con gái út, vậy tôi lấy quẻ Đoài làm quẻ tượng, bắt ra quẻ trên Cấn dưới Đoài, tức là quẻ Tốn.”

Phùng Vân Sơn chưa bao giờ bắt quẻ kiểu này, cảm thấy phương thức bắt quẻ kỳ dị này rất mới mẻ, anh ta cười cười nói: “Vậy để tôi giải quẻ nhé, quẻ ngoài là Cấn cũng là cái hộp, quẻ trong là Đoài, có tượng là đầm nước, h lẫn là vật dạng dịch lỏng có thể ăn uống, nhưng quẻ chung lại là Tốn, Tốn Thương có tượng gây hại cho người, tôi đoán trong hộp là một cái bình vuông, trong bình có rượu độc.”

Các vị đại vương trong sảnh đều tò mò hết sức, chỉ đợi Lục Kiều Kiều nói ra một đáp án khác. Lục Kiều Kiều đẩy chiếc hộp phía bên ngoài ra một chút, đoạn nói: “Tôi cũng cho rằng Phùng tiên sinh giải đúng, đem cái hộp này ra ngoài dùng dây kéo mở ra trước đi.”

Hồng Tú Toàn hỏi: “Không phải mở hai cái hộp cùng lúc à?”

Nhưng Lục Kiều Kiều lại quay sang hỏi Phùng Vân Sơn: “Anh đoán cả hai hộp đấy à??”

Phùng Vân Sơn nói phải, Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Hai cái hộp này một đặt ở mé ngoài cửa lớn, một ở mé bên trong, anh chỉ dùng quẻ gốc bên ngoài để đoán, vì vậy chỉ có thể mở cái hộp bên ngoài, cái hộp nằm ở mé trong là dành cho Thiên vương và Đông vương, phải dùng quẻ trong quẻ để đoán.”

Mọi người nghe cô nói vậy đều mờ mịt không hiểu gì, chỉ có Phùng Vân Sơn thắc mắc hỏi: “Vậy Lục tiên sinh giải quẻ trong quẻ này như thế nào?”

Lục Kiều Kiều đặt tay lên cái hộp bên trong, nói: “Rút ra hào hai, ba, bốn, năm trong quẻ Tổn, phân quẻ lại, có thể bắt ra quẻ Địa Lôi Phục, quẻ Phục chỉ dưới đất có sấm, ẩn bên trong quẻ Tổn, cũng có nghĩa là bên trong hộp này có thuốc nổ, làm ra để ám sát.”

Mọi người nghe vậy đều lùi ra xa mấy bước, Jack vươn tay tóm tay Lục Kiều Kiều kéo cô lại bên cạnh mình. Dương Tú Thanh lập tức hạ lệnh dùng dây dài mở cái hộp đầu tiên trước, bên trong quả nhiên một nửa là bạc, một nửa là bình rượu, dùng kim bạc thử rượu trong bình, kim bạc liền đổi màu đen sì, rõ ràng là có độc. Dương Tú Thanh thấy đoán trúng cái hộp đầu tiên, liền mừng rỡ ôm lấy chiếc hộp lễ vật dành cho mình, cả bọn vội kêu lên nguy hiểm, ngay đến Lục Kiều Kiều cũng không hiểu rốt cuộc y muốn làm gì.

Dương Tú Thanh ôm cái hộp rào bước ra đại đường xử án bên ngoài nha môn, đặt nó xuống chỗ lộ thiên, rồi quát đuổi đám thân binh đứng xung quanh, sau đó giơ hai tay lên trời không ngừng run rẩy, kể đó toàn thân cũng bắt đầu run lên bần bật, miệng phát ra những tiếng lảm bả lảm bàm. Đột nhiên, động tác của y dừng phắt lại, đứng giữa đại đường, thanh thế uy vũ, hai mắt trợn tròn lên, tựa như Quan Công trong hí kịch, gầm lớn:

“Hoàng Thượng Đế hạ phàm, các người còn không mau quỳ xuống nghênh tiếp!”

Phùng Vân Sơn lập tức dẫn đầu chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh quỳ xuống, bọn Hồng Tú Toàn cũng quỳ xuống dập đầu, tựa hồ đang diễn một vở kịch đã tập trước. Thì ra, hồi còn trong Thượng Đế hội, Hồng Tú Toàn

đã lấy thân phận là con của Hoàng Thượng Đế hạ phàm thống lĩnh giáo chúng, nhưng trong khoảng thời gian Hồng Tú Toàn rời khỏi Thượng Đế hội, Dương Tú Thanh đã trở thành người phát ngôn được chỉ định duy nhất của Hoàng Thượng Đế, cũng tức là nếu Hoàng Thượng Đế nhập vào thân thể y, y liền trở thành cha của Hồng Tú Toàn. Nhưng lúc đó, Hồng Tú Toàn không thể không thừa nhận địa vị của y, vì vậy thi thoảng, Dương Tú Thanh lại danh chính ngôn thuận trở thành Thiên Phụ của Hồng Tú Toàn, còn Hồng Tú Toàn thì chỉ như kẻ câm ăn phải hoàng liên, đắng nghét mà không thể nói ra, còn phải dẫn theo một đám huynh đệ diễn kịch với họ Dương, bằng không, bóc mẽ y cũng là bóc mẽ chính mình.

Jack chưa từng nghĩ đến chuyện Thượng Đế sẽ hạ phàm, lại nhập vào thân thể của một gã thanh niên tuần tú hai mươi mấy tuổi đầu, chỉ biết đứng cạnh đó trợn tròn mắt kinh ngạc, Lục Kiều Kiều kéo kéo mấy cái liền cũng không sao khiến anh quỳ xuống được, bèn dứt khoát đẩy luôn anh vào nhà trong, không tham gia trò nhiệt náo này.

Hoàng Thượng Đế nghiêm giọng công bố âm mưu sát hại Thiên vương và Đông vương của giặc Thanh, đồng thời chỉ rõ bên trong cái hộp có thuốc nổ, vừa nói dứt lời, Dương Tú Thanh liền trợn ngược mắt lên, ngã vật ra đất hôn mê bất tỉnh.

Mọi người vội đến đỡ y dậy, Dương Tú Thanh đột nhiên tỉnh lại, giật mình hỏi: “Vừa nãy xảy ra chuyện gì vậy? Sao ta lại ở đây?”

Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn đều biết y đang diễn kịch cho quân dân toàn thành xem, chính là để mọi người biết y được Thượng Đế ban cho quyền năng vô thượng, nhưng phen này cũng lợi dụng hơi quá đà rồi, Hồng Tú Toàn bực bội nói: “Hoàng Thượng Đế hạ phàm, nói trong cái hộp kia có thuốc nổ, bảo chúng ta cẩn thận một chút.”

“Hả? Có chuyện đó sao, phải cảm tạ lòng nhân ái của Hoàng Thượng Đế dành cho chúng ta mới được.” Dương Tú Thanh nói xong, liền lộ vẻ thành kính cảm kích hết sức khoa trương, chạy tới giữa khoảng đất trống lộ thiên cao giọng kêu lên: “Toàn quân hãy cùng với ta ca ngợi quyền năng của Thượng Đế!” Sau đó, y quỳ xuống đất, hướng lên bầu không đập đầu ba

cái, làm tất cả lại phải quỳ xuống theo y lần nữa, còn cùng nhau hát một bài ca tụng sức mạnh của Thiên Phụ. Sau khi làm đủ trò, toàn bộ mới tránh ra xa, dùng bàn làm lá chắn bảo vệ, đám quân sĩ cắt đặt nhau dùng dây dài mở hộp, “à” một tiếng, khoảng đất phía trước nha môn bị nổ ra một cái hố lớn, quân sĩ lớn tiếng reo hò hoan hô thần tích của Đông vương, lũ lượt chạy đi báo tin.

Xem màn kịch ấy, Lục Kiều Kiều và Jack đều tức đến trợn tròn mắt lên, đến khi Dương Tú Thanh hiển lộ uy phong chán chê bên ngoài nha môn, quay về gọi họ vào nội đường ăn cơm, lại tặng vàng tặng bạc cho Lục Kiều Kiều, hai người mới nguôi giận. Có điều, cơn giận đã nuốt trôi, nhưng họ vẫn bị Dương Tú Thanh nửa đùa nửa thật uy hiếp phải giữ bí mật, bằng không sẽ “vân trung tuyết Lục Kiều Kiều chẳng hề lo lắng bị chém bay đầu, vì trong lòng cô vốn che giấu quá nhiều bí mật, từ lâu đã quen với việc giữ miệng kín như bưng, Đông vương giở trò đem thần thánh ra lập uy này cũng không có gì mới mẻ, vua chúa các đời chẳng phải cũng luôn bảo mình là chân long tái thế, gánh vác thiên mệnh đó sao? ở Trung Quốc, những trò về kiểu này hết sức bình thường, thậm chí không giở trò này thì còn không thể làm hoàng đế. Nhưng Jack lại không nghĩ như thế, anh không phải người Trung Quốc, không thể dùng đầu óc của người Trung Quốc để lý giải nội tình đằng sau màn kịch này. Anh không thể chấp nhận việc lãnh tụ Thái Bình Thiên Quốc lại lấy danh nghĩa của Thượng Đế ra lừa gạt dân chúng, cũng không thể chấp nhận việc Dương Tú Thanh chiếm hết công lao của Lục Kiều Kiều, trên đường về nhà cứ phần nản không ngớt, đồng thời cũng tăng thêm vài phần ác cảm đối với mấy vị lãnh tụ của quân Thái Bình.

Chiến sự ngoài thành lúc đánh lúc ngừng, thậm chí đã sang năm mới. Trong thành thỉnh thoảng lại tra ra được gian tế của quân Thanh, có kẻ vào thành đầu độc, lại có kẻ khiêu khích ly gián; bên phía quân Thái Bình cũng coi trọng công tác gián điệp hơn, một mặt mua chuộc gián điệp trong quân Thanh thăm dò được nhiều tin tức, mặt khác lại phái người đưa giá cao chiêu mộ các lão binh có kinh nghiệm của đối phương, một số binh sĩ thấy lương bổng của quân Thái Bình cao hơn quân Thanh nhiều, liền đi suốt đêm

sang doanh trại quân Thái Bình đổi quân phục, lập tức trở thành nghĩa sĩ phản Thanh. Cuộc chiến cứ như vậy mà diễn ra không ngừng nghỉ.

Thời gian dần trôi, hoàng đế Hàm Phong đã rơi vào cảnh tuyệt vọng đành phục hồi chức quan cho Hương Vinh, để y trở về chiến trường Vĩnh An, quân Thanh ngoài thành cũng bắt đầu thắt chặt vòng vây, không ai có thể tự do ra vào thành Vĩnh An được nữa. Lương thực trong thành bắt đầu thiếu thốn, nhưng thiếu muối và hỏa dược mới là vấn đề lớn nhất. Mạnh Hiệt cũng không nấu được món gì ngon nữa, Lục Kiều Kiều ngày ngày đều phải ăn các thứ không có mùi vị, mồm miệng nhạt thêch, cô bắt đầu cảm thấy toàn thân không còn chút sức lực, cứ tiếp tục thế này chắc chắn sẽ đổ bệnh. Có điều, quân Thanh cũng không vì đối thủ không có muối ăn mà dừng tấn công, quân Thái Bình dù đã mềm nhũn cả người cũng vẫn phải ra trận chiến đấu.

Hôm nay, Hồng Tuyên Kiều đột nhiên dẫn theo nữ quân đến trước cửa nhà Lục Kiều Kiều, nói có trận chiến quan trọng, hỏi Lục Kiều Kiều có muốn tham gia không. Lục Kiều Kiều vừa nghe thế đã phấn chấn tinh thần, vội vàng hỏi han tình hình cụ thể, Hồng Tuyên Kiều ra vẻ thần bí nói: “Cô đến đó thì sẽ biết.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy lập tức nói: “Được, để tôi vào trong lấy súng.” Sau đó, cô quay sang hỏi Jack: “Anh đi không?” Jack và An Thanh Viễn đều nháy ra, An Thanh Viễn nói: “Kiều Kiều, anh đi với em, anh vẫn chưa thực sự tham gia chiến đấu lần nào, đợi anh lấy súng đã.”

Jack nhún vai bình tĩnh nói: “Anh thì sao cũng được, em đi thì anh đi.”

Lục Kiều Kiều thay bộ chiến y bó sát người, đeo súng bước ra hỏi: “Chỉ có nữ quân đi thôi à?”

“Còn một cánh quân của Hồng môn nữa, La Đại Cương dẫn đội đánh tiên phong, chúng ta đoạn hậu.”

Lục Kiều Kiều đảo mắt một vòng, thầm nhủ: tổ hợp này sao mà quen thuộc vậy?

Vốn dĩ, quân Thái Bình đã dựa theo Long quyết đặt ra các cứ điểm trên khí khẩu phong thủy bên ngoài thành Vĩnh An, trừ phi chiến sự ngoài thành báo

nguy, bằng không các cứ điểm có thể hỗ trợ lẫn nhau, không cần trong thành phải xuất binh cứu viện. Thế nhưng, từ sau khi trở lại chiến trường cầm quân, Hưởng Vinh như thể đã biến thành con người khác, không ngờ lại tìm ra chiến thuật hữu hiệu phá được chiến thuật giữ nơi hiểm yếu của quân Thái Bình. Mỗi lần tấn công một cứ điểm, quân Thanh đều đặt mấy đạo phục binh, trước tiên dồn dập tấn công mạnh mẽ một cứ điểm, dẫn dụ cho quân Thái Bình ở những cứ điểm xung quanh cứu viện, sau đó dùng phục binh chặn đánh giữa đường, khi binh lực chính trong thành ra tăng viện, đạo phục binh cuối cùng sẽ cắt đứt tuyến đường trở về thành, hòng chia tách vây giết quân Thái Bình bên ngoài thành, chiến thuật này liên tục đạt hiệu quả, quân Thái Bình không còn điều võ giương oai trên chiến trường như trước kia được nữa.

Hiện tại, Hồng Tuyên Kiều và La Đại Cường đích thân xuất trận, e rằng sẽ lại là một trận ác liệt, cả nhà Lục Kiều Kiều cầm súng trường kỵ binh theo Hồng Tuyên Kiều xuất chiến, một là vì nghĩa khí, hai là cũng cậy mình bắn súng giỏi, cưỡi ngựa tài, chỉ cần ba người đều ở trên lưng ngựa, phỏng chừng không có trận địa nào không xông qua nổi, vì vậy mới táo gan ra giữa trận đánh một phen.

Đội nhân mã quân Thái Bình xông ra cổng thành, vượt qua mấy cứ điểm đang chiến đấu, đến một góc chiến trường, đám quân Thanh phía trước thoát nhìn phỏng chừng có mấy nghìn người, cờ rồng phấp phới, đao thương san sát, trông như đã bày trận sẵn sàng. Lục Kiều Kiều hơi ngạc nhiên, đến thời điểm này chiến thuật của hai bên giao chiến đều đã thay đổi, quân Thanh tác chiến đã linh hoạt và táo gan hơn trước nhiều, cô vốn tưởng lần này ra ngoài thành là đi cứu viện cứ điểm, nhưng nhìn trận thế này lại giống như trong Tam Quốc diễn nghĩa vậy, hai bên lẽ lẽ bày trận, cứ đà này, bước tiếp theo hẳn là tướng lĩnh hai bên xông ra máng chửi nhau rồi đơn độc khiêu chiến.

Lục Kiều Kiều và Jack cùng mấy trăm nữ quân áp trận phía sau, còn An Thanh Viễn lại thúc ngựa xông tới chỗ quân tiên phong, đứng bên cạnh La Đại Cường. La Đại Cường bố trí xong xuôi ba cánh quân tả, hữu và trung

quân đối ứng với vị trí của quân Thanh, rồi tự mình cầm thanh đao cán dài giục ngựa xông ra, bên phía đối phương cũng xông ra một viên tướng vóc người nhỏ thó, đầu đội mũ nhung đen gán lông công, tay cầm cửu hoàn đại đao, mũi to mắt bé, từ đằng xa Lục Kiều Kiều đã nhận ra y chính là Trương Chiêu. Cô ngoảnh đầu lại nói với Hồng Tuyên Kiều: “Tên đó là Dê To Đầu?! Người quen mà, trận này đánh thế nào đây?”

Hồng Tuyên Kiều sầm mặt nói: “Đừng nôn nóng, xem kịch đi.”

Giữa trận địa, hai kẻ thù cũ là Trương Chiêu và La Đại Cương đỏ mặt tía tai, mắng chửi nhau mấy câu không ai nghe rõ, sau đó không dài dòng vung đao lên chém luôn. Quân sĩ hai bên thấy hai vị chủ tướng quyết đấu, liền nhao nhao khua cờ gỗ trống trợ uy. Có điều, chiến sự không hề lạc quan, La Đại Cương đánh được mấy hiệp liền bại lui, Trương Chiêu hướng về phía quân Thanh vung đại đao lên, đội bán súng lập tức ra tay với quân Thái Bình. Đội tiên phong của quân Thanh xông tới cách quân Thái Bình chừng trăm bước chân thì đột nhiên dừng lại, xếp thành trận hình hàng ngang, nhắm vào quân Thái Bình khai hỏa trên diện rộng, nhất thời tiếng súng vang trời, khói thuốc súng mù mịt. Quân Thái Bình đang định xông lên ứng chiến trông thấy đội súng Tây khai hỏa lập tức lùi về, đúng là binh bại như núi đổ, tình thế đã không sao vẫn hồi được nữa.

Lục Kiều Kiều hốt hoảng trong lòng, quân Thanh mà mạnh như vậy sao? Tên Trương Chiêu này quả không phải hạng vớ vẩn, vóc người nhỏ thó, tuổi tác cũng không lớn mà đã cầm đầu mấy nghìn Hồng binh đánh khắp Lương Quảng, cả La Đại Cương cũng không phải đối thủ của y. Lục Kiều Kiều nom tình thế càng lúc càng tệ, lại quay đầu sang hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Có xông lên phản kích không?”

Hồng Tuyên Kiều đưa tay ấn lá cờ trong tay nữ binh cầm cờ bên cạnh lại, trầm giọng nói: “Nữ quân không được vọng động, quan sát trước đã.”

Ba cánh quân của La Đại Cương bị hỏa lực mạnh mẽ của quân Thanh ép lui, quân Thanh lập tức triển khai đợt công kích thứ hai, phía sau đội súng Tây là một đội kỵ binh lớn, lá cờ xanh phất lên, Trương Chiêu cưỡi ngựa xông lên trước, dẫn theo cả một doanh kỵ binh lao về phía quân Thái Bình,

tiếng vó ngựa chấn động mặt đất, khí thế hung mãnh hơn kỵ binh quân Thanh thường ngày gấp bội. La Đại Cương giật lấy lá cờ lớn thêu chữ La trên tay tên lính phát cờ, đích thân phát cờ chỉ huy đội ngũ lùi lại, sau đó kéo An Thanh Viễn giục ngựa bỏ chạy thực mạng.

Quân Thái Bình ồ ạt rút lui như thủy triều, lùi về phía sau hai dặm, nhưng lại có một đội súng Tây chừng trăm người mai phục lại, khi các quân sĩ khác đã rút sạch, trước mặt kỵ binh của quân Thanh là một hàng dài các tay súng, lần này đến lượt quân Thái Bình nổ súng vang trời, đợt tấn công của kỵ binh quân Thanh lập tức bị cản lại. Lục Kiều Kiều quan sát thấy một hiện tượng kỳ lạ, sau mông đám ngựa của quân Thanh đều đeo theo hai cái bao, một doanh kỵ binh mấy trăm con ngựa, mỗi con hai bao tức là gần nghìn bao tải, bọn chúng định làm gì?

Cô và Jack đang lấy làm thắc mắc, thì lại trông thấy cảnh tượng còn kỳ quặc hơn, quân Thanh trúng đạn mà không thấy có người hoặc ngựa ngã xuống, chiến mã chỉ hí dài, chồm hai chân trước lên, hai cái bao đeo sau mông rơi xuống đất, sau đó cuống cuồng bỏ chạy. Lục Kiều Kiều và Jack kinh ngạc nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều liền bật cười khúc khích đáp: “Trong súng chỉ có thuốc nổ chứ không có đạn.”

Quân Thanh vẫn chưa rút hết, một nhóm nhỏ quân Thái Bình đã xông ra trận địa, cắt toạc bao tải dưới đất kiểm hàng, đám binh sĩ kiểm hàng xong gật gật đầu với La Đại Cương, lá cờ lớn trong tay họ La lại khua một vòng, trận địa bên quân Thái Bình vang lên tiếng kèn hiệu tấn công, ba quân lập tức ngừng tháo lui, thuận theo hướng phát cờ mà quay lại xông về phía quân Thanh. Hồng Tuyên Kiều lấy trên lưng ngựa ra hai cái túi nhỏ nặng trĩu, nói với Lục Kiều Kiều và Jack: “Đến lúc xung phong giết địch rồi, lát nữa nghe thấy hiệu lệnh của tôi thì ném thứ này về phía bọn giặc Thanh nhé.”

Lục Kiều Kiều mở cái túi nhỏ ra xem, thấy bên trong toàn là bạc ròng, gương mặt lập tức nở nụ cười: “Chắc, dùng bạc ném chết bọn chúng hả?”

“Đúng, mọi người tuyệt đối đừng nổ súng, đằng sau đã có người chuyên đốt pháo rồi.” Hồng Tuyên Kiều nói dứt lời, liền giơ cao thanh đao trên tay cao

giọng hét vang, chỉ về phía trước, tên lính cầm cờ bên cạnh cũng cùng lúc chỉ lá cờ đỏ thêu diêm hoa về phía trước, đội kỵ binh nữ liền cùng với đội ngũ Hồng binh của La Đại Cương, lao sầm sập về phía trận địa của Trương Chiêu, tiếng hò hét vang động cả đất trời. Phen này Lục Kiều Kiều và Jack đều được đã cơn nghiền xông pha chiến đấu, loại chiến đấu đảm bảo không chết này, e rằng cả đời họ cũng chỉ gặp được một lần mà thôi.

Lục Kiều Kiều và Jack cùng toàn quân vung đao hò hét, đội nữ quân theo sau Hồng Tuyên Kiều vượt qua quân của La Đại Cương, điên cuồng truy kích quân Thanh đang rút lui. Sau khi đuổi vào sâu trong trận địa quân Thanh hai dặm, phía trước lại xuất hiện một hàng các tay súng, trận thế này thực sự quá quen mắt, hoàn toàn nằm trong dự liệu của các tướng sĩ. Quân Thanh quả nhiên tàn nhẫn nổ súng với các nữ binh, đối mặt với súng Tây, các nữ binh cũng không hề chùn bước, ngược lại còn tung hoành ngang dọc giữa lửa khói mịt mù, anh dũng dùng bạc ròng phản kích, từng thối từng thối bạc ném về phía trận địa súng Tây của quân địch, đã có mấy tên không chống cự nổi ngã lăn ra.

Lúc này, Trương Chiêu giờ thuận bài từ phía sau đội súng Tây xông ra, một tay vung vẩy cừu hoàn đại đao, miệng ngoác ra chửi bới: “Tổ sư cái đám đàn bà này! Có tiền cũng không thể chọi người ta bị thương chứ!” Một nhóm bộ binh cầm thuẫn lập tức xông lên trước che chắn cho đội súng Tây, súng nổ càng mãnh liệt hơn, các thối bạc cũng rơi đồm độp không ngớt xuống bề mặt thuận bài.

Nữ quân nhanh chóng ném hết sạch bạc, lục tục lui khỏi trận địa, Hồng Tuyên Kiều ổn định thế trận trong tiếng súng nổ ù ù ào ào, bảo vệ cho nữ binh cuối cùng rời đi. Lục Kiều Kiều chưa bao giờ được ném bạc thế này, sau khi phóng tay ném thỏa sức, đang định cùng đội ngũ rút đi, chợt nghe thấy Trương Chiêu lớn tiếng gọi: “Lục Kiều Kiều!”, cô ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Trương Chiêu ném về phía mình một cái bao màu đen. Lục Kiều Kiều biết bên trong là bạc, vội giơ cả hai tay ra bắt lấy, lại nghe họ Trương kia nói: “Lúc nào đến tìm ta cũng được, ta đợi cô!” dứt lời, lại đá lông nheo với cô một cái. Jack vẫn luôn ở bên cạnh Lục Kiều Kiều, thấy bộ dạng ấy của

Trương Chiêu thì tức điên người, chửi thầm trong bụng: mát bé tí hìn như vậy mà còn học người ta đá lông nheo? Anh rút súng trường ra, chĩa về phía Trương Chiêu. Đám binh sĩ bên cạnh họ Trương cũng đồng thời giương mười mấy khẩu súng chĩa về phía Jack, cảnh tượng này làm Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cười sằng sặc lên. cả hai đều biết súng của đám binh sĩ bên cạnh Trương Chiêu không hề có đạn, dù có nổ súng thì Jack cũng không ngã xuống, cùng lắm chỉ bị khói hun cho đen sạm mặt mày mà thôi. Jack và Trương Chiêu cũng nhận ra hai cô gái đang cười gì, đành nhìn nhau cười cười. Jack giương súng lên, làm động tác như thể sắp nổ súng, sau đó xoay người giục ngựa đi theo đội nữ quân, chỉ nghe sau lưng vang lên tiếng nổ nước bọt đánh ực của Trương Chiêu.

Sau trận chiến với quân của Trương Chiêu, quân Thái Bình thu được một lượng lớn muối và hỏa dược, tối hôm đó, cả thành Vĩnh An ăn mừng rôm rả, nhà nhà đều có thể nấu được những món ăn đậm đà ngon miệng. Trong điện Thiên vương, các thủ lĩnh cũng đang cười nói vui vẻ, nhưng Hồng Tuyên Kiều lại không có mặt.

Từ sau khi gả cho Tiêu Triều Quý, cô vẫn không thể nào bồi dưỡng được tình cảm dành cho y, bèn mượn cớ nữ quân sự vụ bề bộn, mà quân Thái Bình lại có quy củ nam nữ ở riêng doanh trại, trước khi xây dựng được tiểu Thiên quốc, vợ chồng trong quân không được gặp nhau, bản thân là Tiêu vương nương lại càng phải lấy mình làm gương, vì vậy, sau khi kết hôn cô vẫn thường kỳ ở trong nữ doanh. Tối nay, sau khi uống mấy chén với các vương gia, Hồng Tuyên Kiều liếc nhìn Lâm Phượng Tường ngồi đằng xa mấy lượt, rồi lấy cớ trời lạnh, muốn về sớm đi tuần doanh trại, đoạn dẫn theo hai nữ tướng mới được thăng chức là Hương Quế, Nguyệt Quế rời khỏi Thiên vương điện từ sớm, đi tới doanh trại của quân đội Hồng môn. Đạo quân Hồng môn dưới trướng La Đại Cương xưa nay vốn là chỗ thân quen với Hồng Tuyên Kiều, lại thêm mối quen biết cũ với quân của nhà họ ôn ở Thanh Viễn nên dù vui hay buồn, cô đều chạy đến đây. vả lại, hai chị em Nguyệt Quế, Hương Quế cũng xuất thân từ Hồng môn, sau khi theo chồng gia nhập Thượng Đế hội, chồng của họ và các huynh đệ đi theo đều

được biên chế dưới trướng của La Đại Cương, còn bọn họ lại thuộc nữ quân, cơ hội để vợ chồng gặp mặt vốn đã ít lại càng ít hơn, thậm chí chỉ trên chiến trường mới có cơ hội nhìn nhau từ xa một cái. Hồng Tuyên Kiều cũng rất hiểu nỗi khổ nam nữ chia lìa, nên luôn cố gắng tìm cơ hội phối hợp tác chiến với các quân doanh nam giới, để chị em trong quân đều có cơ hội nhìn thấy thân nhân của mình.

Hồng Tuyên Kiều tới doanh trướng trung quân của doanh trại Hồng môn, quả nhiên thấy La Đại Cương và một đám tướng lĩnh đang ngồi quây quần quanh bếp lửa vui vẻ uống rượu, trên bếp là nồi lẩu xương bò, chính là cái nồi đồng hai đáy mà Hồng Tuyên Kiều cướp được của Lý Thụy đem về. Jack và Lục Kiều Kiều trước giờ không ưa đến Thiên vương điện, nhưng lại thích tìm quân sư Mạnh Hiệt của ôn gia quân ăn chực, vì vậy cũng ngồi đây cười đùa vui vẻ. Hồng Tuyên Kiều vào trướng, thấy toàn là bạn bè thân thiết, lập tức trở nên vui vẻ như thể trở về quê nhà vậy, mọi người thấy Tiêu vương nương đích thân tới thăm doanh trại, lại càng hoan hô ầm ĩ. Nguyệt Quế và Hương Quế hẹn một canh giờ sau sẽ quay lại, rồi dắt tay nhau chạy đến doanh trại quân Hồ Nam của Hồng môn tìm chồng mình.

Mọi người sôi nổi bàn tán về biểu hiện của Trương Chiêu, Lục Kiều Kiều cắn nhả oán trách: “Ra ngoài mua sắm mà cũng không báo trước một tiếng, để tôi chuẩn bị thêm ít bạc đổi ít thứ mình thích chứ.”

Ôn Tổ Ninh nói: “Chuyện này phải giữ bí mật, ngay cả trong quân chúng tôi cũng không dám nói rộng ra. Trước đây, còn có thể trực tiếp tìm y đổi đồ, bây giờ lão Hưởng Vinh kia tinh ranh hơn nhiều, chúng tôi chỉ có thể nhân lúc mấy đạo quân cùng đánh trận, kiếm góc nào mà Hưởng Vinh không nhìn thấy được, đem súng Tây ra bán văng trời văng đất, cả bọn hò hét ầm ĩ, để Hưởng Vinh tưởng bên này đang chém giết mà không chú ý, không làm vậy thì không sao đối chác gì được.”

Mạnh Hiệt hỏi La Đại Cương: “Võ công Dê To Đầu đạo này thế nào rồi, lẫn lộn giữa đám quân Thanh lâu như vậy, hắn ta không chùn tay đi đấy chứ?”

La Đại Cương uống mấy chén rượu, mặt mũi đỏ bừng bừng nói: “Thằng tiểu tử ấy khỏe như vâm, anh cứ thấy hán vẫn dùng được cửu hoàn đại đao

là biết rồi, có điều hôm nay tôi nhường hán đấy chứ, nếu đánh thật tôi nhất định thắng hán cho xem.”

Lục Kiều Kiều cười hì hì nói: “Phì, hôm nay anh nở lòng nào đánh hán ta chứ, hán lại chẳng thành bảo bối của quân Thái Bình rồi còn gì.”

Hồng Tuyên Kiều cũng cười cười tiếp lời: “Hôm nay tên Dê To Đầu ấy không ngờ còn dám trêu chọc Lục tiên sinh của chúng ta nữa, suýt chút nữa bị Jack bắn chết tại trận rồi...”

La Đại Cương nói: “Chết không đổi tính, thằng tiểu tử này vẫn không thể giữ lại trong quân Thái Bình được.”

Jack nhắc đến chuyện này liền nổi cáu: “Hễ trông thấy Kiều Kiều hán đều như vậy, lần sau còn thế nữa, tôi sẽ bắn chết hán, thật đấy, nhất định sẽ cho hán ăn đạn.”

Hồng Tuyên Kiều nhoẻn miệng cười với Jack: “Anh Jack này, đừng tức giận nữa, lần này tại tôi không tốt, vốn tưởng có trò hay nên mới gọi hai người đi cho vui, nhưng lại quên mất Dê To Đầu bao lâu nay vẫn thèm thường sắc đẹp của vợ anh, lần sau nếu còn đánh trận với hán nữa, tôi sẽ báo anh trước, để anh quyết định có đi hay không nhé, cho tôi xin lỗi, đừng giận nữa mà...”

Jack cầm chén lên nhấp một ngụm rượu, nói: “Bỏ đi, bắn chết hán thì trong thành không có muối ăn rồi, có điều hiện giờ hình như tình thế lại lặp lại như lúc bị vây ở Kim Điền, chúng ta liệu có phải phá vây làn nữa không?”

Mạnh Hiệt cũng cất tiếng nói: “Tuyên Kiều à, chuyện này thực sự cần phải bàn với Thiên vương đó, quân Thanh tấn công càng lúc càng mạnh mẽ, tiếp tục đánh như vậy không ổn đâu, phải nhanh chóng vạch ra một sách lược hiệu quả mới được.”

Jack lắc đầu thở dài: “Người Trung Quốc đánh trận đáng sợ thật đấy, hồi ở Mỹ tôi cũng thấy quân đội đánh trận rồi, chẳng bao giờ lắm mưu nhiều kế như vậy, trận pháp cũng không linh hoạt đa biến, chỉ là hai cánh quân xếp thành trận hình vuông lao vào nhau, hoặc đào chiến hào che chắn, sau đó bắn súng bắn pháo vào nhau thôi... nếu mọi người mà đánh với quân đội Mỹ, tôi cho là mọi người sẽ thắng đấy.”

Mọi người nghe thấy vị huynh đệ người Tây này tán dương Thiên quân thiện chiến, đều vô cùng vui vẻ mời rượu Jack. Mạnh Hiệt uống cạn một chén, sau đó nói: “Hồng môn chúng ta thiện chiến là bởi kinh nghiệm trường kỳ phản Thanh phục Minh, quân Thái Bình chỉ là binh lính rút ra từ giáo chúng của Thượng Đế hội, vốn dĩ toàn là nông dân, không đánh giỏi như vậy, thuở ban đầu đánh với đoàn luyện, bọn họ cũng chỉ biết xây tường đất đào cạm bẫy, đánh trận mà như đi săn lợn rừng vậy, tôi nghe các lão binh trong quân Thái Bình kể, mấy năm trước xảy ra một sự kiện khiến cho quân Thái Bình được mở rộng tầm mắt...”

Rất nhiều cánh quân Hồng môn mới gia nhập từ năm ngoái, không biết nhiều về những chuyện trước đây của quân Thái Bình nên mọi người đều háo hức nghe tiếp, Mạnh Hiệt lại kể: “Trong quân Thái Bình, Dương Tú Thanh là người có tài cầm quân nhất, trận pháp và chiến thuật sử dụng bây giờ đều là do anh ta nghĩ ra, nhưng trận pháp của anh ta bắt đầu từ đâu chứ? Nghe nói, có một lần đại bản doanh Kim Điền bị mấy cánh quân đoàn luyện vây công, quân Thái Bình bị người ta đánh cho một phen liếng xiếng...”

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đột nhiên ý thức được chủ đề câu chuyện này sẽ dây dưa sang cả Lý Tiểu Văn, hai người lén lút đưa mắt nhìn nhau, sau đó, Lục Kiều Kiều kéo Jack đứng dậy nói: “Anh à, em buồn ngủ rồi, chúng ta về đi ngủ đi.”

Jack kéo Lục Kiều Kiều lại nói: “Về ngay đây, để anh nghe Mạnh sư gia kể nốt chuyện này đã.”

Hồng Tuyên Kiều cũng lên tiếng: “Mạnh sư gia cũng là nghe người khác kể lại thôi, không đáng tin đâu, chuyện của Thượng Đế hội tôi đây là người biết rõ nhất, lúc tôi tham gia các vị còn chưa gia nhập cơ mà, lúc đó quân Thái Bình không biết đánh trận, nhưng sau này Đông vương ngày đêm nghiên cứu binh pháp của quân đội triều Minh...”

“À, đó là chuyện về sau rồi, tôi đang kể chuyện trước đó cơ mà, cô đừng cắt lời chứ.” Mạnh Hiệt đã uống quá chén, chỉ nhắm nhắm muốn kể chuyện:

“Mọi người đều chưa nghe mà... tối hôm đó, bên ngoài doanh trại đột nhiên có ba đứa trẻ xông vào...”

“Trẻ con?” Mọi người đều lấy làm kinh ngạc, Mạnh Hiệt tiếp lời: “Ba đứa trẻ ấy cũng không biết là giúp cho bên nào, một đứa dùng đao, một đứa dùng thương, còn một đứa dùng cung tên, ba đứa tạo thành một trận thế, giết từ doanh trước đến doanh sau, cứu đi một cô gái bế con nhỏ, sau đó lại từ doanh sau xông thẳng ra cổng doanh trại, mở một con đường máu tựa như giữa chốn không người, lúc đó Đông vương nhìn mà chỉ biết ngây người ra, trong đầu thầm nhủ: tổ sư nhà nó, đánh trận có thể như vậy sao?” “Ba đứa trẻ mà lợi hại vậy sao? Tôi không tin?” ôn Tố Ninh lập tức đưa ra nghi vấn.

Cả bọn sôi nổi bàn luận về tính thật giả của sự kiện này, lại phân tích xem ba đứa trẻ kia dùng trận pháp gì, chỉ riêng Jack nhú chặt lông mày, bắt đầu âm thầm xâu chuỗi những sự việc tựa hồ không hề liên can gì lại với nhau.

## CHƯƠNG 14 - Hỏa phượng hoàng

Ba đứa trẻ tạo thành trận thế mà Mạnh Hiệt vừa nói đến, rõ ràng chính là An Long Nhi, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách xưa nay không có quan hệ gì với Thượng Đế hội, chỉ có An Long Nhi quen biết với mấy người vốn thuộc Hồng môn, nếu cậu cứu ra một cô gái bé con trong chiến trận, người đó chỉ có thể là Lý Tiểu Văn.

Jack nhớ lại hai năm trước, An Long Nhi và đám thiếu niên vốn định cùng họ đi Vân Nam, nhưng trong đêm đại bản doanh Kim Điền bị mấy nhóm đoàn luyện vây công, cả bọn lại mất tích một cách thần bí, lúc bấy giờ đang rối ren loạn lạc, mọi người gấp gáp đi cứu viện nên cũng không hỏi kỹ chuyện này, về sau Lục Kiều Kiều chỉ nói rằng bọn An Long Nhi có việc gấp phải rời khỏi Quảng Tây. Thế nhưng, trong ký ức của Jack, An Long Nhi là một đứa trẻ hành xử rất thận trọng, lại hết sức lễ phép, cậu có thể vô cớ ra đi không từ biệt sao? Trừ phi có một số chuyện mà cả An Long Nhi lẫn Lục Kiều Kiều đều không muốn mình biết.

Anh cũng nhớ ra, khi mới gặp lại Hồng Tuyên Kiều ở huyện thành Bình Nam mình từng hỏi thăm về Lý Tiểu Văn, nhưng cô và Lục Kiều Kiều lại nhanh chóng nói lảng sang chuyện khác, sau này cũng không bao giờ chủ động nhắc đến nữa; sau khi đại bản doanh Kim Điền được giải vây, Jack lại hỏi có thấy Lý Tiểu Văn trong nữ doanh không, Hồng Tuyên Kiều chỉ đối đáp quanh co, sau đó không bao giờ nhắc đến chuyện này nữa. Jack vẫn còn nhớ rõ cảnh tượng Hồng Tuyên Kiều dẫn đầu nữ doanh bá tử các chị em bị giết hại trong đêm Thất Tịch, cảnh tượng ấy thật bi thương, thật lay động lòng người, Hồng Tuyên Kiều là một tướng lĩnh tốt, rất yêu thương nữ binh, liệu cô có để mặc Lý Tiểu Văn mất tích, xong chuyện cũng không hỏi han gì hay không?

Trừ phi cô cũng không thể khẳng định Lý Tiểu Văn sống chết thế nào, thậm chí còn vào hùa với Lục Kiều Kiều để gạt anh.

Hồi ức của Jack truy ngược lại tới đoạn tình duyên ngắn ngủi với Lý Tiểu Văn từ nhiều năm trước: khi Lý Tiểu Văn sắp theo Hồng Tuyên Kiều gia nhập Nữ tử Tuyên đạo hội, Lục Kiều Kiều đã rút ra ba tờ ngân phiếu giá trị cao đưa cho Lý Tiểu Văn. Khi ấy, chỉ cần mấy chục lượng bạc là mua được một người đàn bà, Hồng Tuyên Kiều cũng đã nói trong Nữ tử Tuyên đạo hội bao ăn bao ở, Lục Kiều Kiều yêu tiền như mạng, lại cần phải chi ra mấy trăm lượng để đẩy một kỹ nữ đi hay sao? Trừ phi cô biết Lý Tiểu Văn sẽ phải dùng đến số tiền này trong tương lai.

Cuối cùng, anh nhớ đến cảnh tượng Lục Kiều Kiều và Lý Tiểu Văn vừa gặp mặt nhau, trên cỗ xe ngựa kiểu Tây xa hoa, Lục Kiều Kiều nói cô cần sử dụng Điều hồn phù, bảo Jack đi hỏi rõ Bát tự và tên họ thật của Lý Tiểu Văn, rồi lại xem xét dung mạo Lý Tiểu Văn rất kỹ lưỡng. Lục Kiều Kiều là đại gia huyền học, đã quen thói gặp người là xem tướng trước, ngay từ khoảnh khắc đầu tiên cô đã nắm rõ được cuộc đời của Lý Tiểu Văn, lẽ nào cô không hề hay biết gì về sự sống chết của Lý Tiểu Văn sau này hay sao? Nhiều điểm nghi vấn và không hợp lý đều được Jack kết nối thành một câu chuyện hợp lý, mà căn nguyên của toàn bộ chuyện này chỉ có một...

Jack chau mày nhìn Lục Kiều Kiều, rồi lại nhìn Hồng Tuyên Kiều, khẽ nói: “Hai người gạt tôi?”

Hồng Tuyên Kiều cười ha ha nói: “Anh Jack nói gì vậy chứ, toàn là anh chị em với nhau, sao lại gạt anh được? Kiều Kiều mệt rồi, hai người về nghỉ ngơi trước đi, để tôi tiễn hai người về.”

Jack đưa mắt nhìn sang phía Lục Kiều Kiều, thấy cô đang dờ dẫm nhìn ra ngoài cửa, sắc mặt tái nhợt như lúc hút thuốc phiện năm xưa. Người thông minh tuyệt đỉnh như Lục Kiều Kiều để lộ ra sắc mặt này, hoàn toàn là một lời khẳng định dành cho những suy luận của Jack, anh nhỏ giọng nói với cô: “Nhìn vào mắt anh đây... Lý Tiểu Văn ở đâu?”

Hồng Tuyên Kiều nghe thấy câu hỏi này, chợt cảm thấy da mặt tê rần, Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt Jack, tim đập dồn dập, toàn thân lạnh toát, không nói được lời nào.

Nhìn vẻ mặt Jack rõ ràng đang cố gắng áp chế cơn phẫn nộ trong lòng, trong thời khắc mọi người đang vui vẻ thế này, anh không tiện phát tác ra, gương mặt anh đỏ bừng lên, đưa tay chỉ vào mũi Lục Kiều Kiều một cái, đột nhiên giật tung cửa chạy như bay ra ngoài, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lập tức bám theo sau, các tướng lĩnh đang sôi nổi bàn luận về trận pháp đều hết sức ngạc nhiên, hoàn toàn không biết giữa bọn họ đã xảy ra chuyện gì. Jack chạy thục mạng trên đường phố không người, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều không biết anh định đi đâu, chỉ một mực đuổi theo. Hồng Tuyên Kiều đuổi kịp Jack trước, cô đặt một tay lên vai anh, nói: “Anh Jack, có gì từ từ nói...”

Jack không dừng lại, tay phải hất ngược ra sau muốn gạt tay Hồng Tuyên Kiều ra, nhưng bị Hồng Tuyên Kiều dùng tay kia ấn xuống, thuận thế ôm lấy cánh tay anh, hai chân choãi ra xuống tấn mã bộ níu chặt Jack lại: “Anh Jack, anh định đi đâu...”

Jack bị cô níu chặt không chạy được nữa, liền dừng lại gầm lên: “Bỏ tay ra!” Dứt lời, giơ nắm đấm tay trái lên toan thụi vào mặt Hồng Tuyên Kiều. Hồng Tuyên Kiều không hề né tránh, chỉ giữ chặt cánh tay anh, nói: “Chúng tôi không cố ý gạt anh mà, anh nghe chúng tôi giải thích đã.”

“Cô...” Jack không thể xuống tay đánh người, tức đến nỗi không nói được lời nào nữa, khó khăn lắm mới rặn ra được một câu: “Hai người vẫn luôn gạt tôi, tôi làm sao tin được hai người nữa đây?”

Lúc này, Lục Kiều Kiều cũng đuổi tới nơi, cô vòng tay ôm lấy cánh tay còn lại của Jack, nói: “Jack, đừng chạy nữa, anh định đi đâu chứ?”

Jack kích động nói: “Hai người không chịu kể cho tôi chuyện của Lý Tiểu Văn, nhưng thế nào cũng có người biết, tôi có thể đến nữ doanh hỏi Hồ Cửu Muội, cô ấy tham gia Thượng Đế hội từ những ngày đầu tiên, cô ấy sẽ nói cho tôi biết.”

Hồng Tuyên Kiều không muốn làm lớn chuyện lên ảnh hưởng tới nữ doanh, cô thấy Jack đã dừng lại để nói chuyện, vội vàng khuyên giải: “Tôi sẽ nói với anh, tôi là tướng quân của nữ doanh, biết nhiều hơn Kiều Kiều, hai người về nhà nghe tôi kể có được không...” Lúc nói những lời này, hai tay

cô vẫn níu chặt lấy Jack, như sợ chỉ lơ tay ra là anh sẽ lại xông thẳng đến nữ doanh vậy.

Jack cũng biết làm lớn chuyện này lên chẳng có lợi cho ai cả, anh thở dốc mấy hơi liền, trấn tĩnh lại đôi chút rồi nói: “Hai người buông tôi ra, tôi muốn về nhà.”

Tại nhà Lục Kiều Kiều, ba người vào trong căn phòng nhỏ đóng cửa lại, Jack chăm chú nghe Hồng Tuyên Kiều kể lại toàn bộ sự việc sau khi Lý Tiểu Văn gia nhập Nữ tử Tuyên đạo hội, lúc nghe tới những nỗi khó khăn của Lý Tiểu Văn khi nuôi lớn một đứa nhỏ tóc vàng, anh không kìm được mà rơi nước mắt. Câu chuyện kể tới đoạn nữ doanh bị đồ sát thì dừng lại, Hồng Tuyên Kiều cũng nói với Jack, người cứu Lý Tiểu Văn đi nhất định là An Long Nhi.

Jack đau xót nói với Hồng Tuyên Kiều: “Cám ơn cô vẫn luôn chiếu cố đến cô ấy...”

Nhưng Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Người thực sự nghĩ cho Tiểu Văn là Kiều Kiều, anh đừng trách cô ấy.”

Jack ngẩn người ngồi chờ ra một lúc, sau đó mới hết sức lịch thiệp đuổi khéo Hồng Tuyên Kiều đi: “Xin lỗi, tôi có chuyện muốn nói với Kiều Kiều, cô có thể về trước được không?”

Hồng Tuyên Kiều đành nắm tay Lục Kiều Kiều, khuyên giải: “Từ từ mà nói, chuyện gì cũng có cách giải quyết cả, hai vợ chồng đừng giận nhau...”

Đợi Hồng Tuyên Kiều đi khỏi, Jack thấy Lục Kiều Kiều ngồi trước ngọn đèn đang rầu rĩ níu chặt hai hàng lông mày lại. Nếu là trong quá khứ, Jack nhất định sẽ gắng sức khiến cô vui vẻ, người mà anh yêu nhất chính là Lục Kiều Kiều luôn tươi cười đối mặt với tất cả mọi sự, anh sẵn lòng trả giá bằng cả sinh mạng mình để người phụ nữ này được hạnh phúc, không phải sợ hãi điều gì, nhưng ngày hôm nay, anh lại không có cảm xúc ấy. Người phụ nữ ở trước mặt anh đây nắm trong tay quá nhiều bí mật không thể cho người khác biết, tựa như cô đang muốn khống chế điều gì đó vậy.

“Lý Tiểu Văn còn sống không?” Jack hỏi.

“Không biết.”

“Sao em lại không biết, em có thể tính toán được số mệnh của bất cứ ai cơ mà.” Lời chất vấn của Jack rất hợp lý hợp tình.

Lục Kiều Kiều lạnh lùng đáp: “Em thực sự không biết, nếu cô ấy mang theo lá bùa tục mệnh em đưa cho trên người, có thể sẽ không chết, nếu không có lá bùa ấy thì khó nói lắm.”

Jack cười bất lực: “Em không thể bói một quẻ luôn bây giờ hả?”

“Em không bói.”

Jack đột nhiên xoay qua trước mặt Lục Kiều Kiều, hai tay túm chặt lấy vai cô, kích động lắc mạnh: “Anh muốn tìm Lý Tiểu Văn và con gái anh, mau nói anh biết cô ấy ở đâu, chuyện gì mà em chẳng bói ra được, mau bói đi!”

Vai Lục Kiều Kiều đau nhói lên, cô vận sức tách tay Jack ra: “Theo mệnh số thì cô ấy đã chết từ lâu rồi! Mỗi người đều có số mệnh của riêng mình, đây chính là số mệnh của cô ấy, cứu được thì em đã cứu rồi, cô ấy là gì của em chứ? Em dựa vào cái gì mà giúp cô ấy? Còn chẳng phải vì cô ấy có mang đứa con của anh hay sao. Em không muốn bói là vì em không muốn biết kết quả, không muốn bói ra một quẻ nói rằng cô ấy đã chết, em cũng hy vọng cô ấy còn sống, giờ anh đã biết An Long Nhi cứu cô ấy đi rồi, anh đi tìm Long Nhi là được!”

“Vậy em giúp anh bói xem Long Nhi đang ở đâu?!” Gương mặt Jack lộ vẻ mong chờ, nôn nóng hỏi Lục Kiều Kiều, hai tay lại chụp lấy vai cô.

Lục Kiều Kiều lại giơ tay đẩy anh ra, bực bội đáp: “Bói cái gì chứ, anh dùng đầu óc mà nghĩ là biết ngay, Long Nhi biết tâm pháp trăm long, trong tay lại có Lôi thích để trăm long, cả thiên hạ này chỉ có nó và An Thanh Nguyên biết trăm long thôi; An Thanh Nguyên vẫn tìm đủ mọi cách để chém đứt chín đạo long mạch ở Quảng Đông, chắc chắn Long Nhi đang ở Quảng Đông đợi An Thanh Nguyên rồi, anh đi Quảng Đông tìm nó là được.”

“Phải rồi, phải rồi...” Jack vừa lăm bắm, vừa ra cạnh giường thu dọn hành lý. Thu dọn một lúc, anh thấy Lục Kiều Kiều vẫn ngấn người ngồi ở đó, hai

mắt nhìn chăm chăm vào ngọn lửa đèn dầu, liền hỏi: “Em không thu dọn à? Chúng ta cùng đi tìm Lý Tiểu Văn.”

Lục Kiều Kiều ngồi chờ ra một lúc lâu mới trả lời: “Em không đi.”

Jack nghe cô nói vậy, lấy làm ngạc nhiên: “Chúng ta là vợ chồng, chúng ta đã thề sẽ không bao giờ chia lìa, giờ chúng ta phải đi tìm con gái, tại sao em không đi?”

Lục Kiều Kiều hờ hững nói: “Bây giờ anh đi tìm người phụ nữ khác, tìm con của hai người, em đi làm cái gì? Lúc anh cầu hôn em là anh thề, em có thề với Thượng Đế đâu.”

Jack nghe Lục Kiều Kiều nói vậy thì kinh ngạc không nói nên lời, sắc mặt anh lúc xanh lúc đỏ, giận đến nổi tay chân không biết để vào đâu, cuối cùng anh giơ tay cầm bình trà trên mặt bàn hắn học ném mạnh xuống đất, cùng với tiếng vỡ đánh xoảng, Lục Kiều Kiều đang ngồi ở mép giường giật nảy mình sợ hãi, toàn thân run lên một chập.

Jack gầm lên: “Em ích kỷ quá! Ngay từ đầu em đã nói dối để giữ anh lại bên cạnh rồi, vì mình mà em có thể mặc kệ bất cứ ai. Từ khi quen biết em đến giờ, em đi đâu anh liền theo đấy, chuyện gì anh cũng có thể làm theo ý em, miễn là em cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc; nhưng giờ anh muốn đi tìm Lý Tiểu Văn, em không ưa cô ấy, anh cũng không yêu cô ấy, song cô ấy cũng là một con người, giá trị sinh mệnh của cô ấy không thấp kém hơn bất cứ ai, cô ấy đã sinh con cho anh, trải qua rất nhiều khó khăn để nuôi lớn đứa nhỏ ấy, cô ấy cũng là một phần rất quan trọng trong cuộc đời anh. Trước đây, anh chưa bao giờ yêu cô ấy, nhưng bây giờ anh cảm thấy cô ấy là một người phụ nữ thực sự đáng để yêu, khi em nói cho Lý Tiểu Văn biết cô ấy chỉ sống được ba năm nữa, cô ấy cũng chưa từng bỏ cuộc một ngày nào, sự khác biệt giữa em và cô ấy chỉ là cô ấy không có năng lực thay đổi mà thôi. Giờ anh chỉ muốn đi thăm đứa nhỏ, xem xem cô ấy cần chúng ta giúp đỡ gì không, đứa nhỏ không sai, đứa nhỏ cần tiền, cũng cần có điều kiện để trưởng thành, cần có cha mẹ, những thứ này chúng ta đều có thể cho nó, chuyện gì chúng ta cũng có thể làm, có năng lực làm, tại sao lại không đi làm? Thượng Đế đã ban cho em sức mạnh to lớn, vậy mà em lại không

có lòng thông cảm, không đi giúp đỡ những người yếu đuối, em chỉ biết dùng huyền học để kiếm tiền, an táng mộ tổ nhà Hồng Tú Toàn là để kiếm tiền, đi Vân Nam cướp ngọc là để kiếm tiền, bán quân hỏa cho quân Thái Bình cũng để kiếm tiền, nhưng mỗi người bên cạnh em đều phải xoay chuyển xung quanh em, vì em mà bán mạng, em... em rốt cuộc có đi tìm đứa nhỏ hay không...”

Mắt Jack lại rơm rớm, anh chỉ thấy một gương mặt lạnh lùng, cùng với sự từ chối lạnh lẽ. Jack biết, việc mà Lục Kiều Kiều không muốn làm, không ai có thể ép cô làm được, anh tung chân đá văng cái ghế bên cạnh, xách rương da, khoác yên ngựa lên vai, hàm hè lao ra cửa. cửa phòng bật mở, Jack trông thấy An Thanh Viễn đang ở bên ngoài nghe lỏm, anh ta giờ tay kéo Jack vào trong rồi hỏi: “Jack, hai người xảy ra chuyện gì vậy?”

Jack cực kỳ phẫn nộ nói: “Tôi muốn ra khỏi thành.”

An Thanh Viễn giữ chặt anh lại, nói: “Giờ làm sao mà đi được, hai mươi dặm bên ngoài thành toàn là quân Thanh bao vây tầng tầng lớp lớp, cậu muốn đi đâu?”

Jack còn chưa kịp trả lời, Lục Kiều Kiều ở trong phòng đã lớn tiếng gọi: “Anh mặc kệ anh ấy, để anh ấy đi đi!”

An Thanh Viễn đành buông tay, Jack chạy tới chuồng ngựa dắt ngựa của mình ra, lắp xong yên cương và hành lý liền phóng về phía cửa thành, xông ra khỏi thành Vĩnh An ngay trong đêm.

An Thanh Viễn lo lắng đi vào phòng Lục Kiều Kiều, nhưng cô lại lao ra cửa như người phát điên, hất văng An Thanh Viễn ra chạy thẳng lên tường thành. An Thanh Viễn càng chẳng hiểu gì, vừa nãy chẳng phải Lục Kiều Kiều mới bảo anh ta buông Jack ra hay sao, giờ lại còn đuổi theo làm gì? Nghĩ đoạn, anh ta cũng lập tức chạy theo Lục Kiều Kiều lên tường thành. Lục Kiều Kiều đứng trên tường thành tối tăm đón cơn gió Bắc lạnh buốt, trợn to mắt nhìn thốt ngựa lao về phía cứ điểm quân Thái Bình ở Thủy Đậu, đó là hướng đi xuống phía Nam qua cửa sông Tâm Giang, đến cửa sông có thể đi đường thủy tới Quảng Đông. An Thanh Viễn đứng sau lưng Lục Kiều Kiều, cùng cô nhìn theo Jack biến mất trong màn đêm, Lục Kiều Kiều đột

nhiên hướng về phía Jack đang phóng ngựa đi, hét vang tên anh rồi khóc òa, cúi đầu phục lên ụ tường thành, dồn hết sức lực toàn thân vào hai tay không ngừng đâm xuống bức tường, đến khi xương cốt kêu lên răng rắc. An Thanh Viễn sợ Lục Kiều Kiều làm tay mình bị thương, lập tức tóm lấy cổ tay cô, không để cô hành hạ bản thân nữa, Lục Kiều Kiều kêu lên một tiếng “nhị ca” rồi quay người ôm chặt lấy An Thanh Viễn, khóc rống lên đến khi gục xuống tường thành.

Từ hôm An Thanh Viễn công Lục Kiều Kiều về nhà, cô không ra khỏi gian phòng đó nữa. Hồng Tuyên Kiều đã cắt cử nữ binh thỉnh thoảng ghé qua chăm nom cho cô, các bạn bè thân thuộc cũng thường đến thăm, nhưng tất cả đều nhận ra Lục Kiều Kiều tựa như đã biến thành một con người khác, ánh mắt đờ đẫn, trầm mặc không nói không rằng. Hồng Tuyên Kiều và An Thanh Viễn đều hỏi Lục Kiều Kiều nguyên nhân cô một mình ở lại, song Lục Kiều Kiều làn nào cũng chỉ cười cười không đáp, rồi lảng sang chuyện khác. Khi cả bọn bàn tán chuyện của Lục Kiều Kiều sau lưng cô, thì nghe Phùng Vân Sơn nói: Cô ấy làm vậy là có nguyên nhân riêng.

Mọi người không hề hoài nghi đôi mắt tinh đời của Phùng Vân Sơn có thể nhìn thấu được cõi lòng Lục Kiều Kiều, nhưng Phùng Vân Sơn chưa bao giờ nói rõ nguyên nhân của cô là gì, làm mọi người lại càng phỏng đoán nhiều, hành vi quái dị của Lục Kiều Kiều trở thành một bí ẩn. Dưới chế độ Mãn Thanh có thể lấy thêm thiếp một cách hợp pháp, ở Thái Bình Thiên Quốc cũng không hạn chế số lượng vợ của quan viên, mọi người đều không hiểu nổi tại sao Lục Kiều Kiều lại vì một người đàn bà và một đứa trẻ mà rời bỏ chồng mình, cách nhìn thông thường đều là, nếu Jack thích thì cưới người đàn bà kia về, đưa đứa nhỏ về nuôi là được, hoàn toàn không hề ảnh hưởng đến địa vị vợ cả của Lục Kiều Kiều.

Chiến sự liên tiếp báo nguy, Hưởng Vinh tựa như ăn phải thuốc tiên thoát thai hoán cốt, hết lần này đến lần khác đánh bại quân Thái Bình, mỗi lần chiến đấu quân Thái Bình đều tử thương trên trăm người, trong tình trạng ngày nào cũng hỗn chiến, con số này không thể nói là không nghiêm trọng. Gần đây, quân Thanh còn áp dụng chiến lược chuyển doanh trại, chính là

mỗi khi chiến thắng một cứ điểm, liền dịch chuyển doanh trại toàn quân tiến lên áp sát thêm một dặm. Cứ tiếp tục thế này, cứ điểm của quân Thái Bình sẽ lần lượt bị nhổ đi, nhanh chóng rơi vào tình trạng giặc đến sát chân thành, chiến thuật giữ nơi hiểm yếu cuối cùng sẽ hoàn toàn sụp đổ.

Trước đó, Lục Kiều Kiều vì sự hiếu kỳ của phong thủy sư, muốn nghiệm chứng Long quyết nên chủ động ở lại trong thành tham gia tác chiến đánh quân Thanh, nhưng sau Tết, quân Thanh vây thành càng ngày càng chặt, không thể dễ dàng thoát khỏi vòng vây được nữa, lúc Jack đi vẫn có thể một người một ngựa phóng nhanh khỏi thành trong đêm tối, nhưng tình thế hiện tại không cho phép xông ra như vậy nữa. Lục Kiều Kiều có đạo thuật kỳ công, tự mình xông ra cố nhiên là dễ như trở bàn tay, nhưng tâm trạng cô đang như vậy, một thân một mình đến đâu mà chẳng giống nhau chứ?

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhiều lần mời Lục Kiều Kiều đến gặp mặt thương lượng việc quân, xét cho cùng thì trận pháp long hổ phòng thủ, đặt cứ điểm giữ các vị trí hiểm yếu ngoài thành này cũng do cô đề xuất, lại từng hết sức thành công, mọi người đều chờ mong cô có thể đưa ra kiến nghị gì đó mới mẻ. Nhưng mặc cho ngoài thành đánh trận nghiêng trời lệch đất, pháo nổ suốt ngày, Lục Kiều Kiều vẫn cứ đóng cửa không chịu ra ngoài, Phùng Vân Sơn đến tận nhà thăm hỏi cũng chỉ đổi lại được một chén trà nhạt cùng thái độ trầm mặc.

Sau nhiều lần huyết chiến, cứ điểm của quân Thái Bình rốt cuộc cũng lần lượt bị công phá, ngay cả vùng đất yết hầu long mạch mà Lục Kiều Kiều coi trọng nhất là doanh trại Thủy Đậu cũng bị quân Thanh nhiều lần công chiếm, nhưng vì Lục Kiều Kiều từng nói, ai giữ được Thủy Đậu, người đó có thể nắm trong tay mạch máu của cả thành Vĩnh An, vì vậy sau mỗi lần thất thủ, quân Thái Bình lại liều chết đoạt lại khu vực hiểm yếu này. Trong cuộc chiến giằng co bất kể ngày đêm ở Thủy Đậu, vì là đạo quân anh dũng thiện chiến, quân đội Hồng môn dưới trướng La Đại Cương thường được phái ra tấn công những nơi kiên cố và tử chiến, trong mấy tháng số thương vong đã lên đến tám phần, đồng thời sức chiến đấu của hai phần còn lại đã tụt đến mức không thể nào hồi phục được nữa.

Lúc này, quân Thanh lại tăng cường thế công, vận chuyển đại pháo nghìn cân từ Quế Lâm tới bắn vào thành, không ít nhà dân trong thành Vĩnh An bị bắn trúng, đạn pháo thậm chí còn bắn tới cả nha môn Thiên vương đang cư trú, cả thành Vĩnh An không ai may mắn chạy thoát, đến cả Thiên vương Hồng Tú Toàn cấm cung trong nhà cũng có khả năng mất mạng bất cứ lúc nào. Lục Kiều Kiều vẫn ngày ngày nhốt mình trong phòng, không hỏi việc quân, chỉ bần thần ngồi đó hút thuốc, chẳng khác gì muốn tìm cái chết. Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn thực sự không thể chịu được nữa, liền cật cừ Hồng Tuyên Kiều dẫn theo mười mấy nữ binh, khiêng kiệu chạy đến trước cửa nhà cô, dùng sức mạnh bát Lục Kiều Kiều đầu tóc rũ rượi ra, khiêng lên tường thành.

Lục Kiều Kiều đã rất lâu không ra khỏi cửa, có nghe khá nhiều về tình hình nguy cấp trong thành, cũng biết bên ngoài cả ngày lẫn đêm đầy tiếng nổ và tiếng thét gào của người qua kẻ lại, nhưng đây là lần đầu tiên cô tận mắt chứng kiến hiện thực tàn khốc, ở trong kiệu, cô thấy trong thành Vĩnh An đâu đâu cũng là phòng ốc bị đạn pháo phá hủy, ven đường là những cái xác chưa kịp thu dọn cùng tiếng khóc mất người thân, đạn pháo thỉnh thoảng lại rơi xuống ngay bên cạnh, dù thành Vĩnh An không bị công phá thì chỉ pháo kích thế này sớm muộn cũng sẽ bị bán cho biến thành bình địa.

Lên trên tường thành, cô thấy doanh trại quân Thanh đã đồn lên cách thành vài dặm, chỉ cần chăm chú quan sát có thể nhìn rõ binh sĩ trong doanh trại bọn chúng đang làm gì, cảnh tượng này hoàn toàn khác với cảnh khắp nơi đều là cứ điểm của quân Thái Bình mấy tháng trước. Bên tai cô không ngừng vang lên tiếng súng pháo và tiếng hò hét, trong mắt khắp nơi chỉ thấy khói thuốc súng mù mịt và cảnh tượng máu me khi hai quân lao vào đánh giáp lá cà. Chỉ có điều, ruộng lúa vàng ruộm hiện giờ đã biến thành một vùng đất khô cằn pha lẫn hai màu đen đỏ, màu đỏ là máu, màu đen là máu đã khô đi.

Lục Kiều Kiều đang đắm chìm trong thương cảm và nghĩ suy cũng bị chấn động, vận mệnh phía trước không phải là suy xét và tính toán, không phải thần tích và nghiệm chứng, mà là một trận quyết đấu người sống ta chết,

cho dù trời cao ban cho ai số mệnh thế nào đi chăng nữa, một khi đã tới đây thì chỉ có một con đường duy nhất, chính là giết địch để cầu sinh. Cô ngồi trên tường thành nhìn binh mã quân Thanh tung hoành qua lại chặn giết các tuyến đường tấn công, phòng thủ của quân Thái Bình, sinh mạng con người cứ vậy mà biến mất ngay trước mắt mình, vẫn còn chiến đấu thì sẽ còn có thêm nhiều gia đình nữa phải mất đi thân nhân.

Cảnh tượng tựa như chốn địa ngục này quả nhiên đã khiến Lục Kiều Kiều tạm gác chuyện trong lòng xuống để trở về với hiện thực, cô lặng lẽ quan sát lộ tuyến tấn công phức tạp của quân Thanh, tuy thoạt nhìn tưởng như lộn xộn không theo chương pháp gì, nhưng dường như lại ngầm ẩn giấu huyền cơ bên trong. Vị trí các cứ điểm mà Lục Kiều Kiều đặt ra đều nằm ở phía trên long hổ sa thủ được bảo bọc nhiều tầng, là những điểm có long khí mạnh nhất, nếu quân Thanh tấn công bừa bãi, quân Thái Bình có long khí hỗ trợ có phần thág cực cao, thêm nữa, các cứ điểm còn bảo hộ lẫn nhau, có thể nói là không hề có kẽ hở.

Nhưng cô phát hiện ra khi quân Thanh tấn công, đội chủ công đi đầu nhất định sẽ cầm một lá cờ lớn vào một nơi nào đó, Lục Kiều Kiều không hiểu hàm nghĩa thực sự của điểm cầm cờ này, nhưng cô nhìn ra được, địa điểm này chính là lưng của nhánh long mạch chảy ngầm dưới lòng đất của bình nguyên, biện pháp này rất có thể là để ghim chặt long khí lại. Sau khi cầm chiến kỳ xuống, quân Thanh để một nhóm quân nhỏ và tướng lĩnh chủ chốt lại canh phòng, đội công kích lập tức men theo đường vận hành của long khí bố về phía cứ điểm, lúc này năng lực phản kích của cứ điểm rõ ràng kém xa so với sức mạnh tấn công của quân Thanh; khi các cứ điểm xung quanh xuất kích ứng cứu, quân Thanh lại tiến hành phục kích cứu binh, điểm phục kích được bố trí chính xác lạ kỳ, lần nào cũng vừa khéo nằm đúng trên tuyến đường quân Thái Bình đi qua, khi cứu binh đi qua được một nửa, quân Thanh sẽ tấn công chia cắt đội ngũ. Cùng thời điểm đó, trong thành lại bị đại pháo oanh kích, bản thân còn khó giữ, vì vậy cứ điểm ngoài thành liền rơi vào cảnh buộc phải đơn lẻ chiến đấu.

Phương pháp phá trận tinh diệu nhường này, nhất định không phải là chủ ý của Hưởng Vinh, Lục Kiều Kiều đã dùng Kỳ môn độn giáp tra soát chiến thuật của quân Thanh, rất rõ ràng, thế công của đối phương Bát môn rối loạn, hoàn toàn không phù hợp với thuật dùng binh theo Kỳ môn độn giáp, mà cách thức cầm chiến kỳ lên lưng của nhánh long mạch, sau đó men theo sống lưng vô hình vô tích của long mạch ẩn dưới đồng bằng để tấn công, rõ ràng là phong cách của phong thủy sư. Cô tựa như nhìn thấy một vị đại sư dụng binh bằng thuật phong thủy đang đứng phía sau Hưởng Vinh, mỗi ngày đều vạch ra những kế hoạch tấn công mới, từ cửu diêm, tới tuyến đường, rồi các phương hướng chủ yếu, rành mạch phân minh, thận trọng đánh đổ trận thế thủ nơi hiểm yếu. Song điều khiến Lục Kiều Kiều cảm thấy nguy hiểm nhất là, binh pháp cô sử dụng vốn là binh pháp phong thủy Long quyết độc nhất vô nhị trong thiên hạ, vậy mà đối phương rõ ràng có thể nhìn thấu được thuật phong thủy thiên tử cực kỳ bí mật này, đối thủ ở phía sau kia rốt cuộc là ai chứ?

Đối thủ đã có thể đánh bại binh pháp Long quyết, thì cũng có thể tiêu diệt toàn bộ quân Thái Bình trong thành, vả lại, với thực lực của quân Thái Bình hiện nay, cùng với tình trạng quân Thanh ngày một tiến sát chân thành, muốn bố trí lại trận địa là điều không thể, nếu cứ tiếp tục dùng phương pháp này đánh tiếp, cuối cùng sẽ chỉ còn cách rút vào đường chết là phòng thủ tường thành, không có gì khác biệt so với tình cảnh bị vây ở Kim Điền nửa năm trước, con đường sống duy nhất chính là nhân lúc quân Thanh còn chưa từ bốn phía áp sát tường thành vây công mà đột phá vòng vây lần nữa.

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhìn sắc mặt ngẩn ngơ của Lục Kiều Kiều, đợi cô mở miệng nói chuyện. Lục Kiều Kiều ngủ dậy vẫn chưa chải đầu, những sợi tóc lòa xòa buông xuống hai bên má, cô nhìn chằm chằm vào chiến trường rộng mấy chục dặm đang chém giết tàn khốc, hồi lâu sau mới rặn ra một câu: “Gặp phải cao thủ rồi.”

Dương Tú Thanh gật đầu: “Tôi cũng cảm thấy cách đánh hiện nay của quân Thanh không giống phong cách của Hưởng Vinh, có mật thám báo tin về

nói, Trung đường Trại Thượng A của Mãn Thanh cũng đến chiến trường đốc thúc chiến đấu rồi.“

Lục Kiều Kiều vẫn ngồi bất động trong kiệu, chỉ có cặp môi là khe khẽ mấp máy, nói bằng giọng rất nhỏ: “Tôi nói là đối phương có cao thủ phong thủy...”

Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh hết sức bất ngờ trước câu trả lời này, họ Phùng hỏi: “Lục tiên sinh nhìn ra vấn đề gì à? Có cách gì hay không?”

Lục Kiều Kiều quay đầu lại nhìn mặt Phùng Vân Sơn, hác khí trên gương mặt anh ta càng lúc càng nồng đậm, chứng tỏ mỗi ngày mỗi đến gần thọ hạn, nhưng ánh mắt anh ta vẫn tràn ngập ý chí chiến đấu, khiến Lục Kiều Kiều không khỏi thầm xúc động. Chuyện xảy ra với cô thực sự lớn như vậy hay sao? Trên đời này có bao nhiêu người còn đau khổ hơn cô, nhưng họ vẫn đang cố gắng vì mộng tưởng của mình, đây là giây chết một cách bất lực sao? Có lẽ đây là một hình thức chống lại số mệnh.

Phùng Vân Sơn thấy Lục Kiều Kiều đang giương đôi mắt thất thần lên nhìn mình, hồi lâu không nói gì, biết cô lại nghĩ đến chuyện đâu đâu rồi, anh ta lay lay chiếc kiệu của cô, hỏi: “Lục tiên sinh? Tỉnh lại đi.”

Lục Kiều Kiều tựa hồ giật mình tỉnh mộng, hơi thở mảnh như đường tơ, khe khẽ nói: “Ừm, đúng vậy, bọn họ dùng chiến kỳ ghim chặt sống lưng long mạch, lại tấn công cứ điểm theo đúng đường đi của long mạch ngầm dưới đất, cái này thì chỉ có phong thủy sư mới xem ra được, vì vậy chắc chắn có cao thủ phong thủy đặt ra kế hoạch tấn công hằng ngày.”

“Chiến kỳ ghim vào sống lưng long mạch?” Dương Tú Thanh lấy làm lạ. Lục Kiều Kiều ngoảnh sang phía y, nói: “Giống như lúc giết lươn ấy...” Lục Kiều Kiều rút thanh đoản đao trong ống tay áo ra, “cạch” một tiếng, đâm mạnh vào tay đòn kiệu, gằn giọng nói: “Dùng đinh dài đóng cổ họng con lươn vào tấm ván, sau đó chặt đầu mổ bụng, con lươn có trơn mấy cũng không thoát được, vì vậy chết là cái chắc.”

Dương Tú Thanh đại khái đã hiểu được ý cô, lại hỏi tiếp: “A muội nghĩ ra cách gì phá giải không?”

Lục Kiều Kiều nhìn ra ngoài thành, chờ dẫn một lúc, từ cửa thành bên dưới lại có một đội binh sĩ đầu chít khăn đỏ xông ra. Chiến y trên người những binh sĩ này đã rách bươm nhưng vẫn chưa kịp vá vúi lại, có không ít người trên đầu, trên mình còn đang băng bó, rõ ràng đã bị thương ở các mức độ khác nhau, nhưng thành Vĩnh An bấy lâu nay vẫn luôn ở trong trạng thái bị vây, không thể trưng thu thêm binh sĩ được, giờ chỉ còn cách để cho thương binh ra trận trở lại, đám lão binh chết một người là mất đi một người, nhóm binh sĩ này xông ra cũng không biết có được mấy người trở về nữa.

Lục Kiều Kiều uể oải trả lời Dương Tú Thanh: “Phá vây thôi, đừng để bị vây khốn ở đây nữa.” Nói đoạn, cô chỉ tay vào đám binh sĩ chuẩn bị xuất chiến bên dưới: “Có thể gọi bọn họ quay lại không? Đừng tự tìm đường chết nữa.”

Dương Tú Thanh lập tức quát gọi đám tướng sĩ đang ra khỏi thành, nhưng viên tướng dẫn đầu lại tung mình xuống ngựa, chạy lên tường thành quỳ xuống xin được xuất chiến. Hán tử trung niên này quỳ rạp xuống, khẩn cầu Dương Tú Thanh: “Đông vương, doanh trại ở đầm Long Nhãn đều là huynh đệ đồng hương với chúng tôi, không thể không cứu, xin hãy cho chúng tôi ra cứu bọn họ về thành.”

Dương Tú Thanh đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều chỉ khe khẽ lắc đầu, họ Dương lập tức quay đầu nghiêm giọng nói với viên tướng kia: “Không có quân lệnh không được phép xuất chiến bừa bãi, lập tức chỉnh đốn quân sĩ về doanh trại đợi lệnh!” Viên tướng nghe y nói thế, tức tối đập mạnh xuống nền đất, xoay người chạy xuống thành, dẫn theo quân sĩ trở về. Phùng Vân Sơn biết tâm trạng Lục Kiều Kiều không được tốt, không dám thúc giục cô thái quá, chỉ nho nhã khẽ khàng hỏi: “Lục tiên sinh có kế sách đột phá vòng vây nào không? Như là phương hướng và thời gian chẳng hạn?”

“Không có kế sách, đối phương là cao thủ, vị trí tôi tính ra được có thể hẳn đã biết hết cả rồi, trận này tôi không biết đánh, các vị hãy tranh thủ thời gian xem xem chỗ nào yếu nhất trong vòng bao vây của quân Thanh thì tấn

công vào chỗ đó đi...” Khi nói đến chuyện bất lực này, Lục Kiều Kiều lại tỏ ra hết sức lừ đừ, khuôn mặt đượm vẻ mệt mỏi.

Phùng Vân Sơn nghe Lục Kiều Kiều nói vậy liền phẫn chấn tinh thần: “Chớ có nản lòng, Lục tiên sinh nói chỉ cần là kế hoạch cô ra tay bố trí, hẳn ta đều có thể biết được và khống chế à?”

Lục Kiều Kiều ủ rũ ngã người vào trong kiệu, một tay nâng đầu, một tay chỉ xuống dưới thành: “Đã bị người ta đánh cho như vậy rồi, anh nói xem có phải không? Kế hoạch của tôi mười phần thì có tám đã nằm trong tính toán của đối phương...”

Phùng Vân Sơn vui vẻ nói: “Vậy thì tốt quá rồi, Lục tiên sinh, lần phá vây này do cô an bài nhé!”

Lục Kiều Kiều nghe Phùng Vân Sơn nói vậy thì thoáng ngẩn ra giây lát, lập tức hiểu được ý đồ của anh ta, cô chậm rãi nhướn mắt lên nhìn anh ta, nói: “Ừm? Được, vậy thì để tôi bày trận, đợi khi nào mưa lớn thì bàn tiếp nhé.”

Phùng Vân Sơn hiểu ý, gật đầu hỏi: “Lục tiên sinh xem trận mưa này liệu bao giờ thì trút xuống?”

Lục Kiều Kiều thấp giọng trầm ngâm: “Càng sớm càng tốt... càng sớm càng tốt...”

Hiện giờ, lương thực và hỏa dược trong thành lại lần nữa rơi vào tình trạng khẩn cấp, sau nhiều lần giao dịch với quân Thái Bình, đạo quân của Trương Chiêu rốt cuộc đã bị Hường Vinh phát hiện, giải tán toàn bộ sáu nghìn lính đồng, nguồn vật tư cuối cùng của quân Thái Bình cũng bị cắt đứt. Muốn đột phá vòng vây trong tình trạng không đủ hỏa lực, lại phải phát huy sở trường tránh đi sở đoản, khiến súng Tây và đại pháo của quân Thanh không bắn được, đêm mưa to gió lớn chính là lựa chọn tốt nhất.

Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn còn cần mưa lớn vì một nguyên nhân khác, nửa năm trước khi ở Kim Điền, quân Thái Bình đã đột phá vòng vây trong mưa một lần, nếu lần này vẫn do Lục Kiều Kiều dùng nguyên lý huyền học lập kế hoạch, lại phá vây trong mưa lần nữa, đồng thời dùng các động thái giả tương đối máy móc đánh lạc hướng kẻ có thể phá giải được binh pháp Long quyết đứng sau lưng Hường Vinh, khiến đối phương rơi

vào cạm bẫy tính toán phương hướng trong khi hoàn cảnh, thời tiết, và thời gian đều thuận lợi để tính toán chính xác; y có thể tính ra được đặc điểm thuật phong thủy của Lục Kiều Kiều, nhưng sẽ không thể tính ra được biến số mà Phùng Vân Sơn xoay chuyển ở phía sau.

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn không hẹn mà cùng ngẩng đầu lên nhìn bầu không, trên trời mây đen mù mịt, đổ mưa lâm thâm lạnh buốt, mặt đất toàn bùn lầy, hễ giẫm chân xuống rồi nhấc lên là bùn lẫn máu bám đầy chân, nhưng muốn đợi đến khi mưa đủ lớn, trở thành bức màn thiên nhiên cho quân Thái Bình phá vây thì không biết phải đợi đến ngày nào tháng nào nữa.

Lục Kiều Kiều ngoài miệng nói là càng sớm càng tốt, nhưng trong lòng lại hoàn toàn không nắm chắc chút nào. Vừa nãy cô đã bốc quẻ tính toán thời tiết, kết quả là một tháng sau mới có mưa to như trút nước, muốn quân Thái Bình cầm cự trong thành thêm một tháng nữa rõ ràng là không thực tế chút nào. Mấy ngày trước, Hồng Tuyên Kiều đã nói với cô vật tư trong thành đang eo hẹp, những thứ có thể ăn đều đã ăn cả rồi; quân Thanh bày trận chặt chẽ hợp lý, không thể nào cướp bóc từ bọn chúng được nữa, đối tượng dễ bị cướp nhất là Lý Thụy đã được điều xuống tuyến sau, không còn thấy bóng dáng đâu cả, vàng bạc trở thành đồ vô dụng trong thành Vĩnh An; thiếu thốn hỏa dược khiến quân Thái Bình phải đợi khi đến khoảng cách đánh giáp lá cà mới nở nổ súng với quân Thanh, như vậy khi đối chiến với hỏa lực mạnh mẽ của quân Thanh, nhân số thương vong sẽ tăng vọt lên. Trong thành Vĩnh An ôn dịch hoành hành, mỗi ngày số người chết vì bệnh trong thành không ít hơn số người chết trận bên ngoài, nếu còn thủ thành thêm mấy ngày nữa, số người chết đói ắt hẳn sẽ vượt trội tất cả nhân số tử vong vì nguyên nhân khác.

Nhìn thành Vĩnh An xơ xác tiêu điều, Lục Kiều Kiều không thể đắm chìm trong cảm giác tự oán tự trách vận mệnh của mình được nữa, bèn nói với Phùng Vân Sơn: “Cho tôi một đội nữ binh, tôi sẽ lập đàn cầu mưa ở cửa Bắc, chỉ thử một phen thôi, không biết có được hay không, nếu được mưa, toàn quân tối nay chuẩn bị đột phá vòng vây theo lối phía Bắc.”

Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh đều kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều, bọn họ năm mớ cũng không nghĩ Lục Kiều Kiều lại dám nói ra chuyện lập đàn cầu mưa. cả hai đều mừng ra mặt, Dương Tú Thanh lập tức bảo Hồng Tuyên Kiều: “Tiêu vương nương nghe lệnh, điều động hai Tư mã<sup>2</sup> trong nữ quân phối hợp với Lục tiên sinh lập đàn.” Sau đó, y quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Thần công của Lục tiên sinh đúng là khiến người ta không thể ngờ được, nếu Thái Bình Thiên Quốc có ngày thành được đại nghiệp, cô chính là công thần đệ nhất đó.”

Lục Kiều Kiều cười khan một tiếng, chẳng lấy gì làm vui vẻ: “ừm, tôi cũng coi như không uống cái danh hiệu này, các vị còn nợ tôi một vạn lượng vàng ròng đấy nhé, nếu tôi không giúp, các vị đánh thua thì ai trả vàng cho tôi... có điều, chưa chắc đã cầu được mưa, đạo hạnh của tôi có hạn, chỉ biết tận hết sức mình mà thôi.”

Phùng Vân Sơn lập tức nói: “Hoàng Thượng Đế yêu thương chúng sinh, Thiên quân có quyền năng của Hoàng Thượng Đế che chở nhất định sẽ muốn gió được gió, cầu mưa được mưa, vàng bạc không thể nợ được, một khi Thánh khố đủ đầy, nhất định sẽ trả đủ số cho Lục tiên sinh.”

“Đạo tràng lần này phải tính riêng, nếu tôi cầu được mưa, tôi muốn thu một vạn lượng bạc trắng, cầu không được thì chúng ta cùng chết ở đây thôi.”

Dương Tú Thanh không chút do dự chấp nhận giá của Lục Kiều Kiều đưa ra: “Chỉ cần a muội gia nhập Thiên quân, một nửa thành trì mà chúng ta đánh hạ được sau đợt này sẽ quy về cho cô.”

Lục Kiều Kiều thoáng ngần người, sau đó lập tức cười khố nói: “Đúng là đồ quý, tiền Thiên quân nợ tôi lại bắt tôi tự đi đánh về, muốn kiếm chút tiền ở chỗ các người thật là khó mà, chắc, Tiêu vương nương, chúng ta đến cửa Bắc lập đàn thôi...”

Tường thành phía Bắc nhanh chóng bày ra pháp đàn cầu mưa, khi trời sấm tối, Lục Kiều Kiều tắm rửa sạch sẽ khoác tấm đạo bào màu vàng, xõa tóc cầm kiếm đứng phía sau pháp đàn. Hai bên là hai đội nữ binh, Hồng Tuyên Kiều đứng bên cạnh, hai tay không ngừng xoa vào nhau, nét mặt chăm chú. Bên trong thành, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn đích thân áp trận,

Lâm Phượng Tường dẫn theo một trăm thân binh ở dưới chân thành chuẩn bị chiến đấu, dưới đất xếp đầy những tấm ván gỗ hai lớp bọc thảm dày, nếu quân Thanh dùng súng pháo tập kích, anh ta sẽ dẫn quân khiêng các tấm ván xông lên tường thành bảo vệ cho pháp đàn.

Đối với việc cầu mưa lần này, Lục Kiều Kiều hoàn toàn không có tự tin gì, tuy cô đã theo Đặng Nghiêu học đạo pháp Thần Tiêu ba năm, nhưng cầu mưa là đạo pháp cao nhất trong Đạo giáo, công lực của cô không đủ để ứng phó, vì vậy khi Côn Minh gặp hạn hán phải cầu mưa, lần nào cũng do Đặng Nghiêu làm đàn chủ, cô chỉ ở một bên học tập phối hợp mà thôi.

Đặng Nghiêu từng nói, Lục Kiều Kiều đã học được tâm pháp và phù chú của Thần Tiêu đạo, chỉ thiếu nội công thâm hậu để vận dụng, mà muốn đạt đến cảnh giới nội công tối cao có thể cầu mưa, Lục Kiều Kiều phải tiếp tục thăng cấp trên cơ sở nội công nữ đan, trăm bạch long và trăm xích long đoạn tuyệt khả năng sinh sản của mình, nhưng nhiều năm nay Lục Kiều Kiều vẫn không muốn làm điều đó. Mỗi người phụ nữ đều hy vọng sinh con để cái cho người mình yêu thương nhất, trong lòng người phụ nữ dù là cảnh giới tối cao về tu đạo cũng không thể sánh được với một đứa con, cô thà làm một người mẹ chỉ biết công phu mè nheo quà cháo còn hơn.

Vì nguyên nhân này, Lục Kiều Kiều chưa bao giờ đơn độc lập đàn cầu mưa, nhưng hôm nay cô lại dám bày ra chuyện này: một là vì quân dân toàn thành đã bị dồn vào đường cùng, trước sự sống chết của ngàn vạn con người, sự được mất của cá nhân đã trở nên nhỏ bé vô cùng; hai là vì giờ đang là mùa xuân, mùa mưa sắp tới, bầu trời thường xuyên có mây đen mưa nhỏ, là lúc thủy long đang vượng, cô cảm thấy lần cầu mưa này không cần công lực cao lắm, về mặt bản chất thì chỉ là thúc mưa chứ không phải cầu mưa, rất đáng để phóng tay đánh cược một phen.

Trong gió lạnh, Lục Kiều Kiều bước chân theo canh bộ, chống kiếm niệm chú, tầng mây dày đặc trên bầu không thấp thoáng truyền đến tiếng sấm trầm đục và ánh chớp lóe lên, sau một đạo bùa Thanh phong điểm ra cùng tiếng niệm chú, bên cạnh cô dấy lên một trận gió lạ. Mờ gió đến rồi, thì phải mờ sấm, sấm chớp kích phát mới có thể khiến khí thủy long trên

không trung tạo thành mưa giáng xuống mặt đất. Lục Kiều Kiều ngưng thần nhắm mắt, để chân khí chậm rãi tích tụ, từ từ mở rộng kết giới của mình, thoáng sau, trên người cô liền phát ra ánh sáng đỏ mờ mờ.

Từ sau lần chứng kiến Lục Kiều Kiều bày kết giới trên đỉnh Phù Dung nhiều năm trước, Hồng Tuyên Kiều chưa từng thấy cô sử dụng đạo thuật thêm lần nào nữa, lúc này lại thấy kết giới xuất hiện, vẫn không khỏi tròn mắt kinh ngạc. Cô thấy Lục Kiều Kiều đứng giữa cơn gió xoáy và vàng sáng đỏ vẫn diễm lệ mê người hệt như nhiều năm trước, mái tóc dài buông xõa phất qua gương mặt nhỏ nhắn, hàng lông mày dài, bờ môi mỏng trên gương mặt trẻ trung như thiếu nữ tinh tế như trong tranh, lông mi dài đến độ có thể hắt ra bóng trong ánh lửa; giữa đôi hàng lông mày đã thêm vẻ phong vận duyên dáng, đồng thời cũng toát lên nét u oán lạnh lùng.

Tay trái Lục Kiều Kiều chụm lại như hoa lan, kết thành thủ ấn Ngọc Thanh quyết, ngón tay múa lên như nước chảy mây trôi, nhẹ nhàng vẽ lên thân kiếm một đạo bùa đẹp đẽ, đám nữ binh đứng ở hai bên nhìn mà như say như mê, có bảo đây là một màn vũ đạo của ngón tay cũng không hề quá lời chút nào. Mọi người đang đắm chìm mê muội, bàn tay Lục Kiều Kiều đã chuyển thành kiếm quyết, dính sát vào thân kiếm nhanh chóng miết tới mũi kiếm, trường kiếm mạnh mẽ múa lên một quầng sáng bạc xung quanh cơ thể cô, kể đó, cô sải chân bước về phía pháp đàn, trường kiếm mang theo ánh sáng đỏ tỏa ra từ cơ thể cô, đâm về phía bầu trời phương Bắc.

Lục Kiều Kiều thánh thót quát lên: “Phong hỏa lôi điện, hành vân bố vũ!” Sau khi ánh sáng đỏ xông thẳng lên bầu trời tản vào tầng mây, giữa tầng mây cùng lúc lóe lên một tia chớp, rồi lập tức có tiếng sét vang lên trên không trung, tiếng sấm ầm ầm cũng vang lên ngay sau đó. Tuy Dương Tú Thanh sớm đã hạ lệnh, cấm chỉ phát ra tiếng động trong lúc bảo vệ pháp đàn, nhưng khi thấy cảnh kiếm chỉ sấm động ấy, đám quan binh nam nữ trên tường thành, bao gồm cả Dương Tú Thanh, đều không kìm được mà xông xao ồ lên một chập.

Gió nổi sấm vang, bước tiếp theo chính là biến thân bày mưa, biến thân là nguyên thần dị hóa mà chỉ riêng Thần Tiêu đạo mới có, cần có tu vị cực cao

để khống chế nội khí, Lục Kiều Kiều căn bản còn chưa đạt đến cảnh giới thu phóng nguyên thần tự nhiên, nếu miễn cưỡng kích phát nguyên thần sẽ gây ra tẩu hỏa nhập ma. Trước đây, mỗi lần cầu mưa đều có Đặng Nghiêu ở bên cạnh truyền công lực hộ thân cho cô, sau đó mới vận dụng biến thân, lần này không có Đặng Nghiêu, tất cả đều phải dựa vào chút công lực kém cỏi của mình, làm như vậy vốn cực kỳ nguy hiểm, nhưng đến giờ khác này cô cũng chẳng nghĩ ngợi được nhiều, chỉ biết dốc hết sức ra đánh cược một phen thôi vậy.

Lục Kiều Kiều vận công xuất ra nguyên thần trong ảo hải, nhưng nguyên thần không sao xông ra khỏi ảo hải được. Ảo hải là một thế giới trong tâm trí người ta, ẩn chứa quá khứ, tương lai, hồi ức, mộng tưởng, niềm vui, nỗi đau, tình yêu và thù hận trong đời một con người. Lúc này, Lục Kiều Kiều đang vung kiếm múa loạn trước pháp đàn, trước mắt chỉ thấy toàn là ảo giác.

Cô trông thấy cô bé An Thanh Như mười tuổi đầu mới học xem bói đoán mệnh đang ở trong phòng lén lút cầm bút lông suy diễn số mệnh của bản thân, trên tấm giấy vàng đó viết: Tư liễu điên cuồng bay trong gió, đào hoa khinh bạc trôi theo dòng. Đây là lời nguyên định sẵn cả đời cô phải cô độc phiêu linh, khắc chồng khắc con. Từng gương mặt cô gặp trong đời đều dập dềnh hiện lên trước mắt, sau đó lại bỗng bành biến đi trong tiếng cười giọng nói, tất cả đều không thể nắm bắt, không thể níu giữ. Jack cũng đến, cùng với nụ cười đơn thuần ấm áp như ánh dương, cười trên lưng ngựa luẩn quẩn bên cạnh cô không chịu rời, khi Jack nhảy xuống ngựa ôm chặt lấy cô, Lục Kiều Kiều lại phát hiện người yêu trong lòng đã chết, toàn thân mềm nhũn dựa vào ngực mình, đôi mắt ảm đạm bất động nhìn mình chăm chăm...

Lục Kiều Kiều phun ra một ngụm máu tươi, đôi mắt hạnh trọn tròn, lệ tuôn đầy mặt ngã nhào lên pháp đàn, làm đổ lư hương cắm ba nén hương lớn, trường kiếm trong tay đã bay xuống dưới tường thành. Hồng Tuyên Kiều và đám nữ binh lập tức chạy đến, toan đỡ cô đứng dậy, nhưng Lục Kiều Kiều lại dang rộng hai tay đẩy cả bọn ra, khó nhọc oằn mình đứng lên, hai chân tách ra đứng cho vững, đôi tay thành thạo liên tục kết thành một chuỗi thủ

ấn phức tạp, miệng lẩm nhẩm niệm một tràng chú ngữ không ai hiểu. Trong khi những người bên cạnh nhìn mà hoa mắt chóng mặt, gió lại nổi lên xung quanh pháp đàn, thể gió càng lúc càng lớn, mang theo cả hơi ẩm.

Công lực Lục Kiều Kiều đã phát huy đến mức cực hạn, nhưng nỗi oán hận trong lòng cô lại đang đè nén nguyên thần, cô hận nhất là lão trời già mà cô đang cầu mưa kia, hận ông trời cho cô năng lực thay đổi vận mệnh, song lại gán cho cô một số mệnh không thể đổi thay; thứ nữa là hận người cha đạo mạo trang nghiêm kia, đã điểm xuống một huyết phong thủy thuộc hàng thượng hảo, nhưng huyết vị phong thủy này lại chỉ đảm bảo cho hai người anh cô được phú quý mà phớt lờ số mệnh của đứa con gái, lẽ nào vì mình là con gái, thì phải bị bỏ rơi hay sao?

Cam tâm tình nguyện để người mình yêu thương nhất ra đi, không có nghĩa là không đau khổ, nhưng yêu một người mà phải trả cái giá như vậy, lẽ nào là số mệnh mà một người có thể nhìn thấu số mệnh nên có? Nếu buộc phải như vậy, Lục Kiều Kiều thà làm một người bình thường hồ đồ còn hơn. Giờ cô không thể không cảm thấy ngưỡng mộ Lý Tiểu Văn, cho dù số mệnh khổ sở chừng nào, Lý Tiểu Văn cũng có thể sống với hy vọng, cho dù số mệnh có khuyết thiếu điều gì, chỉ cần trong đời có một đứa con, thì người mẹ sẽ có hy vọng vô cùng vô tận.

Từ nhỏ, Lục Kiều Kiều đã biết số mệnh đã định sẵn mình không con không cái, cô từng cho rằng có thể dùng thuật phong thủy của mình để bổ cứu, nhưng mộ tổ có thể bổ cứu cho cô lại đã bị môi trường thay đổi thành cục thế bất lợi với cô, vả lại, về mặt lý luận, cô không thể gây ra bất cứ thay đổi nào đối với phong thủy của mộ tổ. Tuy bấy lâu nay cô không đào sâu tu luyện công phu nữ đan để giữ lại năng lực sinh đẻ, nhưng suốt mấy năm sau khi kết hôn, vì đủ mối lo toan trong cuộc tranh đoạt Long quyết, cô vẫn không dám sinh con; vào năm khác phu trong số mệnh, vừa qua kỳ lập xuân, Jack đã rời xa cô, ngày tháng hạnh phúc vui vẻ chỉ là mây khói lướt qua, những gì số mệnh đã định không có, quả nhiên vẫn là không có.

Lục Kiều Kiều sở hữu tuyệt học phong thủy, nhưng rốt cuộc lại không có đất thi triển; phong thủy có thể thay đổi số mệnh người khác, nhưng không

thể thay đổi số mệnh của chính cô. Trong ảo hải trào lên một niềm bi phần không tên, khiến Lục Kiều Kiều tuyệt vọng hạ quyết tâm, nếu đã như vậy, chi bằng...

Lục Kiều Kiều dùng ấn quyết ghê gớm nhất của Thần Tiêu đạo áp nguyên thần trong ảo hải ra nhập vào kỳ kinh bát mạch, thông suốt đan khí toàn thân với tốc độ nhanh nhất trong màn ánh sáng đỏ bao bọc, khiến hai khí âm dương trong cơ thể hợp lại, một hơi trăm bạch long và trăm xích long, giải phóng bản thân khỏi chức năng nguyên thủy của phụ nữ. Cô giạng hai chân đứng theo thế chữ “đỉnh”, hai tay chụm lại thành kiếm chỉ, ngón cái và ngón út móc vào nhau chông lên ngón đeo nhẫn, ôm vòng trước ngực theo tư thế Biến Thần quyết, công phu nữ đan đã tinh thuần qua nhiều năm tu luyện bùng phát trong kinh mạch, bùng máu tươi cuối cùng trào ra giữa hai chân cô, nhuộm đỏ vạt dưới đạo bào từ trong ra ngoài, chảy xuống cả pháp đàn. Từ nay trở đi, Lục Kiều Kiều sẽ không thể sinh con đẻ cái được nữa, nhưng đây là cái giá cô phải trả để đổi lấy sức mạnh cực hạn của mình.

Một ảo ảnh thiếu nữ xoa tóc bù xù cựa quậy chậm chậm bò ra từ trên vai cô, khi hai tay Lục Kiều Kiều tách ra hai bên triển khai Biến Thần quyết, hai tay của ảo ảnh kia cũng dang ra biến thành đôi cánh rộng, hào quang tỏa ra bao trùm cả pháp đàn, đầu của ảo ảnh thiếu nữ vươn mạnh tới trước, gương mặt càng lúc càng nhọn, toàn thân biến thành một con phượng hoàng bốc cháy rừng rực. Trước ánh mắt kinh hoàng của mọi người, hỏa phượng hoàng phát ra tiếng kêu như sấm động, cưỡi cơn gió nóng hầm hập từ tường thành bay vút về phía bầu không phương Bắc.

Binh sĩ trong quân doanh đóng bên ngoài cửa Bắc thành Vĩnh An của quân Thanh phát hiện ra dị tượng trên tường thành, lục tục ra khỏi lều trại châm đuốc lên, nhưng ngay sau đó, trời đã đổ mưa to như trút kèm theo sấm nổ đi đoànng, khiến toàn bộ đuốc ngoài trời đều tắt rụi, đám binh sĩ vừa chạy ra lại vội vàng nấp vào trong doanh trại. Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhìn cơn mưa mỗi lúc một lớn, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ đưa mắt nhìn nhau, lập tức phóng ngựa về nha môn bố trí toàn quân chuẩn bị đột phá

vòng vây ngay trong đêm. Lâm Phượng Tường dẫn theo thân binh chạy lên tường thành, dựng đứng các tấm ván gỗ lên bảo vệ cho pháp đàn.

Lục Kiều Kiều đứng trên pháp đàn đón cơn mưa tầm tã, hai tay kết thành Biến Thần ấn quyết thúc giục biến thần phượng hoàng tự do chao liệng trên không trung, giáng sấm làm mưa. Khóe miệng rỉ máu của cô nở ra nụ cười lạnh lẽo, trong đầu thầm tính toán những việc mình quyết định phải làm, cô nhất định phải thử xem sức mạnh phong thủy của mình có thể chiến thắng được ông trời đã sắp sẵn số mệnh cho mình hay không.

Khi Lục Kiều Kiều thu hồi biến thần phượng hoàng, mưa đã không thể ngừng được nữa. Cô biết phong thủy sư trong doanh trại quân Thanh sẽ không ngăn cơn mưa này lại, người đó biết quân Thái Bình nhất định sẽ đột phá vòng vây trong mưa, quân Thanh công thành mà chưa hạ được hết sức vui lòng thấy quân Thái Bình xông ra ngoài, sau đó bày trận mai phục tru diệt toàn quân đối phương giữa nơi hoang dã. Cô rất nghi ngờ phong thủy sư đối đầu với mình kia chính là An Thanh Nguyên, y có đủ mọi lý do để thắp từng tế tướng từ kinh thành đến đây đốc chiến, mà cũng có khả năng An Thanh Nguyên dùng Điều hồn phù biết được cô đang ở thành Vĩnh An nên đuổi đến tận đây, bằng không thì chẳng thể giải thích việc trận pháp phòng thủ nơi hiểm yếu lại bị đối thủ dùng phương pháp phong thủy dễ dàng phá giải như thế được.

Cô từng hết sức ngưỡng mộ Tôn Tồn Chân có dũng khí từ bỏ Bát tự của mình, lúc đó chỉ vì bản thân tham sống để theo đuổi tình yêu mà không nỡ từ bỏ, lại vì đạo hạnh kém cỏi sợ rằng sau khi từ bỏ số mệnh sẽ không thể tự bảo vệ mình; hiện giờ cô đã đột phá cực hạn của công phu nữ đan, có thể so tài cao thấp cùng các bậc đạo pháp cao thâm như Trương thiên sư hay Đặng Nghiêu, nếu cũng từ bỏ số mệnh giống như Tôn Tồn Chân, cô đủ tự tin tự bảo vệ mình, vậy thì thà trốn thoát ngay dưới mắt ông trời còn hơn là cứ khư khư ôm lấy cái số mệnh không đáng lưu luyến kia tới chết. Cô muốn liều mạng cảm thụ một lần xem đạo cao nhất là gì, cảm thụ xem thế nào là “mệnh ta là do ta, không phải do trời”!

Lục Kiều Kiều đứng trên pháp đàn nhanh chóng bện ra người cở thể thân, chuyển Bát tự của mình lên người cở rồi dùng hộp gỗ niêm phong lại. Kế đó, cô chỉ huy quân sĩ nhổ lá cờ lớn trên cửa Bắc thành lên, đặt hộp gỗ vào lỗ cắm cờ, xung quanh chôn địa lôi, cuối cùng lại cắm lá cờ lên như cũ. Sau khi hoàn thành mọi việc, Lục Kiều Kiều dang rộng hai tay hướng về phía Bắc ngửa mặt cười dài, để mặc cho nước mưa xối rửa máu và nước mắt trên người. Trảm xích long, chặt đứt khả năng sinh sản là nỗi bi thống lớn nhất trong đời người, nhưng từ bỏ số mệnh của mình, tự lập trong trời đất lại là sự tự do lớn nhất trong cuộc đời, chỉ khi vứt bỏ, con người ta mới đổi lấy được tự tại. Lúc này, Lục Kiều Kiều vẫn khó mà tưởng tượng ra được cảm giác ngạo mạn siêu thoát sau này khi không cần phải vừa cẩn thận, vừa nửa tin nửa ngờ tính toán Bát tự của bản thân; nhưng cô hoàn toàn có thể tưởng tượng được hậu quả khi An Thanh Nguyên nghi hoặc nhìn tòa thành trống rỗng, tay cầm Điều hồn châm lần mò tới bên dưới lá cờ, sau đó nhổ lá cờ lên sẽ như thế nào.

Cả đời Lục Kiều Kiều đều nằm trong sự sắp đặt tính toán, khống chế của cha và anh trai, hôm nay cô muốn để họ nhìn xem, An Thanh Như đã chết kia cho họ một lời đáp trả vang động ra sao. Cô nhớ lại nụ cười lạnh lẽo của Tôn Tồn Chân sau khi từ bỏ số mệnh, thì ra niềm vui của gã đàn ông bên bờ con sông nhỏ trong rừng trúc hôm ấy lại lớn lao đến vậy; hể nghĩ đến An Thanh Nguyên sẽ nhanh chóng phát hiện ra mình dùng vận mệnh cả đời làm mồi câu để tặng cho y một quả địa lôi, cô lại không sao khép miệng lại được. Lục Kiều Kiều một tay nắm cán cờ, một tay chống lưng nhìn về phía doanh trại quân Thanh dưới thành, miệng lẩm nhẩm không ra tiếng: “Cứ tính đi, để xem anh làm sao tính toán được một kẻ không cần số mệnh nữa! Tính đi, tính đi, xem anh có tính ra được quả địa lôi này nổ to chừng nào không!”

Thành Vĩnh An trong cơn mưa lớn tối tăm và tĩnh mịch, tướng lĩnh các đạo quân xếp hàng kín khoảng đất trống phía trước cửa cung Võ Thánh nhìn Lục Kiều Kiều quỳ xuống nhận sắc phong nữ tướng quân, đồng thời được Hồng Tú Toàn đích thân trao quyền chỉ huy lần đột phá vòng vây này. Trên

đài điểm tướng, Lục Kiều Kiều khoác áo dài đỏ, súng lục đeo chéo trên thắt lưng da, đầu đội mũ phượng dây vàng, đằng trước thêu hình rồng vàng năm khúc, thân hình nhỏ nhắn không thể làm lu mờ được khí thế hùng hực đến độ áp bức người ta.

Lục Kiều Kiều cắt đặt như sau: Tiêu Triều Quý lập tức dẫn theo một lượng lớn tinh binh tăng viện cho doanh trại Thủy Đậu ở mạn phía Nam, cả đêm tấn công mạnh vào quân Thanh ở mặt này, trước khi trời sáng phải để lại doanh trại không rút về thành; năm canh giờ sau, quân của La Đại Cương sẽ chia thành các nhóm nhỏ lén tập kích doanh trại quân Thanh ở phía Đông, gặp khó thì lui, dễ dàng thì tiện tay dắt dê, cho dù thành hay bại cũng lập tức rút về; các cứ điểm vẫn đang kiên cường phòng thủ ngoài thành lập tức rút quân về thành, bảy canh giờ sau toàn quân sẽ đột phá vòng vây theo hướng Bắc. Từ giờ khắc này, toàn thành thu dọn đồ tế nhuyễn, bỏ lại hết các đồ nặng nề, chuẩn bị mang theo hành trang gọn nhẹ xuất phát bất cứ lúc nào.

Sáu canh giờ sau, các lộ quân thuận lợi hoàn thành nhiệm vụ tập trung trong thành, La Đại Cương dùng mãnh phi thường, tuy chỉ đánh lén quân Thanh ở mạn phía Đông theo nhóm nhỏ, nhưng lại giành được thắng lớn, chẳng những đánh tan quân Thanh ở phía Đông, còn cướp được mấy gánh hỏa dược. Vì mưa lớn cả ngày, các doanh trại quân Thanh đều không có động tĩnh, quân Thái Bình chỉ đợi trời tối là lập tức đột phá vòng vây từ hướng Bắc đúng như kế hoạch đã định.

Trời đổ mưa lớn, vốn dĩ đã mây đen mù mịt, nhật nguyệt lu mờ, vừa mới bắt đầu ăn cơm tối, sắc trời đã tối mịt như lúc nửa đêm, theo sự cắt đặt của Lục Kiều Kiều, Tiêu Triều Quý cầm đèn lồng bọc vải đen dẫn toàn bộ đội ngũ trong thành đi ra cửa Bắc. cả đoàn đi tới trước cửa Bắc thì bị Hồng Tú Toàn đợi sẵn ở đó chặn lại, Thiên vương phát chiếu thư khẩn cấp, thông cáo cho các cánh quân, quyền chỉ huy đột phá vòng vây lần này của Lục tướng quân chuyển giao cho Phùng quân sư, tuyến đường đột vây cũng thay đổi, giờ tiền quân biến thành hậu quân, do quân Hồng môn của La Đại Cương làm tiên phong, quân của Tiêu Triều Quý đoạn hậu, toàn quân lập tức

chuyển hướng sang phía Đông, chạy vào khu vực núi non. Quân Thái Bình trước giờ quân kỷ nghiêm minh, nhận được chỉ lệnh bất ngờ cũng không kinh hoảng hỗn loạn, gần vạn quân dân lặng lẽ và nhanh chóng tiến về khu vực núi non phía Đông dưới sự chỉ huy cẩn mật của các tướng lĩnh.

Phùng Vân Sơn không báo trước cho Lục Kiêu Kiêu biết kế hoạch chuyển hướng này, trước tiên, anh ta ở bên cạnh quan sát cô bày bố cục thế theo nguyên lý phong thủy, sau đó giả thiết mình là phong thủy sư bên phía quân Thanh, dùng kỹ thuật phong thủy tính toán ra bước hành động tiếp theo của Lục Kiêu Kiêu, là có thể biết được phong thủy sư bên phía đối phương sẽ nghĩ thế này:

“Quân Thái Bình đã hết đạn dược lương thực, đột phá vòng vây là chuyện tất yếu. Sau khi cầu mưa, Lục Kiêu Kiêu vô cơ chủ động mạnh mẽ tấn công khu vực yết hầu long mạch Thủy Đậu ở phía Nam, thoát nhìn như để bảo vệ long khí của thành Vĩnh An hòng tạo lợi thế cố thủ, kỳ thực đây chính là dấu hiệu nghi binh để đột phá vòng vây; sau đó, quân Thái Bình dùng các cánh quân nhỏ đánh lén ở mạn phía Đông, chỉ là để dẫn dụ quân Thanh tập trung chú ý vào phía này; chậm trễ dây dưa không tấn công phía Bắc phù hợp với thiên thời địa lợi nhất, vì đó mới chính là điểm phá vây thực sự, nếu quân Thanh ở phía Bắc tăng viện cho mạn phía Đông, khi phía Bắc trống trải, quân Thái Bình sẽ đột phá vòng vây từ đây, lúc này quân Thanh mà tùy tiện hành động ắt hẳn sẽ trúng kế. Phương pháp tốt nhất chính là lặng lẽ điều động chủ lực vây thành sang phía Bắc, đặt phục binh ở hai bên bình nguyên rộng rãi mạn Bắc, chỉ đợi quân Thái Bình đi qua là một đòn diệt sạch.”

Nhưng phong thủy sư bên phe đối phương sẽ không ngờ quân Thái Bình lâm trận đối tượng còn nhanh hơn biến quỷ, vừa mới đánh lén mạn phía Đông một canh giờ trước, lại lập tức đột phá vòng vây theo hướng này, chiêu này thoát nhìn có vẻ mạo hiểm, nhưng lại cực kỳ hiệu quả khi đối mặt với kẻ địch thông minh, đối phó với người thông minh mà ta không thể đánh lừa được, thì chỉ có thể khiến cho hán tự đánh lừa chính mình mà thôi.

Lục Kiều Kiều chỉ việc bày binh bố trận theo phong thủy Long quyết, dầu sao cô cũng biết đối thủ nhất định nắm rõ binh pháp của mình như lòng bàn tay, cô mà ra tay nhất định sẽ thua, song cái “nhất định” này chẳng phải chính là nhược điểm của đối thủ hay sao? Khi Thiên vương đột nhiên hạ chiếu đối tướng, Lục Kiều Kiều hiểu ý lặng lẽ từ trung quân rút về doanh nữ quân, cùng Hồng Tuyên Kiều hộ vệ trung quân kín đáo ra khỏi thành Vĩnh An từ phía cửa Đông.

Dưới sự dẫn đường của La Đại Cương, trong một canh giờ toàn quân mang theo trang bị gọn nhẹ đã nhanh chóng đi được hai mươi dặm về phía Đông, dọc đường như vào chỗ không người, sự chú ý của quân Thanh quả nhiên đã chuyển sang cả phòng tuyến phía Bắc, quân Thái Bình nhanh chóng lẫn vào rừng núi mênh mông vô tận, thoát khỏi vòng vây của quân triều đình. Đến lúc tiến vào núi, trong quân đã bắt đầu xuất hiện tiếng trò chuyện râm ran cùng tiếng cười khe khẽ, tâm trạng mọi người đều nhẹ nhõm hẳn. Lục Kiều Kiều đã được chính thức phong làm nữ tướng quân, mặc dù không đến nỗi kích động như các lão binh trong quân khi được phong thưởng, nhưng quan mới nhậm chức đã nắm đại quyền trong tay, lại thành công cầu mưa, phá vây xuất thành, tâm tình cũng giống như các nữ binh, phần nào được thả lỏng.

Một ngày một đêm sau, tiền quân đã thâm nhập vùng núi, rốt cuộc có thể dừng lại nghỉ ngơi trong một sơn cốc khá rộng rãi, Lục Kiều Kiều và các nữ binh bắt đầu dựng trại nổi lửa làm cơm, đợi hậu quân của Tiêu Triều Quý bảo vệ các gia quyến đuổi kịp quân chủ lực. Vì đường núi chật hẹp, gia quyến của quân Thái Bình lại đông đảo, đại đội nhân mã gần vạn người bị kéo dài ra thành một con rắn khổng lồ, những người già yếu đàn bà trẻ em ở phía sau đã tụt lại cả một ngày đường, tiền quân và trung quân đều không biết được tình hình của hậu quân, đành phải vừa đi vừa đợi, tự nhiên lại kéo dài thêm tiến trình.

Khi mọi người có thể ngồi xuống ăn cơm, phía sau chợt thấp thoáng vẳng lại tiếng súng tiếng pháo, Lục Kiều Kiều không kịp leo lên chỗ cao nhìn về phía sau, nhưng chỉ thấy núi cao vách hiểm, hoàn toàn không quan

sát được xảy ra chuyện gì, trong lòng cô chợt dâng lên một dự cảm chẳng lành. Vốn dĩ quân khởi nghĩa đã là chiến đấu đối nghịch với đại thế thiên hạ, nếu dụng binh dựa theo thiên cơ phong thủy, tuy vụng về nhưng lại có được mấy phần long khí tương trợ; song lần này tiến về phía Đông, một là không dụng binh theo Kỳ môn, hai là lại phá đi kế hoạch bày ra theo Long quyết, tuy hai ngày nay đã qua mặt được chủ tướng quân Thanh, phá vây thành công, nhưng trong sự khéo léo ấy lại có thêm mấy phần hung hiểm do không đắc vị.

Hồng Tuyên Kiều cuống quýt chạy tới cạnh Lục Kiều Kiều hỏi: “Kiều Kiều, sao rồi, có thấy gì không?”

Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Không thấy, nhưng có lẽ đã xảy ra chuyện rồi.”

“Có thể bói một quẻ xem xảy ra chuyện gì không?”

“Không cần, có Phùng quân sư bói là được rồi, hành quân đánh trận thì có thể xảy ra chuyện gì được nữa, súng nổ chính là sát nhân, cứ chuẩn bị cho tình huống xấu nhất thôi.”

Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền gật đầu đáp: “Đúng, nếu như có chuyện, lát nữa trung quân sẽ phát ra chỉ lệnh thôi.” Nói đoạn, cô quay người bảo Hồ cửu Muội, Nguyệt Quế, Hương Quế đứng bên cạnh: “Nữ quân truyền lệnh, trong một khắc thời gian phải ăn xong cơm, hai khắc sau thu dọn doanh trại chỉnh đốn đội ngũ, nghỉ ngơi tại chỗ chuẩn bị chiến đấu.”

Ai nấy lòng như lửa đốt đợi mấy canh giờ, từ phía sau có mấy chục thớt ngựa chạy tới, lướt qua doanh địa của nữ quân phóng thẳng tới trung quân. Viên tướng cầm đầu chính là Tiêu Triều Quý, Lâm Phượng Tường bám sát phía sau, những người khác đều là tướng lĩnh chủ chốt của các đội thuộc hạ quân, Lục Kiều Kiều thấy người nào người nấy đều lấm lem bùn đất, mặt mày đầm máu người đầy vết thương, sau khi đội người ngựa này phóng qua thì không có đội nào theo sau nữa, các binh sĩ trong nữ quân và trung quân cũng ý thức được đã xảy ra chuyện gì, đều lần lượt quay về phía doanh trướng trung tâm, muốn biết tình hình của thân nhân gia quyến phía sau thế nào.

Chỉ thoáng sau, trong doanh trường trung quân vang lên tiếng khóc thấu trời, lính truyền lệnh nhanh chóng truyền đạt tới các lộ quân sĩ, vừa mới rồi, hậu quân gồm phần lớn gia quyến hỗn tạp đã bị quân Thanh đuổi theo chặn đánh, vì sức chiến đấu mỏng, toàn quân hơn hai nghìn người đều bị kẻ thù giết chết, chỉ có một số ít tướng lĩnh chủ chốt liều mạng xông được ra khỏi trùng vây.

Tin tức này vừa lan ra, Lục Kiều Kiều liền trông thấy các nữ binh xung quanh mình khóc òa lên, Nguyệt Quế và Hương Quế như người phát cuồng xông về phía trung quân định nghe ngóng tin tức của chồng mình thì bị Lâm Phượng Tường chạy tới ngăn lại, từ miệng anh ta biết được chồng của Nguyệt Quế là Tiêu Lượng đã mất tích trong cuộc chiến, không rõ sống chết, còn chồng Hương Quế thì theo quân Hồng môn của La Đại Cương ở phía trước nên bình an vô sự. Hương Quế nước mắt đầm đìa như người vừa tìm được đường sống trong cõi chết, còn Nguyệt Quế có chồng mất tích lập tức ngã lăn ra bất tỉnh.

Lục Kiều Kiều chưa bao giờ thấy nhiều người chìm trong bi thương như thế, cảm giác đau xót phủ trời lấp đất ấy tựa như mưa lớn từng trận từng trận quất vào trái tim, bi thương và khoái lạc đều rất dễ cảm nhiễm, Lục Kiều Kiều hoàn toàn có thể lý giải được tâm trạng mất người thân của các chị em, cô cũng rất nhớ Jack, lúc này anh có khỏe không? Đã tìm được Lý Tiểu Văn chưa? Nhưng Lục Kiều Kiều chỉ có thể âm thầm cầu nguyện trong lòng, âm thầm rơi lệ. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Chẳng mấy chốc, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn tháp tùng hai bên Hồng Tú Toàn từ doanh trường trung quân cưỡi ngựa phóng ra, ba người tay cầm trường đao, đầu chít vải trắng, phóng qua sơn cốc nơi tiền quân và trung quân cắm trại, Dương Tú Thanh hai mắt vằn sắc máu, vung đao lên hét lớn: “Toàn quân để tang! Giết giặc báo thù!” Tiếng hét của y được hồi đáp bằng tiếng gầm giận dữ cùng tiếng khóc của ba quân. Chẳng mấy chốc, trên cánh tay mọi người đều buộc một dải khăn trắng, mấy nghìn binh mã mai phục trong sơn cốc hẹp dài theo trận thế do Phùng Vân Sơn bố trí.

Nơi quân Thái Bình mai phục tên là núi Đại Động, ở đây có một sơn cốc ngoằn ngoèo dài mấy chục dặm hình dạng như con rắn, dưới sự chỉ huy nhanh nhẹn của các quân sư, các đạo quân lần lượt mai phục trên dốc núi, hình thành nên vòng vây như một con ngō cụt hẹp và dài. Lâm Phụng Tường xin được dẫn theo một nhóm binh mã nhỏ quay lại dụ địch. Lục Kiều Kiều khoác áo tơi bện bằng cỏ dài, cùng mọi người mai phục trên dốc, cô đưa mắt nhìn xung quanh, vòng mai phục của mấy nghìn con người không phát ra một âm thanh nhỏ, chỉ có tiếng gió mưa thê lương lướt qua bên tai. Bên cạnh các nữ binh chất đầy đá và các súc gỗ, trên tay người nào cũng cầm đao cầm cung, sơn cốc thoạt nhìn tưởng như tĩnh lặng lại đang đè nén sát khí phục thù ngàn ngút. Hồng Tuyên Kiều cũng nằm rạp trên triền dốc cùng các binh sĩ, tay phải cầm thanh trảm mã đao cán dài, tay trái ấn chặt thanh đao trên tay Nguyệt Quế xuống. Tải eBook tại: [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

Nguyệt Quế tuy đã nằm rạp dưới đất, nhưng nước mắt vẫn không ngừng tuôn rơi. Cô thở dồn dập, nhìn chăm chăm lối vào sơn cốc, Lục Kiều Kiều có thể nghe thấy tiếng khớp hàm nghiền vào nhau trong miệng cô, nếu không phải Hồng Tuyên Kiều ấn xuống, thanh đao trên tay cô cũng có thể rung lên thành tiếng. Lục Kiều Kiều biết bọn họ đã phạm phải hai sai lầm lớn trong khi rút lui, một là không nên để gia quyến ở hậu quân, hai là khi lui binh chỉ để lại một lượng phục binh nhỏ, vừa này đã thua một trận, nếu trận này mà không dừng mảnh giết địch, đánh bại nhuệ khí của quân Thanh, sau này tác chiến ắt sẽ bị động từng bước, kế hoạch của cô cũng không có cơ hội hoàn thành.

Họ thấy ở đằng xa Lâm Phụng Tường dẫn theo mấy trăm người vừa đánh vừa lui, đông đảo quân Thanh phía sau truy kích họ vào trong sơn cốc Đại Động, Lục Kiều Kiều tính sơ sơ một chút, thấy nhân số quân Thanh có thể lên tới hơn vạn, liền bò tới bên cạnh Hồng Tuyên Kiều, thì thầm vào tai cô: “Quân Thanh rất đông, gấp mấy lần chúng ta...”

Hồng Tuyên Kiều lạnh lùng nói: “Nhiều ít không phải vấn đề, mỗi người chúng ta giết thêm mấy tên nữa là giải quyết hết rồi.”

Nhìn cờ xí và đội ngũ quân Thanh ùn ùn đi qua sơn cốc bên dưới dốc núi, Nguyệt Quế nằm bên cạnh cơ hồ khóc lên thành tiếng, toan nhổm người bò dậy, Lục Kiêu Kiêu vội bổ nhào lên người đè cô xuống, Hồng Tuyên Kiêu giơ tay bịt miệng cô lại. Đội ngũ quân Thanh đang cấp tốc truy kích, tiền quân nhanh chóng đến điểm cuối của vòng mai phục, toàn quân hơn một vạn người toàn bộ đã tiến vào trong sơn cốc.

Tướng lĩnh tiền quân của quân Thanh chợt thấy trong sơn cốc trước mặt hiện ra một đám cờ đỏ, đây là cờ hiệu của quân đội Hồng môn, Lâm Phượng Tường vừa đánh đã chạy khi này cũng cầm đao đứng bên cạnh chiếc trống lớn dưới cờ, La Đại Cường giơ cao hai tay, trống trận dồn vang lập tức chấn động cả sơn cốc dài mười mấy dặm. Tiếng trống vừa vang, trên núi lập tức dậy lên tiếng hò hét ngập trời, từ hai bên sườn núi lăn xuống vô số tảng đá lớn, quân Thanh bị đá đè trúng rào rào ngã xuống, hơn một vạn người chen chúc trong sơn cốc lầy lội tiến thoái lưỡng nan, chưa tiếp chiến đã có không ít binh sĩ bị giẫm chết. Lúc này, quân Thanh hiệu lệnh chẳng thông, bày trận không thành, súng Tây cũng không bắn được, chỗ nào đông người, thậm chí cả đao cũng không thể rút ra khỏi vỏ.

Quăng đá tấn công xong, quân Thái Bình ở hai bên dốc núi bắt đầu triển khai toàn quân xung kích. Quân Thái Bình sớm đã biết trận chiến này phải đánh giáp lá cà, người nào cũng cầm thuẫn bài và đoản đao, hợp thành vô số Ngũ hành trận mà chỉ riêng quân Thái Bình mới có xông vào giữa quân Thanh. Ngũ hành trận được phát triển trên cơ sở Tiểu Tam tài trận, mỗi trận có năm người, do người cầm thuẫn bài đứng trước làm đầu lĩnh, xếp thành hình tam giác, ở mỗi địa hình khác nhau lại đổi dùng binh khí phù hợp, dùng trong tác chiến cận thân có thể nói là bách chiến bách thắng. Lúc vào sơn cốc, quân Thanh mang theo toàn giáo dài súng Tây, xét riêng về binh khí đã khó lòng ứng phó được kiểu đánh áp sát này, thêm vào đó, quân Thanh xưa nay luôn sợ một sợ chết, rất ngại đánh giáp lá cà, lại thấy quân Thái Bình hôm nay không phân biệt nam nữ già trẻ, người nào cũng đều đeo khăn tang, khóc lóc thảm thiết, chém giết gào thét điên cuồng, chút khí thế vừa có được khi chiến thắng lúc này tức thời tan biến. Trong sơn cốc không có

nhều khoảng trống để xoay chuyển, đám lính Thanh sợ chết muốn chạy cũng không có đường, bị quân Thái Bình từ hai bên dồn ép thành đồng, không ngừng chém giết, nhất thời xác người chất lên mấy tầng trong sơn cốc, máu chảy tụ lại thành đầm.

Lục Kiều Kiều cũng theo nữ quân lao mình xuống dưới, cô rút súng lục ra, chỉ nhằm những tên quan quân ngồi trên ngựa mà bắn, bắn hết sáu phát đạn thì cũng có thêm sáu vong hồn dưới súng. Sau đó, cô rút ra hai thanh Tụ lý đao, lẹ làng bổ vào giữa trận, cùng Hồng Tuyên Kiều cát lìa đội ngũ quân Thanh, nghênh đón đám quân địch ở phía sau đang không ngừng tràn lên trước.

Cô phát hiện ra thể lực và tốc độ của mình khác hẳn trước đây, động tác của kẻ địch trong mắt giờ đây chậm rãi tựa như đang ở trong làn nước, khi cô hạ sát thủ, đối phương thậm chí chưa kịp phản ứng thì đã trúng đao ngã xuống rồi. Công phu như vậy mà xông trận giết địch, chỉ hận kẻ địch không đủ nhiều, đao trên tay mình không đủ sắc bén mà thôi.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều dẫn một nghìn nữ binh, giết từ đoạn giữa đến đoạn cuối đoàn quân Thanh, trước mặt lại thấy một đội nhân mã đang hối hả chạy tới, lão tướng đi đầu chính là Hưởng Vinh tới cứu viện. Hưởng Vinh vừa thoáng nhìn đã nhận ra Lục Kiều Kiều trong đám phụ nữ đang xung phong về phía mình, thiếu nữ xinh đẹp khoác áo choàng đỏ, đầu đội mũ phượng tướng quân ấy, chính là ả thôn phụ nửa năm trước đã lừa dụ y vào ổ mai phục trên núi Quan Thôn. Thiếu nữ này hông giắt súng ngắn của Tây, tay cầm ngược hai thanh đoản đao, lao vun vút về phía trước như con báo; trước mặt cô là một nữ tướng khác, tay cầm trăm mã đao, sải rộng bước chân rùn người xuống để cô giẫm lên vai mượn đà nhảy lên không trung. Hưởng Vinh kinh hoàng ngẩng mặt lên, thấy quầng mây dày đặc đen sì trên bầu không tựa như áp xuống đỉnh đầu, những giọt nước mưa tựa như những viên đạn xuyên qua tầng mây quật mạnh xuống mặt y, dưới tầng mây ấy, một làn gió nóng cuốn lên ánh huyết hồng, một con phượng hoàng lửa khổng lồ sải rộng đôi cánh, lạnh lùng rít lên từ trên không bổ nhào xuống y...

Hết tập 3

**END.**

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook – [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)** để tải nhiều ebooks hơn nữa.



Growing Readers